

NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

Tiếng nói của bàn tay

SÁCH NGHIÊN CỨU

NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HÓA THÔNG TIN



NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

TIẾNG NÓI
CỦA BÀN TAY

(SÁCH NGHIÊN CỨU)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nguyễn Đình Phúc sinh ngày 20 tháng 8 năm 1919, tại xã Khê Tang, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây, một vùng đất có truyền thống văn hiến nổi tiếng với dòng họ Ngô Thì. Thân sinh của ông là một giáo viên tiểu học rất nghiêm khắc và có ý thức hướng con cái vào con đường trau dồi học vấn.

Năm 1941, Nguyễn Đình Phúc học trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương. Đã từng đoạt giải nhất với bức tranh sơn dầu *Chú bé thổi sáo* (1943), nhưng âm nhạc mới là niềm đam mê thật sự của ông. Nó được ghi dấu bằng tác phẩm *Lời du tử* (1944) một trong những ca khúc sẽ còn mãi với thời gian.

Nguyễn Đình Phúc tham gia cướp chính quyền tại Đà Lạt và được giao phụ trách *Đội ca nhạc kịch tuyên truyền đời sống mới*. Năm 1946, ông là đại biểu của tỉnh Đà Lạt tham dự Đại hội văn hóa toàn quốc lần thứ nhất. Tiếng súng kháng chiến bùng nổ, Nguyễn Đình Phúc - chàng du tử trở thành người nghệ sĩ - chiến sĩ có mặt trên khắp nẻo đường kháng chiến, trong nhiều cương vị khác nhau: khi là đội trưởng đội tuyên truyền xung phong, thuộc Cục Tuyên huấn, tham dự các chiến dịch sông Lô, Cao-Bắc-Lạng, Tây-Bắc, Hoàng Hoa Thám; lúc là thành viên ban phụ trách Đoàn Văn công Tổng cục Chính trị và Đoàn Văn công Liên khu Việt Bắc...

Hòa bình lập lại, ông về công tác tại Xưởng phim truyện, rồi trở thành phó Giám đốc Nhà hát Ca múa nhạc. Cuối những năm 60, ông là chuyên gia tại Lào; một thời kỳ là thành viên đoàn cán bộ công tác tại Campuchia.

Do những đóng góp của ông trong chuyên môn và thành tích trong công tác, ông đã được Nhà nước ta và nước bạn Lào trao tặng nhiều Huân, Huy chương cao quý.

Ông là một người đa tài. Tham gia hoạt động ở lĩnh vực nào ông cũng đều để lại dấu ấn của mình. Trong âm nhạc người ta nhắc đến ông với *Chiến sĩ sông Lô*, *Bình Ca*, *Quân tiên phong*, *Giải phóng Đông*

Khê, Hò gặt lúa (thời kỳ kháng chiến), *Gửi anh đi đầu quân* (giải thưởng văn nghệ Nguyễn Đình Chiểu - 1974), *Những bông hoa Cheng-rét*. Đặc biệt ca khúc *Tiếng đàn bầu*, một thành tựu đáng tự hào của nền âm nhạc ca khúc hiện đại. Trong *hội họa*, Nguyễn Đình Phúc rất say mê vẽ, ghi lại trên mặt vải vẻ đẹp của thiên nhiên đất nước. Họa phẩm gây được sự chú ý là loạt tranh chân dung văn nghệ sĩ rất độc đáo. Tranh chân dung của ông không chỉ lột tả bằng đường nét và màu sắc mà như nói lên cả bằng trái tim thông giao; được vẽ bằng trí nhớ, hoài niệm, niềm tâm cảm tôn vinh sáng tạo, nên đã lột tả được phong thái, nắm bắt được cái thần của những nghệ sĩ nổi tiếng.

Bên cạnh âm nhạc và hội họa, Nguyễn Đình Phúc còn dành nhiều tâm sức của mình cho văn xuôi và thơ, cho dịch thuật và nghiên cứu. Có một số công trình đã được xuất bản, nhưng còn nhiều công trình còn là di cảo. Tập *Tiếng nói của bàn tay* là một trong số đó. Công trình này được ông nghiên cứu lâu nhất, công phu nhất (từ 1980 đến 2000). Sinh thời ông coi nó là một công trình khoa học đầy tâm đắc. Đầu năm 2001, có lẽ biết được mệnh trời, ông cho đem đi xuất bản. Đang biên tập dở dang thì ông mất. Trân trọng tình cảm, tâm sức mà ông bỏ ra suốt hai chục năm, nhân kỷ niệm một năm ngày mất của ông, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin cho in nguyên văn tác phẩm để giới thiệu cùng bạn đọc...

Ông đã ra đi hồi 21 giờ ngày 28-5-2001. Sự nghiệp nghệ thuật mà ông đã giành trọn cả cuộc đời cống hiến cho đất nước, cho cách mạng: Những ca khúc, những bức tranh, những công trình nghiên cứu mang tên ông thời gian sẽ thẩm định một cách công bằng, khách quan nhất; song những gì tinh túy nhất trong đó, kết tinh vốn hiểu biết, tình yêu và tài năng của ông, chắc chắn sẽ được dư luận đón nhận, lịch sử âm nhạc và mỹ thuật hiện đại Việt Nam sẽ ghi khắc tên tuổi của ông.^(*)

NXB Văn hóa Thông tin

(*) Tài liệu do gia đình cung cấp.

Bàn tay có tiếng nói riêng. Người say mê nghiên cứu, học tập mới đọc được tiếng nói đó. Không đọc bằng một động cơ tốt, một tinh thần trách nhiệm cao, dễ đọc sai lạc, thậm chí còn xuyên lục tiếng nói đó nữa.

Xem bàn tay có mục đích chân chính là giúp ích cho mọi người.

Người không có trí nhớ tốt, không có óc nhận xét bao quát và phán đoán nhanh nhạy, không nên học xem bàn tay.

*

Đoán sai 1 câu: người ta nghi ngờ.

Đoán sai 2 câu: người ta không tin mình nữa.

Chỉ đoán những điều mình biết chính xác.

Không đoán dựa, không đoán mò.

NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

MỘT SỐ CHI TIẾT TRONG BÀN TAY VỚI TÊN GỌI CỤ THỂ CẦN LÀM QUEN TRƯỚC

Bàn tay có nhiều đường, nét, dấu, vết, màu sắc, hình thù và đặc điểm với những tên gọi khác nhau. Có khi cùng một đường, mỗi người xem bàn tay mỗi tác giả nghiên cứu khoa xem bàn tay lại gọi tên nó khác nhau (ví dụ đường Đời thường được gọi là đường Sinh đạo, đường Định mệnh còn được gọi là đường Thổ tinh, đường Số phận, đường May mắn v.v...) nên dễ gây ra bỡ ngỡ lầm lẫn cho bạn đọc. Người nghiên cứu, học tập khoa xem bàn tay cần làm quen trước với các tên gọi sử dụng trong sách này.

Những điều ghi ở 4 bàn tay dưới đây mới chỉ là một số tên gọi chính. Tên gọi từng chi tiết khác trên bàn tay sẽ được giới thiệu dần dần (Tôi cố gắng sử dụng những tên gọi thông dụng nhất).

Trong bàn tay, mỗi ngón tay đại diện cho một nội dung khác nhau. (Điều cần lưu ý là dù đại diện cho cái gì đó cũng chỉ là khái niệm chung chung, không phải là bao giờ cũng chỉ có ý nghĩa như thế mà còn có thể mở rộng ra hoặc thu hẹp lại nữa. Ví dụ:

Ngón cái đại diện cho *con người* có ngón tay đó.

Ngón trỏ đại diện cho *uy quyền*.

Ngón giữa đại diện cho *định mệnh*.

Ngón deo khăn đại diện cho *nghệ thuật, của cải*.

Ngón út đại diện cho *khoa học, sự khéo léo*.

Mỗi ngón tay có 3 đốt:

Tất cả các *đốt thứ nhất* của các ngón, đại diện cho *trực cảm*.

Tất cả các *đốt thứ hai* của các ngón đại diện cho *lô-gích*.

Tất cả các *đốt thứ ba* của các ngón đại diện cho *nhục dục*.

Và, mỗi đốt của từng ngón tay lại chứa đựng một nội dung khác nhau, ta sẽ nghiên cứu sau.

Ta cần nhớ một điều rất bổ ích là, bất kể ai, nếu có đôi bàn tay:

Với 10 ngón tay thẳng, câu đối, phát triển bình thường, người đó - về căn bản - đời sống nói chung, ít sóng gió...

Với 10 ngón tay cong queo, không cân đối, không bình thường, người đó - về căn bản - đời sống nói chung, phải trải qua nhiều chìm nổi, điêu đứng.

Ở mu bàn tay cũng có nhiều chi tiết. Vài chi tiết cần lưu ý là:

Các móng tay, với nhiều hình thái khác nhau (to, nhỏ, dài, ngắn, hình vuông, hình chữ nhật, hình thang, hình tam giác, hình hạt hạnh đào... với những đường kẻ dọc, ngang, nhiều kiểu khác nhau). Xem ở những trang sau.

Các *nút triết lý* (hay là *nút duy tâm*).

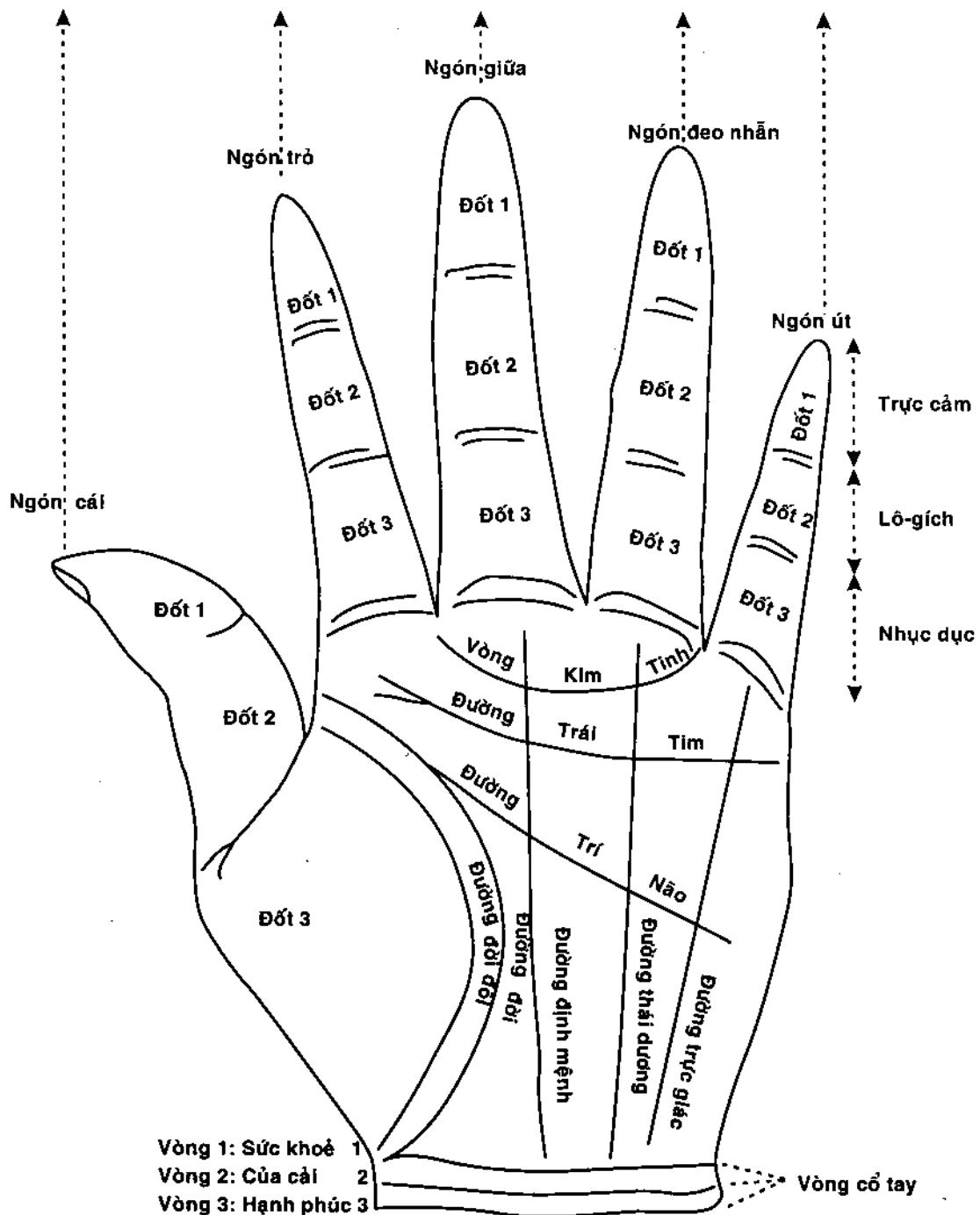
Các *nút thực tế* (hay là *nút duy vật*).

Các *nút gia thất*...

Mỗi chi tiết ở trong lòng bàn tay hoặc trên mu bàn tay đều có tên gọi riêng đồng thời cũng mang ý nghĩa riêng, ở tùy từng loại bàn tay và loại người tốt, xấu khác nhau mà người xem bàn tay - với kinh nghiệm bản thân - sẽ phán đoán và giải đáp khác nhau, và có linh hoạt như vậy mới tiến tới chính xác được.

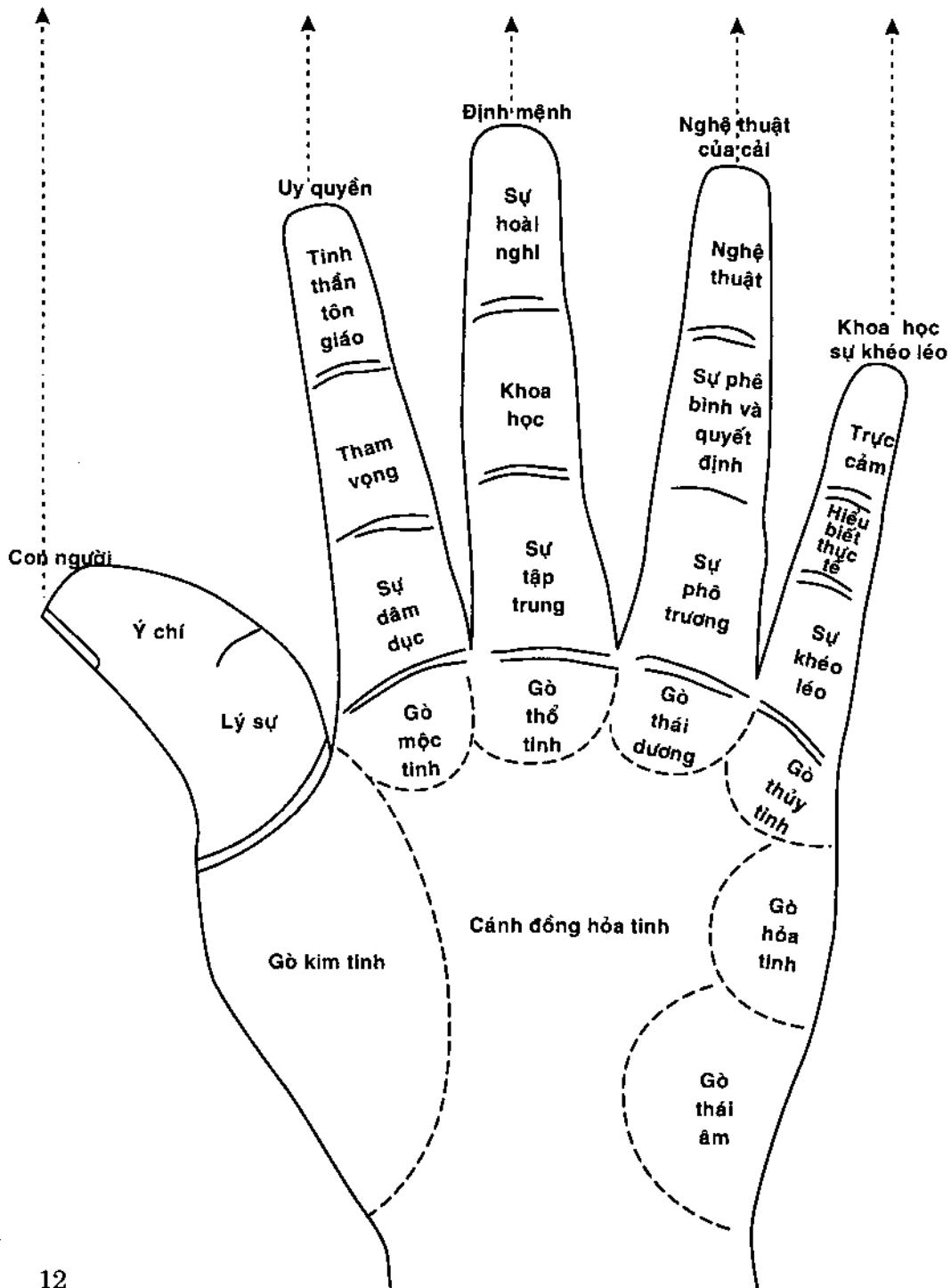
BÀN TAY I

Bàn tay nhọn với những ngón tay có đầu đốt một nhọn.



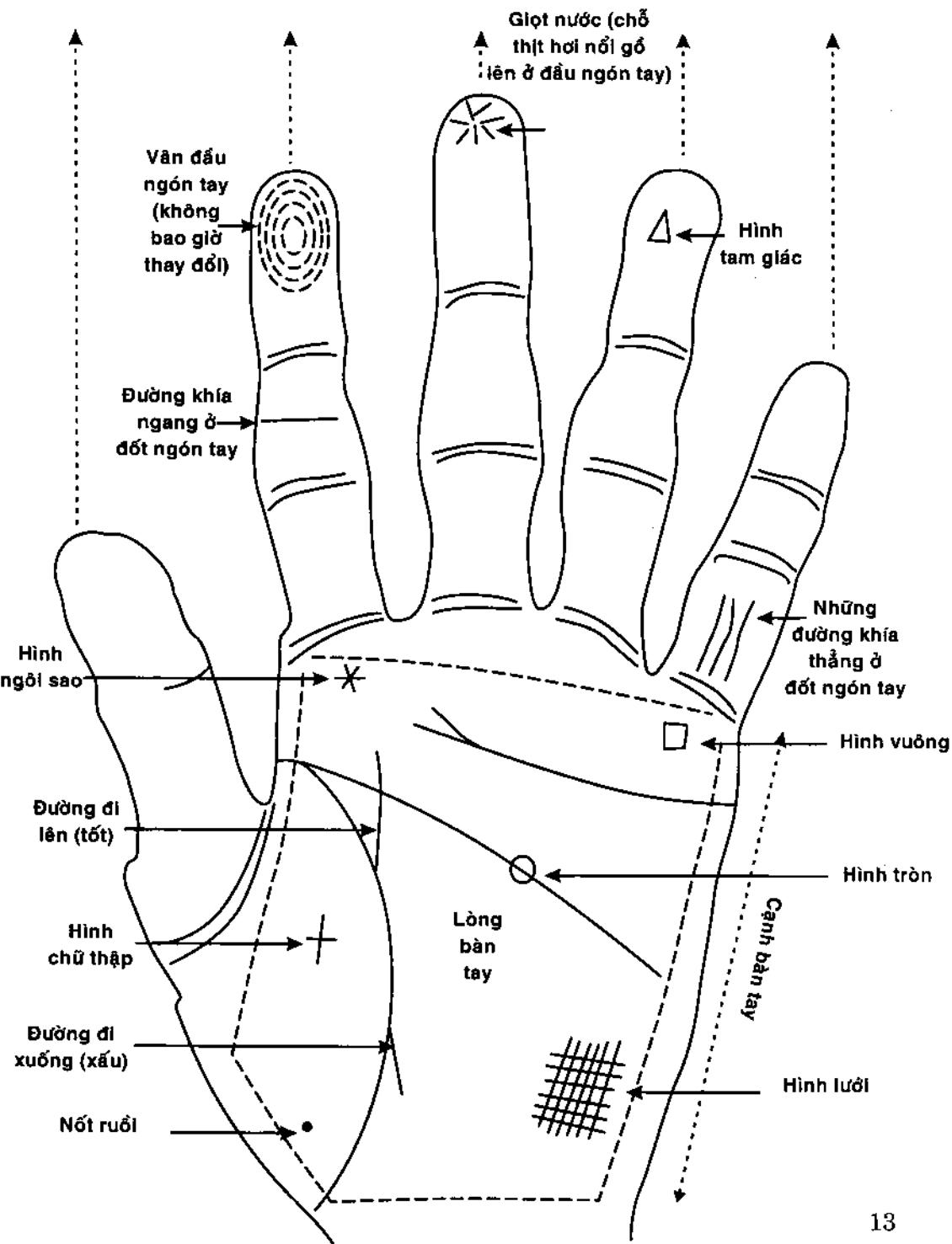
BÀN TAY II

Bàn tay vuông với những ngón tay có đầu đốt một vuông.



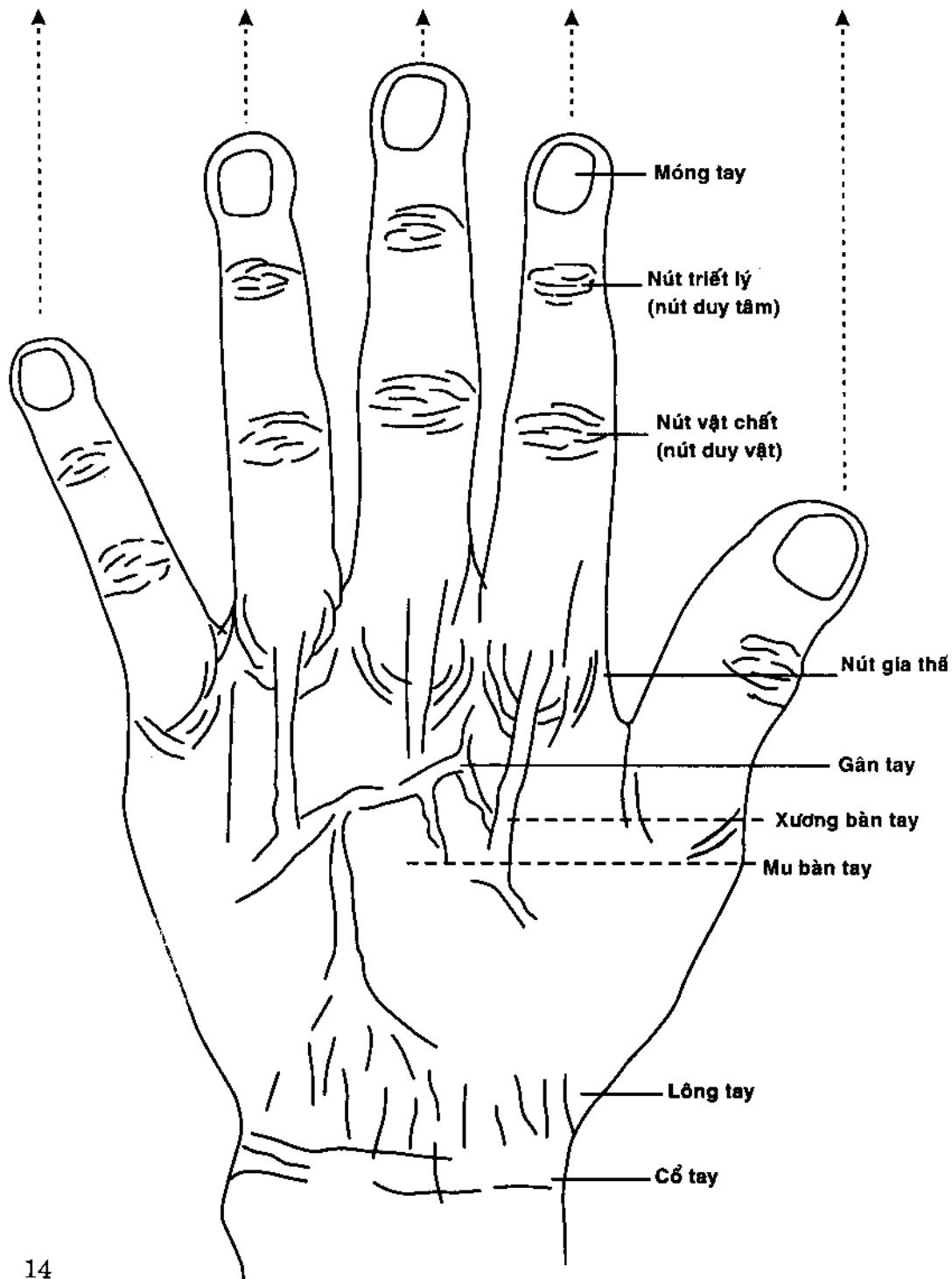
BÀN TAY III

Bàn tay hình chóp nón với những ngón tay có đầu đốt một hình chóp nón.



BÀN TAY IV

Bàn tay bè với những ngón tay có đầu đốt một bè ra.



LỜI NÓI ĐẦU

Người trong gia đình, họ hàng và bè bạn quen thuộc đều biết rằng tôi ghét cay ghét đắng mọi trò mèo mỉm, lừa đảo, bịa bợm...

Bỗng, có hôm, được một bạn thân cho mượn hơn 30 cuốn sách nghiên cứu về thuật xem tướng đủ loại, do các cụ để lại. Tôi đặc biệt lưu ý tới khoa xem bàn tay. Qua tìm hiểu, thấy đây là một nghệ thuật - khoa học chính xác, không phải là những điều nhảm nhí, tôi đi sâu vào nghiên cứu các sách đó và khai thác thêm ở nhiều sách khác nữa. Vừa nghiên cứu vừa thực hành, rút kinh nghiệm, tổng kết thành lý luận, phát hiện thêm một số vấn đề mới, bổ ích, về nghệ thuật - khoa học chính xác này.

Là họa sĩ chuyên nghiệp, đang say mê vẽ tranh chân dung, tôi càng hăm hở đi sâu vào tận dụng khoa xem bàn tay để tìm hiểu kỹ về con người. Tôi thấy: "*Trông mặt mà bắt hình dong*" có khi đúng, có khi chỉ đúng một phần, trái lại, còn có khi sai nữa. Trên thực tế, đôi khi ta gặp một người, trông bề ngoài rõ ràng là thực thà, tử tế, dễ tin, mãi về sau ta mới thấy rằng con người đó rất nham hiểm: Họ đã lừa ta hoặc đã lừa người khác! Trái lại, có người, trông bề ngoài có vẻ dữ tợn, làm ta e ngại, nhưng, càng gần người đó ta càng thấy họ thẳng thắn, trung thực, đáng tin cậy. Vì vậy, nếu vẽ chân dung chỉ nhìn bề ngoài thì nhiều khi không lột tả được tinh thần, tính cách đặc biệt của từng nhân vật. Nghiên cứu khoa xem tướng người (trong đó có khoa xem bàn tay), xem chữ viết, chữ ký, sẽ hiểu sâu thêm về con người nói chung, từng con người cụ thể nói riêng, rất có lợi cho việc sáng tạo nghệ thuật.

Tôi đã ở độ tuổi không muốn làm điều gì thừa, không có lợi ích thiết thực cho con người và cuộc đời, nên không chịu tiêu phí thời gian vô ích. Nay, vì thấy khoa xem bàn tay rất có ích cho khoa học xã hội, nhưng lại thấy:

Có sách đã viết quá sơ sài về khoa xem bàn tay.

Có sách đã viết với giọng điệu chàm mồi, huyền hoặc, quá lộ liễu.

Có sách viết không chuyên, không sâu, lại tham quá nhiều vấn đề khác nhau và dẫn giải không rõ ràng.

Rất nhiều sách không phổ biến kinh nghiệm xem bàn tay, nên người muốn học, nghiên cứu, dễ mắc sai lầm, nói không chính xác, không có sức thuyết phục và rất có hại, nên tôi đã suy nghĩ và càng quyết tâm viết sách về **Tiếng nói của bàn tay**.

Vào dịp này, có một chuyện khá lý thú xảy ra là một hôm, nhà viết kịch Nguyễn Đức Thuyết hốt hoát báo với gia đình tôi rằng:

- Đài đưa tin buồn là nghệ sĩ sân khấu lão thành Lộng Chương vừa mới từ trần!

Tôi sững sốt thốt lên:

- Vô lý. Thật vô lý. Mới cách đây 2 tuần, bác Lộng Chương nói với tôi là chỉ cần 3 năm nữa để hoàn thành một công trình đang làm dở. Tôi xem kỹ 2 tay bác ấy và khẳng định rằng "*Tướng bác yêu cầu cao hon? Nếu chỉ cần có 3 năm thì bác cứ yên tâm hoàn thành công trình đó cho tốt. Mặc dù đã 75 tuổi, bác vẫn còn sống dai dẵng*". Tôi không tin là bác ấy đã mất!

Quả thật, sáng hôm sau, tôi hối hả tới nhà thì thấy vợ chồng bác Lộng Chương đang đúng trao đổi chuyện gì đó, rất tâm đắc với nhau. Sau khi tôi kể lại cái "*tin vẹt*" hôm trước, chúng tôi cùng cười phá lên^(*).

Bác Lộng Chương lại chia 2 bàn tay cho tôi xem. Ở bàn tay nào của nghệ sĩ sân khấu lão thành cũng có một đường Đời vẽ thành vòng cung rất rõ, rất đẹp, như muốn ôm lấy cả gò Kim Tinh, cùng với những Vòng cổ tay đậm nét, biểu hiện của một cuộc sống trường thọ.

Qua chuyện trên đây, tôi càng khẳng định rằng xem bàn tay là một nghệ thuật - khoa học chính xác.

(*) Tới nay đã 5 năm qua đi, bác Lộng Chương còn sống sờ sờ ra đó, trái lại, bác Thuyết đã vội quy tiên rồi!

phải công nhận và ghi lại để bạn đọc tham khảo, rút kinh nghiệm, bổ khuyết cho chúng ngày càng hoàn hảo hơn.

Nói như vậy có nghĩa là còn một số điều gọi là kinh nghiệm của nhiều bậc thầy về khoa xem bàn tay mà tự bản thân tôi thấy không chính xác nên không chấp nhận. Ví dụ có người viết rằng:

"Những chỉ nhỏ đóng theo chiều đúng của đường Hôn nhân ở bìa bàn tay là đường Tử túc hay đường Con cái, xác định các con có thể có. Ở bàn tay đàn bà hiện rõ hơn bàn tay đàn ông. Nếu rộng, sâu là con trai, mỏng hẹp là con gái. Những đường lò mò biểu hiện có để mà không nuôi, có nuôi cũng ẽo ọt v.v..."

Trên thực tế, đâu có nhu thế?

Ở ngay chỗ đáng lẽ có những đường gọi là đường Tử túc hoặc đường Con cái, bà chị dâu vợ tôi không hề có một chỉ nhỏ nào đóng theo chiều đúng của đường Tử túc cả, mặc dù bà ấy... có tất cả 13 con đều đang còn sống!

Vợ tôi có 5 con, 2 con đã mất, còn 3 con, 2 trai, 1 gái đã trưởng thành, cũng chẳng có đường chỉ nào, dù là đường chỉ rộng, sâu, mỏng, hẹp hay lờ mờ ở quãng đó!

Mặt khác, ở trên thế giới, các bậc thầy về xem bàn tay vẫn còn đang tranh cãi chưa ngã ngũ về những đường Hôn nhân, Tử túc (Con cái). Vì vậy, tôi đã không giới thiệu vấn đề đó trong sách này mà gọi chúng là những đường Liên kết.

Ví dụ nữa là có nhà tiến sĩ giải phẫu tâm lý nổi tiếng nghiên cứu rất sâu về những bí mật trong bàn tay, viết rằng: "Riêng nốt ruồi không giờ lặn nên giá trị được xem là vĩnh viễn".

Điều trên đây hoàn toàn không chính xác.

- Tôi xem tay cho một cô giáo, nhìn thấy một nốt ruồi ở phần trên gò Kim Tinh (gần dưới chân ngón cái) nên phán đoán là: "Chị bị trắc trở trong tình duyên nếu không muốn nói rằng chị bị tình phụ". Cô giáo công nhận rằng vừa mới có chuyện đứt gánh giữa đường và cho biết là trước kia cô ấy cũng có một nốt ruồi, nhưng ở phía dưới gò Kim Tinh, cách cổ tay chừng một phân. Sau, tự nhiên nốt ruồi đó biến mất. Và nốt ruồi mới - nốt ruồi lúc bấy giờ - xuất hiện bất ngờ, cách nốt ruồi cũ độ hơn 3 phân...

Mới đây tôi xem bàn tay cho nhà văn Lê Minh và đề xuất ý kiến là nốt ruồi có biến đổi. Chị khẳng định rằng:

- "Đúng. Đúng thế. Nốt ruồi có biến đổi. Trước kia tôi có một nốt ruồi ở đúng giữa cổ, phía dưới, gần mỏ ác. Ít lâu sau nốt ruồi đó biến mất. Và, một nốt ruồi khác lại xuất hiện, chéch về phía bên trái độ 3, 4 phân và ở phía dưới độ 2 phân. Chẳng những thế, ngay trong người tôi cũng có 1, 2 nốt ruồi bỗng nhiên biến mất, rồi có nốt ruồi khác lại xuất hiện. Đó là sự thật hiển nhiên"...

Ngay thời xưa, sách cũng chép lại rằng Hu Hu Tử, một trong những tôn sư về tướng học thời cổ nói đại ý là:

- Cốt cách, răng lợi, tinh thần và tính tình dễ biến, vẫn vệt, nốt ruồi, da dẻ, râu tóc còn dễ biến hơn...

Vậy, trên thực tế, ta có thể xem hàng nghìn bàn tay và thấy rằng nốt ruồi không lặn đi, nhung, một người khác ở một vài trường hợp cụ thể lại thấy có bàn tay có nốt ruồi, bỗng nhiên, lúc nào đó nốt ruồi ấy biến đi, để rồi lại xuất hiện một nốt ruồi khác ở chỗ khác, đó là chuyện thường, không phải là sai lầm nghiêm trọng. Nhưng, điều đó buộc ta phải kết luận là *nốt ruồi có thể biến mất ở chỗ này và có thể lại xuất hiện ở chỗ kia, trên bàn tay của mỗi người...*

Mặc dù nhất định vẫn còn một số khuyết nhược điểm không tránh khỏi, nếu sách **Tiếng nói của bàn tay** giúp ích được phần nhỏ nào cho người đời cũng đã là vinh dự cho tôi.

Xin trân trọng cảm ơn các tác giả có sách giúp tôi nghiên cứu, các đối tượng được xem bàn tay, đã cung cấp cho tôi nhiều hiện tượng và kinh nghiệm mới, quý giá để viết sách **Tiếng nói của bàn tay**.

NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

A.

KHOA XEM BÀN TAY

Theo người xưa truyền lại, phải chăng khoa xem bàn tay, bắt nguồn từ Ấn Độ (?) và có từ hơn 2 nghìn năm trước Công Nguyên? Cho tới nay, khoa này đã trải qua nhiều biến đổi thăng trầm để trở thành *thuật xem tướng tay* (chiromancie) là thuật tiên đoán mọi điều tốt xấu qua việc nghiên cứu các đường nét, dấu vết, các gờ trên bàn tay, *thuật xem dáng tay* (chiognomonie) do đại úy d'Arpentiguy khám phá ra, có tác dụng là chỉ quan sát dáng vẻ bàn tay đã biết được những điều cơ bản của người có bàn tay đó, *khoa nghiên cứu đường nét của bàn tay* (chirographie), chỉ nghiên cứu các đường nét trên bàn tay, *khoa nghiên cứu hình bàn tay* (chiromorphie) là nghiên cứu về hình dáng bàn tay, *sự khôn ngoan vây quanh bàn tay* (chirosophie) là từ bàn tay chỉ ra các đặc điểm về con người khôn ngoan (hoặc ngu đần), *khoa nghiên cứu tướng tay* (chiroscopie) chuyên nghiên cứu về bàn tay để đoán bệnh tật, *khoa tướng tay* (chirologie hay là manologie) chuyên xem bàn tay để nói lên mọi điều tốt xấu về quá khứ, hiện tại và tương lai của con người?...

Ở Nhật Bản và một số nước khác có trường phái chỉ cần xem các móng tay cũng đủ nói lên mọi điều tốt lành hoặc xấu xa về một con người, nhất là xem móng tay để đoán bệnh thì lại càng chính xác.

Aristote, 350 năm trước Công Nguyên, là người đã viết tác phẩm đầu tiên về sách xem bàn tay.

Sự hình thành và phát triển của khoa xem bàn tay có thể viết một quyển sách dày cũng chưa chua đựng hết chuyện hay, lạ, hấp dẫn của môn nghệ thuật - khoa học này.

Ta hãy nhường việc trên đây cho các nhà viết sử.

Điều chúng ta cần, ở cuốn sách này, là đi vào nghiên cứu sâu về **Tiếng nói của bàn tay**.

I. CÁC LOẠI BÀN TAY

Những điều giới thiệu trong sách này được đúc kết qua kinh nghiệm thực tế từ bao đời nay. Đối với ai đó, trong cương vị hay hoàn cảnh nào đó, lại có thể không đúng, cũng chẳng có gì là lạ.

Vạn vật biến chuyển không ngừng con người và kinh nghiệm cũng biến chuyển không ngừng.

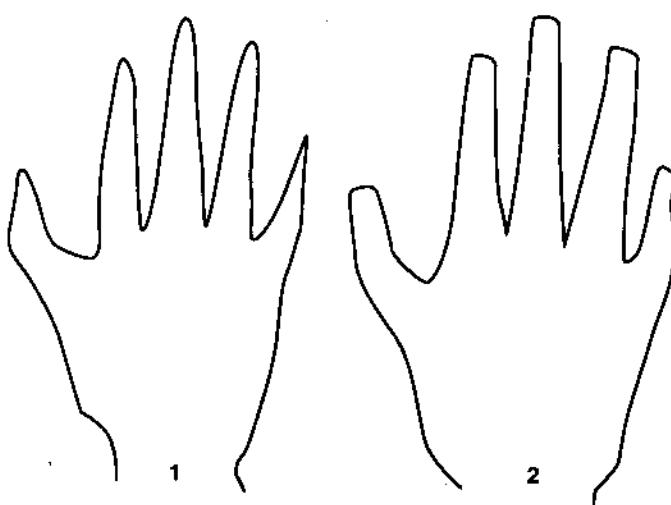
Nhiều người quen gọi là *khoa xem tướng tay*. Tôi gọi là *khoa xem bàn tay* để tước đi vẻ huyền bí giả tạo của nghệ thuật - khoa học này. *Khoa xem bàn tay* lấy đôi bàn tay của một người cụ thể làm căn cứ để nghiên cứu, rồi nêu lên những điều tốt hoặc xấu cơ bản mà người đó đã, đang và sẽ trải qua. Vậy, có thể nói là đôi bàn tay đại diện cho các nét cơ bản về một người. Người như thế nào có đôi bàn tay như thế ấy.

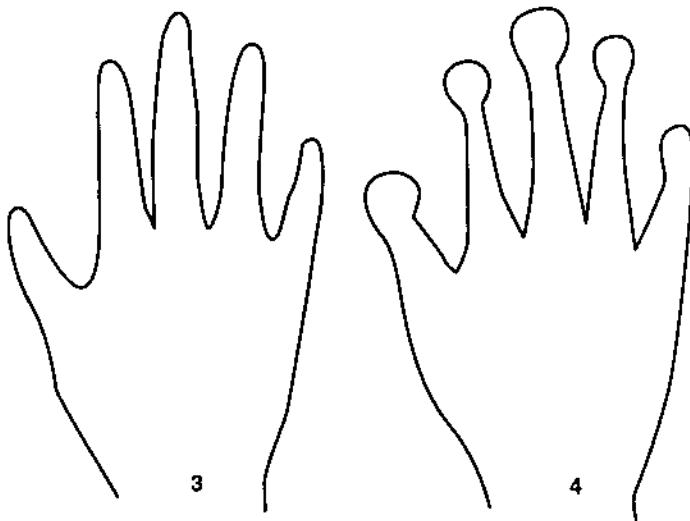
Có nhiều loại người nên cũng có nhiều loại bàn tay.

Có 8 loại bàn tay. Bốn loại chính, 2 loại đặc biệt, 1 loại sơ đẳng và các loại ngoại lệ.

A. Bốn loại chính là:

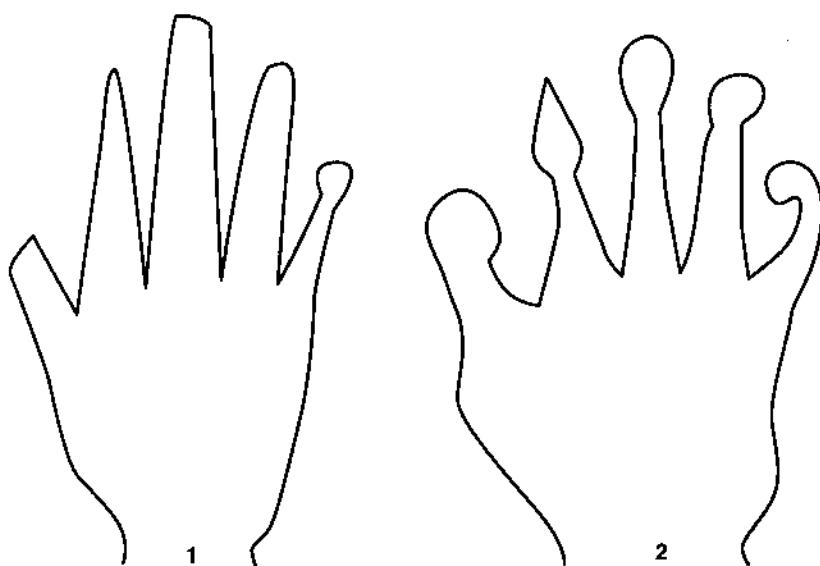
1. Bàn tay có các ngón nhọn đầu.
2. Bàn tay có các ngón đầu vuông.
3. Bàn tay có các ngón đầu hình chóp nón.
4. Bàn tay có các ngón bè.



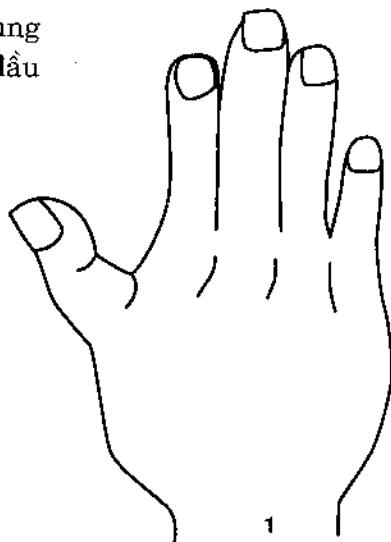


B. Hai loại đặc biệt là:

1. Bàn tay có ngón nhọn hoắt, ngón vuông đầu, ngón đầu hình chóp nón, ngón đầu bẹt xen kẽ với nhau gọi là *bàn tay phổi hộp* (1).
2. Bàn tay có nhiều ngón hình thù quái đản gọi là *bàn tay dị dạng* (2).

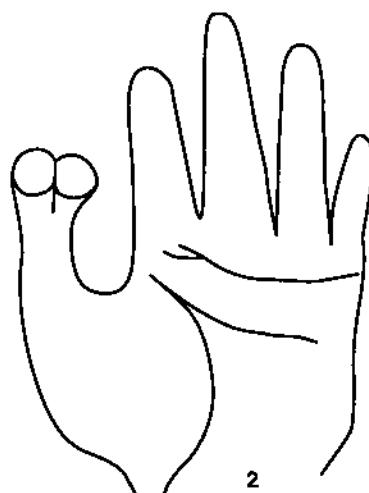


C. Bàn tay sơ đẳng: thường có những ngón trì độn, dày, đồ sộ, cùng một cỡ, ngang dọc bằng nhau từ đầu tới cuối ngón (1)



D. Bàn tay ngoại lệ: cá biệt còn một số loại bàn tay không bình thường, gọi là những bàn tay ngoại lệ.

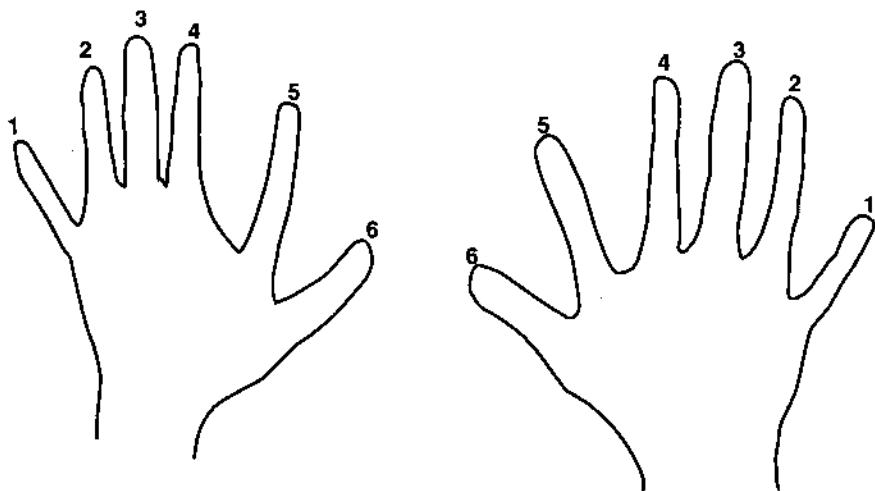
1. Bàn tay 6 ngón hoặc bàn tay có ngón tõe ra làm đôi (1, 2): có thể được xem xét như người có các ngón tay theo từng loại bàn tay chính, đặc biệt, sơ đẳng, mà bàn tay đó - trừ ngón thêm ra hoặc đốt thêm ra - trông giống, để nhận định về người có bàn tay ngoại lệ đó.



- Do tai nạn xe cộ, súng đạn, bệnh tật, chiến tranh (mìn, lựu đạn...) làm cho 2 bàn tay bị thương nặng, đến độ phá hủy hết hoặc phần lớn các hình vẻ, đường nét, dấu vết, không giúp ích gì được nhiều cho việc xem bàn tay.
- Loại bàn tay ngoại lệ kỳ lạ đặc biệt là bàn tay có 6 ngón rõ ràng, riêng biệt của dòng họ Patel ở Ấn Độ.

125 người trong gia đình Patel đều có những bàn tay 6 ngón (kể cả tay phải lẫn tay trái), làm cho họ trở thành dòng họ duy nhất trên thế giới có những bàn tay 6 ngón dị biệt như vậy.

Làng Golida, quê hương của dòng họ Patel trở nên nổi tiếng với biệt danh là "*làng Patel 6 ngón*".



Quan sát đôi bàn tay trên đây của một người trong dòng họ Patel, chúng ta thấy những ngón tay của họ, về cơ bản, không khác những ngón tay của người có bàn tay 5 ngón là bao nhiêu. Trừ một hiện tượng bất ngờ, là ở chỗ đáng lẽ là vị trí của ngón cái, thì lại được thay vào bằng một ngón trỏ nữa (5), hơi ngắn hơn một chút, rồi mới tới ngón cái (6).

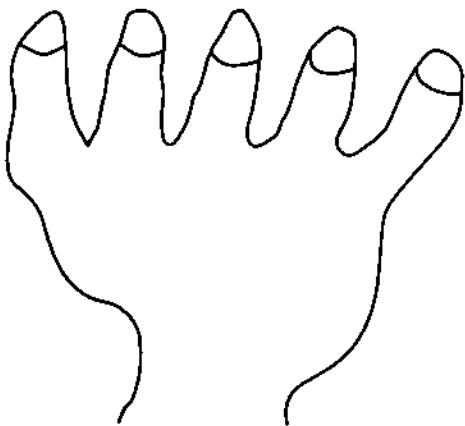
Vì vậy, nếu được may mắn xem bàn tay cho một người cũng có 6 ngón như bàn tay của người Patel, ta không thể đem tất cả những điều đọc được trong sách này để áp dụng, nhận xét.

Tuy nhiên, ta vẫn có thể sử dụng một số điểm cơ bản của sách này để phán đoán, nhận xét về con người có bàn tay dị biệt đó mà không sợ sai, trái, nhầm lẫn.

4. Và, bàn tay kỳ lạ có một không hai trên toàn thế giới, từ khi có loài người tới nay, có lẽ là bàn tay của anh Piter, ở thôn Porto, nước Pháp, là bàn tay có các ngón tay dài bằng nhau (kể cả 10 ngón ở 2 bàn tay).

Điều tưởng chừng như phi lý mà có thật nữa là 10 ngón tay của anh đều mang hình thù, dáng vẻ của ngón cái - nghĩa là anh có 10 ngón cái, dài bằng nhau - ở cả 2 tay.

Như ta đã biết, ngón tay cái của người nào cũng đại diện cho chính con người đó, vậy thì, 10 ngón tay của anh phải là đại diện cho 10 lần của chính bản thân anh. Do đó, 2 bàn tay anh rất khỏe. Anh dám bốc mạnh đến độ các võ sĩ chuyên nghiệp cũng phải kiêng nể, nhưng anh lại lúng túng, vụng về trong những việc làm cỏn con nhất, như việc, cầm bút, cài cúc áo, buộc dây giầy...



NHẬN XÉT KHÁI QUÁT VỀ CÁC LOẠI BÀN TAY

Mỗi loại bàn tay có một đặc tính riêng, với nhiều ưu khuyết nhược điểm nói chung, được ghi lại trong sách này. Nhưng, không phải người có loại bàn tay nào thì mang đầy đủ ưu khuyết nhược điểm của loại bàn tay đó. Họ có thể có ưu khuyết nhược điểm này mà không có ưu khuyết nhược điểm khác trong những nhận xét chung nêu lên dưới đây.

1. BÀN TAY NHỌN

Người có trực giác và óc tưởng tượng nhiều hoặc ít, đều có bàn tay nhọn.

Lòng bàn tay trung bình, ngón nhẵn, móng tay như hạt hạnh đào, thường là đẹp, nhưng là của người thiếu trang bị chiến đấu để sống, thiếu trật tự, lý lẽ, hay mơ mộng, không có kinh nghiệm về nhiều mặt.

Người rất thông minh, với bàn tay nhọn, có thể trở thành người nổi tiếng, phù hợp với mọi việc nhưng ít đem lại kết quả thực tế tốt đẹp về nghề nghiệp, trừ khi họ là những nhà trí thức, văn nghệ sĩ, các nhà tâm lý, các triết gia có tầm cõi.

Dễ bị ảnh hưởng của môi trường sinh sống. Vui đáy buồn đáy. Cuối đáy khóc đáy. Họ thay đổi thái độ rất nhanh chóng.

Nếu bàn tay nhọn rơi vào người xấu, họ có thể bóp méo sự thật, nói dối một cách vô ý thức.

Thích nghĩ ngợi viển vông, về những điều kỳ lạ, với lý tưởng cao siêu, ý nghĩ không tưởng, huyền hoặc.

Người có bàn tay này có thể đi vào văn học nghệ thuật và mọi công việc đem lại cái đẹp cho đời.

Phụ nữ có bàn tay nhọn: thích làm đóm, làm duyên, bay bướm, không kiên định ít thủy chung, hay thay đổi tình cảm trong tình bạn, tình yêu, thường có dấu hiệu của sự yêu đương thầm kín. Thích làm theo ý mình, cần sự tự do và tình yêu, cần được ve vuốt, chiều chuộng (nhất là khi họ có ngón tay cái dài và da ở mu bàn tay nhẵn, bóng).

Muốn êm thấm trong gia đình, người có bàn tay nhọn nên lấy người có bàn tay hình chóp nón vì họ có bàn tay của sự dàn hòa.

Bàn tay nhọn của người lười nhác, ưa vui thú, khoái lạc. Bàn tay nhọn, đẹp, mump mīm như phồng lên với những lô dùi nhỏ ở lung bàn tay: dấu hiệu của người lười nhác, ưa vui thú, khoái lạc.

Nước da trắng mờ, không hồng lên ngoài không khí, ít bị chi phối bởi nóng lạnh thất thường là của người ít xúc động, khô khan, ích kỷ.

Gò Kim Tinh nở và có rạch, lòng bàn tay mạnh, trần trụi là của người ưa nhục dục và vật chất.

Ngón tay cái khá ngắn là dấu hiệu của người thiếu lý luận và ít nghị lực.

Các ngón tay tròn, bóng, nhọn không có các dấu nút và phồng lên ở dưới là của người có trực giác, không có nghị lực, không có lý luận, ít tự kìm hãm được trước mọi cám dỗ.

Người đàn bà có bàn tay nhọn, đẹp, mump mīm, lại có ngón tay cái to, sẽ trở nên nguy hiểm vì họ có nghị lực, sức dẻo dai và lý sự.

Người đó chinh phục, thôii miên, nuốt chửng người đàn ông yếu đuối, không có nghị lực, có khi dẫn họ tới sự lụn bại và mất danh giá nữa.

Bàn tay nhọn, nhăn nhíu có thể là thi sĩ, nghệ sĩ, nhà sáng chế, có khả năng sáng tạo, tiên đoán, thích thơ mộng, ít thực tế.

Bàn tay nhọn có nút triết lý bao giờ cũng đấu tranh không ngừng giữa nguồn cảm hứng với sự phân tích. Thường có ý nghĩ vẩn vơ, không tưởng. Nếu họ nắm chính quyền thì không hay.

Bàn tay nhọn có nút triết lý và nút vật chất ua nghệ thuật. Bi dàn vặt vì tính toán. Họ kết hợp việc tính toán với óc sáng tạo.

2. BÀN TAY VUÔNG

Là bàn tay của người có lý tính, có khả năng chỉ huy, thích có quyền hạn và nhiệm vụ cụ thể, biết phát triển những lý thuyết, tư tưởng, phát minh một cách có tổ chức, có kỹ thuật, biết hợp thức hóa mọi mặt.

Đó là bàn tay thích hợp với các nhà cầm quyền, kỹ sư, giáo sư, những người có óc thực hành và hợp thức hóa mọi điều. Họ nắm được tư tưởng, sự suy nghĩ, sự công bằng, kỷ luật, trật tự và quý trọng luật lệ, nhiệm vụ, sự trong sáng và sự thật.

Đó là người ua nhìn thẳng vào sự thật của cuộc đời, với cái nhìn bình tĩnh, không sợ cuộc đấu tranh để sống. Có tính xác thực, thực tế, biết suy diễn và có kế hoạch. Không mơ mộng hão huyền, thích khoa học, chính trị, triết học, văn chương, suy nghĩ chậm nhưng rõ ràng và chắc chắn. Khi đã quyết định thì đi thẳng tới đích, không có gì ngăn cản nổi. Thích chỉ huy, ra lệnh, chẳng chịu ảnh hưởng của ai, hiểu giá trị, quyền hạn, nhiệm vụ của mình.

Họ rất có ích cho bộ máy chính quyền và mọi công cuộc tổ chức.

Người có bàn tay vuông thích những cái đúng, thẳng thắn và đòi hỏi sự thật ở người khác.

Ngón tay quá vuông: quá chặt chẽ. Đòi được hưởng mọi cái được hưởng dù họ không dùng tới. Nếu họ có gò Hỏa Tinh và gò Thổ Tinh nổi thì họ bất chấp mọi dư luận. Họ từ chối mọi sự nhờ vả, xin xỏ.

Dù có một đường Trí não chạy tới gò Thái Âm, với nét rạch, người đó cũng tìm cách thoát ra khỏi khó khăn được, nếu họ có đường Thái Dương tốt.

Bàn tay vuông có nút triết lý và nút vật chất: thường muốn làm quá mục đích của mình làm mọi người khó chịu. Họ thường tì mẩn và hèn tiện.

Bàn tay vuông nhẫn và đều đặn: khỏe mạnh, thích khoa học, đạo lý, chính trị, xã hội, triết học. Nếu thêm ngón tay nhẫn: thích nghệ thuật, dựa trên thực tế và sự thật hơn là trí tưởng tượng.

Họ thích hình dáng, nhịp điệu, sự đăng đối và có sắp xếp. Nhẫn quan đúng hơn là rộng rãi. Có tài về nhiều công việc, với ý nghĩ đúng đắn và trí tuân thủ. Ít thích thú, tìm tòi, sáng tạo, nhưng thường sáng tác theo lý luận (vì có ngón tay nhẫn), ngược với người có ngón tay nhọn (thích sáng tạo, khám phá và tìm ra được do ý nghĩ sáng tác).

Bàn tay vuông với nút triết lý: thích chính xác, nhìn nhận đúng với thái độ lạnh lùng, có cơ sở vững vàng về lý luận, nhìn rõ ràng trong cuộc đời, nhất là cái đúng, cái có ích.

Thích độc lập, đầu bò, ương bướng, có lúc không đúng.

Bàn tay vuông với nút triết lý và nút vật chất: thích khoa học, nghiên cứu, lịch sử, cây cảnh, khảo cổ. Có thể giỏi về pháp luật, số học, tính toán, toán học, nông nghiệp. Có khả năng về mọi mặt khoa học thực hành, mọi nghề và bao giờ cũng thích sự thật, sự đúng đắn một cách lý tưởng. Có thể là một thủ quỹ chính xác, đâu ra đấy, tỉ mỉ.

Nhạc sĩ sáng tác nhạc bác học và nhà bác học thường có bàn tay này. Họ thành công, thắng lợi bằng cách tính toán.

3. BÀN TAY HÌNH CHÓP NÓN

Là bàn tay của người có trực giác, lý tính và quân tử, với mọi điều hay, tốt của người có bàn tay nhọn và người có bàn tay vuông. Họ ít trật tự, kiên trì, không chậm chạp, ít cần tới sự thật như người có bàn tay vuông cũng không có trực giác nhạy bén như người có bàn tay nhọn, nhưng họ thâu tóm được cái hay của các bàn tay kia bằng cách nhào nặn trực giác, trí tưởng tượng vào lý tính.

Thường thấy ở những người nổi danh, nhưng có thể không phải là thiên tài. Cân cù, nhẫn nại, thông minh, sáng dạ, thích triết lý, lẽ phải, yêu cái đẹp có tính chất tạo hình. Họ quan tâm tới văn

chuồng, nghệ thuật, thơ ca, không buông bĩnh, tự nhận thấy cái sai của chính mình.

Tốt bụng, cởi mở, hơi dễ dãi. Có bạn bè và sẵn sàng giúp đỡ họ. Ra lệnh cho người này, làm phúc cho người kia. Tha thứ cho khuyết điểm của người này, thấy rõ ưu điểm của người kia. Sợ sự trái ý nhau, thích không khí hòa thuận và hòa giải mọi người. Họ thích trật tự, đầy đủ tiện nghi. Điều khiển gia đình tốt, vui tính, tình cảm, dễ mến.

Là người có khả năng tập trung cái hay của người có bàn tay nhọn với người có bàn tay vuông, nhào nặn thành cái hay, cái tốt của mình.

Nếu các ngón tay nhẵn nhụi, có các nút và những đường tốt trong bàn tay, có thể tự tạo ra thành công bằng khả năng riêng của họ. Tuy vậy, ngón tay kiểu này, có nút triết lý, thích số học và hình học, nhưng, nếu ngón tay nhẵn nhụi, họ lại không thích những con số.

4. BÀN TAY BÈ

Là bàn tay bản năng của người hành động. Họ kiên quyết hơn là an phận. Dễ chống lại mọi trở ngại vật chất hơn những người có bàn tay hình chóp nón.

Thích lao động chân tay, hành động. Kiên định, rất tự tin nhưng thường sai. Không ngạc nhiên trước bất kể cái gì kể cả những điều kỳ diệu, nhưng họ lại trọng sức mạnh, trước những công trình kỹ nghệ máy móc đồ sộ.

Hay chọc ghẹo, ích kỷ, thực tế. Là nghệ nhân hơn là nghệ sĩ, homet mình, kiêu ngạo, tự cho là mình làm hơn người khác.

Nếu là nghệ sĩ, họ không bao giờ sợ hãi, có lòng quả cảm và tính năng động.

Họ tham ăn hơn kẻ sành ăn, thích thừa thãi, khoe là mình giàu, nhưng không thích sự sa hoa.

Thích làm việc ngoài trời, rất ghét công tác bàn giấy. Chỉ gọn gàng ngăn nắp khi nào thấy cần.

Luôn muốn chống lại tất cả và chống lại mọi quyền hành.

Nếu có thêm ngón tay cái dài và rộng, họ dễ trở thành kẻ vô chính phủ, kẻ mưu phản và nổi dậy dưới mọi chế độ, vì họ ít suy nghĩ, lúc nào cũng như bị một sức mạnh gì đó xúi giục.

Bàn tay vừa töe, vừa cúng, vừa nhẵn: bạo ngược về hoạt động và hành động, cuồng tín về khoa học xác thực.

Họ có thể lăn xả vào mọi cuộc đánh lộn và ở trong tất cả các cuộc nổi dậy.

Bàn tay mềm, töe ra và nhẵn: người bí hiểm, ảo tưởng. Dễ trở thành người chống đối trên mặt lý thuyết và nguy hiểm cho xã hội. Nếu có những đường nét xấu trong lòng bàn tay, họ có thể viết những trang nẩy lửa, lui tới các hội, các noi hội họp quần chúng, thậm chí cả các tiệm cà-phê, tiệm nhảy, để kích động sự lộn xộn, thúc đẩy người khác chống đối, đi biểu tình.

Bàn tay töe quá: có híc thát vọng vô cớ, với ý nghĩ đen tối đi đến tự sát.

Bàn tay töe, có móng ngắn: có tính khí chống đối và đùa cợt cao.

Bàn tay töe với nút triết lý giúp họ cân nhắc kỹ hơn trước khi hành động để đi đến thắng lợi.

Bàn tay töe, rắn và nhẵn: thích thực hành và nghĩ đến lợi ích của mọi vật. Nhạy cảm với cuộc sống. Thích mạnh mẽ, thể thao, không chịu ngồi yên, không sợ hãi bất kể điều gì.

Có tài tính toán về các nghệ thuật máy móc, hành chính, luật pháp.

Có ngón tay nhẵn nhuộm: họ có niềm say mê, xúc cảm bản năng, làm cho mọi noi sôi nổi lên.

Họ có thể là nhà sử học về quân sự, nhạc sĩ với những khúc quân hành, họa sĩ vẽ các chiến trận. Đó là nghệ thuật xuống đường với tiếng nói và hành động, thường thành công bằng sự khéo léo hơn là bằng tâm hồn.

Bàn tay töe và mềm, với nút triết lý: có sức tưởng tượng năng động, dự kiến kỳ lạ, ngả theo hoài vọng. Vẫn ưa hoạt động. Thích noi sôi động, âm ī, chuyển động, khoái trá khi thấy người khác di động, làm việc, lao động mệt nhọc. Ích kỷ ít hoặc nhiều vì họ ít tự hoạt động.

Thích thay đổi chỗ nhung không muốn mệt nhọc. Không có phuong tiện di lại thoái mái thì họ thích ở nhà. Họ thích ăn nhung để người khác làm.

Bàn tay tòe, rắn, có nút triết lý: thích nghiên cứu mọi việc, mọi ý nghĩ thực tế, chính trị, tôn giáo. Thích độc lập, hoạt động bằng đủ mọi cách. Mọi việc khơi gợi trong họ sự ngờ vực. Họ không ưa tình cảm lộ liễu.

Bàn tay có nút triết lý và vật chất: biết kết hợp lý lẽ với thực tế, ưa sức mạnh thân thể, có tài tính toán chính xác và làm cho khoa học hoạt động.

5. BÀN TAY KẾT HỢP

Là bàn tay với những ngón không ở loại giống nhau, do đó, chẳng những hình thức không giống nhau cả đến nội dung biểu hiện cũng khác nhau. Tất cả các ngón tay đều khác nhau hay chỉ một số nhiều ít ngón khác nhau, sẽ định đoạt bàn tay đó chủ yếu là thuộc loại bàn tay chính nào: nhọn, vuông, hình chóp nón, bè, sờ đẳng hay dị dạng?

Nhất định là người có bàn tay kết hợp không phải là một người bình thường. Không bình thường nhiều hay ít là do bàn tay đó có nhiều hay ít ngón tay khác nhau.

Dù sao, người có bàn tay này cũng chỉ có thể là người khá, tốt hoặc rất tốt hay là người hoi xấu, xấu hoặc rất xấu, và nhất định là họ có nhiều điều không bình thường.

Muốn đánh giá đúng người có bàn tay phối hợp phải nghiên cứu các loại bàn tay đã giới thiệu ở trên và sẽ còn giới thiệu tiếp. Ngoài ra còn phải nghiên cứu kỹ phần nói về các ngón tay nữa.

Sau khi nghiên cứu từng ngón tay khác nhau trong bàn tay kết hợp rồi, phải cân nhắc kỹ mối liên quan và tương quan giữa chúng với nhau, cuối cùng mới có thể đi đến kết luận chung về dáng vẻ bề ngoài của bàn tay đó được (dĩ nhiên là sau khi đã nghiên cứu về mọi mặt hình thể, khối lượng, màu sắc của cả bàn tay).

6. BÀN TAY DỊ DẠNG

Không kể những bàn tay dị dạng do tai nạn hoặc ốm đau làm thay đổi hình dáng đi, vì, những người có những bàn tay như thế vẫn có thể là những người có các bàn tay ở vào một trong những loại bàn tay chính, là người khá, tốt, rất tốt hay là hơi xấu, xấu, rất xấu.

Người có bàn tay dị dạng bẩm sinh hoặc là có thay đổi, đang từ bình thường, tốt đẹp chuyển sang thành khác người, xấu xí dần lên, hoặc bớt xấu xí, dị dạng đi một cách tự nhiên, mới nói rõ được phần nào bản chất thật của họ.

Bàn tay có thể dị dạng ít hoặc nhiều, và, đã dị dạng thì thường là chúa dụng điều xấu hơn là điều tốt (nghĩa là vẫn có điều tốt, ví dụ người có những bàn và ngón tay quá dài ở một cánh tay quá dài, buông thông xuống có thể dài quá đầu gối).

Vậy, người có bàn tay dị dạng có những điểm tốt, xấu ra sao, phải nhìn vào từng bàn tay cụ thể mới nói được.

Ở gần cuối sách có ví dụ, rất rõ về một bàn tay dị dạng có toàn điều xấu. Còn cái dị dạng trong bàn tay người nói lên điều tốt cũng được nói đến một đôi lần ở trong sách.

7. BÀN TAY SƠ ĐẮNG

Đó là dấu hiệu bản năng choán hết sự thông minh. Không phải trí tuệ mà là vật chất trần trụi ngụ tri.

Bàn tay sơ đẳng thường chậm chạp, thô kệch, không nhanh nhẹn, mềm mại, duyên dáng vì nó có những ngón thường rụt lại với lòng bàn tay quá rộng, quá dày và quá rắn.

Người có bàn tay này quen làm lụng chứ không hẳn là thích làm lung. Họ có giác quan nặng nề và lười nhác, một sự tưởng tượng thô sơ, một tâm hồn bất động và hững hờ, chai lạnh. Ít có ý thức đầy đủ về tiện nghi vật chất cũng như sự hung bạo của những kẻ áp bức, bóc lột mình. Họ tin vào số mệnh, sự chuyên chế do tiền định, mê tín với tất cả những tín ngưỡng đơn giản, chật hẹp và thô thiển. Sẵn sàng chịu sự điều khiển của người khác. Có thể nghiện rượu và tự làm cho u mê đi. Có thể trở thành kẻ hung bạo mù quáng và là công cụ đắc lực cho kẻ xấu.

Họ cần được học tập, giáo dục, hướng dẫn và giúp đỡ mới nên người đúng đắn được.

8. BÀN TAY NGOẠI LỆ

Bàn tay ngoại lệ là bàn tay không bình thường, có dáng vẽ khác hẳng 7 loại bàn tay ở trên, chủ yếu là ở ngón cái, ngón út, đôi khi cũng ở cả các ngón khác nữa.

Ít khi một người nào đó lại có 2 bàn tay đều là những bàn tay ngoại lệ. Thường là người ta chỉ có một bàn tay ngoại lệ, tay phải hoặc tay trái.

Trừ cái phần gọi là ngoại lệ - thêm vào hoặc bớt đi - phần còn lại của bàn tay ngoại lệ đó nhất định là sẽ giống một trong 7 loại bàn tay ở trên.

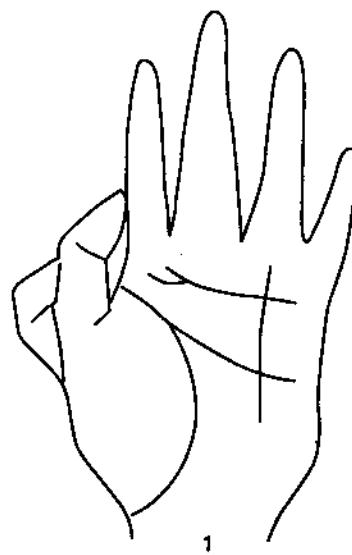
Vậy, khi xem cho người có bàn tay ngoại lệ, chó nên có định kiến với hình thù khác lạ hoặc quái dị của bàn tay đó, và, nhất là đừng vội kết luận rằng người có bàn tay ngoại lệ là loại người muu mèo, quỷ quyết, khó tin cậy... hoặc là người có tài!

Phần ngoại lệ của bàn tay chỉ nên coi như một phần rất phụ để tham khảo thêm. Phần còn lại mới là phần chủ yếu, cần nghiên cứu kỹ.

Tôi đã xem bàn tay cho một anh bạn trẻ, người có một bàn tay ngoại lệ như hình vẽ ở bên (hình 1). Sau, anh ta nhỡ bệnh viện làm phẫu thuật nên hiện nay có bàn tay 5 ngón như hình 2.

Tuyệt nhiên anh ta không phải là một người muu mèo, quỷ quyết, khó tin cậy và cũng chẳng phải là người rất có tài!

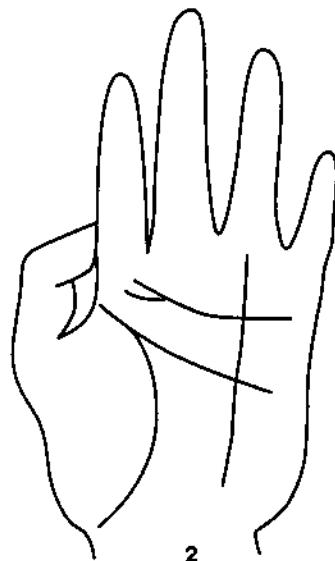
Với những ngón tay vuông, anh bạn trẻ đó là người có đầu óc tổ chức. Ở cả 2 bàn tay, đầu ngón trỏ và đầu ngón giữa đều đổ về ngón deo nhẫn, chứng tỏ anh ta thích nghệ thuật. Với hai đường Thái Dương



khá rõ ở cả hai bàn tay, anh ta đã có những thành công nhất định. Khi tới tận nhà anh bạn trẻ, vừa là để thăm hỏi vừa là muốn kiểm tra lại xem những điều mình nhận xét có chính xác không, tôi được biết thêm: anh ta có nhà ở rộng rãi, sạch sẽ, ngăn nắp, biết đánh đàn bầu vào loại khá, vẽ nhiều tranh bột mầu có triển vọng và là người tốt.

Một số nhà nghiên cứu, với lập luận ít nhiều mơ hồ, thần bí khác nhau, đã dựa vào:

1. *Thuyết Âm dương* (nhận thức sơ khai của con người về vũ trụ).
2. *Thuyết Ngũ hành* (nhận thức cổ sơ của con người về bản thể thế giới và vũ trụ, hình thành bởi 5 chất: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ?)
3. *Thuyết Bát quái* (những ký hiệu bí ẩn dùng để tiên đoán số phận con người như: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài?)
4. *Thuyết Thiên can Địa chi* (những chữ ghi chép thời gian và việc định danh 12 con vật để gán ghép vào từng con người với *thập can*, thuộc trời, là! Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý và *thập nhị chí*, thuộc đất gồm: Tý (chuột), Sửu (trâu), Dần (hổ), Mão (mèo), Thìn (rồng), Tị (rắn), Ngọ (ngựa), Mùi (dê), Thân (khỉ), Dậu (gà), Tuất (chó), Hợi (lợn)?... làm cho mê tín bối toán, đồng bóng, gọi hồn, đánh đồng thiếp, bắt tà trừ ma, cầu an giải hạn, xin xăm đoán thê và lập ra khoa Tử vi để tiên đoán số phận con người. Từ đó, nguy hiểm hơn cả là đã đem số phận con người cột chặt vào thuyết Tiên định, làm cho con người tin là có số - do "Trời" đã định sẵn - không dám đấu tranh với mọi áp bức, bất công, không đủ nghị lực phấn đấu cho một cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn về mọi mặt, giảm bớt bệnh tật, đau đớn về thể xác, tâm hồn và kéo dài thêm tuổi thọ)... để phân loại bàn tay.



Vì vậy, chúng tôi thấy không cần thiết phải giới thiệu đủ mọi loại phân chia bàn tay một cách rầm rộ và gần như không có tác dụng đó làm gì. Chỉ xin giới thiệu thêm vài cách phân loại bàn tay khác, để bạn đọc tham khảo.

Dựa theo những hình thù đặc biệt, khác nhau và sự phân chia các phần trong bàn tay ra thành nhiều hình chồng chéo lên nhau, người ta còn xếp các bàn tay ra làm 8 loại khác nhau như dưới đây:

1. BÀN TAY MẶT TRỜI

(bình chóp nón - dài)

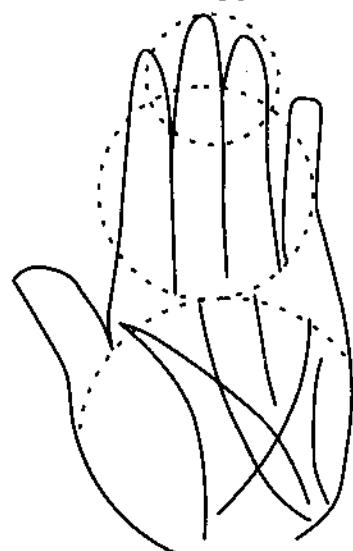
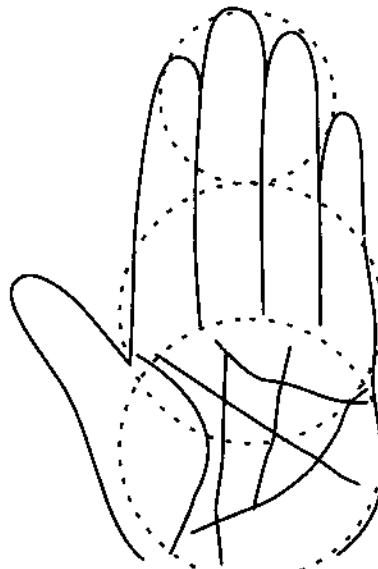
Bàn tay mặt trời là bàn tay hình chóp nón dài, của người thông minh, có học, làm nghề văn học nghệ thuật, ua rõ ràng, thích thắng lợi, nói giỏi, gây cảm tình và sự tín nhiệm giỏi, gây ra nhiều sự ghen tị và có không ít kẻ thù, dễ đến thành công bằng nghị lực cá nhân.

Dễ mắc bệnh về tim, nhất là khi bàn tay này lại có đường Trái tim kết thành hình chẽ.

2. BÀN TAY MẶT TRĂNG

(bình chóp nón - ngắn)^(*)

Bàn tay Mặt Trăng là bàn tay hình chóp nón ngắn: có dây đùi cái hay dở của bàn tay Mặt trời, nhưng thụ động hơn. Thích suy ngẫm, mộng tưởng, không thích hành động sôi nổi và hành khúc. Có thể bị bệnh về thần kinh, về thận, nhất là khi bàn tay này lại có ngón cái tròn như hòn bi hoặc nhọn, ngắn, gò Thái Âm bị gạch chéo thật mạnh.



(*) Một bậc thầy về Tử vi và xem bàn tay khẳng định rằng tôi có *bàn tay mặt trăng* (trong bể ngoài đúng như thế) và xét đoán theo hướng đó nên sai lầm khá nhiều. Sự thật, tôi có nhiều điểm trùng với *bàn tay mặt trời*!

Thường có những ý nghĩ u buồn. Bàn tay hợp với nhà thơ.

3. BÀN TAY MỘC TINH (bình tròn - dài)

Bàn tay Mộc Tinh tròn dài: của nhà ngoại giao, vui vẻ, cởi mở, là bạn tốt, ua tiệc tùng và hội họp bạn bè. Có tài tổ chức và quản trị, yêu gia đình, nể, trọng mọi người. Dễ có thể bị bệnh thống phong, xung huyết máu vì cuộc sống quá ngập ngụa vì công việc và thú vui, chè chén liên miên, nhất là khi bàn tay này có gò Hỏa Tinh và gò Thủy Tinh nổi bật.

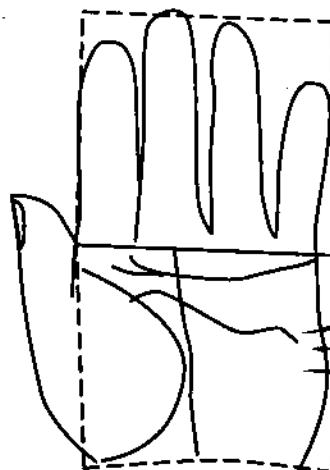
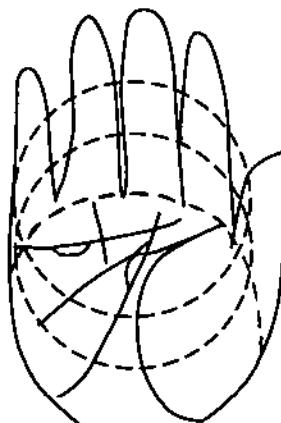
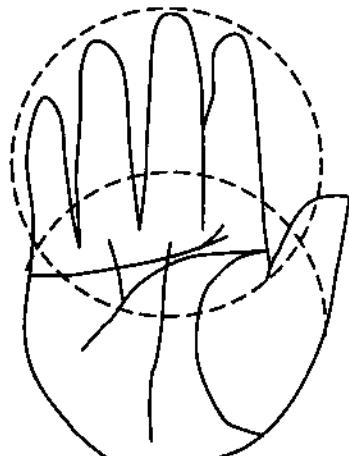
4. BÀN TAY KIM TINH (bình tròn - ngắn)

Bàn tay Kim Tinh là bàn tay tròn ngắn, có các xu hướng ngả về những dục vọng của Mộc Tinh nhưng ít hoạt động hơn.

Bàn tay này mà nhỏ, nhẵn nhụi, lại có những lỗ dùi, là bàn tay của các cô gái ăn chơi, nhưng cũng có thể là bàn tay của một nghệ sĩ lớn, một nhạc công hay một họa sĩ.

5. BÀN TAY HỎA TINH (bình vuông - dài)

Bàn tay Hỏa Tinh vuông, dài: một sự hoạt động vô độ, một tính cách lôi cuốn và thống trị. Bàn tay của sĩ quan. Một bàn tay của bậc thầy, chẳng bao giờ êm ái. Là người rất dũng cảm, thực thà, rất ghét sự lừa đảo. Có thể bị nạn về sắt, lửa và các bệnh vì nước không khí,



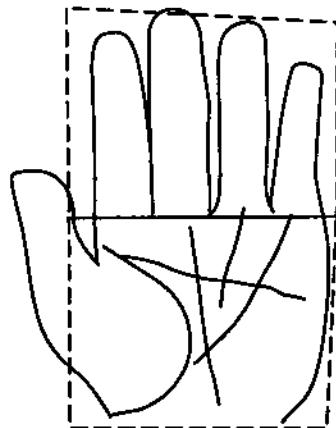
viêm màng phổi, lao, nhất là khi bàn tay này lại có những đốt 1 hình dùi trống to, bè ra và đường Trái tim kết thành hình chẽ.

6. BÀN TAY TRÁI ĐẤT

(hình vuông - ngắn)

Bàn tay Trái đất vuông, ngắn; hoạt động mạnh, thường là ở những công việc phụ thuộc, của thợ cày, người đào đất, kỹ sư, họa sĩ công nghiệp. Rất thích trật tự, tiết kiệm, sự trung thành, một công việc cật lực, nhưng lại thích tự chỉ huy trên những đường nét lớn.

Có thể bị bệnh về đường tiêu hóa, nhất là khi bàn tay này có vết xanh ở góc cao do đường Đời và đường Trí não hợp thành hoặc ở trên cánh đồng Hỏa Tinh.

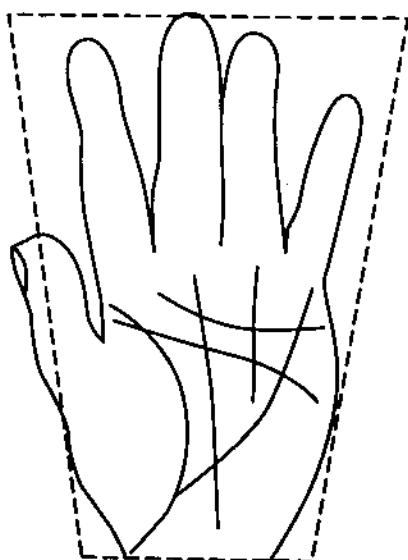


7. BÀN TAY THỔ TINH

(hình bè - dài)

Bàn tay Thổ Tinh tòe, dài: người có chất triết lý và siêu thực, xa cách mọi người. Có tài phát minh nhưng thường bất hạnh. Có tính nghi ngờ, ghen tị, hờn keo kiệt, làm cho mất vẻ duyên dáng và yêu đời. Dễ mắc bệnh về xương và về ruột.

Không phải là bàn tay sung sướng, nhưng là bàn tay có ích trong đời sống tinh thần.



8. BÀN TAY THỦY TINH

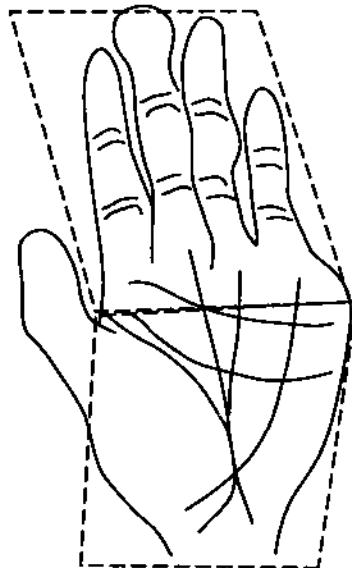
(bình bè - ngắn)

Bàn tay Thủy Tinh tòe, ngắn: của người nhanh nhẹn, tháo vát, không phải lúc nào cũng trung thực, nhưng ưa hoạt động, gặp may mắn. Thành công trong những việc nhỏ. Nói giỏi, tính chất của người đại biểu, quan tòa hoặc kinh sĩ.

Có thể thực hiện được những ý đồ của người khác và thu nhiều lợi nhuận.

Có thể bị bệnh về cuống họng, thần kinh...

Có nhiều nhà nghiên cứu khác lại chia những bàn tay ra các loại mang tính chất thực tế như sau:



1. *Bàn tay trí tuệ*: có nhiều thịt, hơi mềm, đôi khi xương xẩu và khô, nhưng chẳng bao giờ béo múp. Có những ngón tay khỏe, khá dài. Chẳng bao giờ ngắn, nhỏ hoặc vuông, bao giờ bàn tay cũng cân đối, mặc dù phần dưới nổi lên.
2. *Bàn tay xuất sắc*: thường có hình thức trung bình hoặc nhỏ, không bao giờ xương xẩu hoặc khô khan. Lòng bàn tay có thịt nhưng không cứng rắn, trông bề ngoài có vẻ khỏe mạnh hơn các ngón tay. Những ngón tay thường tách khỏi nhau, khá dài nhưng không bao giờ béo múp.
Loại bàn tay này thường xinh xắn, không béo, không gầy, không vuông, không ngắn, với gò Kim Tinh khỏe mạnh.
3. *Bàn tay đam mê*: thường đầy thịt, dẻo dai, cứng rắn, khỏe mạnh, đôi khi khô khan, với những ngón tay ngắn và khá to. Bàn tay loại này chẳng bao giờ dài cả.
4. *Bàn tay thực tế* gần giống với bàn tay đam mê, nhưng vuông vắn hơn, thô thiển hơn và có nhiều cỡ to nhỏ, lớn bé, hình thù khác nhau...

Hoặc là, họ lại chia những bàn tay thành các loại vừa thực dụng vừa chuyên sâu như sau:

1. *Bàn tay sơ đẳng* của những người lao động, với những công việc nặng nhọc, cần sức lực cơ bắp. Mẫu bàn tay Đất.
2. *Bàn tay cẩn thiết* với những ngón tay bè ra. Đó là bàn tay của người hành động, chiến đấu, thực tế. Mẫu bàn tay Thổ Tinh - Hỏa Tinh.
3. *Bàn tay nghệ sĩ* thanh thoát, nhỏ, với các ngón tay nhăn. Mẫu bàn tay Kim Tinh hoặc Kim Tinh - Thái Âm.
4. *Bàn tay có ích* với các ngón tay vuông của người sáng chế, công bằng, khôn ngoan. Mẫu bàn tay Thái Dương hoặc Thái Dương - Thủ Tinh.
5. *Bàn tay triết gia* với các ngón tay hình chóp nón. Mẫu bàn tay Mộc Tinh, có hoặc không kèm thêm Kim Tinh hoặc Thủ Tinh.
6. *Bàn tay tâm thần* thường ít khi rõ. Mẫu bàn tay Thái Dương - Kim Tinh hoặc Thái Dương - Thái Âm...

Người ta lại còn có thể chia những bàn tay ra các loại: *bàn tay trí tuệ*; *bàn tay hiền hách*, *bàn tay đam mê*, *bàn tay thực tế* hay là: *bàn tay tầm thường*, *bàn tay thanh lịch*, *bàn tay mạt hạng*, *bàn tay độc đáo* v.v... không thể kể hết.

Việc phân chia các loại bàn tay với những nhận xét tóm tắt từng loại một chỉ rõ ý nghĩa nhìn chung không khẳng định.

Nhưng, phân định các loại như trên vẫn có thể giúp chúng ta, khi mới gặp một người nào đó, ít nhất cũng muòng tượng được là họ thuộc loại người nào? Một nghệ sĩ, một nhà kỹ nghệ, một quan tòa, một tên vô lại, một người trung thực hay một kẻ lừa đảo?

Phân chia các bàn tay ra từng loại để thấy rõ tính chất của từng người có từng loại bàn tay. Nhưng, trên thực tế, rất nhiều người lại có bàn tay phối hợp từ 2, 3 bàn tay lại với nhau. Vì vậy, tính cách từng người có những loại bàn tay như thế càng trở nên phức tạp hơn, khó nhận định hơn (*).

(*) Ví dụ như có sách của người Mỹ lại chia con người ra làm 5 loại thuộc về: *Nội trợ*, *Lồng ngực*, *Cơ bắp*, *Xương*, *Trí não* và cho rằng mỗi người thuộc một trong 5 loại trên đây, nhưng, người nào cũng có cả 5 loại đó!?

Người xem tay phải ghi nhớ điều trên đây để mỗi khi đứng trước một đối tượng cần luôn luôn tự hỏi xem:

Họ chỉ là một con người, tốt hoặc xấu?

Hay trong họ còn có con người thứ 2, thứ 3 nữa khác nhau nhiều ít hoặc khác hẳn nhau - mà mình chưa biết hoặc mới biết được phần nào?

Trong những con người đó có gì mâu thuẫn nhau, đấu tranh với nhau, còn đang giằng co, xâu xé nhau chưa đi đến thắng hay bại?

Có như vậy mới tìm hiểu được bản chất nói chung và tính cách riêng của họ ngay trong hoàn cảnh và thời gian họ đưa cho mình xem tay.

Có như vậy mới nói lên được chính xác những đáp số và giúp được họ những điều bổ ích cần thiết.

Ý NGHĨA CỦA CÁC PHẦN, MẢNG TO NHỎ TRONG BÀN TAY

Ngoài nhiều phương pháp phân chia các bàn tay ra làm nhiều loại khác nhau không sao kể hết, người ta còn phân chia ngay bàn tay ra làm nhiều phần, nhiều mảng to, nhỏ và cho rằng từng phần, mảng đó biểu hiện một vấn đề hoặc có quan hệ tới một vài bộ phận trong con người, ví dụ như trong các hình vẽ dưới đây:

Hình I. Bàn tay được chia ra làm 2 phần lớn, 4 mảng to (tổn gan bàn tay) với các ngón tay (như là 5 mảng nhỏ), mỗi phần, mỗi mảng đều biểu hiện một nội dung nhất định của con người.

Hình II. Bàn tay được chia ra làm 3 phần chính, theo chiều dọc và nhiều phần khác theo chiều ngang.

Hình III. Lòng bàn tay lại được chia ra làm nhiều khu vực bắn nǎng, xu hướng khác nhau...

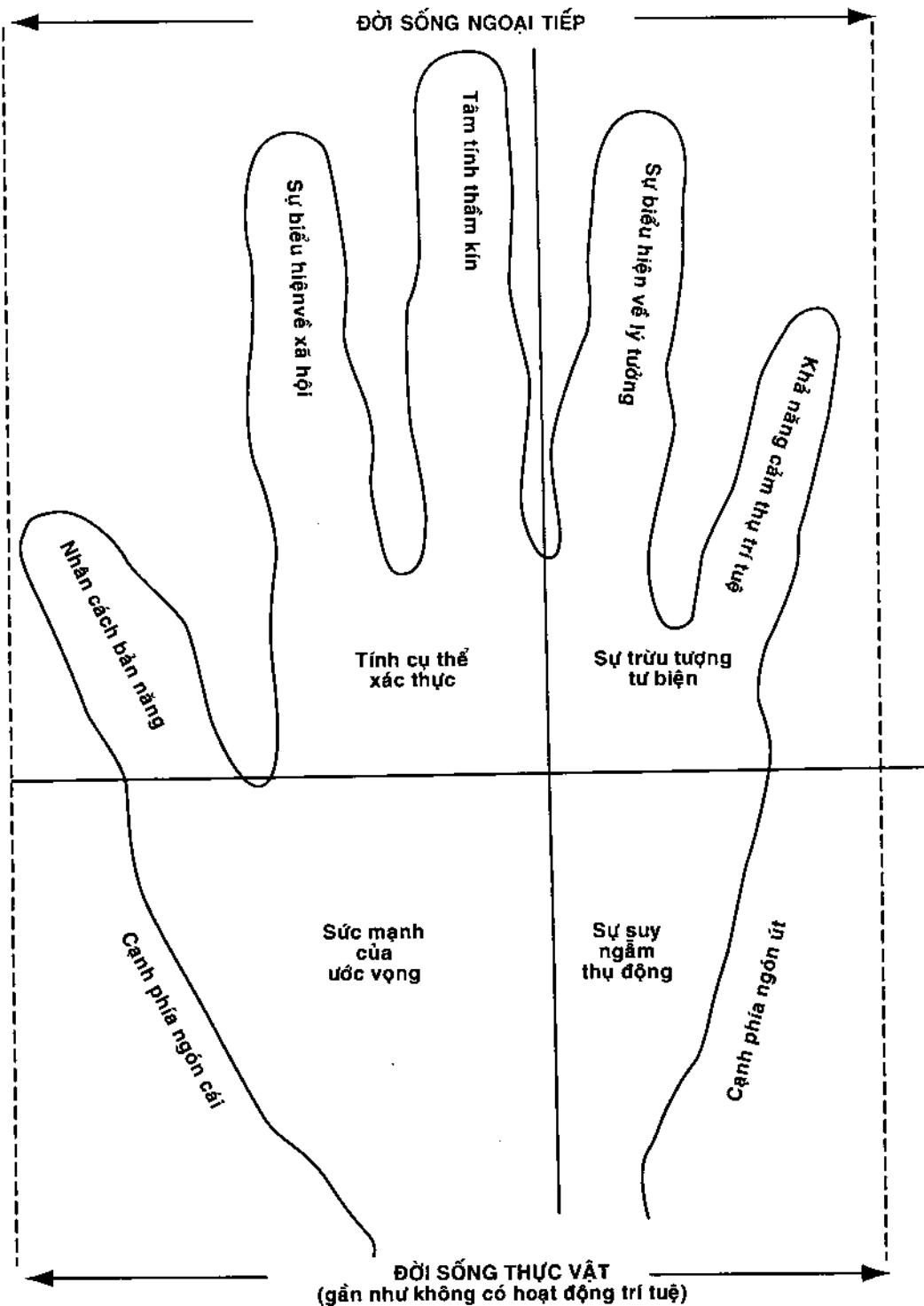
Người nghiên cứu, học tập cần có nhận thức khái quát về các cách phân chia bàn tay để có khái niệm về ý nghĩa của các phần, mảng trong bàn tay mỗi khi nhận xét, kết hợp với các đường nét, dấu vết, màu sắc ở các phần mảng đó. Ví dụ:

1. Nhìn vào gò Kim Tinh, nghĩ ngay tới sức mạnh ước vọng của đối tượng là mãnh liệt (nếu nó quá nổi, cứng, rắn) hay ít đam mê (nếu nó bằng phẳng, dẹt).
2. Nhìn vào các ngón tay (khu vực tâm lý và sức vận động), nếu chúng vặn vẹo, không bình thường, có nghĩa là từ tâm hồn, thể xác và mọi hoạt động của người có những ngón tay đó có nhiều xáo trộn, sóng gió.
3. Nhìn vào gò Thủy Tinh và gò Hỏa Tinh (khu vực bản năng tấn công và phòng thủ) nếu thấy chúng quá nổi là người dư thừa khả năng chiến đấu (nếu là bàn tay của người tốt) hoặc dư thừa khả năng làm mọi điều bậy bạ (nếu là bàn tay của người xấu).

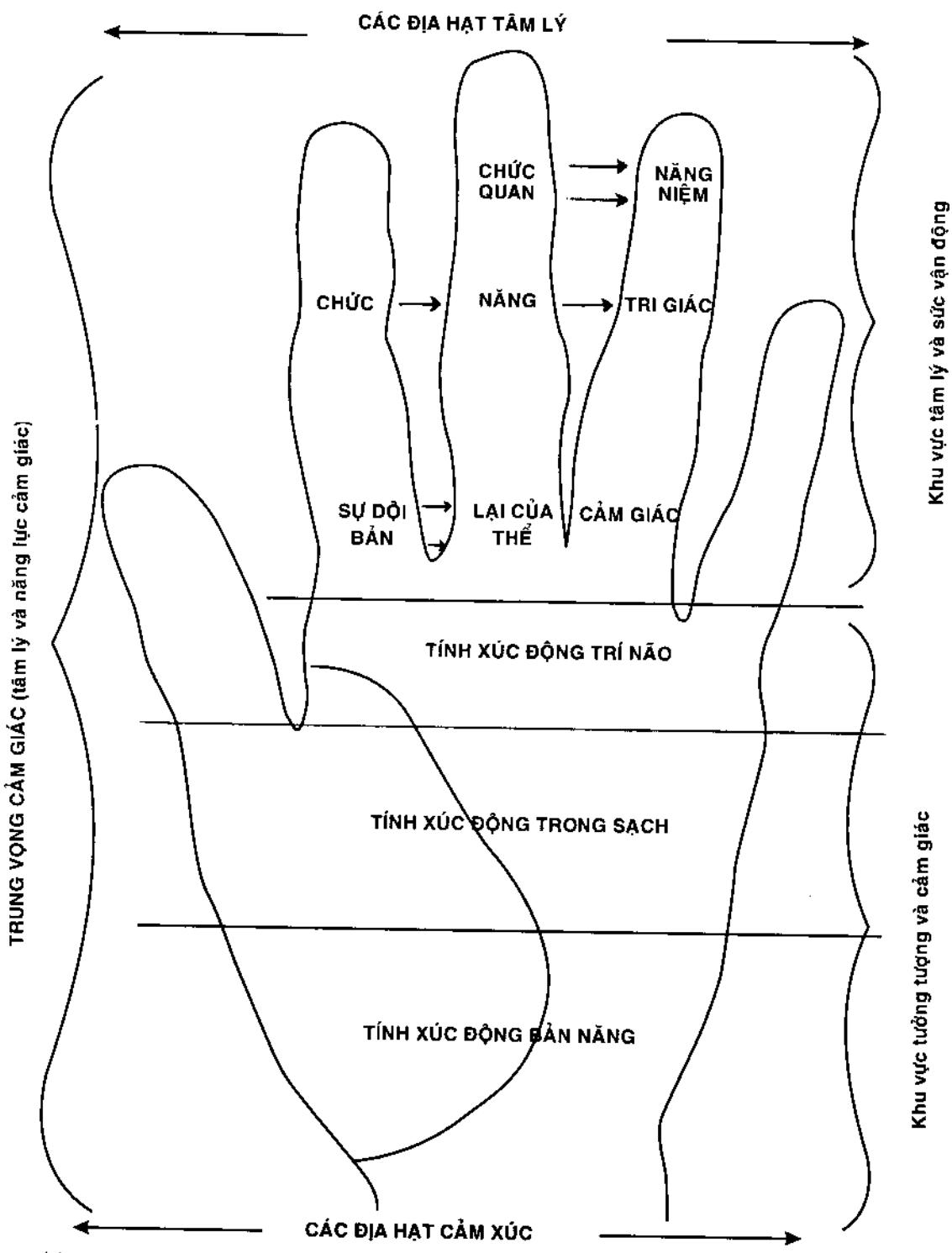
Nếu thấy chúng bị nhân chìm là người sống an phận (nếu là bàn tay của người tốt) hoặc là kẻ hèn nhát (nếu là bàn tay của người sống cho qua ngày) v.v...

HÌNH I

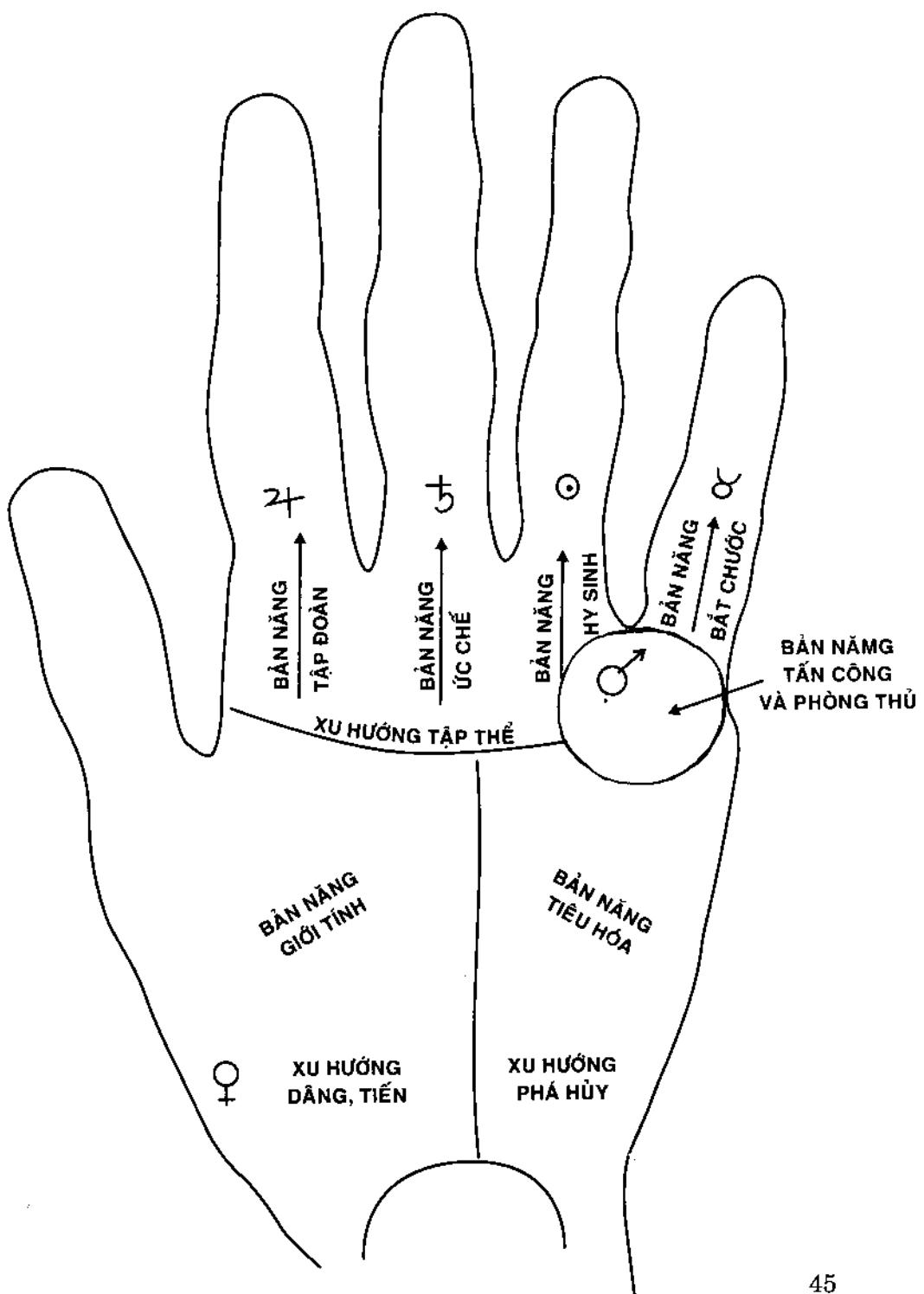
ĐỜI SỐNG NGOẠI TIẾP



HÌNH II



HÌNH III



DÁNG VẺ CỦA BÀN TAY

Bàn tay người ta có nhiều dáng vẻ khác nhau. Mỗi dáng vẻ nói lên một tính cách cơ bản về người có bàn tay đó. Ta chẳng cần thắc mắc là có nhiều loại bàn tay với nhiều điều tốt nhưng cũng có không ít điều xấu? Đó là biểu hiện thực tế trong mỗi con người, không có gì là mâu thuẫn nhau cả.

Bàn tay cân đối so với bộ phận khác của thân người và trông đẹp mắt là của người tốt, hoàn hảo về nhiều mặt.

Bàn tay xấu xí với những ngón tay vặn vẹo, kỳ quặc nhiều ít là của người lạ lùng, với nhiều điểm khác người.

Bàn tay quá ngắn so với thân người; có nhiều biểu hiện xấu.

Bàn tay quá dài: nhanh nhẹn, tháo vát, tham lam, muu meo, quá tì mẩn, gàn dở.

Bàn tay dài, hẹp và gầy guộc: ích kỷ, độc đoán, chuyên quyền, bạo ngược, khó cùng chung sống.

Bàn tay rất hẹp, có gò Kim Tinh co lại, làm lộ ra chủ nghĩa thực chứng (ositivism).

Đàn bà có bàn tay hẹp đẻ rất khó.

Bàn tay dài, khô, xương xẩu: khô khan, thận trọng.

Bàn tay ngắn và mỏng: có khuynh hướng đòi bại, thích tiền bạc, có thể hèn tiện, l้า tiền.

Bàn tay ngắn mỡ màng: có quan điểm rộng rãi, không quan tâm tới chi tiết, thích hưởng lạc, dâm dục, tiện nghi đầy đủ.

Bàn tay phồng: có may mắn, thăng lợi, thành công mà không hao phí sức khỏe, không hao tiền tấn của.

Bàn tay với cánh tay dài chấm đầu gối: có nhiều năng khiếu và tâm hồn khỏe. Hay khoe khoang, ngạo nghễ, muốn cai quản và bao trùm lên người khác.

Bàn tay vũng sâu với các ngón tay đốt khúc khoằn khoèo: kém thọ, gian truân, nghèo túng.

DA BÀN TAY

Da bàn tay chẳng phải chỉ là cái nôi của sự xúc cảm đặc biệt của cơ quan xúc giác mà còn là một bộ phận của xúc cảm nói chung nữa.

Nâu xám, xanh xao, nhẹ nhàng: người phản trắc.

Nhẵn nhụi, lạnh, bất động: ích kỷ, ít xúc cảm.

Trắng, bằng, xỉn, không hồng lên khi ra ngoài trời, bất động trước tác động nóng lạnh: ích kỷ, khó gần, lạnh lùng.

Mềm dẻo, hơi rắn reo: thích gây gỗ, làm người khác bức xúc (nhất là họ có móng tay ngắn, nhỏ hoặc bao thịt).

MẪU CỦA NHỮNG BÀN TAY

Mẫu của những bàn tay với các hiện tượng xảy ra ở ngoài da có thể chỉ rõ tính cách, khí chất và sức khỏe của con người.

Có 4 loại: da trắng, da vàng, da đỏ, và da nâu gần như đen.

Trắng và mềm: trầm tĩnh, hơi chậm chạp.

Không quá trắng, hơi xám hồng và những mạch máu hơi rõ: khoan dung, tốt bụng, có tinh thần và sức khỏe khá.

Bàn tay trắng xanh, nhiều gân xanh nổi lên, có khi sặc tím, lúc nào cũng lạnh ngắt là do khí huyết kém, tạng người rất yếu.

Bàn tay trắng, sáng hơn mặt: tướng người giàu có.

Nâu đen, nếu mà khô, là người ưu tư, có tham vọng, đầu óc chỉ huy, thích ra lệnh, không muốn ai cãi lại.

Tím bầm đen, xám ngắt: cục cằn, hung tợn, độc ác.

Tay đen sạm hơn mặt: tướng vất vả.

Bàn tay hồng hồng, hơi nổi gân xanh: hiền lành, hòa nhã, khôn ngoan, đức độ.

Bàn tay nhuận hồng, ốm đều ra tận đầu ngón tay: khí huyết đầy đủ, khỏe mạnh, sáng suốt.

Bàn tay đỏ: yêu đời, hoạt động mạnh, có khi khờ khạo hoặc ngược lại là khát máu.

Quá đỏ, gần như tím: yếu sức, lười nhác.

Bàn tay vàng: dễ xúc động, bắn tính, nản lòng, chán đời, có thể là nghệ sĩ ở mức cao tuyệt đỉnh.

Mầu vàng chanh: nóng tính hay nổi khùng và độc ác.

Da lồng bàn tay lúc nào cũng bóng như xoa dầu: bị nhiều loại bệnh kinh niên, thường hay ốm đau nhiều hoặc ít.

LÔNG Ở TAY

Lông và lông to trên tay người cũng có nhiều ý nghĩa.

Bàn tay, mặt đàm ông không có lông và lông to, nhất là không có râu: có tính chất đàm bà, bất nhã, có thể xấu.

Bàn tay có lông ở phía trên và chai sạn ở bên trong: người nặng nề, có tính chất thú vật.

Nhiều lông ở mu bàn tay: không kiên định. Nếu lông tản mát, vô trật tự: tinh thần và tính cách vô tổ chức.

Có lông ở phần dưới bàn tay: súc sống mãnh liệt.

Lông ở đốt thứ 3 của các ngón tay và đốt thứ 2 của ngón cái: người tốt nhung thể chất yếu.

MÓNG TAY

Móng tay mềm: yếu đuối, thiếu nghị lực.

Dễ gãy: sức khỏe không chênh.

Chắc chắn: sức khỏe tốt (dù cơ thể yếu).

Rắn: có sức sống vật chất.

Rắn và cong: có nhiều khát vọng và dũng khí.

Nhọn: mỏm mông, lười, dối trá, thích cái đẹp, nghệ thuật.

Rất nhọn và cong, với những ngón gãy: nhiều dục vọng, dũng khí, phổi xấu.

Chiều ngang rộng hơn chiều cao: hung hăng, ưa quấy phá, hay gây gổ.

Hình chóp nón: thích cái hay, cái đẹp, cái đúng.

Dẹt và rộng, hơi cong lên trên: mưu mẹo, kín đáo.

Khoèo và tròn tròn: thích độc lập, tham lam.

Hơi hồng: kiên định, kiên quyết.

Ghi xám và tròn: người nguy hiểm, cần cảnh giác.

Móng tay bị gập: cáu bẳn, khó chịu vô cớ, thích trêu chọc, có những lúc buồn, dâm dục (nếu là ngón tay tòe), hư hỏng.

Bé và có thịt bao: dâm dục quá độ.

Dấu trắng trên móng tay: may mắn, hay cáu gắt.

Dấu đen hoặc màu sắc khác: điềm xấu.

Phần trắng nhỏ ở chân móng tay, báo hiệu điềm sẽ xảy ra. Nếu ở phần giữa là hiện tại, ở phần đầu móng tay là quá khứ.

Móng rất nhẵn nhụi: khỏe mạnh, hài lòng.

Móng ở ngón tay nhỏ vặn vẹo: ruột xấu.

Móng ngón tay đeo nhẫn thay hình đổi dạng của các gạch: tim yếu.

Móng tay kiểu kính đồng hồ: đạo đức giả.

Khía dọc chiều dài móng tay: ý chí, nghị lực.

Những móng tay dài: dút dát, e dè, khó gần, mâu mè, thích các chi tiết, hà tiện, ích kỷ.

Hình luỗi liêm ở sát da đầu móng tay, màu trắng ngà hoặc xám ngà càng rõ bệnh càng tăng. Nếu luỗi liêm trên ngón cái rõ: có nhiều bệnh, đau ốm luôn.

MÓNG TAY NGẮN

Thích gây sự và trái ý mọi người, thích trêu ghẹo, châm biếm một cách say xưa. Thích kiếm chuyện, kiện cáo.

Quá ngắn: cần mẫn, nhưng nếu là con gái thì khó lấy chồng và bị lỡ thi.

Móng tay ngắn và bàn tay mềm: tham dự đấu tranh một cách bình tĩnh, với sự phê phán, châm chọc thường xuyên.

Móng tay ngắn: bao giờ cũng có tinh thần phê phán với từng cách khác nhau của từng loại người.

Ngắn và rộng: nhiều đau khổ.

Ngón tay tòe và móng ngắn: thích chỉ huy độc lập, gây sự trái ý mọi người.

Móng tay ngắn bị gãm nhám hoặc do chính người ta gãm nhám: thích phê phán, xét nét và cũng tự phê bình một cách nghiêm khắc.* Họ thích hiểu biết tất cả. Nếu có gan bàn tay cứng, họ thích kiểm tra từng việc một.

CỔ TAY

Ở cổ tay người nào cũng thường có từ một, hai, ba hoặc nhiều ngón ké thành những đường vòng. Người ta thường nói rằng mỗi vòng cổ tay kẻ rõ ràng, đẹp, là dấu hiệu sống được từ 25 tới 30 năm.

Ba đường đều đặn, rất rõ hợp thành những vòng gọi là *Vòng Vua Chúa* hay là *Ba Cái Vòng Thần Kỳ*: sống dài lâu, có sức khỏe, tiền tài, hạnh phúc, nhất là ở cổ tay những người thông minh, kiên quyết.

Không đều nhau bị gãy, không đẹp, những cái vòng đó báo hiệu có sự khó khăn trong cuộc sống, mất lòng tin yêu, không may, nghèo nàn.

Những vòng thành hình xích xích (thường là vòng đầu tiên): cần cù, thăng lợi do lao động.

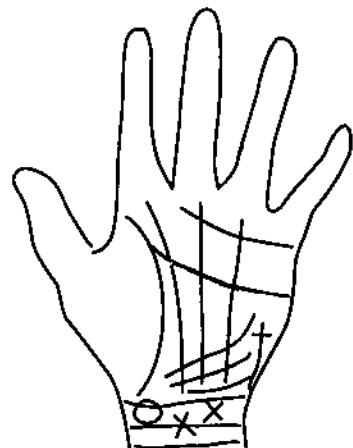
Nếu có một chữ thập ở giữa vòng cổ tay, đó là chìa khóa của vòng, thừa hưởng sự tốt đẹp của ai đó, thừa hưởng gia tài, trúng số độc đắc hoặc được một khoản tiền to bất ngờ nào đó.

Những chữ thập trên Vòng cổ tay: được hưởng gia tài, lộc, may mắn bất ngờ, không hề nghĩ tới.

Những đường đi từ Vòng cổ tay
để lên gò Thái Âm: có nhiều chuyển
du lịch dài. Lên thẳng ngón tay trỏ:
một cuộc du lịch dài và người có
đường đó không sống ở đất nước mình
mà sẽ di xa và mất ở nước nào đó.

Nếu 2 nhánh hợp thành một góc
nhọn ở trong Vòng cổ tay: hưởng
gia tài giàu có danh giá lúc về già. Nếu
có thêm một ngôi sao hoặc một chữ
thập ở góc đó là ít bị bệnh tật.

Một chữ thập ở gò Thái Âm
chuyển hết sức lực của nó về cánh



tay, ngược với ngón tay cái: bị chết đuối.

Những đường xuất phát từ Vong cổ tay, không chạm nó, kẽ xuyên cả bàn tay, lên tận gò Thổ Tình và nhất là gò Thái Dương: thành công, thắng lợi rất vang dội về danh giá, tiền tài hoặc cả hai cùng một lúc.

Những vòng tròn ở Vong cổ tay, kể cả những dấu chấm đỏ: dấu hiệu của bệnh tật.

GAN BÀN TAY

Gan bàn tay là phần từ Vong cổ tay lên tới hết các gò nổi tới tận ngần chấm của các ngón tay: chỉ rõ tính chất và cuộc sống vật chất của con người, đấu tranh để tồn tại.

Mầu trắng hoặc vàng ở gan bàn tay: tật bệnh.

Có hòa sắc đẹp: tuổi trẻ, sức khỏe, đầy xúc cảm.

Khô cằn, gân guốc: kém nhạy cảm, thô bạo.

Cháy bỗng và ẩm ướt: lên con sốt, suy yếu cơ thể, có thể có trục trặc trong phổi.

Nóng bình thường: nhanh nhạy, nhiệt tình, dễ nóng tính.

Hơi lạnh: kém nhiệt tình và có vẻ ít dục vọng khi nhìn bề ngoài. Nhưng trái lại có thể là "tay lạnh, tình mạnh", thể hiện ở bên trong, phải xem thêm đường Trái tim và gò Thái Âm mới rõ thực hư ra sao?

Thường khô: trục trặc trong hoạt động thần kinh, có xúc cảm do trí thông minh hơn là do trái tim.

Ẩm ướt bất thường: dễ xúc động, thích hoạt động, hay đỏ mặt hoặc trái lại mặt bất động.

Thường ẩm ướt: người xung huyết quá đáng.

Ẩm ướt và đẫm mồ hôi: rất xung huyết nhưng nhàn hạ, đáng mến, xếp đặt mọi việc kém, ưa nhục dục.

Gan bàn tay đầy thịt: thừa thãi về nhục dục, vật chất.

Gan bàn tay gầy: nhiều dục vọng, đang bị xáo động, tự cao tự đại, hay ghen tị, ích kỷ, dễ nổi giận nhưng cũng có lúc lạnh lùng.

Đô sộ, rộng, dày, cúng quá mức với ngón tay ngắn: người nặng nề với bản năng thực tế, thấp hèn.

Rắn, mềm, dẻo: khỏe, nhanh nhẹn, cúng rắn, dẻo dai trong công việc.

Rắn: khuấy động khắp nơi, thích du lịch, thể thao. Nóng lạnh mưa gió, nầm gai nấm mặt không làm họ sợ.

Quá rắn: tinh thần nặng nề.

Mềm, nhéo: không có sự chống đối, mềm yếu, uể oải, lười nhác, không sinh khí, mơ mộng, viển vông.

Mềm: dễ buồn nôn có dốt thứ nhất của ngón tay cái dài, lại là người hoạt bát.

Dẻo, không quá rắn quá mềm: ua đầy đủ tiện nghi, ua hoạt động chân tay, sẵn sàng hưởng mọi lạc thú của sự nghỉ ngơi.

Một bàn tay mềm, một bàn tay rắn, hình thù gan bàn tay (trái và phải) khác nhau: có 2 thái cực trong con người.

Gan bàn tay trung: thiếu kiên định, hạy bị thất bại, nghèo khó, hao tán về tiền của.

Trung, gầy, không đẹp đẽ lấm: bệnh nặng, đe dọa tính mạng.

Gan bàn tay rộng: thích đi vào chiêu rộng, không sâu, thích chi tiết, không nhìn tổng thể, bề dày của sự vật, của công việc.

Dài, không nặng nề đồ sộ: thông minh. Bản năng thăng lý lẽ. Ít quan tâm đến chi tiết, chỉ nhìn bao quát mọi việc.

Gan bàn tay trung bình: biết nhìn khái quát, vừa phân tích vừa tổng hợp. Nhìn qua đã biết được mọi mặt của mọi sự vật, mọi người, mọi việc.

Gan bàn tay nhỏ, ngắn, chật, không đồ sộ: tế nhị, tinh tế, ít chú ý tới thực tế nhưng biết tổng hợp. Nhiều đàn bà có bàn tay này nên họ có nhiều nhận thức trực giác hơn đàn ông.

Quá gầy guộc, quá hẹp, quá mỏng: yếu, kém, không phong phú, thiếu sinh khí, bản năng tầm thường, tế nhị hơn chắc chắn.

Gan bàn tay không có đường nét: lạnh lùng, diêm tĩnh, hơi nguy hại, họ chờ đợi những sự kiện tới một cách bình thản, phớt dời.

Bằng phẳng, không có gò nổi rõ: thiếu sức mạnh, giàn như không có hoài bão.

Gan bàn tay xáo động: nhiều đường nét, vết hàn sâu và những gò nổi lên nhiều hoặc ít: người có nhiều dục vọng, cuộc đời sóng gió và phiêu lưu, gặp nhiều khó khăn, trở ngại.

Nhiều đường nét to, hồng: nóng tính.

Nhiều đường nét to, đỏ, hàn sâu: thô bạo.

Nhiều đường nét to, đỏ xám, hàn sâu: hung dữ.

Nhiều đường nét nhỏ li ti, chằng chít: hay nghĩ ngợi, xa gần, nếu lại có đường Trí não đi tới gò Thái Âm nữa là người mơ mộng không đâu, tự tưởng tượng ra những điều không có.

Có những đường nét chủ yếu vừa phải, không to, không nhỏ: người diêm tĩnh, đúng mực.

Đường nét quá nhỏ, quá mỏng mảnh, gần như mờ nhạt: người yếu đuối, bàng quan với mọi việc, ưa cuộc sống phẳng lặng, sợ cuộc sống sôi động.

CẠNH BÀN TAY

Khi xem bàn tay, nhiều người chỉ quan tâm tới lòng bàn tay. Ít người chú ý tới mu bàn tay và cạnh bàn tay.

Mu bàn tay thường có móng tay, những nút triết lý, nút vật chất, đường gân, xương bàn tay và màu sắc làn da, vòng cổ tay (ở mu bàn tay) và vòng Thủy Tinh (mu bàn tay, dưới ngón út)... ta đã được biết ít nhiều ở các phần khác.

Nhưng, cạnh bàn tay lai ít được ta quan tâm tới, mặc dù nó có thể nói với ta khá nhiều điều bổ ích. Cạnh bàn tay:

Dài: thông minh, ưa nghệ thuật. Thích cái đẹp lý tưởng.

Ngắn: ưa vật chất.

Dày: thô kệch.

Mỏng: dối trá, ích kỷ.

Xương xương: vụ lợi, ít tình cảm.



Có một hoặc nhiều nét dọc, vào cả gò Thủy Tinh: là số con cái, ốm đau, sống, chết?

Có một, hai, ba nét ngang, có khi vào cả gò Thủy Tinh (ở cạnh bàn tay, gần sát chân ngón út): số những quan hệ trai gái, vợ chồng hợp pháp và bất hợp pháp.

Có ngôi sao: có thể xảy ra tai nạn chết người.

Có chũ thập: có thể bị điên cuồng.

Có vòng cung: tình duyên đau buồn.

Có hình lưỡi: hủy bỏ mọi ảnh hưởng tốt, xấu.

Có một hoặc nhiều nét ngang từ cạnh bàn tay, ở phía dưới, đi vào gò Thái Âm: biểu hiện của một hoặc nhiều chuyến du lịch. Nếu những đường đó đi lên là du lịch vui vẻ, thắng lợi, đi xuống là du lịch có buồn phiền.

II. NHỮNG NGÓN TAY

Trong khoa xem bàn tay, chẳng những chỉ bàn tay, ngón tay mới nói lên được những điều quan trọng, ngay cả từng đốt ngón tay cũng có nhiều ý nghĩa riêng biệt rất bổ ích.

Thông thường mỗi ngón tay có 3 đốt chính (trừ ngón cái) nối liền với nhau bằng những đường nối, làm cho nó có thể gấp lại được. Từng ngón tay và từng đốt ngón tay đều có ý nghĩa chung, nhưng từng đốt ngón tay của từng ngón tay lại mang một ý nghĩa riêng tùy theo tình hình, trạng thái, màu sắc, dấu vết của nó.

Đốt thứ nhất, có móng tay được coi như dấu hiệu của thiên định (?) hay là *mục đích, lý tưởng và trí tuệ* mà theo mỗi ngón tay, mỗi người sẽ đem tới sức mạnh, những chức năng đầy ý nghĩa của từng ngón tay. Đốt này thuộc về *thiên giới*.

Đốt thứ hai là phần giữa của ngón tay, không chạm vào lòng bàn tay nên không mang một dấu hiệu nào có tính chất vật chất cả. Nó rõ trình độ thông minh vì những vật và những chức năng của ngón đó chỉ ra. Đốt này thuộc *nhân giới*.

Đốt thứ ba tiếp xúc với bàn tay có ý nghĩa kết hợp với lòng bàn tay, chỉ rõ *tính chất bản năng thực tế*. Cùng một lúc nó chỉ rõ

cái gu, sự khoái lạc và khuynh hướng của tất cả những gì liên quan tới sự no đủ của thân hình. Đốt này thuộc về địa giới.

HÌNH THỨC CÁC NGÓN TAY

- Có 4 hình thức ngón tay chính khác hẳn nhau. Chúng dài hoặc ngắn, rộng nhiều hoặc ít và phần đầu có móng tay của chúng nhọn, vuông, hình chóp nón hay tòe ra. Đó là chưa kể tới những hình thức phụ và đặc biệt như đã giới thiệu ở đầu sách.

NGÓN CÁI

To, khỏe nhất của bàn tay, đứng độc lập và có thể hoạt động trái ngược với các ngón khác. Nó đứng đầu. Nếu vững vàng nó sẽ chỉ huy các ngón khác trong các cuộc đấu tranh, trong cuộc sống, dù các ngón khác có hình thù gì đặc biệt hoặc khác thường.

Ngón cái chính là người có ngón đó.

Không có ngón cái: không có ý chí, không có quyết định, không có lý trí.

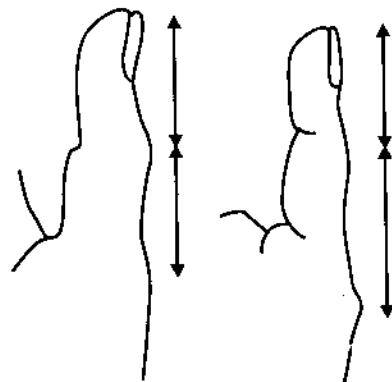
Ngón cái chia làm 3 phần: Đốt đầu tiên, có móng tay, đại diện cho ý chí, nghị lực của chủ nó. Đốt thứ hai, tùy theo sự dài ngắn hoặc dày, mỏng, nói lên lý sụ, sự phán xét của chủ nó. Đốt thứ ba - là gò Kim Tinh - nói lên sức mạnh, cảm xúc và tình yêu của chủ nó.

- *Đốt thứ nhất* nếu dài quá: quá nhiều nghị lực, tự cao, coi thường người khác, đầu bò đầu biếu, thích thống trị và bạo ngược.

Dài và mạnh: mạnh mẽ, kiên quyết, thống soái, tự tin quá mức.

Vừa phải về chiều dài, chiều rộng: đấu tranh thu động, sức mạnh dở dang, ít có khuynh hướng thống trị.

Chẳng nên tin tưởng vào tình bạn, sự kiên quyết hay sự chung thủy của những người có đốt một ngắn vì họ thiếu kiên quyết, thiếu công bằng, nặng về lý trí.



Đàn bà có đốt một ngón, thích cảm thấy hơn là lý sự và muốn hành động phải nghe xúc cảm của trái tim và linh hồn hơn là nghe tinh thần và khói óc.

Rất ngắn: không kiên trì phán *dấu*, hoàn toàn vô tâm, buông xuôi trong cuộc sống. Nản. Dễ bị người khác sờ mũi lôi đi. Tự buộc vào rồi cởi ra, khóc cười như chơi. Rất hay kể mọi việc của mình và của người, kể cả những điều bí mật.

Rộng và ngắn: có ý chí kiên quyết, bền bỉ.

Rất rộng và ngắn: quá độ trong vui buồn, giận dữ, đầu bò, lát lín, lại buồn bã, ảm đạm lúc tĩnh.

Rất rộng, rất khỏe, phồng lên ở các bên, mức trung bình: kiêu ngạo.

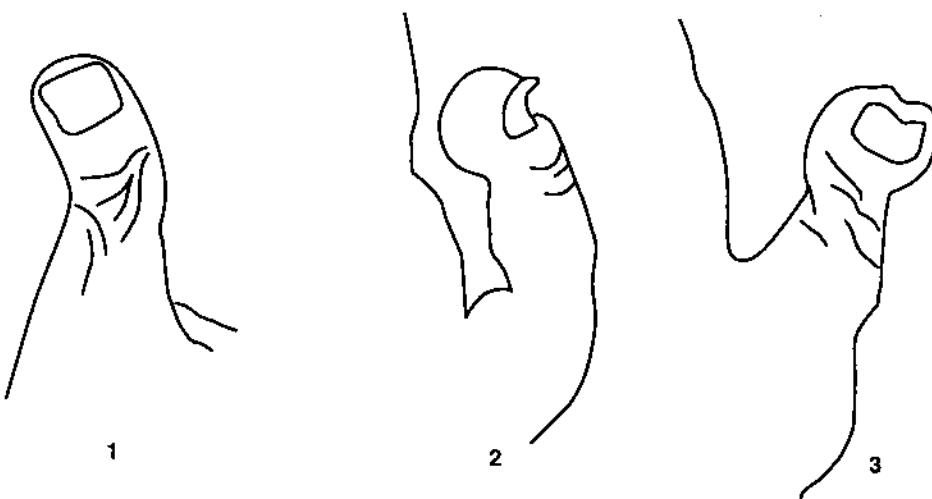
Đầu tròn như hòn bi: thô bạo, mù quáng, lúc nổi khùng luôn thấy mâu thuẫn, hay có ý nghĩ đen tối.

Không thẳng, vẹo ra ngoài (không phải là ngửa ra sau) kiên quyết đến lì lợm, khô khan, cứng nhắc, có ích ở bàn tay tốt, nguy hiểm ở bàn tay xấu (1).

Đốt thứ nhất ngón cái ngắn, tròn như hòn bi, đầu cong ngửa ra phía sau, với móng tay trông như vẩy miệng ốc nhồi và cả đốt đó vẹo ra ngoài:

Bình thường, đó là ngón tay của kẻ lúc nào cũng muốn hơn người khác, vừa kiên quyết vừa bảo thủ đến lì lợm.

Nếu ở bàn tay người có học, có nghiên cứu về các môn khoa học nào đó, thì họ thường là những nhà thông thái róm, thích khoe



khoang mọi hiểu biết của mình (mặc dù có không ít cái sai lầm), nhưng, lại không khéo, có nghệ thuật che đậm cái sai lầm của mình, khi gặp phải người hiểu biết chính xác, tài giỏi hơn (2), (3).

Nhọn: có quyết định nhanh nhẹn, ít nghĩ ngợi về ý chí thực hành. Lý sự, khuấy động mà chẳng ai bắt làm khác được (4).

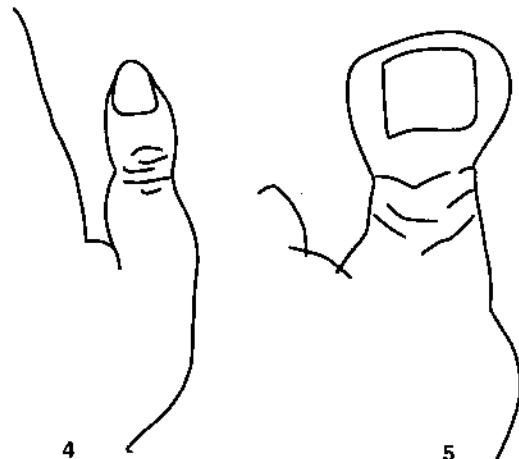
Toe ra, nhưng không thành hòn bi: nghị lực thô thiển, muốn làm ngay tức khắc mọi việc (5).

- *Đốt thứ hai*, dài và mạnh: công bằng, sáng suốt, có sức sống mạnh về ý chí và lý lẽ.

Bị nhận chìm: dù nó dài, vẫn thiếu lý lẽ phán xét, phân định của luong tri.

Ngắn: lý lẽ và lý tính yếu, thiếu trí xét đoán.

- *Đốt thứ ba* (gò Kim Tinh): thể hiện sức mạnh nhiều hay ít của các giác quan, với tinh yêu vật chất hay nhục dục, tùy theo những dấu vết riêng biệt trên gò Kim Tinh - Nó còn có nhiều hoặc ít ý nghĩa riêng biệt nữa, ta sẽ nghiên cứu dần dần.



MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC ĐỐT TAY

Nếu đốt 1 và đốt 2 cùng dài bằng nhau, trong một ngón cái tương đối dài: là người có cân bằng giữa đạo đức và thể chất, lý lẽ và tình cảm.

Nếu là ngón tay bình thường thì là người có sức mạnh theo quán tính, sức bền bỉ thường bị thụ động, nhưng cũng kiên quyết.

Nếu cả đốt một lẫn đốt hai ngón cái đều dài bằng nhau và đều quá đầy đặn cả thịt lẫn da: là người mạnh mẽ, kiên quyết nhưng hơi nặng nề, chậm chạp (1).

Cứng ngón tay như trên, nếu đốt hai lại thon vào ở giữa: là người thông minh, nhanh nhẹn, nhạy cảm trong mọi công việc (2).

Đốt một dài và dày, đốt hai ngắn: là người có ý chí bao trùm nhưng không có lý lẽ, không có xét đoán và phân định một cách khoa học, nên, thường dò dẫm trong trường đời.

Không xét đoán, phân định rõ ràng, dễ bị vấp ngã trong cuộc sống hàng ngày.

Đốt đầu ngắn, đốt sau dài khỏe: nhiều ý chí, lý lẽ hơn là quyết tâm, yếu mềm, không dám khẳng định một cái gì.

Đốt thứ hai rất nẩy nở: có thể thay ý chí. Chủ nó phải liên tục chiến đấu giữa lý lẽ và ý chí.

Rẽ của ngón cái - gò Kim Tinh - nẩy nở quá mức: bị lôi cuốn bởi khoái lạc và tình yêu nhục dục. Có thể tự chế ngự được nếu có đốt 1 dài.

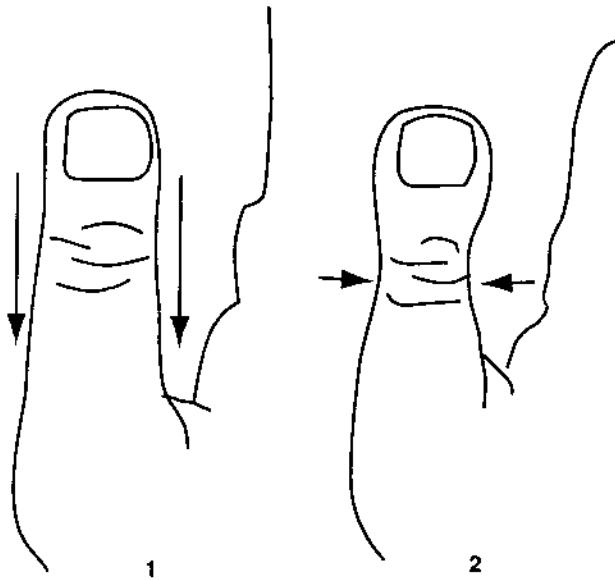
Đàn bà lảng lơi và những kẻ truy lạc thường có gò Kim Tinh rất nẩy nở và hai đốt ngón tay cái ngắn.

NGÓN CÁI MỎNG

Là ngón tay của người có sự mềm dẻo từ bản tính, nếu không muốn nói là người tinh ma, ranh mãnh, có thể đi tới lừa gạt mọi người.

NGÓN CÁI CỨNG

Đó là ngón tay của người săn sàng xung phong trong mọi việc hoặc hết sức cứng đầu cứng cổ.



NGÓN CÁI NGẮN

Thường bị trái tim điều khiển. Ít tự chủ, ý chí yếu, thiếu ý thức khởi xướng, không bền bỉ, không kiên định, bị dắt dẫn, lôi kéo dễ dàng về mọi phía tốt, xấu, dễ a dưa, xu nịnh.

Kẻ thù lớn của đức hạnh của người đàn bà, cùu lấy đức hạnh của họ một cách vô tâm, nếu dịp may đã mất. Thường làm theo người khác, dễ bị sai khiến.

NGÓN CÁI DÀI VÀ QUÁ DÀI

Ý chí kiên quyết, tự khẳng định, dẻo dai, bền bỉ.

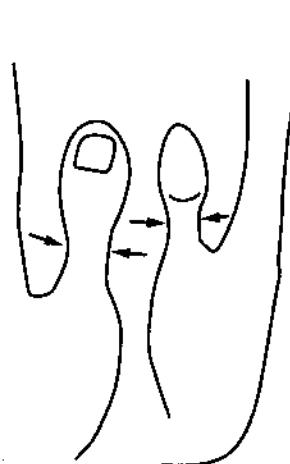
Ngón cái dài, rất to, rất khỏe: có ý chí bao trùm khác, có tham vọng, tìm cách ngoi lên địa vị ngày càng cao.

Người có ngón tay cái quá dài luôn cảm thấy có nhu cầu làm đau khổ kẻ khác. Họ là kẻ độc tài, người hanh tiến.

NGÓN CÁI HÌNH THON

Là ngón cái có đốt thứ hai mỏng hon và thon và, như người con gái thắt đáy lưng ong: có thể là của thiên tài, của sự lối lạc, của sự khác thường.

Các nghệ sĩ có ngón cái hình thon thường là những người tài hoa, có năng khiếu chắc chắn nếu chưa muốn nói là những thiên tài.*ngón cái của người nội trợ*.



NGÓN CÁI CỦA NGƯỜI NỘI TRỢ

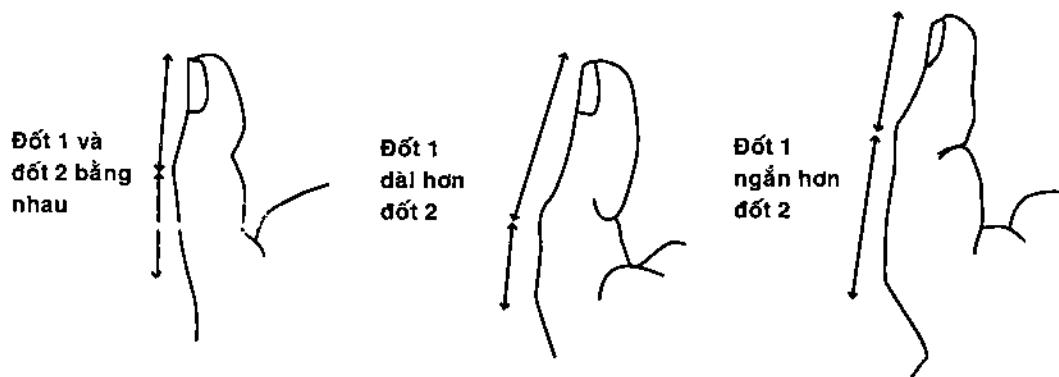
Ngón cái dài, chỉ huy phải là của người đàn ông. Ngón cái ngắn, tình cảm, của người đàn bà.

Nếu cả 2 người đều có ngón cái dài: tranh đấu không ngừng trong cuộc sống gia đình, hạnh phúc dễ bị tổn thương.

Một trong hai người phải là người chỉ huy, nghĩa là có ngón cái dài, công việc nội trợ mới dễ êm thấm.

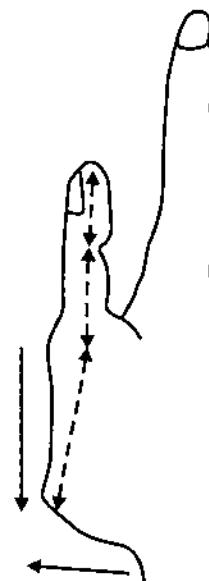
NGÓN CÁI VÀ NGƯỜI GIÚP VIỆC

Người giúp việc nhất thiết phải là người có ngón cái ngắn. Họ sẽ dễ nghe lời, thích thực hiện những điều người khác ra lệnh. Nếu có ngón cái dài, họ thường làm trái ngược hoặc không chính xác điều người khác trao cho, nên dễ gây lộn xộn, hụt hại, dẫn tới hỏng việc.



XƯƠNG CHÂN NGÓN CÁI BẠNH RA

Người có xương chân ngón cái bạnh ra, ở chỗ giáp với cổ tay, thành hình một góc vuông, thường là người thông minh, nhanh nhẹn, tháo vát, nhưng, họ lại là người hiếu thắng, mưu meo, xảo quyệt. Họ luôn luôn tìm cách để nổi trội, hơn người. Họ dám làm mọi điều xấu xa, bỉ ổi, thất đức miễn là thỏa mãn được mọi dục vọng cá nhân của họ. Những khuyết điểm trên đây chỉ có thể hạn chế được nếu trong lòng bàn tay có nhiều đường nét, dấu hiệu tốt, đẹp.



NHỮNG CỬ CHỈ CỦA NGÓN CÁI

Ngón cái tách khỏi các ngón tay khác ở mức độ vừa phải: trung thực, thẳng thắn, có tính quảng đại, năng động.

Tách ra khá xa: thích tự do thoái mái, độc lập về mọi mặt, thường là theo xu hướng không tốt đẹp lắm.

Áp vào sát ngón tay trỏ: bắt đầu tính toán, chặt chẽ.

Vừa áp sát vào ngón trỏ vừa quặp đốt 1 lại như cái còng cua hay cái móc: ke, hà tiện, ích kỷ.

Nếu ngón cái như cái móc, cái còng cua áp sát vào ngón trỏ, lại thêm đường Trí não kẽ thảng một vạch dài như cắt bàn tay ra: xảo trá, tàn bạo, tham lam vô độ, keo kiệt.

Ngón cái ngả quá về đằng sau một cách không bình thường: có tính cách luôn lách, xảo quyết, có thể mất cả đạo đức, hèn nhát để thỏa mãn dục vọng.

Khi mở bàn tay ra, cử động mà ngón cái lại để vào gần giữa bàn tay: bát cần đời, sẵn sàng làm mọi việc không hay, không tốt. Nếu lại có những ngón tay khác bóng nhẫy, không có nếp nhăn nào: bàn tay của kẻ nguy hiểm, có thể giết người như chơi.

Người quen để ngón cái quặp lại, nằm dưới những ngón khác khi bàn tay nắm lại: không muốn tiếp thu chất nhựa sống, trút bỏ ý chí, quyết định của họ để đi tới những hành động bản năng.

Có ngón cái dài, to và đẹp: người sùng sưng mà đứng giữa đời, vượt qua mọi khó khăn trớ ngại, đi từ thăng lợi này tới thăng lợi khác.

Đốt 1 quặp lại: hà tiện, ích kỷ.

Ngón cái roăng ra quá: thích tự do, thoái mái có xu hướng xấu.

Đốt 1
quặp lại:
hà tiện,
ích kỷ.



Ngón cái
roăng ra
quá: thích
tự do, thoái mái
có xu hướng
xấu.

Ngón cái
luôn để
dưới các
ngón khác:
kẻ khá
nguy hiểm



Ngón cái luôn để dưới các ngón khác: kẻ khá nguy hiểm.

Ngón cái mỏng, hẹp, dây: mỏng thể hiện thể lực yếu, mặc dù không ốm đau thực sự. Hẹp: mưu meo, cáo già hơn là thảng thắn. Có thể là nhà ngoại giao..

Riêng đối với phụ nữ, nếu ngón cái ngả ra sau vừa độ, họ là người rất trung thành, mềm mỏng, nhân ái, yêu đời. Nhung, nếu ngón cái ngả ra sau quá mức, là họ có tính ngông cuồng, lố lăng và thiếu chung thủy.

Nếu ngón cái ngã ra sau, nhung đầu ngón này lại cong vào, hình dáng như cái kìm: kẻ biến lận, ích kỷ tối mức tối đa và tham lam đúng mức, không từ chối một vật gì.

Tóm lại, ngón cái là linh hồn của bàn tay. Khi cầm bàn tay ai lên xem, ta cần quan sát trước nhất ngón cái. Đó là bí quyết của người xem bàn tay.

NGÓN TRỎ

Là ngón tay chỉ đường, ra lệnh, đe dọa, quyết định, xung phong chiến đấu. Nó chỉ về trật tự, công bằng, hoài bão, kiêu ngạo, tôn giáo và cả dâm dục nữa.

Nhọn: vô tổ chức, thiếu trật tự. Dễ dàng thực hiện hoài bão, chỉ huy nhanh nhẹn, yêu cái đẹp, tiện nghi đầy đủ, ngợi ca thiên nhiên. Nếu có đường Thái Dương đẹp sẽ có định hướng về nghệ thuật nữa.

Hình chóp nón: thích đọc sách và tôn giáo.

Vuông: Thích tìm tòi sự thật, chỉ huy, tuyệt đối theo mệnh lệnh, những ước lệ xã hội và mọi trật tự bên ngoài.

Toe: khát khao được chỉ huy, bí mật quá đáng, mê đạo, quảng cáo những điều về tinh thần và có thể nhầm lẫn.

Thẳng: kiên quyết, khát khao độc lập, thích xung phong, chiến đấu.

Ngắn: hoài bão dữ dội, nếu ngón tay rắn, dây và toe. Nếu trái lại thì ít hoài bão và dễ đặt ngay cả trong hành động. Sợ vợ.

Dài: kiêu ngạo, kiên trì, ước vọng, thiếu kiên quyết.

Rất dài (gần bằng ngón giữa): thích vui thú, hào nhoáng, dây đủ tiện nghi và nghệ thuật. Vô tổ chức, thiếu sự liên tục trong ý

nghĩa hoặc khát khao được trọng vọng, quyền chuyên chế và tất cả những gì nghiêng về hoài bão, kiêu ngạo, tiền bạc...

Mềm dẻo: có tài ngoại giao và cả xu nịnh nữa.

Cứng đờ: cứng rắn. Có thể là thủ trưởng tốt nhưng không có tài về chính trị, ngoại giao.

Nhẫn nhại: trực giác mạnh mẽ, thiếu suy nghĩ nhây bén.

Xù xì: hoài bão có tính toán, thận trọng, có cân nhắc.

Dầy: thích vật chất, đầy đủ, thoái mái.

Bị nhận chìm: mỏng, khô, là người ít dâm dục, tâm hồn điêu đẽo, tính cách khổ hạnh.

Đốt đầu tiên ngắn, rộng, tròn, bè trong khi móng tay cong lại như muỗn móc vào thịt, có hình thức đầu to bè như đầu rắn: chậm chạp hoặc hơi nhanh nhẹn và đau đớn. Có thể bị bệnh lao phổi hoặc bệnh tràng nhạc.

Đốt tay của ngón trỏ. Đốt một: Dài vừa phải: có trực giác và tinh thần tín ngưỡng.

Ngắn: bí hiểm, không tin đạo (nhất là có dấu vuông).

Dày thịt: thích thú dâm dục.

Khô khan: tín ngưỡng, khắc khổ, cứng rắn.

Đốt hai: Dài, thiếu nghị lực, tự buông xuôi, không vươn lên để cải thiện thêm hoàn cảnh.

Dày thịt: thích vật chất hơn sức mạnh và thắng lợi. Hoài bão vì vật chất.

Đốt ba: Nở, dài, khỏe: khát khao được chỉ huy, có nhu cầu thành đạt, danh giá vì kiêu ngạo.

Ngắn: mờ nhạt, nghèo túng, ít quan tâm tới cuộc sống.

Dày thịt: thùa thãi thú vui nhục dục dưới mọi hình thức.

Khô khan: coi thường mọi thú vui ở đời, điêu đẽo, khổ hạnh.

NGÓN GIỮA

Cao hơn các ngón khác, bao trùm tất cả. Nó là cái trục của cuộc đời, đại diện cho số phận, với những sự kiện lớn trong cuộc đời. Cần tròn trĩnh, ngay thẳng kỵ lệch leo.

Nhọn: vô tư lự và phù phiếm (nếu ngón cái ngắn), trực giác về kiến thức cao, giải quyết dễ dàng các bài toán lớn về siêu hình và các khoa học về đạo đức.

Hình chóp nón: u buồn đến mất cá tính ở người mềm yếu.

Vuông: chặt chẽ về mọi mặt, không tha thứ cho mọi thứ tự do, ý nghĩ độc lập nếu ngón tay quá rộng.

Toe, rất dài như muốn thoát đi và phồng lên: chán đời, ý nghĩ rùng rợn đi tới tự tử, mong tới một thế giới khác, tốt đẹp hơn. Khát khao học sâu.

Nếu ngón giữa tòe ra hơn là phồng lên, ở một bàn tay mềm: hoạt động trong buồn bã và rùng rợn. Nếu là họa sĩ: mầu u tối. Nhà kiến trúc: thích xây dựng các đèn dài, và các ngôi mộ. Nhà văn: hay viết về chết chóc. Nhà thơ: khóc triền miên trong các câu thơ, u buồn, ảm đạm.

Ngắn: gấp nhiều cái xấu, không hay.

Dài: kiêu ngạo, buồn, nghi ngờ, thiếu tự tin và không tin người khác. Có hoài bão, muốn vương lên nhưng sợ bị thất bại, thường ở trong tháp ngà.

Mềm dẻo: bí hiểm, ít đau đớn mà cau có hơn, tự cao ở độ chấp nhận được.

Khô cứng: triết lý giáo điều, không nhân nhượng, khắt khe.

Nhẫn nhại: cảm xúc dễ dãi, tự phát, thường hay buồn.

Gô ghê: cố ý chán đời, huyền bí.

Dầy: chủ nghĩa duy vật triết lý.

Khô, gân như chèm đi: khô khan, duy linh như là trong chủ nghĩa vô thần.

Các đốt của ngón giữa. Đốt một.

Dài và rộng: kiên trì, thận trọng, buồn, mê tín, muốn chết vì chán đời.

Ngắn: nhẫn nhục, êm dịu.

Đầy thịt: thiếu tư cách, quá tròn, thô thiển.

Khô, suy sụt, mỏng: hoài nghi, thô bạo, thần bí, tang tóc.

Đốt hai: Dài: thích nghè nồng, khoa học chính xác (nếu tay xù xì) và khoa học huyền bí (nếu tay nhẫn nhại).

Ngắn: không chịu học để sống, cuộc đời vô bổ.

Đầy thịt: nồng khiếu về canh nồng hơn khoa học.

Đốt ba: Dài: hà tiện hoặc ăn tiêú, chi phí quá chặt chẽ.

Móng: thích sự khổ hạnh.

Ngắn: tiết kiệm vừa phải.

Đầy thịt: nghiêm trang, có tính quần chúng.

Khô, suy sụt, mảnh: khô vì những sự kiện và khả năng của chính họ.

NGÓN ĐEO NHẪN

Gọi như vậy vì người ta tin rằng một mạch máu của ngón tay này liên hệ với trái tim nên có nhiều năng lượng tự nhiên hơn các ngón khác và đi thẳng vào trái tim.

Các bác sĩ còn gọi nó là ngón tay y học (Người ta đeo nhẫn vàng, vàng tây hoặc bạc vào ngón này và cho rằng khi nào nhẫn bị xám lại hoặc tối đi là gặp điềm không may, ốm đau, phải gió...) Ngón đeo nhẫn còn tượng trưng cho tài hoa, tiếng tăm, thăng tiến, lý tưởng, nghệ thuật, ý nghĩa của cái đẹp và sự cao cả.

Nhọn: nhanh nhạy trong nghệ thuật và cái đẹp. Có khi mơ mộng vô bổ, ba hoa và nhẹ dạ.

Hình chóp nón: nếu chỉ có đầu ngón này có hình chóp nón là có nồng khiếu về buôn bán.

Vuông: thích giàu sang, nghệ thuật xác thực, thiết thực, nghiêm ngặt trong nghệ thuật, ua tim tài và lý sự trong nghệ thuật. Ít có cảm xúc về màu sắc, sự chuyển động, hoạt động và những thế sinh động. Có thể là một kiến trúc sư, một nhà hình học giỏi, không thể là một nghệ sĩ.

Toe ra: có sức mạnh về nghệ thuật thực hành, về mọi vật chuyển động. Có thể là nghệ sĩ, nhà sử học lớn về chiến tranh, nhạc sĩ sáng tác hành khúc, quân nhạc, các nhà văn có hành động trong phong cách, là nghệ sĩ múa, diễn viên, nhạc công, luôn luôn là hành động, chuyển động.

Ngắn: thờ ơ với thăng tiến.

Quá ngắn: bản năng nhanh nhẹn (nếu đốt thứ 3 dày).

Dài: có năng khiếu nghệ thuật, một cái nhìn rõ ràng, có tình yêu sự trong sáng lành mạnh.

Mềm dẻo: khéo léo trong nghệ thuật.

Cứng đờ: tinh thần chật hẹp, có hệ thống, lý thuyết khô khan, khó khăn trong thực hiện mọi công việc.

Nhẫn nhại: sắc bén, nhanh nhạy, lý trí dễ dàng về cái đẹp, nhưng đôi khi rắn rỏi trong biểu hiện.

Gân guốc: có lý lẽ trong cái đẹp, có ý thức hòa thanh trong người nhạc sĩ, những sáng tác khuôn phép trong nhà văn, những tác phẩm khuôn phép trong nhà văn, những tác phẩm rõ ràng, theo khuôn phép trong người họa sĩ.

Khô, suy sụt, mỏng: có lý tưởng trong nghệ thuật, thẩm mỹ lý thuyết.

Xấu, vòng vèo (nếu kèm thêm điểm xấu trên gò Thái Dương): nổi tiếng xấu như những kẻ giết người, bản năng, lẹ lùng với cách nhìn sai trái.

Các đốt của ngón deo nhẫn. Đốt một Dài: có gu cao thượng về nghệ thuật, thông minh nhưng là tri thức kỳ quặc và khổ hạnh.

Ngắn: kém ý thức nghệ thuật, ít tìm tòi dáng tự hào, đơn giản trong kiểu cách ăn mặc.

Dầy thịt: thích cái đẹp hình thức, mỹ học duy cảm.

Khô khan, suy sụt: có cái đẹp trong suy nghĩ, theo thuyết duy linh.

Đốt thứ hai: Dài: có ích trong nghệ thuật, lý trí, lý sự, mong muốn phải chăng vuơn tới đích bằng lao động xứng đáng có tài, dộc đáo và kỳ quặc.

Ngắn: có thành công trong nghệ thuật.

Khô khan, suy sụt: nghệ thuật lý tưởng, xúc cảm khô khan, ngắn gọn, thu vào những phần không thể thiếu được.

Đốt thứ ba. Dài: nghệ thuật thực tế, ưa hình thức, không có ý thức muốn nổi sáng, muốn ra mắt hơn kiêu ngạo, thích giàu có, quảng cáo, danh dự, bằng cấp, nhất là nó đầy thịt.

Ngắn: không thắng lợi, không khôn khéo trong nghệ thuật.

Dầy thịt: ham muốn có tiện nghi đầy đủ, đẹp đẽ.

Khô khan, suy sụt: ít lưu ý tới quảng cáo, sự đầy đủ tiện nghi và sự giàu có.

NGÓN ÚT

Ngón tay nhỏ nói tất: lý tính, sự hùng biện, say mê khoa học, khéo léo, nhạy bén, muu mèo, khôn ngoan.

Nhọn: tài hùng biện tự nhiên, sáng suốt, tế nhị, muu mèo, nhất là trong điều khiển, có nhiều khả năng hiểu biết khoa học huyền bí.

Hình chóp nón: tài hùng biện tự nhiên, muu mèo, sáng suốt tế nhị.

Vuông: có lý lẽ trong khoa học thực hành, có tài giải thích rõ ràng. Ngón tay của các giáo sư, nhà sinh lý học, bác sĩ, thầy cãi, buôn bán giỏi với tầm nhìn sáng suốt. Thích tìm tòi học hỏi, có năng khiếu về những khám phá trừu tượng dựa trên lý lẽ.

Tே ra: có hoạt động khoa học, giỏi về khoa học chuyển động. Nhanh nhẹn, thích thể thao, trò ảo thuật.

Cử động của ngón tay út. Nó cử động khi cần sự khéo léo, uyển chuyển, giúp cho việc thực hiện cái gì đó được tốt. Nó tách ra, hơi bay lên một chút và cong lại, rất duyên dáng.

Ngắn: có trực giác ứng xử mau lẹ, có phát kiến tổng hợp, có cảm hứng mà không cần nghiên cứu sâu xa lắm, thông minh, tiếp thu rất nhanh nhẹn.

Rất ngắn: có năng lực rất nhanh nhạy, khả năng tiếp thu to lớn (nếu nó nhẫn nhại). Có thể hiểu ngay lập tức về một vấn đề và nói ngay về vấn đề đó một cách có ích và hiệu quả.

Dài: ưa nghiên cứu, suy nghĩ và cách làm khoa học về tất cả những gì có ích cho việc thành công ở đời.

Rất dài: có tinh thần nhanh nhẹn, hùng biện dễ dàng, trả lời nhanh, dễ, ham học, nghiên cứu khoa học hoặc nghệ thuật một cách nghiêm túc. Gặp nhiều điều may mắn. Chế ngự được nhiều điều rủi ro. Khôn ngoan tuyệt vời, và nếu ở người xấu, thì lại là kẻ quỷ quyết tót đinh.

Mềm dẻo: có tài ngoại giao, lịch lâm, biết làm việc.

Thô cứng: xúc giác kém, tính tình ngạo nghễ, không hòa nhập với mọi người.

Nhẫn nhụi, có những trực giác đột ngột, thường là vui thú, suy nghĩ hay sai.

Gân guốc: có khoa học lý sự, hùng biện, có năng khiếu về phối hợp trong buôn bán và công việc. Nút triết lý ở đốt đầu ngón út: có trực cảm, có tài ước đoán. Có nút vật chất là có tìm tòi trong buôn bán, khéo léo trong mọi công việc có quyền lợi.

Khô, suy sụt, mỏng: tế nhị, nhanh nhẹn, mưu mẹo, khác người.

Ngón út xấu, xiêu vẹo thường thấy ở tay người thông minh, khéo léo, nhưng họ thường không may. Con ở tay người ăn chơi: may mắn rất ít, thành công ngắn ngủi. Và, ở ngón tay kẻ xấu: vụng về, dối kỵ, lừa lọc.

Ngón tay út gập vào trong: ô nhục, tặng người bị thấp khớp.

Quá dài, dị hình dị dạng: hà tiện.

Dài vượt quá ngón đeo nhẫn (hiếm có) thì tuy khéo léo, có nhiều tài năng, nhưng hiếm hoi.

Những đốt của ngón út, Đốt một. Dài: có tài hùng biện, yêu khoa học, thích nghiên cứu, bắt chước rất dễ dàng.

Ngắn: ngại món ăn tinh thần (nếu lại là ngón tay nhẫn nhụi).

Đầy thịt: ít tế nhị, thô bạo, nhả nhót thú vật, quỷ quái.

Khô, suy sụt: xúc giác tốt, tế nhị, nhạy bén về nhiều mặt.

Đốt thứ hai. Dài: biết điều và thực tế, nhìn về ích lợi của công việc, buôn bán và công nghệ.

Ngắn: không phù hợp với việc đầu cơ, tích trữ, buôn bán lớn.

Đầy thịt: hiểu biết việc buôn bán và công nghệ thao.

Khô, suy sụt: có thể là của người buôn bán, nhà kỹ nghệ, viên kế toán, hiểu biết lý thuyết hơn là thực tế công việc.

Đốt thứ ba. Dài: mưu mẹo, tháo vát, hùng biện, không biết thể hiện đi tới nguy hiểm, sai phạm.

Ngắn: đơn giản, ngốc nghếch, cả tin.

Đầy thịt: thích thú vui vật chất, trung diện, thường cô độc, tự do.

Khô, suy sụt: khô khan như con số, luôn tính toán.

NGÓN ÚT CÓ 2 ĐỐT

Đốt đầu dài hơn đốt thứ hai: thiếu hẵn mưu mẹo và cách làm việc, nhưng có khả năng về nghiên cứu có chất trí tuệ và nghệ thuật.

Đốt một quá ngắn hơn đốt hai: có ý thức thực hành, cách làm việc và đầu óc thực tế, choán ý nghĩa nghệ thuật và những khả năng trí tuệ.

NGÓN ÚT CÓ 4 ĐỐT

Rất hiếm thấy người có ngón tay út có 4 đốt. Nếu lưu ý nghiên cứu nhiều bàn tay, may lấm, cả một đời người, ta mới gặp được vài ba người có ngón tay út như thế. Thường thì loại ngón tay út này rất dài, gần bằng ngón đeo nhẫn. Người có ngón tay út 4 đốt luôn luôn tôn thờ tiền bạc và chẳng quan tâm mấy may tới nhân nghĩa, nếu đó là ngón tay của kẻ xấu. Nhưng, nếu người có ngón út có 4 đốt mà lại có nhiều đường chỉ tay chính tốt thì họ, lại là người dễ thành đạt trong cuộc đời vì sự may mắn cũng có, vì nỗ lực bản thân cũng có, chẳng những thế họ lại còn có thể là người tốt bụng nữa.

BÈ DÀI, BÈ DÀY CỦA CÁC NGÓN TAY VÀ CÁC ĐẶC ĐIỂM

Những ngón tay dài, có ngón giữa dài hơn lòng bàn tay: ít nhanh nhẹn hơn những ngón tay ngắn và béo lùn. Họ có trình độ phân tích, thích thú chi tiết đến độ tỉ mẩn, vô bổ vì họ thường đi lạc chủ đề chính. Họ nhạy cảm hơn là có bản năng thực tế, ghét những khuynh hướng tầm thường, đòi hỏi kính trọng những sở thích và cung cách đẹp đẽ.

Một cặp vợ chồng cùng có ngón tay dài thật khó sống với nhau: họ luôn bị sống trong không khí sôi động, phiền lòng vì các việc trong gia đình (nhất là họ cùng có ngón tay ngắn, có nút và ngón tay cái to nữa). Đó là tai họa vì họ cùng thích tranh luận, cãi vã, chẳng ai chịu ai.

Những ngón tay dài và nhọn có thể có biểu hiện của sự lừa dối, làm bộ ta đây (nếu không có đường Trí não tốt).

Nhà văn có ngón tay dài hay đi vào các đoạn tả vụn vặt, quên chủ đề chính. Họ sĩ: chú ý quá đến chi tiết, làm hại tới mảng miếng và toàn cục.

NGÓN TAY NGẮN

Ngắn và nhẫn nhại: rất nhanh nhẹn, đúc kết thạo. Họ không đi vào chi tiết, chỉ quan tâm tới toàn bộ sự việc và đi thẳng tới đích. Họ thường có tài cảm hứng.

Ngắn và có nút: có nhiều lý sự và tính toán. Nếu là nhà văn, họ sẽ đi sâu vào chủ đề mà không bị cuốn hút vào việc miêu tả chi tiết. Là họa sĩ: họ chú ý tới hình khối hơn là chi tiết, điều đó giúp họ thấy ngay những mảng lớn của ánh sáng và bóng tối.

NGÓN TAY VỪA PHẢI

Bản năng thực tế và trí thông minh cân bằng. Đó là người tốt, thẳng thắn và công bằng. Họ vừa chú ý đến toàn bộ và chi tiết, phân tích và đúc kết. Là người đáng tin cậy.

NGÓN TAY TO - NGÓN TAY BÉO

Ngón tay to: vật chất choán tinh thần. Hay tổ chức những công việc to lớn nhưng có gu thô thiển và tầm thường.

Ngón tay béo, phồng lên, nhất là ở đốt thứ ba: người ưa nhục dục dưới mọi hình thức, lười nhác, thích đầy đủ tiện nghi, tham ăn, thích uống.

NGÓN TAY MỎNG - NGÓN TAY GẦY

Mỏng, không gầy, thông minh, tế nhị, phong phú nhưng thường là kín đáo và ít thẳng thắn.

Ngón tay gầy, nhất là ở đốt thứ ba: thanh đạm, ít quan tâm tới tiện nghi đời sống.

Khô cằn và gầy guộc: nghiêm trang, thích tim töi và có tính dè sè có thể đi tới hà tiện.

NGÓN TAY NHĂN NHỤI

Ngón tay không có các loại nút gọi là ngón tay nhăn nhụi. Người có ngón tay này dễ có khả năng về nghệ thuật, nhưng dễ bốc đồng hơn là người suy tưởng. Xét đoán mọi người thường chính xác ngay khi mới thoát nhìn.

Dàn bà có bàn tay nhăn nhụi càng nhận xét nhanh nhạy hơn.

Người có bàn tay này không thích con số nhưng lại tính toán rất nhanh, do nhạy cảm với mọi việc, mọi công tác nghiên cứu tế nhị.

NGÓN TAY CÓ NÚT

Nút là những hình vòng, vòng không đều nhau ở các nơi nối các đốt ngón tay vào với nhau, về phía mu bàn tay.

Có 3 loại nút:

1. *Nút triết lý* nối liền đốt 1 với đốt 2 của ngón tay.
2. *Nút vật chất* nối liền đốt 2 với đốt 3 của ngón tay.
3. *Nút gia thất* nối liền đốt 3 của ngón tay với lòng bàn tay.

Ngón tay nhăn nhụi có thể sẽ có nút. Ngón tay có nút không thể nào trở thành ngón tay nhăn nhụi được.

Người càng già các nút càng được vẽ ra nhiều và rõ hơn vì người ta ngày càng ít cả tin và càng lý sự hơn.

Nút triết lý đại diện cho lý sự phuong pháp và tinh thần triết lý.

Nút vật chất đại diện cho trật tự vật chất, chất lượng thực hành.

Nút gia thất đại diện cho cái gu về sự sắp xếp gia đình, sự vệ sinh sạch sẽ, sự chăm sóc gia đình.



Người nào có quá nhiều nút và những nút đó cũng lại quá đẹp đẽ, rõ ràng, thì đó cũng là biểu hiện của sự dư thừa, và những điều dư thừa bao giờ cũng không phải là điều hay.

Người có nút triết lý thường hay tranh luận, nghi ngờ, lý sự, đấu tranh, nổi dậy.

Ít người đàn bà có nút triết lý.

Nhưng những nút triết lý đẹp đẽ, rõ ràng đôi khi cũng đem lại những khả năng về khoa học chính xác hoặc máy móc.

Người có nút vật chất thường có nhiều khả năng về buôn bán và thường là những người thạo về công việc làm ăn giao dịch. Có thể trở thành người đầu cơ, thủ quỹ, thích tính toán. Do đó, ở thời buổi ngày nay, đa số người ta thích có nút vật chất (thực tế) hơn là nút triết lý và nút gia thất.

Riêng về nút gia thất, cả những chị em phụ nữ cũng chẳng muốn có nữa, mặc dù những người có nút gia thất đều có nhiều khả năng tổ chức, chăm sóc gia đình và thích thú có một tổ ám hoàn hảo.

Người có đầy đủ cả 3 loại nút - dù rằng có mất đi vẻ đẹp tao hình của bàn tay - lại có nhiều chất lượng đáng kể có lý luận, thực tế với chất lượng khá. Có gu về trật tự, có khi quá đúng.

Các nút có ích cho những bàn tay nhọn và tòe, chúng làm người có những bàn tay như thế phải phân tích, suy nghĩ, hướng về sự thông thái, lý luận, tự kiềm chế.

Người có cả 3 loại nút bị gián bót đi phần nào cái gu về nghệ thuật và cái đẹp nói chung. Nếu là nghệ sĩ, để trở thành người đầu cơ về nghệ thuật.

Những ngón tay khô và gồ ghề có các nút đó, thường là của người ích kỷ, thích chỉ huy người khác.

QUAN HỆ GIỮA NHỮNG NGÓN TAY VỚI NHAU

Mỗi ngón tay có một ý nghĩa riêng, khi nghiên cứu từng ngón một. Nhưng, những biểu hiện đó sẽ thay đổi khi nghiên cứu quan hệ chung giữa những ngón tay đó với nhau, tùy theo sự dài, ngắn, dày, mỏng, hình thức, thể biểu hiện và sự xa cách nhau của chúng.

SỰ TÁCH RỜI NHAU CỦA CÁC NGÓN TAY

Rất gần nhau ở phía dưới chân tùng ngón tay: kín đáo và tiết kiệm.

Rất xa nhau: nhẹ dạ, ích kỷ và thích chuyen vā.

Tách nhau ở phần dưới chân để lại gấp nhau ở trên: nghèo khổ (thường thấy ở bàn tay người ăn xin).

Ngón trỏ và ngón giữa rất xa nhau khi dơ tay lên: độc lập trong tư tưởng.

Ngón đeo nhẫn và ngón út rất xa cách: độc lập trong hoạt động.

Tất cả mọi ngón tay rất xa nhau: tự tin vào mình một cách quá đáng.

ĐỘ NGHIÊNG CỦA CÁC NGÓN

Ngón cái ngả về các ngón khác, đốt quặp lại thành hình càng cua: hè tiện cho vay lãi, tham lam, và nếu tất cả các ngón đều quay vào trong là hè tiện, tro trên bẩm sinh.

Ngón trỏ nghiêng về ngón cái: ích kỷ, hè tiện, uớc vọng có lợi riêng tư.

Ngón trỏ nghiêng về ngón giữa: buông xuôi theo định mệnh. Gặp tốt được hưởng, gặp xấu đành chịu, kém đấu tranh.

Ngón giữa nghiêng về ngón trỏ: định mệnh ngả theo uớc vọng.

Ngón giữa nghiêng về ngón đeo nhẫn: có năng khiếu về nghệ thuật, thích quảng cáo.

Ngón đeo nhẫn nghiêng về ngón giữa: lý tưởng nghệ thuật ngả theo định mệnh.

Ngón đeo nhẫn ngả về ngón út: nghệ thuật cần sự khuyên bảo của khoa học và sự thông minh.

Ngón út nghiêng về ngón đeo nhẫn: tháo vát về nghệ thuật, sử dụng nghệ thuật làm mọi việc của mình, buôn bán nghệ thuật.

Tất cả các ngón ngả về ngón đeo nhẫn: tất cả vì nghệ thuật, nghề nghiệp sở trường.

Mọi ngón tay đều ngả về sau lưng bàn tay: khéo léo, mưu mẹo và, nếu chúng gặp lại sau: hay điệu, mâu mè.

Trừ ngón cái, nếu tất cả các ngón khác đều đổ về ngón út: người sống hoàn toàn dựa vào sự thông minh, tháo vát của mình.

SỰ TIẾN VÀ SỰ LÙI CỦA CÁC NGÓN TAY

Một ngón tay đưa ra trước hoặc thụt lùi lại sau các ngón khác là sự lấn át hoặc chịu nhường các ngón đó.

Ngón trỏ tiến lên trước: hoài bão và tôn giáo chiếm cả cuộc đời.

Ngón giữa lên trước: số phận nổi rõ, lệ thuộc vào định mệnh.

Ngón deo nhẫn lên trước: nghệ thuật hoặc giàu có trên hết.

Ngón út lên trước: khoa học và mưu mẹo thắng lợi.

Ngón deo nhẫn và ngón út lên trước ngón giữa: nghệ thuật và khoa học thắng số phận.

Ngón trỏ thụt vào: không có hoài bão.

Ngón deo nhẫn lên trước: bỏ qua hoài bão, mưu mẹo, tình yêu, thực tế trong nghệ thuật.

CHIỀU DÀI GIỮA CÁC NGÓN

Ngón trỏ dài hơn ngón deo nhẫn: kiêu ngạo, có gu về những điều vui thú, luôn luôn nghĩ tới danh vọng, thích đầy đủ tiện nghi và lộng lẫy về mọi mặt trong phạm vi có thể được.

Ngón deo nhẫn dài hơn ngón trỏ: có gu về nghệ thuật hoặc nghệ thuật thắng hoài bão, sự giàu có và muôn nổi danh.

Ngón deo nhẫn dài hoặc gần dài bằng ngón giữa: người thích đánh bạc hoặc những việc làm ngẫu nhiên. Có thêm đường Trí não đi lên gò Thủy Tinh: thích du lịch, mạo hiểm, cuộc đời phiêu bạt, những cuộc làm ăn nguy hiểm đầy quả cảm và các trò chơi dưới mọi hình thức.

XÚC GIÁC VÀ GIỌT NƯỚC

Xúc giác ở đầu các ngón tay, ở mặt trong, do luối thần kinh tập trung lại ở đó. Chính vì thế mà ta có thể đánh giá và biết các hình khối và mọi chất lượng phong phú khác của các đồ vật.

Người ngu đần không có những đầu ngón tay nổi lên nghĩa là không có những chỗ nhú của cảm giác.

Giọt nước là chỗ nhô lên, xuất hiện ở đầu những ngón tay nữa ở đó ngự trị ý nghĩa tuyệt diệu của xúc giác, và, dĩ nhiên là càng nổi càng có nhiều chỗ nhú cảm giác và hoạt động của các chỗ nhú càng rõ.

Giọt nước chỉ rõ sự dâm dục, tình yêu cái đẹp và đôi khi cả tính ích kỷ. Nó cho các nghệ sĩ sự sáng tạo của nghệ thuật tạo hình, sự trình diễn, sự khéo léo của các bàn tay và giúp cho khả năng chủ động của họ.

DẤU TAY VÀ KHU ỐC

Ở đâu các ngón tay đều có các đường vân không giống nhau gọi là điểm tụ. Nếu điểm tụ quyện lại như hình xoáy chôn ốc, gọi là khu ốc. Điểm tụ hoặc là khu ốc có ở mỗi đầu ngón tay khác nhau, nói lên một ý nghĩa khác nhau.

Ở ngón cái, đóng theo chiềng dọc, hình thành như sóng dựng lên đều dặn: có thể là đi tu Phật hoặc vào nhà thờ, các nhà tu kín. Nếu là khu ốc: càng lớn lên càng giàu.

Nếu đóng theo chiềng ngang: gấp trả ngại trong kinh doanh buôn bán lớn, còn việc nhỏ thì thành công.

Nếu điểm tụ rối loạn: thất bại trong tình yêu, hôn nhân.

Ở ngón trỏ, đóng theo chiềng dọc, đều dặn: gấp may mắn. Nếu thành khu ốc, lại có ngôi sao hoặc hình vuông trên gò Mộc Tinh: tán tài. Nếu đóng theo chiềng ngang, đều dặn, thành công trong nghiên cứu. Nếu rãm rối và có ngôi sao trên đường Trí não: đau thần kinh, cảm hấp hoặc loạn óc.

Ở ngón giữa, đóng theo chiềng dọc: sống trên 80 tuổi. Có khu ốc: có thể bị tù tội vào tuổi trung niên. Đóng theo chiềng ngang: an nhàn, thảnh thoảng, nghèo túng vì cờ bạc rượu chè.

Ở ngón đeo nhẫn, đóng theo chiềng dọc: giàu có. Thành khu ốc: vợ sang trọng. Đóng theo chiềng ngang: nổi tiếng, giàu có trên đường nghệ thuật qua nhiều khó khăn trả ngại.

Ở ngón út, đóng theo chiềng dọc: có thể ra nước ngoài. Thành khu ốc: có thể bị tuyệt tự. Đóng theo chiềng ngang: lấy vợ người trong họ hàng, gần hoặc xa.

Nếu ở tất cả các đầu ngón tay của 2 bàn tay đều có khu ốc: gấp nhiều may mắn, thắng lợi, hạnh phúc về mọi mặt: tiền của, tài năng, tình duyên và công danh.

CÁC ĐỐT NGÓN TAY

Thông thường, mỗi ngón trong bàn tay có 3 đốt, trừ vài trường hợp đặc biệt còn có thể có thêm đốt thứ tư và thêm một ngón cái hay một ngón út (có khi ngón út chỉ có 2 đốt hoặc 4 đốt).

Ba đốt ngón tay, xếp theo thứ tự 1, 2, 3 thuộc 3 lĩnh vực có ý nghĩa riêng biệt khác hẳn nhau:

1. Đốt thứ nhất, tức đốt có móng tay, tiêu biểu cho *trực cảm* hoặc một cái gì đó có tính chất linh thiêng.
2. Đốt thứ nhì, đốt giữa, tiêu biểu cho *sự lô-gích* hoặc cái gì đó có tính chất ngoại cảnh.
3. Đốt thứ ba, nối liền với lòng bàn tay, tiêu biểu cho *nhục dục* hoặc là mọi ham muốn về xác thịt và vật chất khác.

Khi xem bàn tay, người ta đúc kết thành một số kinh nghiệm có tính chất tổng quát, giữa những đốt ngón tay với nhau như sau:

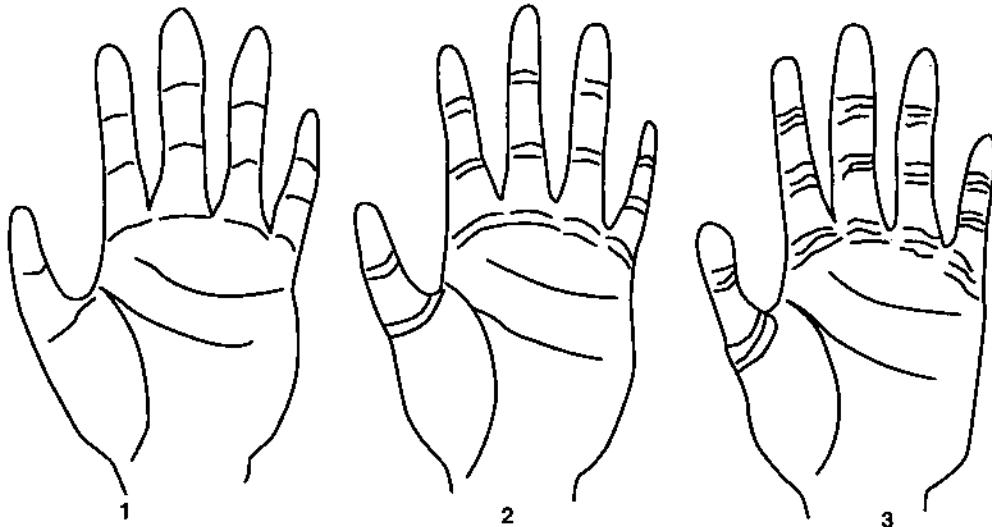
- Nếu tất cả các đốt thứ nhất đều dài: người sống về tinh thần hoặc cái gì đó có tính chất thiêng liêng.
 - Các đốt thứ nhất ngắn: người thực tế, tích cực.
 - Các đốt thứ nhất đều no đủ: thông minh nhưng dâm đãng.
 - Các đốt thứ nhất đều dẻo: do dự, thiếu thực tế, thò o.
 - Các đốt thứ nhất đều bằng các đốt thứ nhì: thông minh, nhanh trí, vô tư.
 - Các đốt giữa đều dài: hết sức thông minh, nhanh nhẹn.
 - Các đốt giữa đều ngắn: người thực tế, không mơ mộng, viển vông.
 - Các đốt giữa đều dài hơn đốt thứ ba: người hay lý sự hay nhận xét, chỉ trích, nhưng thường là hay theo khuôn mẫu.
 - Các đốt thứ ba đều dài: thích vật chất, những thú vui về thể xác.
 - Các đốt thứ ba đều ngắn: người sống khắc khổ.
 - Các đốt thứ ba đều hở: có óc tìm tòi, thích sự thật rõ ràng.

NHỮNG ĐƯỜNG NÉT TRÊN NGÓN TAY

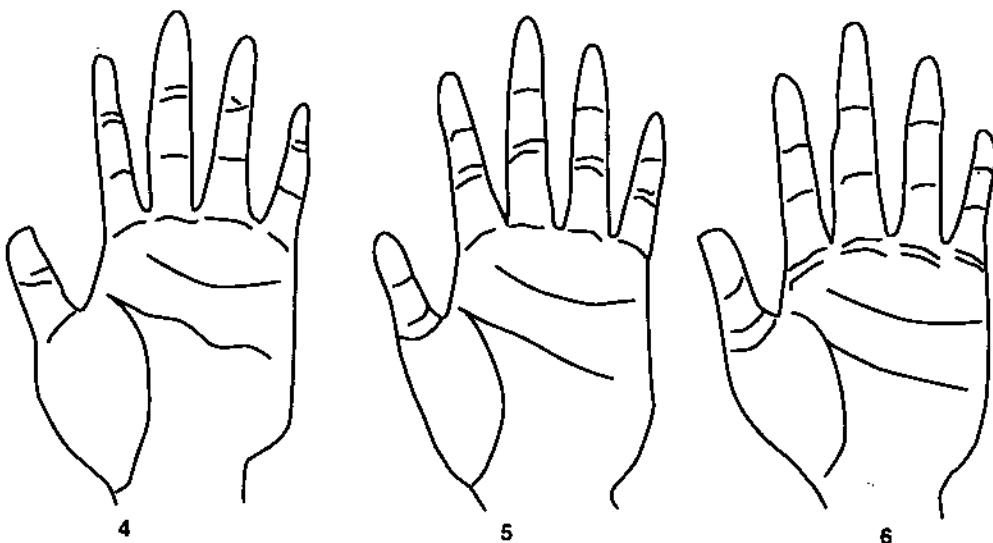
Trên ngón tay có những đường ngang, nối đốt nọ với tay kia. Nếu chỉ có một đường là nghèo đói, khốn khổ (1).

Nếu có 2 đường là giàu có và sung sướng do có khả năng chịu đựng, làm việc cần cù, với giá trị cá nhân, chịu khổ cực để đi tới thành công (2).

Nếu có 3 đường là cao quý, giàu có và sung sướng (3).



Nếu các đường ngang đó không đều, không thống nhất, với chỗ chỉ có một đường, chỗ lại có 2 đường như các hình 4, 5, 6 dưới đây, là biểu hiện của sự sa sút về của cải và gặp nhiều bất hạnh từ thời trai trẻ tới tuổi trung niên và chỉ có thể thành công rất chậm.

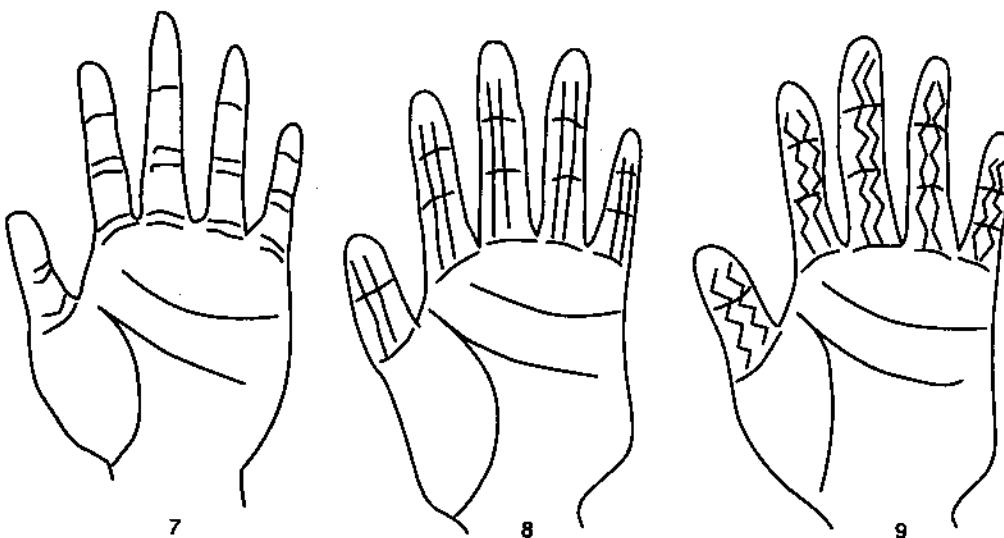


Nhung, nếu ở các đốt khớp ngón tay đều có 2, 3 đường nét ngang mà riêng ở chỗ đốt 1 nối liền với đốt 2 đều có chỗ thì một đường, chỗ thì 2 đường (7) thì vẫn có thể sống vào mức khá đầy đủ do cần cù lao động, người nhà hoặc quý nhân phù trợ mà có.

Trên ngón tay còn có các đường thẳng, theo dọc các đốt ngón tay.

Những đường kẽ thẳng: giàu có và thăng lợi (8).

Những đường ngoằn ngoèo: bất hạnh và sa sút về của cải. Ít có may mắn (9).



NHỮNG CHỈ NHỎ TRÊN ĐỐT NGÓN TAY

Trên các đốt ngón tay có nhiều chỉ nhỏ dọc, ngang, xiên, chéo, ngoằn ngoèo hoặc thẳng cùng nhiều loại dấu vết khác, không kém phần phức tạp như ở trong lòng bàn tay.

Tùy theo từng vị trí, hình thù ở trên các đốt ngón tay, các chỉ nhỏ đó sẽ có những ý nghĩa khác nhau.

Trên ngón trỏ

1. Một chỉ nhỏ, từ gò Mộc Tinh, chạy qua đốt tay thứ 3 của ngón trỏ lên đốt thứ hai: lý trí điều khiển ý chí, can đảm, thương người.

- Nhiều chỉ nhỏ nằm ngang dốt tay thứ 3 của ngón trỏ: thừa hưởng gia tài.
- Nhiều chỉ nhỏ nằm ngang dốt tay thứ 2 của ngón trỏ: nhiều khát vọng nhung hay ghen tị, lừa dối.
- Một chỉ nhỏ, cong, gấp ngôi sao ở dốt thứ 2 của ngón trỏ: hung bạo, lăng lơ, dâm ô.
- Nhung, nếu từ ngôi sao đó có ít hoặc nhiều đường chạy lên dốt thứ nhất của ngón trỏ: lại là người có liêm sỉ, trong sạch, trinh khiết.
- Ở tay đàn bà, nếu có ngôi sao ở dốt tay thứ 3, ngón trỏ: người lăng lơ, dâm đãng, chạy theo nhục dục.
- Ở dốt giữa ngón trỏ có chũ thập: có bạn bè là người quyền thế, lãnh đạo, chỉ huy.
- Ngôi sao ở dốt 1 ngón trỏ: gấp nhiều may mắn, thuận lợi.

Trên ngón giũa

- Một chỉ nhỏ, thẳng và đẹp chạy từ đầu dốt tay thứ 3 lên đến hết dốt thứ nhất của ngón giũa (không xuống gò Thổ Tinh): có nhiều thành tích, chiến công trong quân đội và nhiều danh vọng cao quý.
- Nhung nếu chỉ đó nằm chéo và kéo dài cả xuống gò Thổ Tinh: chết nơi chiến địa.
- Dốt 3 ngón giũa có nhiều chỉ ngoằn ngoèo: trỏ ngại, đau khổ.
- Một hình tam giác ở dốt 3 ngón giũa: hung hăng, bị cuốn hút theo định mạng.
- Chữ thập ở dốt 3 ngón giũa, tay đàn bà: tuyệt tự (như khi có ngôi sao trên đường Định mệnh).
- Nhiều chỉ nhỏ chạy theo gò Thổ Tinh lên bất kể dốt nào của ngón giũa: sống chìm đắm trong nỗi buồn vu vơ, u uất.
- Chỉ nhỏ chạy từ dốt 3 lên dốt 2 ngón trỏ: điên khùng.
- Ngôi sao ở dốt 1 ngón giũa: bất hạnh, gặp nhiều điều không may.
- Nhiều chỉ nhỏ đều dặn và chạy song song trên các ngón giũa, ở bất kể dốt nào: thành công về các nghề về hầm mỏ, khoáng chất.

Trên ngón đeo nhẫn

1. Một chỉ nhỏ chạy từ gốc ngón đeo nhẫn lên đốt trên: có danh tiếng lẫy lùng.
2. Nhiều chỉ nhỏ và thẳng trên đốt 3 ngón đeo nhẫn: nhiều may mắn, hạnh phúc.
3. Một chỉ nhỏ hình bán nguyệt ở đốt 3 ngón đeo nhẫn: gặp nhiều bất hạnh nỗi.
4. Một chỉ nhỏ chạy từ đốt 3 ngón đeo nhẫn lên đốt 2, thật thẳng hồng hào: người khôn ngoan, khéo léo và cao thượng. Nếu có 2 chỉ như thế chạy song song với nhau, mọi đức tính tốt như trên được tăng lên.
5. Nhiều chỉ nhỏ chạy từ đốt 3 lên đốt 1 ngón đeo nhẫn: bị thua thiệt, hao tài tốn của vì dàn bà.

Trên ngón út

1. Ba chỉ nhỏ chạy từ đốt 3 lên đốt 2 của ngón út: hay làm những việc cầu kỳ, thường là không thực hiện được, mơ hồ, không cẩn bản.
2. Một chỉ nhỏ chạy từ đốt 3 lên đốt 1 ngón út: thành công trong khoa học.
3. Một chỉ nhỏ chạy ngoằn ngoèo từ đốt 3 lên đốt 2 ngón út và ăn sâu vào ngấn duy vật: khôn khéo, quý quyết. Nếu chỉ nhỏ này ngay ngắn và rõ lại là người khôn ngoan, đúng mục và có tài hùng biện. Dễ thành công, thắng lợi.
4. Một chỉ nhỏ, hơi xiên, từ gò Thủy Tinh chạy lên, vượt đốt 3, tới đốt 2 của ngón út: gặp nhiều may mắn, có tiền tài, bỗng lộc.
5. Nhiều chỉ nhỏ trong đốt 3 ngón út, hần vào da như những vết seо, dù rõ hay mờ: chuyên nghề trộm cắp.
6. Nếu chỉ có một chỉ nhung rộng, sâu và cung ở đốt 3 ngón út: cũng là người chuyên nghề trộm cắp.

Hình chữ thập ở đốt 3 ngón út cũng có ý nghĩa tương đương.

7. Hình bán nguyệt hoặc gần thành hình tròn ở đốt 3 ngón út: bị đưa đẩy đến hoàn cảnh trộm cắp, nhưng, nếu có ý chí tự đấu tranh thì tránh được.

8. Một chỉ nhỏ chạy từ gò Thủy Tinh lên đốt 3 ngón út và chấm vào ngán duy vật: thông minh, có tinh thần cao thượng, khảng khái.
9. Nhiều chỉ ngắn, rộng và xiên xéo, chạy trong đốt 3 ngón út: luôn luôn có ý nghĩ và hành động cướp bóc.
10. Nhiều dấu vết và chỉ lờ mờ trong các đốt của ngón giữa và ngón út: tham lam, xảo trá.
11. Một ngôi sao trên đốt 3 ngón út: có ý chí, tài hùng biện.
12. Nhiều đường như bị nứt nẻ trên đốt 1 ngón út: sức khỏe bị đe dọa, không có khả năng sắp xếp, tổ chức.
13. Nhiều chỉ ngoằn ngoèo trên đốt 1 ngón út: có thể bị chết đuối. Nếu ở gò Thủy Tinh có 2 chỉ nhỏ hợp thành hình một cái góc cũng là dấu hiệu bị chết vì sông nước.
14. Một chỉ nhỏ, ngắn cắt vào các ngán của đốt tay, ở bất cứ ngón nào và tất cả các ngón đều có như vậy: có thể chết bất đắc kỳ tử.

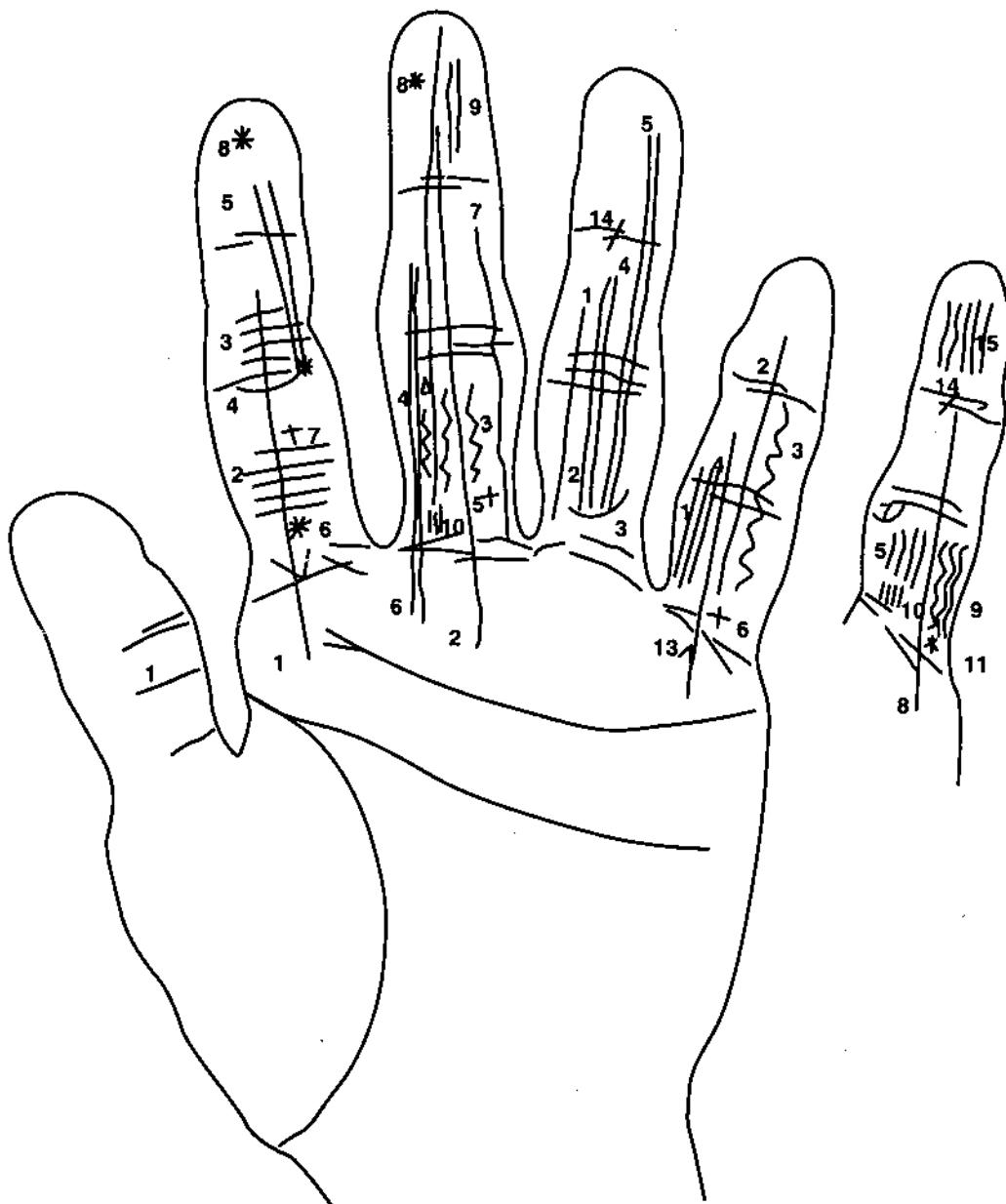
Trên ngón cái

1. Thông thường, người ta trông thấy rõ ngón cái có 2 đốt ngón tay chính (không kể đốt thứ 3 lẫn với gò Kim Tinh hoặc là toàn bộ gò Kim Tinh). Đốt 1 của ngón cái đại diện cho ý chí, đốt 2 đại diện cho lý sự.
2. Người có đốt 2 của ngón cái dài hơn đốt 1 là người để cho lý lẽ thắng tình cảm, cứng rắn và khô khan.

Trên thực tế, có một số người, ở đốt 2 của ngón cái lại có một hoặc 2 chỉ nằm ngang, rất sâu, rất rõ, làm người ta có cảm giác là đốt 2 đó chia ra làm 2, 3 đốt khác nữa (đốt 2 dài hơn đốt 1), như vậy là người đó có tới 3, 4 đốt tay được trông thấy rõ ràng.

Người có đốt 2 ngón cái (dài hơn đốt 1) chia ra làm 2, 3 đốt nhỏ nữa, thường có những đường chính rất đậm nét trong lòng bàn tay và là người nóng tính, hay lý sự. Nhưng, nhờ đốt 2 ngón cái có từ 1 tới 2 ngán chia ra làm 2, 3 đốt nhỏ như thế, họ biết chế ngự được phần nào cái nóng tính, khô khan, cứng rắn đi, do đó tự họ có thể ngăn chặn được những hành động quá khích, điên rồ có hại tới bản thân trong chừng mức nhất định.

NHỮNG CHỈ NHỎ TRÊN ĐỐT NGÓN TAY



NHỮNG NÉT VÂN TAY

Là đường vẽ đều đặn hình thành ở trên bề mặt của những đốt tay thứ nhất có móng, phía lòng bàn tay với những nét quấn lại muôn hình muôn vẻ khác nhau đến tận cùng, làm cho chẳng ai có đường vân tay thật giống nhau.

Đặc biệt là vân của đầu ngón cái, có thể làm cái mốc chính để xác định về một người cụ thể, nên người ta đã sắp xếp chúng thành từng nhóm để nghiên cứu, điều tra.

Căn cứ trên những dấu hiệu không thay đổi của các vân người ta đã xây dựng thành khoa xem vân tay bằng cách in mục đặc biệt, vân của ngón cái và các ngón tay khác, đốt thứ nhất, để có thể tìm tòi, phát hiện ra những người có vân tay kiểu này kiểu khác, và, cũng không thể sử dụng vân tay giả thay thế được.

Phương Đông rất chú ý đến vân tay và cho rằng những đường nét nhỏ ở đầu các ngón tay có liên quan mật thiết tới những đường nét vòng vèo ở bộ óc người ta?

Nhiều vòng tròn đẹp, có tổ chức ở đầu ngón tay của những người trí thức có tên tuổi. *Những vòng tròn không đều đặn và hở* là của người người ngu tối.

Điểm tu ở ngón tay cái đóng theo chiều dọc, như sóng lùa dụng lên, đều đặn: người đi tu ở chùa hoặc vào sống ở nhà tu kín.

Có khu ốc ở đầu ngón cái: càng lớn càng giàu.

Khu ốc đóng theo chiều ngang: trẻ ngai trong việc kinh doanh buôn bán lớn, nhưng thành công trong việc nhỏ.

Điểm tu rối loạn: đau khổ trong ái tình.

Điểm tu ở ngón trỏ, đóng theo chiều dọc, đều đặn: gặp may mắn trong công việc. Có khu ốc với ngôi sao hoặc hình vuông trên gò Mộc Tinh sẽ gặp hoạnh tài.

Đóng theo chiều ngang, đều đặn trên ngón trỏ: thành công trong việc khảo cứu.

Nếu phúc tạp, gặp ngôi sao trên đường Trí não: đau thần kinh, cảm hấp hoặc loạn óc.

Điểm tụ ở ngón tay giữa, theo chiều dọc: nhiều của cải. Có khu ốc; có vợ sang trọng. Đóng theo chiều ngang: nổi tiếng, nhiều tiền, thành công trên đường nghệ thuật. Đóng phúc tạp: gấp rủi ro.

Điểm tụ ở ngón út, đóng theo chiều dọc: có thể xuất dương. Thành khu ốc: có thể bị tuyệt tự. Đóng theo chiều ngang; lấy vợ là người trong họ hàng.

Nếu tất cả các ngón ở 2 tay đều có khu ốc, đóng đẹp: dấu hiệu của sự sung sướng, hạnh phúc, giàu có, luôn luôn gặp may mắn, tiền tài, tình, danh vọng đều đạt...

Hình luỗi liềm ở da, đầu móng tay, màu trắng đục hoặc xám ngà: càng ngày bệnh tật càng gia tăng.

Nếu luỗi liềm trên ngón cái rõ: nhiều bệnh, đau ốm luôn.

Luỗi liềm ở ngón trỏ: gan xấu.

Ở ngón giữa: tim xấu.

Ở ngón áp út: phổi xấu.

Ở ngón út: thần kinh xấu.

Người có nhiều luỗi liềm mọc trên móng tay: yên tĩnh, thư thái, điềm đạm, tự tin hơn và cũng ích kỷ hơn, dẫn đến keo kiệt vì tiền tài khá hon.

Hột gạo hay là những đốm trắng ở trên móng tay: dấu hiệu của một mồi về thể xác và tâm hồn. Thường xuất hiện: gấp rắc rối, bi quan trong cuộc sống.

Giọt nước xuất hiện như hình dấu phẩy trên móng tay: người đa tình, có sức quyến rũ người khác giới. Rất mãnh liệt trong tình yêu và cũng dễ bị thất bại, đau đớn về tình.

III. CÁC GÒ

Các gò là những khoảng nho nhỏ, nổi lên ít hoặc nhiều ở sát ngón chân các ngón tay và cạnh bàn tay.

Ở phương Tây người ta chia ra làm 7 gò chính (hình I):

1. Gò Mộc Tinh, dưới ngón tay trỏ (tượng trưng cho uy quyền).
2. Gò Thổ Tinh, dưới ngón tay giữa (tượng trưng cho định mệnh).

3. Gò Thái Dương, dưới ngón đeo nhẫn (tượng trưng cho *cái đẹp, nghệ thuật*).
4. Gò Thủy Tinh, dưới ngón út (tượng trưng cho *sự khéo léo*).
5. Gò Hỏa Tinh, ở dưới gò Thủy Tinh, phần giữa, gần cạnh bàn tay (tượng trưng cho *sức chiến đấu*).
6. Gò Thái Âm, ở dưới gò Hỏa Tinh, phần cuối, gần cạnh bàn tay (tượng trưng cho *sức tưởng tượng*).
7. Gò Kim Tinh, dưới ngón tay cái (tượng trưng cho *chính người có gò đó*).

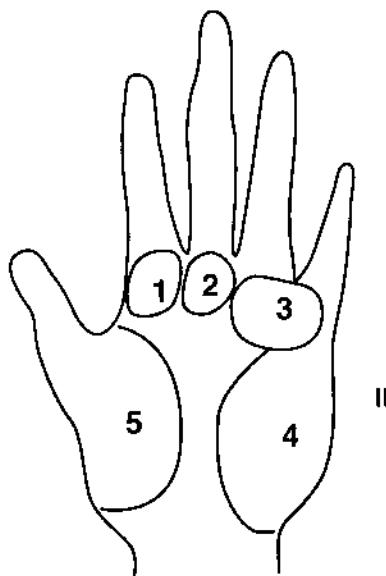
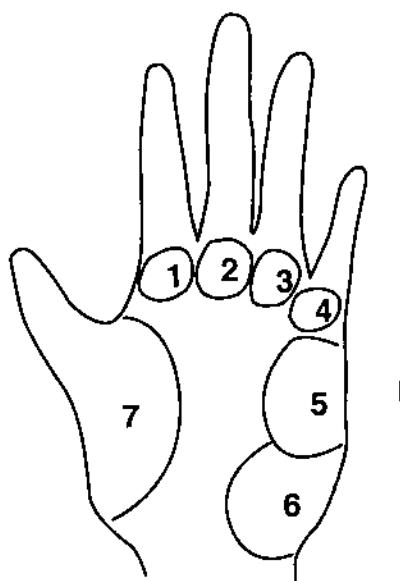
Trái lại ở phương Đông có người chỉ chia ra làm 5 gò mà thôi (hình II).

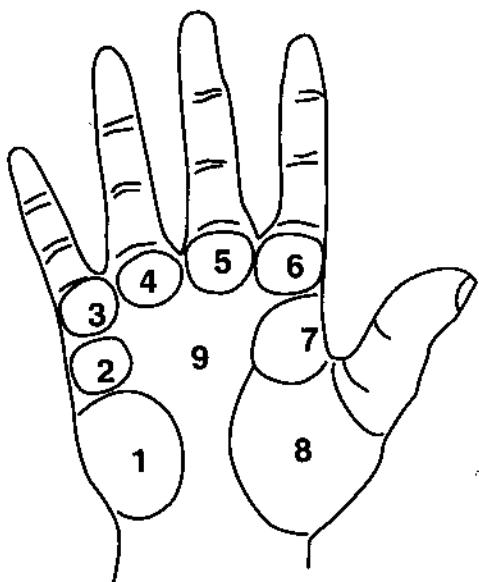
1. Gò Danh giá (Mộc Tinh).
2. Gò Thịnh vuợng (Thổ Tinh).
3. Gò Cửa cải (Thái Dương và Thủy Tinh hợp lại).
4. Gò Khôn ngoan (Hỏa Tinh và Thái Âm hợp lại).
5. Gò Sức sống (Kim Tinh).

Ở giữa các gò đó (phần trung, giữa lòng bàn tay) là Cánh đồng Hỏa Tinh.

Ở phương Đông còn có cách chia gò khác nữa: sẽ nghiên cứu sau.

Một số người lại chia lòng bàn tay ra làm 8 gò và một cánh đồng Hỏa Tinh, với những tên như sau:





1. Gò Thái Âm: tư tưởng và ước mơ.
2. Gò Hỏa Tinh Âm: hỗ trợ gò Hỏa Tinh Dương (tăng hoặc giảm).
3. Gò Thủy Tinh: sự thông minh, hiểu biết.
4. Gò Thái Dương: năng khiếu và tài năng.
5. Gò Thổ Tinh: hoạt động của con người.
6. Gò Mộc Tinh: ham muốn, ước vọng.
7. Gò Hỏa Tinh Dương: can đảm, tự tin.
8. Gò Kim Tinh: tình cảm, sức khỏe.
9. Cánh đồng Hỏa Tinh: mức bành trướng của 2 gò Hỏa Tinh. Bai chiến trường của cuộc đời.

Chính từ những gò kể trên, các ngón tay khai thác nhựa sống. Mỗi ngón có một tính cách riêng biệt, sức mạnh nhiều hoặc ít, như cái cây hút nhựa từ rễ cây của nó (mỗi gò có ý nghĩa riêng tóm tắt như đã ghi).

Gò càng cao rộng bao nhiêu càng có nhiều nhựa sống.

Gò nào ở đúng chỗ ấy, đều và dày dặn, nói lên giá trị cao của gò ấy.

Gò bằng, dẹt: thiếu sức sống nhiều hoặc ít.

Gò lún xuống: thiếu ước vọng, kém thông minh.

Gò rỗng, có nhiều vết: thiếu may mắn, có khó khăn, trở ngại.

Gò trông không rõ ràng: mờ nhạt, không có gì quan trọng.

Gò nổi quá đáng: có hai, có thể đưa từ thiên tài tới điên rồ.

Gò quá nổi, cộng thêm nhiều đường không đẹp: bệnh hoạn.

Gò nào có nhiều gạch đi lên, gò đó được thêm nhiều nghị lực hơn là gò đó quá nổi, nhất là về trí thông minh.

Một gò nổi có thể kéo gò bên cạnh sang, hợp thành một gò, như vậy là nó đã lấn át gò kia.

Một gò quá mạnh có thể hút tất cả các gò khác về phía nó và kéo cả người có gò đó theo nó. Nhưng nếu các gò khác cũng có những tỷ lệ đáng kể thì ít trổ ngại hơn.

Vậy, chỉ cần nhìn qua, ta đã có thể biết ngay gò nào là gò nổi nhất và người có gò đó là người có dục vọng nào cao nhất: tham vọng, khoa học, nghệ thuật, thương mại, suy tưởng hay tình yêu? Vì ta biết rằng mỗi gò mang một tính chất cơ bản riêng của nó.

Những gò không ở đúng chỗ của chúng sẽ công thêm mọi điều tốt, xấu của gò chúng bị hút về.

TÍNH CHẤT CỦA CÁC GÒ

1. GÒ MỘC TINH

Ở dưới ngón trỏ, mang tính chất: chỉ đường, ra lệnh, đe dọa, nói về hoài bão, phẩm giá, sự thống trị.

Vừa phải: có hoài bão cao đẹp, muốn thành công bằng việc làm phẩm giá của họ. Có danh giá, vui vẻ, thẳng thắn, yêu thiên nhiên cởi xin sung sướng, tình yêu hạnh phúc.

Nở quá đáng: kiêu ngạo, thích chỉ huy, ham muốn nổi tiếng, dễ có tín nguõng.

Không có hoặc bị nhận chìm: thiếu nhân cách và lòng tự trọng, ham muốn tầm thường, ích kỷ, không có tín nguõng.

Bằng và đầy đặn: hạnh phúc, vui sướng, có cuộc sống dễ dàng, phẳng lặng.

Ngả về gò Thổ Tinh: ham muốn tín nguõng nghiêm chỉnh, có hoài bão kinh điển, mong muốn thành công trong khoa học (kèm thêm dấu hiệu riêng biệt khác trong bàn tay).

Choán hết gò Thổ Tinh: hoài bão quá đáng, kiêu ngạo vô bờ.

Có một hoặc nhiều đường thẳng, rõ, đi lên: thành công, có cửa cải.
Những đường cắt ngang gò là buồn phiền nhỏ nhặt về gia đình.
Gò có chấm: sự kiêu ngạo bị đè bẹp, địa vị bị mất hoặc sẽ mất.
Có hình lưỡi: có may mắn, thuận lợi.
Có một hình tam giác: có khiếu ngoại giao.

Có một chữ thập rõ ràng: điềm lành, báo hiệu đám cưới, tình yêu sung sướng.

Có một ngôi sao: càng thuận lợi, hoài bão được thỏa mãn, danh giá, tình yêu sung sướng, hứa hẹn nhiều điều cao sang, đi lên bất ngờ. Nếu ngôi sao đó nối liền với chữ thập: có đám cưới và lấy một người ở hoàn cảnh và cương vị xã hội cao sang hơn.

2. GÒ THỔ TINH

Ở dưới ngón giữa, nói lên số phận của người có gò đó.

Đầy dặn, bằng, không có đường nét: đời không có đổ vỡ, số phận yên tĩnh, phẳng lặng, không có đau khổ cũng chẳng có khoái cảm.

Gò nổi bật: người nghiêm nghị, trầm lặng, suy tưởng, suy nghĩ đến tối, đau đớn, thích cô độc, ngaoSSIP đời, muôn tư vấn.

Bị nhận chìm, coi như không có: nhẹ dạ, không đi sâu, nghiên cứu được gì nghiêm túc. Đời vô nghĩa, bất hạnh.

Ngả về gò Mộc Tinh: hoài bão thắng khoa học, muôn chói sáng vì những điều nghiêm túc, muốn trở thành bác học mặc dù chẳng xứng đáng. Nổi tiếng xen lẫn bất hạnh vì thói tự cao vô bờ.

Nghiêng về gò Thái Dương: có sức mạnh, lòng kiên trì ngả về nghệ thuật, nhưng lại đem buồn phiền tối cho nghệ thuật, văn chương, hội họa, âm nhạc, kiến trúc, sân khấu.

Những gò Thổ Tinh và Thái Âm cùng nở nang: có nhiều suy tưởng hướng theo định mệnh.

Nếu trên gò Thổ Tinh:

Có một hoặc nhiều đường thẳng đi lên: luôn gặp may, thành công, hạnh phúc.

Có một hoặc nhiều chấm: rủi do.

Có một hình tam giác: có năng khiếu về khoa học huyền bí, mê tín, ẩn dật.

Có một chữ thập: có tín ngưỡng rùng rợn hoặc bị mất của.

Có một ngôi sao: dấu hiệu bị đe dọa, có rủi do, bệnh tật khó chữa, gãy chân tay hoặc bị một cái chết rùng rợn. Nếu ngôi sao quá rõ: báo hiệu sẽ bị ám sát.

Hầu như tất cả những kẻ giết người phải lên đoạn đầu dài đều có dấu này.

Nếu trên gò Thổ Tinh có nhiều đường chằng chéo, ngang dọc, cắt ngang, thành chẽ hoặc như hình luối, gấp nhiều đau buồn nặng, nhiều bất hạnh.

3. GÒ THÁI DƯƠNG

Dưới ngón tay deo nhẫn, có ý nghĩa về thắng lợi, của cải, khuynh hướng nghệ thuật, còn được gọi là gò Nhật tinh nữa.

Nở đúng mức: có năng khiếu về văn chương nghệ thuật, có thành công, thắng lợi, thông minh, nổi tiếng, tài năng, hứa hẹn một hy vọng bất tử có lòng bao dung, tiền tài, danh vọng.

Nẩy nở quá mức: thích vàng, ăn tiêu, sự nổi tiếng bằng bất kể giá nào. Nhưng, nếu có một số dấu hiệu khác trên bàn tay, có thể trở thành người cơ cục, xấu hổ, đầu bò đầu bướu trong thất bại, nhẹ dạ, l้า mồm, ham muốn thấp hèn, lừa dối.

Bị nhận chìm hoặc không có: là người ghét nghệ thuật, thô bạo, không thích cái tốt, đẹp, không có ý thức hài hòa với cuộc đời bằng phẳng, vô nghĩa.

Bằng phẳng: có niềm vui yên ấm già đình, đời yên tĩnh, không thắng lợi.

Nếu gò Mộc Tinh (hoài bão), gò Thổ Tinh (định mệnh), gò Thủy Tinh (khoa học) đều ngả về gò Thái Dương, báo hiệu nghệ thuật là mục đích chính của cuộc đời.

Trên gò Thái Dương có một hoặc nhiều đường đi lên, nối với gò: đường may mắn chân chính, có thắng lợi, tình yêu nghệ thuật, nổi tiếng, của cải, thành công đặc biệt, tất cả đều từ sự xứng đáng của cá nhân.

Một đám vạch loạn xạ: tư tưởng quái đản, huênh hoang, rỗng tuếch.

Những đường cắt chéo đường Thái Dương trong 2 bàn tay: đấu tranh trở ngại, thay đổi địa vị. Nếu chúng chỉ có ở một tay thì cũng có thành công, nhưng với giá đắt và sự phán đấu cật lực.

Một ngôi sao: giàu có, của cải, thắng lợi, thành công không mang đến may mắn và hạnh phúc, nhiều khi do mối nguy hiểm lớn về súng ống, thương tích hay chết chóc (đường Đời sẽ chỉ rõ nếu có chết chóc).

Một chữ thập hoặc một chấm: thắng lợi bị xâm phạm hoặc bị bỏ qua, không thành công trong nghệ thuật và của cải, thường bị đau mắt.

Một hình lưỡi: huênh hoang, điên rồ, luôn ham muốn nhưng thắng lợi giả tạo, nhiều sai phạm, lầm mờ và bất lực hoặc sự cản trở về óc sáng tạo nghệ thuật xuất hiện.

Một hình tam giác: khoa học trong nghệ thuật và có nhiều năng khiếu nghệ thuật.

Một cái đảo nhỏ ở dưới gò Thái Dương và trên đường Thái Dương thắng lợi, nổi tiếng sau nhiều khó khăn gian khổ.

Những hố hoặc những lỗ ở chỗ nối nhau hay trên gò: đau thận.

4. GÒ THỦY TINH

Dưới ngón út, nói về trí thông minh, tài hùng biện, sự buôn bán, nghề y, khoa học tự nhiên.

Nẩy nở, đều đặn: thông minh, tế nhị, có ý xét đoán tốt.

Nẩy nở quá, dù ở bàn tay nghệ sĩ, vẫn là người có thực tế, hiểu biết công việc, nhạy bén trong thực hiện đi đến thành công. Và, nếu có ngón tay cái làm chủ, là người có thể áp đặt tư tưởng cho người khác.

Nẩy nở quá đáng: người có mưu mẹo, lừa dối, trộm cắp, vỡ nợ, mất uy tín, tự cao, ngu muội.

Bị nhận chìm hay không có: Cuộc sống vô bổ, không có năng khiếu, về khoa học, buôn bán, nút đặc hoặc ngây thơ, dần dộn.

Bằng phẳng về phía cạnh bàn tay: không thạo việc, không quan tâm với tiền nong.

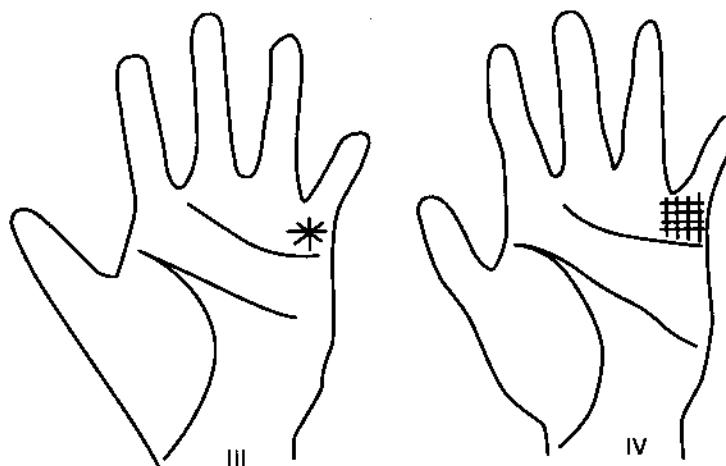
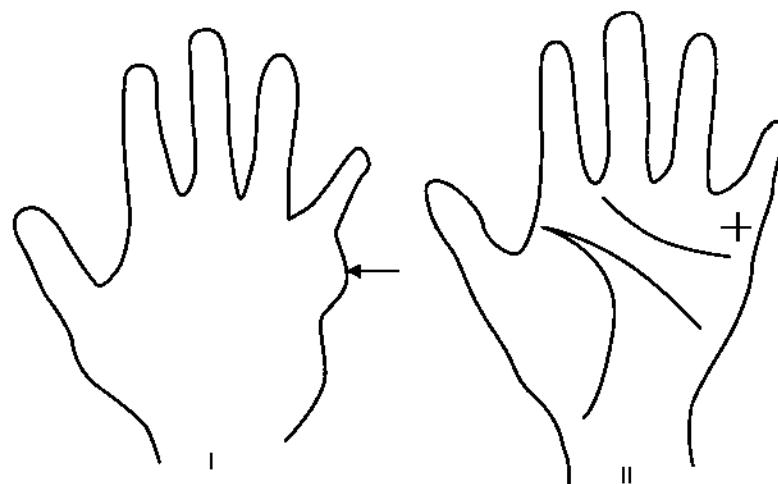
Phía cạnh bàn tay phồng lên (I) như một cái xương chồi ra khỏi bàn tay: rất mưu mẹo, rất thèm khát, say mê tiền của và lời lãi.

Gò Thủy Tinh ngả về gò Thái Dương là sự nối khoa học và sự hùng biện với nghệ thuật. Ngả về cạnh bàn tay là biểu hiện người có óc thực hành, thạo buôn bán và công nghệ.

Trên gò Thủy Tinh có những đường thẳng đi lên rõ nét và sát nhau: có năng khiếu về khoa học tự nhiên, của các y, bác sĩ (họ có cả gò Thái Âm rất nở). Nhưng họ lại hay lo về sức khỏe của chính họ, tự chăm sóc, tự chữa và thường tự tưởng tượng là mình có bệnh, người bệnh tưởng.

Ở gò Thủy Tinh có một chữ thập (II): thích tẩy máy, trộm cắp.

Có ngôi sao (III) ở bàn tay người vô lương tâm: thích ăn cắp, bị ô danh.



Có một cái lưới (IV): kẻ lừa dối, trộm cắp, không hiểu biết về khoa học.

Có một hình tam giác: có tài ngoại giao, công tác chính trị, khéo léo.

5. GÒ HỎA TINH

Bắt đầu từ dưới gò Thủy Tinh. Nó chia đôi phần bằng nhau với gò Thái Âm, ở cạnh bàn tay, từ đường Trái tim tới đường Vong cổ tay, biểu hiện sự đấu tranh.

Nở vừa phải: dũng cảm, trầm tĩnh, nhẫn nại, tự chủ, tự trọng, tận tụy, quyết đoán, bền bỉ, hăng hái khi cần thiết.

Nẩy nở quá đáng: trầm tĩnh trong mọi hoàn cảnh, tự đấu tranh được với mọi dục vọng, có thể chế ngự sự tức giận và giành chủ động (nếu họ có ngón tay cái to lớn, vững chãi).

Đầy đặn: người có ngón cái ngắn vẫn có nghị lực bền bỉ, trầm lặng (nếu gò Hỏa Tinh không có nét cày sỏi lên) nếu có hình vuông.

To lớn, không có nếp nhăn: kiên quyết, dẻo dai, bất chấp mọi lời đàm tiếu.

Bị nhân chìm hoặc bằng phẳng: mềm yếu, hèn nhát, không có gì độc đáo, thiếu kiên nhẫn.

Mạnh mẽ: có nhiều cuộc đấu tranh có hiệu lực.

Gò Hỏa Tinh rất nở nang, gò Mộc Tinh nổi bật với ngón cái ngả về sau: hoang phí vì phô trương.

Những gò Thái Âm và Hỏa Tinh không quá nổi bật, không có nếp nhăn như chỉ là một gò (vô tư kết hợp với nhẫn nại): có sức mạnh dẫn tới chiến thắng mọi khó khăn. Nếu cộng thêm ngón cái đẹp đẽ thì đó là sức mạnh nhất.

Trên gò Hỏa Tinh có một ngôi sao: bị thương nặng vì súng ống hoặc chết trận.

Có hình lưới: báo trước chết khốc liệt.

Có hình tam giác: năng khiếu nghệ thuật và khoa học quân sự.

Cánh đồng Hỏa Tinh, phần của gò Hỏa Tinh kéo dài và mở rộng ra, gồm hành động chính của con người mà mọi gò khác tiếp nhận nguồn hoạt động, năng lượng và cả mệnh lệnh nữa.

Nếu có ít đường nét, không có nếp nhăn: cuộc đời dễ dãi, không có đấu tranh sóng gió hoặc khô khan, cứng nhắc.

Trũng xuống: thiếu hoàn toàn năng lực và sự kiên quyết.

Quá trũng với những đường mờ nhạt: yếu đuối, bệnh hoạn, chết non, nghèo khổ.

Nhăn nheo với đường nét ngang dọc, xiên chéo với một chữ thập: hay gây gỗ do thích thú bản năng. Hiểu chiến từ trong bụng mẹ và họ còn xấu hổ nếu có những móng tay ngắn.

Gò Hoả Tinh với cánh đồng Hoả Tinh nẩy nở quá đáng với một đường Trí não ngắn, rỗng và ngón cái lùn: thô bạo, có lúc hành động điên rồ.

Một hình tam giác: thắng lợi trong binh nghiệp.

Một chữ thập trong lòng bàn tay; đấu tranh quyết liệt, không ngừng. Cộng thêm bàn tay cứng rắn: càng dữ dội hơn.

Một ngôi sao với một đường xuất phát từ gò Kim Tinh: chỉ rõ chính xác thời gian xảy ra tai nạn.

Bộ ba: gò Hoả Tinh Âm, gò Hoả Tinh Dương và Cánh đồng Hoả Tinh không phải chỉ nói riêng về sự dũng cảm hay không dũng cảm. Tâm quan trọng của chúng còn lớn hơn nữa, vì, khi mà những hình thái của những Hoả Tinh đều yếu ớt thì chủ của nó cũng hết sức mảnh khảnh và thường là bị thất bại ngay từ khi mới vào đời.

Nếu những xu hướng mềm mại của gò Thổ Tinh lại quá nồng, và, nếu cùng một lúc ta thấy những dấu hiệu của một sự tìm tòi nội quan và một sự yếu ớt của những Hoả Tinh, thì ta đã tìm thấy một ca điển hình của người có xu hướng... tự sát rồi!

6. GÒ THÁI ÂM

Ở dưới gò Hoả Tinh, thể hiện óc tưởng tượng, sự thay đổi tính tình, sự mơ mộng của con người.

Nở bình thường: có óc tưởng tượng, sự trong sạch, tình cảm mộng màng, thích điều bí hiểm, cô độc và yên tĩnh với những ý muôn mông lung.

Nở thái quá: có óc tưởng tượng viển vông, thêm những đường nét, có thể là có những nỗi thất vọng vô cớ, luôn luôn không hài lòng, không yên ổn, với tính tình hay thay đổi, buồn phiền, sai lầm.

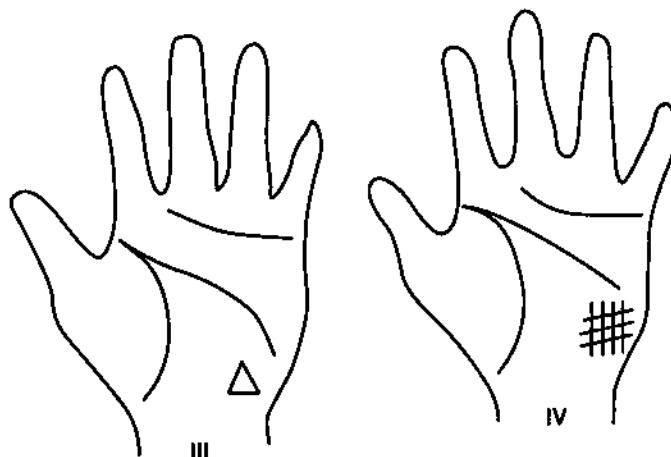
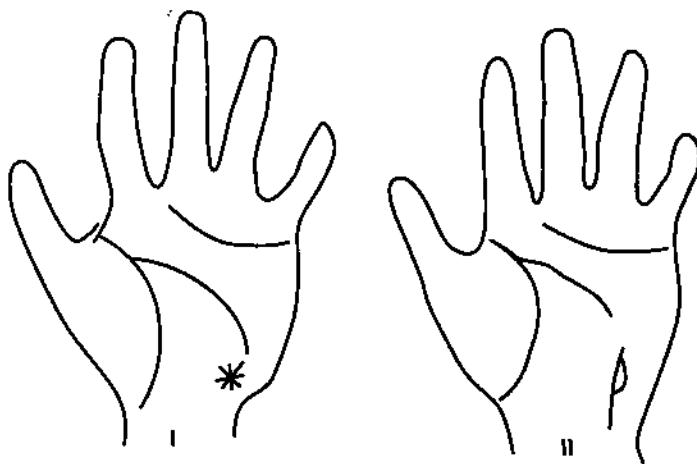
Bị nhấn chìm hoặc như là không có: khô khan, lạnh lùng, cứng rắn đối với người mềm yếu và chặt chẽ với mọi người thành công.

Càng cao, càng nổi về phía cổ tay càng tốt.

Hơi nở nang, có nếp nhăn: có những tò mò dâm dật và thích thú nhục dục.

Có các đường sẻ rãnh: hay thay đổi tính tình, hay bực dọc, óc sáng tạo, thích các hình thù lạ và luôn luôn băn khoăn vô cớ.

Trên gò Thái Âm có một ngôi sao: bệnh tật nguy hiểm về sông nước, nếu ở trên đường Du lịch: có thể bị chết đuối khi đi xa, có suy nghĩ quá đáng trong tư tưởng hay lời nói (I).



Có một hòn đảo: biết lo xa, tinh táo, có óc sáng tạo (II).

Có một hình tam giác: thông minh, khôn ngoan, có khoa học về nghề hàng hải (III).

Có một hình lưỡi: hay buồn, lo sợ, không hài lòng triền miên. Nếu ở bàn tay đàn bà: người hay suy nghĩ viển vông và trơ trẽn.

7. GÒ KIM TINH VÀ NGÓN CÁI

Gò Kim Tinh là gò nổi nhất trong các gò, chiếm nhiều chỗ trong bàn tay và ở ngay dưới ngón cái với đường Đời bao quanh. Biểu hiện của sự trì mến, tình cảm, tình yêu, là trực hoạt động chính và chất đốt của cuộc đời. Là noi hội tụ mọi ham thích, dục vọng. Nói rõ cuộc sống, tình yêu và cái chết của con người.

Không rõ nét, không nổi: mọi ham muốn đều khô cằn, người trơ nênh ích kỷ.

Hài hòa, không lớn quá, không bé quá, có những đường kẽ hơi nhăn: tốt về mọi mặt, thương người, tình cảm, làm mọi người hài lòng, thích cái đẹp, nghệ thuật, yêu và được yêu, thích làm đóm, duyên dáng.

Phẳng, đều, không đường nét: có tình thương người, nhưng lạnh lùng, cả trong tình yêu. Đời sống ngắn ngủi.

Det và không nổi: không đam mê nhục dục.

Bị nhận chìm: thiếu nhiệt tình, không có tâm hồn đối với nghệ thuật, bất lực trong tình yêu.

Rất nẩy nở nhưng không có những nét rạch: thương người, vui vẻ, hồn nhiên.

Nẩy nở thái quá và có nhiều gạch mạnh: tình yêu mãnh liệt, bê tha, truy lạc, bừa bãi, dâm loạn, trảng tráo, thích làm đóm, khoe khoang, nhẹ dạ, không kiên định và lười.

Rất dày, to, cứng rắn: dục vọng thô bạo (thường là người có đốt tay thứ 3 nổi phồng lên, với gò Thái Âm nổi bật, thích vật chất, đầy đủ về mọi mặt và ăn ngon mặc đẹp).

Yếu, với nhiều gạch và vòng Kim Tinh: rất ham muốn nhưng lại thiếu lực, luôn thay đổi người tình, thích yêu đương bốc lửa, bất kể lúc nào (nếu có nhiều gạch trên gò Kim Tinh).

Có nhiều hình lưỡi khô khan, thô bạo, ích kỷ, hay châm chọc.

Dàn bà lảng lơ, dĩ thoa có gò Kim Tình rất nổi, rất rộng, với đốt thứ nhất của ngón cái ngắn, đốt thứ hai dài, thích những điều kiện vật chất.

Người thích yêu đương lảng nhăng có thêm ngón tay trỏ nhọn với bàn tay kẻ gạch và vòng Kim Tình: luôn luôn dần vặt giữa tình yêu cao cả và tình yêu thấp hèn.

Nở rộng, choán mất gò Thổ Tình sẽ làm người đó bót buôn râu, trỏ nên dễ mến và vui vẻ hơn.

Rất hẹp và đường Đời ở gần sát ngón cái là của người dàn bà đẻ khó hoặc không sinh đẻ.

Trên gò Kim Tình có nhiều chấm: đau ốm, thương tật và có thể bị tai nạn (I).

Một hòn đảo ở trên đường Đời, trên gò: dấu hiệu ngoại tình (II).

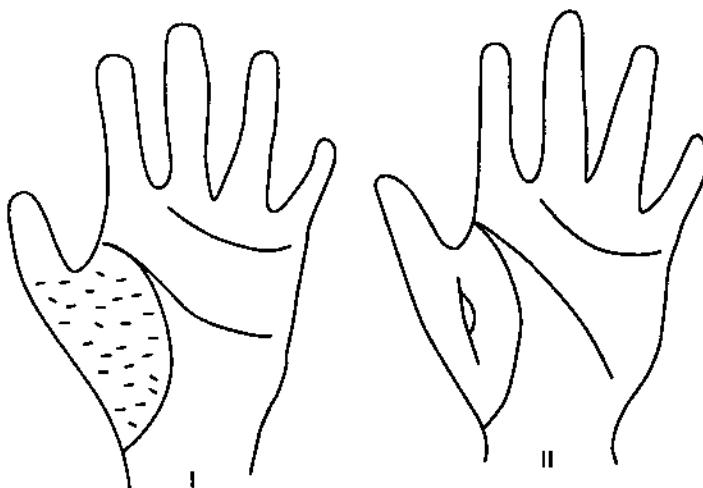
Một hình tam giác: tính toán trong tình yêu (III).

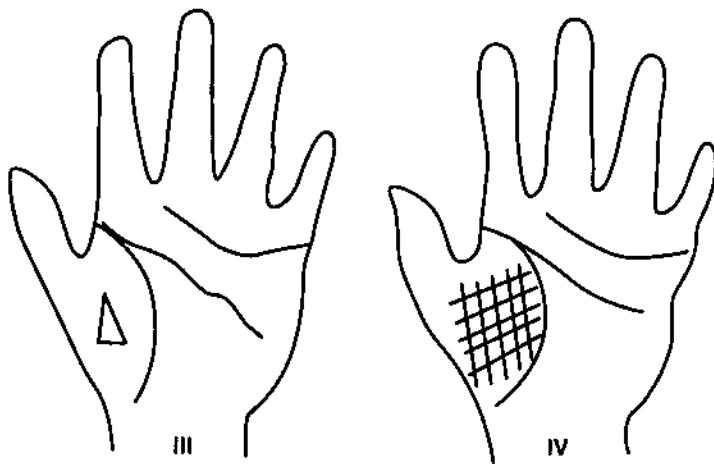
Một hình lưới: dâm dật, thú vui tục tĩu, thích của lạ, nhưng nếu ngón cái tốt đường Thái Dương đẹp và đường Trí não thẳng: có sức mạnh tiếp thêm cho mọi nồng khiếu, ý muốn (IV).

Một chữ thập: tình yêu độc nhất, nhưng gặp nguy hại nếu không có chữ thập trên gò Mộc Tình.

Một chữ thập ở phần dưới gò Kim Tình: bất hạnh trong tình yêu, cuối xin.

Nhung nếu chỉ có một ngôi sao trên gò Kim Tình, thường là có tình yêu sung sướng.





Một ngôi sao có đường nối liền với ngôi sao khác ở trên đường Trí não: có kiên tụng, ly thân hoặc ly dị.

Nhiều ngôi sao, báo hiệu cha mẹ hoặc người thân sẽ mất.

Một vài đường giữa ngón cái và noi bắt đầu của đường Đời đổ xuống: cái cọ, bất đồng với cha mẹ, người thân.

Bốn đường cách đều nhau, xuất phát từ chân ngón cái rồi vào gò Kim Tinh: có thừa kế trong phần sau của cuộc đời. Nếu những đường đó đáng lẽ ở phần trên lại ở phần dưới của đường Đời: dấu hiệu được thừa kế ở phần đầu của cuộc đời (I).

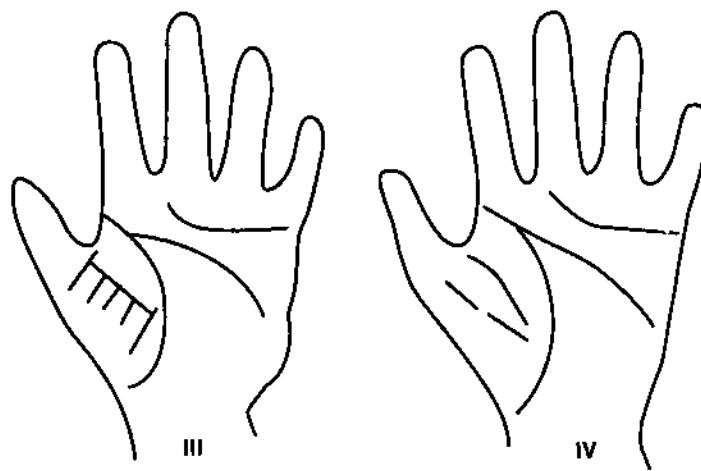
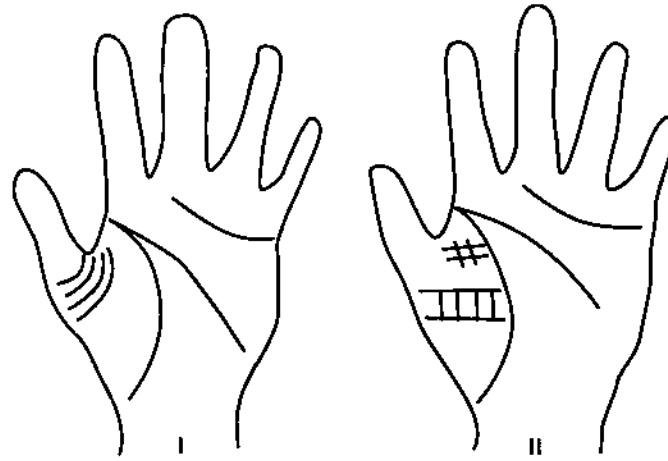
Nếu chỉ có 2 hay 3 đường: của cải được thừa kế không nhiều, và, nếu những đường đó bị cắt ở đoạn đầu, là dấu hiệu có khó khăn và kiện cáo.

Một cái thang: nghèo túng do đàn bà đem lại (II).

Có nhiều đường cắt ở phần trên gò Kim Tinh, ở khoảng chân ngón cái và góc cao là dấu hiệu ngã ngựa, xe hoặc tai nạn về leo núi (III).

Những đường thẳng chạy từ chân ngón cái tới đường Đời và cắt ngay ở trên gò: người có tình yêu với hai người đàn ông hoặc hai người đàn bà (IV).

Những tình yêu lăng nhăng thể hiện qua nhiều đường nhỏ và hơi sâu.



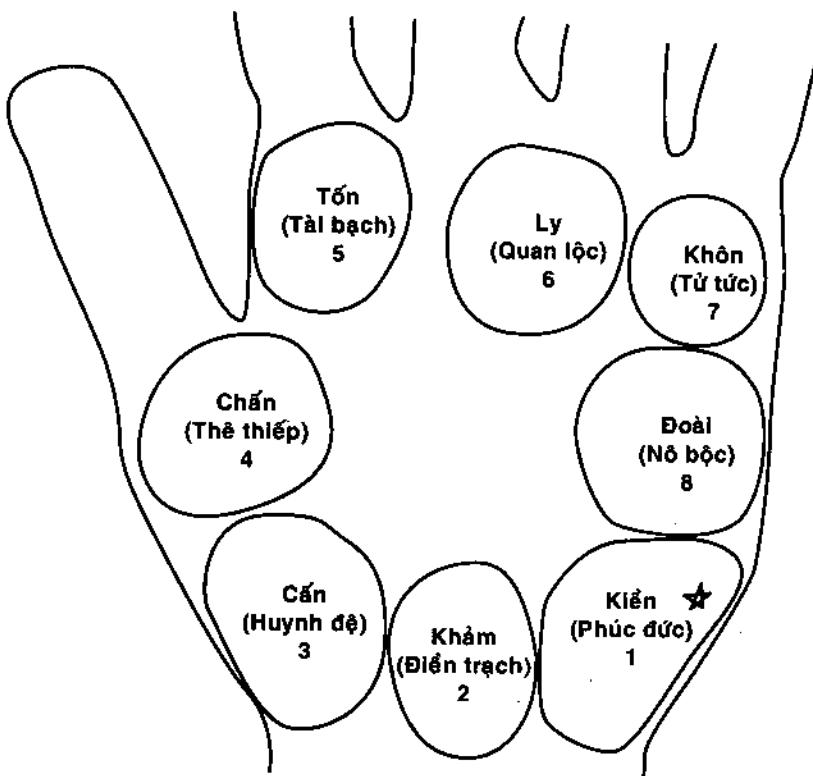
Những cuộc tình duyên đúng đắn được thể hiện bằng những đường nhấn mạnh giống những nét rạch vết seо dài, gọi là những đường Tình duyên.

Chân ngón cái bị cắt bởi một hoặc nhiều đường: chết do nghẹt thở, chết chìm hoặc cheo cổ.

CÁCH CHIA GÒ CỦA NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG

Người phương Đông lại chia lòng bàn tay ra làm 8 cung (theo thuyết Bát quái), là các cung: Kiền^(*), Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài. Mỗi cung có ý nghĩa riêng về một mặt nào đó.

- 1/ Cung Kiền nói về Phúc đức.
- 2/ Cung Khảm nói về Điện trách.
- 3/ Cung Cấn nói về Huynh đệ.
- 4/ Cung Chấn nói về Thê thiếp.
- 5/ Cung Tốn nói về Tài bạch.
- 6/ Cung Ly nói về Quan lộc.
- 7/ Cung Khôn nói về Tử tức.
- 8/ Cung Đoài nói về Nô bộc... như trong hình vẽ dưới đây:



(*) Có người gọi là cung KIỀN, có người gọi là cung CÀN.

Tùy theo các cung đó cao, thấp hoặc có đường nét đi qua thì lại mang những nội dung khác nhau, tôi ghi lại để bạn đọc tham khảo, rút kinh nghiệm:

Cung Kiền nổi cao: on nhạy tổ ấm, có phúc đức.

Cung Khảm nổi cao: có cơ nghiệp, gia sản.

Cung Cấn nổi cao: có nhiều anh chị em.

Cung Chấn nổi cao: là người đảm đang.

Cung Tốn nổi cao: có nhiều cửa cải.

Cung Ly nổi cao: quan lộc vượng.

Cung Khôn nổi cao: con cái an nên làm ra.

Cung Đoài nổi cao: nhiều người giúp việc.

Nguộc lại nếu:

Cung Kiền thấp: hình khắc với cha mẹ.

Cung Khảm thấp: không được nhờ sản nghiệp của tổ tiên để lại.

Cung Cấn thấp: ít anh chị em.

Cung Chấn thấp: vợ (hoặc chồng) kém cỏi.

Cung Tốn thấp: hao tổn tiền của.

Cung Ly thấp: công danh không thuận lợi.

Cung Khôn thấp: con cái kém.

Cung Đoài thấp: người giúp việc ít, không ra sao.

Thường là:

Muốn biết con, cháu người ta ra sao, họ nhìn vào cung Kiền, nếu thấy cao, đầy, thì biết là nhà đó có phúc ấm, con cháu tốt.

Cung Khảm béo, đầy, có đường từ cung Khảm vượt lên cung Ly thì có quý nhân tôn trọng. Nếu cung này có các đường tán loạn, cần đề phòng thủy ách.

Cung Cấn cao, đầy, có màu sắc hồng nhuận: điền trạch nhiều, anh em giàu sang, con gái út cũng hay. Nếu cung này có những đường phá loạn thì anh chị em có ít, dù có nhiều cũng bị ly tán.

Cung Chấn nổi cao và vàng nhuận: làm việc gì cũng đạt. Nếu cung này thấp, hăm thì không có lợi về vợ.

Cung Tốn cao, đầy: người lương thiện, có nhiều tiền của. Nếu có đường nét tán loạn thì bất lợi.

Cung Ly cao đầy: quan lộc tốt. Thấp hăm và có đường nét xung phá thì bất lợi.

Cung Khôn có đường nét tán loạn: cha mẹ có thể gặp tai ách, con cái có thể hư hỏng.

Cung Đoài cao, đầy, đẹp: người giúp việc tốt. Thấp hăm và có đường nét phá tán: người giúp việc chẳng ra gì.

Chính giữa lòng bàn tay (Cánh đồng Hỏa Tinh) sáng sủa thì hay, đen tối thì dở...

Trên mỗi cung, có những đường, nét, dấu, vết, màu sắc khác nhau lại mang những ý nghĩa khác nhau.

Cung này có thể có quan hệ với cung kia, bằng những đường nét đi lên hoặc đi xuống, cũng đều mang những ý nghĩa khác nhau. Ví dụ như:

Cung Ly có đường chạy sang cung Chấn: người đó sẽ chiếm vợ lẽ của bố (?)

Cung Ly có mạch đen chạy xuống cung Khảm thì bị giết (?) vân vân... kể ra không hết, nhưng, qua kinh nghiệm thực tế, còn nhiều điều cần xem xét lại, nên tôi không ghi ra đây.

Có đôi điều nói về sắc độ trong bàn tay, trên từng cung, từ cung này nối tới cung kia cũng cần tham khảo.

Nếu ở lòng bàn tay có sắc đỏ hằn lên một mảng là có việc phải tới cửa quan.

Nếu có huyết đỏ như máu phun thì lại là dấu hiệu sắp có tiền tài, bổng lộc.

Trong bàn tay ky nhất có sắc xanh, vì, có sắc xanh là có điều phải lo nghĩ hoặc là bị đèm pha.

Sắc xanh ở giữa cuối lòng bàn tay (cung Khảm) chạy thẳng lên tận ngón tay giữa (cung Ly) có nghĩa là tự mình gây nên tai họa.

Nếu màu xanh đó chạy lên tới chân ngón tay cái, có nghĩa là đang có điều không hay về phía cha mẹ.

Nếu màu xanh đó chạy lên ngón tay út, có nghĩa là đang có điều không hay về phía con cháu.

Nếu màu xanh đó chạy lên ngón tay deo nhẫn thì người thân thương bị tai nạn.

Nếu màu xanh đó chạy lên ngón trỏ thì bị hao tài tốn của...

Chỉ mới nghiên cứu sơ qua những điều trên dây, chúng ta đã thấy khoa xem bàn tay của phuong Đông có nhiều điều khác biệt với phuong Tây, kể ra không hết.

Tối đây, nhân đã nói về bàn tay qua vài chuong, tôi chỉ nêu thêm một ví dụ nữa để các bạn tham khảo.

Như ta đã biết, ở phần trên, có nhiều người phuong Tây, nghiên cứu về khoa xem bàn tay, nhìn nhận, xét đoán trên hướng cho rằng:

Ngón cái đại diện cho *con người* có ngón tay đó.

Ngón trỏ đại diện cho *uy quyền*.

Ngón giữa đại diện cho *định mệnh*.

Ngón deo nhẫn đại diện cho *nghệ thuật, của cải*.

Ngón út đại diện cho *khoa học, sự khéo léo*.

Trái lại, phuong Đông có nhiều người cho rằng:

Ngón cái đại diện cho các vấn đề về *cha mẹ*.

Ngón trỏ đại diện cho các vấn đề về *anh chị em*.

Ngón giữa đại diện cho các vấn đề về *bản thân*.

Ngón deo nhẫn đại diện cho các vấn đề về *thê thiếp*.

Ngón út đại diện cho các vấn đề về *con cháu*, và họ dựa trên từng sự đại diện khác nhau đó để xét đoán.

Theo hai hình vẽ dưới đây, so sánh, các bạn sẽ thấy quan điểm của họ khác nhau hoàn toàn trong việc nhìn nhận, xét đoán trên từng ngón tay, về một mặt nào đó.

Ví dụ, phuong Tây cho rằng *ngón cái* đại diện cho *chính con người* có *ngón cái* đó thì phuong Đông lại cho rằng *ngón cái* đại diện cho *cha mẹ* con người đó, vân vân...

Khoa xem bàn tay, còn rất nhiều điều khác biệt giữa phuong Đông và phuong Tây, liệt kê ra chỉ càng thêm r้าm rối, chẳng ích lợi gì.

Theo chúng tôi, dù là khoa xem bàn tay của phuong Đông hay phuong Tây, đều có những điều thật hay, nhưng cũng có không ít



THEO PHƯƠNG TÂY



THEO PHƯƠNG ĐÔNG

điều chưa thật đúng, do kinh nghiệm truyền khẩu, truyền tay hay in ấn thiếu chính xác hoặc đã bị xuyên tạc đi rồi.

Vì vậy, cái chính vẫn là người nghiên cứu, tùy theo từng trình độ khác nhau, cần thu thập tài liệu muôn mầu muôn vẻ tìm hiểu, tự suy ngẫm, phát hiện, xét đoán và sàng lọc... để dần dần tiến tới có được những kết luận thật là khoa học, thật là chính xác.

Khi xem bàn tay cho ai, tốt nhất là: điều gì biết thật chính xác hãy nói. Không biết không nói. Không nói dưa, đoán mò. Nếu nói 10 điều, sai một điều, làm người ta nghi ngờ, sai hai điều làm người ta không tin. Như vậy sẽ mất hết tính khoa học của khoa xem bàn tay!

XEM TAY KẾT DUYÊN ĐÔI LÚA

Ở phần trên tôi đã giới thiệu những nét cơ bản về các loại bàn tay, với những ngón tay và các gò.

Nếu được nghiên cứu kỹ phần đó, nhiều anh chị em chưa vợ chưa chồng sẽ tìm hiểu nhau, kết duyên đôi lứa dễ dàng, thuận lợi, ít để xảy ra tình trạng lục đục trong gia đình, dẫn đến ly hôn, ly dị hoặc phải sống chung đựng lẩn nhau suốt đời hay là chồng đi lòng

thòng dằng chồng vợ đi ngoại tình dằng vợ, làm cho gia đình tan nát, để lại những hậu quả không lường trước được, nhất là khi họ đã có con với nhau.

Dưới đây là một số lời khuyên đã được kinh qua thực tế, xin mời độc giả suy ngẫm để rút ra những bài học bổ ích cho chính mình hoặc con cháu mình.

1/ Người ta thường khuyên con gái là muốn lấy chồng để được nương tựa thì nên *lấy người cón ngón tay cái to, dài và đẹp* vì đó là người có nghị lực, dễ thành công, luôn gặp may mắn, sùng sục mà đứng giữa đời.

Còn cô nào lấy chồng lại "*muốn làm chồng*" của chính chồng mình (!) thì phải *lấy người có ngón tay cái ngắn ngắn, nhỏ, thô* vì đó là người thiếu ý chí, sẵn sàng nghe theo người khác, luôn luôn thụ động.

2/ Đôi vợ chồng đều có những bàn tay búp măng dài, nhọn như nhau thì chỉ có ngồi mà cùng nhau mơ mộng (thường là hão huyền) hết ngày này sang tháng khác, không làm nên chuyện gì to tát, vũng chải cho gia đình. Họ chỉ có thể chung sống được với nhau nếu gia đình quá giàu, không phải lo nghĩ về kinh tế và cuộc sống hàng ngày.

3/ Vợ có bàn tay nhọn (mơ mộng), chồng có bàn tay vuông (thực tế) thì người vợ khó mà đòi hỏi sự chiêu chuộng, vuốt ve của chồng, vì anh ta luôn nghĩ đến cuộc sống thực tế, hầu như không có thời giờ để mơ mộng hão huyền. Dễ xảy ra lục đục trong gia đình.

Trái lại, nếu chồng có bàn tay nhọn (mơ mộng), vợ có bàn tay vuông thực tế) thì rõ ràng người vợ đó sẽ là chủ gia đình, tay hòm thỉa khóa... nghĩa là chị ta chỉ huy mọi chuyện hay, dở cái "*tổ ấm*" đó nhất định không tránh khỏi lục đục...

3/ Nếu cả vợ lẫn chồng đều có bàn tay vuông (thực tế) thì họ có thể cùng nhau xây dựng nên cơ đồ (nếu là những người tốt). Nguỵt lại, chỉ có một người xấu hay cả hai người đều xấu thì rất dễ va chạm nhau (vì cả hai người ai cũng cho là mình thực tế hơn người kia), thì lại dễ xảy ra lục đục, chia ly, tan vỡ gia đình.

4/ Người có bàn tay hình chóp nón (nếu là người tốt) có thể kết duyên với bất kể người có hai bàn tay nào. Vì họ biết điều hòa mọi cái hay, dở trong cuộc sống gia đình, biết nhường nhịn, đấu

tranh đúng lúc, đúng chỗ, dễ giữ vững thăng bằng trong cuộc sống gia đình.

Nhưng nếu người có bàn tay hình chóp nón lại là người xấu, tính nết xấu, xây dựng với người có bàn tay ở loại nào cũng khó mà êm ám lâu dài...

Đôi vợ chồng (tốt) cùng có loại bàn tay hình chóp nón thì có thể là cặp vợ chồng lý tưởng (nếu không có những tác động khách quan, từ bên ngoài dội vào).

5/ Người có bàn tay tote là người ưa hành động nên chỉ có thể thích hợp với người có bàn tay tote.

Nếu là những người tốt, họ sẽ làm nên chuyện cho tổ ám của họ. Nhưng, nếu một hoặc cả hai người đều xấu thì cảnh gia đình tan nát sẽ là chuyện chắc chắn, không tránh khỏi.

6/ Người có bàn tay đặc biệt: phổi hợp hay dị dạng đều có nhiều mặt tốt hoặc xấu nhiều hay ít thường là những người nhanh nhẹy, mưu mẹo, bí hiểm, thô bạo... nhiều hoặc ít, tùy theo hoàn cảnh thực tế mà nhận xét xem kết duyên đôi lứa với họ có hợp hay không?...

Khi tìm hiểu nhau, cần lưu ý tới một số đặc điểm dễ thấy như sau, của người mình định kết duyên đôi lứa.

Cần cân nhắc kỹ với những người có:

- a) Nhiều ngón tay vặn vẹo, không thẳng (đó là người vất vả, nghèo khổ, gấp nhiều điều không hay trong cuộc đời).
- b) Đốt một ngón tay cái tròn như hòn bi - có khi đầu ngón tay đó lại bẻ cong ra sau như hình vẩy miệng ốc nhồi. Đó là người dễ có những hành động thô bạo, cục cằn, gây tác hại lớn.
- c) Ngón tay cái luôn luôn núp dưới những ngón khác: không trung thực, không thẳng thắn, dễ có những động tác bất thường.
- d) Đầu ngón tay trỏ chun lại và vẹo về phía ngón tay cái. Họ là kẻ săn sàng hành động bạo ngược để giành lợi lộc về mình, kẻ cắn dối với người họ đã chịu ơn, dối với thầy đã dạy dỗ họ nữa.
- đ) Đầu đốt một ngón đeo nhẫn vẹo về ngón út. Họ là người dễ gây ra những điều ô danh về mọi mặt.

- e) Ngón út khoèo, trông góm ghiếc, với đốt một vẹo vào trong. Họ là người dễ nổi tiếng về mọi hành động xấu xa, nhơ nhuốc.
- f) Cạnh bàn tay, phía dưới ngón út nở phình ra - dị dạng - như là có thịt và xương đậm trồi ra. Họ là kẻ dối trá, lừa lọc, phản trắc...

Trên đây là một số kinh nghiệm rất bổ ích cho việc tìm hiểu, kết duyên đôi lứa và cả trong cuộc sống gia đình nữa: khi đã tự biết những khuyết điểm cơ bản của mình rồi - qua việc xem bàn tay - có thể tự mình hoặc cả hai người tự chế ngự, làm cho cuộc sống bớt căng thẳng đi nhiều...

IV. ĐƯỜNG, NÉT, DẤU, VẾT TRÊN BÀN TAY

Tất cả những đường, nét, to nhỏ trong lòng bàn tay đều có thể ví như những con sông, con suối, cái lạch nông, sâu, ngang, doc, thẳng băng, quanh co uốn khúc hoặc chồng chéo lên nhau, chằng chịt và đều mang từng ý nghĩa khác nhau (kể cả khi chúng đậm, nhạt hoặc đứt quãng).

Đường quá rộng: sông tràn bờ, có thể lũ lụt bất ngờ.

Đường nông cạn: ngò vực, lừa dối. Có thể đó là lối đi giả tạo, dễ làm người ta bị sa lầy.

Đường sâu bao giờ cũng có ý nghĩa dữ dội, sôi động. Đó có thể là cái thác đang từ đỉnh núi cao đổ xuống, chẳng có gì ngăn nổi.

Đường mảnh mai: dấu hiệu của sự tập trung và còn có thể là dòng nước nhỏ dễ bị khô cạn hoặc chảy nhỏ giọt.

Đường dài hay ngắn đều nói lên khả năng đó là con sông, con suối hay chỉ là những dòng nước, những cái lạch?

Đường rõ ràng làm người ta có thể tin cậy về sức sống tiềm tàng, ẩn náu bên trong.

Đường xáo trộn chằng hứa hẹn điều gì tốt lành, sự an toàn không được đảm bảo.

Đường thẳng làm người ta an tâm xuôi theo không sợ bị nhầm lẫn hoặc bị lừa.

Đường quanh co, khúc khuỷu làm người ta nghi ngại. Đó có thể là con suối lúc hiện, lúc mất hút, làm người ta khó xét đoán, chẳng dám theo.

Một con đường đầy đặn, tròn tru có thể là một con kênh chắc chắn, đưa nước tối đúng nơi cần thiết một cách an toàn.

Một con đường bị cắt, xé ra chẳng khác nào một quăng đê bị vỡ, lở, có thể bị lụt, gây ra bao tai họa, chết chóc.

Quá nhiều đường dẫn tới sự quá phức tạp.

Quá ít đường dẫn tới sự quá đơn giản.

Từ trên những đường, nét trong bàn tay nếu có:

Một gạch chéo: đó là cái đập chặn lại hoặc làm thay đổi dòng nước.

Một cái lưới: một trở ngại rất linh hoạt. Lúc này nó dùng hoặc hâm dòng chảy, lúc khác nó lại như muốn bít hẳn đi. Dấu hiệu của sự suy yếu, bất lực.

Một hòn đảo chắn ngang: làm cho con sông mất sức sống, việc chèo, lái, bơi đi gặp nhiều khó khăn, trở ngại.

Một chuỗi dây xích: như những hòn đảo nối đuôi nhau, gây ra bao khó khăn trở ngại để vuơn tới đích.

Một chữ thập: có thể là một trở ngại bất di bất dịch, làm cho dòng sông phải xô vào đó với những trở ngại khủng khiếp để rồi lại tiếp tục hành trình hay không bao giờ còn thoát đi được nữa.

Một ngôi sao: có thể là một tảng đá ngầm đáng nguyên rủa mà người chèo, lái không đoán định được trước, đã xô vào, và, có thể bị thịt nát tan xương, chìm nghỉm, họa chăng có thoát được thì cũng chăng còn bao nhiêu cái quý giá đem theo. Nhưng biết đâu, ngôi sao đó lại chăng là ngôi sao hạnh phúc, đưa tới những bến bờ đẹp đẽ với thắng lợi của cải, vinh quang?

Những cái chấm: là những con lốc, gió xoáy nguy hiểm, người chèo, lái gặp phải trên dòng sông.

Hình vuông: như cái phao cứu người chết đuối mà người chèo, lái may mắn vớ được khi đang có nguy cơ chết chìm.

Còn biết bao nhiêu khó khăn trở ngại muôn hình muôn vẻ khác trên dòng sông cuộc đời. Ai tìm, biết trước được, biết đâu sẽ chăng, ít nhiều, tránh được bất hạnh?...

Chỉ mới nói tới một số đường, nét, dấu vết biểu hiện trên tay người đã thấy bao điều phúc tạp nhưng đầy kỳ thú. Chỉ những người say mê thật sự với khoa xem bàn tay mới dũng cảm lao vào khám phá, thử nghiệm, giúp ích cho đời.

Thông thường:

Bao giờ bàn tay trái cũng có nhiều đường, nét hơn bàn tay phải. Những người trí thức hoặc những kẻ ăn không ngồi rồi bao giờ cũng có nhiều đường, nét hơn những người lao động chân tay, những người hoạt động nhiều về cơ bắp.

Phần lớn bàn tay đàn bà có nhiều đường nét hơn bàn tay đàn ông.

Trong một người, đường nét ở 2 bàn tay bao giờ cũng khác nhau. Và, không bao giờ có 2 người có đường nét trên bàn tay giống nhau như đúc, mặc dù vẫn có di truyền, thừa kế nhưng bàn tay con cái chỉ mang ít nhiều đường, nét gần như đường, nét cơ bản của cha mẹ mà thôi.

MÀU SẮC, DÁNG VẺ VÀ Ý NGHĨA CỦA CÁC ĐƯỜNG

Đường xanh xao hoặc vàng sáng, trắng bợt: trầm lặng, phớt đòn.

Đường đỏ: sức mạnh, nóng tính, nhanh nhẹn, đam mê, khát máu.

Đường vàng: cáu kỉnh, buồn, chán đời, có thể bị bệnh về gan.

Màu chì, xanh, đen nhạt nhạt: có tính xấu, ghen tị, hay thù hằn, thích chỉ huy ra lệnh (nếu có những ngón tay dài và đầu ngón cái tròn như hòn bi).

Đường hoàn hảo, đầy đủ, liên tục, sâu, hơi nổi và hơi rộng: tốt.

Không hoàn hảo, không rõ, hỗn loạn, quanh co uốn khúc, chia cắt, rộng nhưng không sâu: xấu.

Đường song song: tốt, nếu đường đó đẹp, xấu, nếu đường đó không bình thường.

Quá to: tính thất thường, dữ tợn, thay lòng đổi dạ, tai quái.

Ít đường, toàn đường to trong bàn tay: nặng nề, thô thiển.

Sâu, rộng và dẻo: thô bạo, hiếu chiến, si tình, tàn bạo.

Mạnh và nhiều đường: dẽ bắn tính, không kiên nhẫn, đổ lại.

Rộng: có nhiều nhược điểm.

Rộng, trắng, hơi sâu và không nhiều đường: bình thản, mềm yếu, chậm chạp, kiên trì, có nghị lực.

Hình vòng cung: cản trở, suy yếu, không hoàn hảo.

Gãy khúc, bị chia cắt, tே ra: bị giảm đi về chất lượng và ý nghĩa của đường đó. Dấu hiệu của: ngùng trệ, dừng lại, thay đổi hoàn cảnh, hướng đi, hoài bão trong ý chí, hành động và trong cuộc sống nữa...

Các đường có thể thay đổi ý nghĩa, tác dụng tốt, xấu nhiều hoặc ít tùy theo hướng đi lên, xuống, xuyên ngang, vòng vèo.

Bàn tay của người có cuộc sống yên tĩnh thường có ít đường, nét và những đường nét đó không to, không rộng, không sâu, không phức tạp, không có biểu hiện gì lạ, đặc biệt.

Có nhiều loại đường nét, dấu vết khác nhau ở lòng bàn tay, mu bàn tay và cạnh bàn tay.

Hai bàn tay phải và trái của một người ít khi có những hình dáng, đường nét, dấu vết hoàn toàn giống nhau, do đó bàn tay nọ có thể bổ sung, thêm bớt cái tốt hoặc cái xấu cho bàn tay kia.

Thông thường nhiều người quen sử dụng bàn tay phải, do đó bàn tay phải là bàn tay hoạt động, lao động, *chủ động*. Còn bàn tay trái chỉ tham gia vào khi nào bàn tay phải không tự làm lấy được hoặc bất lực. Vì vậy bàn tay trái thường phụ cho bàn tay phải nên mang tính chất *thụ động*.

Người có đường nét, dấu vết tốt ở bàn tay phải không chờ đợi vào sự may rủi mà bằng mọi khả năng của chính họ, họ hành động.

Trái lại, người có bàn tay trái với đường nét, dấu vết tốt hơn bàn tay phải, sự thành công sẽ do chính họ và cả sự hỗ trợ từ bên ngoài nữa. Nếu bàn tay này, có một đường Thái Dương hoàn hảo thì họ chỉ việc chờ đợi thắng lợi, ít phải đấu tranh vật lộn để có may mắn, hạnh phúc, cuộc sống giàu có.

Tất cả mọi đường nét, dấu vết, màu sắc ở mỗi chỗ trên bàn tay đều có ý nghĩa riêng, nhưng, không hẳn là bao giờ chúng cũng giữ đúng ý nghĩa đó. Chúng có thể có tác dụng, phát huy tác dụng hoặc mất tác dụng... Tùy theo từng trường hợp cụ thể hoặc sự quyết tâm, kiên trì phấn đấu, sửa chữa để những điều tốt được nhân lên, những điều xấu bớt tác dụng hoặc mất tác dụng.

Ví dụ cụ thể:

- Ở đôi bàn tay một người có những đường Đời dài, đẹp, rõ ràng và những Vong cổ tay thần kỳ đều đặc, biểu hiện của tuổi trưởng thọ, nhưng, nếu biết thế, người đó lại ý vào số mệnh (?) của mình mà trai gái, rượu chè, cờ bạc, trác táng thì các đường đó sẽ thay đổi nhanh chóng (cả các đường khác cũng thế) và nhất định là người đó sẽ bị chết yếu. Hoặc là, chẳng phải chờ các đường nét, dấu vết trên tay thay đổi, không biết bao, người đó cứ nhảy bùa xuống sông sâu. Hà Bá sẽ chẳng kiêng nể gì mà sẽ dìm chết tươi ngay lập tức...

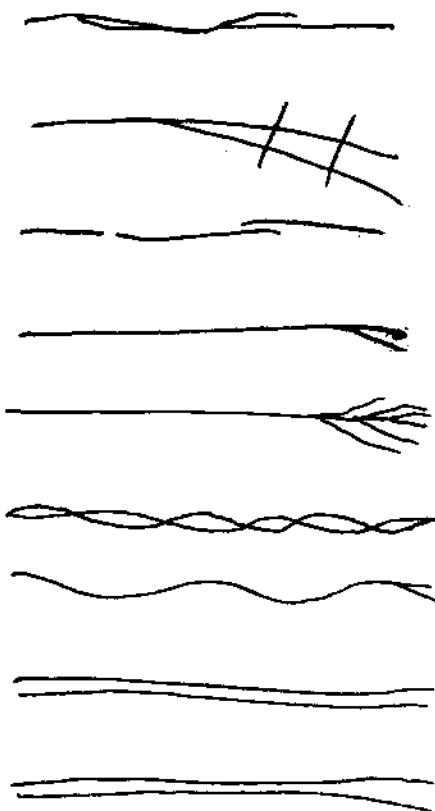
Có những đường chỉ chính (hầu hết người ta đều có), đường chỉ phụ (có người không có), đường chỉ thứ yếu và đường chỉ ngẫu nhiên hay dột xuất nữa.

Còn các dấu vết thì nhiều vô kể. Chỉ một số ít dấu chính thường thấy trên tay nhiều người. Con rất nhiều dấu vết chỉ xuất hiện vài ba cái đến dăm, bẩy cái trên tay một người là cùng. Ngoài ra lại có những dấu vết lạ, rất lạ chỉ thỉnh thoảng mới xuất hiện một, hai cái trên tay một vài người nào đó.

Mỗi đường nét, dấu vết, tùy theo vị trí đứng và đường đi lối lại của nó, có thể có những ý nghĩa tốt, xấu trái ngược hẳn nhau (điều này cần làm quen, học và nhớ kỹ), nhưng, nhìn chung đều có một ý nghĩa chính, cụ thể như một số đường nét, dấu vết sau đây:

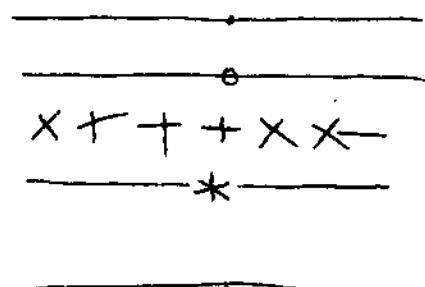
- *Đường rộng*: hơi có khuynh hướng trì trệ, đình đốn. Nhịp độ chậm. 
Tính năng động, trầm trồ. Nóng.
 - *Hẹp và nhỏ*: nhịp điệu nhanh, trí tuệ nhanh nhẹn, tinh tế.
 - *Sâu*: căng về năng lượng, bền bỉ, tập trung và rõ ràng.
 - *Mờ, nhẹ*: tính tình thay đổi, ý chí biến động, sức năng động bị lu mờ, thích nhẹ nhàng.
 - *To nhỏ lẫn lộn*: Có thay đổi thất thường trong tư tưởng, tính tình, sự việc.
- 
- 
- 
- 

- *Đường rối rắm*: thiếu sáng sủa, xáo động, rối loạn, dị thường.
- *Đường bị gạch, chia, cắt*: bị cản trở, gặp tai nạn.
- *Gãy hoặc đứt*: ốm đau, tai nạn, nguy hiểm bất ngờ.
- *Đường chẽ*: vị trí tinh tế.
- *Toe nhiều vể cuối*: không ổn định, thiếu lực.
- *Dây xích yếu*.
- *Văn veo hay gấp ghènh*: không ổn định, thiếu lực.
- *Đường cặp đôi, song hành*: làm cho tính năng của đường chính lớn hơn hoặc yếu đi tùy theo đường đó tốt hay xấu.
- *Đường cặp đôi có xu hướng tõe ra*: không ổn định, có khả năng phân tán ít nhiều.



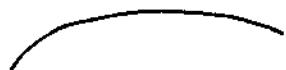
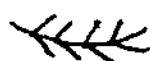
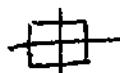
Những dấu vết làm thay đổi ít nhiều ý nghĩa chính của các đường nét có nhiều vẻ khác nhau:

- *Dấu chấm*: xáo động nhẹ.
- *Lỗ hổng*: xáo động mạnh.
- *Chữ thập*: bấp bênh, nhiều rối loạn.
- *Ngôi sao*: rối loạn bất ngờ, tốt hoặc xấu.
- *Hòn đảo*: không bình thường, việc ngược đời, bị cản trở.
- *Góc*: có ý nghĩa khác nhau theo từng chiều hướng, đi lên thường là tốt, đi xuống thường là xấu.



↖ ↗ ↘

- *Tam giác*: khả năng, trí thông minh tiềm tàng, tùy vị trí ở bàn tay có thể tốt hoặc xấu.
- *Hình vuông, chữ nhật*: cân bằng và nghị lực, dấu hiệu của sự che chở, bảo vệ.
- *Hình vuông có gạch chữ thập*: dấu hiệu bảo vệ cho thoát khỏi tai nạn, có những khả năng không bình thường.
- *Hình nhánh lá*: báo hiệu điều tốt hoặc xấu, tùy theo vị trí hình này xuất hiện.
- *Sao năm cánh*: hướng tối nhiều thăng lợi lớn nếu đầu cánh sao trên cùng hướng thăng lên phía trên của lòng bàn tay.
- *Đường vòng cung*: Rất thuận lợi nếu các đầu của nó hướng lên phía trên. Nếu ngược lại thì rất không may.
- *Hình tròn*: độc đáo, lạ lùng. Có màu sắc khác nhau thì có ý nghĩa khác nhau, tốt hoặc xấu, xảy ra trước hoặc sau khi có hình này.
- *Hình mặt trăng chia đôi, có đường lượn chữ s*: dấu hiệu toàn năng.
- *Sao 6 cánh*: cũng có tính chất toàn năng.



Những dấu hiệu đặc biệt, có ý nghĩa riêng biệt khi chúng ở từng vị trí khác nhau.

- *Nhiều chấm*: đe dọa mất địa vị xã hội.



- *Dấu hỏa tiễn* (còn gọi là Thiên tiên): dấu hiệu của sức mạnh, chiến đấu, chiến thắng.
- *Cái lưới*: cản trở sự gặp may, mong muốn có thắng lợi viển vông.
- *Chữ thập*: dám cưới tốt lành hoặc tình yêu sung sướng.
- *Ngôi sao nối liền với chữ thập*: dám cưới giàu sang và hạnh phúc với một người ở địa vị cao sang hơn.
- *Mặt trời*: thường là dấu hiệu trên tay người có địa vị rất cao hoặc thủ tướng.

1. CÁC DẤU VẾT TRÊN GÒ MỘC TINH

- *Số 4*: thắng lợi rực rỡ, có cửa cải do sự thông minh sắc sảo.
- *Số 5*: thường là đường có tai và xảy ra tùy theo chỗ có con số đó mà đoán.
- *Chữ nữ*: báo hiệu của cải, danh giá do sự bảo trợ của người khác giới.
- *Chữ khẩu* (cái miệng): có địa vị sáng chói.
- *Con rồng vàng*: dấu hiệu của các vua chúa, hoàng tử, công chúa.
- *Cái giếng vàng*: thắng lợi sáng chói và giàu sang.
- *Động vật*: thắng lợi sáng chói, của cải và địa vị cao.
- *Dấu thịnh vượng*: báo hiệu của cải ngày càng nhiều do trí thông minh và tài năng.
- *Chữ Thổ* (đất): sự chế ngự tàn bạo và bạo ngược.
- *Chữ Đinh*: lúng túng, khó khăn trong nghề nghiệp.
- *Cây liễu*: danh giá và giàu có vì địa vị cao.
- *Cái lưới*: địa vị sáng chói.

- *Chữ Điền* (ruộng đất) của cải do sở hữu ruộng đất. 田
- *Bà cái mǔ*: mất của do kiện tụng. 𠂇
- *Mắt hổ*: tai họa vợ chồng. 犬
- *Cái chùa*: lén chúc quyền cao. 寺
- *Cốc rượu*: cuộc sống lười biếng, truy lạc và đồi bại. 壽
- *Bất hạnh và tai họa*. 呉
- *Pháo hoa một ngôi sao ở gò Mộc Tinh có đường nối xuống gò Thái Âm: thửa hưởng gia tài lớn từ tình yêu hoặc đám cưới giàu có.* 火
- *Vương miện*: dấu hiệu của các bậc vua, hoàng đế. 皇冠

2. CÁC DẤU TRÊN GÒ THỔ TINH

- *Một hoặc nhiều đường gạch song hành đi lên rõ ràng*: may mắn, thắng lợi, hạnh phúc.
- *Một cái chấm thật rõ*: bất hạnh không tránh khỏi và gấp không may liên miên.
- *Một chữ thập*: bí hiểm rùng rợn, tính cả tin, tín ngưỡng tôn giáo hoặc mất của.
- *Một ngôi sao*: bất hạnh lớn, bệnh kinh niên, khó chữa và cái chết dữ dội.
- *Một cái lưỡi hay một đồng đường nét hỗn loạn*: những nỗi buồn phiền và khổ cực do những bất hạnh và hiểm họa.
- *Hình vuông*: bảo vệ khỏi mọi hiểm họa.
- *Những đường nằm ngang*: không may, lúng túng và buồn phiền.
- *Vòng tròn*: báo hiệu may mắn, giàu có và hạnh phúc.
- *Đồng tiền*: sự lười biếng với những ham muôn nhàn nhã. ☽
- *Cái quan tài*: báo hiệu chết chóc. □
- *Con dao*: báo hiệu bị ám sát. △
- *Các dấu như chữ C, chữ Y và đường vòng*: bệnh tật, khó nhọc và bất hạnh. ⚡ ⚡

- *Cái đầu bị cắt*: dấu hiệu của kẻ giết người, bị lén đoạn đầu dài, chặt đầu. 
- *Cái thùng*: dấu hiệu của treo cổ, tự sát. 
- *Chữ chung* (chung thủy) sự chung thủy trong tình nghĩa vợ chồng.
- *Cái thang màu lục*: báo hiệu hạnh phúc, giàu có và thành công rực rỡ.
- *Cái thây*: báo hiệu cái chết dữ dội.

3. CÁC DẤU VẾT TRÊN GÒ THÁI DƯƠNG

- *Một hay nhiều đường song hành rõ, thẳng, di lên*: may mắn, tình yêu nghệ thuật, thắng lợi, nổi tiếng, giàu có và sự được phân biệt nổi bật do lao động, trí thông minh và giá trị cá nhân.
- *Nếu các đường đó xấu, vặn veo, chòng chéo*: kết quả trái lại, người nhẹ dạ, dấn tới bất hạnh.
- *Những rạch cắt đường Thái Dương ở cả 2 tay*: sự chiến đấu không ngừng, lụn bại về của cải và thay đổi vị trí không hay.
- *Nếu chỉ có ở một tay là có thắng lợi nhung nhúc nhọc và phải trả giá đắt*.
- *Một ngôi sao*: những thành công và của cải chẳng lấy gì làm sung sướng lăm. Đôi khi nó còn báo hiệu là sẽ bị chết về súng ống.
- *Một chữ thập*: báo hiệu đau mắt. Có thắng lợi và nổi tiếng.
- *Một cái lưới*: đam mê hư danh có khi dẫn tới điên rồ.
- *Một hình vuông*: thắng lợi và nổi tiếng về nghệ thuật.
- *Một hình tam giác*: có tài và năng khiếu về nghệ thuật và khoa học.
- *Một cái cù lao ở dưới gò Thái Dương và trên đường Thái Dương*: báo hiệu thành công, nổi tiếng, sau dấn tới của cải.
- *Hai cái giếng*: của cải có từ nghệ thuật và là một nghệ sĩ có tầm cỡ lớn. 
- *Sáu ngôi sao*: giàu có, của thừa kế do cha mẹ để lại. 
- *Vầng trăng khuyết*: thắng lợi và nổi tiếng do văn chương hoặc thơ ca. 

- *Dòng sông*: sung sướng và có của thừa kế.
- *Mắt Phật*: nổi tiếng và có của cải về nghệ thuật.
- *Cái thau vàng*: giàu có và thắng lợi sáng chói trong các cuộc thi.
- *Quả bầu vàng*: của cải và nổi tiếng vì tình yêu của một người đàn bà.
- *Cái hia (của quan)*: chức tước cao trong nhà nước.



4. CÁC DẤU TRÊN GÒ THỦY TINH

- *Những đường kẽ song song, thẳng, rõ, chặt chẽ*: rất nhiều năng khiếu về y học, khoa học tự nhiên hoặc về toán.
- *Một chữ thập và một ngôi sao*: báo hiệu rất rõ ràng là thích trộm cắp, cướp của, giết người.
- *Một cái lưới*: sự lừa dối và đạo đức giả.
- *Một hình tam giác*: có năng khiếu về ngoại giao hoặc buôn bán.
- *Một đường kẽ ngang từ cạnh bàn tay kéo về gò Thủy Tinh*: đường nhân duyên hoặc đám cưới. Nếu đường này đi lên hoặc đi tới gấp đường Thái Dương: báo hiệu một đám cưới giàu có và sung sướng.
- *Nếu nó kết thành hình chẽ đi xuống với một ngôi sao ở đầu*: ly dị hoặc góa bụa.
- *Nếu nó ngả về và gấp đường Trái tim*: là một đám cưới bất hạnh, sẽ gây ra nhiều cay đắng.
- *Một cù lao trên đường Liên kết*: rõ ràng là sự phản bội của một trong đôi vợ chồng.
- *Dấu Thủy Tinh*: một sự thông minh, nhạy bén, một trí nhớ tốt.
- *Cái tên của nữ thần*: của các nhà bác học lớn và những người sáng chế có tầm cỡ, thông minh tuyệt vời và uyên bác.
- *Chỗm lâu dài*: báo hiệu chức quyền cao, danh giá do thông minh tuyệt vời và hiểu biết khoa học sâu rộng.



- *Cái cửa vàng*: dẫn tới thành công sáng chói trong các cuộc thi. 
- *Hai vòng vàng*: cửa cải lớn do làm ăn, buôn bán. 
- *Mặt quý*: là một kẻ ăn cắp hoặc kẻ cuộp. 
- *Cửa nhà tù*: một kẻ tà dâm, vô lương tâm, sẽ bị tù tội. 
- *Chữ mao* (bàn tay): trung thực và thăng thắn. 
- *Rùa vàng*: giàu có vì buôn bán. 

5. CÁC DẤU VẾT TRÊN GÒ HỎA TINH

- *Những đường kẻ mạnh và chéo*: khó chịu, có thể gây nhiều buồn phiền, viêm họng, viêm phổi.
- *Những đường thẳng rất sát nhau*: bệnh về thận.
- *Một ngôi sao*: bị thương nặng vì súng ống, hoặc chết do đi săn hay ngoài mặt trận.
- *Nhung nếu ngôi sao này lại nằm trong một hình vuông* thì có thể thoát khỏi cái chết bằng một cách thần kỳ.
- *Một cái lưới*: không thoát khỏi chết bất đắc kỳ tử.
- *Một hình tam giác*: giỏi về khoa học quân sự. Dấu hiệu của các tướng lĩnh.
- *Đồng tiền*: bệnh tật hoặc vết thương cần phải mổ.
- *Cái tên vàng*: dũng cảm và đầy nhiệt huyết. 
- *Sừng bò rừng*: báo hiệu sự lo lắng về hạnh phúc và cả sức mạnh về tình dục. 
- *Chữ hỏa* (lửa): chết vì tranh cãi, đánh lộn. 
- *Bánh xe*: thăng lợi lớn trong các cuộc thi. 
- *Hình xoáy tròn ốc ngọc thạch*: cửa cải do chức trọng quyền cao của các quan, bộ trưởng. 

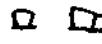
6. CÁC DẤU VẾT TRÊN GÒ THÁI ÂM

- *Một chữ thập hoặc một ngôi sao*: báo hiệu sự nguy hiểm hoặc sự chết chóc vì sông nước. Dấu này thường có trên đường Du lịch.

- *Một cái cù lao*: có lưỡng tri, sáng suốt và linh cảm, làm giàu thêm sức tưởng tượng của các văn nghệ sĩ.
- *Một hình tam giác*: có lưỡng tri và khôn ngoan.
- *Một cái lưới*: ảo tưởng, trơ trẽn, buồn, thất vọng vô cớ.
- *Những đường ghép từ gò Thái Âm thăng lên những gò khác, nhất là gò Thổ Tinh* là những đường bảo vệ tốt. Đó là do những sự ngông cuồng và sự che chở của giới khác (nam hoặc nữ) mà thăng lợi và có hạnh phúc. Hoặc là trùng số, thừa kế gia tài. Có thể gây nên những cảm xúc bất ngờ, thành công qua hoàn cảnh khó khăn một cách kỳ lạ.
- *Dấu mặt trăng*: không kiên định trong tình yêu. 
- *Tính khí lả lùng và những cuộc du lịch đường biển*. 
- *Dấu chẽ ba*: có cửa cải về văn tho. 
- *Ba cái miệng* (chữ phẩm) thăng lợi, nổi tiếng về khoa học. 
- *Hai cái thuyền* trên đường Du lịch: không tránh khỏi chết đuối. 
- *Con bướm*: không kiên định trong tình yêu, truy lạc, phóng dâng. 

7. CÁC DẤU VẾT TRÊN GÒ KIM TINH

- *Những chấm*: bệnh tật và những vết thương.
- *Một cù lao*: dấu hiệu ngoại tình.
- *Một hình tam giác*: có cửa do đám cưới hoặc sự chung sống không hợp pháp.
- *Một cái lưới*: sự lười biếng và dâm dục.
- *Một chữ thập*: tình yêu duy nhất.
- *Một ngôi sao độc nhất ở phía dưới gò*: báo hiệu một đám cưới không suôn sẻ.
- *Một ngôi sao nối liền với ngôi sao khác trên đường Trí não bằng một đường cắt qua đường Đời*: kiện tụng, ly thân và ly dị gây nên sự bấp bênh trong tinh thần.

- *Nhiều ngôi sao*: báo hiệu cha mẹ hoặc người rất thân chết.
- *Ba hoặc bốn đường song song, bao quanh chân ngón cái*: báo hiệu được hưởng gia tài.
- *Những đường kẻ rõ giữa ngón cái và đường Đời*: ghi rõ sự bất đồng, cãi cọ giữa các thành viên trong gia đình hoặc là giữa những người thân.
- *Một cái thang*: bát hạnh và nghèo khổ do đàn bà gây ra. 
- *Hai đường thật thẳng từ dưới chân ngón cái xuống, gấp đường Đời*: và bị gạch bởi những đường ngắn, lệch nhau; báo hiệu tình yêu của một người đàn ông với hai người đàn bà hoặc ngược lại. 
- *Một hoặc nhiều đường to cắt đường chân ngón cái*: báo hiệu có thể chết đuối hoặc treo cổ.
- *Ba hay bốn đường từ Vòng cổ tay lên gò Kim Tinh*: báo hiệu sự thành đạt trong buôn bán.
- *Những đường to, sâu, chạy song song trên gò Kim Tinh*: đam mê nhục dục, với khả năng quá dồi dào.
- *Chữ nữ*: chỉ rõ sự dâm dục.
- *Chữ khẩu (miệng) hoặc 2 cái miệng*: chỉ rõ sự thích sống độc thân, cô đơn và yên tĩnh, hoặc di tu, ở tù. 
- *Dấu huân chuông*: lười biếng có mảnh lực dâm dục. 
- *Dấu bò*: tai họa do truy lạc và cúng cổ. 
- *Hai cái liếc mắt* (trong giống 2 số 69): báo hiệu tình yêu vụng trộm, ngoại tình. 
- *Cái bay*: giàu có, thừa kế và hạnh phúc do tư cách tốt hoặc do lòng thương sót.
- *Biển động*: thèm muốn phóng đăng và phóng túng, trác trá. 
- *Hình giao phối*: báo hiệu sự đố kỵ. 
- *Chữ lục* (con số 6): những việc tốt và sự che chở của bè bạn. 

- *Đường chim bay*: thành công trong tình yêu, thắng lợi và nổi tiếng. 
- *Bốn chữ nhân*: cao cả, nhân đạo và thương người. 

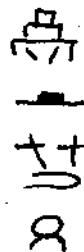
8. CÁC DẤU VẾT TRÊN CÁNH ĐÔNG HỎA TINH

- *Một hình tam giác*: có khả năng về khoa học quân sự.
- *Một ngôi sao rộng nối với một đường xuất phát từ gò Kim Tinh*: bất hạnh hoặc tai nạn xảy ra đúng thời gian đường này cắt qua đường Đời.
- *Một ngôi sao ở góc trên cao, quăng đường Đời và đường Trí não nối vào nhau*: thừa kế hoặc tiếp nhận tài sản do đàn bà để lại.
- *Lòng bàn tay có những rãnh hỗn loạn chồng chéo lên nhau*: đời sóng gió và rất khổ đau.
- *Dấu Cánh hoa sen*: báo hiệu của cải, danh tiếng và nổi tiếng. 
- *Cái Mũ quan*: vị trí cao trong nhà nước như của các quan, bộ trưởng. 
- *Dấu Vòm cửa tòa*: cãi cọ và kiện cáo. 
- *Dấu ngon giáo*: người cao sang, kiên quyết. 
- *Những con cá biển*: đời xáo động và khổ đau. 
- *Thanh kiếm*: dấu hiệu của các tướng tá. 
- *Cái rìu*: thành công, rực sáng do lao động. 
- *Đồng tiền*: có của cải do dựa vào người cao cấp hoặc vì tình yêu của những người đàn bà. 
- *Trái tim bị thương*: báo hiệu những nỗi đắng cay và bất hạnh do tình yêu trái khoáy gây ra hoặc một nghề nghiệp bị đổ vỡ, một sự thay đổi vị trí sau một đục vọng tình yêu. 

9. CÁC DẤU VẾT TRÊN ĐƯỜNG VÒNG CỔ TAY

Ngoài những dấu vết đã nói về Vòng cổ tay ở phần trên, Vòng cổ tay còn có thể có những dấu khác nữa như:

- *Cánh hoa sen*: thắng lợi, nổi tiếng, được quần chúng tín nhiệm về sự thông minh, tài năng và tác phẩm.
- *Cái nháy mắt*: dâm dục quá đáng.
- *Những cái sừng đê*: dâm dục quá đáng, sự phóng đãng, bừa bãi và trác tráo.
- *Mắt chuột chù*: lừa đảo, trộm cắp, ăn cướp.



NHỮNG ĐƯỜNG TRONG BÀN TAY

Trên tay người ta có ít hoặc nhiều đường nét, dấu vết. Chúng là những nơi hội tụ, nhiều hoặc ít nhiệt lượng, có tác dụng điều chỉnh hành động của các gò và các ngón tay.

Vạn vật biến chuyển không ngừng. Các đường nét, dấu vết trên tay cũng biến chuyển. Do đó, với sức mạnh và ý chí của mình, con người có thể phấn đấu để phát huy những ưu điểm và sửa chữa các khuyết, nhược điểm mình đang có (mà những đường nét, dấu vết chính đã thể hiện trên bàn tay) để trở nên khỏe hơn, tốt hơn, may mắn hơn, hạnh phúc hơn, bớt rủi ro đi, bớt bệnh tật đi, tránh được phần nào những điều bất hạnh, tai họa và có thể kéo dài thêm được tuổi thọ.

Khi con người phấn đấu tiến lên, nghĩa là có thay đổi cơ bản tới đâu thì những đường nét, dấu vết trên tay họ cũng thay đổi theo đó. Chẳng những thế, nhiều đường nét, dấu vết mới có thể bỗng nhiên hiện lên để báo trước một điều lành hay một điều dữ, cũng như những đường nét phụ, mờ, nhỏ, có thể tự nhiên biến đi sau lúc người có những bàn tay đó qua đời chưa đầy một ngày.

Điều trên đây cũng dễ hiểu, vì, năng lượng và nhiệt điện của người đó đã mất đi dần dần.

Trên tay người ta thường có:

I. Những đường chính, chủ động, ổn định như:

1. Đường Đời (Sinh đạo).
2. Đường Đời Đôi.
- 2'. Đường Hỏa Tinh Dương.
3. Đường Trí não (Trí đạo).

4. Đường Trái tim (Tâm đạo).

II. *Những đường chính, thu động, không ổn định như:*

5. Đường Định mệnh (Thổ Tinh).

6. Đường Thái Dương (Thành công).

7. Đường Thủy Tinh.

III. *Những đường phụ, có nét riêng biệt như:*

8. Vòng Kim Tinh.

9. Đường Kỳ Áo (Đồng cốt).

10. Đường Ngân Hà.

IV. *Những đường phụ khác nhau như:*

11. Đường Liên kết (Hôn nhân).

12. Đường Xuyên ngang.

13. Đường Vòng cổ tay.

V. *Những đường thứ yếu như:*

14. Đường Du lịch.

15. Đường Vuơn lên.

16. Đường Vị tha.

VI. *Những đường nhỏ chèm vào như:*

17. Vòng Mộc Tinh.

18. Vòng Thổ Tinh.

19. Vòng A-po-lông.

20. Vòng Thủy Tinh.

VII. *Những đường đặc biệt, ngoại lệ như:*

21. Đường Tác động.

22. Đường khía trên các đốt tay.

23. Vòng Sa-lô-mông.

24. Đường vân tay.

VIII. *Ngoài ra còn có những hình ở gan bàn tay như:*

Hình Tứ giác.

Hình Tam giác đặc biệt.

Hình Tam giác lớn.

Hình Tam giác nhỏ.

IX. Và các góc như:

Góc trên cao.

Góc dưới thấp.

Góc ở giữa.

Góc thẳng.

X. Đường đôi, đường ba:

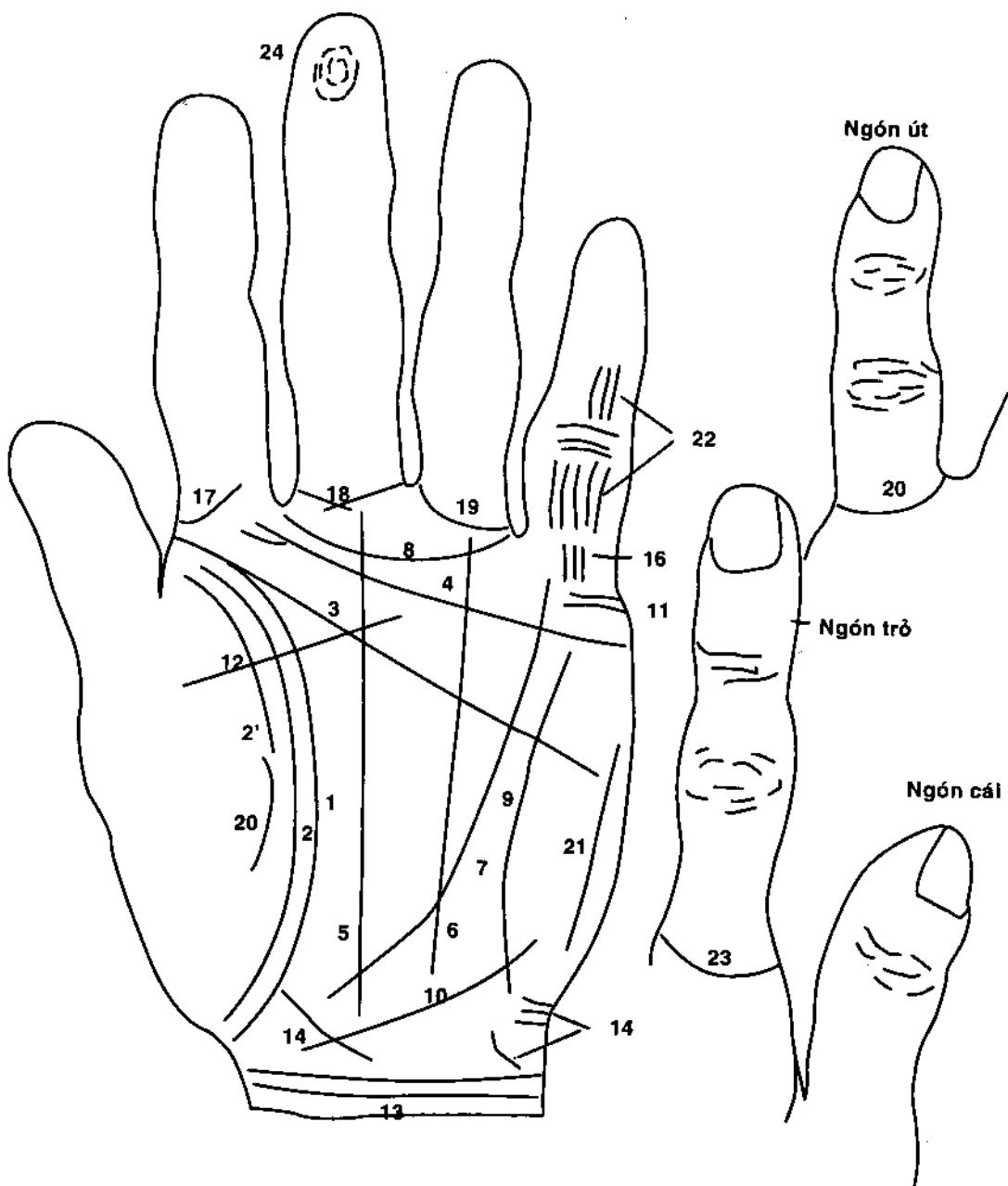
Những đường chính, phụ, thứ yếu có khi lại có từ 1 tới 2 đường đi song hàng kèm theo gọi là đường đôi, đường ba, trông đẹp đẽ hoặc xấu, có tác dụng tiếp sức lực, sửa chữa những chỗ đứt đoạn, xấu hoặc thay thế đường chúng đi kèm, nhưng, nếu đường đôi, đường ba lại bị xấu, đứt đoạn, lộn xộn thì cái xấu, tai họa lại nhân lên.

Cuối cùng là những nét, vạch nhỏ đi lên, đi xuống hoặc đi xuyên qua các đường kẻ trên...

BÀN TAY VỚI CÁC ĐƯỜNG NÉT KẾ Ở TRÊN

1. Đường Dời (Sinh đạo).
 2. Đường Dời đôi, ba.
 - 2'. Đường Hỏa Tinh dương.
 3. Đường Trí não (Trí đạo).
 4. Đường Trái tim (Tâm đạo).
 5. Đường Định mạng (Thổ Tinh).
 6. Đường Thái Dương (Thành công).
 7. Đường Trực giác (Thủy Tinh).
 8. Vòng Kim Tinh.
 9. Đường Kỳ ảo (Đồng cốt).
 10. Đường Ngân Hà.
 11. Đường Liên kết (Hôn nhân).
 12. Đường Xuyên ngang.
 13. Đường Vòng cổ tay.
- V. *Những đường thứ yếu như:*
14. Đường Du lịch.
 15. Đường Vuơn lên.
 16. Đường Vị tha.
 17. Vòng Mộc Tinh.
 18. Vòng Thổ Tinh.
 19. Vòng A-po-lông.
 20. Vòng Thủy Tinh.
 21. Đường Tác động.
 22. Đường Khía trên các đốt tay.
 23. Vòng Sa-lô-mông.
 24. Đường vân tay.

BÀN TAY VỚI CÁC ĐƯỜNG NÉT KẾ Ở TRÊN



GHI CHÚ ĐẶC BIỆT VỀ ĐƯỜNG NÉT DẤU VẾT TRÊN BÀN TAY

Về cơ bản, đường nét dấu vết trong lòng bàn tay người ta có thay đổi: từ không có bỗng nhiên lại có, từ có rồi bỗng nhiên lại mất đi, có rồi mất đi ở chỗ này nhưng lại thấy xuất hiện ở chỗ khác, đang rõ bỗng mờ đi, đang mờ bỗng ngày càng rõ hơn lên, đang ngăn bỗng dài ra v.v... Sau đây là một ví dụ cụ thể:

Một chị hỏi tôi:

- Bác xem giúp, cháu có đường du lịch - tức là đường đi ra nước ngoài không?

Nghiên cứu một lúc, tôi trả lời:

- Hiện nay chị không có đường đó.

Chị ta mỉm cười không nói gì. Khoảng 10 ngày sau, vô tình, tôi lại gặp chị ta. Chị ấy chắp tay vái tôi và nói:

- Hôm nọ bác nói đúng quá mà cháu không tin.

- Sao chị lại không tin? Tôi hỏi.

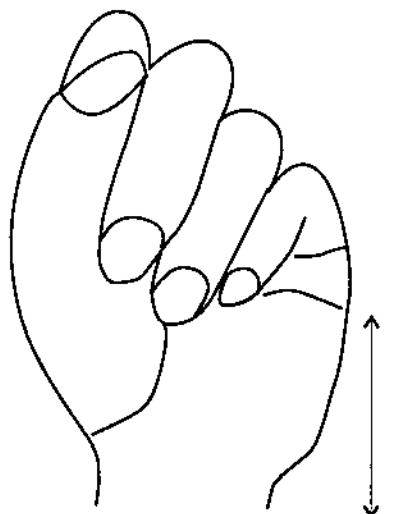
- Vì hôm đó cháu đã cầm hộ chiếu và vé máy bay trong tay rồi...

- Vậy sao chị chưa đi được?

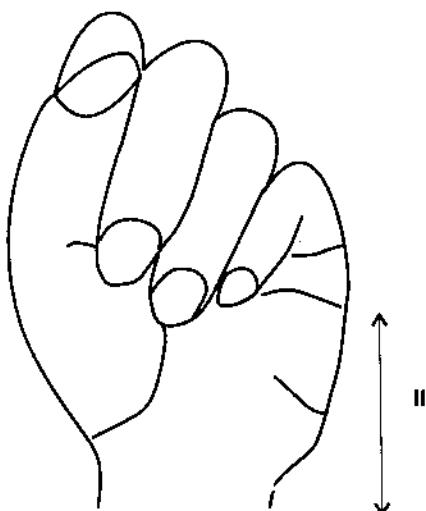
- Vì ngay ngày hôm sau, chồng cháu bị ốm nặng, con gái cháu lại bị ngã, gãy mấy cái xương sườn, đều phải đưa vào bệnh viện... Hôm nay bác lại xem hộ, liệu cháu có đường đi nước ngoài không?

Vừa mới cầm tay chị ta, tôi đã thốt lên:

- Ô, hôm nay, đường xuất ngoại của chị trông rõ lắm. Có lẽ đi tới nơi



Bàn tay I chưa có đường du lịch xuất hiện



Bàn tay II khi có đường du lịch xuất hiện

rồi. (Và, thế là 3 hôm sau chị ta đi sang Hungari thăm con).

Vô tình, chị ta đã cung cấp cho tôi một kinh nghiệp quý báu là từ 1 tối 2 tuần lễ, trong lòng bàn tay con người có thể có thêm đường nét mới.

Bàn tay I chưa có đường du lịch xuất hiện.

Bàn tay II khi có đường du lịch xuất hiện.

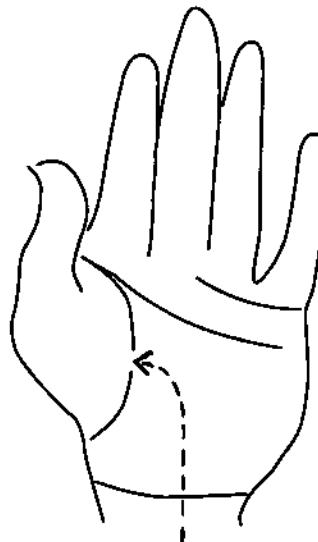
Hiện tượng trên đây rất quan trọng đối với người xem chỉ tay để đoán về mọi mặt cho một người nào đó.

Có những điều về cơ bản, không thể thay đổi được hoặc thay đổi rất chậm chạp thì có thể khẳng định ngay được (ví dụ ta thấy một người có *dầu ngón tay vuông* - nghĩa là họ có *bàn tay vuông* thì ta có thể khẳng định ngay rằng họ là *người có dầu óc thực tế và có khả năng về tổ chức*. Điều này rất khó biến đổi. Không dễ gì mà bỗng nhiên người đó biến thành *người hay mơ mộng hoặc có óc tưởng tượng mạnh* như người có *những ngón tay nhọn*, tức là *người có bàn tay nhọn* được!

Nhưng có những điều, về cơ bản, có thể có những thay đổi nhanh chóng hoặc bất ngờ thì ta không nên khẳng định (Ví dụ ta xem tay cho một người - mới 20 tuổi - ở trên đường Đời ở một tay, vào quãng 40 tuổi, bị đứt quăng, thì chưa nên khẳng định ngay rằng, vào khoảng 40 tuổi họ sẽ bị chết đột ngột, hoặc bị bệnh hiểm nghèo, có thể nguy tới tính mạng, làm họ hoang mang, lo sợ!

Trước tiên là vì họ mới 20 tuổi, đến năm họ 40 tuổi, còn những 20 năm nữa, thời gian quá xa. Biết đâu trong thời gian đó, đường Đời lại đứt quăng của họ lại thay đổi, như nối liền lại với nhau chẳng hạn.

Sau nữa, là phải xem cả bên tay kia (nếu đường Đời ở tay kia của họ không bị đứt vào đúng quãng đó mà lại nối liền một mạch thì không thể khẳng định là họ sẽ bị chết vào quãng 40 tuổi được. Ngoài ra, còn nhiều yếu tố khác, có thể làm họ thoát khỏi luối



Đoạn đường Đời bị đứt quăng

hai của tử thần. Cần xem kỹ. Chớ vội nhận định hồ đồ như thầy bói mù xem voi, làm người ta không tin mình nữa.

ĐỊNH TUỔI TRÊN VÀI ĐƯỜNG CHÍNH TRONG BÀN TAY

Việc định tuổi trên vài đường chính trong bàn tay chỉ là những cách phân chia, định mốc một cách tương đối, không thể nào hoàn toàn chính xác được. Phải tùy theo kinh nghiệm của từng người xem tay, dần dần mới có thể đi tới chuẩn xác ở mức độ nhất định.

Nhìn vào hình vẽ ở dưới, ta thấy việc định mốc tuổi trên đường Đời là tương đối dễ và rõ ràng nhất: 10, 20, 30, 40, 50, 70, 90 tuổi.

Việc định tuổi trên đường Trí não khó khăn hơn, vì đường đó có thể vuông lên, trúc xuống, đi ngoằn ngoèo, phức tạp, khó đoán, định đúng mốc tuổi. Nếu đường Trí não thẳng như hình vẽ ở dưới, với cách tính bằng việc hạ những đường thẳng đúng từ giữa các ngón tay xuống, ta có các mốc: 10, 30, 50, 70 tuổi.

Với đường Trái tim, lại càng khó nữa, vì, có người không có đường đó hoặc có nhung ngắn hay quá ngắn. Nếu nó đầy đủ, ta có các mốc: 10, 30, 50, 70 tuổi.

Mốc tuổi cũng không dễ dàng phân định trên đường Định mệnh, vì đường này dài, ngắn, vặn vẹo hoặc không có. Nhưng nếu có đường Định mệnh như trong hình vẽ, ta có thể có những mốc tạm ghi là: 9, 20, 30, 43 - 45 tuổi.

Định tuổi trên đường Thái Dương cũng gần như trên đường Định mệnh.

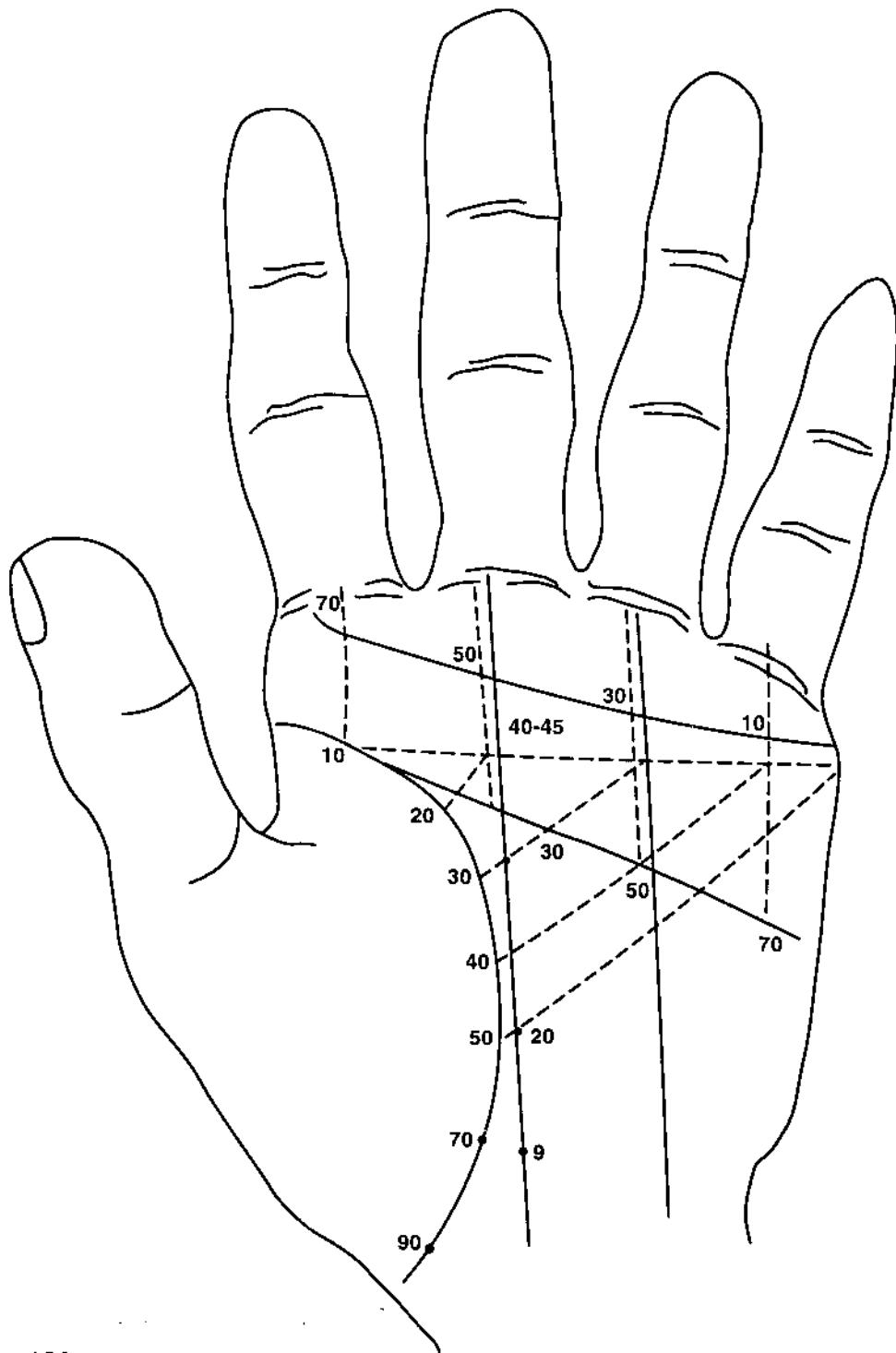
Việc định tuổi trên vài đường chính trong bàn tay, có lợi ích là giúp người xem tay đoán định: vào quãng nào đó của mấy đường chính trong bàn tay (có đường nét, dấu vết gì hoặc ở những nơi đó có các đường bị đứt đoạn, chồng chéo)... đã, đang và sẽ xảy ra hiện tượng gì, sự cố gì, lành hay dữ mà truyền đạt lại cho đối tượng được xem tay.

Người xem bàn tay giỏi - căn cứ trên thực tế - có thể báo trước với thời gian sai sót không đáng kể, về bệnh tật, tai họa nguy hiểm chết người hoặc việc qua đời của đối tượng được xem tay.

Những điều báo trước đó lại có thể không xảy ra nữa hoặc sai lệch từ vài tháng tới vài năm, vì, mọi đường nét, dấu vết trên bàn tay đối tượng đã mất hẳn đi hoặc có những thay đổi tốt, thuận lợi, do họ đã biết, bồi bổ, phòng ngừa và sống thận trọng hơn, điều đó hon.

Các bạn có thể tham khảo thêm về các cách tính mốc tuổi từng đường chính riêng rẽ trên các hình ghi lại ở các phần sau.

ĐỊNH TUỔI TRÊN VÀI ĐƯỜNG CHÍNH TRONG BÀN TAY



LÒNG BÀN TAY VÀ MỌI ĐƯỜNG NÉT, HÌNH THÁI

Như ta đã biết, trong lòng bàn tay có khá nhiều đường. Nhưng đường quan trọng có thể xếp theo thứ tự như sau:

Đường Đời (Sinh đạo).

Đường Trí não (Trí đạo).

Đường Trái tim (Tâm đạo).

Đường Định mệnh (Số phận Thổ Tinh).

Đường Thái Dương (Thành công).

Đường Thủy Tinh (Sức khỏe, thường được gọi nhầm là đường Động mạch gan mặc dù đường này chẳng có quan hệ gì với gan)...

Chưa có một lòng bàn tay nào lại không có đường nét, dấu vết ở trong. Những đường quan trọng trên đây, tối thiểu cũng phải có từ 2, 3 đường trở lên.

Càng thiếu đường quan trọng bao nhiêu hoặc là đường quan trọng càng ngắn bao nhiêu, càng xấu, và, bị các đường nét, dấu vết khác cản trở trên bàn tay bao nhiêu thì càng rút ngắn tuổi thọ của con người đi bất nhiêu. Ngược lại, các đường quan trọng càng nhiều, càng dài và tốt đẹp bao nhiêu thì tuổi thọ càng được kéo dài ra bấy nhiêu, nhất là lại có thêm một đường Đời đôi nữa.

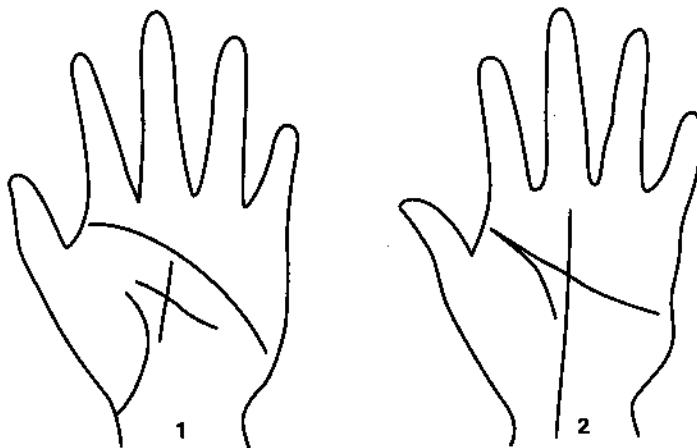
Trong những đường quan trọng, đường Đời, đường Trí não, đường Trái tim là 3 đường quan trọng nhất:

1/ Hầu như chưa có bàn tay nào không có đường Đời.

Đường Đời xuất hiện quá chậm hoặc chỉ có một đoạn và lại có thêm một chữ thập hoặc một ngôi sao to trên Cánh đồng Hỏa Tinh: sẽ có thể chết vì cái gì bằng sắt, thép, kim khí (1).

2/ Có thể có bàn tay mới nhìn qua ta tưởng là không có đường Đời, nhìn kỹ, ta lại thấy như là đường Định mệnh đã thay thế nó mà bao quanh gò Kim Tinh, đủ để cho người chủ của bàn tay đó sống được khá lâu nữa (2).

Trái lại, trong một trăm bàn tay, vẫn có thể có từ 1 tới 2 bàn tay không có đường Trí não ở cả 2 bàn tay.



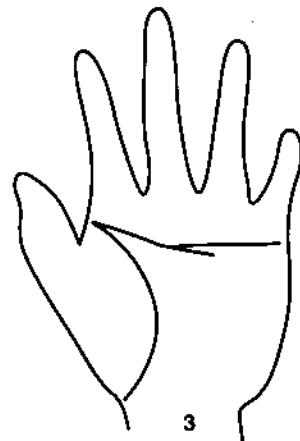
Người có một bàn tay không có đường Trí não thường không dám quyết đoán một việc gì quan trọng, mặc dù người đó vẫn có thể thông minh, lanh lợi.

Người không có nghị lực thường có một đường Trí não ngắn ở một tay, còn tay kia không có.

Người có đường Trí não ngắn trên một bàn tay mềm thường lười nhác, không ra lao động chân tay.

3/ Trong hàng nghìn bàn tay mới có chừng 40 bàn tay không có đường Trái tim ở một bàn tay. Trường hợp cả 2 bàn tay một người đều không có đường Trái tim cũng có khi gấp, nhưng không nhiều lắm.

Đôi khi ta tưởng rằng bàn tay nào đó không có đường Trái tim, chính thật đường này lại hòa với chiều dài của đường Trí não. Không có đường Trái tim, thường là người thiếu can đảm, ít xúc cảm, ích kỷ và dễ có triệu chứng đau tim (3).

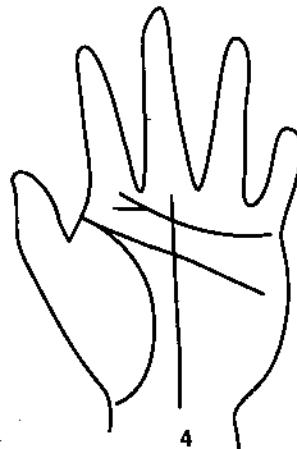


4/ Trong hàng nghìn bàn tay có chừng gần 140 bàn tay không có đường Định mệnh ở cả hai bàn tay. Nếu đường này xuất hiện ở một tay, nó thường rộng và nông cạn.

Người bị bệnh trầm trọng, nếu thiếu đường Định mệnh thường khó chữa (4).

5/ Trong bàn tay của 4 người thì 1 người không có đường Thái Dương ở cả 2 tay.

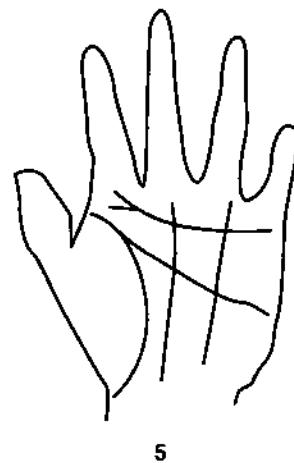
Nếu người lao động, thông minh mà không có đường Thái Dương thường mất vào khoảng 45, 50 tuổi. Trái lại, đối với một người bình thường, sống an phận, kém đấu tranh, nếu trong bàn tay không có đường Thái Dương, họ vẫn có thể sống khá lâu dài, tùy thuộc vào những đường khác nữa (5).



6/ Cứ 2 người lại có 1 người thiếu đường Thủy Tinh ở cả 2 tay, và, nếu có đường này, nó thường trông khá xấu xí.

Người có đường Thủy Tinh tốt thường có một cái dạ dày tốt.

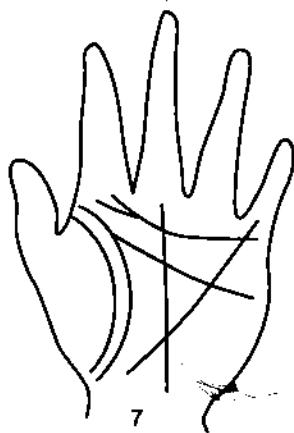
Nếu tất cả các đường khác đều tốt thì đường Thủy Tinh góp phần làm cho tăng thêm tuổi thọ: có thể sống tới trên dưới 100 tuổi, với tinh thần và thể chất vững vàng. Trái lại, nếu đường này xấu, nó là dấu hiệu của các bệnh đau dạ dày, đau gan, ảo giác, theo xu hướng thần bí (6).



7/ Ngoài ra trong một số bàn tay, có người còn có đường Đời đôi, ba (7).

Đường đó hỗ trợ cho sức sống của đường chính. Nhưng nếu đường Đời đôi, ba lại xấu, nó báo hiệu một sự chết non, yếu, vì người đó có một tình yêu mãnh liệt mà bản thân họ không chúa đựng nổi (8).





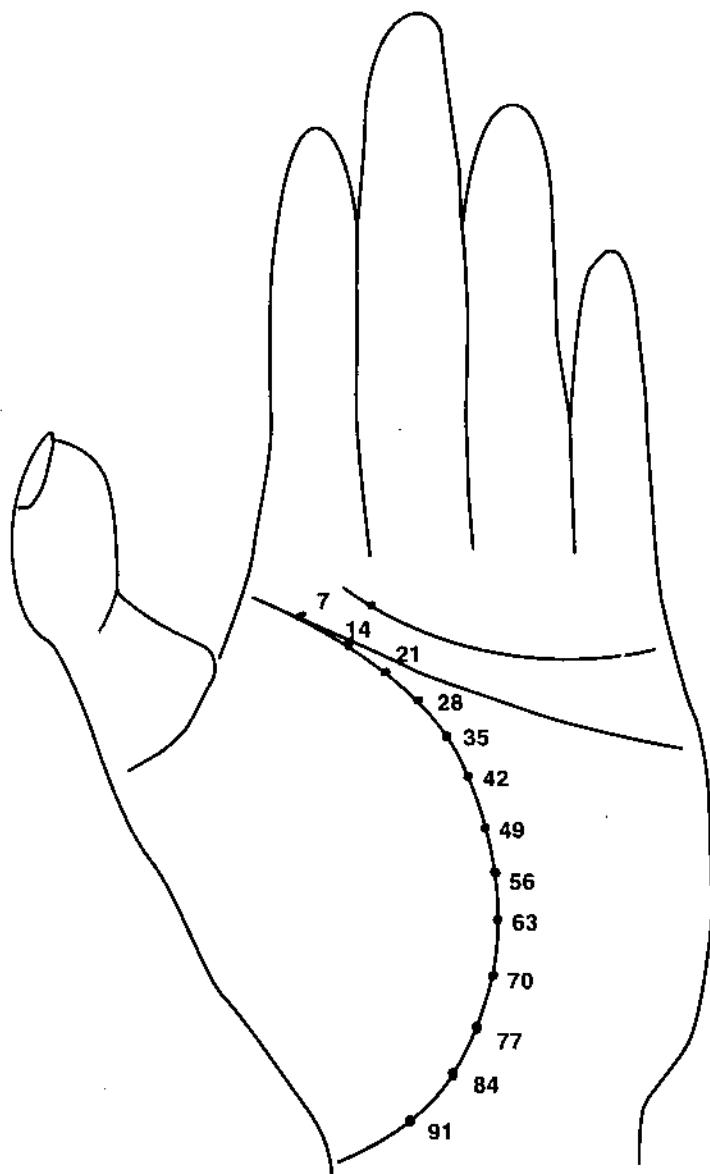
Trái lại nếu các đường đều đẹp, ở một bàn tay khỏe mạnh, đường Đời đôi, ba sẽ làm cho con người có sức sống mãnh liệt, cuộc sống trường thọ và con dàn cháu đống.

Ngoài những đường quan trọng kể trên, trong bàn tay người ta có rất nhiều đường khác, mỗi đường có một ý nghĩa và nội dung đặc biệt, sẽ giới thiệu tỉ mỉ và dần dần ở các chương sau.

BÀN TAY VÀ CUỘC ĐỜI

Qua nghiên cứu về cơ thể con người, thấy rằng cứ 7 năm một lần lại có thay đổi về mọi mặt, vì vậy người ta chia đường Đời trên bàn tay ra làm 13 lần 7 năm, nghĩa là từ khi mới ra đời tới năm 91 tuổi, với những tên gọi riêng cho từng thời kỳ như sau:

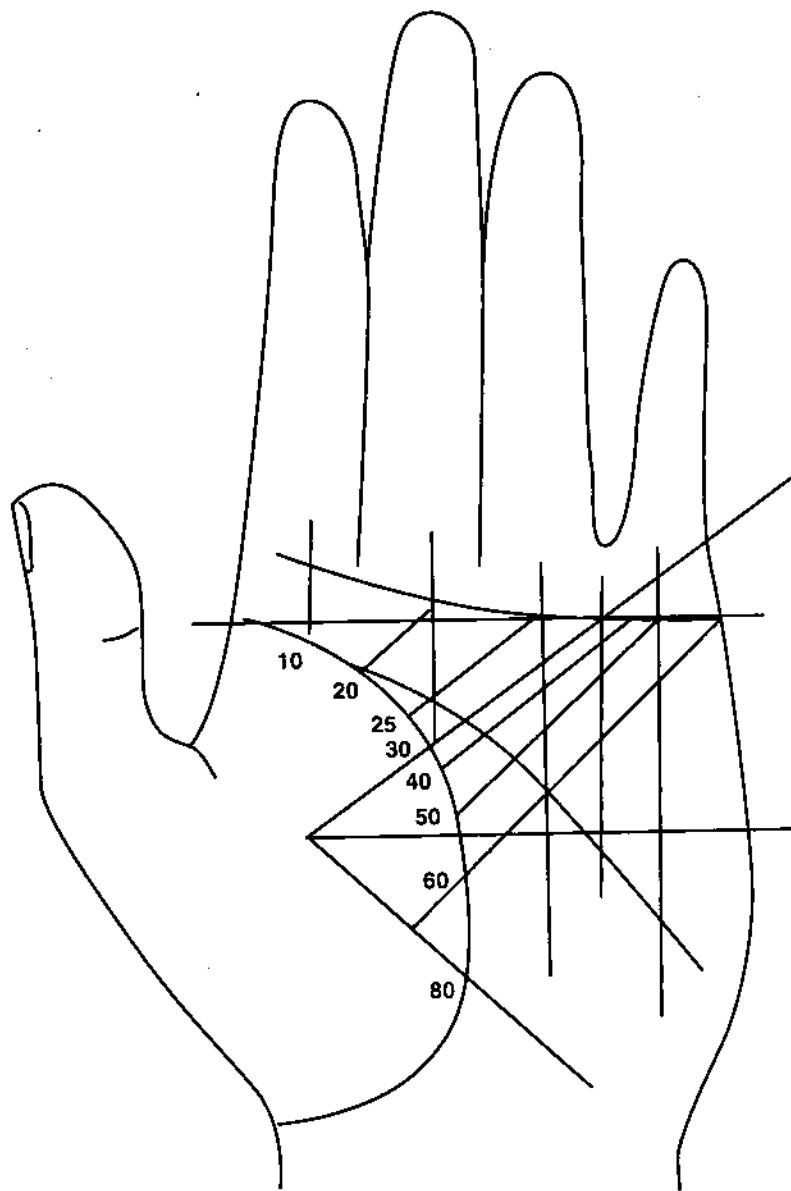
1. Tuổi thơ	7 tuổi	8. Tuổi suy tưởng	56 tuổi
2. Thiếu niên	14 tuổi	9. Mùa thu cuộc đời	63 tuổi
3. Vị thành niên	21 tuổi	10. Tuổi già 1	70 tuổi
4. Thanh niên	28 tuổi	11. Tuổi già 2	77 tuổi
5. Tuổi cường tráng	35 tuổi	12. Tuổi già yếu	84 tuổi
6. Trung niên	42 tuổi	13. Tuổi trường thọ	91 tuổi.
7. Tuổi chín chắn	49 tuổi		



Chia như vậy để tiện cho việc nghiên cứu xem trên đường Đời của bàn tay một người - với từng dấu hiệu riêng - đã, đang và sẽ xảy ra điều gì tốt, xấu, đặc biệt để biết rõ thời gian nào điều đó xảy ra.

Người ta còn chia đường Đời trên bàn tay theo cách khác để nhận rõ từng giai đoạn 10 năm một như sau:

Hạ một đường thẳng từ giữa ngón trỏ xuống đường Đời, ở quãng 2 đường gặp nhau đó là 10 tuổi. Một đường song hành khác từ ngón giữa xuống, gặp đường Đời, chỗ đó là 40 tuổi, và cứ thế, họ hạ tiếp các đường thẳng song song từ giữa ngón deo nhẫn xuống, từ khe giữa ngón deo nhẫn và ngón út xuống, cuối cùng kẻ thêm nhiều đường khác nữa (như hình vẽ dưới đây) và tìm ra vị trí của các độ tuổi ở trên đường Đời, trong bàn tay của từng người: 10, 20, 25, 30, 40, 50, 60, 80...



Việc định mốc tuổi theo cách này hay cách khác đều là những ước lẻ. Người xem bàn tay cần nghiên cứu để thể nghiệm. Qua thực tế của nhiều bàn tay có cấu tạo khác nhau mà gia giảm, dần dần sẽ áng định được ngày càng chính xác hơn, tới khi chỉ cần đo bằng mắt hoặc chỉ bằng trực giác thôi.

ĐƯỜNG ĐỜI

Thông thường đường Đời (*Sinh dao*) bắt nguồn ở giữa doan từ chân ngón trỏ tới chân ngón cái như một dòng sông chảy vòng và bao quanh - nhiều hoặc ít - theo chiều dài của gò Kim Tinh: có ý nghĩa cơ bản và quan trọng nhất trong việc thể hiện đời sống vật chất của con người như sự bền bỉ, dẻo dai của cơ thể, sức sống, sức khỏe, thời gian thọ, yếu, bệnh, hoạn... Có người còn gọi đường Đời là đường Sức khỏe.

Đường rộng, tròn, sáng: có sức sống, sức khỏe dồi dào, độ lượng, hào phóng (1).

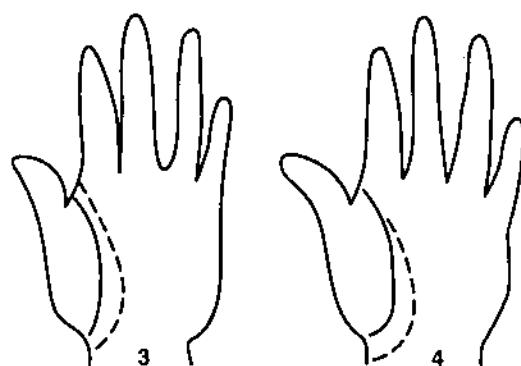
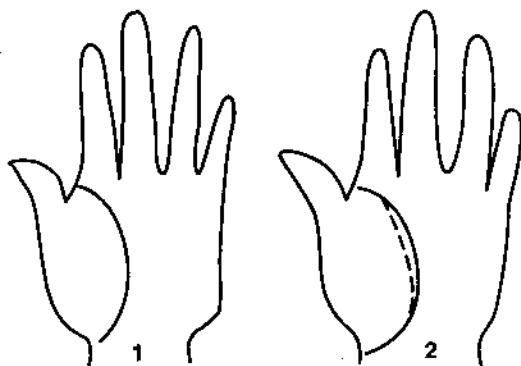
Quá rộng: khao khát nhục dục, tự tin quá đáng, có năng động tính và mãnh liệt trong cuộc sống (2).

Quá hẹp: tính chất lạnh lùng, sức vươn lên bị hạn chế, ở tay đàn bà: đẻ khó (3).

Thành đường thẳng cắt chéo và vòng lại: thiếu sức sống, lạnh nhạt, thận trọng trong hành động, hay nghi ngờ thay đổi ý nghĩ, hành động đột ngột (4).

Bắt nguồn quá cao, gần sát chân ngón trỏ: có sức sống mãnh liệt, uy tín và quyền lực đối với mọi người.

Kiêu ngạo ít hoặc nhiều tùy theo chỗ bắt nguồn cao hay quá cao. Có thể có thành



công lớn, nếu có đường Thái Dương đẹp (5).

Bắt nguồn thấp, sát tới chân ngón cái: súc sống bị hạn chế, kém thông minh, nhận thức và hành động chậm chạp.

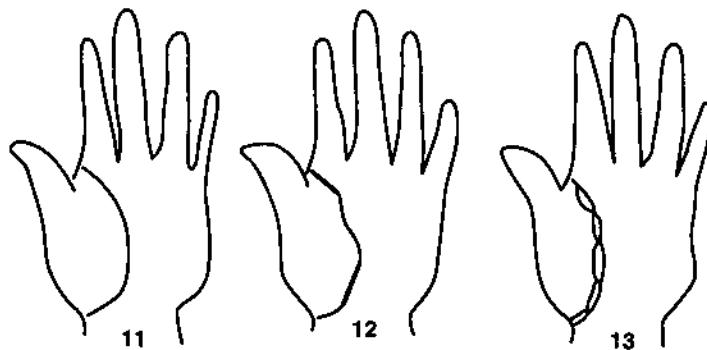
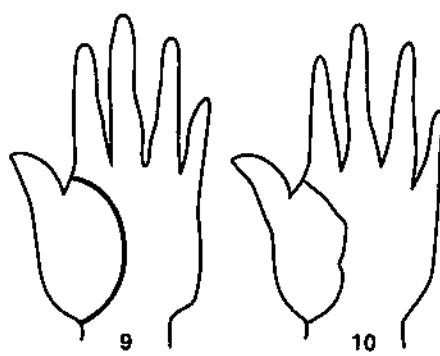
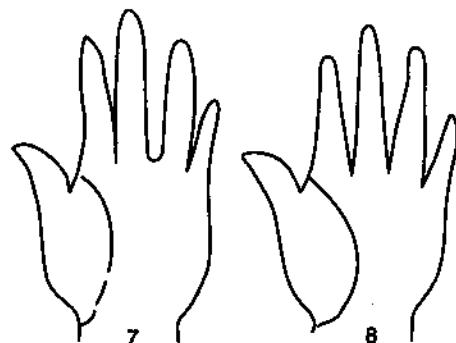
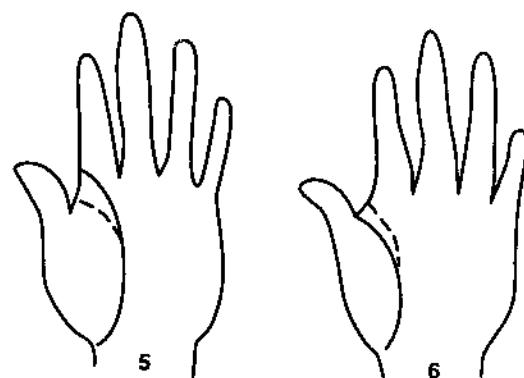
Khiêm tốn ít hoặc nhiều tùy theo chỗ bắt nguồn sát hay quá sát ngón cái (6).

Ngắn: thiếu nguồn dự trữ súc sống, ảnh hưởng tới sự cân bằng trong con người. Có thể chết non nếu không có đường nét, dấu vết khác thật tốt hỗ trợ (7).

Rộng và nông cạn: có súc sống mạnh, giúp cho cơ thể hoạt động, nhưng không bền bỉ. Sức khỏe tồi (8).

Rộng và rất sâu: thô bạo, tàn nhẫn, nóng tính, cục cằn, dễ dẫn tới đổ vỡ (9).

Yếu và mảnh dẻ: súc sống bị hạn chế, sức khỏe thường bị đe dọa, không dám quyết đoán (10).



Mỏng và sâu: có sức chịu đựng nhưng thiếu sức sống (11).

To, nhỏ, không đều: tính tình và sức khỏe tốt, xấu thay thường (12).

Như dây xích: sức khỏe luôn bị đe dọa, tính tình cáu bẩn (13), và, đau đớn, ê chề.

Quăng đầu có nhiều nhánh, không rõ: ngày thơ ấu bị ốm đau chìm nổi (14).

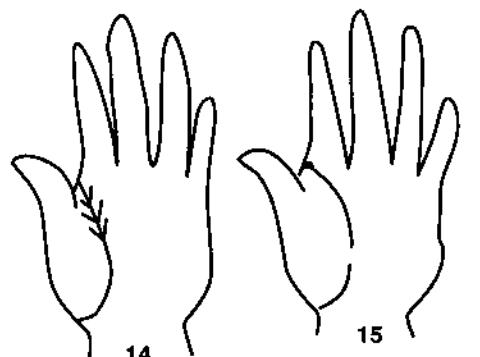
Bị đứt quăng, gãy làm 2 đoạn: gấp sự cố đau đớn, tai nạn trầm trọng, bệnh tật nguy hiểm, địa vị xã hội bi đát. Có thể bị chết vào đúng khoảng đường bị đứt đó (có thể tính tương đối chính xác vào năm bao nhiêu tuổi). Nếu cả 2 tay đều bị đứt quăng như vậy thì khó tránh khỏi lao tù, khổ sai hoặc nguy hiểm tới tính mạng (15).

Bị đứt quăng nhung có 2 đường chồng lên nhau: đỡ trầm trọng hơn, đỡ nguy hiểm hơn, nhung vẫn có thể ốm đau, gấp vận, hạn (16).

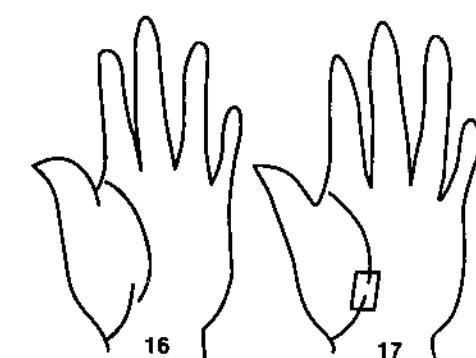
Bị đứt quăng nhung lại có một hình vuông hoặc chữ nhật nối lại: có thể bị ốm đau, tai nạn nhung được thoát khỏi một cách thần kỳ, lạ lùng (17).

Bị dừng đột ngột: sức khỏe bị yếu đột ngột, thiếu lực mạnh hoặc bị tai nạn gãy chân tay, bị xơ cứng động mạch, tâm thần, khó qua khỏi ở cả hai tay đều có dấu như thế (18).

Phần cuối đi về gò Thái Âm: có thể là đi biệt xứ và mất ở nước ngoài (19).

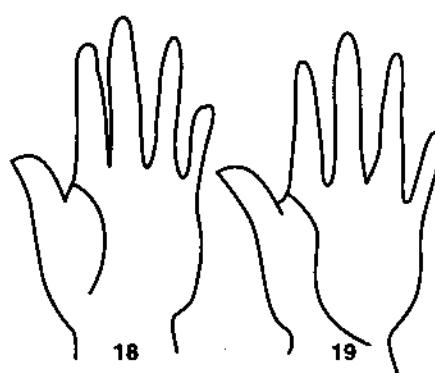


14



16

17



18

19

Hết bằng một đường chẽ không hài hòa: mất dần sức sống, thiểu lực dần (20).

Hết nhỏ dần, mỏng dần, mờ nhạt: lão hóa gây ra suy yếu sức khỏe vào cuối đời, kém bền bỉ, minh mẫn (21).

Hết nhỏ dần đi, lẫn với các nét ở gò Kim Tinh: thiểu lực dần khi về già, ngày càng kiệt quệ (22).

Hết bằng nhiều nhánh túa ra: có thể bị suy yếu mạnh về dây thần kinh, bị lão suy nhanh chóng hoặc kéo dài tùy theo sự dài, ngắn của các nhánh túa ra đó (23).

Có dấu chấm trên đường Dời: bị đau nặng nhiều hay ít do kích thước của dấu chấm quyết định.

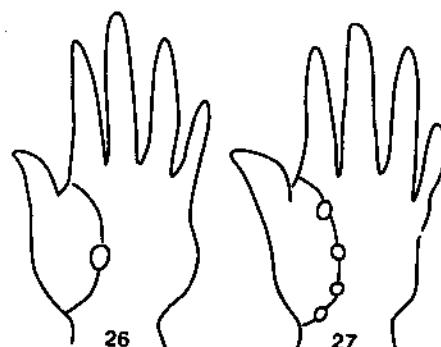
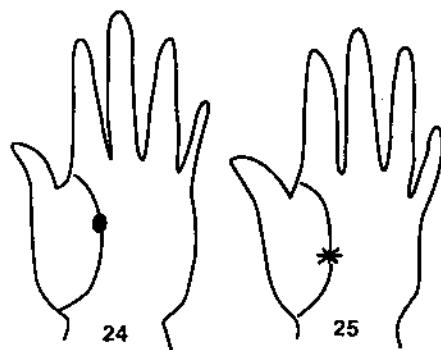
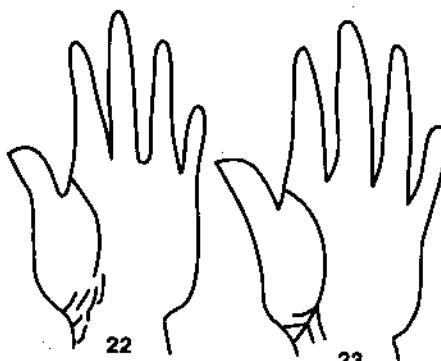
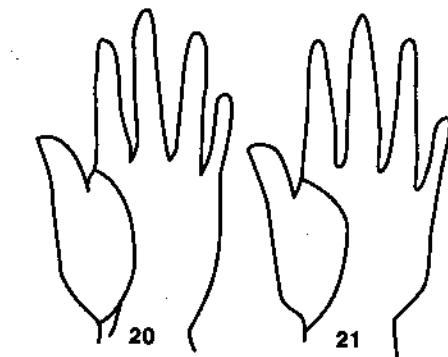
Dấu chấm màu trắng nhạt: đau mắt, thị lực kém.

Đỏ: rối loạn tuần hoàn hoặc bị thương nhẹ (24).

Có ngôi sao: đau nặng, phải mổ (25).

Chấm rỗng: bị thương hoặc bị bệnh nặng, gặp tai nạn khó tránh khỏi (26). Có khi chấm đó sâu, thành một lỗ nhỏ, tối: bị đau thần kinh đột ngột, cần mổ (26).

Nhiều chấm trắng khát nhau: dạ dày bị xáo trộn (27).



Chữ thập to một mình trên đường Đời: bệnh nguy hiểm, có thể dẫn tới chết chóc, nếu ở cả 2 tay đều có dấu giống nhau (28).

Ngôi sao to: tai nạn hoặc bệnh rất nguy hiểm, có thể dẫn tới chết chóc, nếu ở cả 2 tay đều có dấu này (29).

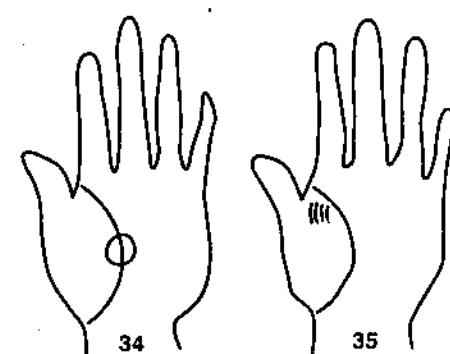
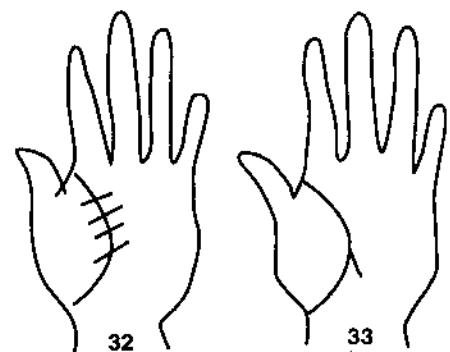
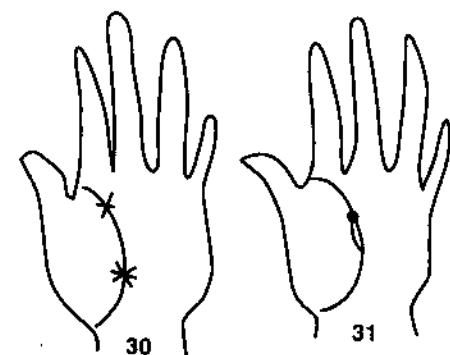
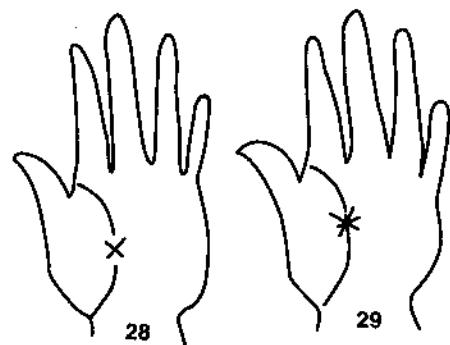
Những chữ thập hoặc ngôi sao nhỏ đúng riêng lẻ: đau ốm nặng hoặc gãy chân, gãy tay hay bị tai nạn (30).

Trên đường Đời có một hòn đảo: sức khỏe bị xáo động, bệnh kinh niên. Nếu ở phần đầu đường Đời thì có thể là những chuyện không hay trong gia đình (31).

Bị cắt bởi những đường nhỏ: những trực trặc về sức khỏe, bị đau thần kinh thoáng qua hoặc lo nghĩ buồn phiền nhỏ về đùi thứ (32).

Một nhánh nhỏ thành hình chẽ đi xuống ở đường Đời: có trực trặc về sức khỏe không đáng ngại, hoặc gặp điều không may không đáng kể (33).

Vòng tròn màu nâu vàng nhạt, vòng tròn rỗng hoặc lỗ trống sâu: bệnh nặng, chấn thương, có thể bị mất một mắt hoặc mù (34).



Những đường thẳng ở đầu đường Đời, phía trong, trên gò Kim Tinh: bị xáo động, thiếu tập trung lúc còn nhỏ tuổi (35).

Những đường chéo, mỏng, song song hướng về ngón giữa và tập trung đều nhau ở đầu đường Đời: đau thần kinh, dễ bực mình, không vũng vàng về sức sống (36).

Một đường chéo độc nhất cùng theo hướng đó: bị tình trạng như trên nhưng nhẹ hơn (37).

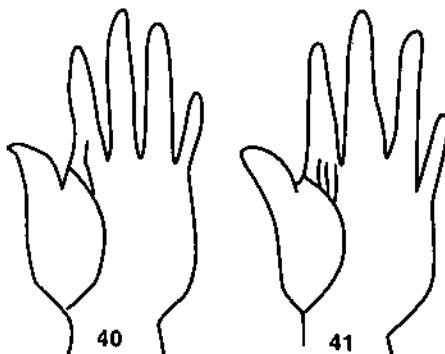
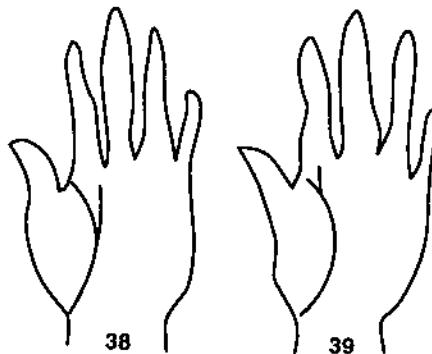
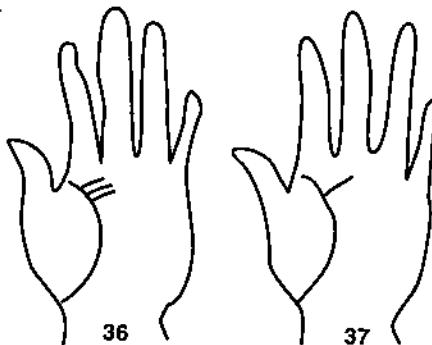
Có một nhánh thẳng lên, hướng về phía trên: dấu hiện thuận lợi về nhiều mặt, tùy theo hướng đi của nó (38).

Một nhánh bé, chéo, hướng về ngón trỏ ở đầu đường Đời: cao thượng, kiêu ngạo, có ít nhiều tham vọng. Nếu là nhánh rõ, từ đường Đời vươn lên, về ngón trỏ thì đó là *đường nổi tiếng* (39).

Nét kẻ chéo ở đầu đường Đời và đi vào ngón trỏ: khẳng định vị trí xã hội cao, đặc biệt vào lúc nào đó sẽ phát triển không kìm hãm được (40).

Những đường thẳng, nhỏ cùng hướng về ngón trỏ ở đầu đường Đời: sung sướng, may mắn về vật chất (41).

Đường không đều, hướng về ngón giữa và bị một đường nhỏ gạt ngang: bị sốc đau đớn, có thể kèm theo kiện cáo, ly thân, ly dị hoặc cái gì đó khác nữa (42).



Có hòn đảo kẽ đều về ngón giữa: bị thất vọng vì địa vị xã hội, có những việc bất chính nhiều hoặc ít (43).

Đường tேt ra ở phần dưới bàn tay, rõ và nhỏ: dấu hiệu sung sướng ít hay nhiều tùy theo hướng đi của chúng (44).

Những đường nhẹ rẽ xuống gan bàn tay rồi vòng lên: báo hiệu thời gian được tăng cường sức khỏe, đổi dào sức sống (45).

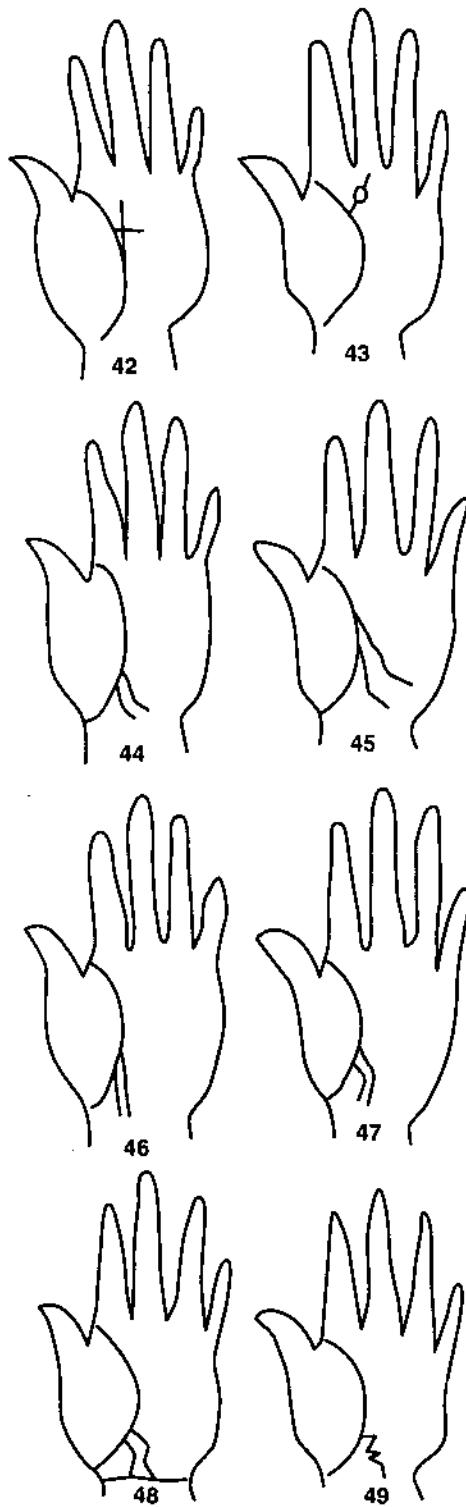
Hai nhánh đi song hành ở cuối đường Đời và tách ra ở quang một phần ba của đường đó: lúc hồi xuân được tăng sức sung sướng, có thể kéo dài thêm tuổi thọ (46).

Cũng như trên nhưng không đều, không rõ: bị thiểu lực dần, cạn sức sống và có thể bị ốm đau kéo dài (47).

Cũng như trên nhưng kéo dài xuống đường Vòng cổ tay: có sự cố ở tuyến tiền liệt, bụng dưới (48).

Một đường loằng ngoằng, bắt đầu bằng một cái chấm, từ một phần ba cuối đường Đời: sức khỏe dao động, có thể nguy hiểm tới tính mạng (49).

Có đường vạch đậm từ đường Đời vào trong gò Kim Tinh: có sự kiện nghiêm trọng



nhiều hoặc ít gây nên đau đớn, xảy ra (50).

Cũng như trên, nhung là nhiều nhánh nhỏ: mệt nhọc, đau buồn về tinh thần, xáo động nhẹ về sức khỏe (51).

Đường Đời đôi, song hành, kẻ rõ và sâu: sức sống dồi dào, khỏe mạnh, bền bỉ dẻo dai, tự tin. Thắng thắn, kiên trì, dũng cảm, có sức hấp dẫn (52).

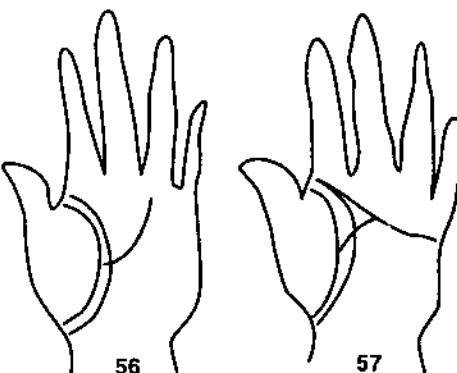
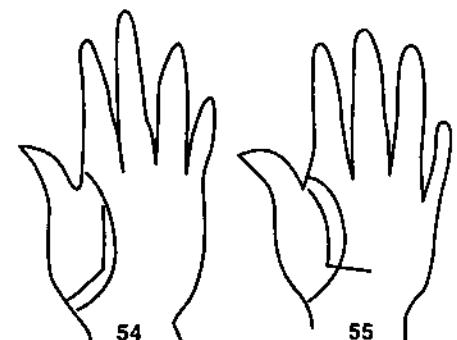
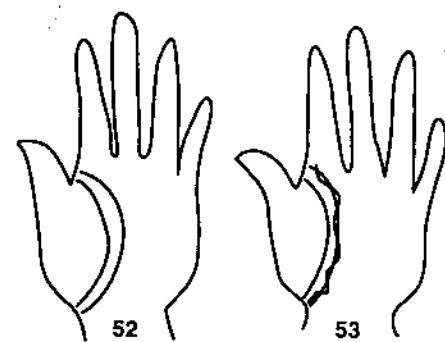
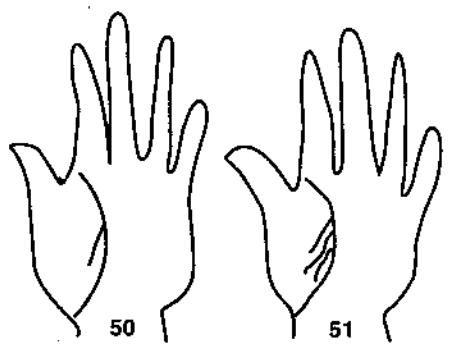
Đường Đời xấu, được đường đôi phối hợp đẹp: có khó khăn trở ngại trong cuộc sống, công tác, sức khỏe xấu nhung được dịu bớt đi nhiều hoặc ít do đường Đời đôi xấu hay đẹp ở quãng nào đó (53).

Có đường Đời đôi, gấp nhau lúc đầu, không song hành nhung đều chắc chắn: có sinh lực, dâm dục thái quá cần sửa chữa (54).

Đi song hành một quãng rồi rẽ ra ngoài, vào đồng Hỏa Tinh: quá dư sức sống, dễ đi đến những hành động mù quáng để thỏa mãn nhu cầu về sinh lý (55).

Đường Đời đôi có thêm nhánh, dâm lên đồng Hỏa Tinh: sức sống và khát vọng thừa thãi (56).

Nhánh của đường Đời đôi phối hợp, phát ra và gấp



dường Trí não: tinh thần được tăng cường, dẫn tới thắng lợi (57).

Vân đường đó, gấp đường Định mệnh: sức sống mãnh liệt vô bờ và nhiệt tình sáng tạo. Gấp nhiều thỏa mãn lớn về nghề nghiệp (58).

Cũng đường đó, vượt qua đường Thái Dương: sức sống được tăng cường, sức dâm dục quá đăng có hại cho mọi sự thực hiện, dẫn tới nhiều thiệt hại (59).

Vân đường đó tiến tới gò Thủy Tinh: có sức khỏe bất ngờ, tăng thêm tính dâm dục, ảnh hưởng tới quan hệ vợ chồng (60).

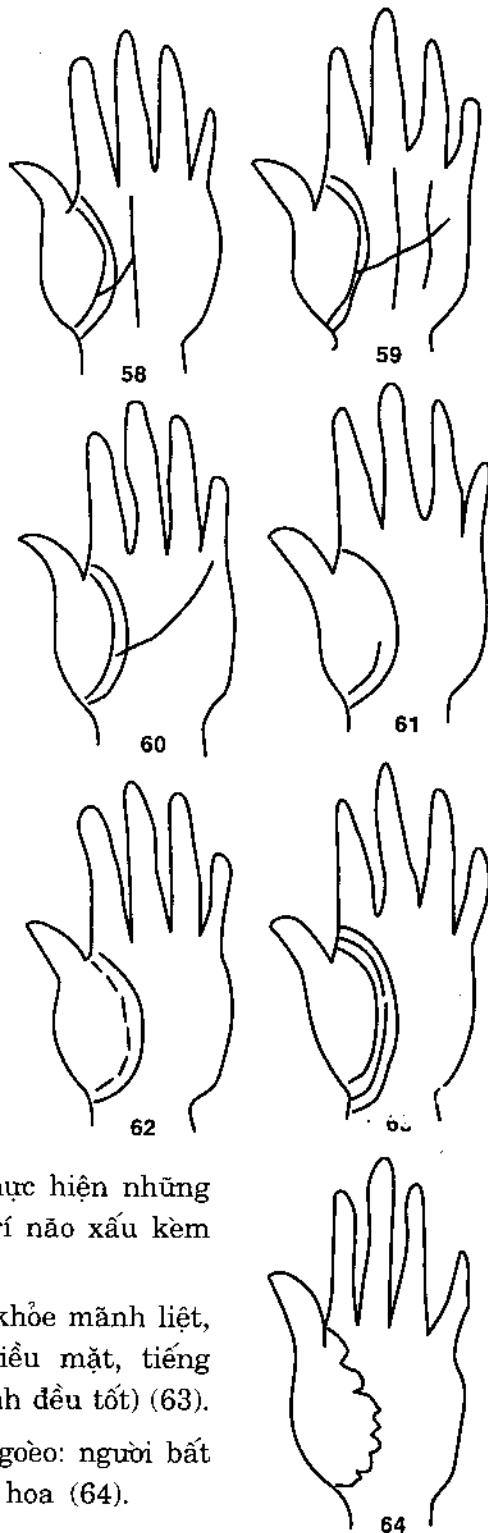
Đường Đời đôi phổi hợp chỉ có từ nửa phần dưới: thắng lợi huy hoàng và giật gân kèm theo nhiều bất hạnh (61).

Những cái chấm trên đường Đời đôi: nhiều buồn phiền thầm kín (62).

Dàn bà có đường Đời đôi: thông minh nhung không từ một hành động xấu xa nào để thực hiện những khát vọng nhục dục (có đường Trí não xấu kèm theo).

Đường Đời ba: sức sống, sức khỏe mãnh liệt, có ý chí lớn. Thành đạt về nhiều mặt, tiếng tăm lừng lẫy (nếu cả 3 đường chính đều tốt) (63).

Đường Đời gọn sóng ngoằn ngoèo: người bất chính, lăm le, gian ngoan, ba hoa (64).



Đường Đời có nhiều chỉ nhỏ xuất phát từ đường này và vuon lên các gò nằm dưới các ngón là rất tốt.

Vuong lên gò Mộc Tinh: người nuôi nhiều tham vọng, về chỉ huy, chinh phục (nếu có thêm ngón cái dài và rắn chắc). Có địa vị, thăng lơi chắc chắn.

Lên gò Thổ Tinh: thành công, mỹ mãn trong sự nghiệp.

Lên gò Thái Dương: nổi danh về nghệ thuật, từ rất sớm.

Lên gò Thủy Tinh: thành công về thương nghiệp, kỹ nghệ hoặc là luật gia nổi tiếng.

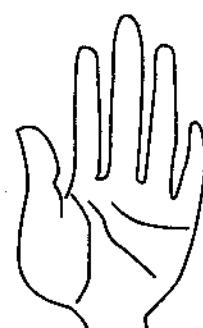
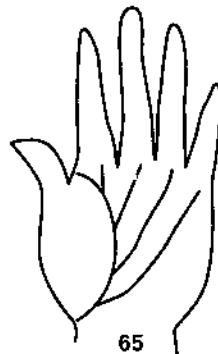
Chỉ nhỏ chạy vào giữa đường Trí não: giàu có, hạnh phúc.

Nếu những chỉ trên dây chạy vào Cánh đồng Hỏa Tinh: trải qua nhiều giai đoạn gian truân, não nề sẽ tiến tới danh vọng và giàu có (65).

Đường Đời dù ngắn, cộc lốc, nhưng bên trong lại có một đường khác bao lấy gò Kim Tinh, rất dài thì vẫn có thể sống được khá thọ, không có gì đáng ngại (với điều kiện là đường thứ hai phải rõ ràng, đẹp mắt (66).

Nếu đường Đời, đường Trí não, đường Trái tim cùng bắt nguồn từ một chỗ thì rất xấu: có thể chết đột tử (ngay cả khi đã về già) hoặc gặp tai nạn ghê gớm (67). Và thường là người kỳ khôi, thích làm theo ý mình.

Trái lại, nếu đường Đời, đường Trí não, đường Trái tim lại tách rời nhau ra: là người hay làm liều. Cao hứng thì làm, làm rồi lại chóng chán, không có ý chí để đuổi theo lâu được. Họ còn là người hay nghi ngờ, do dự (68). Nếu ở cả hai bàn tay đều như vậy: là người đã từng bị chết hụt ít nhất là một lần, và, còn có



thể chết hụt nữa, tùy theo dấu hiệu ở các đường chính khác.

Về màu sắc, nếu đường Đời trắng nhợt nhạt là kém khí huyết, tạng yếu.

Đỏ là tính khí nóng nẩy.

Hồng hào là tính tình tốt, khỏe mạnh.

Đỏ bầm hoặc tím đỏ là hung hăng, tàn ác.

Sâu mà màu sắc hồng nhuận là người khỏe mạnh.

Đường Đời có lỗ chấm đỏ: người nguy hiểm hoặc ngược lại, gặp nhiều nguy hiểm về tình.

Đường Đời hơi ám tối: người dễ buồn nản, chán đời, dễ bị xúc động mạnh ảnh hưởng tới hệ thần kinh...

ĐƯỜNG HỎA TINH DƯƠNG

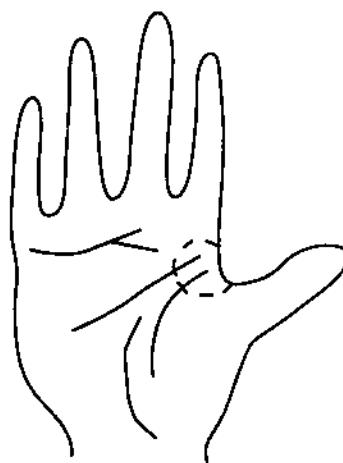
Đường Hỏa Tinh dương còn được gọi là *đường Sống nội tâm* (Ligue de Vie interne) chỉ xuất hiện ở một số rất ít bàn tay. Nó bao quanh gân như hết cả gò Kim Tinh và ở phía trong đường Đời.

Vì đường này xuất phát từ gò Hỏa Tinh dương nên mang tên của gò đó (xem hình bên).

Khi đường này trông đậm nét và khỏe mạnh, nó như muốn tăng thêm sức sống cho đường Đời. Đường này có phần nào gân giống như đường Đời đôi. Nhưng, nó không hẳn là đường Đời đôi, vì đường Đời đôi có khi cùng đi với đường Đời một quãng ở điểm xuất phát hoặc chỉ có ở nửa phần dưới gò Kim Tinh.

Người nào có đường Hỏa Tinh dương, người đó thường có một sức sống tiềm tàng, có thể cầm cự được với mọi loại bệnh tật, ốm đau.

Trên bàn tay một số rất ít người sống cuộc đời dũng cảm hoặc phiêu lưu, mạo hiểm, mới có đường này. Dù đường Đời có bị đứt quãng hoặc có nhiều dấu hiệu xấu, nếu có đường Hỏa Tinh dương, cũng sẽ được giảm nhẹ đi rất nhiều (xem hình bên).



Người có đường Hỏa Tinh dương thường mang một sức chiến đấu và một tâm hồn khỏe mạnh, vũng vàng.

Nếu đường Hỏa Tinh dương hằn sâu và đỏ, nó có tính chất như muốn bổ sung thêm cho các dấu hiệu hiểm nguy khác ở trên bàn tay.

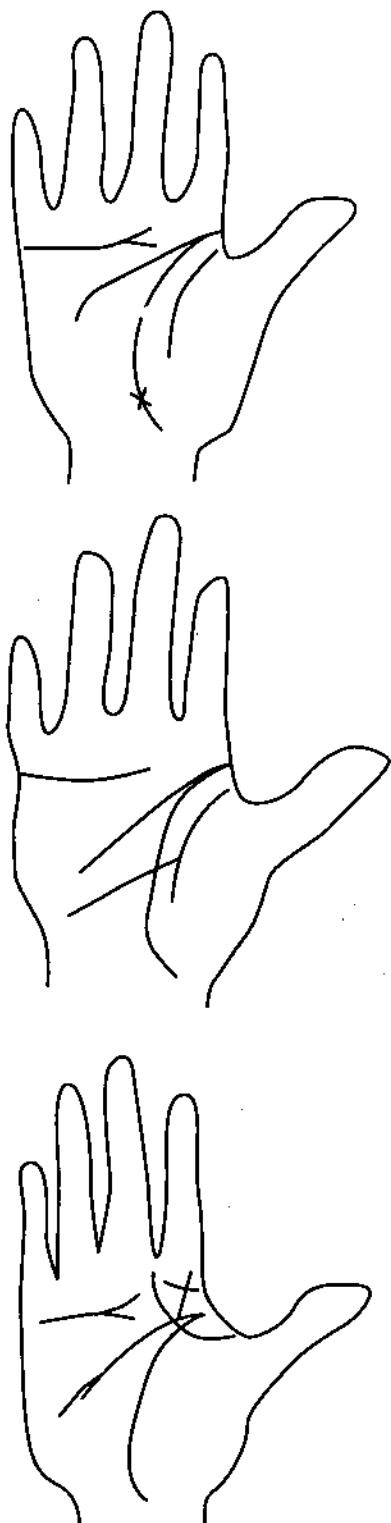
Nếu từ đường Hỏa Tinh dương có một đường chạy về phía gò Thái Âm (xem hình bên), dấu hiệu đó báo trước một nhu cầu khẩn thiết được kích thích được hành động. Nếu người có dấu hiệu này lại có một Đường Trí não quá yếu, thì đó là kẻ hay rượu chè, ăn chơi đàng điếm vô độ.

Ở đoạn đường trên dây cắt qua đường Đời, gần như đó là dấu hiệu báo trước thời gian xảy ra sự chết chóc khó tránh khỏi của lối ăn chơi đàng điếm, vô độ đó.

Dấu hiệu trên dây có thể thấy ở một số bàn tay ngắn, dày, vuông hoặc trên một lòng bàn tay dài, mỏng và chặt hẹp.

Nếu đường Hỏa Tinh dương đi vòng lên như muốn bao bọc lấy gò Mộc Tinh một cách đậm nét, rõ ràng; thắng lợi về tình yêu (nếu có thêm chữ thập ở gò Mộc Tinh, thắng lợi càng rõ ràng) sau nhiều khó khăn, trắc trở (xem hình bên).

Dấu hiệu này còn báo trước thắng lợi của mọi ước mơ, hoài bão lớn trong cuộc đời.



ĐƯỜNG TRÍ NÃO

Đường Trí não (*Trí dao*) còn được gọi là *đường Hoạt động*, là một trong ba đường chính, thường đi ngang qua lòng bàn tay, chia bàn tay ra làm 2 phần, từ khoảng giữa kê 2 ngón tay cái và ngón trỏ.

Người ta cho rằng đường Trí não là tượng trưng cho khả năng của con người, của cá nhân người có đường đó, có thể thay đổi - một phần nào - những gì đã định sẵn (Định mệnh) tùy theo ý chí phấn đấu của chính người đó.

Đường Trí não thường ở giữa, một bên là đường Đời, một bên là đường Trái tim, và, thường bắt nguồn cùng đường Đời, có khi tách ra, hoặc cùng hòa nhập với đường Đời và đường Trái tim từ ngay điểm xuất phát. Cuối cùng, Đường Trí não còn có thể bắt nguồn từ trong gò Kim Tinh.

Người ta cho rằng đường Trí não phải từ đường Đời mà ra thì mới tốt, vì, người ta, lúc mới sơ sinh chưa biết gì, phải được nuôi nấng, kèm cặp (nhờ vào đường Đời, cùng đi với đường Đời) mới có trí khôn (để có thể tách ra, sống tự lập).

Đường Trí não thường chạy qua cánh đồng Hỏa Tinh nên rõ ràng là chịu ảnh hưởng của nó này.

Qua đường Trí não người ta có thể biết cách cấu tạo thân thể, sự trang bị tinh thần, sức mạnh, ý chí, nghị lực, sáng kiến trong thực hành, lương tri và sự suy luận của con người.

Đường Trí não thường in dấu của những vết thương ở đầu, do ngã, va chạm xe cộ, chúng suy nhược thần kinh, bệnh hoang tưởng, chứng thiếu năng tuần hoàn não, bệnh điên dại và mọi bệnh về tâm thần, những bệnh đó có dẫn tới tử vong hay không?

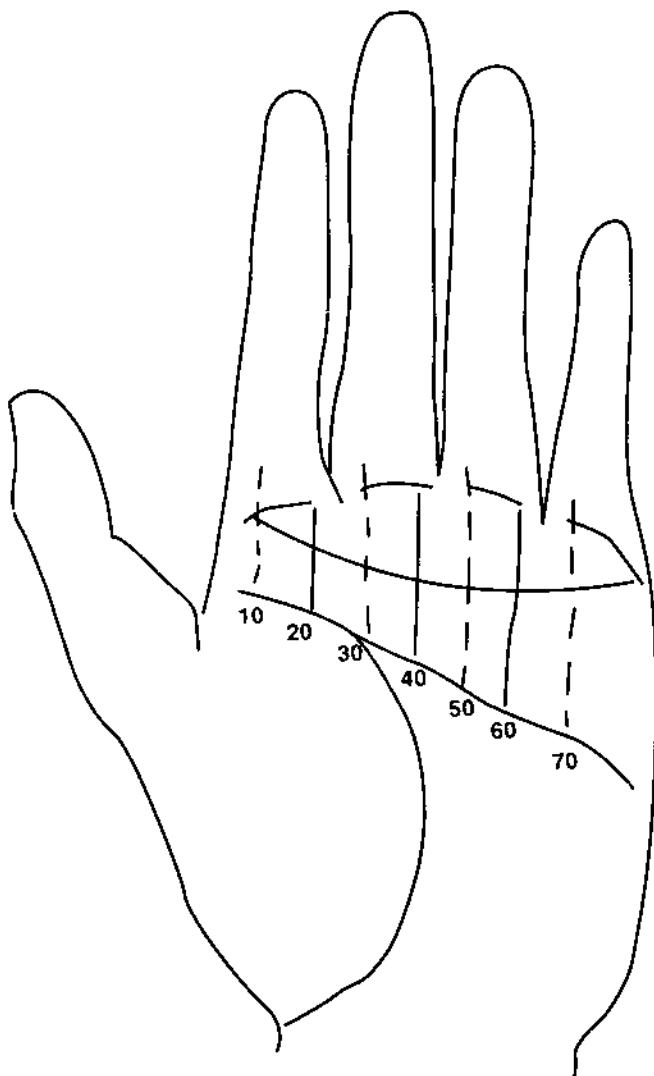
Tội tử hình hoặc có thể bị ngồi tù cũng dễ thấy ở đường Trí não.

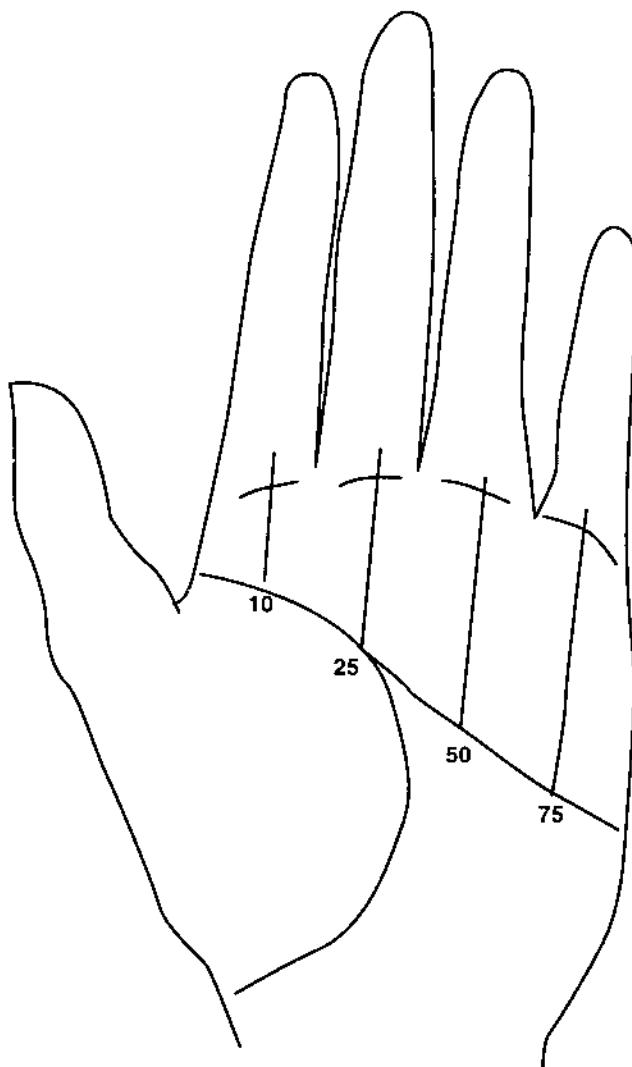
Một bàn tay không có đường Trí não: dấu hiệu của một cái chết đột ngột, thường là vì một vết tử thương ở đầu hoặc ở đâu đó.

TÍNH TUỔI TRÊN ĐƯỜNG TRÍ NÃO

Để định rõ vào giai đoạn nào, khoảng bao nhiêu tuổi, bị biến cố gì, bệnh tật gì, người ta kéo những đường thẳng đứng từ giữa các ngón tay, kê các ngón tay xuống đường Trí não và được những

số tuổi là 10, 25, 50, 75 hoặc 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70 tuổi như các hình vẽ dưới đây, và, người ta tính nhẩm để biết áng chừng vào khoảng nào đó sự việc tốt, xấu dã, dang và sẽ xảy ra.





Đường Trí não dài, đẹp, măt, rõ ràng, không bị chia, cắt hoặc đứt quãng: thần kinh vững vàng, sáng suốt, phong phú, chủ động trong mọi hoạt động, trí nhớ tốt, ít bệnh tật (1).

Đi xuống phía dưới lòng bàn tay: có trí thông minh tổng hợp, dễ hấp thu, sáng tạo và khai thác được mọi cái hay của mọi người, sáng suốt (2).

Mỏng và sáng: có sự hiểu biết nhanh nhẹn và tinh tế(3).

Sâu: kiên quyết, trí tuệ tập trung, thận trọng, có chính kiến rõ ràng, dứt khoát, tinh thần mạnh mẽ (4).

Nông cạn, mờ nhạt: suy yếu, tinh thần kém tập trung, ít nhạy bén (5).

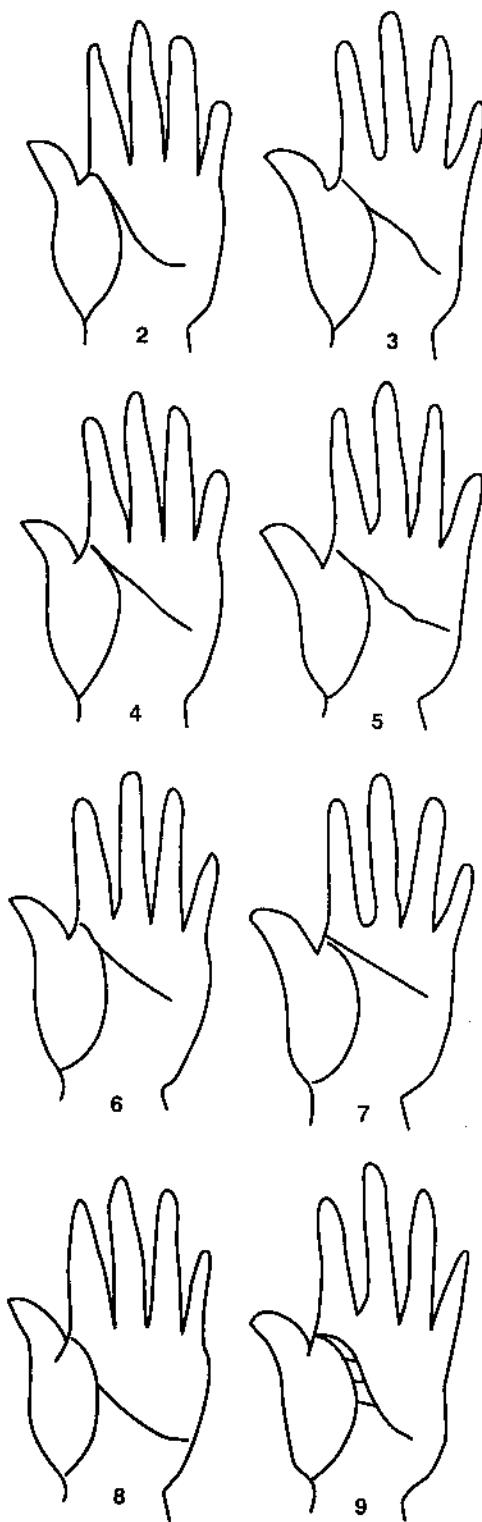
Rỗng và rỗng, mầu ngả về đỏ: hay có định kiến, dễ có những nhận xét sai lầm, bẩm tính dữ dội (6).

Rỗng và xanh xao: hoạt động tinh thần yếu, kém, vô ý thức hoặc hay bắt chuốc (7).

Bắt đầu một quãng khá dài với đường Đời: thời thơ ấu dựa vào cha mẹ nhiều, trí thông minh chậm phát triển, kiêu ngạo ngầm (8).

Bắt đầu một quãng dài với đường Đời, như dây xích: thời thơ ấu hay ôm yếu quặt queo, trí khôn chậm phát triển (9).

Bám sát đường Đời quá đáng, hợp thành một góc rất thấp, như từ ngón giữa kẽ xuống: thời thơ ấu quá quặt



queo, nặng nề, chậm chạp, trí khôn chậm phát triển, có khi bị điếc (10).

Nối liền với đường Đời rất ít: trí óc cân bằng, phát triển nhanh, thông minh, tự tin (11).

Mở ra một cách nhẹ nhàng khỏi đường Đời: tự tin, nhận xét nhạy bén, quyết định chóng vánh, tự chủ (12).

Cách đường Đời và mở ra quá đáng: nổi khùng, cứng đầu cứng cổ, vô tâm, ít xúc cảm tốt, không kiên định, khó tập trung tư tưởng (13).

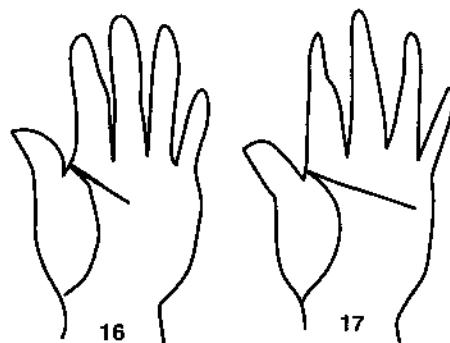
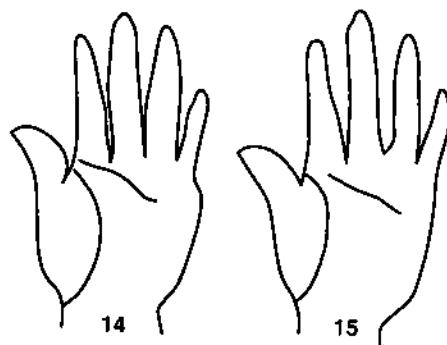
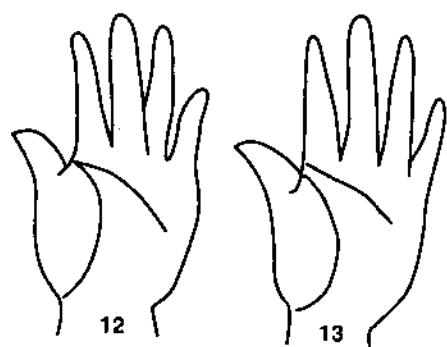
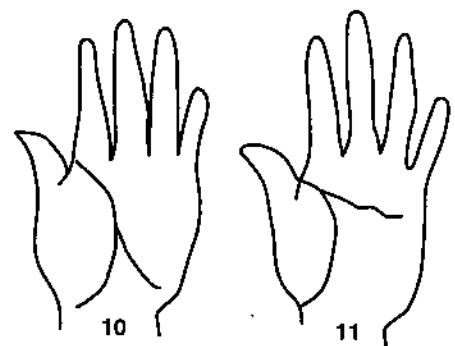
Mở ra và cách quá xa đường Đời: không tự kiểm tra được mình, trí tuệ sa sút (14).

Mở ra, cách xa, bắt đầu chậm, sau một quãng ngắn: có khó khăn trong thời thơ ấu, đau buồn, đơn độc, trí thông minh chậm phát triển, đau mắt hoặc ốm (15).

Ngắn: nhẹ dạ, thiếu nghị lực, hay có định kiến (16).

Khá dài và thẳng: khôn ngoan, bền bỉ, dẻo dai, thực tế, có ý chí kiên quyết và dám nghĩ dám làm (17).

Thẳng quá và dài, cắt ngang cả bàn tay: lạnh lùng, không khoan nhượng, gàn, cứng, tính toán, ích kỷ, bè phái, vô nhân đạo (18).



Thẳng thước thợ, như 1 luỗi kiếm: rất cá nhân, khô khan, hần học, thô bạo, có thể đi đến hại người, nguy hiểm (19).

Thành một đường cong xuống rất đẹp, về gò Thái Âm: xúc cảm mạnh, mơ mộng, tế nhị, óc tưởng tượng phong phú, hơi lạ lùng, nghệ sĩ ít nhiều lăng漫 (20).

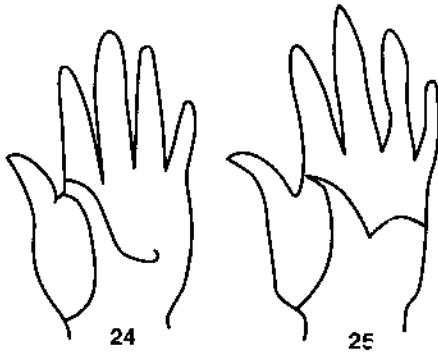
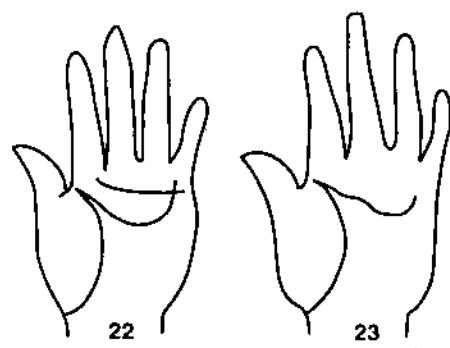
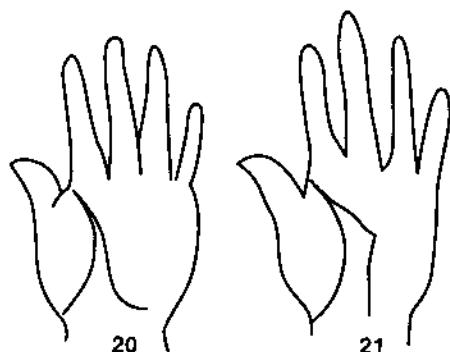
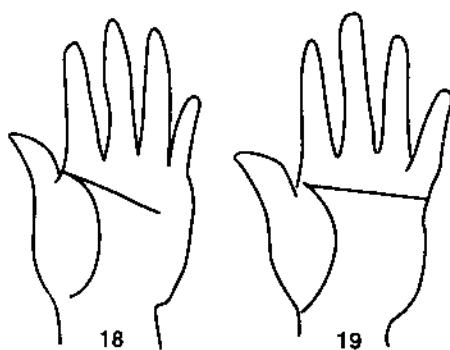
Theo gân như song song với đường Đời tới tận Vòng cổ tay: tính kỳ quặc, xa rời thực tế, tư tưởng điên rồ, lệch lạc (21).

Mỏng và sâu, đi vòng lên, qua đường Trái tim lên tận ngón út: biết cách làm ăn, thắng lợi (22). Nếu đường không đẹp là ích kỷ, vụ lợi, ngoi lên vì địa vị.

Mở đầu sát đường Đời, cuối cùng đưa ra theo hình cái thìa: tinh thần bị xáo trộn, thất thường, lúc độ lượng lúc ti tiện, ke, tính toán (23). Vừa khôn ngoan vừa xảo quyệt.

Cách xa đường Đời một chút, hết theo hình cái thìa: ích kỷ, nhỏ nhen, bất ngờ (24).

Thay đổi đường đi đột ngột: tâm tư thay đổi, tính tình thất thường, lúc vui lúc buồn, lúc hồ hởi, dễ dãi, lúc xét nét, chi li (25).



Đi vòng lên một cách nhẹ nhàng, chậm hoặc không chạm đường Trái tim: hay thay đổi bất ngờ nhung không đi khỏi hướng đã chọn (26).

Hơi nổi gồ lên nhẹ nhàng phía dưới ngón giữa: có thể bị tai nạn, gãy tay, sai khớp, chấn động nhẹ nhàng (27).

Hơi cong lên như bị đường Trái tim hút và hình Tú giác bị thu nhỏ lại: tình cảm tế nhị lẩn át lý trí (28).

Đường nét không đều: có tinh thần cỗ gắng, có nhiều thay đổi (29).

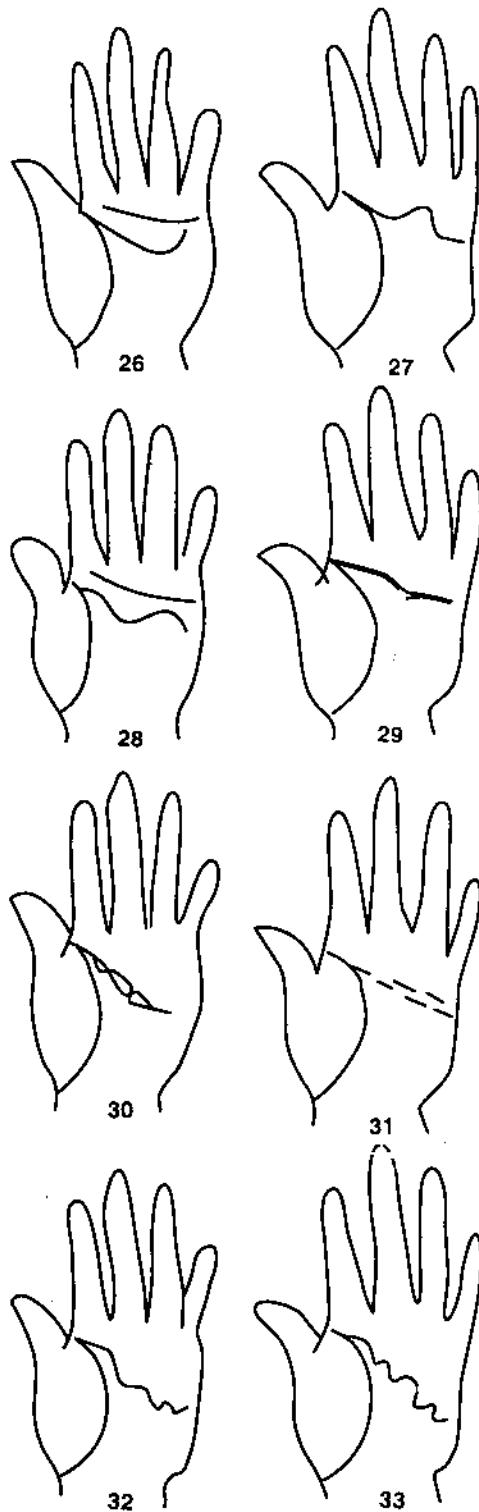
Thành hình móc xích: mệt óc, trí nhớ kém, tính thất thường, thiếu bền bỉ, có nhầm lẫn (30).

Thành từng mẩu, lẩn lộn: có thể dâng trí, trí nhớ giảm sút, đau thần kinh đầu, không theo dõi được cái gì quá lâu (31).

Khúc khuỷu, luộn vòng: không dám quyết định, khờ khạo, dại dột (32).

Rất khúc khuỷu luộn vòng: xảo trá, đạo đức giả, thích thủ đoạn quanh co. Dễ trở thành người lừa thầy, phản bạn (33).

Bắt nguồn từ trong gò Kim Tinh, cắt qua đường Đời: tính khí thay đổi, hay nghi ngờ, khó chịu, thu mình, nhớ



lại thời đã qua (34). Thường gây sự với mọi người xung quanh.

Bắt nguồn từ dưới chân ngón trỏ: có cá tính, hoài bão có tính toán về vật chất và địa vị xã hội (35).

Kết thành một túm nhánh nhỏ: mệt nhọc tinh thần, suy yếu thần kinh (36).

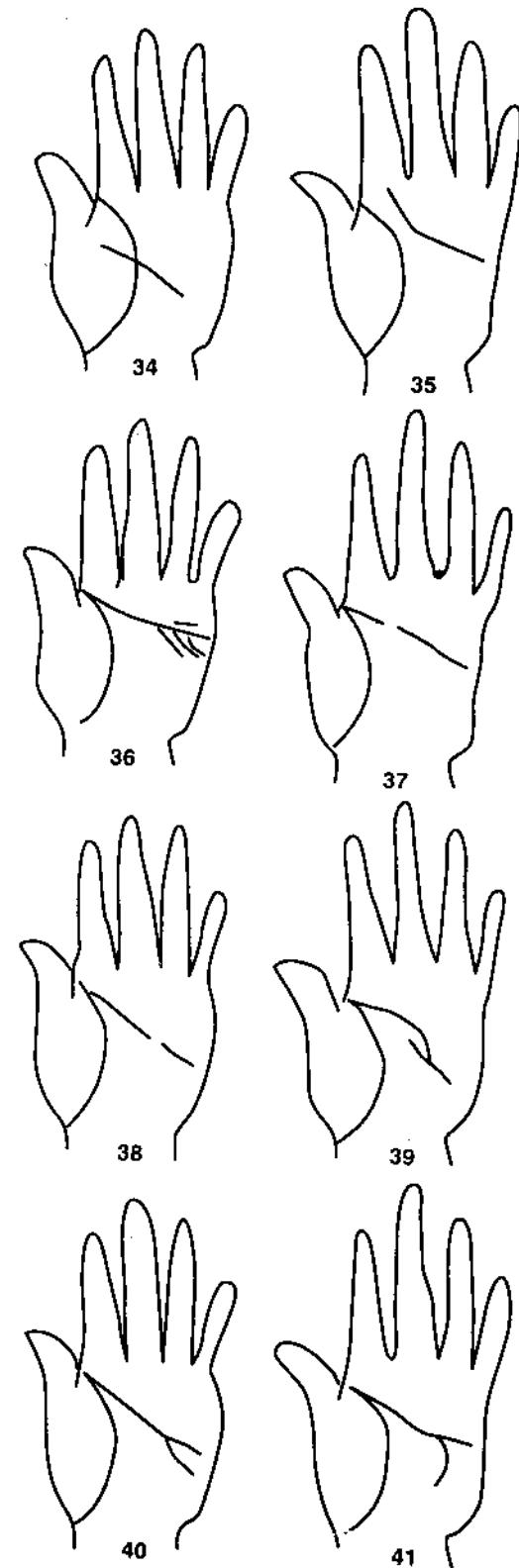
Bị cột lại hoặc gãy khúc ngay từ đầu: bệnh tật hoặc bị thương nặng từ thời thơ ấu, ở đầu hoặc ở chân tay (37).

Bị đứt quãng trên đường: bị thương tổn nghiêm trọng một bộ phận ở chân tay hoặc nơi khác và trở thành cố tật (38).

Dứt đoạn, so le ở dưới ngón trỏ: bị thương ở tú chi. Dưới ngón giữa thành từng đoạn: bị thương, phải cắt cụt hoặc khoan nối. Dưới ngón deo nhẫn: tai nạn hoặc thương tổn cục bộ về mắt (39).

Kết thành hình chẽ song song: cảm nhận dễ dàng, có xúc cảm tốt về ngoại giao, có trình độ chính trị tốt, có nghệ thuật về nói chuyện, trao đổi tế nhị, hiểu biết nhanh nhạy về mọi người, mọi việc (40).

Kết thành chẽ, có nhánh ngả về cuối bàn tay: có khả năng sáng tạo, hòa hợp giữa



tư tưởng cụ thể và chủ quan (41).

Có nhánh bắt đầu từ ngón giữa: sự cân bằng trí não có dao động (42).

Có dấu chấm: đau đầu như búa bổ (43).

Có những chấm xen kẽ với những gạch nhỏ: đau đầu do chứng khó tiêu (44).

Chấm rỗng: bệnh đau đầu, óc, dây thần kinh suy yếu (45).

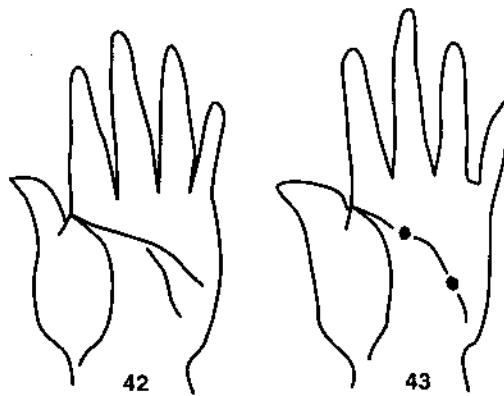
Ngòi sao có chấm ở giữa: đau đầu, đau răng, đau mắt, tùy thuộc vị trí của nó ở trên đường Trí não.

Có thêm những lớp da trắng, nhỏ: đau đầu nhiều vì đau dạ dày (46).

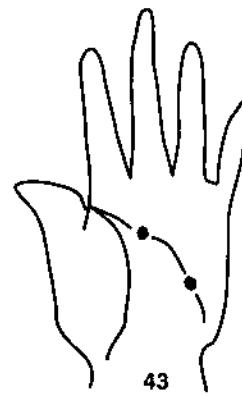
Chữ thập rõ ràng, đứng một mình: nguy hiểm hoặc tai nạn về đầu, bị xáo trộn tinh thần (47).

Những chữ thập nhỏ ở trên hoặc ở dưới đường Trí não: tai nạn về sức khỏe. Dưới ngón trỏ: vì chuyện xã hội. Dưới ngón giữa: bị ngã từ trên cao vì giống vật to lớn. Ở ngón đeo nhẫn: vì lừa, vì sét, vì điên? Ở ngón út: vì nọc độc của thú vật hoặc bị đầu độc (48).

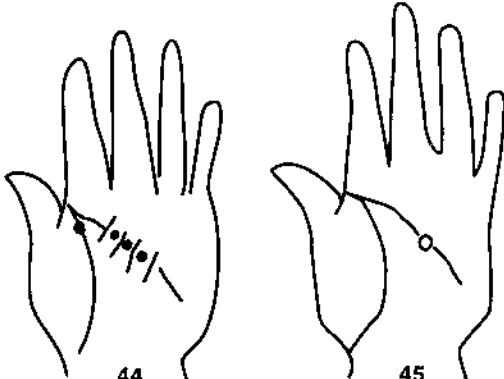
Một chữ thập nhỏ ở đầu góc cao, nơi đường Đời và đường Trí não không gặp



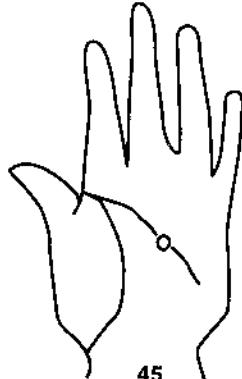
42



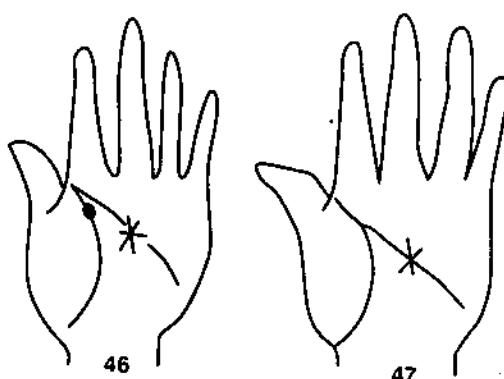
43



44



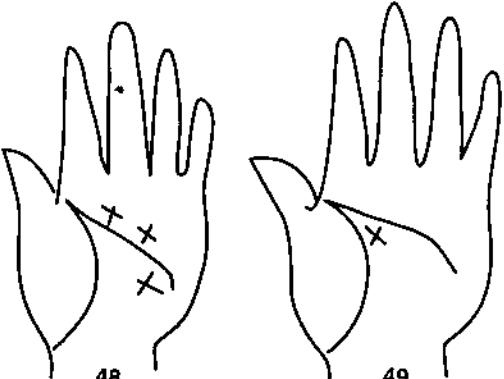
45



46



47



48



49

nhau: bị thương, bị nạn vào thời thơ ấu hoặc thời thanh thiếu niên (49).

Một ngôi sao trên đường Trí não: tai nạn về đầu óc. Nếu ngôi sao ở cuối đường Trí não có thể là thần đồng, người đại tài hoặc điên rồ vì loạn óc (50).

Có những đường thẳng, rất ngắn cắt qua: đau đầu nhẹ, có thể bị rối loạn tiêu hóa ở dạ dày (51).

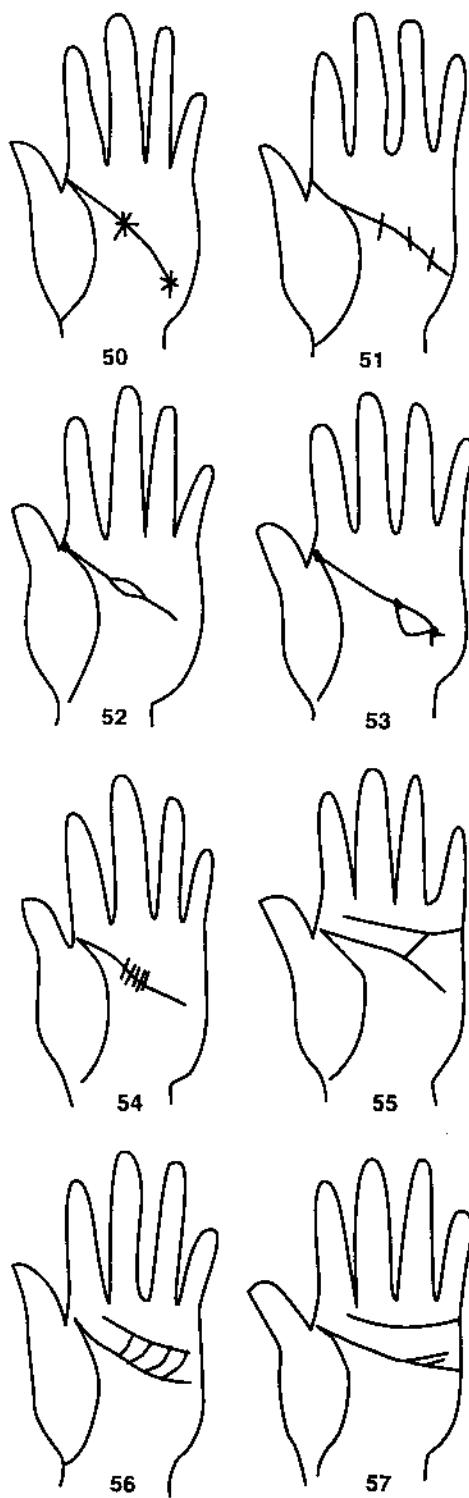
Có cù lao: có thể đi từ thiên tài đến điên rồ do tài năng, sự độc đáo, quái đản, khác người (52). Có thể bị tai nạn, tổn thương tới bộ óc, chết người.

Thành hòn đảo rộng, không đẹp mắt ở cuối đường: bị xáo động về sức khỏe do mũi, tai hay là vì xoang (53).

Bị sụt thành một cái hump con ở trên đường Trí não: đau thần kinh trên má hoặc đầu, đau gáy đau răng nặng. Dưới ngón giữa: đau tai. Dưới ngón đeo nhẫn: đau mắt (54).

Một nhánh nhỏ từ đường Trí não tới phía đường Trái tim: dù đau đớn, trở ngại vẫn vững vàng hơn về tư tưởng và tính cách (55).

Nhiều nhánh nhỏ đi lên đường Trái tim: nhiều dự kiến



về tinh thần, kết quả tốt nếu những nhánh đó tốt (56).

Có những nhánh không lên hẳn đường Trí não; nhiều ý định thoáng qua có tính chất cá nhân (57).

Nhiều nhánh ở dưới đường Trí não: có nhiều ý định trái ngược nhau hoặc không gặp nhau (58).

Trên đường Trí não có bao nhiêu vòng tròn thì có bấy nhiêu vụ giết người. Mầu đỏ: sẽ xảy ra. Mầu trắng hay xanh xao: đã xảy ra (59).

Nếu những hình tròn không đầy đủ là bị thương.

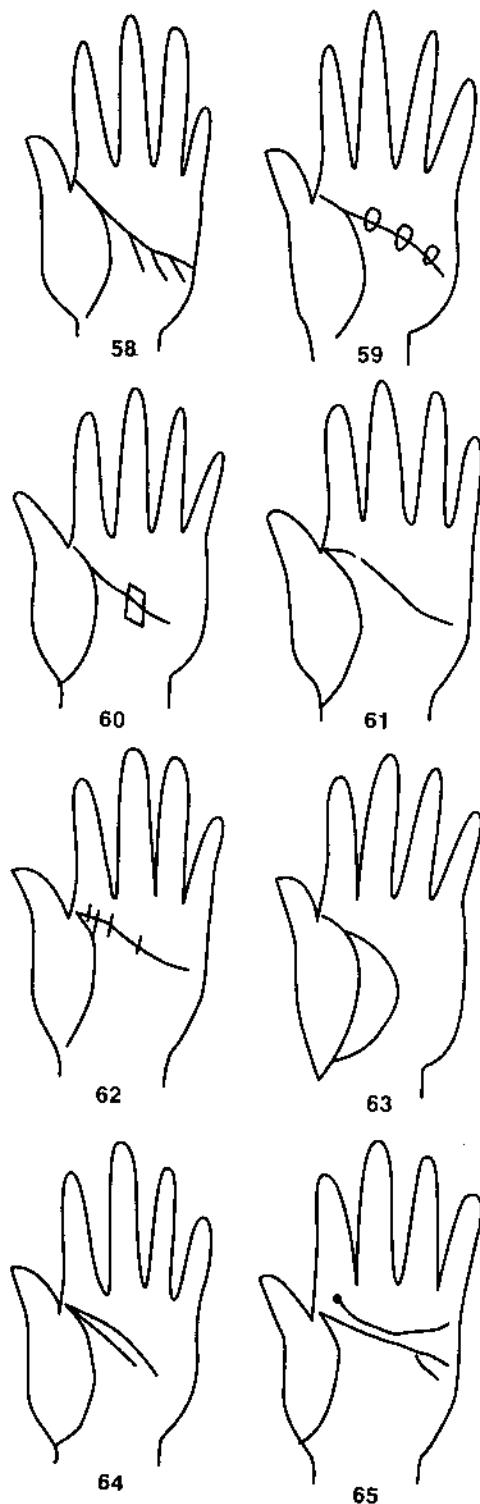
Đường Trí não có hình vuông: bị bệnh về mắt, có thể dẫn tới mù lòa (60).

Đường Trí não bị cắt tại chỗ phát nguồn: sẽ bị thương ở chân hoặc gãy chân vì ngã từ trên cao xuống (61).

Nếu bị cắt bằng nhiều chỉ nhỏ: đau trầm trọng, nay đau mai đau rất thất thường (62).

Đường Trí não chảy cong vào gò Kim Tinh: ích kỷ, có thể tiêu tan sự nghiệp vì ái tình (63).

Đường Trí não có đường phụ nữa ở về phía đường Đời; nói nhiều làm ít, húa mà không làm (64).



Đường Trí não sát đường Trái tim và có hình chẽ: khéo dấu tài, dấu chúc phúc. Có tính nhún nhùn, ghét khoe khoang (65).

Theo tục truyền nếu bàn tay nào có 2 đường Trí não song song với nhau: hoặc là cuộc đời có thay đổi lớn hoặc là giàu to (66).

Ở đường Trí não, trên cạnh về phía đường Trái tim càng có nhiều hình tam giác, càng có khả năng nghiên cứu, sáng tạo về nhiều mặt (67).

ĐƯỜNG TRÁI TIM

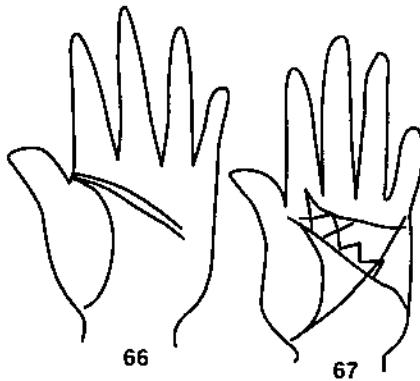
Đường Trái tim (*Tâm đạo*) thường xuất hiện ở phần cao của bàn tay, chạy qua dưới các gò, có khi di vào cả gò nào đó nữa. Đường này thường bắt đầu từ dưới ngón trỏ và kéo dài ra tới cạnh bàn tay hoặc chấm dứt tại giữa ngón deo nhẫn và ngón út(*).

Có đường Trái tim chạy thẳng băng, hoặc hơi cong hay là có đường chẽ, có đầu dính cả với đường Đời.

Đường Trái tim chỉ rõ: những buồn phiền về đạo đức, những cực nhọc về trái tim, tình yêu và những bệnh về tim. Nó chỉ rõ năng lực cảm giác, tính nhã nhặn, lòng tốt, âu yếm, khuynh hướng da cảm và lý tưởng của tình yêu hoặc cho ta biết về sức mạnh và cường độ của dục vọng.

Đường Trái tim của đàn bà thường mạnh mẽ hơn của đàn ông nên cũng phúc tạp hơn.

Bàn tay không có đường Trái tim thường làm cho người ta ngạc (nhất là khi người có bàn tay đó lại có đầu ngón cái tròn như hòn bi) vì họ là người không có nguyên tắc, ích kỷ, xấu xa, dũ tö, và, gặp nhiều tai nạn nặng nề, có thể bị chết non hoặc bị chết thiêu nữa.

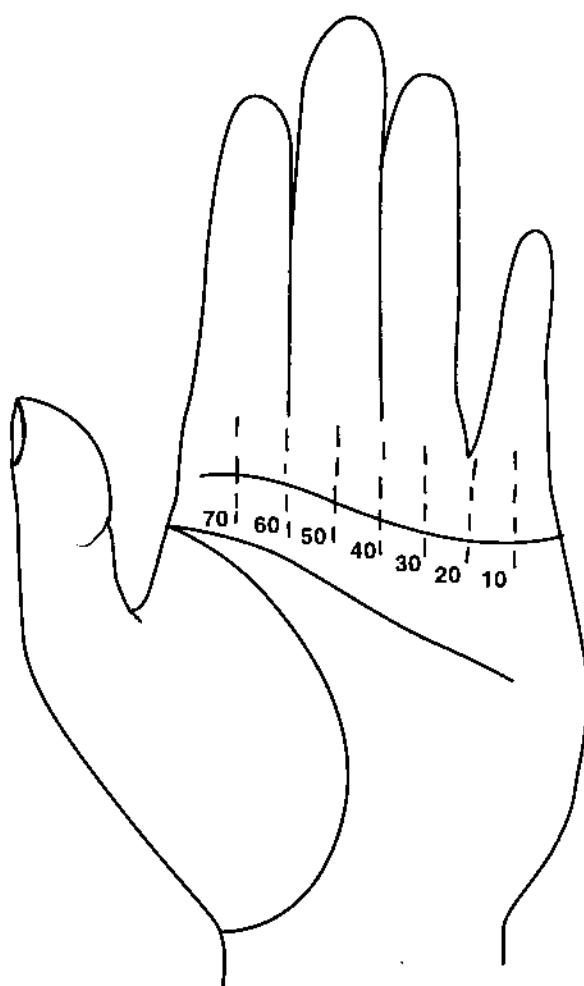


(*) Nhiều người lại tính đường Trái tim bắt đầu từ bìa bàn tay đi vào lòng bàn tay. Tôi đúng về quan điểm của những người này.

Đường Trái tim là đường của mọi biểu hiện về tình cảm, và, về phương diện vật lý học, nó là đường của mọi sự tuần hoàn và mọi trạng thái, bệnh tật về tim.

TÍNH TUỔI TRÊN ĐƯỜNG TRÁI TIM

Như ta đã biết, việc định mốc tuổi trên đường Trái tim rất khó, vì, có người không có đường đó hoặc có nhung ngắn hay quá ngắn. Nếu nó dài, đầy đủ, ta có thể có những mốc tuổi, theo sự phân chia như sau: 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70 (xem hình vẽ ở dưới). Phân chia tuổi, trên đường Trái tim theo cách này, cũng chỉ là một hình thức, thật ra, không hoàn toàn chính xác.



Dường Trái tim rõ ràng,
thẳng liên tục, màu sắc hài hòa, không có đường nét, dấu vết nào ở trên hoặc cắt ngang qua: có tình âu yếm, lòng nhân từ, hảo tâm, lý tưởng tốt, tận tụy trong tình yêu vợ chồng, tình cảm gia đình, tình bạn (1).

Rất cao, sát các ngón tay, xa đường Dời: tầm thường, nhạt nhèo, có phần nào ích kỷ trong mọi quan hệ xã hội, khô khan (2).

Quá thấp, sát với đường Trí não: tình cảm tốt, rộng lượng, thương người, sinh lý lành mạnh (3). Thông minh.

Sâu và rõ: tình cảm sâu sắc, nhiều khi say mê và bền bỉ (4).

Hơi hụt, mờ nhạt: tình cảm không sâu, quan hệ không nhiệt tình mạnh mẽ (5).

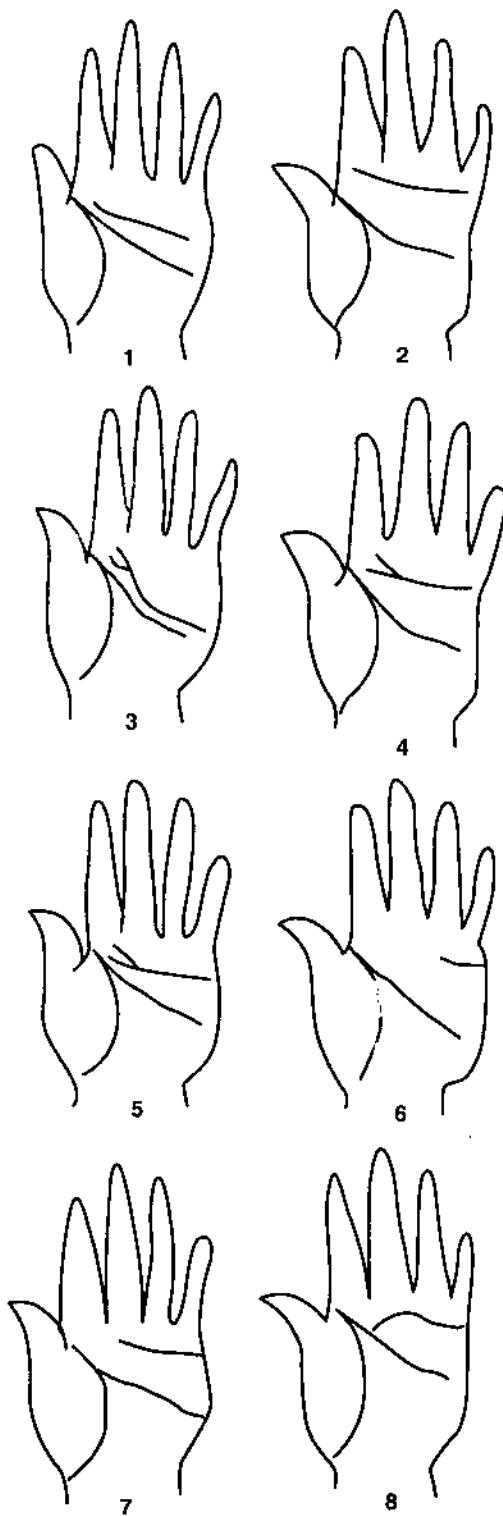
Hơi đỏ: súc sống tình yêu đồn nén mạnh.

Rộng và rất đỏ: sôi sục, nhấn mạnh về tim.

Rộng và xanh xao: thiếu tế nhị, thiếu súc sống.

Rất ngắn, dùng dột ngọt dưới ngón đeo nhẫn: có thể bị loạn thị, loạn đường tuần hoàn hoặc đau tim nặng (6).

Ngắn, dùng dột ngọt ở ngón giữa: ghen tị, ích kỷ, có thể chết dột ngọt (7).



Tối ngón giữa, cong xuống, sát hoặc không sát đường Trí não: có thể bị xáo động mạnh về tim (8).

Hết ở ngón giữa, đi vòng lên nhẹ nhè: ít nhiệt tình, ua vật chất, hơi chuồng (9).

Hết thành chẽ ở kẽ ngón trỏ và ngón giữa: hơi ích kỷ tùy từng lúc (10).

Thành một đường rộng, đẹp, lên kẽ giữa ngón trỏ và ngón giữa nhung không chạm: khá bình tĩnh, tình cảm tế nhị (11).

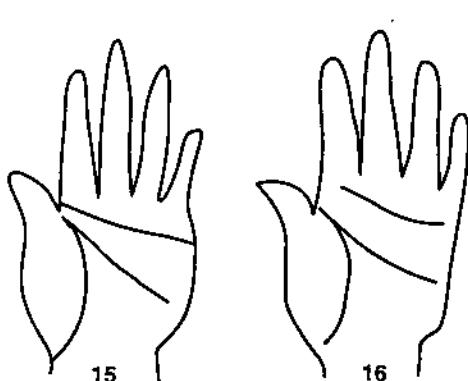
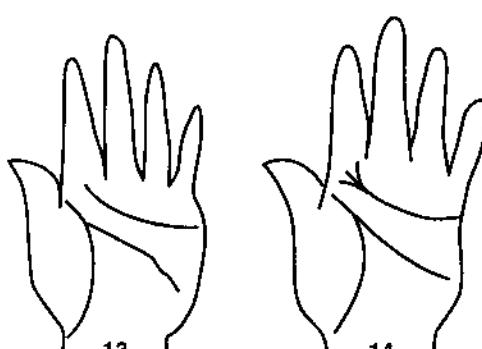
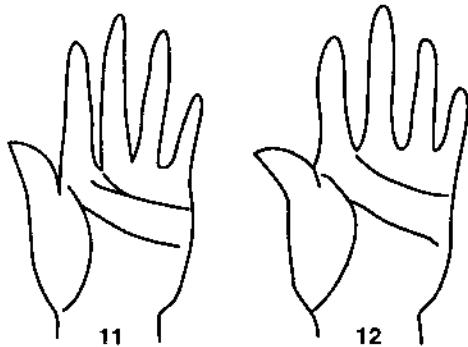
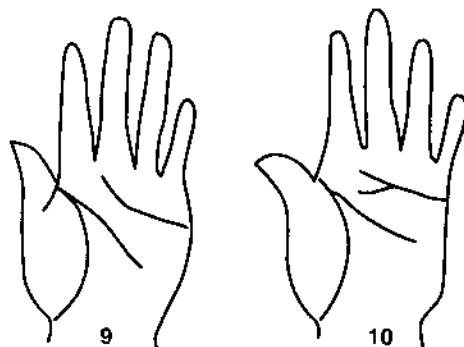
Hết vào thẳng kẽ ngón trỏ và ngón giữa: có tình cảm, tình yêu sâu sắc và bền bỉ nhung có chủ động, không cuồng nổi (12).

Thành một đường vòng dài, hết ở chân ngón trỏ: tình yêu lý tưởng, có những tình cảm bao dung (13).

Hết bằng một chẽ 3 đi lên dưới ngón trỏ: rất thuận lợi về mọi mặt (14).

Rất dài, cắt ngang toàn bộ bàn tay: có những khả năng tiếp thu và sáng tạo tế nhị, đòi hỏi tình cảm quá đáng, có những biểu hiện ích kỷ (15).

Bắt đầu bằng một đường gần như thẳng ở dưới ngón út rồi đi bình thường về phía



ngón trỏ: tình cảm bị nhiều măt chi phôi, có những giao động không bình thường ở tim (16).

Bắt đầu từ ngón út: dễ xúc động, dụt dè trước những người mình có tình cảm (17).

Bắt đầu từ ngón đeo nhẫn: có thể có những con choáng, loạn thị (18).

Bắt đầu từ ngón giữa: tình cảm khô khan, có thể chết về bệnh tim (19).

Ngoằn ngoèo và không có nhánh: thiếu nhiệt tình, lạnh lùng, xúc cảm rất hạn chế (20). Vá, coi chừng, họ có thể lừa gạt ta!

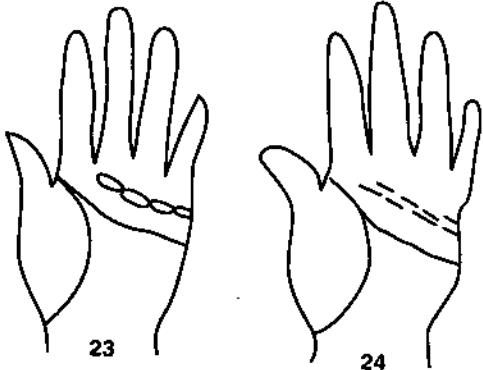
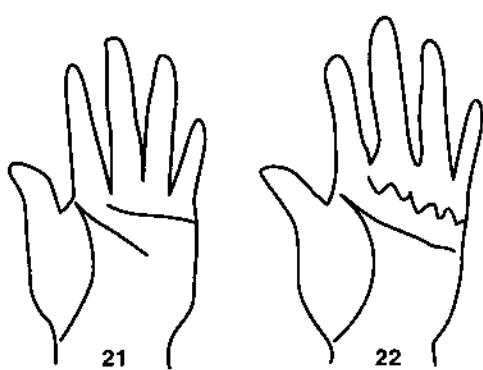
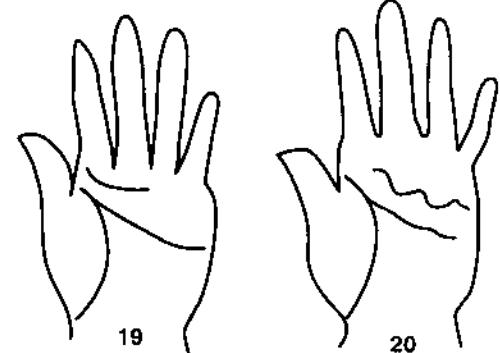
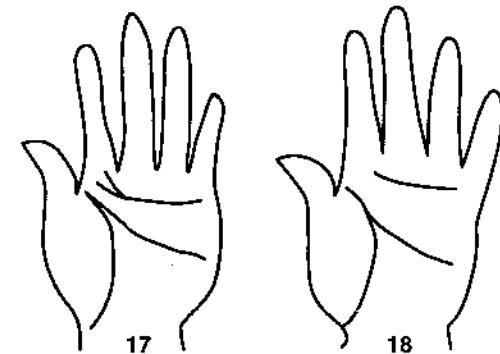
Nhỏ mỏng và thẳng như kẽ chỉ: khô khan, ích kỷ, thô bạo, ghen tị (21).

NgoẰn ngoÈo suốt cả bàn tay: không thực thà, đạo đức giả và thô bạo (22).

Thành những măt xích tương đối rộng: tình cảm hạn chế và ít rõ rệt, có xu hướng hồi hộp, nghẹt thở (23).

Đường rộng, xanh xao, xáo trộn như nhiều măt xích sít nhau: hay thay đổi, lạnh lùng, đau thần kinh (24).

Có vẻ như do nhiều đường, nhiều chấm nhỏ hợp thành: không kiên định, thích âm



mưu nhiều chuyện, bệnh tim (25).

Có nhiều nhánh tua tủa: đóm dáng, ua tán tinh, nhẹ dạ, liên miên có chuyện này chuyện nọ, hay hồi hộp, bệnh tim (26).

Bắt đầu bằng những đường cắt chéo nhỏ: dễ xúc động, thỉnh thoảng nhói ở tim (27).

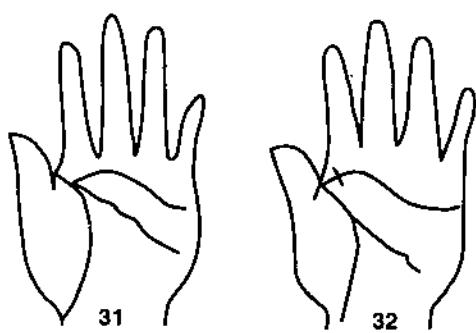
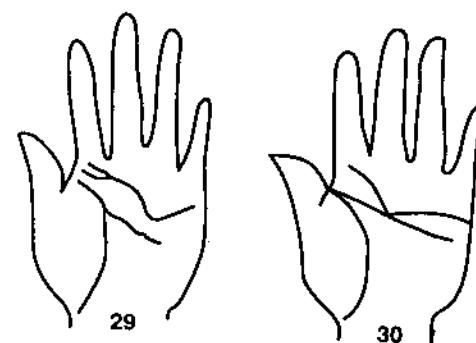
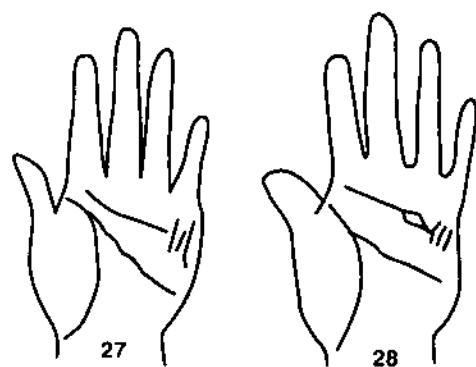
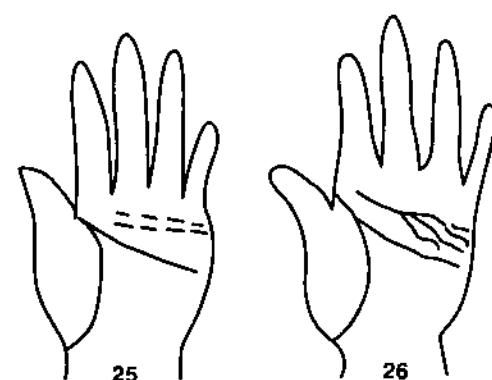
Nhiều đường cắt chéo nhỏ lúc bắt đầu, kèm theo như là có hòn đảo dài: dễ bị xúc động, cơ tim bị yếu (28).

Đường đi cong trung xuống như muốn sát vào đường Trí não: có tự chủ, kìm hãm được tình cảm (29).

Cong trung xuống, sát đường Trí não, ở dưới ngón giữa: có những xúc cảm trái khoáy, dễ bị ảnh hưởng tới sự cân bằng trí óc, gây ra u sầu (30).

Dài và cong xuống, gấp đường Đời: nhiều thất vọng về tình bạn, tình yêu, sóng gió, đau đớn, không hài lòng (31).

Dài và cong xuống, gấp đường Đời và có đường cắt ngang ở cuối, dưới ngón trỏ: bất đồng sâu sắc trong cuộc chung sống vì những buồn phiền về vật chất (32).



Gặp đường Đời sau khi vượt qua đường Trí não, ở dưới ngón giữa: có thể chết vì bệnh tim (33).

Gặp đường Đời sau khi vượt qua đường Trí não: có thể chết nhanh chóng sau một cơn ốm ngắn (34).

Gặp đường Trí não và đường Đời ngay từ đầu nguồn: có thể chết nhanh chóng, tim ngừng đập đột ngột (35).

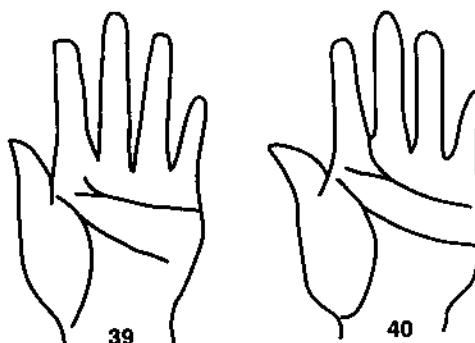
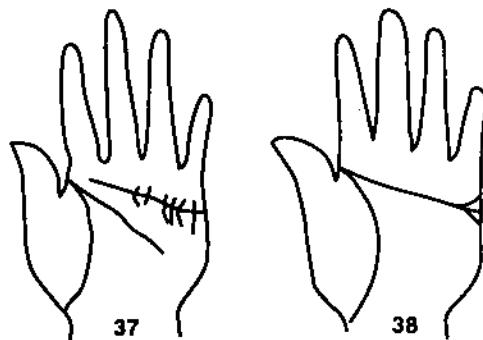
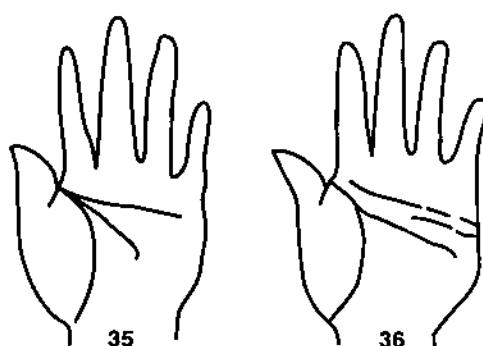
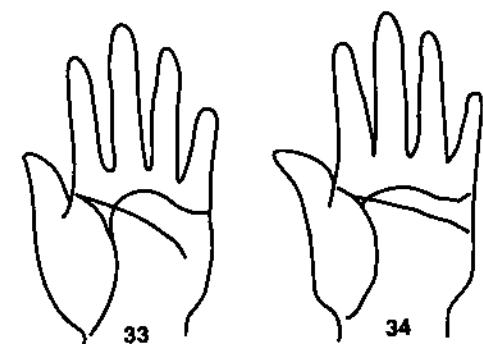
Ở đoạn đầu và chỗ nào đó có những nét mờ ít hoặc nhiều: đau tim (36).

Bị cắt bởi nhiều đường nhỏ, thẳng, song song: đau tim, hồi hộp ít hoặc nhiều (37).

Đường Trái tim và đường Trí não nhập vào với nhau thành một đường dài, chạy qua cả bàn tay (*bàn tay chữ nhất*): dễ xúc động, tự kiểm tra được, ý trí kiên quyết, có thể làm được những việc rất tốt hoặc rất xấu (38).

Hết thành chẽ, không to: cần được trao đổi tình cảm, mến mộ lẫn nhau (39).

Hết thành chẽ, một đường đi vào kẽ ngón giữa và ngón trỏ, một đường hết ở dưới ngón trỏ: có tình yêu lý tưởng, ghen tuông man mác (40).



Kết bằng đường chẽ, một đi về ngón giữa, một đi về phía đường Đời: hoi khô khan, dễ bị vỡ mộng, tình cảm hoi cá nhân (41).

Kết thành chẽ ở ngón giữa: hay thay đổi ý kiến, không kiên định trong mọi quan hệ (42).

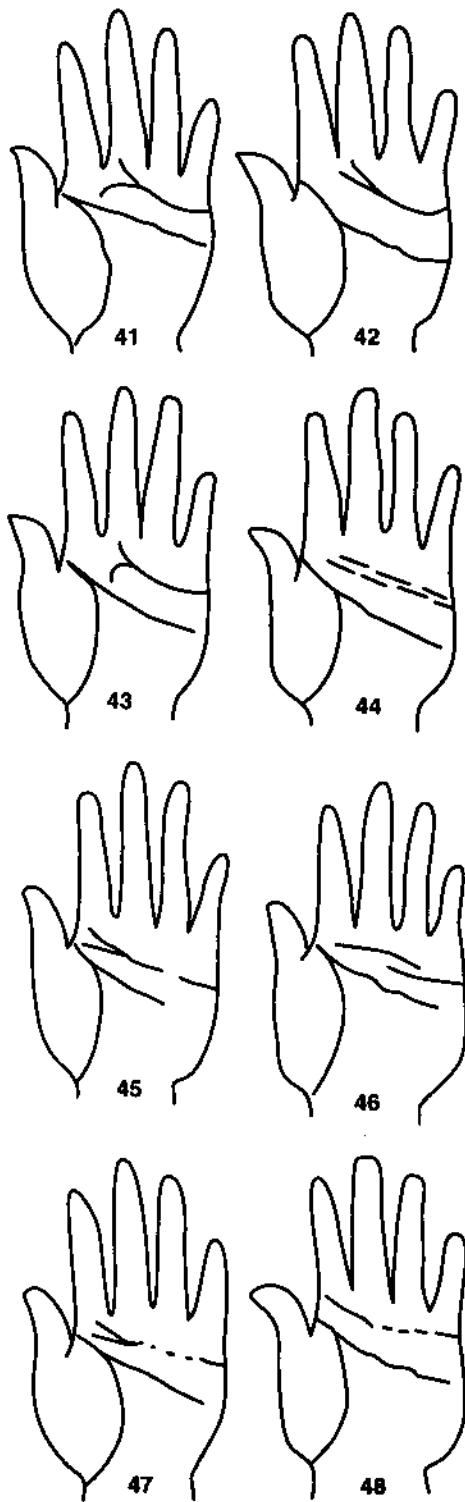
Kết thành chẽ, một đường dừng đột ngột ở ngón giữa, một quay dừng đột ngột trên đường Đời: hay phán xét mơ hồ, có thể chết đột ngột và khốc liệt (43).

Thành từng khúc nhỏ: bị những vấp váp về tình cảm, suy nghĩ lung tung, tim thường bị co thắt (44).

Bị cắt rời: có thể chết về bệnh tim. Cắt dưới ngón giữa: bị màng tim. Cắt dưới ngón đeo nhẫn: viêm màng ngoài tim, viêm cơ tim, viêm phổi. Cắt dưới ngón út: đau tim do co thắt (45).

Bị cắt thành 2 đường chồng lên nhau: tim bị tổn thương. Bắt đầu ở ngón giữa: hẹp van tim. Bắt đầu ở ngón đeo nhẫn: viêm động mạch chủ. Bắt đầu ở ngón út: loạn nhịp tim, hẹp van tim (46).

Có những đường chấm ở giữa đường Trái tim: nhiều buồn phiền, tùy theo chúng ở



duối ngón tay nào. Duối ngón giữa: sức khỏe và tim bị xáo động. Duối ngón đeo nhẫn: các con đau nhẹ, thoảng qua ở tim (47).

Với nhiều chấm sít nhau ở giữa; nhiều con đau tim nhỏ nhẹ (48).

Nhiều chấm nhỏ thành vòng tròn to trên đường Trái tim, dưới ngón giữa: đau tim nhẹ do nhiễm trùng. Duối ngón đeo nhẫn: đau tim nhẹ do nhiễm độc. Duối ngón út: đau tim nhẹ do cơ bắp (49).

Chấm đơn độc trên đường Trái tim, dưới ngón đeo nhẫn: rối loạn thần kinh, ảnh hưởng tới mắt (49).

Chấm rỗng đơn độc trên đường Trái tim: có buồn phiền về tình cảm (50).

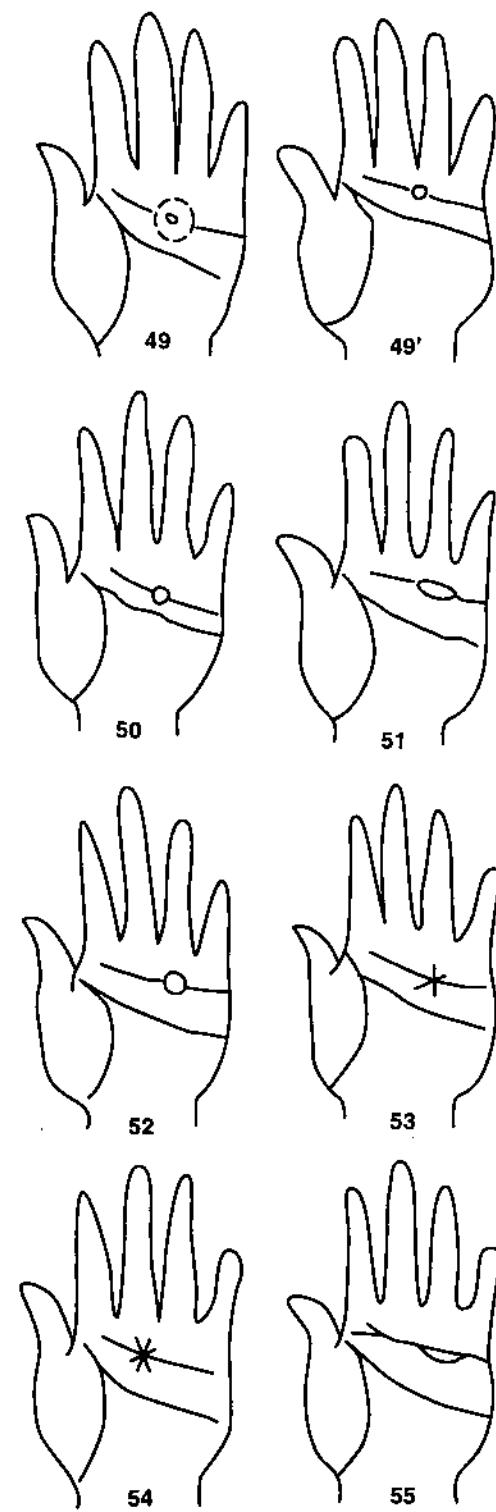
Khoảng rỗng dài, duối ngón đeo nhẫn: có thể chảy máu màng lưới võng mạc (51).

Hố rỗng, hơi tròn, dưới ngón đeo nhẫn: thị lực bị chấn động trầm trọng (52).

Chữ thập ở duối ngón đeo nhẫn hoặc ngón út: có thể bị ngất (53).

Có ngôi sao: có thể bị co thắt mạnh vì bệnh tim, dẫn tới tử vong (54).

Có hòn đảo: trực trặc nhẹ về tim. Hòn đảo ở duối ngón



đeo nhẫn: loạn thị nhẹ vì sự co thắt chung trong người (55).

Có nhiều nhánh lúc đầu, ở cạnh bàn tay: tim tốt, lòng khoan dung, nhân từ (56).

Cũng giống như trên, nhưng lại thêm nhánh tối đường Lệ thuộc: có quan hệ bền vững, đặc biệt (57).

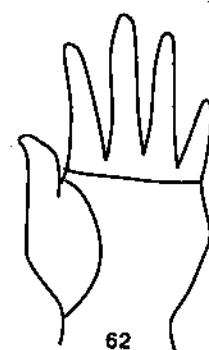
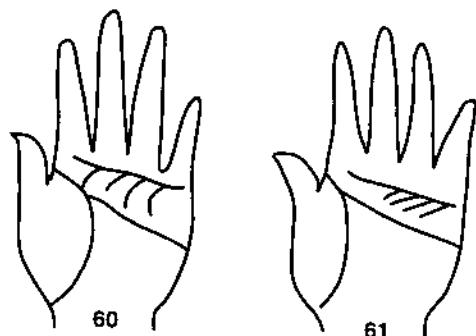
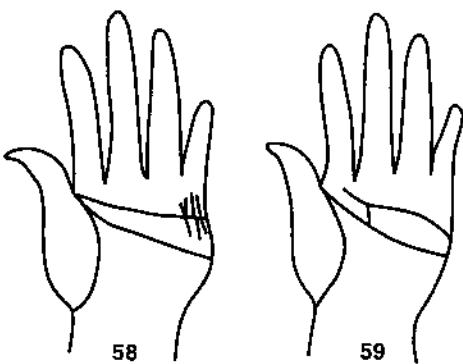
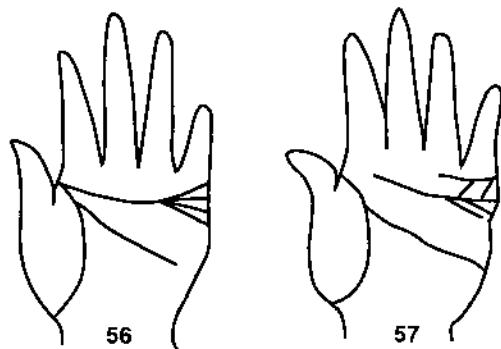
Có những nhánh nhỏ, thẳng, hướng về ngón út: dấu hiệu rất tốt là có của cải (58).

Một nhánh cong duy nhất xuống đường Trí não, dưới ngón giữa hoặc ngón đeo nhẫn: có thể đau tim nặng (59).

Nhiều nhánh đi xuống: buồn phiền, tình cảm trái ngược nhau (60).

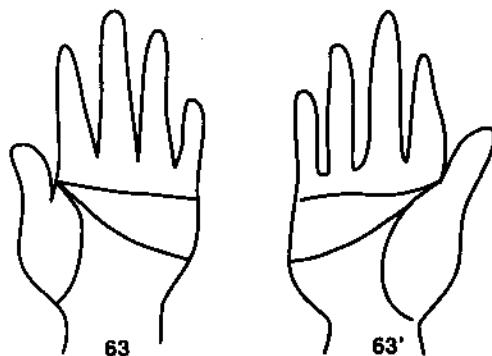
Nhiều nhánh nhỏ như là những quang sơ đều nhau của một cái lông: các con ngất nhẹ vì bệnh tim, do mệt mỏi, bị trái ý, tập trung quá độ, bức mình (61).

Hai đường Trái tim và Trí não hòa làm một nếu ở cao - dù dính liền hay không dính liền với đường Đời, vẫn gọi là đường Trái tim - nếu ở thấp - dù dính liền hay không dính liền với đường Đời, vẫn gọi là Đường Trí não: tích cực nhưng ích kỷ, có thể suốt đời sống cô đơn, trai không vợ gái không chồng, rất sợ



gần gũi với người giới khác. Có thể bị đau tim hoặc chết yếu (62).

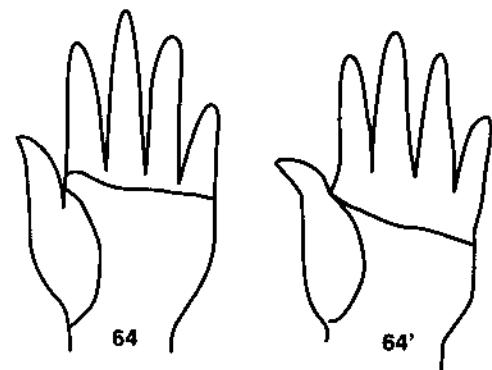
Đường Trái tim dài, sâu, rộng đỏ như máu, rạch một vệt thẳng trong cả 2 bàn tay, và, cả 3 đường Đời, Trí não, Trái tim cùng dính liền với nhau ở chỗ bắt nguồn gọi là "*bàn tay chũ nhất*": có thể bị án tử hình, lên máy chém hoặc chết bất đắc kỳ tử (63), (63').



Bàn tay chũ nhất: Có đường Trái tim dài, sâu, rộng, màu đỏ như máu vắt ngang lòng bàn tay từ bên này sang bên kia, ở cả 2 bàn tay phải và trái đều như nhau. Nếu để sát 2 cạnh bàn tay với nhau ta thấy như có một đường chỉ dài kẽ thẳng từ bàn tay này sang bàn tay kia.

Nơi phát nguồn của đường Đời, đường Trí não dính liền vào cuối đường Trái tim, ở cả 2 bàn tay đều gần y hệt như nhau.

Nếu ở bàn tay chũ nhất, đường Trái tim đóng cao lên các gò, gần với các ngón tay: chết bất đắc kỳ tử (64).



Nếu đường Trái tim đóng tụt xuống lòng bàn tay: người bị kết án tử hình, bị xử bắn hoặc lên máy chém (64').

Người có đường Trái tim đôi (2 đường), hoặc có một đường Trái tim rất dài với một Vong Kim Tinh cũng rất dài là người suốt đời thờ phượng ái tình, sống chết vì ái tình, săn sàng hy sinh tất cả, đánh đổi tất cả, mất tất cả vì ái tình.

Dù có bị nhục nhã, ê chề, điêu đứng, tủi hổ thậm chí phải nhìn đói nhịn khát vì tình cũng sẵn sàng lao vào như con thiêu thân lao vào lửa.

Người có đường Trái tim đỏ thắm: đường đậm mê quá độ về mọi mặt, nhất là về đường tình ái. Có thể là kẻ hung tợn, khát máu.

Đường Trái tim có màu sắc nhợt nhạt là của kẻ nát rượu, d่าง diếm, dâm ô, truy lạc.

ĐƯỜNG ĐỊNH MỆNH VÀ VIỆC ĐỊNH MỐC TUỔI

Đường Định mệnh (còn được gọi là *đường Thổ Tinh*, *đường Số phận*, *đường May mắn*) là đường chính thứ nhất nằm theo chiều dọc của lòng bàn tay tượng trưng lực lượng của số mệnh, của Trời.

Nếu đường Trí não là đường chia bàn tay thành 2 phần theo chiều ngang thì đường Định mệnh là đường chia bàn tay thành 2 phần theo chiều dọc.

Phân bên phải (A) là phần lý tưởng. Phân bên trái (B) là phần thực tế. Vì vậy, khi đoán nghề nghiệp của ai, nếu thấy đường Định mệnh đang đi thẳng bỗng ngừng đột ngột, rồi tiếp về bên phải, ta đoán là họ hướng cuộc đời về tinh thần, trí thức nhiều hơn, nếu lại tiếp về bên trái, ta đoán là họ chuyển ngược lại, về thực tế (vật chất) nhiều hơn. Nếu đường đó lại tiếp về bên trái nữa ta sẽ khẳng định rằng họ càng chuyển hướng về thực tế - về tiền tài - nhiều hơn nữa.

Đường Định mệnh thường phát nguồn từ thân dưới lòng bàn tay chạy thẳng lên gò Thổ Tinh (có khi vào cả ngón giữa). Nhưng, đường này lại rất đa dạng, thường là nó hay dừng ở đường Trí não. Có khi nó lại bắt nguồn từ trong gò Kim Tinh hoặc từ đường Đời mà đi lên, tới bất kể một gò nào.

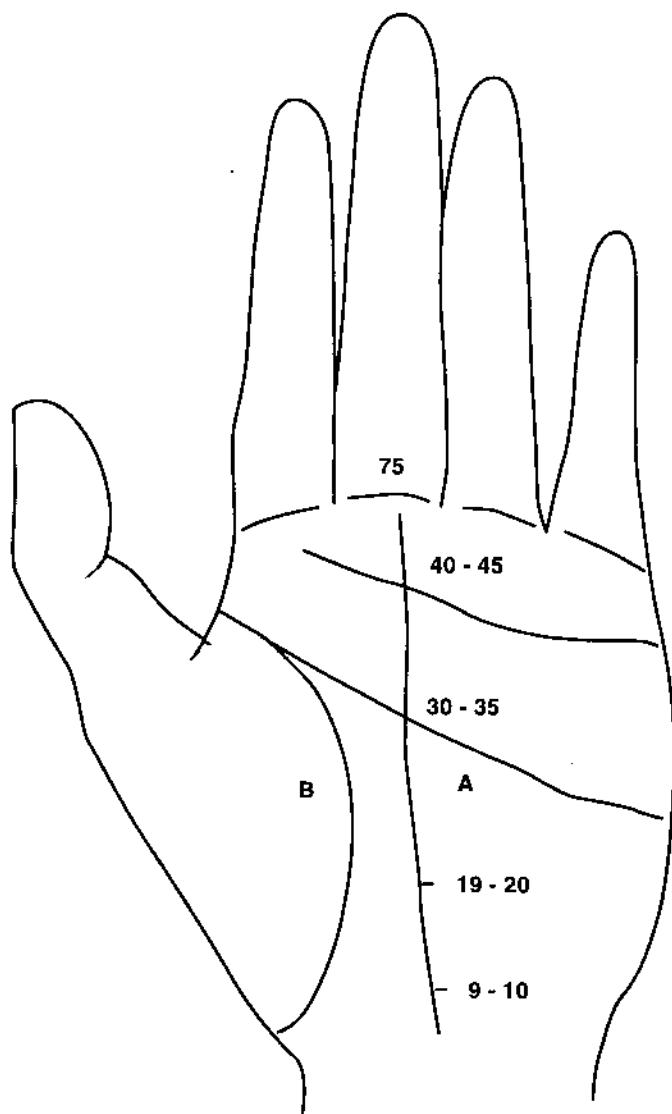
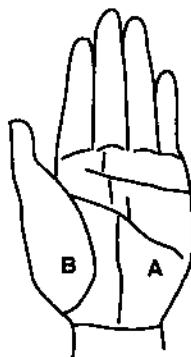
Đường Định mệnh được coi như *kim chỉ - nam* của cầu di biến hoặc *cái thước ngọc* trong tay, nếu ai có đường này vừa thẳng vừa đẹp, tươi không bị phá đứt hoặc vạch chéo đè qua, người đó sống một cuộc đời hoàn toàn sung sướng và hạnh phúc.

Tính ở mức tương đối, thông thường, khi đường Định mệnh gấp đường Trí não là khoảng từ 30 tới 35 tuổi, gấp đường Trái tim là khoảng từ 40 tới 45 tuổi, và, tới chân ngón trỏ là 75 tuổi.

Từ đó, ta có thể chia đường Định mệnh ra từng mốc nhỏ như hình vẽ dưới đây:

Đường Định
mệnh dài, thẳng,
đẹp, ít có những
đường nét, dấu
vết ở trên hoặc
cắt ngang, cản
trở: có nhiều
thuận lợi, may
mắn, sống lâu,
hạnh phúc nhiều
hoặc ít còn tùy
thuộc vào các
đường nét, dấu
vết khác ở trên
bàn tay.

Nhung,
người thạo xem
bàn tay bao giờ
cũng lưu ý ngay
từ phút đầu tới
Đường Định
mệnh (và đường
Thái Dương) của
đối tượng được
xem tay để có
thể biết ngay là
người đó có
nhiều thuận lợi
(đường thẳng,
đẹp) hay gặp
nhiều khó khăn,
sóng gió (đường
bị đứt đoạn, rối
loạn, cản trở vì
những gạch
chéo).



ĐƯỜNG ĐỊNH MÊNH

Mỏng, nhẹ nhàng: đời sống có thể dễ dàng, không loại trừ bị va vấp mạnh trong đường đời (1).

Đường rộng: rất ít thay đổi trong đường đời, nhu nhược trong mọi biến động (2).

Sâu: có thể thay đổi tốt hoặc xấu, mạnh hay yếu, nhưng không phẳng lặng (3).

Hời hụt, không thẳng, mờ nhạt: bấp bênh, có nhiều thay đổi (4).

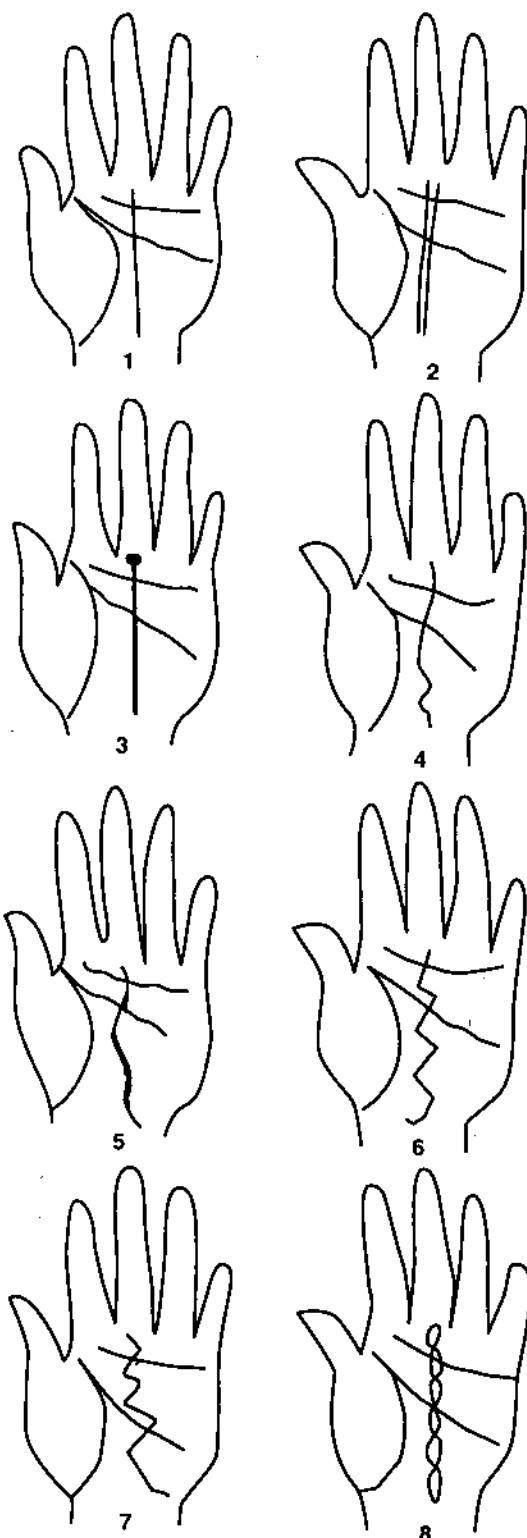
Có thay đổi cường độ trên đường: có thay đổi xấu hoặc tốt trên đường đời (5).

Luợn sóng: cuộc sống có nhiều biến động rõ rệt (6).

Khúc khuỷu: cuộc đời thay đổi ở từng đoạn khúc khuỷu, nhiều tâm tư, cãi cọ, địa vị không ổn định, gặp khó khăn luôn (7).

Thành hình mắt xích nối nhau: kém năng động tính, không có định hướng rõ ràng, ít có sức chống đỡ với mọi điều xảy tới (8).

Thất thường, không đều đặn: không tự chủ, không rõ ràng, ưu tư, bệnh hoạn (9).



Đường thành công rất mạnh: gia đình bị tiêm nhiễm nhiều bản chất cá nhân của người có bàn tay này (10).

Bắt đầu từ gò Thái Âm vuon lên: đồi có sóng gió, có thể tự vượt qua được những lúc khó khăn và không đau đớn lầm. Thích nghĩ ngoại viển vông hơn là hoạt động, kém kiên trì, có lúc phó thác cho số mệnh (11).

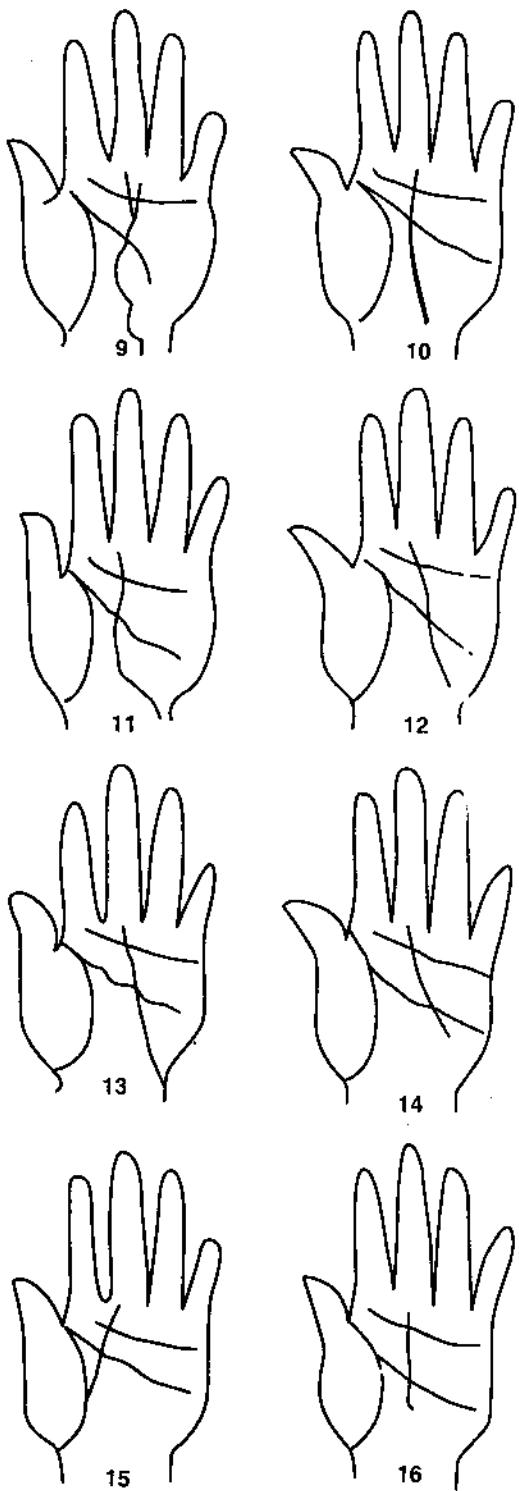
Vuon thẳng từ gò Thái Âm lên: thất thường, đồng bóng, dao động, theo mốt, xu hướng thời đại, không chủ động (12).

Bắt nguồn rõ ràng từ cạnh dưới cùng của bàn tay: nhiều thay đổi, du lịch xa gần, thường sống ở nước ngoài. Thắng lợi ở xa tổ quốc (13).

Bắt nguồn từ nửa trên của bàn tay, ở đường Trí não: nhiều đấu tranh, vật lộn, khó khăn, mất nhiều sức lực (14).

Bắt nguồn từ đường Đời: lao động nghiêm túc, thông minh, lanh lợi, thắng lợi xứng đáng (15).

Bắt nguồn từ lòng bàn tay, dưới đường Trí não: đồi sống khó khăn, bước đầu nặng nhọc, phải bỏ ra nhiều năng lượng và ý chí (16).



Bắt đầu từ đường Trí não: thành công do cố gắng và tài năng bản thân, vào tuổi 30 hoặc muộn hơn một chút (17).

Bắt đầu từ đường Trái tim: do khôn ngoan nên đời bình lặng hoặc là có thể có thắng lợi lớn (18).

Bắt nguồn từ trong gò Kim Tinh, qua đường Đời vuon lên: rối loạn cuộc sống vì yêu đương, có tài hấp dẫn do tình yêu rất mạnh và sự giúp đỡ của người tình đưa tới thắng lợi (19).

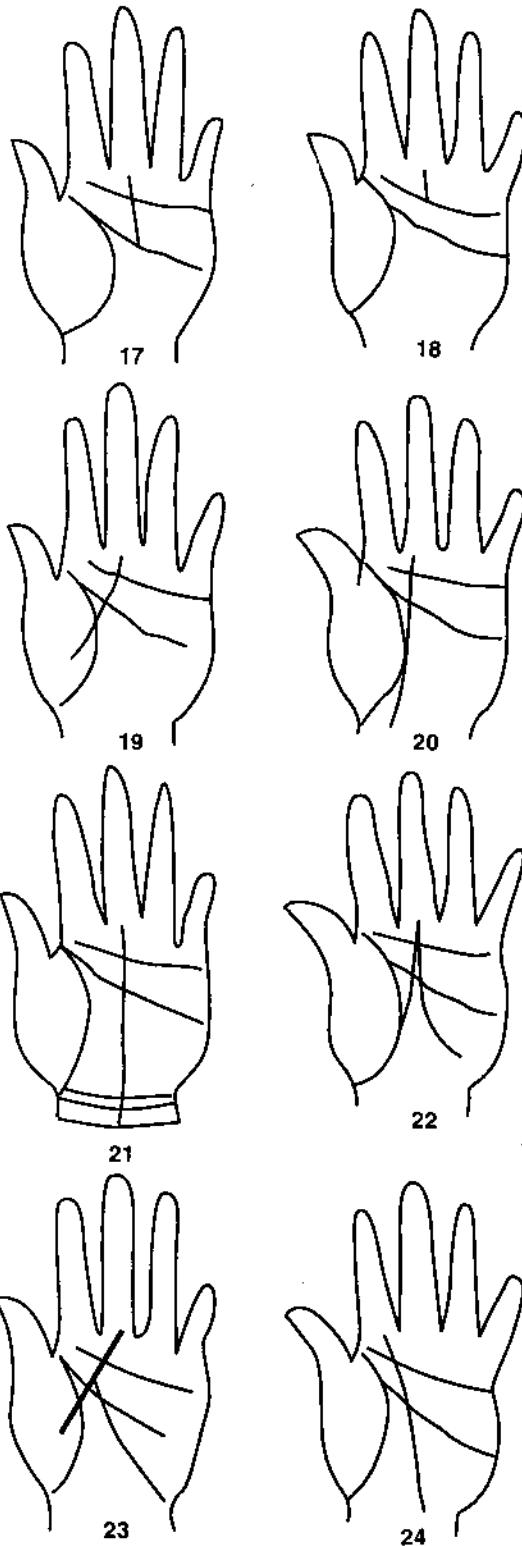
Bắt nguồn từ phần dưới cùng của bàn tay rồi hòa vào đường Đời, sau tự vuon lên: hướng cuộc đời có lúc bị cản trở của gia đình, sau tự vuon lên bằng chân giá trị (20).

Bắt nguồn từ trong Vong cổ tay: rất nhiều bất hạnh thời thơ ấu và thanh niên (21).

Bắt đầu bằng 2 đường, một từ đường Đời, một từ dưới gò Thái Âm và gặp nhau: do nỗ lực bản thân và may mắn bất ngờ đưa tới thắng lợi (22).

Bắt đầu bằng 2 đường, một từ gò Kim Tinh, một từ gò Thái Âm và gặp nhau: có nhiều hấp dẫn về sinh lý (23).

Thay đổi đường, đi về ngón trỏ: thành công trong xã hội, về vật chất một cách đặc



biệt, đưa đến thỏa mãn về ước vọng (24).

Thay đổi hướng về ngón deo nhẫn: thỏa mãn và thắng lợi theo dục vọng, lý tưởng (25).

Thay đổi hướng về ngón út: thực hiện được ý muốn thực tế hoặc khoa học (26).

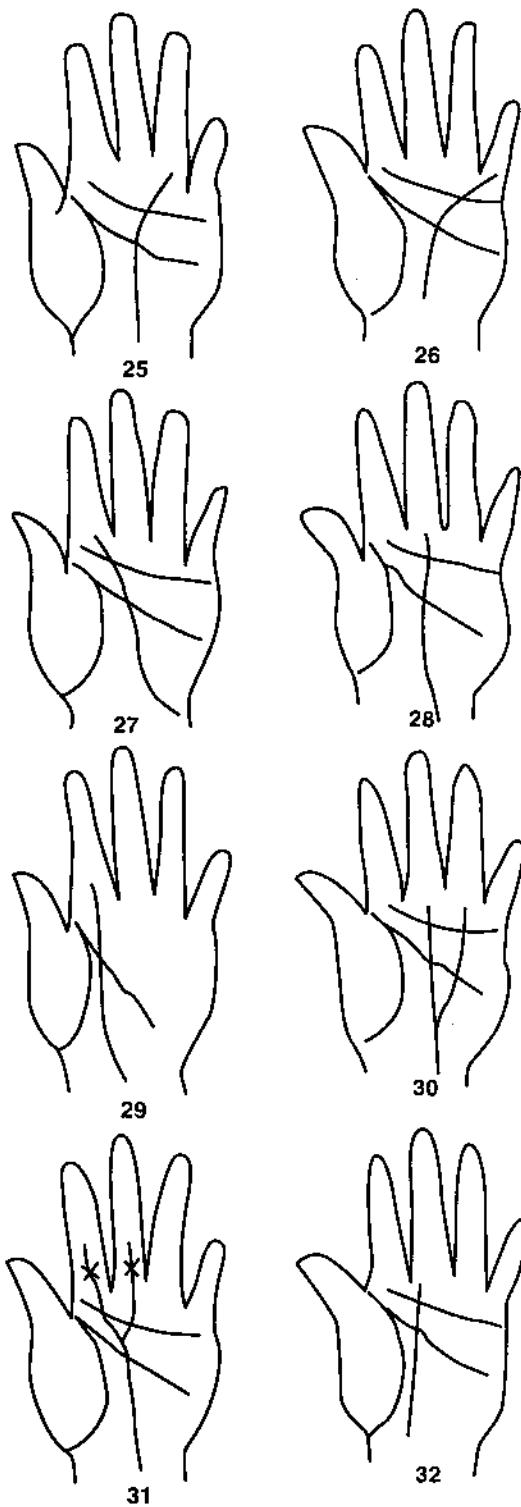
Di suốt từ phần dưới cùng của bàn tay, từ bên này sang bên kia, lên tới ngón trỏ: may mắn đặc biệt, thắng lợi vật chất, xã hội, thừa hưởng gia tài, trúng số (27).

Lên thẳng, vào sâu trong ngón giữa: thắng lợi hoặc thất bại bất ngờ, không cuồng được (28).

Vươn lên vào trong ngón trỏ (29) hoặc có một nhánh vào trong ngón deo nhẫn (30): thắng lợi hoặc thất bại một cách lạnh lùng, không thay đổi được.

Vào cả ngón trỏ lẫn ngón giữa với dấu chữ thập ở trên mỗi nhánh: có sự chuyển đổi đột ngột và kỳ lạ trong đạo đức, tốt hoặc xấu tới mức có thể trở thành điên rồ (31).

Rất sát với đường Đời: có chỗ dựa thân tình, hài hòa trong gia đình vào thời thơ ấu và thời trưởng thành (32).



Một mình đi thẳng tắp lên, không gặp trở ngại nhung đơn độc (không có đường Thái Dương): đời sống cực nhọc: khó khăn gian khổ (33).

Gặp một đường đi về cạnh bàn tay: được tiếp sức chiến đấu vào giai đoạn gấp đường đó (34).

Có đường Định mệnh đôi đi song song: có nhiều sức sáng tạo dồi dào, tiếp thêm sức lực, năng lượng cho nhiều ngành nghề khác nhau, hiểu biết rộng, có tầm cỡ quốc tế, sống lâu (35).

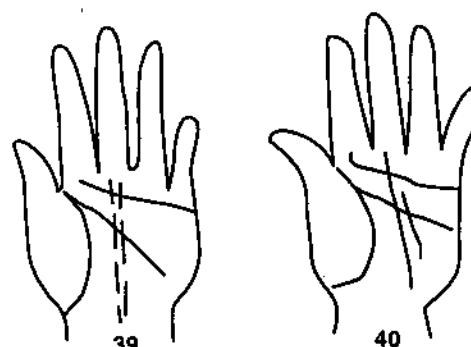
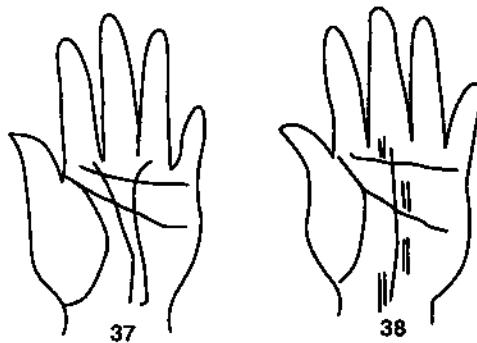
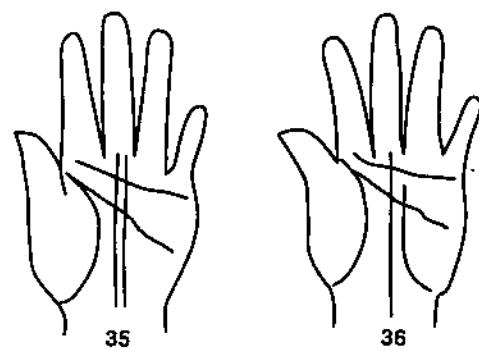
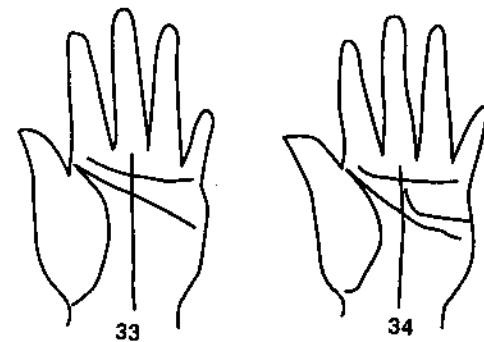
Được một đường từ bìa bàn tay đi lên, song song một phần với đường chính: tài năng ít bình thường góp vào những khả năng sáng tạo tốt (36).

Đường Định mệnh đôi, mỗi đường ngả về một nơi khác nhau: có thể có những hoạt động nhiều hướng, về mọi mặt (37).

Đường đẹp nhung ở 2 bên có những đường ngắn, mỏng: rất sung sướng trong những đoạn đường đời có những đường đó (38),

Gần nhiều đường nhỏ song song hoặc so le: sức khỏe bị hạn chế, cản trở cho những dự kiến đặc biệt đã đề ra (39).

Được một đường ngắn, có cường độ bằng nhau đi song



song theo một đoạn: có thể thực hiện được công việc khi cần tới hoạt động khẩn trương hơn (40).

Kết thành đường chẻ đôi: mặc dù cả đời thỏa mãn nhung cuối đời bị xáo động hoặc đáng lo ngại (41).

Hết theo hình chồi ở ngón giữa: cuối đời mọi mặt đều đi xuống (42).

Kết hòa vào với đường Trái tim: cuộc đời thay đổi vào tuổi 40, tốt hoặc xấu do các đường nét, dấu vết khác nữa (43).

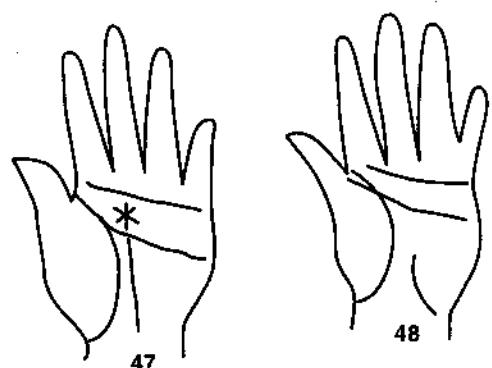
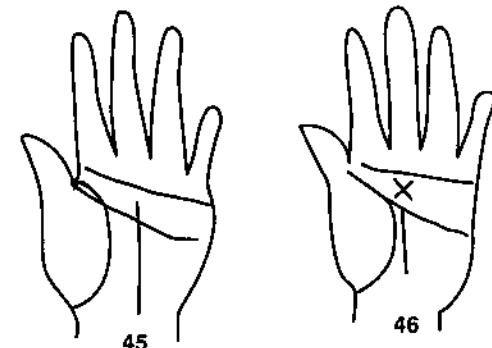
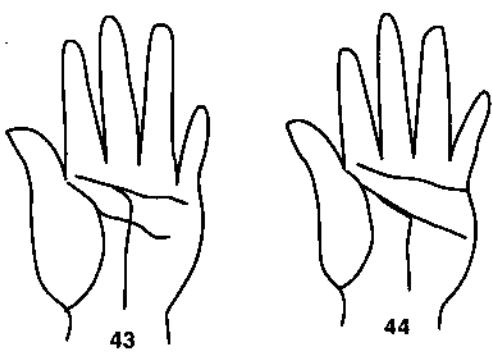
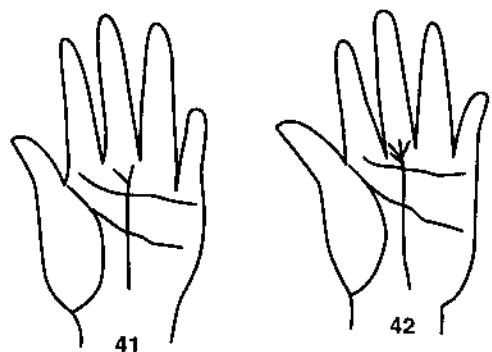
Hoa vào với đường Trí não: thay đổi về cơ bản cuộc đời, do quyết định cá nhân, có suy nghĩ, xét đoán thận trọng (44).

Dừng lại dột ngọt trên đường Trí não và không tiếp tục nữa: thay đổi quan trọng cuộc sống tùy theo hoàn cảnh (45).

Ngừng dột ngọt trên đường Trí não trong một chữ thập: có thể bị tai nạn nghiêm trọng (46).

Ngừng trong một ngôi sao: càng nghiêm trọng và bất ngờ hơn trong tai nạn (47).

Kết cùt ngay phần dưới lòng bàn tay: sự bấp bênh nghiêm trọng, sự kiện bi kịch



rất bất lợi trong quá trình của một cuộc đời (48).

Kết dột ngọt ở cuối lòng bàn tay, với đường Thái Dương đẹp: sự nối tiếp đó có thuận lợi cho đường Đời (49).

Hết chạm vào đường Trí não: thay đổi cuộc đời do quyết định cá nhân hoặc một con đau đầu, một sự tính toán nhầm lẫn (50).

Hết ở đường Trí não với nhiều nét bùng nhùng: dao động mạnh, tốt hoặc xấu, trong cuộc sống (51).

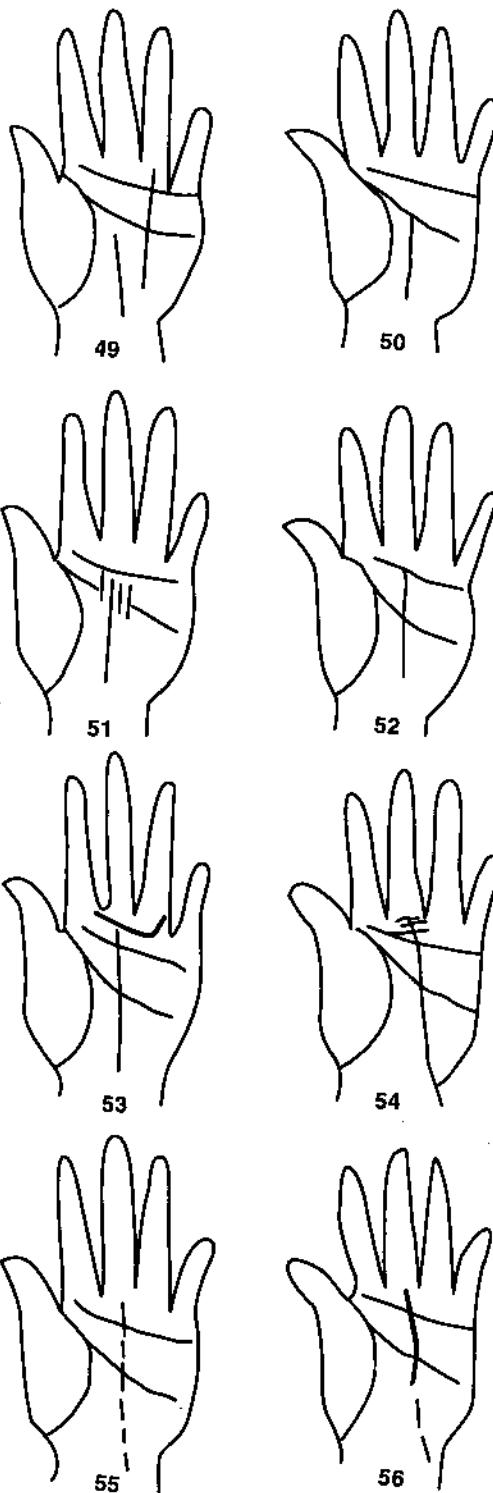
Hết ở sát đường Trái tim: định mệnh gặp một sự xúc động nào đó gây nên một thay đổi sâu sắc (52).

Kết ở vòng Kim Tinh: thay đổi cuộc sống do khả năng sinh lý lúc muộn màng (53).

Hết ở dưới ngón giữa với nhiều đường nhỏ, phức tạp: u buồn theo tuổi tác, có thể chết sau lúc xáo trộn sức khỏe, do một bệnh về cơ bắp (54).

Có nhiều đường nhỏ bị ngắt ra: có nhiều thay đổi tốt hoặc xấu do các đường nét, dấu vết khác quyết định (55).

Bị ngắt quãng ngay từ đầu: thời thơ ấu và trai trẻ có nhiều dao động với những biến cố vẫn còn ghi nhớ được (56).



Bị cắt đoạn ở lòng bàn tay: những thời gian khó khăn, xáo động về sức khỏe, cần khắc phục (57).

Bị ngắt ở phần trên: thay đổi địa vị xã hội hoặc vì nhiều lo nghĩ khác (58).

Bị ngắt rồi chồng lên nhau, về phía ngón tay cái: thay đổi cuộc sống do ý định và hoàn cảnh thực tế (59).

Bị ngắt rồi chồng lên nhau, về phía cạnh bàn tay: thay đổi cuộc sống một cách bất ngờ (60).

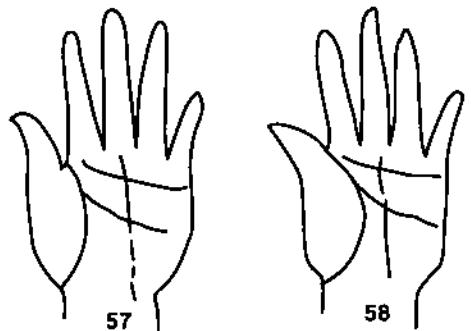
Bị ngắt nhung lại có sự chồng lên nhau của 2 nhánh: thay đổi điều kiện, môi trường sống, tốt hoặc xấu (61).

Bị ngắt cách xa nhau: thay đổi cuộc sống, kèm theo sự chờ đợi hoặc không định hướng được (62),.

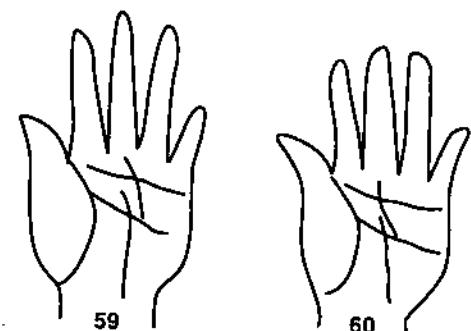
Bị ngắt bằng nhiều nét ngắn ở cuối đường: thay đổi rõ rệt về cuộc sống, tốt hoặc xấu, do đường Thái Dương góp phần quyết định (63).

Bị gãy, có cù lao kèm theo thời điểm thay đổi khó khăn trong cuộc sống (64).

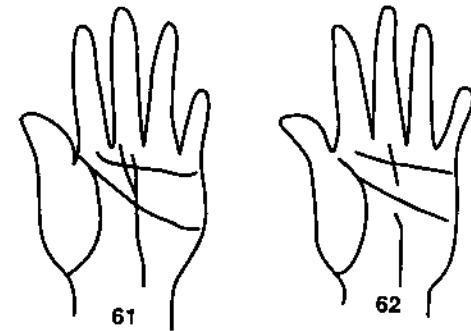
Nhìn chung, mỗi lần đường Định mệnh bị đứt quang là một lần có biến cố xảy ra trong cuộc đời, ở vào độ tuổi đó.



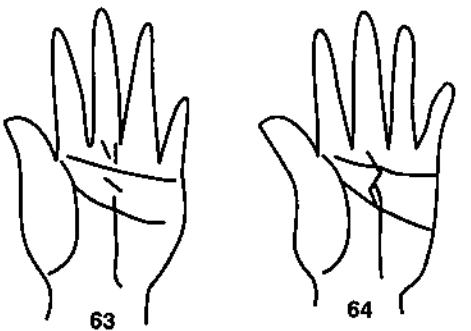
57



58



59



60

Bị nhiều đường nhỏ cắt ngang: những cản trở, khó khăn quan trọng nhiều hoặc ít (65).

Bị một nhánh từ đường Trái tim cắt: có thể có chia ly hoặc ly dị (66).

Bị một đường ngắn cắt ở trong Hình tứ giác thành một chữ thập gọi là "*chữ thập bí hiểm*": khuynh hướng siêu hình về mọi việc của người có bàn tay hoặc là dấu hiệu bị mất trộm, cắp, lừa đảo (67).

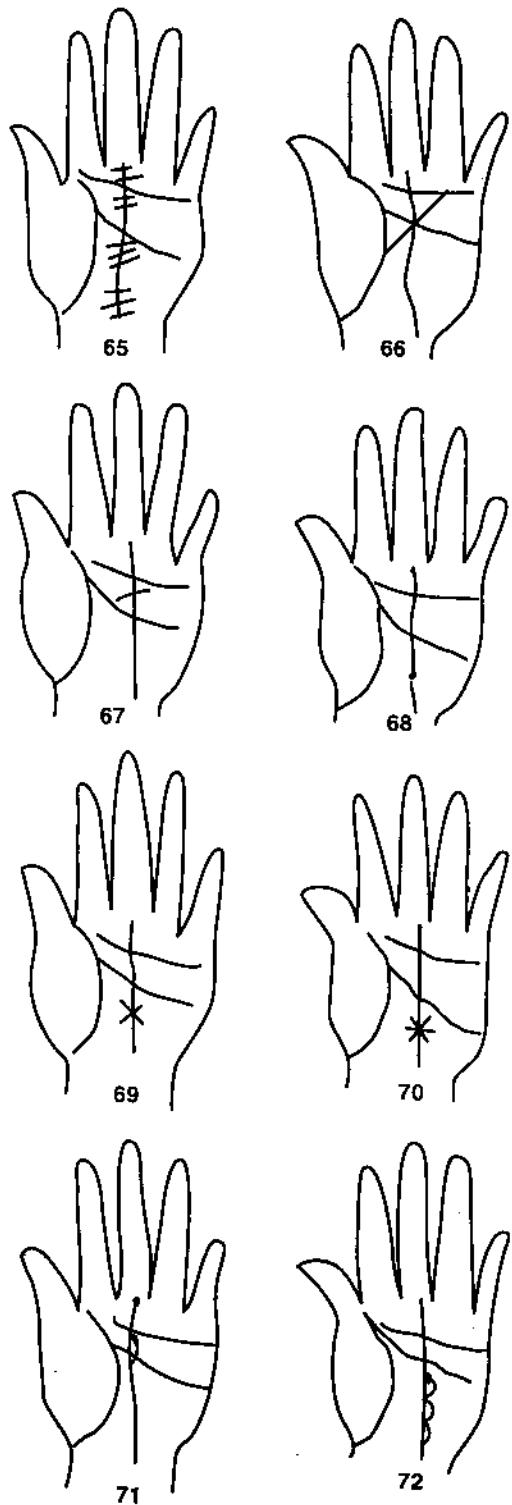
Có chấm: bị xáo động về sức khỏe (68).

Có chữ thập: thay đổi vị trí, tốt hoặc xấu, tùy theo các đường nét, dấu vết. Cũng có thể là dấu hiệu bị mất trộm, cắp, lừa đảo (69).

Có ngôi sao: có thay đổi đột ngột, tốt hoặc xấu, tùy theo các đường nét, dấu vết (70).

Có hòn đảo trên đường Định mệnh: tình yêu bất hợp pháp, địa vị xã hội như là của 2 con người khác nhau (71).

Những hòn đảo nhỏ, ở đầu đường Định mệnh: bị xáo động về sức khỏe hoặc gặp những chuyện không may vào thời thơ ấu (72).



Nhánh nhỏ đi về ngón trỏ: có thể được hưởng địa vị cao tiến tới sự thỏa mãn cá nhân, thành công cả về vật chất lẫn địa vị xã hội (73).

Đi về ngón đeo nhẫn: có thể có những thành công hài hòa theo lý tưởng, có nhiều cửa cải (73).

Đi về ngón út: thắng lợi về mặt thực tế, khoa học hoặc chính trị (73).

Có những nhánh nhỏ không rộng lắm: có thay đổi nhẹ trong cuộc sống (74).

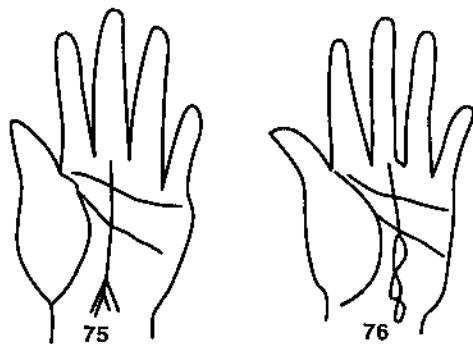
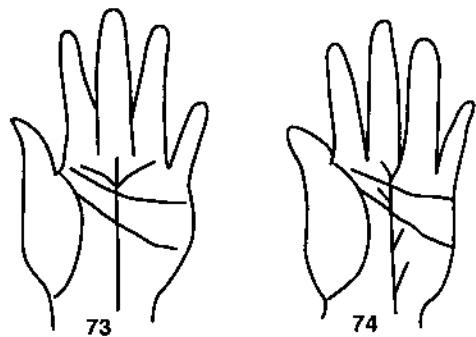
Nhiều nhánh chéo ở ngay đầu đường Định mệnh: có khả năng không bình thường, được công nhận ít hoặc nhiều (75).

Nhiều hòn đảo trên đường Định mệnh: dấu hiệu đặc biệt về ngoại tình của cả 2 giới trong thực tế hoặc trong óc tưởng tượng (76).

Mỗi hòn đảo đó có nhánh hội tụ lại ở cuối, chỉ rõ sự hợp thúc hóa của các cuộc tình duyên đó vì, mỗi hòn đảo có thể là một cuộc tình duyên dài hoặc ngắn tùy theo chiều dài của các đảo đó.

Những vụ ngoại tình ghi trên đường Định mệnh thường phù hợp với sự thay đổi thế đứng trong xã hội của cả 2 người đàn ông và đàn bà, có thể dẫn tới lụn bại nhưng cũng có thể dẫn tới vị trí sáng chói hơn nữa, tùy theo tính chất tốt, xấu của các đường khác.

Sau cùng là người, ở cả 2 bàn tay, đều không có đường Định mệnh. Người này, với lòng kiên nhẫn, bền bỉ, đem sức lực, trí tuệ ra đấu tranh để đi đến thành công, với những phần thưởng xứng đáng, tùy thuộc vào mức độ ý chí phấn đấu của họ.



ĐƯỜNG THÁI DƯƠNG VÀ VIỆC ĐỊNH MỐC TUỔI

Đường Thái Dương (còn được gọi là *đường Thành công*) hay là *Nhật tinh*, có thể chỉ có 1, 2 hoặc 3 đường, bắt nguồn từ một nơi nào đó của bàn tay, nhưng, thường là nó đi thẳng từ đường Trí não hay đường Trái tim, lên phần nổi của chân ngón đeo nhẫn, tức gò Thái Dương và hần xuống nhiều hoặc ít.

Thái Dương hay Nhật tinh là Hỏa, chủ về lửa và ánh sáng, phát ra hào quang chói lọi, rực rỡ, sáng suốt hay gắt gao. Hàng ngày ta trông thấy được do có ánh sáng, vì vậy, mắt ta là bộ phận thu nhận ánh sáng, nên những chứng bệnh về mắt có thể nhận xét thấy qua đường này.

Đường Thái Dương chỉ rõ những sự thành công như vinh quang, nổi tiếng, giàu có, say mê nghệ thuật, thừa hưởng ân huệ.

Đây là một trong những đường thuận lợi nhất của con người về nhiều mặt.

Có người thông minh nhưng không có đường Thái Dương, trái lại có người bình thường, làm những công việc cũng hết sức bình thường lại có đường này.

Vì đường này là chủ về mọi thứ tài như nghệ thuật, kỹ nghệ, thương mại, tài chính, canh nông, y tế, ngôn luận, ngoại giao... nên khi dùng người ta phải xem xét kỹ. Người có đường này - đường tài hoa - ít chịu ở lâu dưới sự điều khiển chặt chẽ của người khác. Họ thường bỏ đi tìm việc khác, những việc độc lập, tự do có thể đưa tài năng của họ tới thắng lợi, thành công.

Người có đường này - nếu tốt - không thể nào bị gặp phải những bất hạnh liên tục hoặc đói khổ được.

Như đã giới thiệu ở trên, bao giờ cũng phải theo rời ngay đường Thái Dương để quyết định mọi thành công, thắng lợi qua các đường nét, dấu vết khác trên bàn tay rồi mới nói lên mọi điều tốt, xấu.

Sự phân chia đường Thái Dương để biết thời gian và sự kiện tốt, xấu xảy ra.

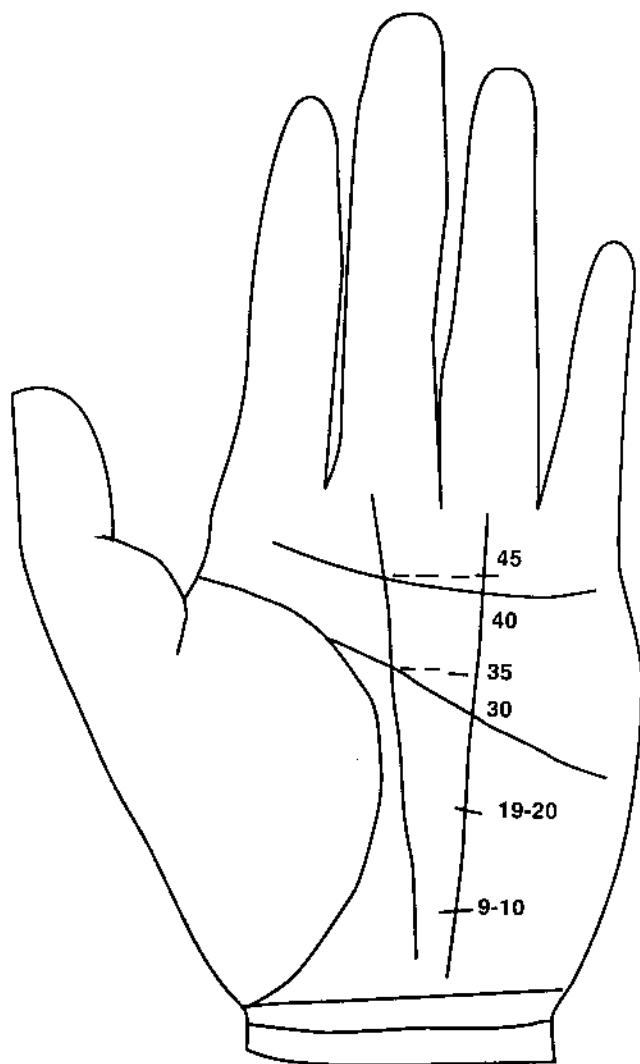
Nếu đường Thái Dương xuất phát từ Vòng cổ tay và kết thúc ở đường chỉ chân ngón đeo nhẫn, chúng ta sẽ tính là:

Từ đường Vòng cổ tay tới đường Trí não là khoảng 30 năm.

Từ đường Trí não tới đường Trái tim là 10 năm, cộng tất cả là 40 năm.

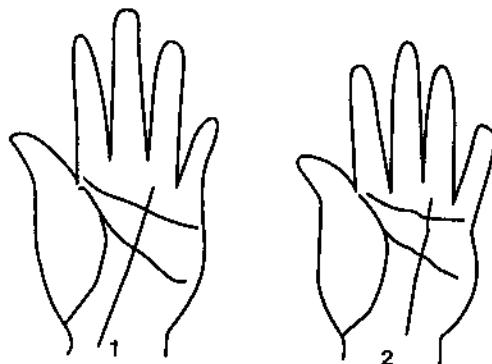
Thường là đường Thái Dương xuất phát từ đường Trí não hay đường Trái tim hoặc ở một điểm nào đó giữa 2 đường ấy, nghĩa là từ năm 30 tuổi trở đi... vào thời gian đó người có đường ấy mới được định hình để thành công và nổi tiếng.

Nếu đến thời gian đó mà không có đường ấy thì cũng khó mà có tiếng tăm.

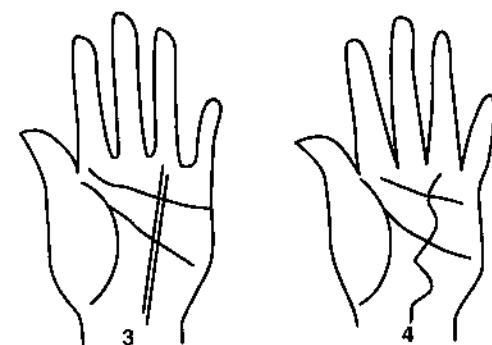


ĐƯỜNG THÁI DƯƠNG

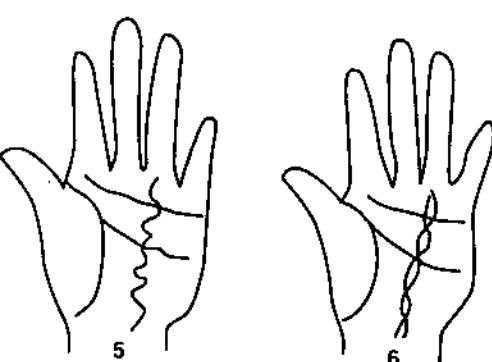
Đường Thái Dương dài, rõ, sáng sủa và thẳng tắp: sáng dạ, dễ tập trung tư tưởng để thực hiện mọi khả năng sẵn có. Có óc sáng tạo (1).



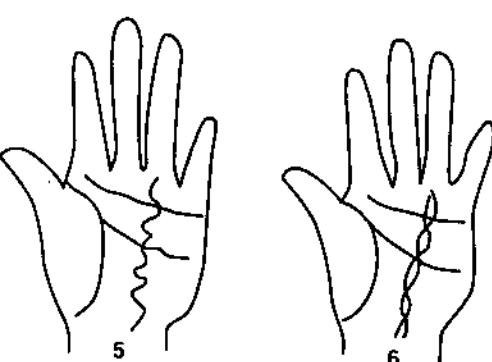
Mỏng và sâu: có nhiều khả năng để thực hiện mọi dự kiến đề ra (2).



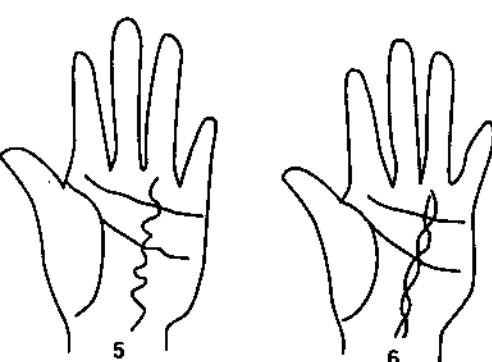
Rộng và nồng cạn: ít xúc cảm, thành công và thỏa mãn ở mức bình thường (3).



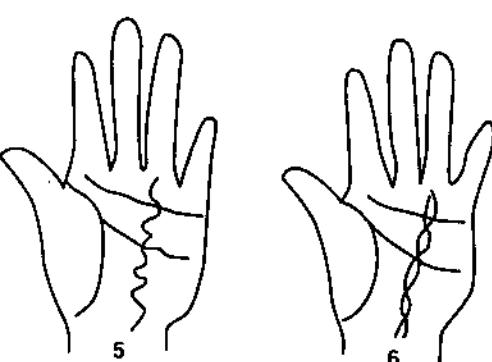
Lượn sóng: có thể bị phân tán sức lực, có những dao động trong thành công (4).



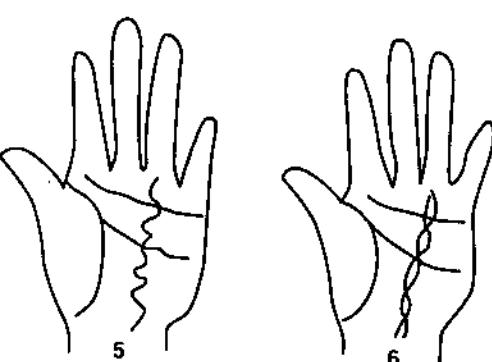
Ngoắn ngoèo: bị xáo động trong xúc cảm, có thể gặp tai nạn, bị cháy, bỗng vì lửa hoặc điện, có thể bị nổi tiếng xấu (5).



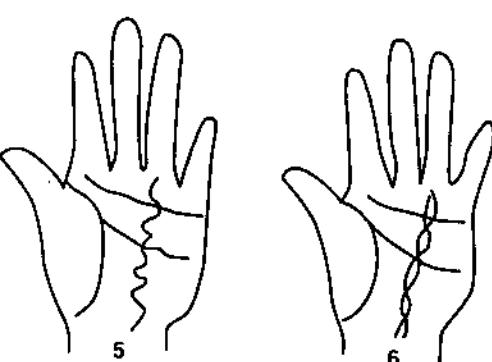
Như mát xích to, rộng, loạn xa: không đủ sức tập trung lại để thực hiện các ý định (6).



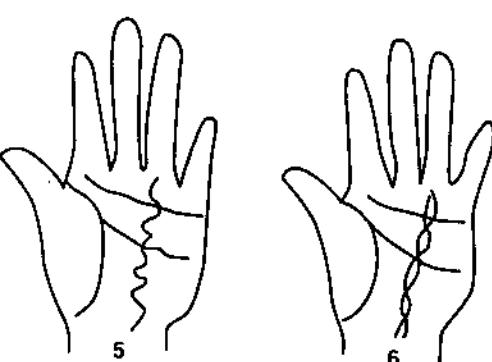
Không đều, lúc đậm lúc nhạt: có nhiều dự định, thử thách với ít nhiều thành công khác nhau (7).



Đường kẻ đẹp nhung mờ nhạt hơn đường Định mệnh: có những sự hài lòng hạn chế, thành công nhỏ nhặt không đáng kể (8).



Có đường nét ngang như đường Định mệnh: trong thâm tâm hài lòng với những kết quả, thắng lợi đạt được (9).



Có đường nét rõ hơn đường Định mệnh: khá nhiều thỏa mãn với những thăng lợi đáng kể của bản thân (10).

Từ trên đường Trí não vuon lên với đường Đời cắt bằng một chữ thập: có thể là dấu hiệu chết non, với những thăng lợi nổi tiếng đã qua(11).

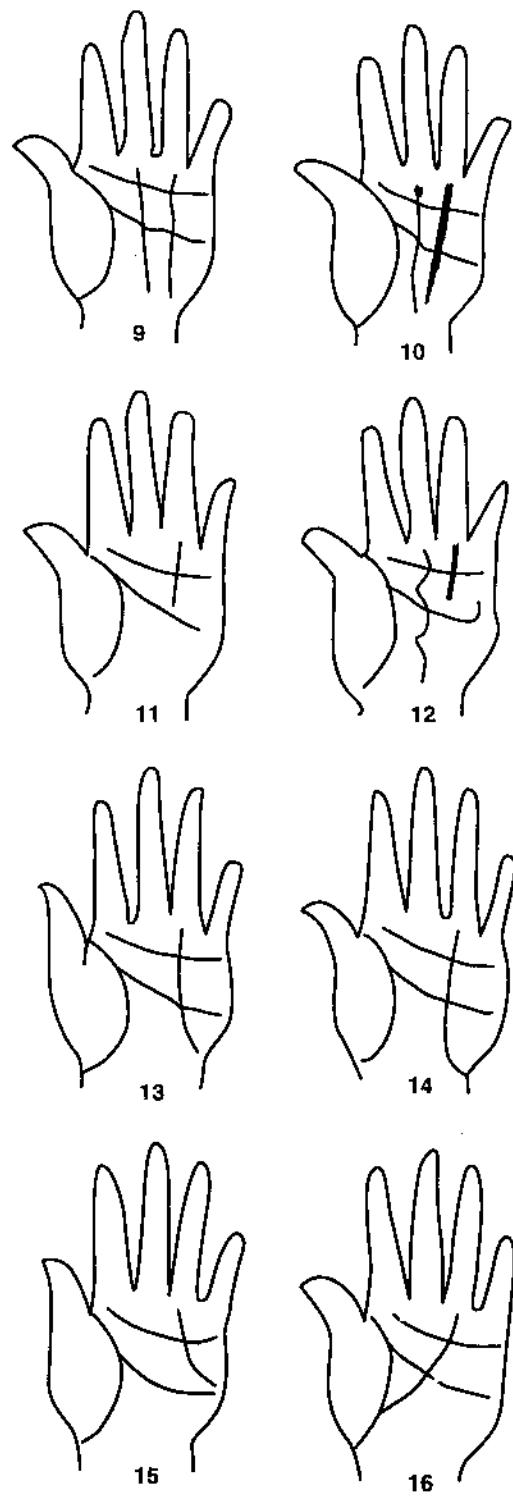
Rõ, nhung ở trên đường Trí não với những đường không đẹp: có những thành công thỏa mãn hoặc bị tiếng xấu (12).

Bắt đầu từ phần dưới bàn tay, bên gò Thái Âm: thành công và thỏa mãn hài hòa phần lớn do vui thú bất ngờ trong cuộc sống của các nghệ sĩ, các nhà hoạt động chính trị trước quần chúng (13).

Bắt đầu từ cạnh bàn tay, ở dưới cùng: có sức tưởng tượng thuận lợi cho việc thực hiện các khả năng khoa học, nghệ thuật (14).

Bắt đầu từ cạnh bàn tay, ở đoạn giữa: thỏa mãn do kiên trì, cố gắng liên tục và lửa nhiệt tình dẫn tới thành công (15).

Bắt đầu từ đường Đời: thỏa mãn về thành công theo lý tưởng do sự cố gắng của bản thân (16).



Bắt đầu từ lòng bàn tay, dưới đường Trí não: hoan hỉ với thắng lợi do đấu tranh bền bỉ, vượt qua khó khăn (17).

Bắt đầu từ đường Trí não: hoàn toàn hài lòng về nhiều thắng lợi do giá trị bản thân vào khoảng 35, 40 tuổi (18).

Bắt đầu từ trong hình Tứ giác, dưới đường Trái tim: hài lòng về thành công sau nhiều cuộc chiến đấu vượt qua khó khăn, gian khổ, vào tuổi bốn mươi (19).

Bắt đầu từ đường Trái tim: thành công, thắng lợi sau 40 tuổi, có giá trị lớn vì mọi người (20).

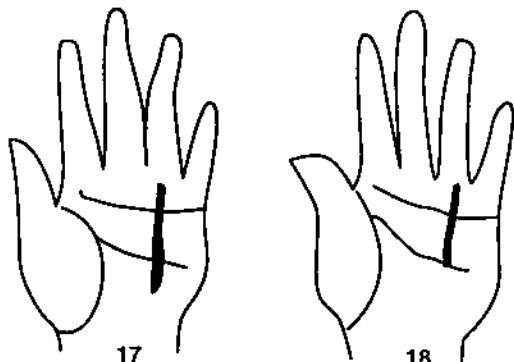
Bắt đầu trên đường Trái tim: thành công thoáng qua hoặc muộn màng (21).

Bắt đầu từ đường Định mệnh: thỏa mãn trong sự nghiệp đã định với cố gắng xứng đáng của bản thân (22).

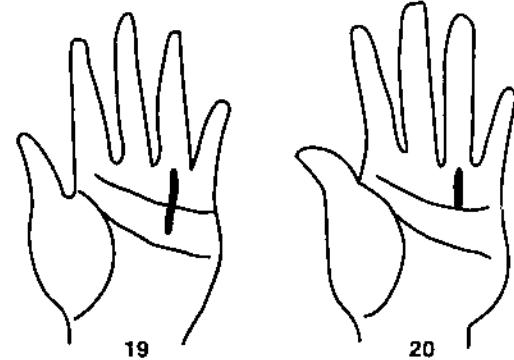
Bắt đầu từ đường Thủy Tinh: thành công rực rỡ, chủ yếu vì những khả năng trực giác (23).

Bắt đầu từ đường Tác động: hài lòng về những sự thực hiện của cá nhân, có tính chất đặc biệt (24).

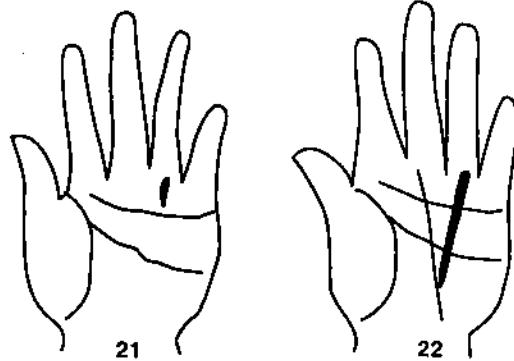
Bắt đầu từ trong gò Kim Tinh, băng qua đường Đời



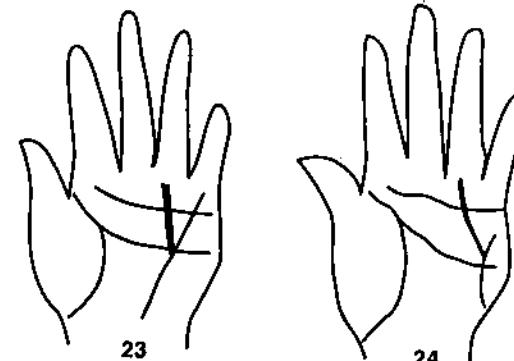
17



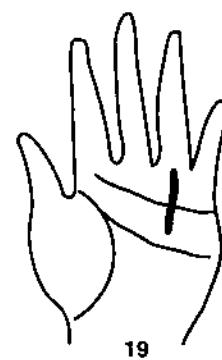
18



19



20



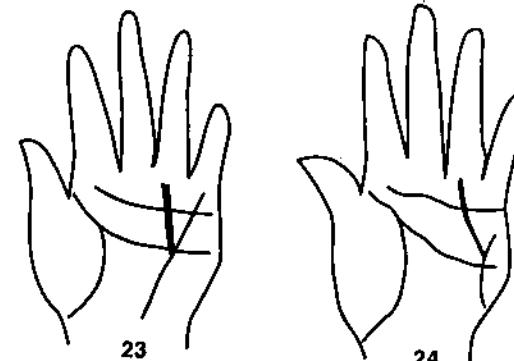
21



22



23



24

vươn lên: lý tưởng thăng lợi, phần lớn do sức mạnh của bản thân với sự hỗ trợ về tinh thần hoặc vật chất của người khác giới (25).

Bắt đầu từ trong Vọng cổ tay: cuộc sống có thể qua nhiều bắt hạnh vô lý, ở thời trai trẻ, có thể vì xa cha mẹ (26).

Bắt đầu bằng nhiều nhánh hợp nhất: những thành công nhỏ, thỏa đáng (27).

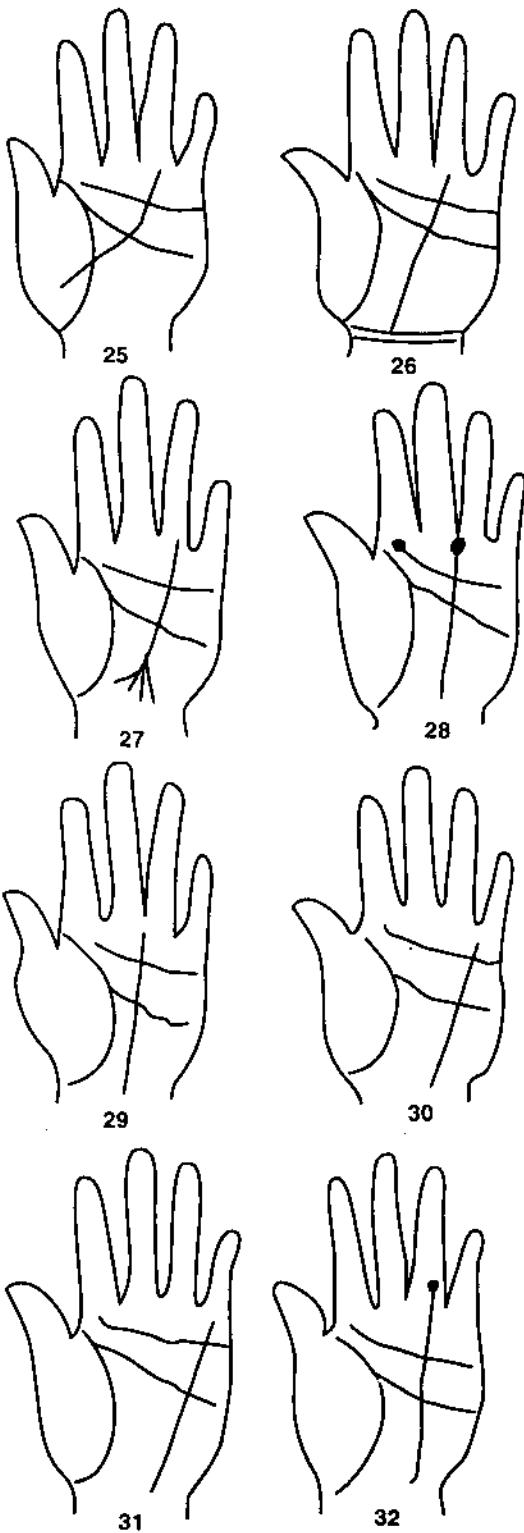
Đi vào kẽ ngón giữa và ngón deo nhẫn: hài lòng với thăng lợi ngày càng tăng một cách chậm chạp, do sự nỗ lực, bền bỉ của bản thân (28).

Vươn tối gần kẽ của ngón giữa và ngón deo nhẫn: dồn sức mạnh vào những kết quả thực tế để đạt tới sự hài lòng (29).

Vươn tối gần kẽ ngón deo nhẫn và ngón út: hướng tới những việc thực hiện vừa có tính chất lý tưởng và thực tế, do vận dụng sức mạnh tinh thần (30).

Vươn tối gần chân ngón út: thành công và hài lòng về tiền tài, danh vọng, do tài năng (31).

Tiến sâu lên đốt 3 của ngón deo nhẫn: thành công quá ước nguyện, có nhiều thăng lợi không ngờ tới (32).



Hai đường Thái Dương song song: thắng lợi và hài lòng về nhiều hoạt động khác nhau (33).

Thêm đường thứ hai bắt nguồn từ gò Kim Tinh, ra ngoài đường Đời và đi song song: sức mạnh và tài năng cá nhân được tăng cường, thỏa mãn những thành công của lý tưởng (34).

Ba đường song song thành công từ trên đường Trí não: có nhiều tài đi đến thắng lợi đặc biệt, đáng kể (35).

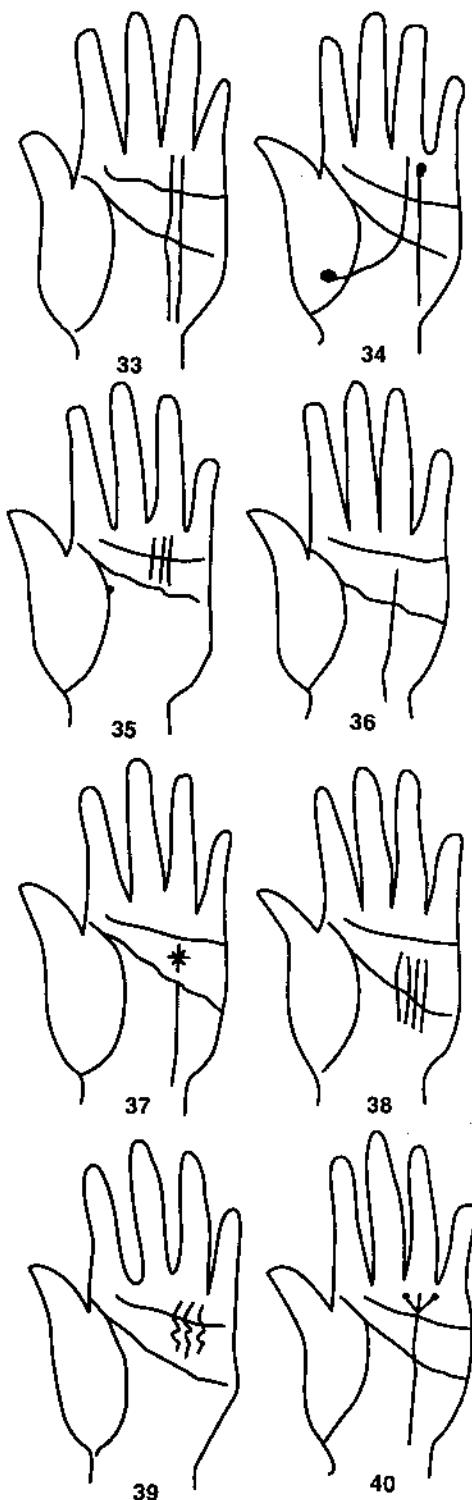
Bắt đầu từ cuối lòng bàn tay, lấn qua đường Trí não và dừng lại đột ngột: rất có tài năng nhưng ít kết quả thực tế vì những hoàn cảnh trái khoáy (36).

Dừng lại dưới một ngôi sao: có sự cố phá hoại sự hài hòa chung, làm cho mất thắng bằng (37).

Thay bằng nhiều đường ngắn song song: xúc cảm về những điều dễ dãi, không đem tới thắng lợi chung (38).

Thay bằng nhiều đường ngắn, không đều đặn: nhiều tài, không đi tới thắng lợi, do trật tự và tổ chức cuộc sống kém (39).

Hết bằng đường Ba chẽ: thắng lợi huy hoàng về nhiều



mặt nếu 3 chẽ đó đi rõ ràng về 3 ngón trỏ, ngón giữa, ngón út, ngược lại, sự thăng lợi giảm sút nhiều (40 và 41).

Không có đường Thái Dương: ít thăng lợi hoặc chết yếu, nếu vào lúc nào đó, đường này không xuất hiện (42).

Bị cắt làm nhiều đoạn: mỗi đoạn ngắt là một sự thay đổi hệ trọng trong cuộc sống (43).

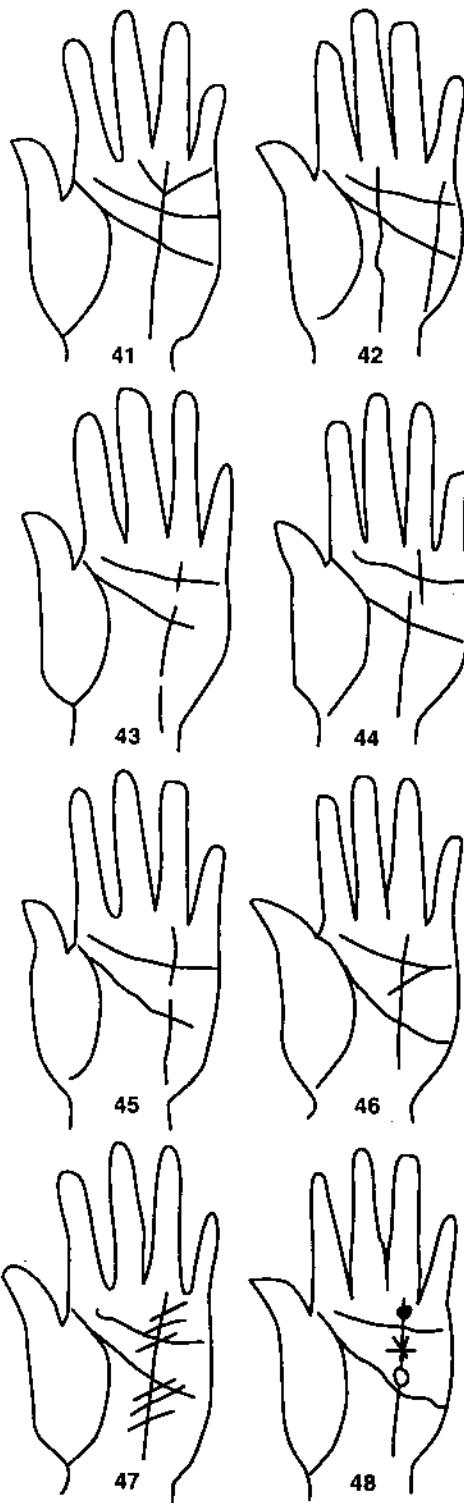
Bị đứt nhung 2 vạch chồng lên nhau: thực hiện ý đồ theo nhiều giai đoạn, có thay đổi, nhưng thăng lợi có giá trị (44).

Bị ngắt quãng nhung lại nối tiếp liền ngay sau đó: có thay đổi nhiều ít trong quá trình đi tới thăng lợi, nhưng cũng thỏa mãn (45).

Bị một nhánh của đường Trái tim cắt qua: sự hãi lòng bị dao động do gặp khó khăn hoặc có cọ sát về tình cảm (46).

Bị nhiều đường ngắn cắt ngang: những trớ ngại thoảng qua trong nhiều việc làm, vẫn đi tới thành công (47).

Có chấm, chấm rỗng ở phần trên của bàn tay hoặc ngôi sao: dao động về sức khỏe do thần kinh suy yếu, có thể bị tai nạn về mắt (48).



Có những chữ thập: có
trở ngại trong thành công. Nếu
ngôi sao ở trong hình Tứ giác;
rồi loạn vì lửa hoặc điện. Ở
dưới ngón đeo nhẫn: trở ngại
và rối loạn do ác ý của kẻ
khác (49).

Có nhiều đường rối loạn
hình ngôi sao: rối loạn thô
bạo tổn thương tới nhân cách
chung và xáo động tình
cảm (50).

Có hòn đảo: ảnh hưởng
bất thường vì những hiện
tượng khác nhau trong sự
thành công và cả sự nổi
tiếng (51).

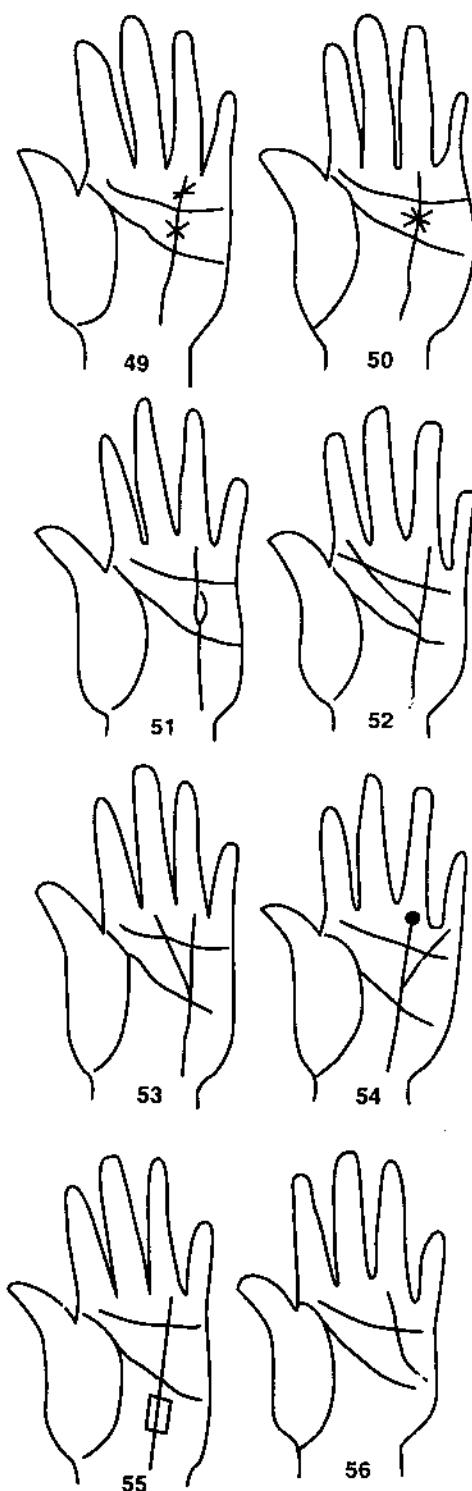
Có nhánh rẽ về ngón trỏ:
hài lòng, sung sướng vì sự nổi
tiếng lớn (52).

Rẽ về ngón giữa: có nỗ
lực bản thân, dẫn tới thắng
lợi về khoa học chính xác,
toán, công tác khai thác địa
chất (53).

Rẽ về ngón út: thắng lợi
do trí tuệ, sự khéo léo, đa
dạng trong công tác ngoại giao,
nghệ thuật, chính trị, tài
chính (54).

Có hình vuông gần đường
Trí não: sinh hoạt nghệ thuật
bị gián đoạn bằng mọi cách
và mọi trường hợp (55).

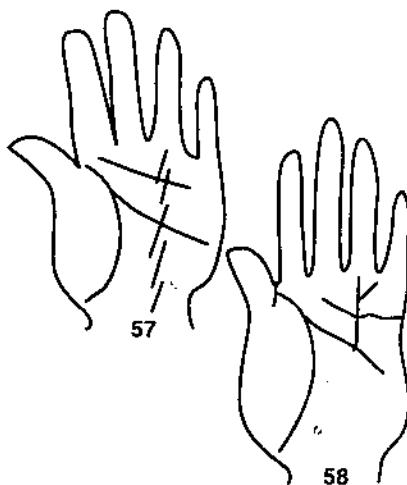
Đường Thái Dương phát
nguồn trong gò Hỏa Tinh:



thành công nhờ nghị lực, nhờ sự hùng chí, nhờ ý chí, nhất là nhờ tài hùng biện, khéo léo đưa tên tuổi mình lên đài vinh quang (56).

Đường Thái Dương có hình thức kết hợp bằng nhiều chỉ nhỏ chạy xiên xiên lên gò Thái Dương: người có óc tài tử cao độ, ham muốn tất cả: nghệ thuật, khoa học, dàn bà, vũ trụ. Ý chí được phân tán rất mênh mông, nếu biết hợp nhất lại sẽ thành công rất dễ dàng (57).

Đường Thái Dương có nhánh rẽ về gò Thủy Tinh: thành công về hai mặt danh vọng và tiền tài (58).



ĐƯỜNG TRỰC GIÁC (ĐƯỜNG THỦY TINH)

Đường Trực giác thường đi từ dưới chân đường Đời, đường Định mệnh, đường Thái Dương và có khi lại từ gò Thái Âm (nó đi sát cạnh) để lên gò Thủy Tinh hoặc ngắn chân ngón út, và, còn được gọi là đường Thủy Tinh.

Đường này phát huy khả năng hoạt động phi thường về tinh thần, về sự khéo léo và uyển chuyển của trí thức cũng như mức độ thụ cảm thiêng liêng quen gọi là trực giác.

Đường Trực giác còn được gọi là đường Sức khỏe và thường xuất hiện ở bàn tay người có tuổi thọ cao.

Đường này hấp thu mọi cái hay dở của các gò nó đi qua hoặc thâm nhập vào. Nó nhận trực giác và óc tưởng tượng của gò Thái Âm, khả năng xung phong, tự vệ và đấu tranh của gò Hỏa Tinh và lý trí, sự tể nhị, cách hoạt động, tình yêu khoa học, tính hùng biện của gò Thủy Tinh.

Dài, thẳng và đẹp, rõ ràng: có sức sống cân bằng, có thể kéo dài tuổi thọ. Trục giác tể nhị, sáng suốt, có trí nhớ tốt, cảm xúc dồi dào, trẻ mãi trong tuổi già, chế ngự được sinh lý, luôn vũng vàng, trong sạch (1).

Ngắn: mọi khả năng tiềm tàng nói chung của đường này dịu bớt đi (2).

Chỉ có ở phần cuối lòng bàn tay, tới gần đường Trí não: sáng suốt trong đường sinh lý với ít nhiều thực tế (3).

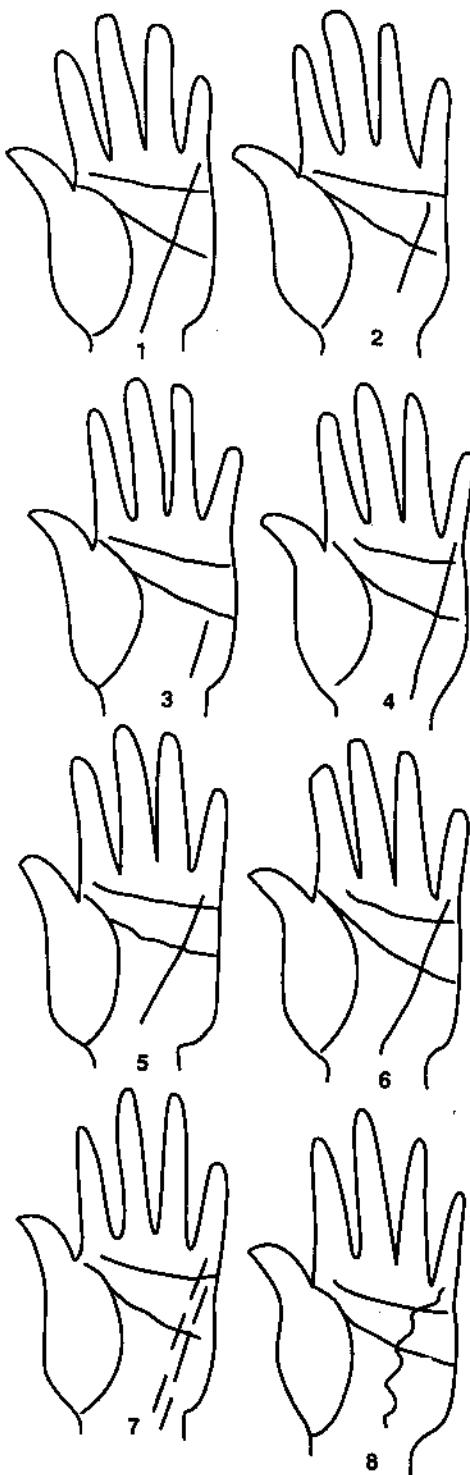
Mỏng: nhạy bén, trực giác tể nhị (4).

Nặng nề: sự phong phú của tinh thần giảm đi ít nhiều (5).

Mỏng và sâu: có tinh thần bền bỉ, liên tục trong mọi hoàn cảnh mà vẫn không sao nhăng mục đích (6).

Mơ nhạt, gồm những đường nhỏ, lộn xộn: sức khỏe bị suy yếu, sức sống bị xáo trộn, có thể dẫn tới thần kinh bị sơ cứng (7).

Ngoằn ngoèo, khúc khuỷu: thích những sự phối hợp đáng ngờ, không thẳng thắn (8).



Thành dây xích: có thể bị ảo giác, thần kinh dao động, không vững vàng (9).

Lộn xộn, không đều, không bình thường: trí nhớ bị xáo động, tinh thần không vững vàng, có thể bị ảo giác (10).

Bắt đầu nhẹ nhàng sau mờ dần ra: ngày càng trở nên minh mẫn (11).

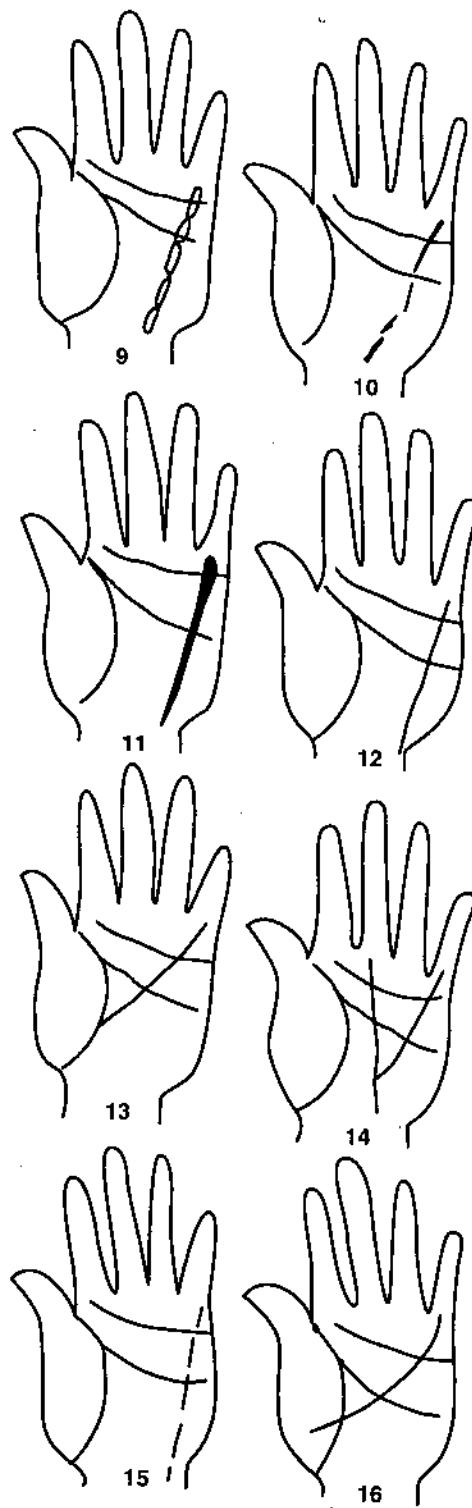
Bắt đầu từ phần dưới cùng và chạy dọc theo gân cạnh bàn tay: tính tình hơi lạ lùng, độc đáo về tư tưởng và hành động, giàu trí tưởng tượng, thần kinh vững vàng (12).

Bắt nguồn từ đường Đời: có thể có hiệu quả phát triển mọi năng khiếu cá nhân (13).

Bắt nguồn từ đường Dinh mệnh: có trực giác, thông minh và thực hiện được những dự định phong phú của bản thân (14).

Cắt nhiều đoạn ở cạnh bàn tay: có nhiều cái lật lùng, tưởng tượng quái đản, không bình thường (15).

Bắt nguồn từ trong gò Kim Tinh, băng qua đường Đời, vuon lên: vui, hoạt, hấp dẫn, thích hoạt động sinh lý, sức khỏe vững vàng khi trở về già (16). Ở bàn tay kẻ xấu có thể biến thành ra ma, quý quyết, nguy hiểm.



Bắt đầu bằng hòn đảo từ gò Kim Tinh: có nhiều khả năng hấp dẫn, hoàn thành được nhiều việc về tinh thần, nhạy bén về mọi mặt (17).

Hướng về kẽ giữa ngón deo nhẫn và ngón út: có trực giác sáng tạo, phát minh tốt (18).

Nghiêng về phía cạnh bàn tay, tới đường Trái tim: tính tình không kiên định, lạt(lùng) nhưng vẫn có những lúc sáng suốt (19).

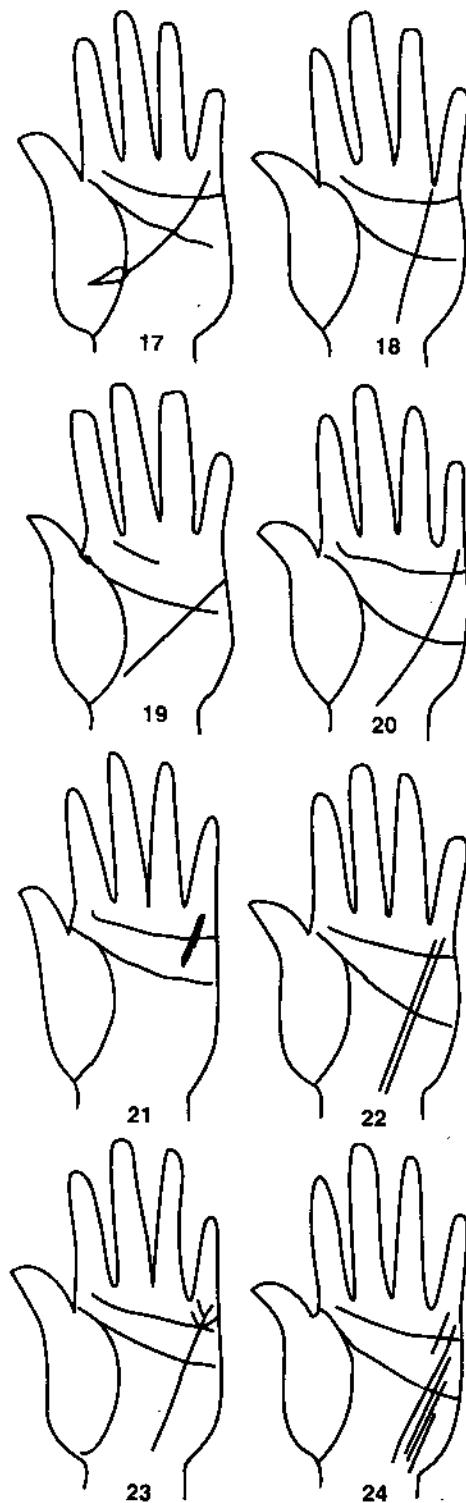
Đi chéo lên tít tận cạnh bàn tay, dưới ngón út: trực giác rất nhạy bén, thông minh, khéo léo, mưu mẹo, có thể dẫn tới chỗ bất lương, ranh ma, xảo quyệt (20).

Chỉ vạch chéo ở phần trên bàn tay: có những khả năng trực giác hạn chế trong tư tưởng cũng như trong tìm tòi khoa học, có thể bị tâm thần nhẹ (21).

Thành 2 đường song song rất đẹp: thần kinh và sức sống rất mạnh, có tài năng dẫn tới nhiều thắng lợi, có thể sử dụng nhiều năng lượng thần kinh vẫn không sao (22).

Có nhánh ở chân ngón út: có khả năng lao động trí óc tốt, dẫn tới thành công trong nghề nghiệp (23).

Có nhiều đường nhỏ đi song song tùng quang: có thể



dẫn tới những hiện tượng bại liệt (24).

Gồm một loạt đường nhỏ song song: có thể dẫn tới những xáo động về thần kinh, tê liệt (25).

Bị đứt đoạn: xáo động về sức khỏe, thường là do thay đổi trật tự xã hội (26).

Bị đứt, nhưng 2 đường chồng lên nhau: dao động thần kinh, dẫn tới sự thay đổi, biến hóa, trực giác có thể mất đi (27).

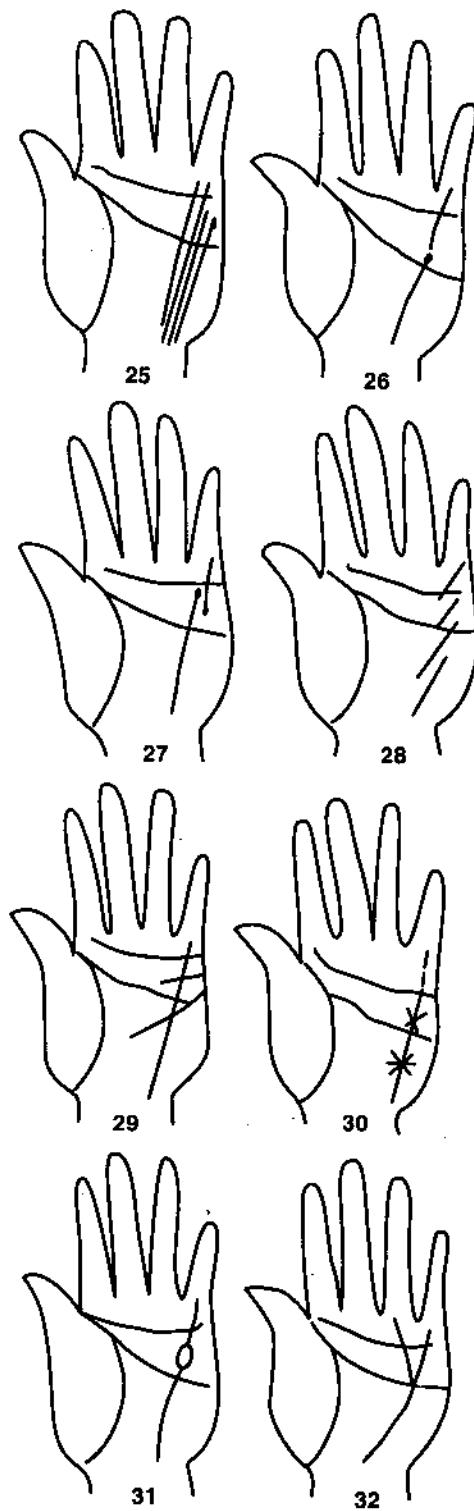
Thành nhiều đường ngắn, chéo, như các bậc thang: có thể xáo động về thần kinh và sức sống, có thể hại tới mọi việc (28).

Bị những đường ngắn cắt ngang: sức khỏe bị xáo trộn hoặc địa vị bị lung lay nhưng không nguy hại lắm, dẫn tới những băn khoăn về vật chất và tinh thần (29).

Có chấm, chur thập hoặc ngôi sao: xáo trộn nhẹ về tinh thần, trật tự xã hội về công việc, mất mát. Bị ảnh hưởng xấu tới tinh thần và sức khỏe, có khi bất ngờ hoặc trầm trọng (30).

Có hòn đảo: đạo đức giả, bị mất trộm hoặc muốn ăn trộm, xáo trộn về đường đời, sức khỏe suy yếu (31).

Có nhánh về ngón đeo nhẫn: đáp ứng được sự mong



muốn nội tâm và sự thỏa mãn về tinh thần (32).

Có nhánh về ngón giữa: nghiêm chỉnh, vững vàng trong mọi hoạt động khai thác mỏ, công trường công nghiệp, công trình công cộng, nông nghiệp, khoa học phân tích (33).

Có nhánh về ngón út: có trực giác, thông minh trong mọi hoạt động về tài chính, ngoại giao, chính trị, khoa học (34).

Có nhánh về khoảng giữa cạnh bàn tay: dũng cảm trong chiến đấu, với cơ sở trực giác, có thể đạt tới những thực hiện cao trong đấu tranh (35).

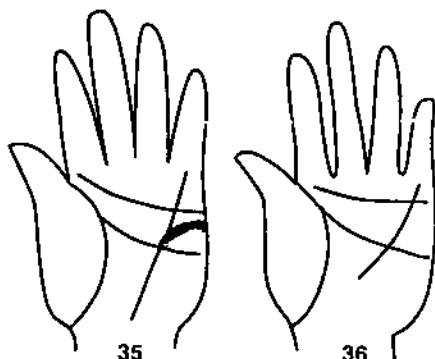
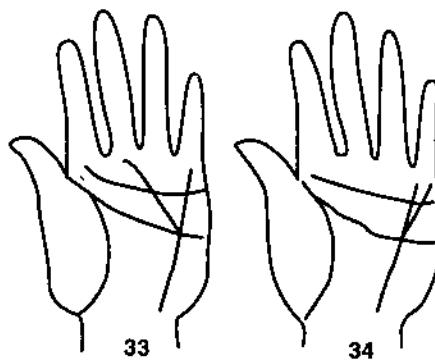
Phát nguồn từ cánh đồng Hỏa Tinh: giắc mơ thành công bị tan vỡ, do tính tình nồng nỗi, nóng nẩy và hay càn quấy, buông bỉnh (36).

Đường Trực giác, đường Định mệnh và đường Trí não gặp nhau, thành một hình tam giác lớn: rất tốt, rất may mắn. Những người có khuynh hướng về thuyết hư không ngoại vật, những người muốn thấu triệt các điều bí ẩn của tạo hóa, các nhà khảo cổ học hay có hình tam giác này (37).

Đường Trực giác màu sắc không đều, chỗ đậm chỗ nhạt, gần đường Trí não lại rất đỏ: người sẽ bị đau đầu vì chúng lên máu.

Đường Trực giác mỏng và đỏ ở khoảng giữa: bị rét kinh niên.

Nếu ửng đỏ gần đường Đời là người có tim to.



33 34

35 36

37



VÒNG KIM TINH

Vòng Kim Tinh có hình bán nguyệt, gần như hình vòng cung, hẹp hoặc mở rộng ra, xuất phát từ chân ngón trỏ tới ngón giữa và hết ở ngón đeo nhẫn hoặc ngón út, đóng lại như một hòn đảo, gồm vòng dưới ngón giữa và ngón đeo nhẫn, nghĩa là từ sự khôn ngoan tới lý tưởng.

Người có Vòng Kim Tinh thường ưa khoái cảm, thích màu sắc rực rỡ, ưa sưu tầm những gì cao cả, xa vời, có óc tưởng tượng phong phú, mảnh liệt. Người có nhiều đặc tài, nổi tiếng, thường có Vòng Kim Tinh rõ ràng.

Vòng Kim Tinh đẹp được ví như *cái bảo bối*, nếu ta biết tận dụng nó vào chỗ tốt, việc tốt thì bền lâu, ngược lại, lợi dụng nó vào chỗ xấu, việc xấu thì có thể thành công nhưng không bền, thậm chí còn nguy hại nữa.

Thường thì vòng này hay bị gãy thành từng đoạn, ít khi liền thành một vòng dai dặn, liên tục. Chẳng những thế ở một số bàn tay, nó còn mở ra ở đoạn cuối, kéo dài tới tận cạnh bàn tay nữa.

Tùy theo nhiều hình thức xuất hiện, vòng Kim Tinh có thể biểu hiện về: nhục dục, vật chất, sự say đắm tốt hoặc xấu. Nó tăng thêm phần cảm giác về nhục dục, có khi nó làm cho trẻ con sớm hiểu biết về tình dục, làm tăng tính tò mò, sớm có nhu cầu về quan hệ nam nữ.

Như vậy là Vòng Kim Tinh có ảnh hưởng nhiều tới vật dục. Do đó, ở một bàn tay đẹp, với những đường nét dấu vết tốt, dù là nhọn hay dùi đục mà có ngón cái vuông, có đốt khớp đẹp hoặc to, rộng, đầy nghị lực, thì Vòng Kim Tinh lại bị các nét hay, mảnh liệt về nghị lực đó kiềm chế bớt vật dục đi.

Vật dục bị kiềm chế, dễ có điều độ, trí khôn trở nên sáng suốt, người khỏe mạnh ra. Ở trường hợp này Vòng Kim Tinh lại trở nên có ích, nó làm cho con người trở nên minh mẫn, cường tráng, có duyên giao du với mọi người và được họ giúp đỡ.

Thật rõ ràng, đẹp đẽ và nghiêm chỉnh, nó có thể xuất hiện như hình (1): bị kích thích thái quá, ham muốn vô độ, mắc bệnh dâm dục.

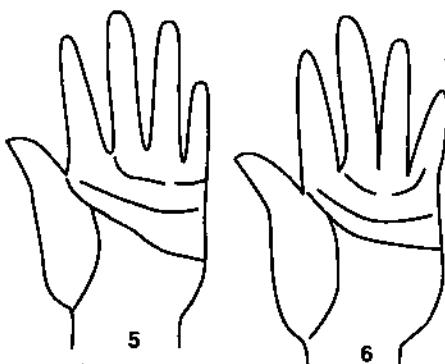
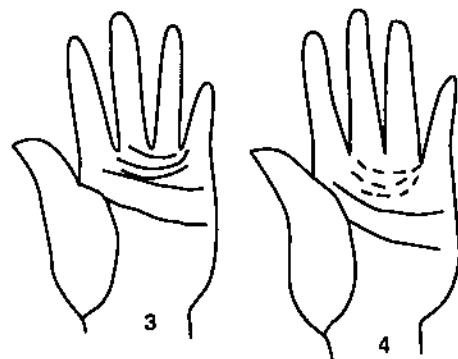
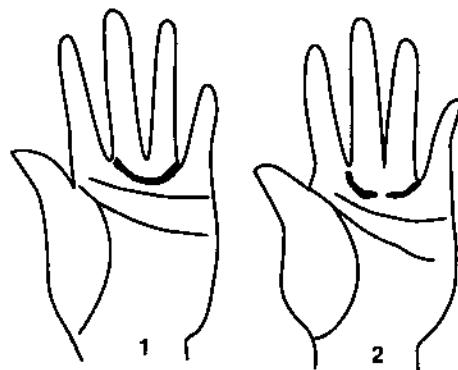
Còn bình thường, nó có thể bị ngắn, nhưng là một cái vòng duy nhất, rất đơn giản: thích sự khoái lạc, sự nhục dục tinh tế, có ấn tượng nhẹ nhàng về vẻ đẹp của các hình thức, sự óng ánh của màu sắc, sự hài hòa của âm thanh (2).

Hai, ba hoặc bốn vòng: cảm xúc trí óc không bình thường dẫn đến sự tưởng tượng khác lạ, có thể dẫn tới sự ô nhục vì những ám ảnh dâm dục, bị bệnh cuồng loạn, thiếu tự chủ, cău kỉnh rất khó chịu (3).

Gồm rất nhiều đường nhỏ chằng chịt: bị kích thích quá đáng, tư tưởng bị ám ảnh về khoái lạc xác thịt (4).

Đi gần ngón út: bị kích thích mạnh về dục vọng, ham muốn dữ dội và bị ám ảnh, sẽ bị bệnh hoạn khi không được thỏa mãn (5).

Đi vào hẳn ngón út: dễ có tư tưởng và lưỡng tâm đen tối vì bị kích thích mạnh mẽ về dục vọng, thường là về khoái lạc nhục dục (6).



Dài, ngoằn ngoèo, gãy, không đều, ra tận bìa tay, dưới ngón út bị kích thích mạnh về nhục dục (7).

Cắt mạnh đường Định mêm hoặc đường Thái Dương: mắt thăng bằng và buồn phiền vì nhục dục thôi thúc (8).

Dài và cắt qua một đường Phụ thuộc: đòi hỏi nhục dục lạ lùng, đưa đến hậu quả tai hại (9).

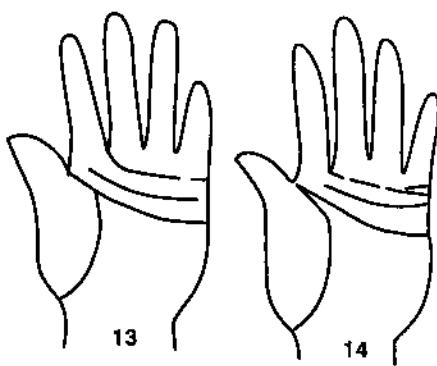
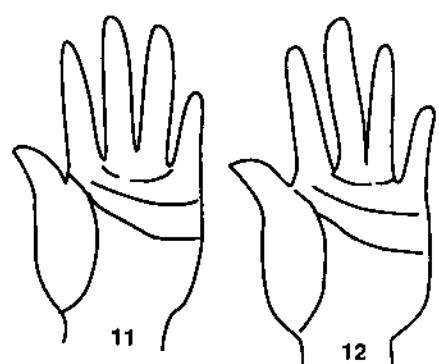
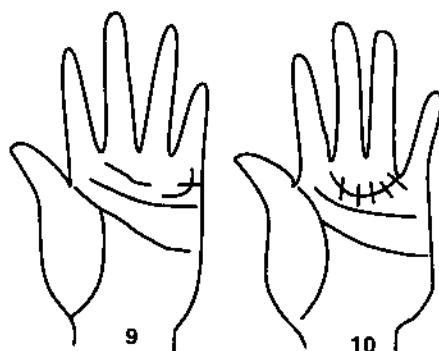
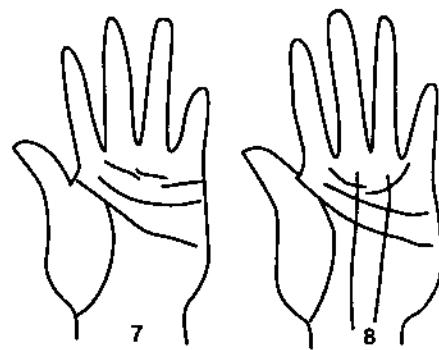
Bị nhiều đường nhỏ, ngắn cắt ngang: thần kinh bị kích thích mạnh, cáu kỉnh, dễ bị cuồng loạn vì không được thỏa mãn về nhục dục (10).

Mở ra về phía ngón giữa: thận trọng vì lo sợ dị nghi hơn là mong muốn thầm kín bên trong (11).

Mở ra về phía ngón đeo nhẫn: tình cảm sâu sắc đè đặt do muốn giữ tư cách đúng đắn (12).

Mở ra về phía ngón út: có giá trị lớn về tinh thần nghiên cứu đối với những công việc về tinh thần (13).

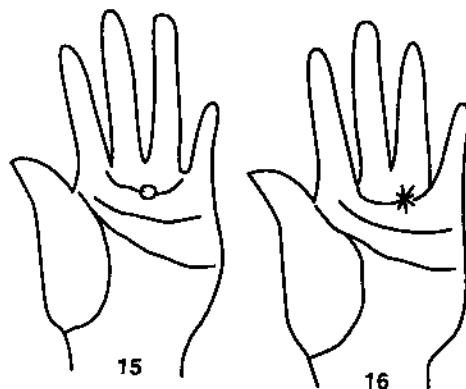
Mở ra và lấn với một đường Phụ thuộc: nhiều hoài bão về tình yêu lý tưởng, đòi hỏi ở người cùng chung sống nhiều xúc cảm và tính chất cần thiết để giữ được thăng bằng (14).



Có hòn đảo: có thể có những hành động tai tiếng về tư cách đạo đức hoặc về mọi mặt (15).

Có ngôi sao ở dưới ngón giữa: có thể bị bệnh thần kinh trầm trọng, thường lòe do bệnh thận.

Có ngôi sao ở dưới ngón deo nhẫn: có thể bị co giật nặng, nguy hiểm do những xúc cảm đột ngột (16).



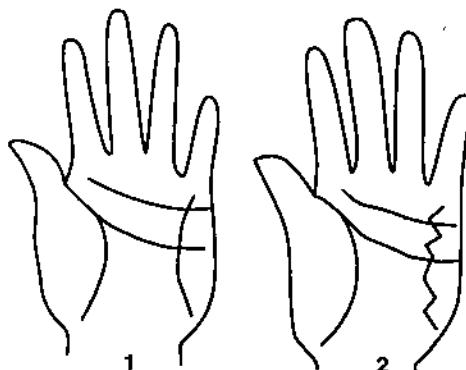
ĐƯỜNG KỲ ẢO

Đường này ở gần bìa tay, từ dưới ngón út kéo xuống tận gần hết gan bàn tay. Ý nghĩa của đường này còn nhiều điều bí ẩn chưa dễ mấy ai đã biết hết, và, cũng rất ít người có đường này. Có thể đường Kỳ ảo là biểu hiện của sự nhìn thấu quá khứ và tương lai, có linh tính với nhiều biểu hiện còn nhạy bén và kỳ lạ hơn cả tính năng của trực giác nữa.

Phải chăng vì đường này còn nhiều điều, bí ẩn và luôn có dao động giữa cái tốt và cái xấu nên có người còn gọi đường Kỳ ảo là *đường Đồng cốt*, *đường Ông lên bà xuống*, *đường Ông trên?*...

Rõ ràng và sâu: có nhiều cảm nhận đặc biệt, không bình thường, chỉ sử dụng vào việc làm phúc không vì lợi lộc (1).

Văn vèo, không đều đặn: tư cách lạ lùng, có nhiều cử chỉ khác đời, hiện tượng tâm thần (2).



Bắt đầu từ giữa bìa bàn tay: có những hành động không tự nhiên (3).

Có chỗ lẩn với đường Trục giác: ảnh hưởng qua lại rất rộng giữa 2 đường đó (4).

Lẩn với đường Trục giác, có đoạn mờ, nhạt, cắt khúc: dạng tâm thần bất bình thường, dao động về thần kinh, mất thăng bằng (5).

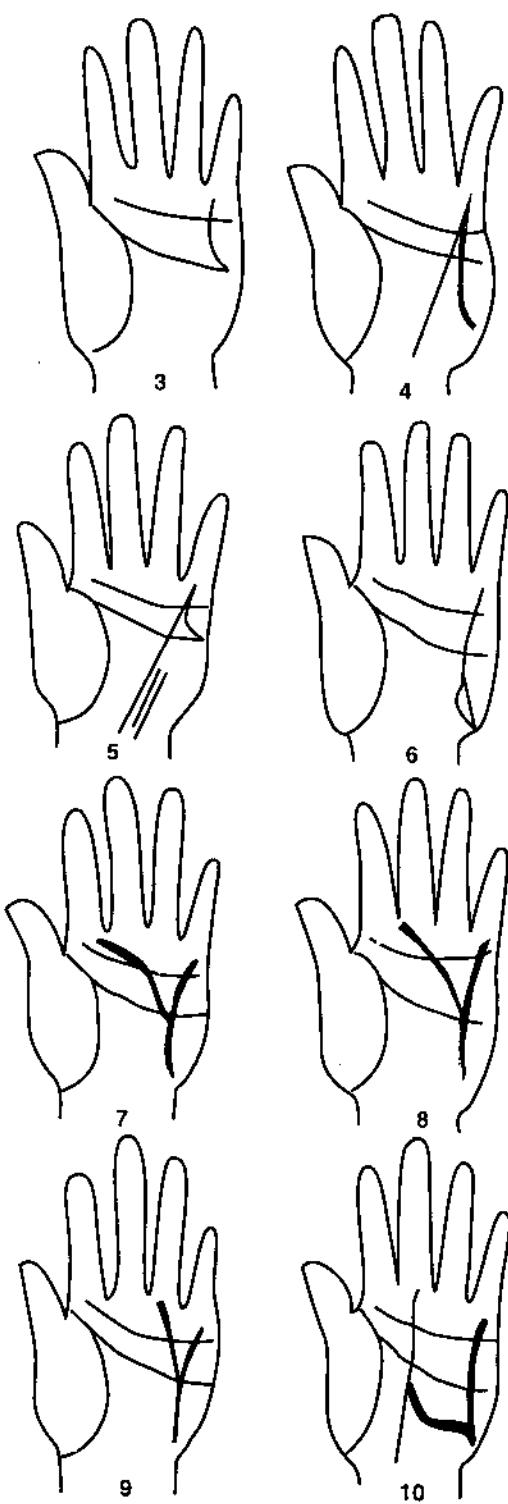
Có hòn đảo: có những hiện tượng bất bình thường được nhân lên với cảm nhận đặc biệt bằng cách nhìn hoặc nghe (6).

Có nhánh đi về ngón trỏ: có những khả năng nhận định khác người, có ảnh hưởng tốt cho cương vị xã hội (7).

Có nhánh đi về ngón giữa: có những khả năng khác người, gây nên nhiều việc thực hiện cụ thể về vật chất (8).

Nhánh hướng về ngón deo nhẫn: thực hiện được những việc có tính chất lý tưởng một cách hài hòa bằng những hiện tượng khác người (9).

Đi đến hòa với đường Định mệnh: dự báo trước được nhiều điều trong nghề nghiệp, ảnh hưởng tốt tới địa vị công tác (10).

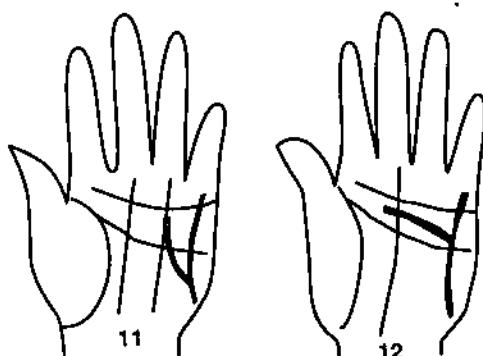


Đi đến hòa với đường Thái Dương: những xét đoán giỏi do trực giác làm cho nổi tiếng và thỏa mãn ước muôn (11).

Cắt mạnh đường Định mệnh: có những tổn hại, rối loạn trong nghề nghiệp vì việc đồng bóng (12).

Cắt mạnh đường Thái Dương: có những khả năng khác thường, những sự hoạt động làm xáo trộn sự yên tĩnh và hài hòa trong tâm hồn (13).

Nhìn chung, đường Kỷ ảo, dù tốt hoặc xấu, đều chỉ có những biểu hiện lả lùng, khác người, một thời gian không lâu (vào khoảng trên dưới 4, 5 năm).

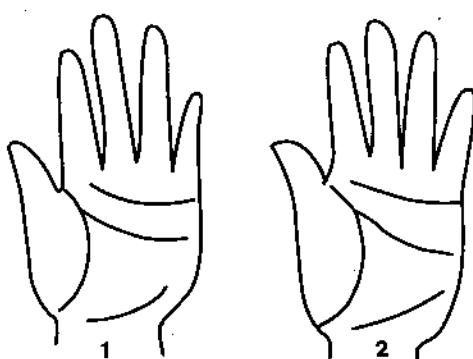


ĐƯỜNG NGÂN HÀ

Đường này thường nằm nghiêng ở phần dưới cùng của lòng bàn tay, sát cổ tay, nói lên những hiện tượng về sức khỏe, sức sống, sức tưởng tượng, về sinh lý...

Đây đặc và rõ ràng: có sức sống dồi dào, cường độ tưởng tượng mạnh, thực hiện tốt mọi hoạt động, ham muốn nhục dục, sa hoa, rượu chè, loạn đâm, thích khoái cảm đau đớn (1).

Mỏng: cảm xúc tế nhị, ngả ít nhiều về nhục dục (2).



Rộng: thích thú mạnh mẽ
về nhục dục (3).

Sâu: thích những khoái cảm nhục dục mạnh mẽ, bất ngờ (4).

Mơ nhạt: thích những thú vui nhục dục nhẹ nhàng, ngắt quãng (5).

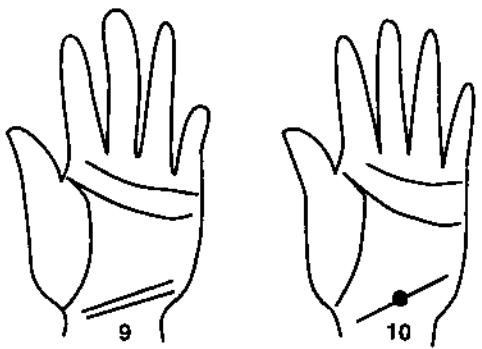
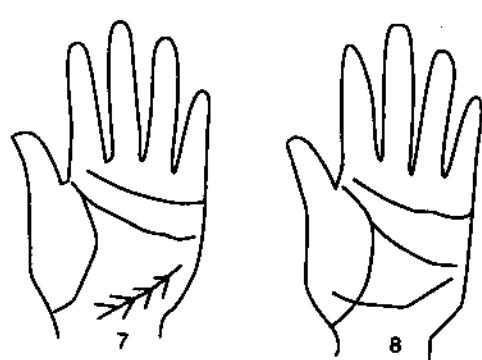
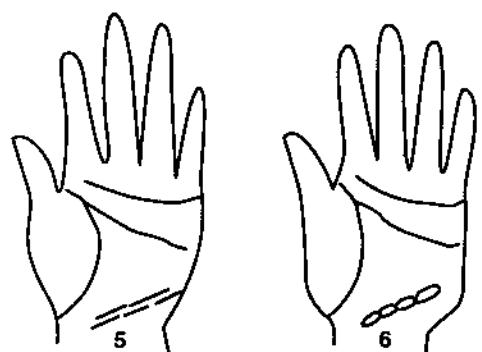
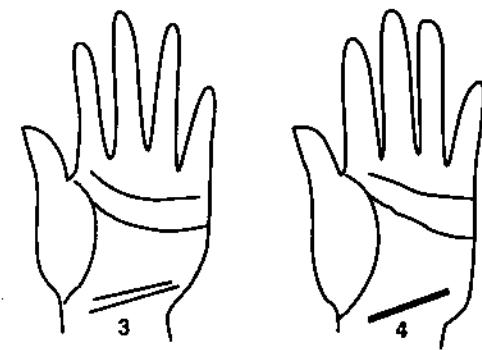
Thành đường dây xích: bị ám ảnh về các cõi khác: thiên đường, âm phủ, tiên, phật (6).

Có nhiều nhánh: tính đồng bóng, hao tổn sức lực đi đến nhiều hậu quả nguy hại (7).

Bắt nguồn từ trong gò Kim Tinh: ham muốn nhục dục, hao tổn sức sống, thích được kích thích, có nhiều mộng tưởng về nhục dục (8).

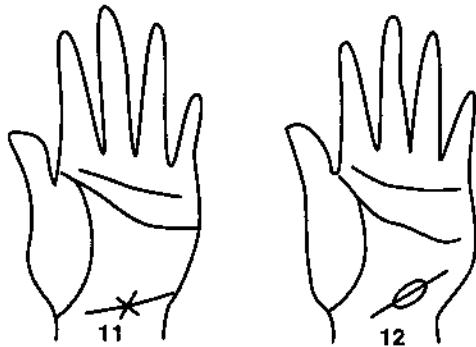
Có 2 đường: thích được kích thích mạnh mẽ và những khoái cảm nhục dục dê mê. Ở bàn tay người tốt: có thể tự chế ngự được. Ở bàn tay kẻ xấu: có thể dẫn tới những hành động dối bại (9).

Có cái chấm: xáo động khoái cảm nhục dục với tính chất thụ động (10).



Có ngôi sao rõ ràng: có những hành động mạnh mẽ, khác thường về nhục dục. (11).
Ngôi sao không rõ: có những hành động xấu hổ về nhục dục (11).

Có hòn đảo: có những hành động không bình thường, nhạy cảm đặc biệt (12).



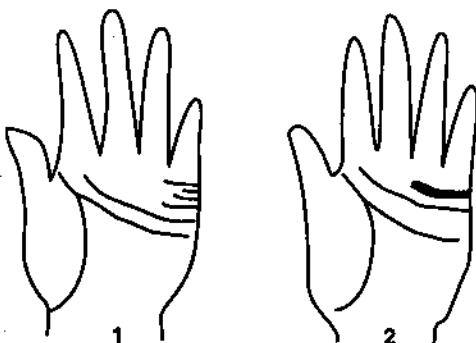
ĐƯỜNG LIÊN KẾT

Đường Liên kết là những đường nhỏ nằm ngang, sát bìa tay, giữa chân ngón út và đường Trái tim, có ảnh hưởng tới tình cảm của trái tim.

Nội dung của những đường này nhiều khi cũng khó giải thích chính xác, do đó đường Liên kết còn mang nhiều điều bí hiểm, cần có thời gian nghiên cứu thêm.

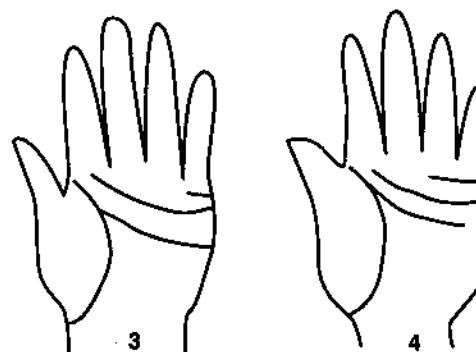
Rất nhiều đường nhỏ: ít gắn bó cố định với những quan hệ tình cảm phân tán, thích tán tỉnh man mác, không có gì sâu sắc (1).

Dài: ảnh hưởng tình cảm rất mạnh (2).



Ngắn: bất duyên hoặc hôn nhân thoáng qua (3).

Nhỏ và mỏng: tình cảm yếu ớt, không thể hiện nổi ra ngoài (4).



Rộng và có mầu sắc: có thể có những cuộc đánh lộn do không thỏa mãn với người cùng chung sống (5).

Dài và sâu: quan hệ tình cảm mãnh liệt và lâu bền, đòi hỏi quá nhiều (6).

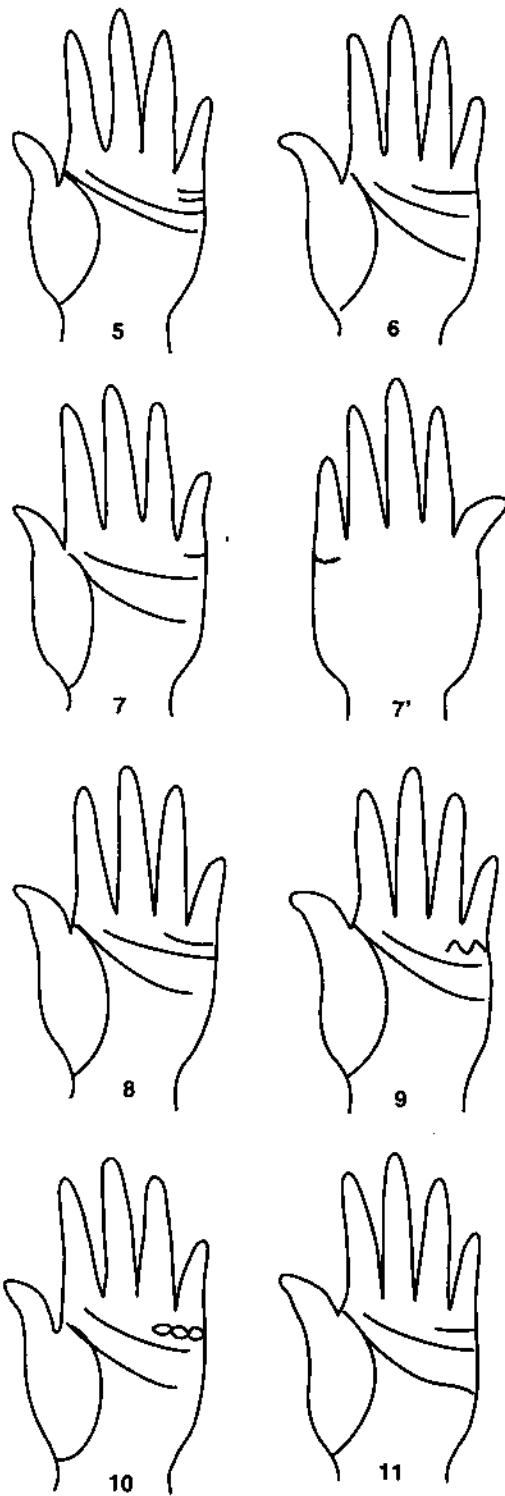
Rất dài, kéo cả sang mặt sau bàn tay: đức hạnh tốt đặc biệt của một cuộc hôn nhân, chung sống lạ lùng, khác thường (7 và 7').

Dài quá bề rộng của ngón út: chung sống với người thấp kém hơn mình về mọi mặt (8).

Khúc khuỷu: cuộc chung sống bị xáo trộn do sự không trung thành về phía người kia (9).

Thành dây xích: chung sống ít hạnh phúc vì sự nhẹ dạ và sự ham mê được người khác ve vãn về phía người kia (10).

Bắt đầu sâu rồi nông cạn đi: quan hệ mãnh liệt lúc ban đầu sau nhạt dần đi (11).



Vuon ngóc lên: chung sống sung sướng, thường là với người nhiều tuổi (12).

Hoi vòng xuống: chung sống ít thỏa mãn, thậm chí đau khổ do nhiều điều phiền toái (13).

Ngả xuống rất sâu, vào giữa lòng bàn tay: ảnh hưởng tối tình cảm hoặc quan hệ sinh lý mà sự quyết tâm và lý lẽ không can thiệp vào được (14).

Thêm một đường nhỏ vào lúc bắt đầu: đám cưới không thành, tình duyên lỡ dở (15).

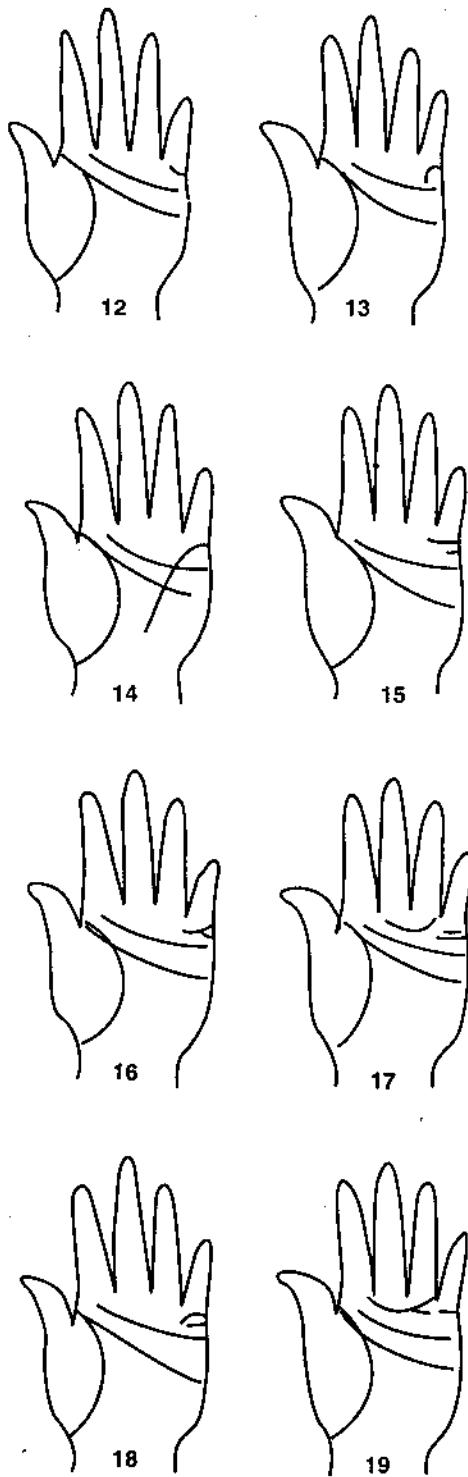
Bắt đầu bằng một đường chẽ: chung sống hoặc quan hệ kết thúc bằng chia ly rồi lại về sống với nhau (có thể có cưới xin lại) sau nhiều năm (16).

Bắt đầu bằng nhiều đường nhỏ xáo trộn: quan hệ tình duyên bị gián đoạn và chắp nối nhiều lần (17).

Có 2 đường bắt lên nhau: chung sống bị xáo trộn bằng chia ly do hoàn cảnh xã hội: ra trận, di cư, vào tù (18).

Lẫn vào với vòng Kim Tinh: quan hệ bị xáo trộn do đòi hỏi về phía người kia (19).

Kéo dài ra ngón giữa: hoàn toàn do ý chí và tính



cách cá nhân ảnh hưởng
tới (20).

Lẫn với một nhánh của
đường Trái tim như là kéo
dài ra: quan hệ hoặc chung
sống rất hòa thuận, dựa trên
cơ sở tình yêu có từ 2 phía,
rất đặc biệt (21).

Đường rất rõ, cắt rất
mạnh đường Thái Dương: ảnh
hưởng nhiều tới sự thỏa mãn
cá nhân, gây ra nhiều buồn
phiền liên tiếp, có thể ảnh
hưởng tới uy tín cá nhân (22).

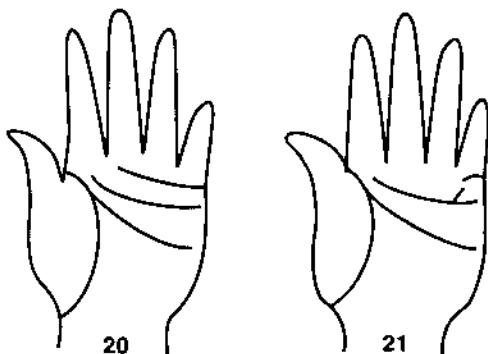
Ngừng ở một đường Thái
Dương rất đẹp: có thể là tình
duyên sung sướng với một
người nổi tiếng (23).

Ngừng ở một đường Thái
Dương có hòn đảo: có quan
hệ chung sống không chính
thức với một người có tiếng
tăm (24).

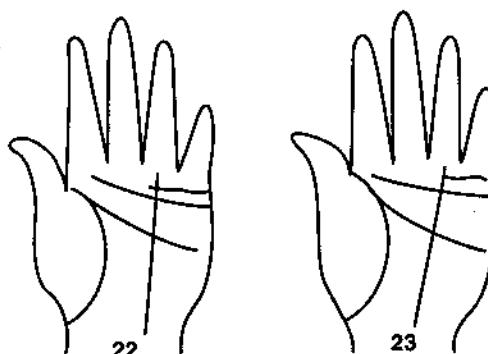
Hết bằng một đường chẽ:
chung sống với nhiều mâu
thuẫn của 2 người khác tính
nhau, đi tới chia ly (25).

Hết bằng một đường nhỏ
thẳng đứng: quan hệ hoặc
chung sống một cách thô bạo,
kết thúc bằng một sự tan vỡ
bất ngờ, xấu hổ và cái chết
của người kia (26).

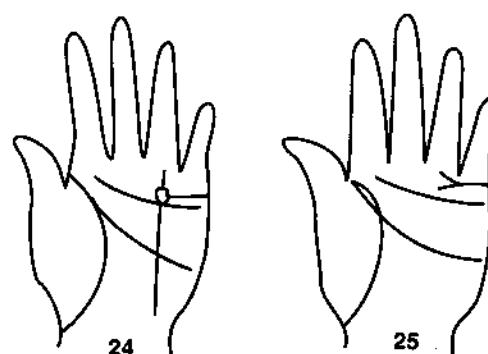
Đứt rồi lại nối tiếp: quan
hệ tan vỡ vì cái chết của người
kia (27).



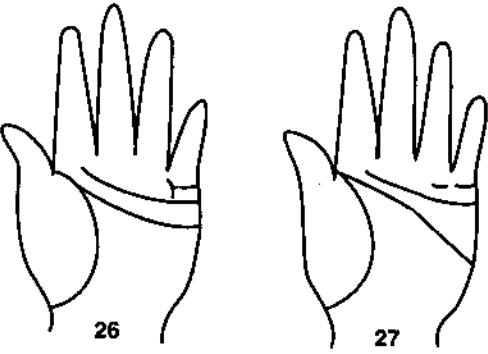
20



21

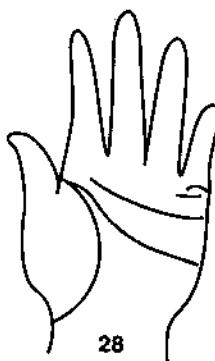


22



23

Bị gãy, chồng lên nhau: quan hệ bị nguy hiểm, chẳng phải vì những tình cảm xấu giữa 2 người (28).



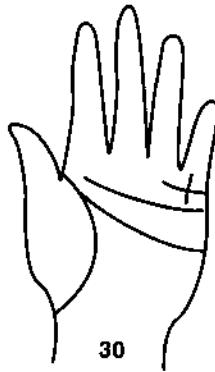
28

Bị nhũng đường chéo nhỏ cắt ngang: chung sống xáo trộn bởi nhiều sự bất đồng và cô đơn về tình cảm, dẫn tới chia ly hoặc ly dị (29).



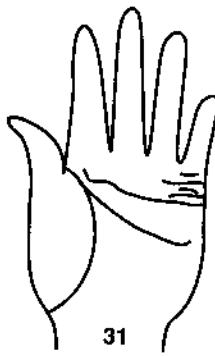
29

Bị một đường nhỏ cắt ngang: chung sống kết thúc bằng sự tan vỡ hay ở góa (30).



30

Bị nhiều nét ngắn xáo trộn loạn xạ: chung sống luôn bị xáo trộn do những công việc, bệnh tật, tình hình xã hội (31).



31

Có một cái chấm: cuộc chung sống bị xáo trộn do tình hình sức khỏe của người kia (32).



32

Có chữ thập: cuộc chung sống hoặc quan hệ bị tan vỡ do người kia qua đời (33).



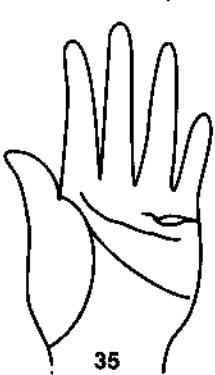
33

Có ngôi sao: cuộc chung sống bị tan vỡ, thường là do cái chết đột ngột của người kia, hoặc do một sự thất vọng kinh khủng của người đó (34).



34

Có một hòn đảo: quan hệ không đều đặn hoặc cuộc chung sống bị giao động do những sự cố độc lập của cả đôi bên: về những tình hình, chiến tranh; xã hội (35).



35

Có hình vuông: sự chung thủy, cuộc chung sống sung suông, hòa hợp. Dù có sự cố không hay xảy ra, cuộc chung sống đó vẫn được bảo vệ (36).

Nghiên cứu đường Liên kết với nhiều hình vẻ trên đây, ta thấy chúng có liên quan mật thiết tới những chuyện tình duyên, yêu đương, chung sống, cưới xin, vợ chồng, chính thức hoặc không chính thức... do đó, có người còn gọi nó là đường Hôn nhân.

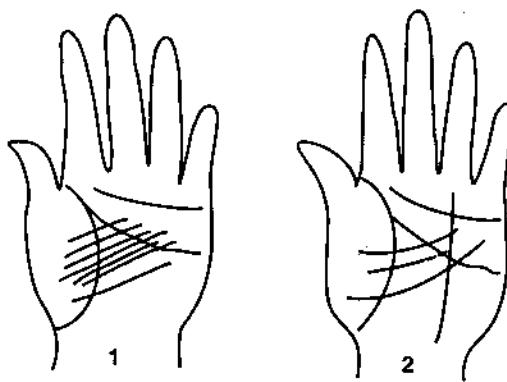
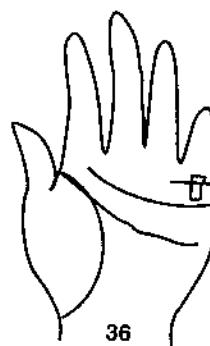
Đúng ra, đó là đường Liên kết (bằng đủ mọi hình mọi vẻ) giữa 2 giới nam nữ, có khi giữa 2 người đàn ông đàn bà với nhau, có khi lại là giữa 3 người hoặc nhiều người đàn ông đàn bà với nhau, cả về tâm hồn lẫn xác thịt (có khi không có đám cưới. Họ sống bất hợp pháp với nhau).

ĐƯỜNG XUYÊN NGANG

Những đường Xuyên ngang bắt nguồn từ trong gò Kim Tinh, xuyên qua đường Đời để băng đi các ngả trong lòng bàn tay. Chúng thường nói lên những khó khăn, trở ngại, đau khổ, xáo trộn, thử thách, thất bại trong xã hội hoặc những tình cảm làm đảo lộn cuộc sống do chính bản thân hay người khác gây ra. Mặc dù vậy, ở một vài trường hợp cũng gặp thuận lợi.

Nhiều đường rất nhẹ, gãy, chồng chéo, xuyên ngang qua lòng bàn tay: bận tâm, bận trí, nhiều ước muốn trái ngược, thường là không hài lòng, ảnh hưởng tới mọi khả năng, khó tập trung tư tưởng (1).

Ít đường, rõ, xuyên tới những nơi nhất định: chỉ rõ những sự kiện có ý nghĩa cụ thể khi chúng đi tới mỗi nơi nào đó (2).



Một đường đơn giản xuyên qua đường Đời: phiền lòng nhỏ trong gia đình, ảnh hưởng tới ý định và kế hoạch, xáo trộn về sức khỏe (3).

Một vạch xuyên qua đường Trí não: ý định hoặc quan niệm trái với cha mẹ, người thân (4).

Một vạch cắt xuyên đường Định mệnh và đường Thái Dương: sự kiện trái ngược, làm địa vị, công tác hoặc tiếng tăm bị bấp bênh (5).

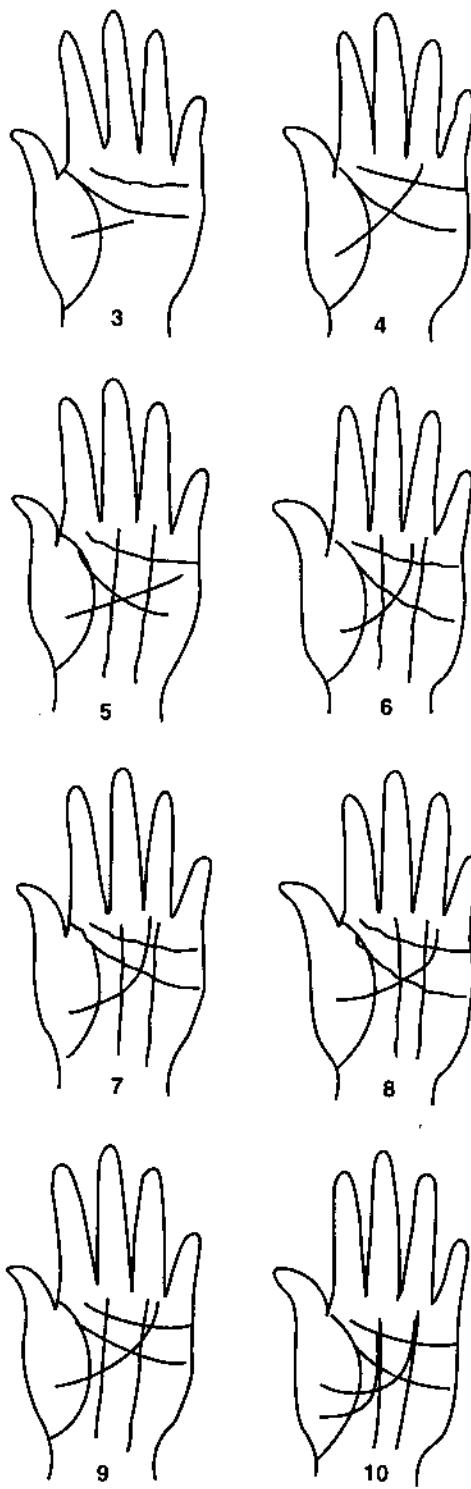
Một đường cắt xuyên qua đường Định mệnh hoặc đường Thái Dương rồi vuon lên phía trên của bàn tay: sự kiện xấu lúc ban đầu, sau trở thành thành công, làm hài lòng (6).

Thật rõ ràng, khi nó vuon lên ngón giữa và ngón deo nhẫn là về cuộc sống (7), có khó khăn, rồi cũng vượt qua.

Khi nó vuon lên khe ngón deo nhẫn và ngón út là về lý tưởng hoặc xã hội (8), có cản trở, rồi cũng thắng lợi.

Khi nó vuon lên ngón út là về chính trị, tài chính, buôn bán (9), có trở ngại, rồi cũng vượt qua.

Đi vòng rồi hòa vào đường Định mệnh hoặc đường Thái Dương: có ảnh hưởng tốt mặc dù có trục trặc. Có thể là đám cưới bị gia đình cản trở lúc đầu sau vẫn dẫn tới thắng lợi (10).



Đường xuyên ngang đi lên, có một hòn đảo: dao động trong một cuộc chinh phục tình yêu thầm kín, vụng trộm (11), hoặc già đình lục đục.

Đường đi xuống bìa tay, phía gò Thái Âm: có thể là một chuyến du lịch lớn trong hoàn cảnh xúc động (12).

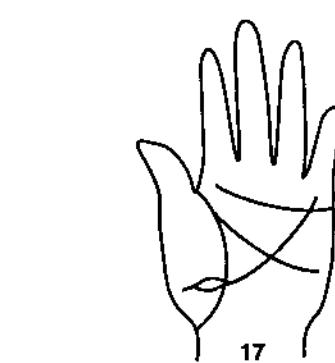
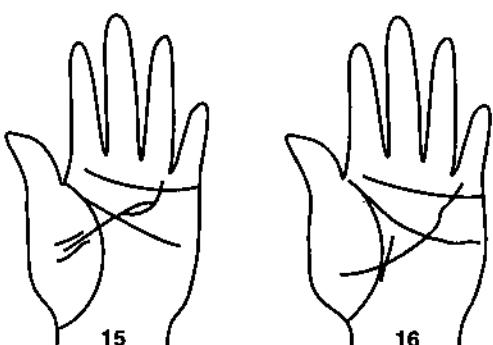
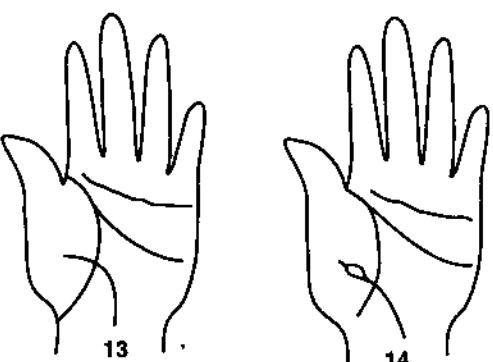
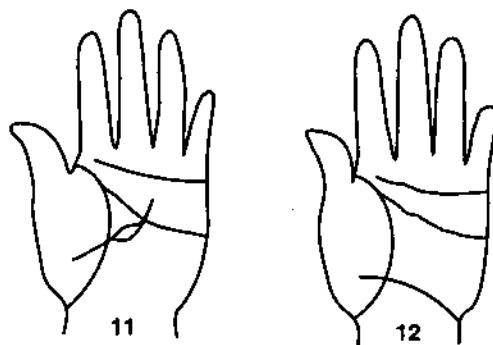
Đường từ trong gò Kim Tinh đi xuống giữa cổ tay: có thể cản trở về sức khỏe, do đường sinh dục kéo theo sự xúc động làm nghĩ ngợi (13).

Bắt đầu từ gò Kim Tinh, có một hòn đảo chạy xuống giữa cổ tay: bệnh về đường sinh dục có liên quan tới việc ngoại tình hoặc quan hệ vụng trộm (14).

Xuất phát từ phần trên cao gò Kim Tinh băng những đường răm rối như ngôi sao, xuyên ra, gặp một hòn đảo: già đình lục đục, bất bình thường (15).

Băng qua một đường nhỏ thẳng đứng của đường Đời: có kiện cáo (16).

Bắt đầu băng một hòn đảo rồi băng qua một đường thẳng đứng của đường Đời: quan hệ vụng trộm, bất chính đi đến chia ly hoặc ly dị (17).



Đi tối một chấm rỗng hoặc một ngôi sao trên đường Trí não: buồn phiền do chia ly, làm dao động tinh thần một thời gian ngắn hoặc dài (18).

Gặp một hòn đảo trên đường Định mệnh: bị xáo động gây nên hoàn cảnh khó khăn và bất bình thường trong một thời gian (19).

Cắt qua đường Định mệnh cùng một đường Tác động: bất đồng của gia đình về việc cưới xin ngay trong lúc tiến hành lễ cưới (20).

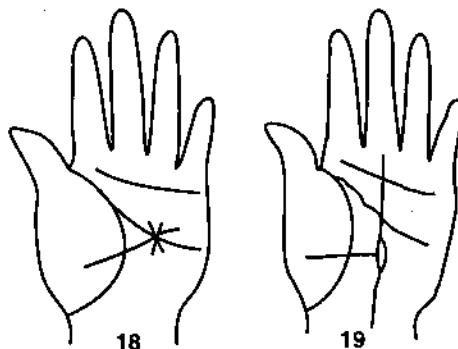
Cắt qua đường Định mệnh, nơi có dừng lại đột ngột: can thiệp của gia đình vào những việc của cá nhân (21).

Hết bằng một chữ thập hoặc một ngôi sao trên đường Định mệnh: buồn phiền nghiêm trọng vì gia đình hoặc xã hội, ảnh hưởng tới hoàn cảnh (22).

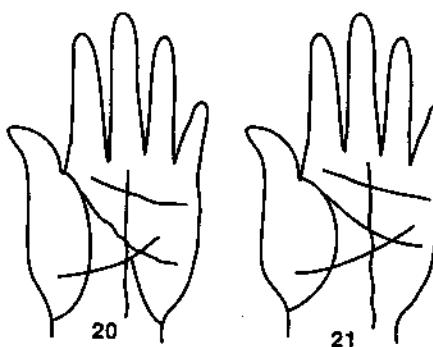
Hết bằng một chữ thập hoặc một ngôi sao trên đường Thái Dương: buồn phiền lo âu gay gắt, có thể có kết quả xấu (23).

Nối với một ngôi sao về phía gần bìa tay: sự kiện gắn liền với các hoàn cảnh xã hội hoặc riêng tư làm cuộc sống trở nên rất nguy hiểm (24).

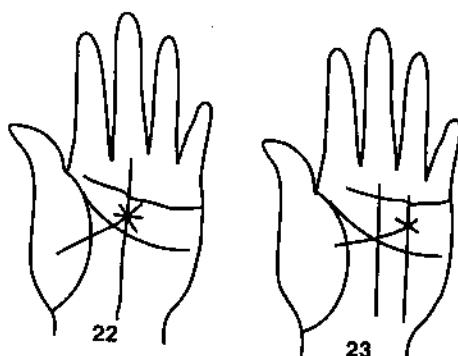
Nối liền và hòa với đường Phụ thuộc: chia ly, tình duyên tan vỡ Ly dị (25).



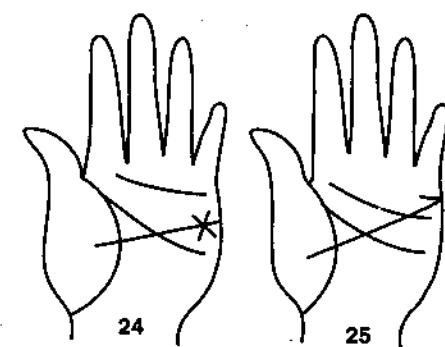
18



19



20



21

Cắt mạnh đường Thái Dương, lên phần trên của bàn tay, gần ngón út: mất địa vị của cha mẹ trong thời trai trẻ (26).

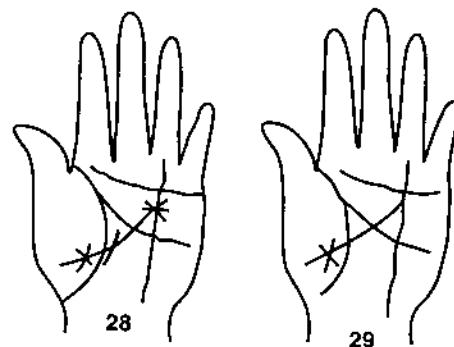
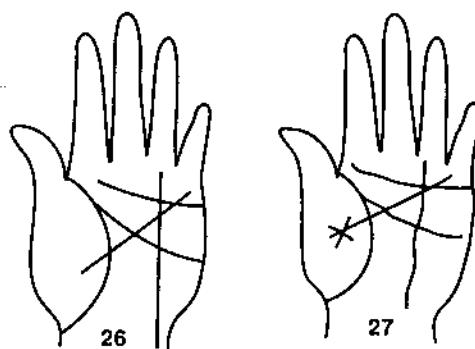
Bắt đầu bằng một ngôi sao ở phần trên gò Kim Tinh và cắt đường Thái Dương rất rõ ràng: sự phá sản của gia đình sau khi một người bố hay mẹ qua đời (27).

Bắt đầu bằng một chữ thập ở gò Kim Tinh, băng qua một đường thẳng đứng tên đường Đời, nối với một ngôi sao trên đường Thái Dương: phá sản, tan hoang trầm trọng (28).

Bắt đầu bằng một chữ thập ở gò Kim Tinh, băng qua một đường thẳng đứng trên đường Đời, tới hòa với đường Thái Dương: bị phá sản, nhưng hậu quả không quá bi đát (29). Hoặc có người thân bị mất nếu thành công bằng ngôi sao vuon lên, cắt ngang đường Đời và đường Trái tim (30).

Bắt đầu bằng ngôi sao, vượt qua đường Đời, tới gấp ngôi sao nữa ở ngay đường Trí não: mất một người thân sau những hoàn cảnh bi đát (31).

Bắt đầu bằng ngôi sao vuon tới một ngôi sao nữa ở dưới ngón giữa: mất một người

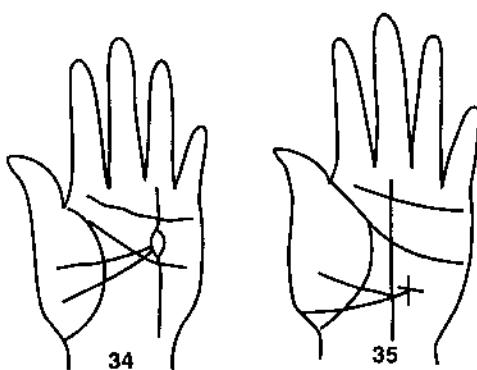
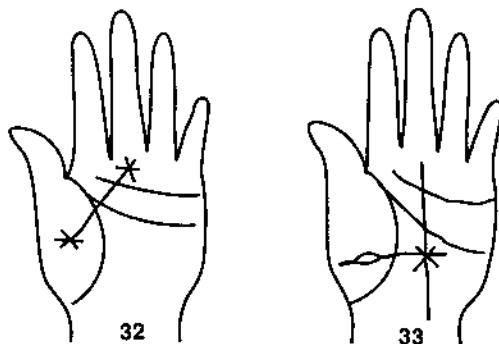


thân sau những hoàn cảnh nguy kịch, trầm trọng (32).

Bắt đầu bằng một hòn đảo, băng ra gấp một ngôi sao hoặc một hình ngôi sao trên đường Định mệnh, địa vị xã hội dao động mạnh và bất ngờ, bị tai tiếng ít hoặc nhiều (33).

Hai đường Xuyên ngang cùng gấp một hòn đảo trên đường Thái Dương: quan hệ với hai người, ít nhất là không chính thức với một người, có nhiều vui thú hơn là buồn phiền (34).

Hai đường Xuyên ngang cùng gấp một chữ thập hoặc một ngôi sao ở lòng bàn tay: buồn phiền trong nhiều thời kỳ vì quan hệ với hai người, dẫn đến tai họa (35).



ĐƯỜNG DU LỊCH

Đường Du lịch là những đường dài hoặc ngắn, phát nguồn từ rìa bàn tay chảy vào trong và luôn luôn ở thân dưới đường Trái tim hoặc đường Trí não. Có người còn gọi là đường Viễn du.

Có khi những đường đó lại xuất phát từ gần cuối đường Dời và dâm trở xuống phía cổ tay hay vòng lên vào cả gò Thái Âm nữa.

Có 3 loại đường Du lịch cùng có những đặc tính tương tự như nhau, dù là ở dạng thẳng đứng hay nằm ngang, chúc xuống. Chúng nói lên sự cần thiết phải di chuyển. Nếu chúng xuất hiện trên bàn tay của người nhanh nhẹn, tháo vát, kiên quyết thì rõ ràng là việc di chuyển của người đó nhất định thực hiện được. Chúng còn gọi lên sự thay đổi cách nhìn, thay đổi quan điểm thuận lợi đối với một số người có sức sống mãnh liệt.

Nhung trái lại, nếu chúng ở trên bàn tay người mềm yếu, thụ động thì không có may mắn thực hiện được.

I. Sáng, rõ và khá dài, nằm ngang gần cạnh bàn tay: du lịch xa trên đất hay trên không, qua các lục địa (1).

Sáng, rõ, khá dài ở cạnh bàn tay, sang cả mu bàn tay: du lịch đường biển. Những chuyến đi dài đường biển hoặc đường hàng không (2).

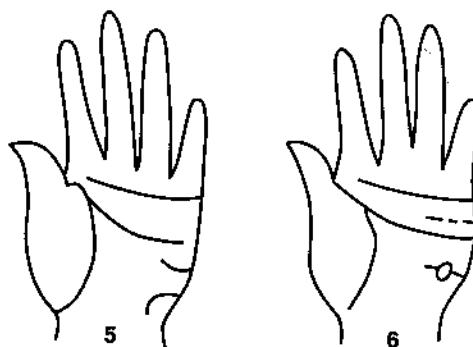
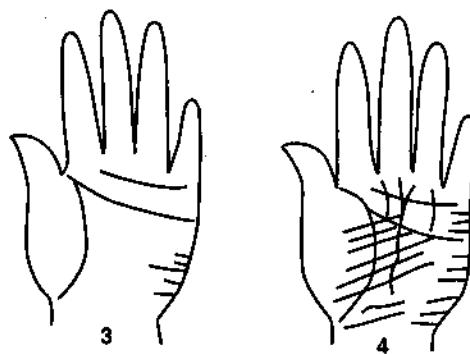
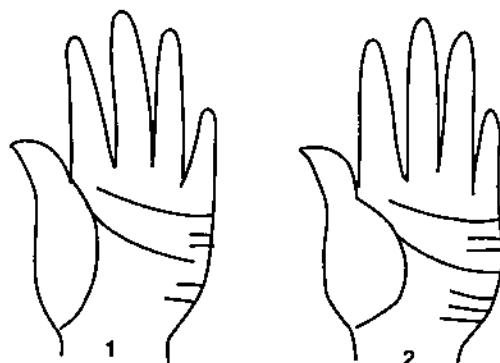
Hơi rõ, không đủ độ dài và sâu: có nhiều mong muốn đi du lịch nhưng không đủ điều kiện để thực hiện (3).

Nhiều đường nhỏ gạch chéo ngang đều nhau khắp lòng bàn tay: hay tưởng tượng quá đáng, không có chủ định trong tư tưởng. Lo sợ vô lý. Có sự ám ảnh (4), và, chỉ đi du lịch trong óc tưởng tượng mà thôi.

Có khuynh hướng ngóc lên: du lịch thoái mái, gặp nhiều may mắn, thăng lợi.

Có xu hướng vòng xuống: du lịch nặng nề (5).

Có lỗ nhỏ hoặc rỗng: có thể gặp tai nạn khi du lịch (6), tùy theo lỗ đó rỗng nhiều hay ít mà tai nạn sẽ nguy hiểm nhiều hoặc ít.



Có chữ thập: du lịch, bức minh, gấp tai biển quan trọng (7).

Có ngôi sao: tai nạn đường sắt, đường bộ, bị chết đuối nếu đi đường biển (8).

Có hòn đảo: đi du lịch, do tình yêu, công tác bí mật, chạy trốn trước sự nguy hiểm của xã hội hoặc tình hình chính trị (9).

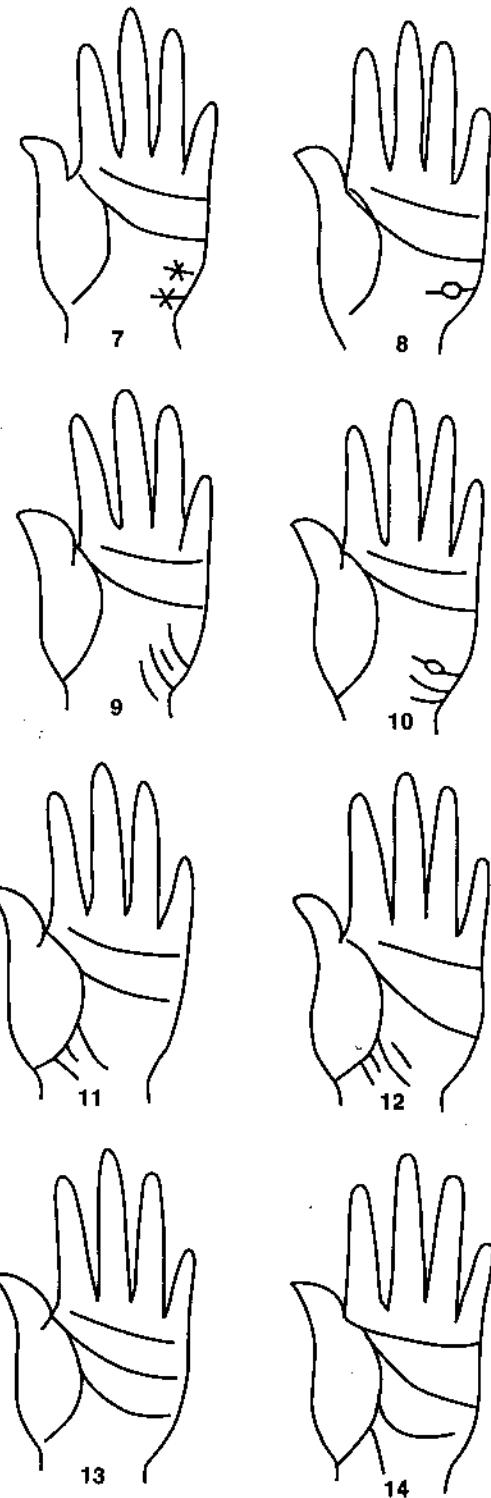
II. Nhiều đường chéo lên ở góc dưới, cạnh bìa tay: du lịch đường biển hoặc đường hàng không, hết sức quan trọng (9).

Nhưng, nếu một trong những đường đó có hòn đảo: có ý nghĩa như trên, ngoài ra còn có khả năng dự đoán trước (10).

III. Có những đường ngắn từ đường Đời bắt chéo ra: ước vọng mãnh liệt, muốn di chuyển, du lịch, vượt biên, xảy ra sau một thất vọng rất đau đớn, một bệnh nặng hoặc một hoàn cảnh đặc biệt, bất ngờ, dẫn tới đổi hướng của cuộc đời (11, 12).

Những đường vạch ra ở quãng giữa, gần bìa tay: di chuyển lớn qua các châu, các biển (13).

Có những hướng khác nhau ở phần dưới lòng bàn tay: có ý nghĩa gần giống như



những chỉ dấn ở đường Du lịch loại I (14).

Ghi chú thêm: Nếu đường Du lịch rõ ràng, đều đặn phát nguồn từ khu vực gần đường Đời, chạy sang giữa hoặc phần trên gò này cũng như đường Du lịch phát nguồn từ rìa bàn tay đều là dấu hiệu du lịch bằng đường thủy (15, 15').

Nếu có nhiều đường Du lịch từ rìa bàn tay đi lên là người sẽ sống bằng đường hàng hải (16).

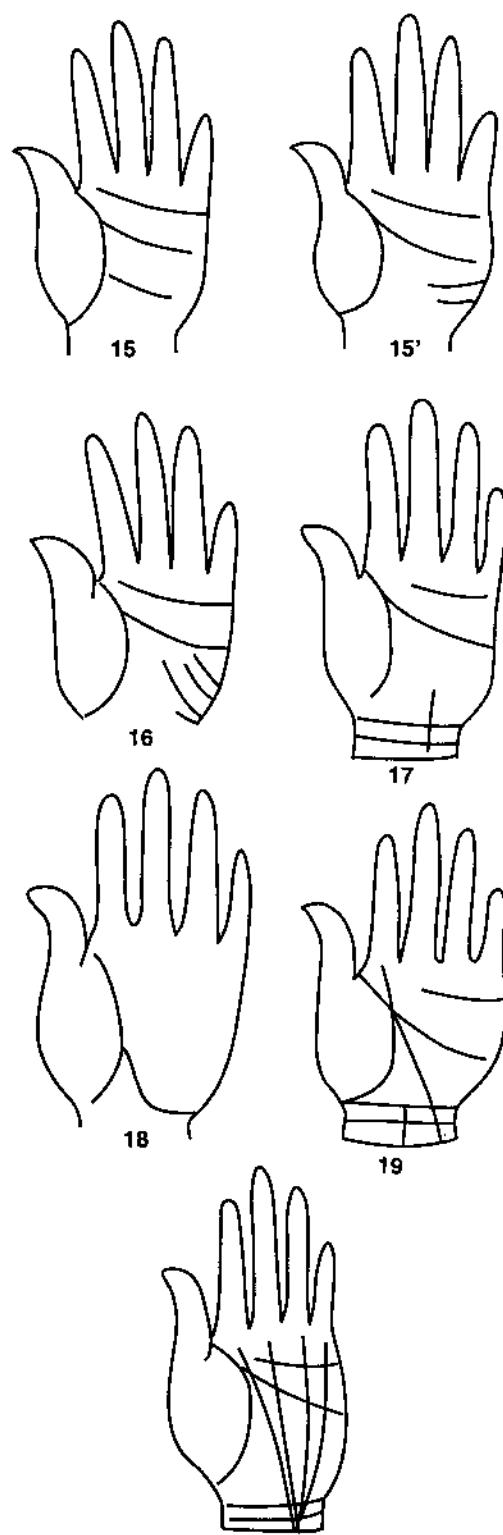
Cũng là đường Du lịch, nhưng, nếu là những chuyến đi ngắn, ít ngày, thường thể hiện bằng những đường từ ở các vòng cổ tay đi lên gò Thái Âm (17).

Con các chuyến đi xa, thường thể hiện bằng các đường từ đường Đời đi xuống gò Thái Âm (18).

Nếu có một đường đi từ các vòng cổ tay lên tận ngón trỏ, đó là điềm báo hiệu chuyến đi dài, có thể tự nguyên ở lại và chết ở nước ngoài (19).

Nếu một đường Du lịch lên gò Mộc Tinh: có thể báo hiệu thành công về chính trị hoặc xã hội quan trọng (20).

Cũng đường đó đi lên gò Thổ Tinh: báo hiệu gặp nguy hiểm (20).



Cũng đường đó đi lên gò
Thái Dương: báo hiệu sẽ nổi
danh.

Cũng đường đó đi lên gò
Thủy Tinh: báo hiệu là sẽ có
của một cách bất ngờ (20).

Cũng đường đó đi qua
đường Trí não và có hòn đảo
ở chỗ gấp nhau: đầu có thể
bị tai nạn nguy hiểm (21).

Có những vạch nhỏ, nằm
ngang, dưới gò Thái Âm, gần
cổ tay: người ta thích di
chuyển, đi xa (22).

Một hay nhiều đường chỉ
từ gò Kim Tinh cắt qua đường
Đời rồi hướng về gò Thái Âm:
là đi xa lâu hay chóng tùy
theo đường chỉ ấy ngắn hay
dài (23).



21



22



23

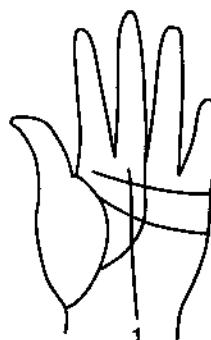
ĐƯỜNG VƯƠN LÊN

Những đường Vươn lên thường cùng có một hướng đi với đường
Định mệnh. Chúng gồm những nhánh dài, thẳng hoặc nghiêng, rất
rõ ràng, từ đường Đời thoát ra.

Đường Vươn lên thường thể hiện sự nỗ lực bản thân, cần cù lao
động, say mê sáng tạo để đi
tới thành công.

Sáng, đều, đẹp: thuận lợi
xẩy ra ở giai đoạn xuất phát,
có thể sớm hơn do ý chí của
con người (1).

Đi về phía ngón trỏ: hoàn
thành ước vọng cá nhân dẫn
tới địa vị xã hội và vật chất
tốt (2).



1



2

Hướng tới ngón giữa: do cố gắng và giá trị cá nhân đạt được nguyện vọng nghề nghiệp (3).

Hướng về ngón deo nhẫn: hành động quyết định tới thăng lợi, địa vị xã hội, nghệ thuật đáng kể, thỏa mãn ước vọng (4).

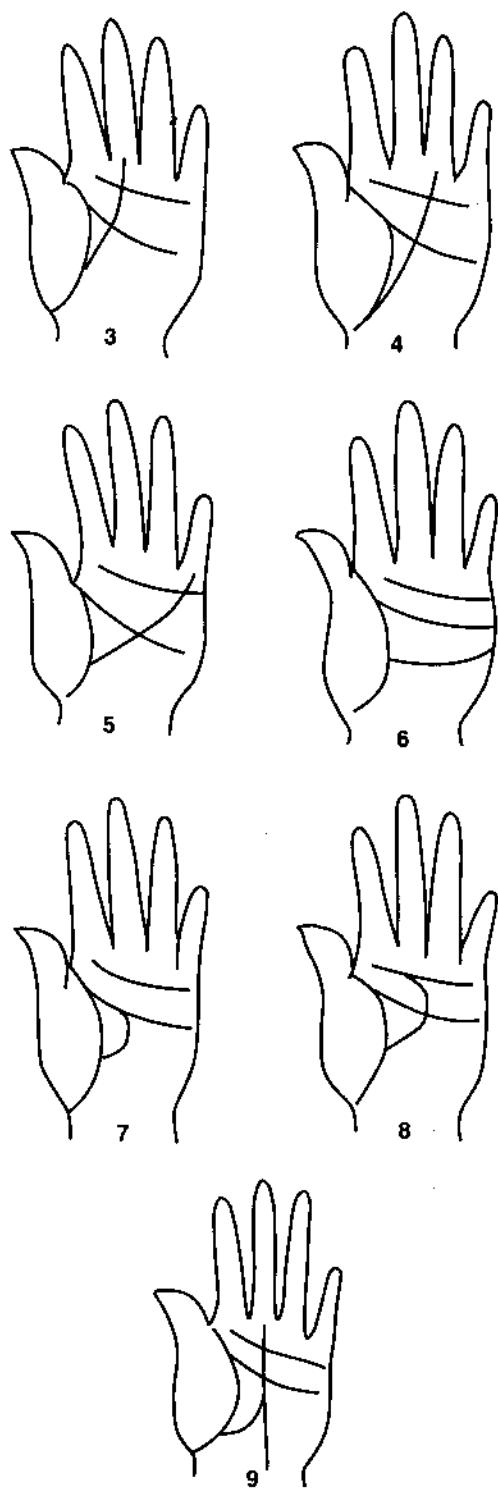
Hướng về ngón út: hành động chủ động tới thăng lợi về khoa học, tài chính, buôn bán, chính trị, tư pháp (5).

Hướng về bìa bàn tay, ở phần giữa: cần tới sự nỗ lực bản thân, rất kiên quyết, rất mạnh, với những hoạt động táo bạo, bất ngờ để vượt qua khó khăn gian khổ, mới thăng lợi (6).

Đi vòng lại, gấp đường Trí não: phải nỗ lực với mọi khả năng hoạt động được nghiên cứu kỹ và thực hiện nghiêm chỉnh mới thành công (7).

Đi vòng lên gấp đường Trái tim: làm việc nghĩa cử lên (sau đó đi tu, nếu có những đường bí hiểm kèm theo (8).

Đi hòa vào đường Định mệnh: có tinh thần dám nghĩ dám làm, qua nhiều gian nan thử thách, địa vị xã hội và chuyên môn được tăng lên (9).

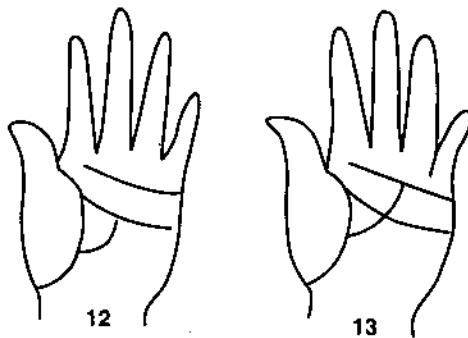
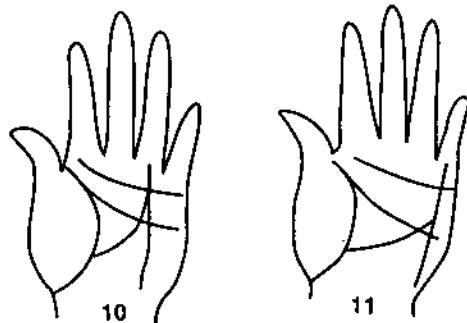


Đi hòa vào đường Thái
Duong: kiên quyết, vững vàng,
thỏa mãn và nổi tiếng cá
nhân (10).

Đi hòa vào đường Thủy
Tinh: có tài về xúc giác, ngoại
giao, trực giác để đi tới thực
hiện một ý đồ khó khăn đạt
kết quả (11).

Dùng lại đột ngột ở đường
Trí não: nỗ lực, kiên quyết,
rất thành công lúc đầu, sau
do sai lầm, thiếu cân nhắc,
chủ quan, không đi tới kết
quả thực tế (12).

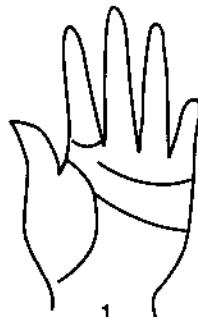
Dùng lại đột ngột ở đường
Trái tim: bỏ ra nhiều trí lực,
ít thành công, phải chuyển
hướng tới những mối quan
tâm, ích lợi khác (13).



VÒNG MỘC TINH

Vòng Mộc Tinh ít khi xuất hiện, thường vẽ theo một đường bán cung, ở phía dưới chân ngón trỏ. Nó nêu lên những khả năng nghiên cứu về triết học và xã hội của người có vòng này.

Mức độ thành công nhiều
ít lệ thuộc vào đường nét của
đáy đó, rõ ràng, sáng sủa,
đẹp đẽ, liên tục nhiều hoặc
ít (1).



VÒNG SA-LÔ-MÔNG

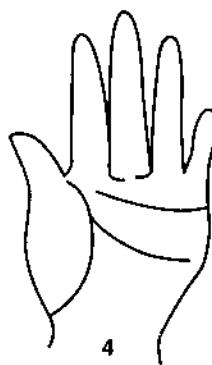
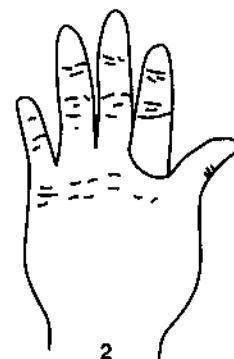
Vòng Sa-lô-mông cũng ít khi xuất hiện, vẽ theo một đường bán cung, phía dưới chân ngón trỏ, ở phía mu bàn tay.

Vòng này có ý nghĩa là say mê khoa thần bí, nhiều hay ít là tùy theo đường nét của vòng này có rõ ràng, đẹp đẽ hay xấu, mờ nhạt (2). Có ý thức về khoa triết lý và xã hội.

VÒNG THỔ TINH

Vòng Thổ Tinh cũng ít khi xuất hiện, thường vẽ theo một đường vòng cung, ở phía dưới chân ngón giữa. Nó nêu lên tính khí do dự, chỉ lấy lại được thăng bằng nếu có một tín ngưỡng hoặc một tình yêu nào đó. Ở tư thế luôn luôn không thỏa mãn do những ước mong không cạn. Thiếu kiên trì, dẻo dai. Hay thay đổi, bịa chuyện (3).

Nếu bị gãy vòng này cũng có ý nghĩa như những điều đã nêu ở trên, nhưng giảm nhẹ đi nhiều. Người có vòng Thổ Tinh gãy lại có thể thấy hoàn toàn hạnh phúc trong gia đình (4).

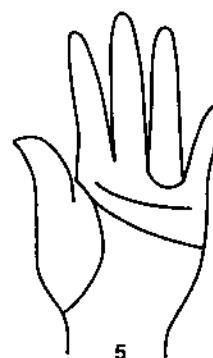


VÒNG A-PÔ-LÔNG

Vòng A-pô-lông còn được gọi là Vòng Thái Dương lại càng ít khi thấy xuất hiện, nó là một hình bán cung nhỏ bao quanh dưới chân ngón deo nhẫn.

Vòng này nói lên sự cảm thu về tinh thần và đạo đức rất tế nhị vuơn tới những tư tưởng có phẩm chất tốt, với những ước muốn khó khăn phúc tạp nhưng vẫn thực hiện được (5).

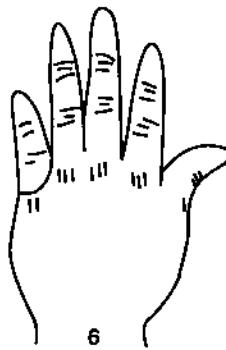
Đôi khi người có vòng này lại là người có linh tính gần như là một nhà tiên tri, có thể tiên liệu được những chuyện sẽ xảy đến, cả về vật chất cũng như về tinh thần một cách kỳ lạ.



VÒNG THỦY TINH

Vòng Thủy Tinh cũng ít xuất hiện và là một vòng cung ở dưới chân ngón út, nhưng ở phía mu bàn tay.

Vòng này nói lên những khả năng hiểu nhiều và có chất lượng cao, có tính chất bao quát các vấn đề thuộc về xã hội (6).



ĐƯỜNG TÁC ĐỘNG

Đường Tác động có quan hệ với cuộc đời tình cảm và những tác động về tình yêu, tình bạn, gồm 2 loại khác nhau, có những đường quan hệ khăng khít với đường Thủ Tinh, lại có những đường khác bám sát lấy đường Đời.

I. Nhiều đường hướng về
đường Thổ Tinh nhưng không
tối sát: có nhiều tác động đủ
loại nhưng không ảnh hưởng
lâu (1).

Một đường hướng về đường
Thổ Tinh nhưng vẫn cách xa;
dự kiến hôn nhân không thành,
tác động xúc cảm không sâu (2).

Đơn giản, đơn độc, theo
hướng đường Thổ Tinh nhưng
không đụng vào và dừng lại
đột ngột: dự kiến đám cưới
không tiếp diễn, tan vỡ (3).

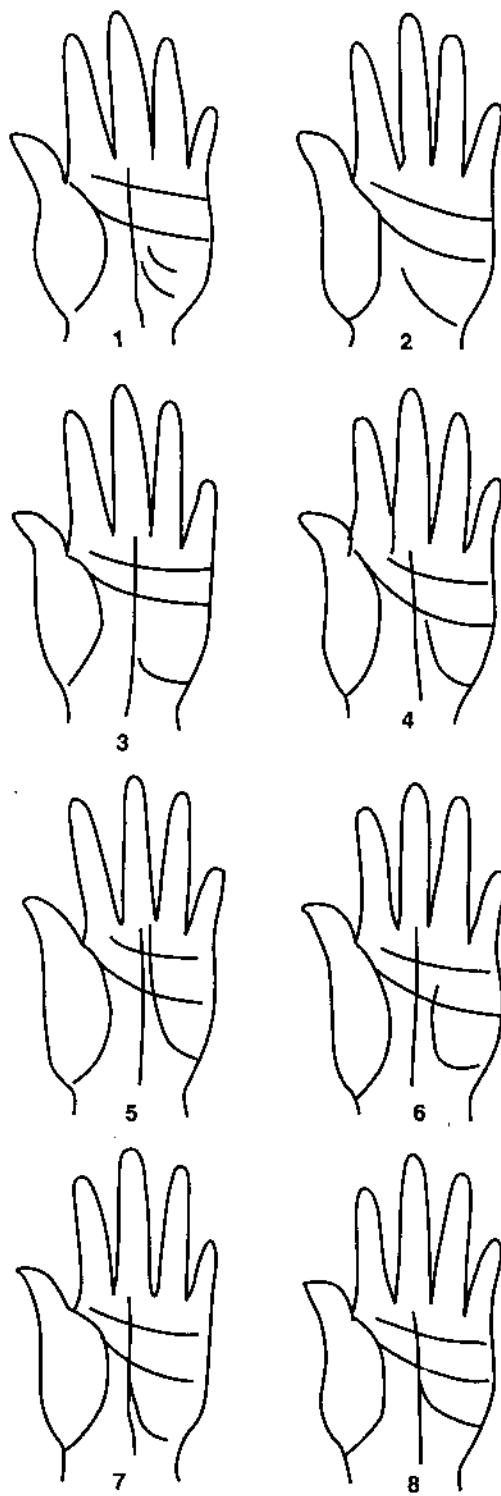
Không đụng vào nhưng đi
theo đường Thổ Tinh một
quãng, thuận lợi cho việc thực
hiện dự kiến cá nhân, trong
thời gian đường đi song song
theo đó (4).

Xuất phát từ gò Thái Âm,
đi song song và vượt quá đường
Thổ Tinh: ảnh hưởng về tình
cảm, tình bạn rất mạnh, về
mọi mặt (5).

Theo đường Thổ Tinh một
đoạn rồi vòng lại chút ít: có
ảnh hưởng không lớn lắm và
cũng không có tác hại cụ
thể (6).

Hòa vào đường Thổ Tinh:
ảnh hưởng mạnh, có mức độ
nhất định về quá khứ, như
đám cưới (7).

Bắt nguồn từ gò Thái Âm
rồi hòa vào với đường Thổ
Tinh: có tác dụng như trên,
nhưng lâng mạn hơn (8).



Nhiều đường hòa với đường Thổ Tinh; nhiều tác động ảnh hưởng tới đời sống riêng tư, về nhiều dám cưới không thành (9).

Nối với đường Thổ Tinh thành một cù lao: có tác động rất mạnh về những trăn trở có tính chất xã hội. Dám cưới sau đó gặp nhiều khó khăn (10).

Hướng tới gặp đường Thổ Tinh và cả 2 đường cùng dùng đột ngột: chung sống làm thay đổi rõ rệt cuộc đời, tương đối thuận lợi (11).

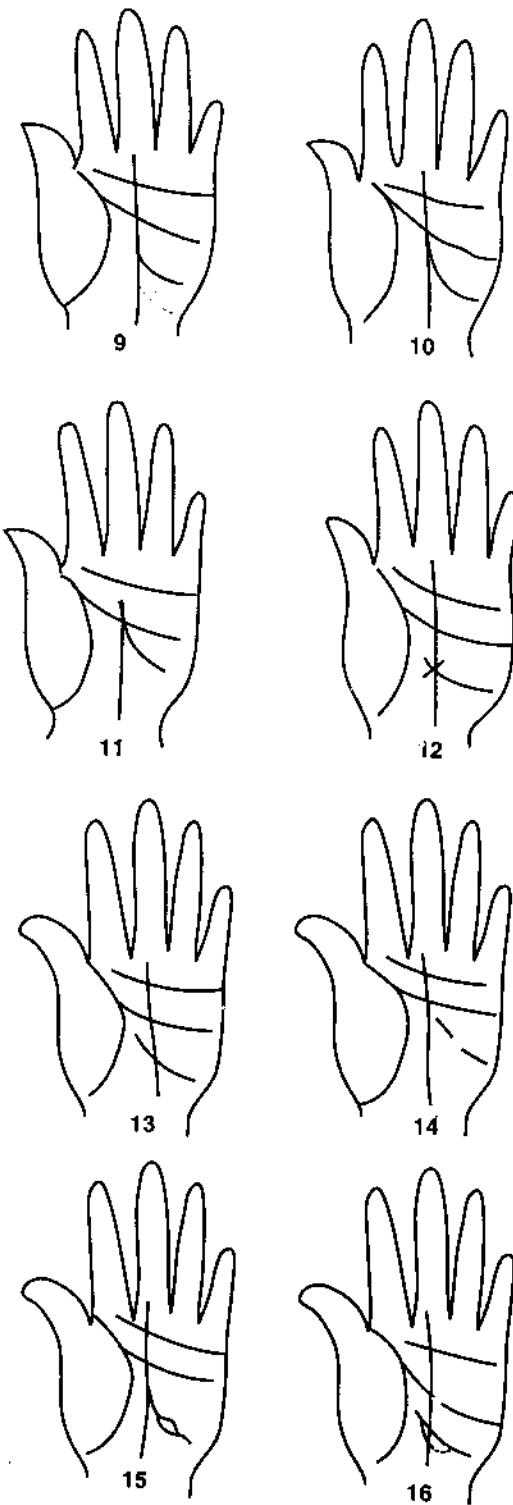
Đơn giản, đơn độc, gặp một điểm rỗng hoặc kết thúc thành ngôi sao: cuộc chung sống đem tới thất vọng hoặc bị lừa dối (12).

Đi xuyên qua đường Thổ Tinh một chút: bị xáo trộn, dự định bị vấp, vào hoàn cảnh trái ngược, bệnh tật, tai nạn, tang tóc, khó khăn trong nhiều sự kiện không hay (13).

Bị ngắt: tình bạn, tình yêu, dám cưới bị tan vỡ (14).

Có một hòn đảo và hòa vào đường Thổ Tinh: có vấp váp nhiều mặt, sau hoàn toàn hài lòng (15).

Vừa có đảo vừa xuyên qua đường Thổ Tinh: vị trí xã hội bất bình thường, dự kiến quan hệ bị tiếng xấu. Dự kiến chung sống với người có tiếng xấu,



ánh hưởng không tốt tới tiếng tăm (16).

II. Ngắn, rõ, song song và sát với đường Đời, ở phía trên: tình cảm được chia sẻ, hòa hợp và mãnh liệt (17).

Từ đường Đời, đi bất chéo vào, ở phía trên: buồn phiền, trăn trở, trái ý, không đạt theo ý mong muốn (18).

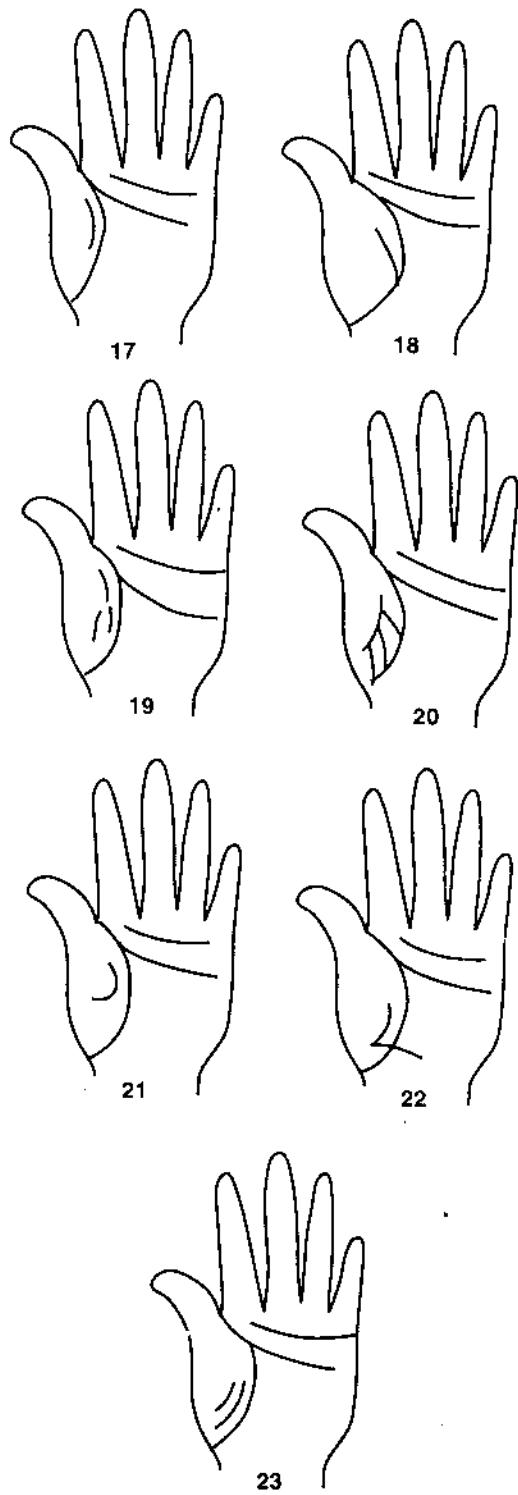
Ở phía trên đường Đời có những vạch ngắn song song: quan hệ hoặc chung sống xảy ra chia ly lâu hoặc chóng rồi lại chấp nối (19).

Có những nhánh song song như là bị đường Đời cản: có phần nào tình cảm được hài lòng, nhưng bị xáo trộn thoáng qua ít hay nhiều lần là do số nhánh tỏa ra (20).

Rất đẹp, rõ, song song với đường Đời một chút rồi đi vòng lại, ở phía trên: tình cảm yêu đương thành công tốt, sau phai nhạt dần rồi chia ly (21).

Song song với đường Đời một quãng rồi vạch xuyên ra ngoài, ở phần dưới gò Kim Tinh: quan hệ yêu đương có những buồn phiền, lo lắng, lộn xộn có thể đi đến tan vỡ (22).

Hai đường ngắn song song ở nửa dưới gò Kim Tinh: quan hệ hoặc chung sống rất sung sướng (23).



Rất nhiều đường song song chảy về phía dưới gò Kim Tinh: thiếu kiên định trong tình cảm, thay đổi luân, nhiều cuộc phiêu lưu tình ái do thường xuyên khát khao yêu đương (24).

Đẹp, song song với đường Đời, có thêm một hòn đảo ở quang giữa: tình cảm giữa những người ở địa vị cao, thỏa mãn về mọi mặt, nhưng sống bất hợp pháp, không phù hợp với đạo đức xã hội (25).

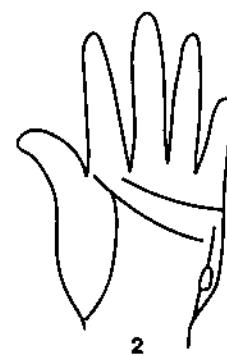
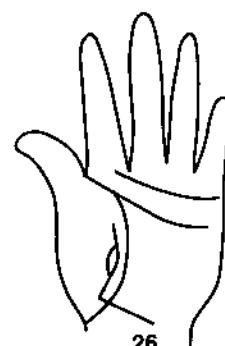
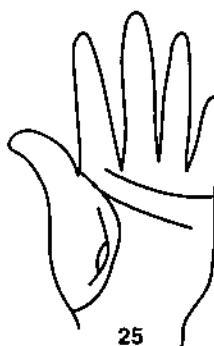
Cũng như trên, vẽ thêm đường xuyên ngang ở dưới: cũng có ý nghĩa như ví dụ trên, lại gặp chuyện tai tiếng, điều này không cản trở tới sự việc có thể tốt đẹp, sung sướng hơn (26).

ĐƯỜNG VỊ THA

Đường Vị tha chạy dài theo bìa tay, thường xuất hiện từ dưới Đường Trái tim có ý nghĩa về sự khôn ngoan có tính chất triết lý thuần túy và vô tư.

Thẳng, rõ: sự thông minh, tinh khiết, dựa trên sự hiểu biết về xã hội học, có tính chất như đạo Phật, theo một cuộc sống nghiêm túc, không khắc khổ (1).

Có thêm một hòn đảo: với tính chất triết lý theo quan điểm như ví dụ trên nhưng mang tính chất gần như siêu phàm, siêu việt (2).



ĐƯỜNG DÂM Ý

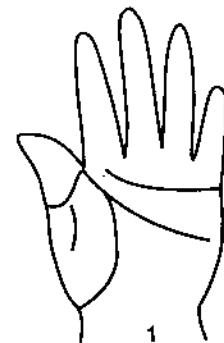
Đường Dâm ý có thể đóng ở nhiều vị trí không nhất định trong lòng bàn tay.

Đường này nói lên một cách cụ thể dâm tính dồi dào của người có bàn tay với những đường nét đó. Nhưng, dâm tính được dấu kín tận trong đáy lòng, không bộc phát bừa bãi như một số trường hợp xảy ra ở những hình thức của các gò và các đường nét như chúng ta đã nghiên cứu ở nhiều phần trên.

Có 2 hình thức đường Dâm ý và 2 vị trí khác nhau:

Đóng trong gò Kim Tinh, chảy giữa các đường ngang dọc của gò này với hình cong theo đường Đời.

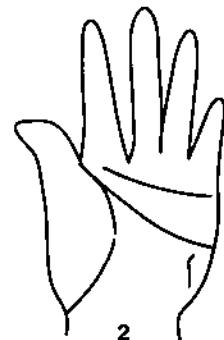
Ta cần xem xét kỹ, không nên lầm lẫn với đường Đời đôi, ba: đường Đời đôi, ba chạy bên cạnh đường Đời, còn đường Dâm ý nằm ở giữa gò, sát với góc chân ngón cái (1). Đóng ở chỗ đó, đường Dâm ý có hình thức dài và mỏng (như trên đã gọi là đường Tác động hoặc còn một tên nữa là đường Ánh hưởng).



Vì đường này gây ảnh hưởng lớn cho gò Kim Tinh và đường Đời, vì, nếu bàn tay có gò Kim Tinh dù chìm hay nổi mà có đường Dâm ý (ảnh hưởng tối) thì cũng bị bốc lửa tối đa về dâm tính, bằng cách bộc lộ trắng trợn ra bên ngoài hoặc được sục sôi thẩm kín trong người.

Nếu không ngăn chặn nổi thì có thể gây nhiều hậu quả khó lường trước được, mặc dù sẽ có tai hại lớn là chắc chắn.

Đường trong gò Thái Âm, sát cùm tay với hình cong, phải để ý thật kỹ mới nhận ra được. Đường Dâm ý trong gò Thái Âm luôn luôn mỏng nhưng ngắn, biểu hiện tính mơ mộng xa vời trong dâm tính, thường là những cảnh luyến ái, nam nữ, dat dào, sôi sục ở cõi thần tiên nào đó (2).



Mặc dù vậy, người có đường Dâm ý loại hai này thường giữ kín trong tâm tưởng hoặc nếu có bộc lộ ra ngoài thì cũng rất kín đáo nên cũng có thể ngăn chặn được những hậu quả không tốt.

HÌNH TỨ GIÁC

Hình Tứ giác là khoảng lồng bàn tay hình thành giữa đường Trái tim và Đường Trí não.

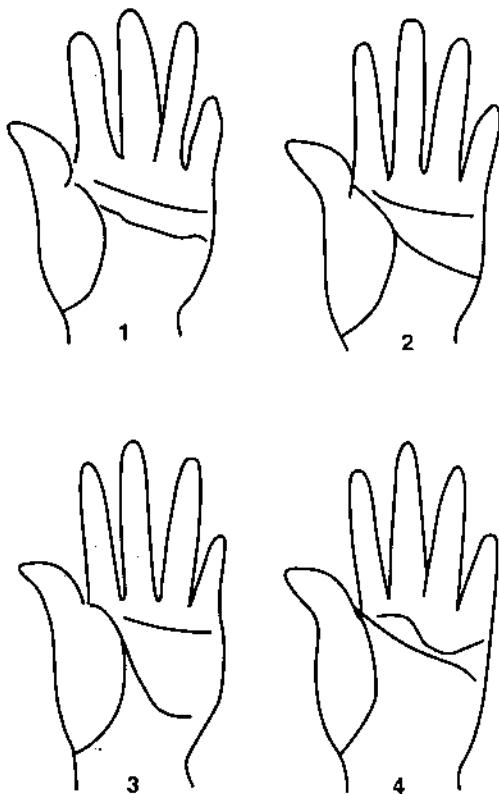
Hơi nổi lên, trông nhẹ nhàng: có sức sống mãnh liệt, có nhiều thuận lợi, thành công về vật chất (1).

Mở rộng ra, không quá đáng, về phía bìa bàn tay: sáng suốt, độ lượng, xét đoán vô tư, thẳng thắn (2).

Mở ra quá rộng: có những xu hướng trái ngược, có thể không thận trọng trong tư cách vì thiếu cân nhắc trước (3).

Hẹp, dồn nén lại: có xu hướng sai trái trong suy xét, hay có những ý kiến, quan điểm quá triệt để. Có những khả năng chèn ép, úc hiếp người khác (4).

Sau cùng là nếu một trong hai bàn tay không có hình Tứ giác là biểu hiện của người gặp bất hạnh hoặc độc ác.



NHỮNG HÌNH TAM GIÁC Ở GÂN BÀN TAY

Hình Tam giác lớn do đường Trục giác, đường Đời và đường Trí não hợp thành.

Hình Tam giác bé do đường Trục giác, đường Định mệnh và đường Trí não hợp thành.

Tam giác lớn rộng và sáng sủa; độ lượng, tinh thần cân đối, tính tình tự do thoải mái, tư cách thẳng thắn, rõ ràng, có xúc cảm trước thiên nhiên với sức sống dồi dào, vững vàng.

Nếu *Tam giác lớn* trông méo quá, xộc xệch thì những đặc tính tốt trên đây cũng thay đổi, xấu đi ít hoặc nhiều.

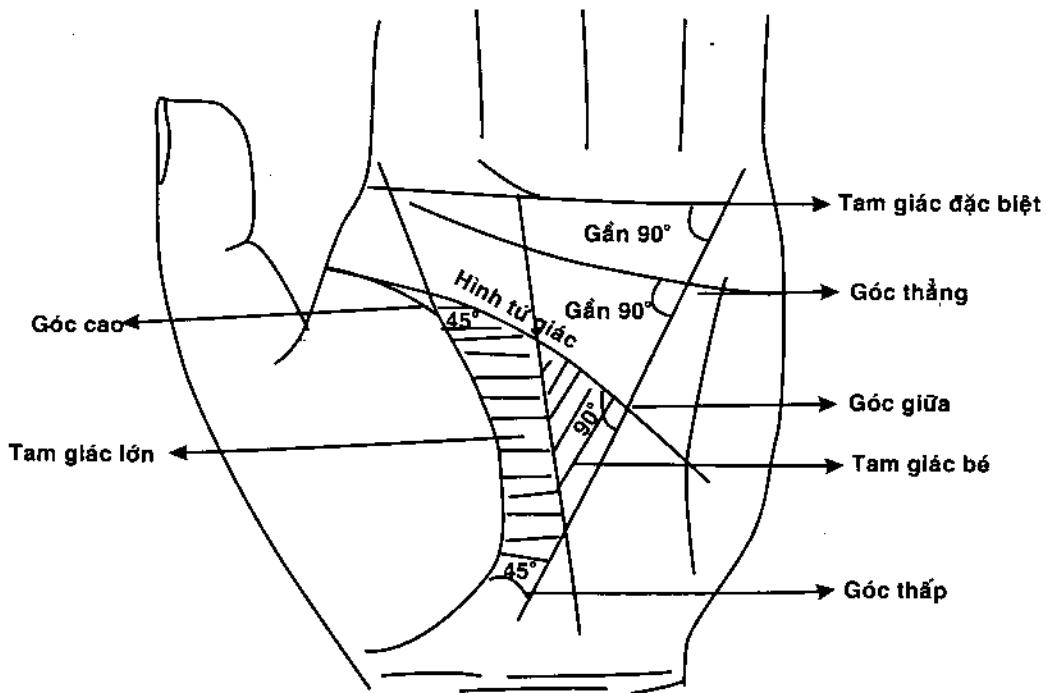
Tam giác bé: có nhiều khả năng tiếp thu, tâm tình mở rộng ra, tiếp thu mọi cái ở đời, có ý thức bao quát và khả năng về những nghề tự do.

Có bàn tay có dây đủ cả *Tam giác lớn* lẫn *Tam giác bé*.

Có bàn tay chỉ có *Tam giác lớn* mà không có *Tam giác bé* vì bàn tay đó không có đường Định mệnh.

Ghi chú: Có người có hình *Tam giác đặc biệt*, do đường Đời (có đường nổi tiếng đi lên gò Mộc Tinh), đường Trục giác và đường do Vong Kim Tinh mở dài ra (lẫn với một đường Phụ thuộc) hình thành: người thông minh, có nhiều tài năng, nhiều hoài bão, nhiều xúc cảm mãnh liệt, nổi tiếng, nhiều thăng lợi, thành công, nếu *Tam giác đặc biệt* trông đẹp mắt.

CÁC HÌNH TAM GIÁC VÀ CÁC GÓC Ở GAN BÀN TAY



CÁC GÓC

Góc cao. đường Đời và đường Trí não hợp thành góc cao khoảng 45 độ. Rõ ràng, sáng đẹp: tâm tình tế nhị, tinh thần và sức sống vững vàng. Góc cao thành công dưới ngón giữa: trí tuệ kém tầm nhìn hạn chế, cuộc đời thường có nhiều gian truân, trắc trở.

Góc thấp hình thành do đường Đời và đường Trục giác gặp nhau, cũng vào khoảng 45 độ.

Rõ ràng, sáng, đẹp: rộng rãi, bao dung, sống trong sạch, có những hành động tốt do tính chất bẩm sinh.

Góc giữa hình thành ở quãng đường Trí não và đường Trục giác gặp nhau, thành góc thẳng 90 độ: có ý nghĩa, nội dung như ở hình Tam giác bé.

Hình thành đẹp: nhanh nhạy, tinh thần vững vàng, thông minh, trong sáng.

Góc thẳng hình thành do sự gặp nhau giữa đường Trái tim và đường Trục giác, vào khoảng 90 độ.

Hình thành đẹp: dấu hiệu phụ hoa thêm với sự vững vàng về tinh thần, ý chí và chỉ làm dịu đi phần nào những đặc tính trái ngược nhau đã được ghi rõ.

NHỮNG KHÍA VẠCH TRONG BÀN TAY

Ngoài những đường đã nêu ở trên, trong bàn tay người ta còn một số *khía vạch* có ý nghĩa khá quan trọng khác nữa.

Khi nào những khía vạch ấy di từ dưới lên đều là điềm hay. Nếu nó di chéo, vạch ngang, không thẳng, dứt đoạn, cong queo, gãy góc là điềm xấu, bị cản trở, không hay.

Những khía vạch dọc lên ở trên các gò, khi nào có nhiều, chúng là những luồng sóng điện làm tăng mãnh lực của nơi đó, như vậy, có khi vì quá mãnh liệt mà thành ra xấu (ở phía trong các ngón tay). Xuất phát ở từng nơi, chúng lại có cùng ý nghĩa khác nhau gắn liền với ý nghĩa của nơi đó:

1. Ở ngón cái, bất kể hình thù ngón tay ra sao, nếu có nhiều khía vạch dọc từ phía gốc ngón tay đi lên: sức mạnh của nghị lực.

Vì vậy, nếu bàn tay nhọn có những luồng sóng điện ở gốc ngón cái đi lên là rất tốt vì, những cái xấu của loại bàn tay này sẽ giảm đi vì nghị lực của họ thăng.

2. Ngón tay trỏ (dục vọng, danh vị) có nhiều vạch đi lên là mảnh lực của nơi đó rất mạnh, nên dễ đạt được ý muốn (do quyết tâm và ý chí đưa tới thành công).

3. Ở ngón giữa nếu có nhiều đường thẳng đi lên: có thể là người có nhiệt tâm về hóa học, hầm mỏ, canh nông.

4. Ở ngón đeo nhẫn có nhiều khía vạch: ham thích, nhiệt tình với các môn nghệ thuật, ngôn luận.

5. Ở ngón út có nhiều vạch này: vụ lợi tới cực điểm. Có nhiều khả năng, làm gì cũng được.

Nhưng, thường là người ta thấy ít bàn tay mà ở tất cả các ngón đều có khía vạch. Những khía vạch thường lên tới 2 đốt chứ không vuơn tới đốt có móng tay. Các nhà thông thái và các thuật sĩ nổi tiếng thường hay có ngón đeo nhẫn và ngón út với nhiều khía gạch như trên.

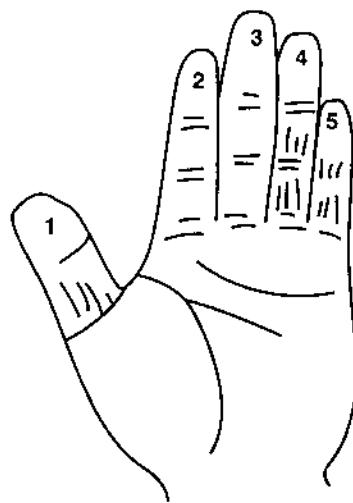
6. Ở gò Thủy Tinh có nhiều gạch khít nhau: dấu hiệu của khoa học. Dù ai buôn bán, theo đuổi công việc về kỹ nghệ mà có những khía vạch như vậy cũng đều có khuynh hướng về khoa học, nghiên cứu sâu về cái gì đó có lợi ích thiết thực.

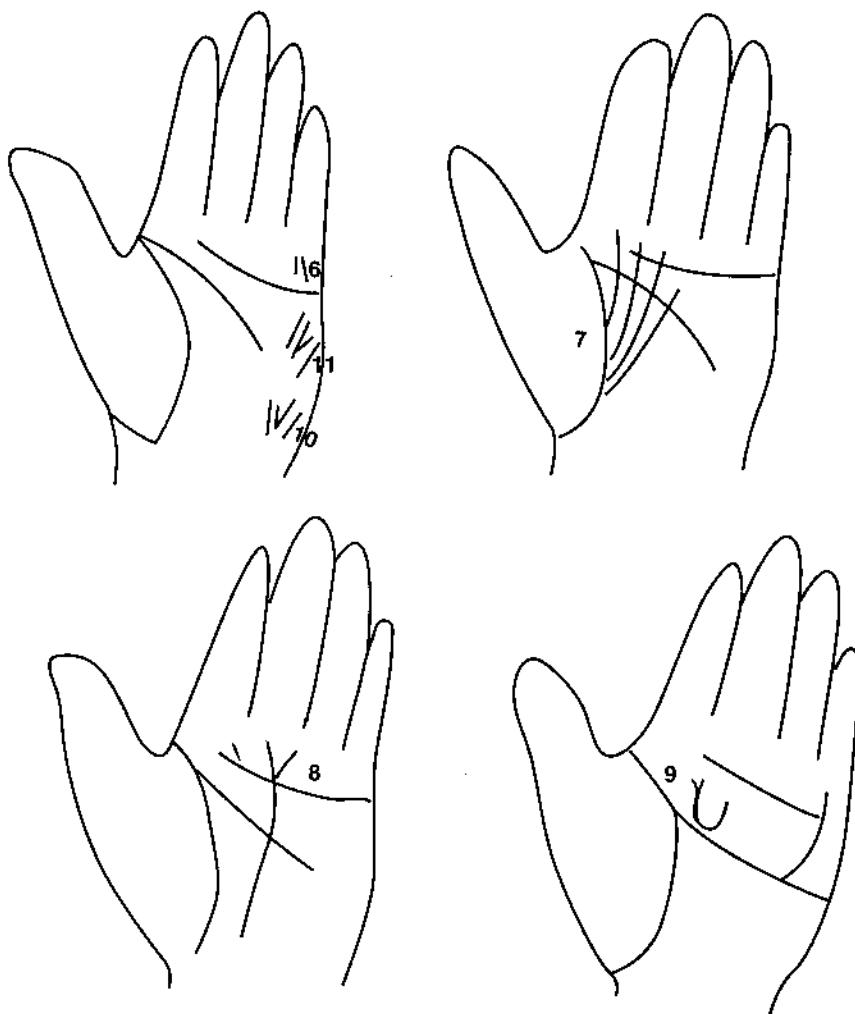
7. Ở đường Đời có những khía vạch đi lên: người có chân giá trị, chân tài, may mắn.

8. Ở trên đường Trái tim có khía vạch đi lên: tâm hồn hướng về những điều cao thượng, thanh khiết.

9. Ở đường Trí não có nhiều khía vạch đi lên (không phải là những đường gạch chéo qua): sáng suốt, có cân nhắc kỹ trong mọi việc làm.

10. Ở gò Thái Âm có những vạch dọc như sóng: đau bụng, tháo dạ, kiết lỵ.



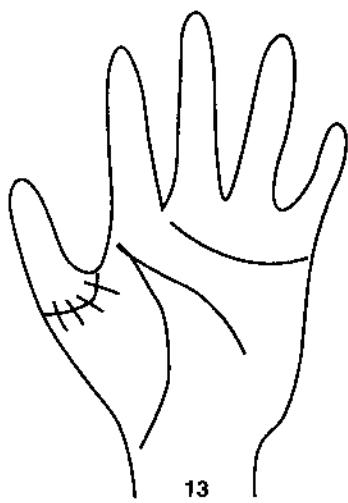


11. Ở gò Hỏa Tinh có nhiều khía vạch: nóng tính, cục cằn. Dấu hiệu của các bệnh về đường hô hấp: đau cổ, đau phổi.

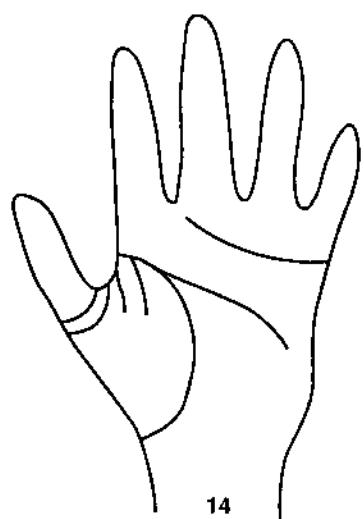
12. Ở đường Đời có càng nhiều vạch đi lên càng có nhiều may mắn (như hình 7).

13. Trái lại, cũng ở trên đường Đời nếu có nhiều vạch đi xuống thì có nhiều điều không may (không kể đường Du lịch xuất hiện ở cuối đường Đời).

14. Có một hoặc 2, 3 đường chạy qua ngón cái hoặc cắt ngắn chân ngón cái là dấu hiệu có thể bị chặt đầu, ám sát.



13



14

CÁNH ĐỒNG HỎA TINH

Cánh đồng Hỏa Tinh được coi là bãi chiến trường, qua đó người ta thấy con người chiến đấu, kháng cự ra sao? Đó là nơi tập trung năng lực cảm giác tinh thần, là cái lò của nhựa sống, trung tâm của những giải quyết, hoạt động. Nếu cánh đồng Hỏa Tinh:

Như cái thung lũng rộng, đầy dặn: có nhiều thuận lợi.

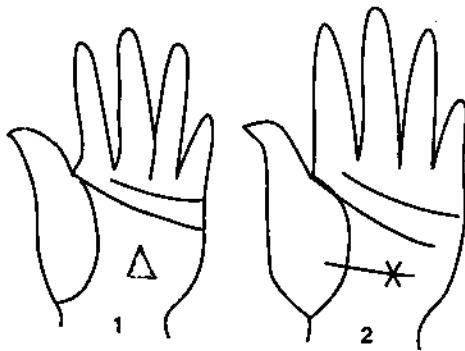
Trũng xuống: thiếu nghị lực, gặp rủi ro, nghèo khổ, khốn cùng.

Phẳng lặng, không có nếp nhăn: cuộc đời dễ dãi, không có đấu tranh.

Nhăn nheo bị rạch: hay cãi nhau, tìm dịp gây sự, ẩu đả.

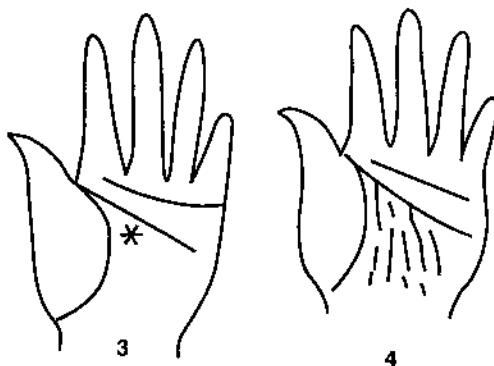
1. Có một hình tam giác (ở phần dưới cánh đồng Hỏa Tinh thường là đúng độc lập) có năng khiếu về khoa học quân sự (1).

2. Có một ngôi sao chấn đầu một đường, đi từ trong gò Kim Tinh, vượt qua đường Đời, băng ra: gặp điều bất hạnh hoặc thảm họa, xuất hiện vào đúng quãng đường đó cắt ngang qua đường Đời(2).



3. Có một ngôi sao ở giữa đường Đời và đường Trí não, ở vào góc cao: được hưởng tài hoặc thừa kế do nhiều người đàn bà để lại (3).

4. Ở khoảng giữa đường Đời và đường Trí não có những vệt nhỏ bầm nát ra: cuộc đời đầy sóng gió và rất bất hạnh (4).



Ở Cánh đồng Hỏa Tinh nếu có:

- Dấu "Cánh hoa sen" : có cửa, thăng lợi, nổi tiếng.
- Dấu "Vòm lâu dài của quan tòa" : có cãi lộn và kiện tụng.
- Dấu "Mũ cửa quan" : có vị trí cao và kiên quyết.
- Dấu "Cá bể" : cuộc đời bị xáo động và khổ đau.
- Dấu "Thanh kiếm" : là các bậc tướng tá.
- Dấu "Cái dùi" : thành công sáng chói do lao động.
- Dấu "Đồng tiền" : có cửa do cấp trên giúp đỡ hoặc do tình yêu của những người đàn bà.
- Dấu "Trái tim bị thương" : nhiều nỗi đắng cay, bất hạnh vì tình duyên ngang trái, nghề nghiệp bị tan vỡ. Vị trí bị thay đổi sau một dục vọng về tình yêu.

VÒNG CỔ TAY

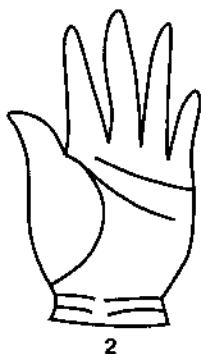
Ở cổ tay người ta, về phía lòng bàn tay, thường có ít nhiều đường nét dài ngắn, rõ ràng hoặc mờ nhạt, nằm ngang, có khi song song với nhau, cách xa nhau nhiều hoặc ít được gọi chung là Vòng cổ tay.

1. Nếu những đường đó đẹp, đều đặn là giàu có và hạnh phúc (1).
2. Không đều đặn, bị gãy khúc hoặc ngoằn ngoèo, khó coi: gấp nhiều khó khăn, trở ngại, bất hạnh, nghèo khó.
3. Người nào có 3 Vòng cổ tay rõ ràng, đẹp mắt, gọi là "Vòng cổ tay thần kỳ" hoặc "Vòng cổ tay nữ thần" (3).

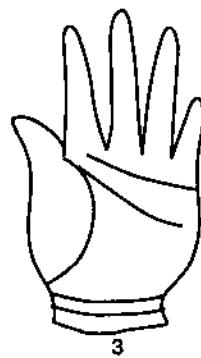
Người Tầu còn gọi đó là "Bửu phép vòng".



1



2



3

4. Nếu đường Vong cổ tay thứ nhất nằm sát phần dưới gan bàn tay, không thẳng mà lại có đường nét lên xuống như nhiều hình góc nối nhau là người có thành công, thăng lợi do giá trị của bản thân (4).

5. Có ngôi sao: có gia tài hoặc trúng xổ số (5).

6. Có nhiều ngôi sao, chữ thập: rất giàu có vì kế thừa gia tài hoặc trúng xổ số (6).



4



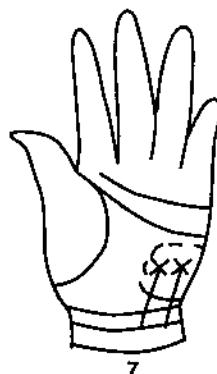
5



6

7. Nếu có 2 đường song song từ Vong cổ tay đi lên, gấp 2 chữ thập ở gò Thái Âm: gặp nguy hiểm hoặc bị chết đuối (7).

8. Nếu có một đường bắt nguồn từ Vong cổ tay đi lên tận đốt thứ hai của ngón trỏ: báo hiệu những chuyến du lịch dài và xa (8).



7



8

9 và 9'. Ở trên Vòng cổ tay có hình "cái chậu" hoặc hình chữ v in, trong đó lại có chữ thập: thừa hưởng gia tài, kế thừa và sung sướng lúc tuổi già (9 và 9').

10. Vòng cổ tay có những vạch thẳng đứng nhỏ, mỏng hoặc đậm nét: bị bệnh tật hoặc bị thương (10).

11. Có những đường từ Vòng cổ tay lên sát ngón trỏ: hoài bão được thỏa mãn, có danh giá và được tặng thưởng.

Lên sát ngón giữa: thành công và có cửa.

Lên sát ngón đeo nhẫn: nổi tiếng, thăng lợi về nghệ thuật.

Lên sát ngón út: giàu có do buôn bán.

Lên gò Hỏa Tinh: thăng lợi trong chiến đấu để sống.

Nếu ở Vòng cổ tay có hình "Cánh hoa sen": thăng lợi, nổi tiếng, được quần chúng hâm mộ và yêu mến do sự thông minh, tài năng, tác phẩm.

Nếu có hình "Nháy mắt"

: đam mê nhục dục thái quá.

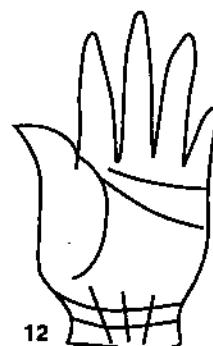
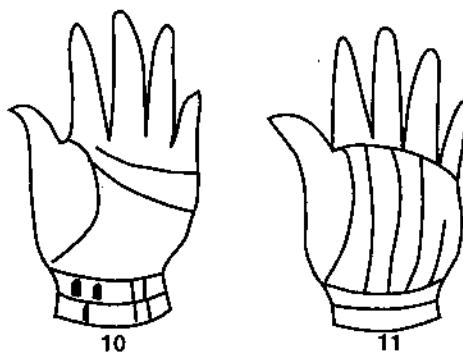
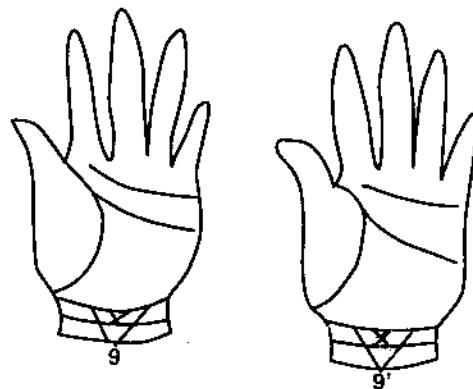
Nếu có hình "Sừng dê"

: phóng đãng, trụy lạc, trác tráo.

Nếu có hình "Mắt chuột chù": gian trá, trộm cắp, cuồng của, giết người.

12. Có 2 hoặc 3 khía dọc ngắn, thẳng hoặc chéo từ vòng dưới các Vòng cổ tay đi lên: dấu hiệu bị lừa dối (12).

13. Có 3 đường chỉ Vòng cổ tay - ở bàn tay dàn bà -



nhưng, có một chỉ đi đến ngón giữa, một chỉ đi đến dưới ngón cái, một chỉ tới dưới ngón út (kẽ thảng từ các ngón xuống) là tướng yếu vong (13).

14. Có những đường vạch ở Vòng cổ tay, đi ra phía lòng bàn tay (không kể đường Đời, Đường Định mệnh hay đường Thái Dương): báo hiệu là luôn luôn phải xuôi ngược, xa xôi.

Nếu đường vạch lại đi vào trong cánh tay (dưới cổ tay) là người phải sống xa lìa nhà cửa, có khi bị đi đày (14).

15. Đặc biệt là ở bàn tay một số người chẳng những chỉ có vòng cổ tay ở phía dưới lòng bàn tay, họ còn có cả những vòng cổ tay (ít hoặc nhiều) ở phía mu bàn tay nữa (15).

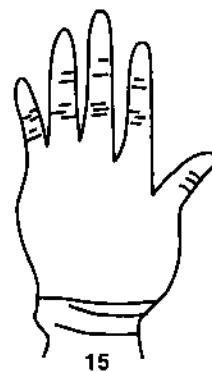
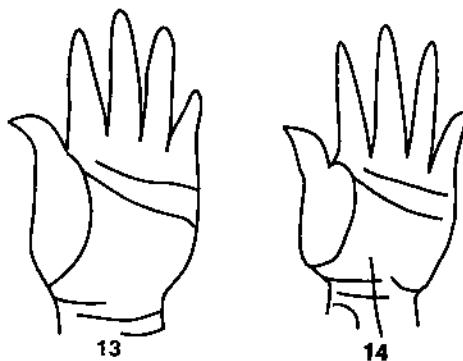
Đó là dấu hiệu của người sống trường thọ. Những vòng cổ tay (ở phía mu bàn tay) càng nhiều càng rõ (người đó) càng sống lâu.

Tóm lại, ở cổ tay của ai mà không có một vòng nào rõ ràng thì người đó không chết yếu cũng chẳng sống qua tuổi trung niên. Chẳng những thế, cuộc đời còn gian truân, cực khổ, thay đổi gia đình nhiều lần và thường gặp hoạn nạn, gặp bạn bè không tốt.

CÁNH TAY

Vì bàn tay nối liền với cánh tay và cánh tay lại nối liền với thân hình người (nơi có khói óc, trái tim và nhiều bộ phận khác, qua những biến chuyển cản bản đột ngột nhất thời, đều có thể hiện trên bàn tay) nên, đã nghiên cứu bàn tay mà không nói tới cánh tay, rõ ràng là có điều bỗn sót đáng tiếc.

Do đó, nghiên cứu thêm cánh tay, người ta thấy:



- Những người ngu dần, suốt đời gặp những điều không may, thường có những cánh tay không ngay thẳng, không cân xứng với người.
- Người có cánh tay, xương không trồi, lộ ra, cánh tay dưới (từ khuỷu tay tới cổ tay, gọi là *Hổ cốt*) ngắn hơn cánh tay trên (từ vai tới khuỷu tay, gọi là *Long cốt*) thì hợp với lẽ tự nhiên. Có thể có phú quý tới mức nhất định, nếu 2 cánh tay đều xuôi, thẳng như măng tre, trên to dưới nhỏ dần và màu sắc tươi tắn, min màng, toàn bộ cánh tay dài hơn thân mình.
- Tay thẳng như măng tre: có đầu óc thông minh, sinh hoạt. Nếu ngược lại: dễ là người thiếu sáng suốt, thô lỗ, cục xúc.
- Hai tay đều xuôi và dài gần tới đầu gối: người vừa đáng quý vừa đáng trọng về nhiều mặt. Nếu ngược lại - quá ngắn - có thể là kẻ bẩn tiện, tư cách đạo đức có nhiều điều đáng chê trách.
- Hai tay lúc nào cũng tươi tắn, min màng: người sống lâu, có phúc. Ngược lại: là phải cục khổ để kiếm sống.
- Hai cánh tay lúc nào cũng nhỏ nhắn, mềm mại, tự nhiên: là người sống thanh tao, đáng quý. Ngược lại, hai cánh tay thô, cứng: là người nghèo hèn, cục nhọc trong cuộc sống.
- Người nhỏ nhắn mà cánh tay lớn: hao tài tốn của.
- Người lớn cánh tay nhỏ: người luôn luôn túng bấn.
- Tay thẳng, ngắn nhưng chắc chắn: kẻ chỉ biết ăn người, biến lận, keo kiệt.
- Hai cánh tay với đôi bàn tay luôn luôn hoạt động, gần như không bao giờ ngừng được lâu: là người nhanh nhẹn, hoạt bát, nhiệt tình (tốt hoặc xấu, tùy theo động cơ) nhưng không tránh khỏi cục nhọc, vất vả (dù là tự nguyện, lấy việc hoạt động làm thú vui).
- Hai cánh tay với đôi bàn tay ít hoạt động, có những cử chỉ vụng về: người chậm chạp, không tháo vát, không có chủ động tính, có khó khăn.
- Hai cánh tay với đôi bàn tay hoạt động đúng mức, có những cử chỉ rõ ràng, dứt khoát: là người có bản lĩnh, đinh đặc, đàng hoàng, biết tự kiềm chế mình trong mọi hoàn cảnh.
- Hai tay buông xuôi, dài quá đầu gối, là dị tướng, có thể trở thành vua chúa, tổng thống thủ tướng.
- Người có tướng mạo khôi ngô, tề chỉnh nhưng danh phận chẳng ra gì vì người ấy có tướng ngũ trục (năm thứ dục), trong đó có *tay ô trục* nghĩa là lúng túng, vụng về ở mặt nào đó.

15. Người có đôi cánh tay cử chỉ khoan thai, đĩnh đạc, đàng hoàng thường là người có cuộc sống an nhàn, ít sóng gió, ít phải bôn ba, nay đây mai đó.
16. Tay nhiều lông là người đa nghi, nhiều tham vọng nhưng thích trung diện. Tay không có lông là người ôn hòa, khiêm tốn.

Tóm lại, nếu nhìn chung, một người mà tứ chi (tức 2 tay 2 chân) không ngay thẳng, cân xứng, hài hòa thì kẻ đó, thường là suốt đời bị khốn khổ. Nhưng nếu người nào đó, bị một khuyết tật ở tứ chi, ví dụ như tay khoèo (trật xương khuỷu tay chẳng hạn), người ấy nhất định là có gì khác người khác - tốt hoặc xấu - do bản chất con người đó toát ra. Cần có cái nhìn tổng quát mới thấy được.

BÀN TAY NÓI GÌ VỀ BỆNH TẬT?

O khắp nơi, trên toàn thế giới, từ rất xa xưa, các ông lang, thầy thuốc, bác sĩ... cho rằng lục phủ ngũ tạng trong cơ thể con người đều có liên hệ mật thiết với đôi bàn tay.

Sự liên hệ đó được phản chiếu rõ ràng, trên các đồ hình, như trong các Hình I, II, III, IV dưới đây. Mặc dù - tùy theo từng thầy thuốc, với quan niệm khác nhau - có những chỗ ghi chú không giống nhau ít nhiều.

Dựa trên cơ sở của những nơi đã ấn định trên bàn tay (cả mu bàn tay lẫn gan bàn tay), ví dụ như ở lòng bàn tay - phần trên cao, liên hệ với dạ dày, ở đốt 2 ngón deo nhẫn, ngón út liên hệ với tai v.v... thầy thuốc thấy có dấu hiệu gì khác lạ ví dụ như lấy ngón tay ấn vào đó thấy cứng, nổi cục hoặc đau, giật thót người lên thì, dựa vào những hiện tượng đó mà chẩn đoán rồi chữa bệnh.

Ví dụ:

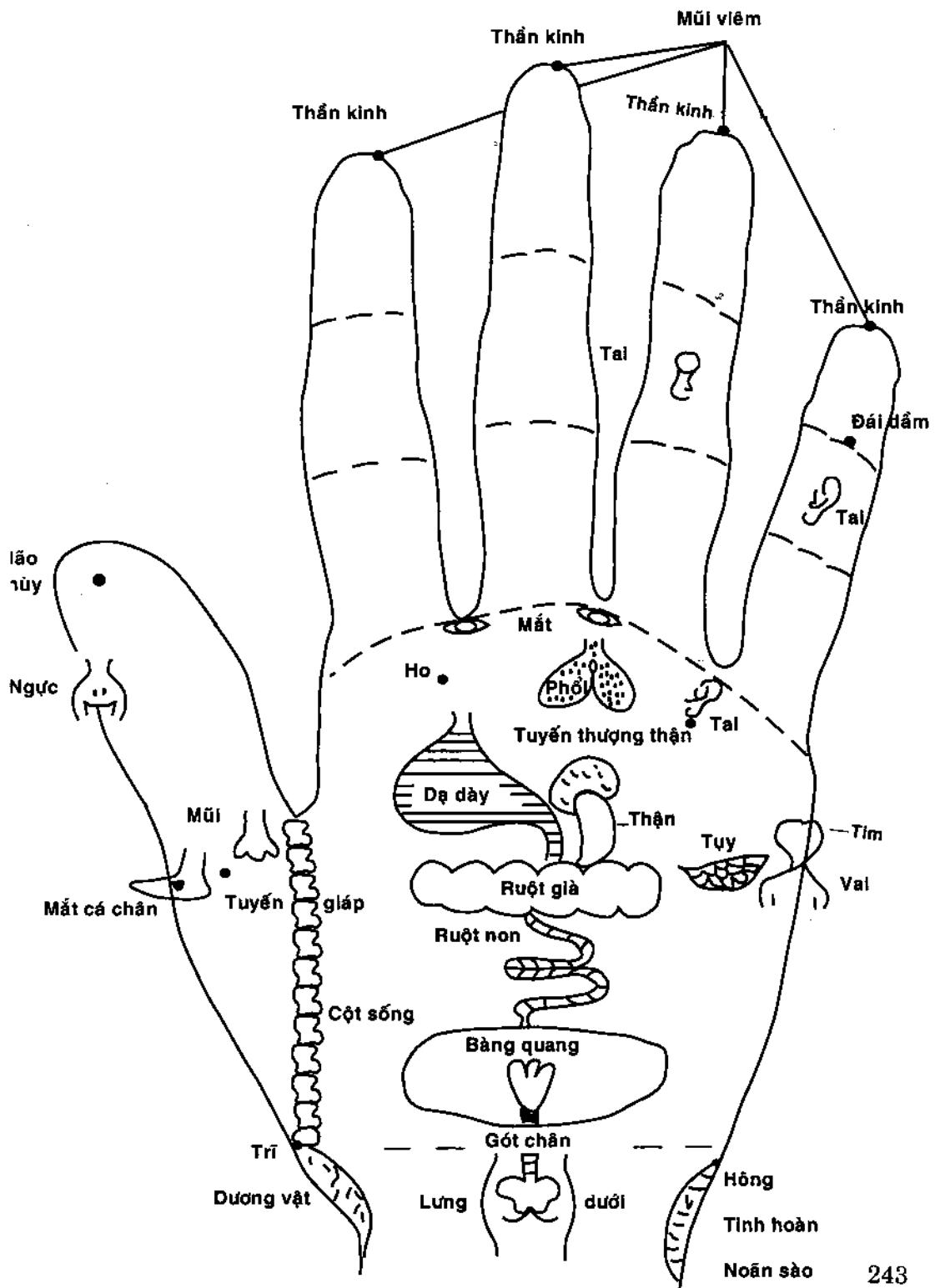
Chữa ho, cần tìm điểm đau tại nơi phản chiếu phổi, chữa hen suyễn, tìm điểm đau nơi phản chiếu tuyến thượng thận v.v...

Trong vòng một thế kỷ trở lại đây, nhiều bác sĩ Âu, Mỹ danh tiếng lại chữa bệnh bằng phương pháp bấm huyệt nơi bàn chân (gọi là phương pháp phản ứng của bàn chân) lấy gan bàn chân, mu bàn chân và xung quanh gót chân... với những điểm huyệt có liên quan tới lục phủ ngũ tạng của con người là những nơi đã tìm để xoa, bóp, ấn, day, vuốt lên, xuống v.v... Tôi đã nghiên cứu, tự áp dụng, thấy rất khoa học, rất có hiệu quả, rất cần thiết nghiên cứu sâu hơn nữa để chữa bệnh, nhất là kết hợp với việc nghiên cứu các hiện tượng thể hiện trên đôi bàn tay, như các hình I, II, III, IV tôi ghi dưới đây, cùng có thể có kết quả tốt đẹp hơn. (Ví dụ như ấn, day điểm giữ đầu các ngón chân cái và điểm giữa đốt một các ngón tay cái chữa các bệnh về đầu rất hiệu nghiệm.

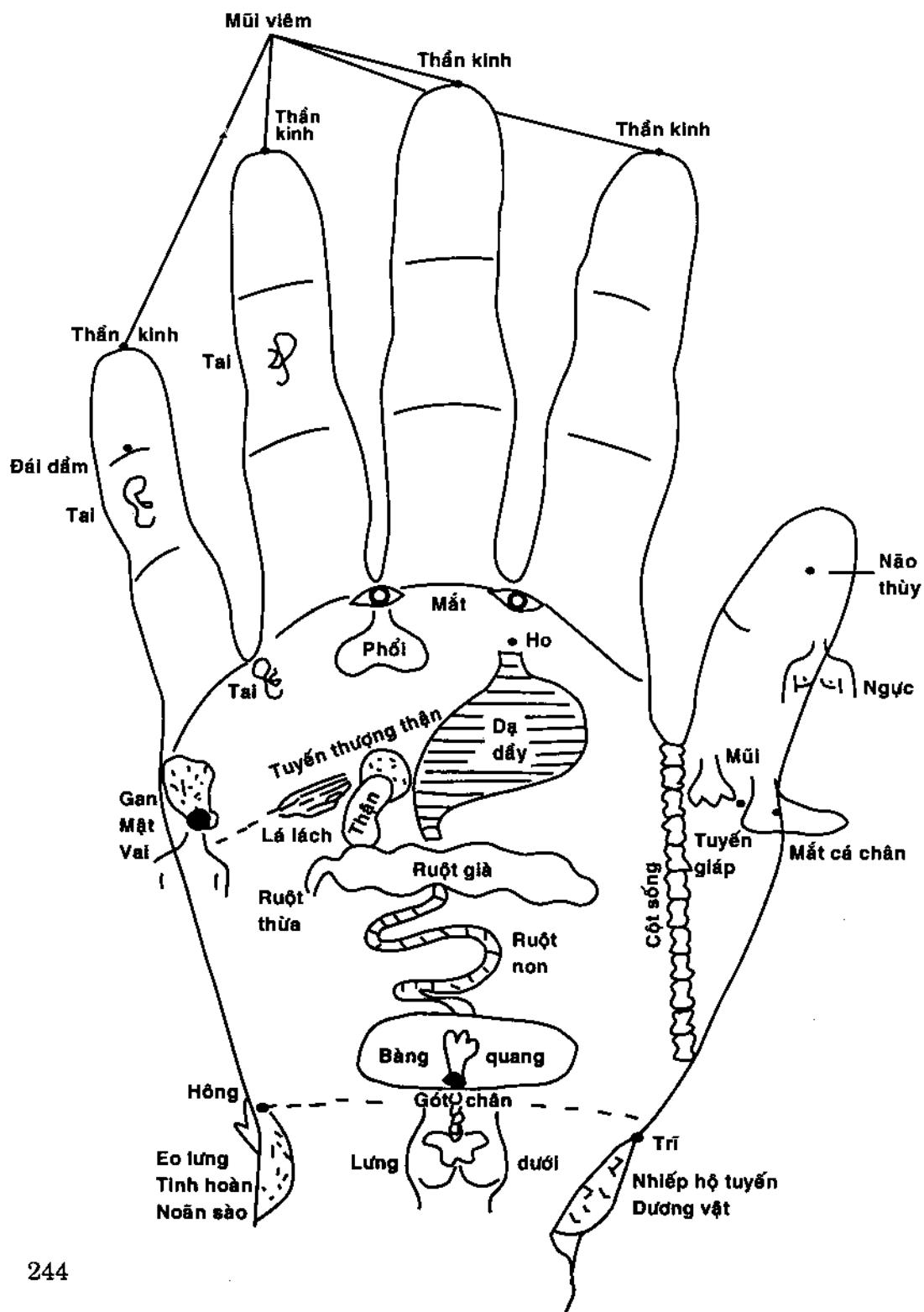
Về Đông y, có khoa chữa bệnh bằng châm cứu nên họ dò tìm ngay những huyệt ở trên bàn tay (xem Hình I, II, III) để châm...

Về Tây y, các thầy thuốc chữa bệnh bằng nhiều phương pháp khác nhau - bằng thuốc, bằng cách tập luyện, bằng máy móc, bằng tự ám thị... sau khi quan sát kỹ các hiện tượng đang xảy ra trên đôi bàn tay người bệnh (Hình IV).

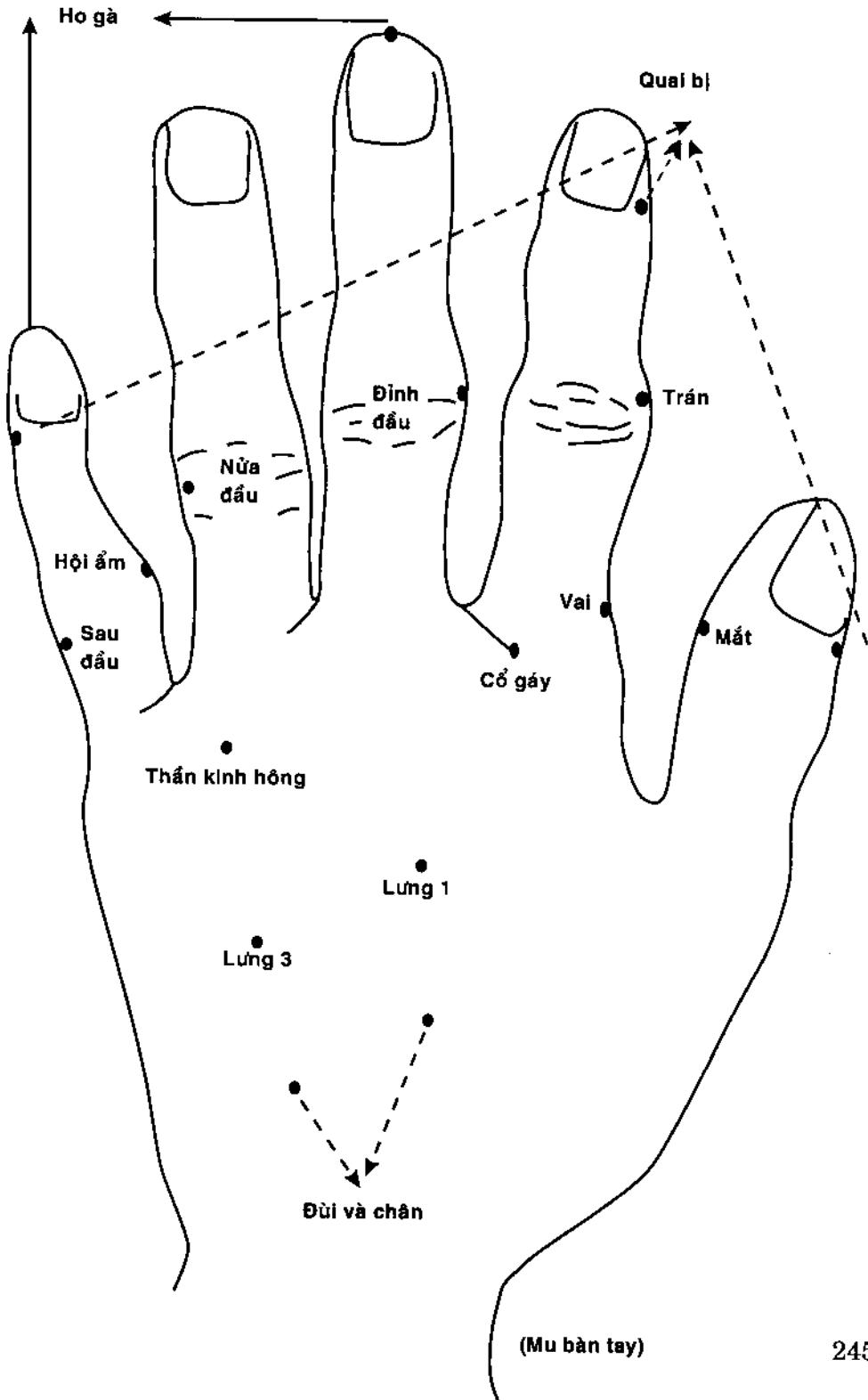
HÌNH I



HÌNH II

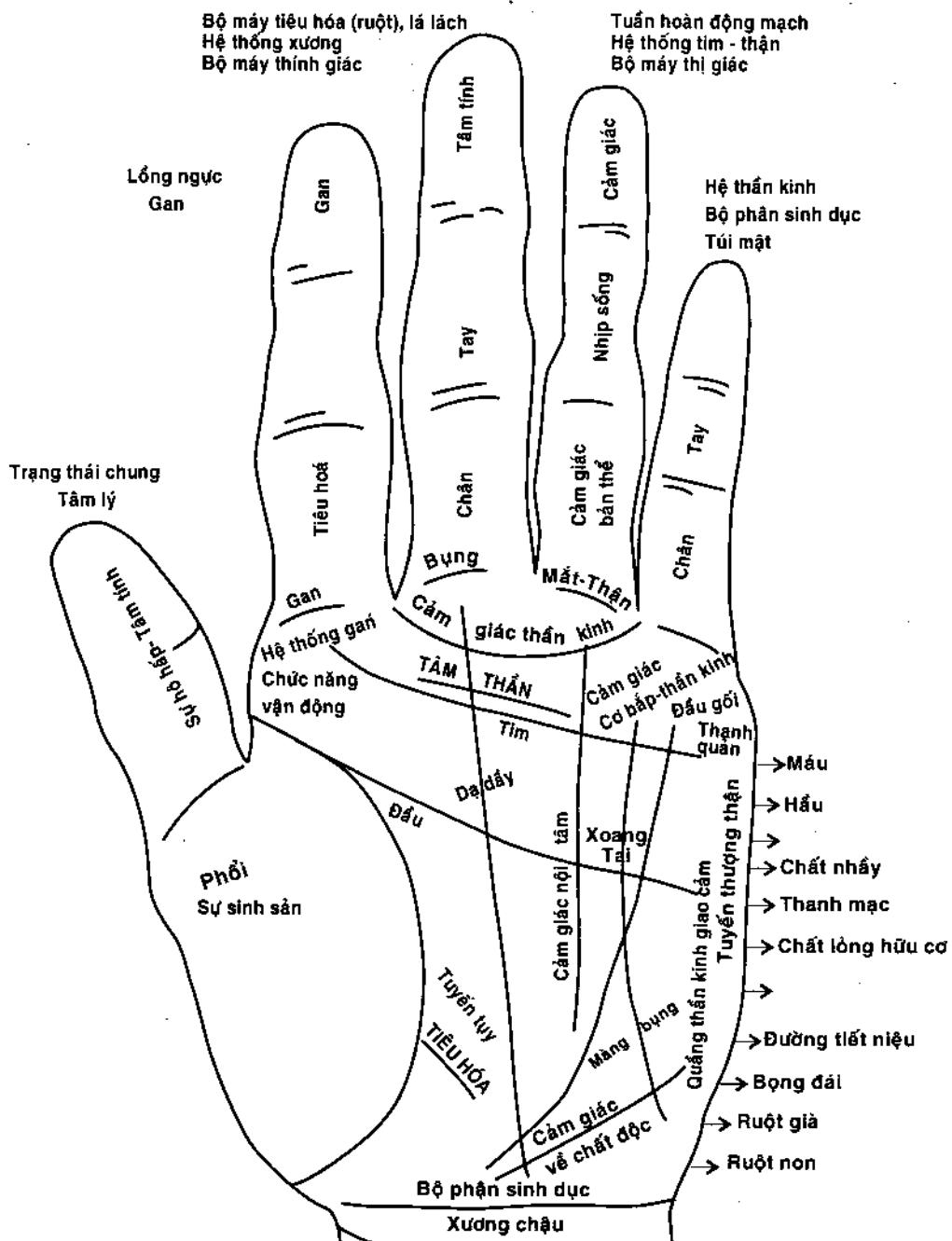


HÌNH III



HÌNH IV

CÁC TUYẾN NỘI TIẾT



Ghi chú: Mỗi bộ phận, mỗi chi tiết trên tay người ta đều liên quan tới các bộ phận và các hoạt động trong con người như hình trên đây. Người ta đã dựa trên cơ sở đó để nghiên cứu bệnh chúng.

Từ thời xa xưa tới ngày nay, rất nhiều người chữa bệnh, kể cả những nhà có phép thần thông (?) tới những thầy lang vườn, đều sử dụng đôi bàn tay để chữa bệnh, do đó, có người đã nói rằng họ có *đôi bàn tay y học*. Chỉ bằng các cách:

1. Đưa 2 tay xuống, đưa 2 tay ra (sang ngang) trước bệnh nhân.
2. Đặt 2 gan bàn tay, đặt các ngón tay, đặt 2 bàn tay đưa vòng quanh, đặt 2 bàn tay khoan xuống (như là ban phúc lành) trước bệnh nhân.
3. Áp 2 bàn tay vào các bộ phận cần thiết trên người bệnh nhân.
4. Xoa vuốt nhẹ các bộ phận cần thiết trên người bệnh nhân.
5. Day, xoa, ma sát các bộ phận cần thiết trên người bệnh nhân, theo các đường gan, thó thịt, theo kiểu kéo dài hoặc kiểu vòng tròn (bằng 2 gan bàn tay).
6. Phả hơi nóng từ xa hay áp sát người bệnh, hoặc phả hơi lạnh từ xa vào người bệnh.
7. Nhìn (thôi miên) bệnh nhân bằng nhiều cách làm cho bệnh nhân an lòng, hung phấn hoặc trong trạng thái nửa ngủ nửa thức, người ta đã chữa được rất nhiều bệnh, kể cả những bệnh kinh niên, hiểm nghèo mà chẳng cần tới một chút thuốc men nào.

Vậy, rõ ràng là qua 2 bàn tay con người (từ trong thân thể) đã phát ra những làn sóng điện (nóng, lạnh) với các trạng thái ý chí cần thiết (của người chữa bệnh muốn truyền cho con bệnh).

Từ đó, ta thấy là trên 2 bàn tay con người (nhất là trên 2 gan bàn tay) có mang những dấu hiệu (thể hiện bằng đường nét, dấu vết, màu sắc, nhiệt độ nóng lạnh, ẩm ướt... khác nhau) tập trung từ mọi trạng thái trong con người có đôi bàn tay cụ thể (có khi từ quá khứ, hiện tại và tương lai của con người đó) phát ra trên toàn bộ 2 bàn tay. Các hiện tượng đó thường thay đổi tùy theo sự thay đổi bên trong từng con người cụ thể với môi trường xung quanh họ và ghi lại hoặc đọng lại trong một thời gian nào đó trên đôi bàn tay.

Thế là, nghiên cứu 2 bàn tay một người, ta có thể thấy được trạng thái tốt, xấu (nghĩa là sức khỏe dồi dào, suy yếu hay bệnh hoạn) của người có đôi bàn tay đó.

Tóm lại, đôi bàn tay con người thật là kỳ diệu. Có thể sử dụng chúng để chữa bệnh cho người khác và qua chúng lại có thể thấy được bệnh của chính mình.

Một số bác sĩ nổi tiếng thế giới đã bỏ nhiều công sức vào việc nghiên cứu khoa xem bàn tay để tìm hiểu bệnh chúng - qua bàn tay và các ngón tay với mọi hình dáng, đường nét, dấu vết, màu sắc, trạng thái, nhiệt độ - đã đi đến nhận xét là chúng có liên quan mật thiết tới các bộ phận trong cơ thể con người nên đã kết luận tóm tắt là:

Lòng bàn tay với Cánh đồng Hỏa Tinh và các gò là nơi tập trung tất cả mọi liên hệ với các cơ quan khác - kể cả hệ thần kinh, động mạch, tĩnh mạch - của con người. Từ đó, với những hiện tượng cụ thể, đã xác định hoặc đang thể hiện lên, người ta có thể phát hiện được một vài bệnh mới bắt người ta có thể phát hiện được một vài bệnh mới bắt đầu hình thành hoặc sẽ xảy ra với người có bàn tay đó.

Ngón trỏ (và gò Mộc Tinh) có liên hệ tới bộ phận lòng ngực và lá gan.

Ngón giữa (và gò Thổ Tinh) có liên hệ tới bộ phận tiêu hóa, gồm lá lách, ruột, tụy tạng và hệ thống xương.

Ngón deo nhẫn (và gò Thái Dương) có liên hệ tới động mạch, thận và mắt.

Ngón út (và gò Kim Tinh) có liên hệ tới tâm tính, sự hô hấp và phổi.

Vậy, mọi hiện tượng xảy ra ở từng ngón tay với gò liên quan đều báo hiệu những tính chất của một hoặc vài căn bệnh đang phát sinh hoặc sẽ có thể phát sinh (do di truyền hoặc do hoàn cảnh cấu tạo con người đó, do môi trường con người đó đang sống). Người ta đã theo dõi, nghiên cứu, rút kinh nghiệm, tổng kết lại thành những hiện tượng riêng biệt, thể hiện trên bàn tay, đối với từng bệnh tật, để tìm cách để phòng chạy chữa.

Tuy rằng mỗi ngón tay với gò liên quan đều có dính dáng tới một hoặc vài bộ phận khác trong người, nhưng khi nghiên cứu để tìm hiểu bệnh chúng bao giờ người ta cũng quan sát toàn bộ bàn tay với mọi hình thái, đường nét, dấu vết, màu sắc, nhiệt độ, mồ hôi, sự run rẩy... để đi đến kết luận chính xác về hiện trạng cụ thể

của một hoặc nhiều bệnh nào đó sẽ có thể xảy ra, đang có mầm mống xảy ra hoặc đã xảy ra ở mức độ nhẹ hoặc nặng, có thể qua khỏi được hoặc nguy hiểm chết người nữa.

Thông thường, khi thấy bệnh phát triển người ta mới tìm thấy thuốc, nếu không, ít nhất là cảm thấy có triệu chứng gì khó chịu, đau đớn trong người. Vì vậy, có khi đưa bệnh nhân tới được bệnh viện thì bệnh đã phát triển quá nhanh và trở thành nguy hiểm, khó chữa.

Người xem bàn tay giỏi có thể báo trước được là vào khoảng thời gian nào - gần hoặc xa, trong tương lai - người có đôi bàn tay được xem, sẽ bị bệnh gì để đề phòng. Chẳng những thế, họ còn phát hiện rất kịp thời một bệnh mới chỉ bắt đầu hình thành (qua những dấu hiệu, màu sắc và các hiện tượng đặc biệt trên đôi bàn tay) mà chính người có đôi bàn tay đó chưa hề cảm thấy là mình đang mắc bệnh. Đặc biệt là người xem bàn tay còn có thể chỉ ra là có nhiều bệnh đang cùng phát triển một lúc mà con bệnh chưa hề cảm thấy hoặc chưa hề lưu ý tới.

Khi xem bàn tay để đoán bệnh bao giờ người ta cũng quan tâm tới di truyền, vì, cái thông minh, ngu dần, tai họa và bệnh tật đều có thể truyền lại từ đời ông qua đời cha tới đời con cháu, chút chít. Những cái tốt, xấu đều có thể có di truyền lại, nhân lên hoặc bớt đi, đều ghi rõ nét (cơ bản) trên bàn tay kẻ hậu sinh.

Ví dụ, bố bị đau tim, di truyền lại cho con, ta thấy rõ những dấu hiệu thể hiện trên bàn tay của đứa bé từ thuở sơ sinh. Tại sao ta không phòng ngừa trước cho đứa bé bằng sử dụng thuốc men và áp dụng chế độ kiêng khem, bồi bổ ngay từ khi bệnh chưa phát triển?

Nếu làm tốt, khoa xem bàn tay đã chẳng có thể phát hiện và giúp con người loại trừ được bệnh tật từ trong trứng nước hoặc ít nhất cũng làm bệnh chậm phát triển hoặc suy yếu đi hay sao?

Do nghiên cứu các hiện tượng cụ thể trên bàn tay, người ta có thể đoán khá chuẩn xác là người có bàn tay nào đó đang khỏe mạnh, không có bệnh tật gì, đang có triệu chứng là sắp có bệnh gì, đang có bệnh gì? Có khi lại cùng có một lúc nhiều bệnh. Bệnh bình thường, thoáng qua, bệnh kinh niên hay bệnh nguy hiểm chết người nữa.

Việc xem bàn tay đoán bệnh có thể giúp ngay bác sĩ tìm ra đúng căn bệnh mà chính bác sĩ với nhiều phương tiện khác không tìm ra được (dù rằng bệnh đó đang xảy ra ngay trên người bác sĩ).

Người ta có thể đoán bệnh qua việc: xem các móng tay, các dấu hiệu trên đường Đời, đường Trí não, đường Trái tim và các dấu vết khác bằng việc tạm chia các loại bệnh tật ra làm 2 loại lớn, có thể thấy rõ trên bàn tay:

1/ Những bệnh làm cho các đường nét đỏ vì bị lệ thuộc vào máu.

2/ Những bệnh làm cho các đường nét vàng vì bị lệ thuộc vào gan, mật.

Không loại trừ là có người bị ít hoặc nhiều bệnh khác loại nhau cùng một lúc, do đó các đường nét, dấu vết, màu sắc ở tay họ cùng thể hiện ra màu đỏ, vàng với nhiều màu sắc xanh, tím, đen, xám, nhợt nhạt khác nhau cùng một lúc. Ví dụ:

Người có bệnh gan thì chỉ có riêng đường Trái tim màu vàng thôi, còn những đường khác có màu đỏ. Đó là vì đường Trái tim (thường là có đường chẽ) làm cho việc tuần hoàn máu khó khăn tình cờ sinh bệnh về gan).

Hoặc người có bệnh về thận (có những đường màu vàng) cùng với một bệnh khác trong bộ phận sinh dục (của người đàn bà có những đường màu đỏ) người đó sẽ có mu bàn tay phồng lên với nước da vàng (vì có uya-rê trong máu). Những nút đồng tiền, một đường Trái tim thành chẽ (tuần hoàn máu không tốt), những đường màu đỏ, một bàn tay ẩm ướt, gây cảm giác khó chịu khi đụng vào và cuối cùng là họ còn có một gò Thái Âm bị rạch nhiều ở phần giữa.

NGHIÊN CỨU VỀ BỆNH CHỨNG QUA MÓNG TAY

Ở một số nước, một số vùng trên thế giới có những nhà đoán số mệnh cho mọi người bằng cách chỉ dựa hoàn toàn vào việc quan sát các ngón tay.

Lại có những bác sĩ, danh y căn cứ vào móng tay để nghiên cứu về bệnh chứng.

Tôi nghĩ rằng con người là một tổng thể hài hòa, giữa bộ phận này với bộ phận khác và đều có những liên quan mật thiết với nhau.

Vì vậy, nghiên cứu một bộ phận nào đó trong người để đoán bệnh - dù có thể chính xác tới một mức độ nhất định - nhưng, nếu ở một bộ phận nào khác trong người cũng có những biểu hiện của chứng bệnh mà ta biết xem, thì có hại gì, nếu ta biết kết hợp để cùng nghiên cứu, xét đoán? Như vậy chỉ càng giúp ta thêm những hiện tượng quý báu để nhận định được chính xác hơn?

Ở bàn tay mọi người, móng tay của đàn ông thường dày hơn móng tay của đàn bà.

Để móng tay mọc được dày đủ từ đầu chí cuối, ngón cái cần 140 ngày, ngón trỏ, ngón giữa và ngón đeo nhẫn 124 ngày và ngón út chỉ cần 121 ngày. Biết việc này rất có lợi cho việc xem các dấu vết biểu hiện trên móng tay để biết bệnh sẽ còn phát triển trong bao nhiêu lâu nữa (bình thường là từ 3, 4 tới 5 tháng là cùng, đó là thời gian để các dấu vết xấu sẽ mọc hết và thoát ra khỏi các móng tay).

Dưới đây, chúng tôi liệt kê một số hiện tượng, khá phong phú, của các hình thái móng tay có liên quan tới một số bệnh để các bạn tham khảo (Tốt nhất là kết hợp cả với những biểu hiện có liên quan tới từng bệnh).

Móng tay hình trái xoan, hạt hạnh: có thể bị bệnh nồng về tim.

Móng tay ngắn cũng có thể bị bệnh về tim hoặc hen suyễn.

Móng tay tím bầm: do máu huyết không điều hòa nên cũng ảnh hưởng tới tim (nếu có hình luối liềm ở ngón giữa càng rõ).

Móng tay ngón đeo nhẫn bị khía dọc: tim bị suy yếu và mang bệnh.

Người có móng tay vàng: triệu chứng mắc bệnh gan (nếu có hình luối liềm ở ngón trỏ càng rõ).

Móng tay dẹp sóng muốn cong ngược lên: yếu hoặc viêm gan.

Những nốt lốm đốm đen xuất hiện trên các móng tay có thể là triệu chứng của bệnh gan.

Bỗng nhiên ở các móng tay xuất hiện những vết lồi lõm là có thể bị bệnh gan, rung tóc hoặc viêm khớp (hoặc chỉ là viêm mặt móng tay).

Móng khum khum: dấu hiệu yếu phổi (nếu có hình luối liềm ở ngón đeo nhẫn càng rõ).

Móng khum quá mức như móng của thú dữ: dấu hiệu của bệnh lao phổi.

Móng quá dài: có thể bị bệnh về đường hô hấp.

Móng tay vàng sẫm: thần kinh dễ xúc động.

Móng tay dài, hẹp: dễ phòng bệnh suy nhược, liệt.

Móng tay hình tam giác lộn ngược, đầu to ở trên, đầu nhỏ ở dưới: dễ phòng có thể bị liệt chân tay.

Móng tay có những đốm trắng, gọi là hột gạo: dấu hiệu mệt mỏi về trí óc và thân thể.

Móng tay mềm: dấu hiệu của chứng phì trướng, mất khoáng chất.

Những móng tay có hình thù lại có rãnh nứt: có thể thiếu chất sắt, bao niệu sự trao đổi chất bị phá hủy.

Móng tay vừa bằng vừa mềm, ở bàn tay phụ nữ: dấu hiệu thiếu sự điều hòa ở buồng trứng, bộ phận sinh dục.

Móng tay bằng: lá lách yếu hoặc bị tổn thương.

Một rãnh duy nhất nứt ra trên mặt móng tay: trong cơ thể có bộ phận bị viêm nhiễm hoặc bị chấn thương.

Nhiều rãnh nứt giao nhau xuất hiện sau những cơn đau bệnh ác liệt, những lần phẫu thuật gây nên những chịu đựng về tâm lý như lo sợ, buồn phiền.

Móng tay ngắn, rộng: dễ bị kích dục.

Móng tay dễ gãy: sức khỏe không tốt, bệnh tật liên miên.

Vài bệnh sốt và một số bệnh do yếu thể tăng làm cho một hoặc nhiều móng tay bị ngừng lại, không mọc ra nữa, ví dụ như sự khủng hoảng về gan (móng tay trở dừng lại không mọc), bệnh viêm phế quản và các bệnh khác về ngực (móng ngón trở và ngón đeo nhẫn dừng lại, không mọc trong thời kỳ lên con nặng).

Thường thì móng ngón cái không mọc kết hợp cả với sự ngừng lại không mọc móng của các ngón khác. Biểu thị của các vòng đệm trên móng tay cái báo hiệu trước khá lâu về bệnh của đường tiết niệu, nhất là ở người bị bệnh lâu.

Vòng đệm nằm ngang báo hiệu bệnh nào đó (thể hiện qua móng tay nào đó) đã hết. Người ta có thể căn cứ trên vị trí của vòng đệm nằm ngang đó để xác định thời gian bệnh đã phát triển bao nhiêu lâu rồi và còn bao nhiêu lâu nữa sẽ hết? Người ta có thể xác định

được mức độ trầm trọng của bệnh đó, bằng cách xem xét cả đường Đời (có thể có một cái chấm hoặc một hòn đảo) để biết rằng bệnh có dai dẳng hoặc trầm trọng không?

Những người bị bệnh thần kinh nặng hoặc nhẹ thường có những ngón tay ngắn với các móng tay rộng, töe, dẹt hoặc quá cong khum lại, vuông hoặc rộng hơn là dài, cũng thế.

Đối với những người da đen, da nâu, ở ngang tầm đường vòng cung, những tế bào của lớp nhày nhót tập trung rất nhiều sắc tố làm cho ở chỗ đó có màu xanh nhạt.

Khi những đường vòng cung ở trên móng tay không rõ ràng nữa thì người có móng tay đó không được khỏe. Nếu người ta không nhìn thấy chúng thật rõ ở ngón cái thì sức khỏe cũng không tốt lắm, nhưng, nếu sức khỏe trở lại dần dần thì những đường vòng cung cũng xuất hiện rõ dần dần. Có khi chúng chỉ rõ trên một vài ngón tay, còn ở móng tay nào ta không thấy, chỗ đó thể hiện phần đau yếu của người có móng tay đó.

Móng tay tự nhiên nở to ra là dấu hiệu sức sống bị suy yếu. Móng tay đầy cộp lên, thành hình chóp nón có nền phía trước và ròn, dễ gãy, là dấu hiệu của sự đau thần kinh nặng.

Đôi khi ở bề mặt của móng tay có những đường vòng cung do sự ngừng phát triển của móng gây ra sau những cơn sốt hoặc đau bệnh trầm trọng.

Khi ngón cái hay các ngón tay khác có móng bị khía dọc thẳng xuống là có sự tuần hoàn máu không đều, vì máu mang theo cả chất uya-rê, bị đau thần kinh, đau thận hoặc ghê lở.

Móng tay mang hình một cái sừng: mất nhựa sống, hiện tượng thường thấy ở người già.

Những móng tay dễ gãy: bệnh tật liên miên do suy yếu và giảm sút sức khỏe của toàn bộ thể chất.

Những móng tay hình tam giác: đe dọa bị tê liệt chân tay.

Những móng tay có màu tím: bị xung huyết và nhiễm độc.

Những móng tay có màu xám chì: bị bệnh sốt rét kinh niên, sốt thương hàn.

Ngoài ra, nhìn chung, nếu tất cả các móng tay của 2 bàn tay đều mang những hình dáng giống nhau như những hình dưới đây, cũng dễ bị mắc các chứng bệnh:

1. *Móng tay hình thia* (lõm ở giữa vồng lên ở đầu móng tay như hình 1: có thể bị bệnh sốt thấp khớp, giang mai, tuyến giáp...

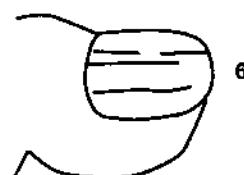
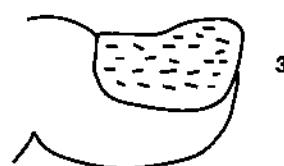
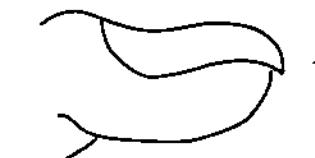
2. *Có các đường vạch ngang* (hình 2): có thể lòe kết quả của một số bệnh nguy hiểm như thiếu dinh dưỡng hoặc hội chứng rỗng xương.

3. *Lỗ chẽ thành hàng* (hình 3): có thể là bị bệnh eczema hoặc bệnh vẩy nến, bệnh ngoài da...

4. *Móng tay cong, phồng lên* (hình 4): dễ mắc nhiều loại bệnh khác nhau như tim, gan, phổi, ruột...

5. *Móng tay màu xanh* (hình 5): hệ tuần hoàn bị rối loạn, bị co thắt mạch máu, bệnh tim hoặc bệnh đi đái đường... Nhưng nếu có *móng tay màu vàng* thì dễ bị bệnh hô hấp mãn tính, các bệnh tuyến giáp hoặc hệ bạch huyết (nếu móng tay xù xì).

6. *Có các vết trắng dọc theo móng tay* (hình 6): có thể bị đau tim, suy thận, dễ dẫn tới ung thư. Nhưng, nếu đổi thành *màu nâu hoặc đen*, có thể bị u hắc tố ác tính. Trái lại, nếu có vết đỏ thì có thể bị huyết áp cao hoặc các bệnh loét, viêm khớp, viêm màng trong tim, bệnh vẩy nến...



PHÁT HIỆN BỆNH TẬT QUA BA ĐƯỜNG CHÍNH

PHÁT HIỆN BỆNH TẬT QUA ĐƯỜNG ĐỜI

Đường Đời bị gãy ở một bàn tay, rõ ràng, không có nối: bị thương nặng nhưng không chết. Nếu bị gãy ở cả hai tay: chắc chắn là chết vào giai đoạn đó (2 chỗ bị gãy ở 2 tay phải rõ ràng, rút khoát (1).

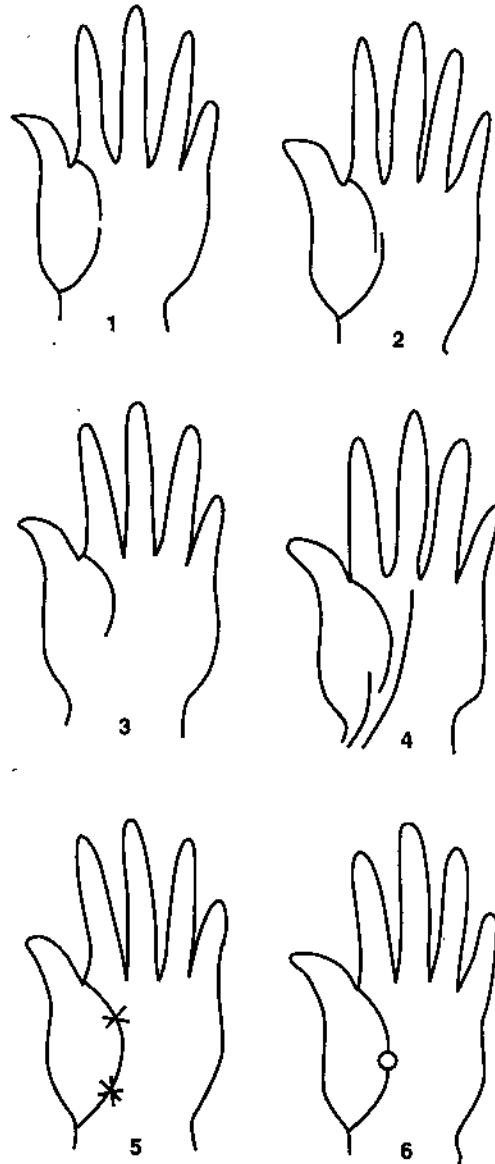
Nếu có song song, chồng lên nhau: sẽ bị tai nạn thoáng qua, chỉ nằm trong giai đoạn 2 mẩu đường đó chồng lên nhau (2).

Một đường ngắn ở một bên tay: nhựa sống bị suy yếu hoặc bị thương nặng. Nếu đều ngắn ở cả 2 tay: chết ở vào khoảng các đường đó ngùng. Dĩ nhiên là có tính thêm các đường chính khác (3).

Đường Đời có thể ngắn ở cả 2 tay mà không bị chết vào giai đoạn đó, nếu có những đường khác bao bọc gò Kim Tinh (4). Mặc dù có thể bị bệnh nặng hoặc gặp tai nạn vẫn qua khỏi.

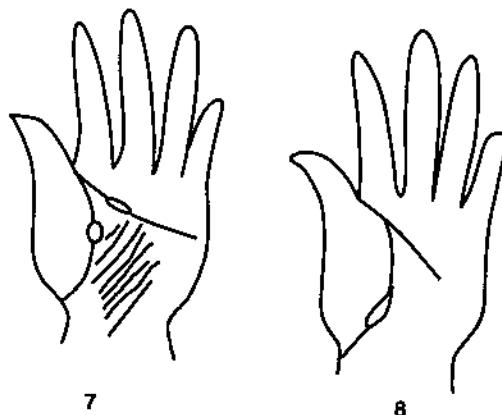
Một chữ thập thật rõ trên đường Đời, ở cả 2 tay: một thương tật bị nguy hiểm tới tính mạng. Nếu ở một tay là bị thương nặng (5). Một ngôi sao cũng có ý nghĩa tương tự như thế.

Một chấm trắng trên đường Đời: bệnh về mắt sau một cơn sốt, tùy theo chấm trắng đó to hay nhỏ mà bệnh sẽ nặng hay nhẹ (6).



Chấm đen hoặc xanh đen: bệnh thương hàn (nhung đường Trí não phải có một hòn đảo, hoặc Cánh đồng Hỏa Tinh có vết xanh (7).

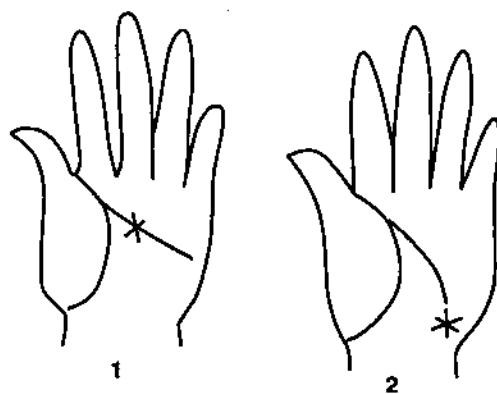
Có hòn đảo dài màu xanh nhạt rất rõ trên đường Đời: bị thương hàn nặng vào độ tuổi có hòn đảo đó (8).



PHÁT HIỆN BỆNH TẬT QUA ĐƯỜNG TRÍ NÃO

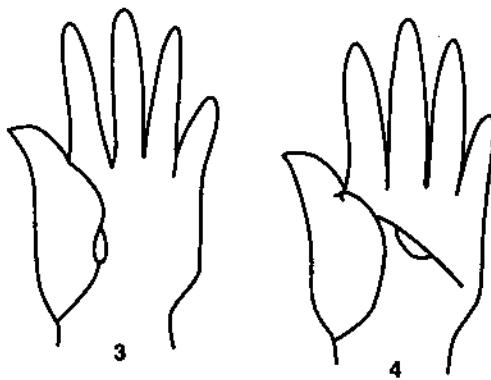
Một tai nạn trầm trọng có thể phát hiện trên đường Trí não ở trong 1 hoặc 2 bàn tay, nếu có 1 chữ thập rõ, đúng một mình, không có gì động chạm tới nó (1).

Một ngôi sao ở cuối đường Trí não khi nó xuống gò Thái Âm: điên hoặc loạn thần kinh (2), nếu không phải là một thiên tài.



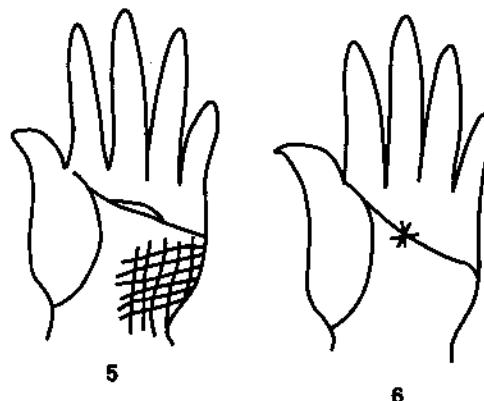
Ở đường Đời có một hòn đảo: bị bệnh kinh niên (3).

Một hòn đảo trên đường Trí não: thường là bị bệnh điên. Nếu có ngón trỏ nhọn, người đó sẽ đi ở nhà tu kín, nhà chùa, đi tu. Nếu lại có ngón út cong: có thể ở tù (4).



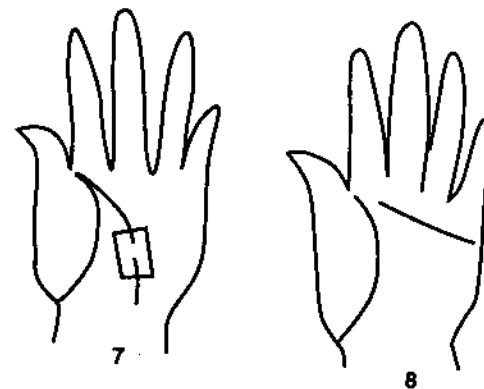
Vừa có hòn đảo ở đường Trí não vừa có gò Thái Âm bị gạch chéo: dấu hiệu bị liệt ở mặt (5).

Một ngôi sao trên đường Trí não, rất rõ, một mình: chết trong đên loạn, do tai nạn vào đầu, ngã, bị đánh, bị chúng tăng chất uya-rê ở huyết (6).



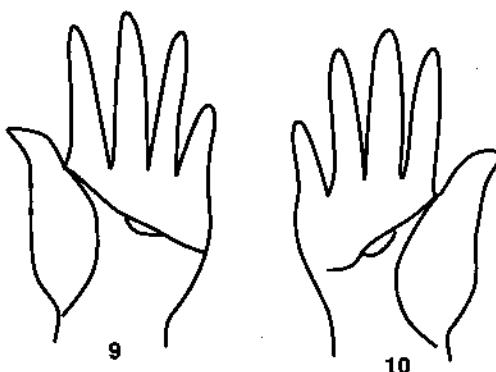
Một đường Trí não bị cắt: bị thương hoặc bị đánh vào đầu nhưng không chết. Nếu bị đứt dưới gò Thổ Tinh là gãy chân tay. Nếu đoạn bị đứt lại có đường song hành, chỗ gãy không để lại dấu vết, và, nếu có 1 hình vuông nối lại cũng có ý nghĩa như vậy. Trái lại thì người đó bị què, cụt (7).

Khi đường Trí não không liền mà lại xuất phát sau đường Đời: bệnh về mắt (8).



Trong việc bị liệt ở đầu, hòn đảo trên đường Trí não ở bàn tay trái báo là bị liệt ở bên phải và ngược lại (9 và 10).

Nếu ở cả 2 tay là cả 2 bên đều bị (9 và 10).



PHÁT HIỆN BỆNH TẬT QUA ĐƯỜNG TRÁI TIM

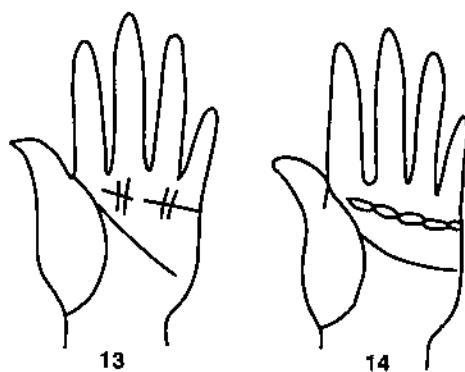
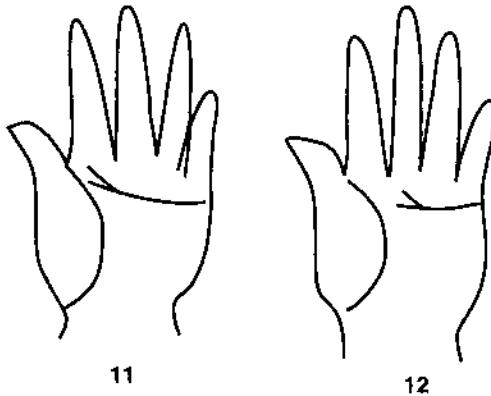
Đường Trái tim kết thành hình chẽ: đường tuần hoàn của máu tồi. Nếu người mắc bệnh lao có dấu này có thể biến thành chúng khai huyết, ho ra máu. Có kèm thêm hiện tượng lúc nóng lúc lạnh (nhiều hơn) thất thường, hay ẩm ướt hoặc rất khô và đôi khi sung phồng. Cuối đường Trái tim có màu đỏ (11).

Thành hình chẽ ở dưới gò Thổ Tinh: chết dữ dội, thường là vì bệnh hòn là vì tai nạn (chứng tăng uya-rê huyết, thiếu năng tuần hoàn não) (12).

Đường Trái tim có hình chẽ thường là dấu hiệu có thể gây ra nhiều bệnh khác.

Khi đường Trái tim bị cắt: yếu tim. Những đường rất ngắn và song hành, cắt ngang qua đường Trái tim, thường là vạch rất sâu ở dưới ngón giữa và ngón đeo nhẫn: bệnh hồi hộp tim (13).

Đường Trái tim thành dây xích: một bộ phận trong tim bị yếu, một sự nhạy cảm lớn (14).



PHÁT HIỆN BỆNH TẬT QUA CÁC DẤU, VẾT

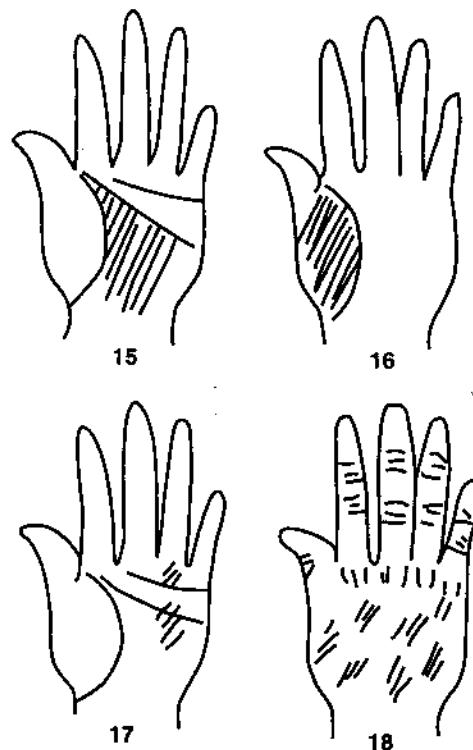
Những vết xanh trong cánh đồng Hỏa Tinh, giữa khoảng đường Đời và đường Trí não: bị nhiễm độc máu, táo bón liên tục, bị đau đớn bất ngờ, bệnh về ruột và tiêu hóa (15).

Những vết xanh trên gò Kim Tinh: bệnh đàn bà bị đau ở bụng, nếu vết xanh quá mạnh, quá rõ, quá lâu có thể có bệnh cản trở việc sinh đẻ (16).

Những vết vàng nâu dưới ngón deo nhẫn: bệnh ở mắt, loạn thị (17).

Những vết vàng - "những bông hoa nghĩa địa" - ở mặt lung bàn tay: sự ách tắc ở thận (thường là ở người già). Nếu là ở tay người trẻ: có thể chết non (18).

Những tĩnh mạch con rất rõ ở ngón tay làm thành những vết tim tím, và đường Trái tim thành chẽ: biểu hiện của bệnh giãn tĩnh mạch.

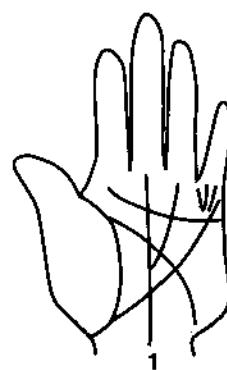


BIỂU HIỆN CHÍNH CỦA MỘT SỐ CHỨNG BỆNH

BỆNH TƯỞNG

Người mắc bệnh tưởng có: đường Trí não dâm chui xuống gò Thái Âm và gò này nở rất rộng. Gò Thủy Tinh có nhiều vạch dọc (1).

Với những người bị bệnh tưởng cần xem xét kỹ nguyên



nhân phát bệnh và tùy theo đó mà chữa - có khi bằng mưu mẹo - mới có cơ khôi được.

BỆNH UNG THƯ

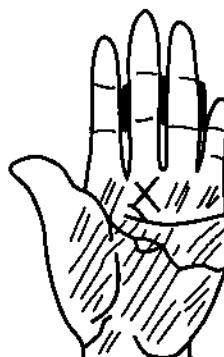
Qua đặc điểm của những bệnh về thận hoặc là những bệnh làm tan rã những tế bào và cả những dấu hiệu báo rằng các cơ quan chức năng trong người bị nhiễm bẩn đã chứa đựng mầm mống của bệnh ung thư.

Bệnh này thường thể hiện trên bàn tay có đường Trí não và đường Trái tim nhập vào với nhau và ngay cả trong đoạn kéo dài của từng đường đó. Đôi khi gò Thái Âm xuống khá thấp, hơn là gò Kim Tinh (1). Gò Thái Âm có ngôi sao (2).

Những đường nét thường xanh xao, không đều đặn và thường bị cắt ra, với khí chất của người tặng bạch huyết, làm cho bàn tay trở nên ẩm uớt.

Chữ thập ở trên gò Thổ Tinh như báo hiệu sự tan rã của các cơ bắp, đường gân, thớ thịt, người ta thường thấy ở các bệnh hủi và giang mai, tim la. Có vết xanh nhạt ở hâu như khắp cả bàn tay. Thường là hay có hòn đảo trên đường Trí não, dưới ngón trỏ (3).

Đốt 2 của ngón giữa và ngón đeo nhẫn bị thắt lại (3).



1

2

3

Bệnh ung thư ruột: có nhiều ngôi sao tập trung dưới đường Trí não gần đường Đời và ở đó, còn có một vết xanh nhạt.

BỆNH LAO PHỔI

Xu hướng có bệnh lao phổi gồm những đặc điểm như sau:

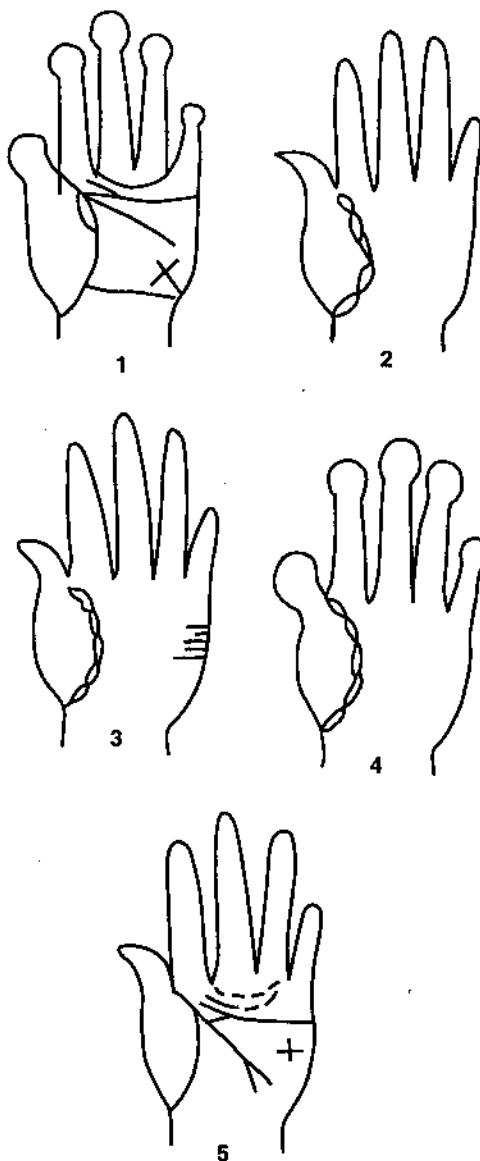
Một đường Trái tim có chẽ, một Vòng Kim Tinh, một đường Trí não và đường Đời hòa vào với nhau và có một cái cù lao. Các đường xanh hồng, các móng tay cong xuống. Móng tay dùi trống thể hiện rõ sự xung huyết của những phế quản (1).

Cùng với những dấu như trên, người ta còn thấy thêm một đường kẻ chéo ngang từ đường Đời tới gò Thái Âm: dấu hiệu của bệnh viêm màng phổi (1).

Trong bệnh lao phổi đã được chỉ rõ, đường Đời chỉ là một chuỗi đảo. Tay rất ẩm ướt. Các bàn tay dài, khô và hẹp lại cũng có thể mắc bệnh lao phổi (2).

Một số người bệnh lại có những gạch nằm ngang trên gò Hỏa Tinh, lúc đầu ho ra máu rất nặng (3). Những người có các ngón tay to đầu như dùi trống, móng ngón trổ thật khum như móng một vài loài thú: hiện tượng lao phổi trong tương lai gần hoặc xa (4).

Ngoài ra: bàn tay dài hẹp và khô, với những móng cong như hình những cái vuốt của con thú hoặc nổi gồ lên như những mặt kính đồng hồ, cùng với đường Trí não hình chẽ, đường Trái tim có màu đỏ hoặc hồng xanh xao, một vòng Kim Tinh không đều dặn và một chữ thập ở gò Hỏa Tinh, đều có xu hướng dẫn tới lao phổi (5).



Những chấm và vết xanh nhạt trên các ngón tay, dưới những nút triết lý và vật chất cũng là những biểu hiện của bệnh tật về đường hô hấp và bệnh ho lao.

Đặc biệt là người nào có vệt xanh tím ở mu bàn tay, cạnh dưới ngón trỏ, bên khe tiếp với ngón cái: là người có thể bị di bị lại bệnh lao.

Riêng bệnh ho lao tới thời kỳ thứ ba - thời kỳ nguy kịch nhất - ngoài những biểu hiện như trên, một số bàn tay còn có dấu hiệu "*dòng tiền*" trên đường Trái tim nữa (6).



6

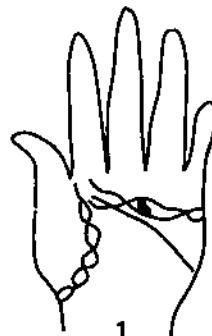
Bàn tay có ngôi sao ở gò Thái Âm, với đường Trí não có hình chẽ dễ bị mắc bệnh về nước như phù thũng, thấp khí, bàng quang hoặc bệnh viêm phế quản, lao phổi (nếu có thêm cả các ngón tay với đốt 1 phình ra theo hình dùi trống).

(Nếu ngôi sao đó ở trên đường Du lịch: dấu hiệu của hình bóng "*ông Hà Bá*", thì dễ bị tai nạn về sông nước, chết đuối, không tránh khỏi, nếu ở đường Đời vào quãng nào đó (tức là vào tuổi nào đó) có dấu hiệu nguy hiểm kèm theo.

BỆNH HEN SUYỄN

Người mắc bệnh hen suyễn thường có bàn tay dày, đường Trái tim có hình chẽ với những cù lao. Đường Trí não và đường Trái tim sát nhau, thường có màu xanh xao. Đôi khi chúng vàng hoặc đỏ, nhưng rất sáng. Người hay khó thở.

Những dấu hiệu: nhiều đường nét, móng tay ngắn, thường có vẩy da trắng nhạt hay thấy ở trên tay (1). Bàn tay đỏ hoặc vàng, sáng.



1

Bệnh về thần kinh cũng không thể tránh khỏi ở những người có khuynh hướng là bị hen suyễn. Đường Trái tim còn có chấm đen.

BỆNH ĐI ĐÁI ĐƯỜNG

Có đường nét xanh xao và vàng nhạt (dễ bị kèm thêm bệnh phổi và bệnh lao nứa). Bệnh đi đái đường thường có những hiện tượng: trên tay có vòng Kim Tinh, đường Đời và đường Trí não nối liền nhau và có một cái cù lao, đường Trái tim có chẽ. Những móng tay thường khô và dễ gãy. Cả da cũng khô và cũng có những triệu chứng như trong các bệnh về tiêu hóa.

Ngón cái khá dẹt, thường có dấu vết như bệnh suy nhược thần kinh (1).



BỆNH HỦI

Các đường vân ở tay thường bị nhợt nhạt. Đường Trí não vụn vặt như bị dứt khúc ra làm nhiều đoạn. Ở các ngón tay, nhất là ngón giữa có những chỗ lõm xuống, lòng bàn tay có nhiều chấm tim tím (1).



BỆNH SẢN LÂM

Thường có chấm xanh ở trên đường Đời. Ở gò Hỏa Tinh có vạch khía lung tung. Cả gò Thái Âm cũng có vạch.

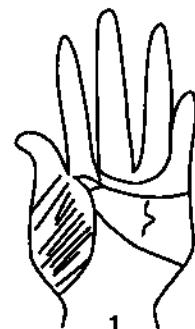
Ngoài ra còn có triệu chứng phụ như mũi ửng đỏ, thỉnh thoảng bị ngứa mũi, người bị xanh xao rồi gầy top đi. Ăn rất khỏe nhưng vẫn bị còm cỏi. Có lúc người bệnh có cảm giác như bị vón cục ở trong bụng (1).



BỆNH ĐỘNG KINH

Bàn tay khô, gầy, với những đường vàng xanh xao và rộng, có vòng Kim Tinh, những móng tay ngắn, gò Kim Tinh bị rạch nát, ngón tay cái bé, có một đường khúc khuỷu (đôi khi không có) hoặc là ở rất gần đường Trái tim hoặc là ở dưới gò Thái Dương (1).

Người béo lại có lòng bàn tay trắng bệch, móng tay trắng bệch. Các đường sâu, dỏ.

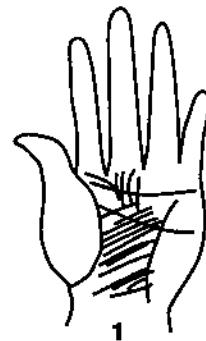


1

BỆNH ĐAU DẠ DÀY

Bàn tay và những ngón tay dày hoặc bàn tay dài, gầy, những đốt tay thứ 3 dài và có những nút ở tay. Các đường có màu vàng hoặc rất đỏ, có những miếng vẩy da trắng. Cánh đồng Hỏa Tinh màu xanh nhạt. Đường Trái tim thường có chẽ và có nhiều đường cắt thẳng ra gò Thổ Tinh.

Trong những ca chảy máu dạ dày, các đường rất đỏ, rộng (u ở dạ dày) hoặc nóng cạn, xanh xao và bàn tay ẩm, có triệu chứng ngả về bệnh ung thư (1).



1

Nhiều khi ở bàn tay người đã mắc bệnh đau dạ dày khá nặng còn có một đường chỉ dài, chạy suốt từ dưới gò Thái Âm vắt ngang qua Cánh đồng Hỏa Tinh, tới tận gò Kim Tinh nữa.

BỆNH SUY NHƯỢC THÂN KINH

Có ngón cái tròn như hòn bi hoặc nhọn, ngắn, đốt 1 cũng ngắn. đường Trí não trông xấu, có những cái chấm, những hòn đảo. Gò Thái Âm bị rạch nát. Những ngón tay dài, khô với những móng ngắn. Bàn tay khô. Các đường nóng cạn và mỏng. Cánh đồng Hỏa Tinh bị xáo trộn (thêm bệnh tiêu hóa, táo bón. Những cuộc đấu tranh, buồn phiền) (1).



1

CHỨNG ĐAU DÂY THẦN KINH

Thường có bàn tay khô với các đường nét đỏ. Đường Trí não khúc khuỷu, thường là kết thành chẽ. Đốt thứ 3 ngón đeo nhẫn thường có cái hump. Các móng tay ngắn, khá rộng, có những vệt dài trắng nhòe nhὸ (1).



BỆNH THẤP KHỚP

Đường Trái tim có hình chẽ, những dấu chấm, những hòn đảo hoặc những vạch thẳng. Nó thường nối với đường Trí não trông không đẹp, dưới gò Thái Dương: chết đau đớn. Các đường nét vàng nhạt và gò Thái Âm thường có ngôi sao hay một chữ thập.

Đau các khớp xương: có trực trặc trong các hệ thống ngoài da, hô hấp và tiêu hóa. Trong máu có quá thừa a-xít, uya-rê làm cho những đường nét trên tay bị vàng.

Nếu cả 3 đường chính đều cùng bắt nguồn từ đầu với nhau và sâu: dễ bị viêm màng trong tim hoặc bệnh đau màng óc cấp tính (nếu có kèm thêm các đốt ngón tay thứ ba đều dài).

Nếu là người bị bệnh phong thì thường có: bàn tay dây, lồng bàn tay mềm, các ngón tay cứng, các đường vàng như là người có bệnh về thận.

Ở một số người thấp khớp lại có những đường nét đỏ, bàn tay khô trong hình dáng, các ngón cứng (có thể đi ỉa chảy có máu hoặc lòi dom). Thường đó là những kẻ nghiện rượu nặng với những bàn tay ẩm uột.

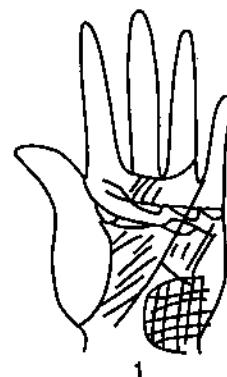
Bệnh viêm khớp không bị chấn thương thường có ở những người có khí chất đa huyết, nóng nẩy. Trong trường hợp bị khớp kinh niên, con bệnh bị dồn nén bạch huyết, các đường nét trên tay xanh xao. Thường đó là bệnh di truyền (1).



BỆNH BẠI LIỆT

Bàn tay dây, ngắn, các móng tay ngắn, đôi khi bị gập nhám, rộng, xấu xí. Các đường nét đỏ, nồng cạn hoặc mỏng. Gò Thái Âm có hình lưỡi đạn, những đường đi từ gò Mộc Tinh đến Thổ Tinh và đường Trái tim có hình chẽ. Có khi đường Trái tim lại có hình dây xích và rất gần với đường Trí não, do đó người bệnh thở rất khó khăn, có khi nghẹt thở. Thêm nữa, trên đường Trí não còn có nhiều đảo lớn, nêu rõ những thời kỳ mang bệnh.

Trong trường hợp liệt những chi dưới - bệnh liệt 2 chi dưới - người ta thấy bàn tay gầy, những móng tay ngắn, những đường nét khá vàng, mỏng. Gò Kim Tinh bị gạch chéo thường có cả vòng Kim Tinh, Cánh đồng Hỏa Tinh bị xáo trộn, gò Thái Âm bị rạch, đường Trái tim hình chẽ và một loạt những đường song hành ở đường Thủy Tinh hoặc trên đường đi của nó, nếu đường này không có (1).



1

CHỨNG NGẬP MÁU

Các đường nét thường rộng, sâu và đỏ. Đường Trái tim có chẽ, nối với đường Trí não và thường là hình Tứ giác không thành.

Trên gò Thổ Tinh có những gạch thẳng, và, ở trên gò Thái Âm thường có một cái gạch ngang rộng.

Bàn tay dây, ngắn, rộng, tròn, phồng và đỏ (1).



1

CHỨNG TĂNG UYA-RÊ HUYẾT

Các đường thường vàng, mỏng và sâu.

Đường Trái tim nối với đường Trí não dưới gò Thổ Tinh.

Đường Trí não có một chữ thập ở cuối hoặc những hòn đảo, những chấm. Một cái hump ở dưới ngón deo nhẫn hoặc ở đường Trái

tim. Những đường Đời và Trái tim thường rất xa nhau (thị lực kém). Gò Thái Âm rất mạnh nhưng bị rạch. Bàn tay khá mềm. Các móng tay có nhiều đường rạch thẳng rất rõ. Mu bàn tay màu vàng, đôi khi có những vệt vàng thẫm.

Trong vài trường hợp, việc chết không đau đớn. Đường Trái tim không nối với đường Trí não, nhưng 2 đường này rất gần nhau, do đó có thể gây trớ ngại cho bộ máy hô hấp (1).



BỆNH XANH LƯỚT DA VÀNG

Bàn tay xanh xao, một màu vàng sáp, dài, dẹt, mềm, không nổi. Các đường đều nông cạn. Gò Thái Âm nở nang thường lấn gò Kim Tinh. đường Trái tim vừa có hình xúc xích vừa có hình chẽ. Đường Đời cũng thành hình xúc xích mờ nhạt. Thường có những đường nhỏ song hành ở đường Thủy Tinh. Nếu đường Thủy Tinh không có thì những đường nhỏ lại báo hiệu chúng bại liệt (chứng theo cùng với đường Thủy Tinh).

Đường Trí não thường không đẹp. Gò Hỏa Tinh bị rạch gần gò Thái Âm (có thể có cả mất mát gì đó) (1).



BỆNH BẤT LỰC SỐM

Có tính chất gần như chúng bại liệt.

Ở trên một tay, gò Kim Tinh bị mềm, nhũn, không có sức bật, nhỏ, hẹp và phẳng. Gò Thái Âm bị rạch, ngón cái ngắn hoặc rất dài. Thường có một Vòng Kim Tinh trông không đẹp, một đường Trí não khúc khuỷu có những hòn đảo, kết bằng nhiều nhánh xuống gò Thái Âm (1).



BỆNH TÊ LIỆT KÈM THEO ĐAU TỬ CUNG

Người đàn bà có đường Đời bó lấy gò Kim Tình, về phần dưới quá hẹp thì đẻ rất khó, thường là phải mổ và dễ sinh ra bệnh đau tử cung, nhất là khi đường Đời kết bằng cách kê gần vuông góc (thuốc thợ), chui vào gò Thái Âm.

Người đó còn có thể bị bại liệt, nếu ở gò Thái Âm, có hình ngôi sao và đường Trí não cũng đậm chui vào gò Thái Âm, đồng thời có một ngôi sao ở gò Thổ Tình, phía trên vòng Kim Tình.

Càng rõ hơn về bệnh trạng nếu lòng bàn tay bị gạch nát bét và ở dưới cùng gò Thái Âm lại có một lỗ lõm thật sâu: đó là chẳng những bị đau tử cung mà còn đau thận nữa (1).



BỆNH CUỒNG LOẠN

Bệnh này thường do di truyền.

Trên gò Thái Âm có một cái hố ở cạnh bàn tay. Ngón cái ngắn gần như thẳng đứng. Đường Trái tim có chẽ máu chạy không đều), có tối 2 hoặc 3 Vòng Kim Tình. Đường Trí não trông rất xấu. Các móng tay ngắn, đôi khi bị gãy nhám. Bàn tay hình dồi lợn với những ngón tay chuối mẩn hoặc ngược lại rất khô. Những phế quản thường bị xung huyết.

Trẻ con có 2 hoặc 3 vòng Kim Tình, một gò Thái Âm nổi bật, những móng tay ngắn, ngón cái nhỏ, một đường Trí não xấu: dấu hiệu của chứng cuồng loạn, sự điên loạn và tự sát.

Trẻ con mà muôn tự sát chẳng qua là chúng đã trông thấy, nghe thấy những chuyện về vấn đề này ở đâu đó nên chúng bắt chước. Cần chăm sóc kỹ từ lúc mới thy hiện tượng không tốt, và, cần phải nghiên cứu tới vài ba đời trước để xem có ai đã bị bệnh này chưa, vì, có thể là chúng đã bị di truyền lại (1).



BỆNH THƯƠNG HÀN

Có một hòn đảo trên đường Trí não, gần đường Đời với một chấm đen nhạt ở trong đường Trí não thường méo mó, nếu bệnh sẽ để lại những dấu vết trong óc.

Khi bệnh rất nặng, vào khoảng 40 tuổi chẳng hạn, có thể có một hòn đảo trong đường Đời kèm theo một vết xanh. Khi bệnh đi vào túi ruột thì xuất hiện một vết xanh dài ở Cánh đồng Hỏa Tinh, gần quãng gấp nhau của đường Trí não và đường Đời (1).



1

ĐAU NỬA ĐẦU

Đường Trí não thường có một hòn đảo, thẳng dưới gò Thổ Tinh, nó khúc khuỷu nhưng không bị ngắt quãng. Có khi nó lại còn một số cái chấm (bao giờ cũng đỏ trên tay người đàn bà), với một đường Trái tim hình chẽ, báo hiệu là do sự trục trặc trong tuần hoàn máu gây ra.

Người có bàn tay khô, đường Thủy Tinh xấu, bị cắt, chặt ra, có một vết xanh nhạt trên Cánh đồng Hỏa Tinh: bộ phận tiêu hóa đang có bệnh hoặc là do bệnh táo bón thông thường.

Họ dễ bị mắc bệnh xung huyết (1).



1

BỆNH ĐƯỜNG RUỘT

Cánh đồng Hỏa Tinh xáo trộn nhiều hơn là triệu chứng của bệnh đau dạ dày, hơn nữa vết xanh ở đó càng đậm, rõ hơn.

Các móng tay có khuynh hướng ngắn, thường là đốt thứ 3 của các ngón tay mang tình trạng có máu rất rõ.



1

Trong bệnh viêm màng bụng, vết xanh đã có lại còn thêm gò Thái Âm gạch chéo và một ngôi sao ở bìa tay, nơi gò Hoả Tinh. Các đường có màu vàng nhạt, bàn tay ẩm ướt, thường mang khí chất bạch huyết.

Nếu ở góc cao (do đường Đời và đường Trí não hợp thành) có vết đỏ sẫm: thường bị đi ngoài.

BỆNH ĐƯỜNG TIẾT NIÊU

Nếu bị bệnh nặng: gò Thái Âm bị gạch chéo thật mạnh. Vòng Kim Tinh có một chữ thập, một ngôi sao hoặc một cái lưỡi, dấu hiệu rất rõ ở trên gò Thổ Tinh.

Bàn tay thường khô khan, rắn. Những đường nét thường vàng nhạt hơn là đỏ. Những đường nét thường vàng nhạt hơn là đỏ. Những đường đỏ chỉ xuất hiện ở trường hợp bị bệnh nhẹ (1).



1

BỆNH VỀ THẬN

Các đường nét có màu đỏ vàng, đường Trái tim hình chẽ, có những chấm đỏ khá sâu (dấu hiệu tim bị thương tổn). Gò Thái Âm bị gạch chéo nhiều ở gần bìa tay, gần gò Hoả Tinh, có nhiều chữ thập hoặc ngôi sao. Đôi khi đường Trí não, gần đường Đời có 1 hòn đảo xanh đen (dấu hiệu của bệnh thương hàn cũ). Bàn tay hơi sưng nhung da lại khô và xanh xao.

Trong thực trạng thủa uya-rê: có đường Trái tim nối với đường Trí não, thẳng dưới gò Thổ Tinh. Trong việc bị thương tổn ở thận, đường Trí não có những chấm (những sự buôn phiền), thường là đường Trí não và đường Đời cách xa nhau, hoặc đốt thứ 3 ngón đeo nhẫn nối với lòng bàn tay bằng một cái hùm. Như vậy là sẽ có cả loạn thị (1). Tai, trán, mặt ám đen.



1

BỆNH VỀ GAN

Bệnh sung huyết gan: đường Trái tim hình chẽ, có máu vàng nhạt. Bàn tay đầy, đốt thứ 3 của các ngón đều rất dài. Ngón trỏ hình dẹt về phía móng tay và đôi khi đốt này trông khá lạ lùng về thể tích so với bàn tay nói chung.

Có khi trước hình chẽ của đường Trái tim còn có các đường kẽ thẳng ngắn (bị hồi hộp), đường Trí não và đường Trái tim gần nhau (nghẹt thở). Trái lại bàn tay có thể khô, mu bàn tay nổi gân xanh. Cánh đồng Hỏa Tinh có máu xanh lá cây nhạt (nếu là máu xanh: đường tiêu hóa bị xáo trộn, vàng: bệnh gan). Đường Trái tim hình chẽ, máu vàng, nhưng các đường khác đều có màu đỏ nâu.

Gò Hỏa Tinh có những gạch chéo (có xu hướng xuất huyết) và thường là giữa các đốt thứ 2 và các đốt thứ 3 của các ngón tay có những đường tím rất rõ do các mạch máu giãn ra.

Điểm đặc biệt của bệnh gan là ở đốt 1 của ngón trỏ bị dẹt ở mặt không có móng. Tất cả các đốt tay thứ 3 đều dài, bàn tay khá tròn, đường Trái tim có máu vàng nhạt, các đường nét thường nông, cạn (1).



BỆNH ĐAU HỌNG

Ngón út xấu xí, đường Trái tim hình chẽ, đường Trí não rất cao trong lòng bàn tay, sát với đường Trái tim, gò Hỏa Tinh bị rạch và bàn tay thường là gầy gò và lạnh (1).



BỆNH ĐAU CẢNG CHÂN

Những đường từ gò Mộc Tinh sang gò Thổ Tinh - 4 hoặc 5 đường hơi cong và sát nhau - đường Trái tim hình chẽ.

Những bệnh đau căng này xảy ra sau một sự tuần hoàn máu không đều, nhiều khi những đường gân nổi lên giữa những đoạn nối của các ngón tay là biểu hiện của việc giãn các tĩnh mạch. Nếu ở đó có chúng bại liệt, người ta thấy cả những đường mỏng song song với đường Thủy Tinh hoặc đường này không có thì những vạch đó đi theo đường Thủy Tinh phải đi.

Đôi khi trong bệnh lao khớp háng, có thêm một chữ thập ở gò Thủy Tinh, thêm vào những đường từ gò Mộc Tinh sang gò Thổ Tinh, có cả vòng Kim Tinh. Các đường nét xanh xao và bàn tay ẩm ướt.



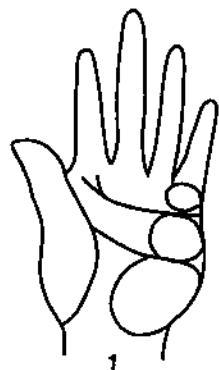
1

BỆNH THỐNG PHONG

Bệnh này thường do di truyền.

Trẻ con bị bệnh thống phong thường béo đ整车, biểu hiện này có thiên hướng về bệnh táo bón, chúng đau nửa đầu, đau ruột hay là sự co giật.

Những gò Hoả Tinh và gò Thủy Tinh cũng rất nổi trong tay người bị bệnh thống phong và thường dẫn đến bệnh đau họng (1).



1

BỆNH ĐAU MẮT

Đường Đời và đường Trí não xa nhau. Đường Trí não xuất hiện chậm, sau đường Đời: chỉ rõ một bệnh về cơ thể hơn là về mắt. Bộ máy của con mắt không bị đụng tới nhưng thần kinh thị giác đã bị ảnh hưởng do tình hình chung.

Đây chỉ có thể là một sự yếu kém thoáng qua hoặc thường xuyên nhưng rất nhẹ về thị lực.

Một cái hũm hoặc một ngôi sao ở đường ngắn chân ngón đeo nhẫn: nguy hiểm hoặc tai nạn về mắt.

Nếu ở trên đường Đời lại có thêm một cái chấm trắng khá rõ nữa thì bị mất một hoặc hai mắt.

Người mù lòa có thể có ở gò Thái Dương một hột com đã hỏng, hình thành một cái hùm hình cái rốn. Đôi khi cái hùm đó sâu đến độ có thể nhét vào đó một hạt thóc, hạt gạo. Cái hùm đó có thể ở trên gò Thái Dương, trong đường Trái tim, thẳng dưới ngón deo nhẫn hoặc là trong đường Trí não, thẳng dưới ngón deo nhẫn.

Người bị mù lòa do tai nạn bất ngờ hoặc ở ngoài mặt trận: ở đường Trí não có một chỗ dứt, trông thẳng dưới ngón deo nhẫn, một chấm trắng trên đường Đời chỉ rõ thời gian bị tai nạn.

Nhưng người bị mù lòa một cách bình thường, tự nhiên, hay có một chấm vàng nâu dưới ngón trỏ, đường Đời và đường Trí não cách xa nhau.

Nếu là một bệnh đau mắt kinh niên thì thường có một hòn đảo trên đường Đời.

Người có thể bị bệnh hoặc tai nạn về mắt: các đường đều đỏ, trên đường Trái tim có một cái hùm kèm theo hòn đảo ở dưới ngón trỏ báo hiệu là có thể bị mù lòa.

Hiện tượng chung có trên tay người mù lòa, kể cả người bị mù lòa ngay từ khi mới lọt lòng mẹ là có: đường Đời và đường Trí não cách xa nhau, đường Trí não bắt nguồn sau, và, có một cái hùm sâu dưới ngón deo nhẫn (1).



BỆNH VỀ BỤNG CỦA ĐÀN BÀ

Đè khó, nguy hiểm, đau bụng, đau đường tiết niệu: bàn tay hẹp, dài, có ngón ngả về phía ngón cái, gò Kim Tinh hẹp, đường Đời bao quanh gò Kim Tinh thu nó hẹp lại chua bằng nửa gan bàn tay.

Có thể trở nên chết người nếu ở cả 2 tay, đường Đời bị một đường từ gò Thái Âm sang gấp 1 ngôi sao. Nói đường Đời bị cắt chỉ rõ thời gian gấp tai nạn (1).



Một ngôi sao trên gò Thái Âm: dễ khó hoặc bị tai nạn về sông nước (2).

Một hoặc nhiều đường chấn gò Thái Âm: bị bệnh ở bụng hoặc ở thận (3).

Một vòng Kim Tinh và gò Thái Âm bị một số đường chấn, trong một bàn tay dây là người ham muốn tình dục. Nếu bàn tay khô thì chấn chấn là có bệnh về bụng.

Nếu có đôi bàn tay ẩm uớt nữa là có bệnh về đường tiết niệu, có thể dẫn tới bại liệt hoặc chết.

Trong bàn tay, gò Thái Âm đổ xuống rất mạnh: dễ khó (nếu xương chậu của người đàn bà nhỏ, hẹp, lại càng dễ khó).

Riêng các bệnh về tim đã nói nhiều ở trên (Phát Hiện Bệnh Tật Trên Đường Trái Tim) nên tôi không nhắc lại nữa.

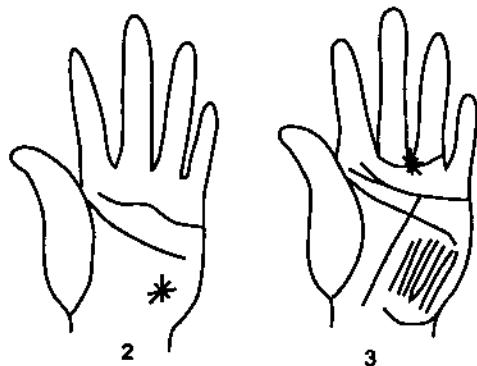
Xem bàn tay để đoán bệnh không thể chỉ nhìn dáng vẻ, đường nét, dấu vết thể hiện trên 2 bàn tay đối tượng mà đã vội nói ngay là họ bị bệnh này bệnh kia.

Điều căn bản nhất là phải luôn luôn quan sát kỹ đối tượng lúc đang xem tay: Họ khỏe mạnh hay ốm yếu? Vui hoạt hay buồn bã, trì trệ? Da dẻ sáng sủa hay xanh bung, phù thũng? Có dáng vẻ, đường nét, dấu vết, màu sắc gì khác lạ không?

Nhiệt độ đôi bàn tay đối tượng ra sao? Có hiện tượng gì lạ không? Tay run, đẫm mồ hôi, ẩm ướt hay nóng rực như lửa? Cứng đờ hay mềm nhũn? Trần trề sức sống hay thiếu, mất sinh khí? Da dẻ hồng hào, đường nét rõ ràng, hay nhợt nhạt, xanh xao, tím, đỏ, mờ nhạt, không rõ ràng?

Lúc bấy giờ mới kết hợp với các hiện tượng, đường nét dấu vết khác trên bàn tay của đối tượng - thường là ít thay đổi - để đoán bệnh mới có cơ chính xác được.

Nếu người xem bàn tay đoán bệnh lại còn biết khoa xem tướng nói chung để kết hợp thì việc chẩn đoán bệnh không tài nào sai chêch được...

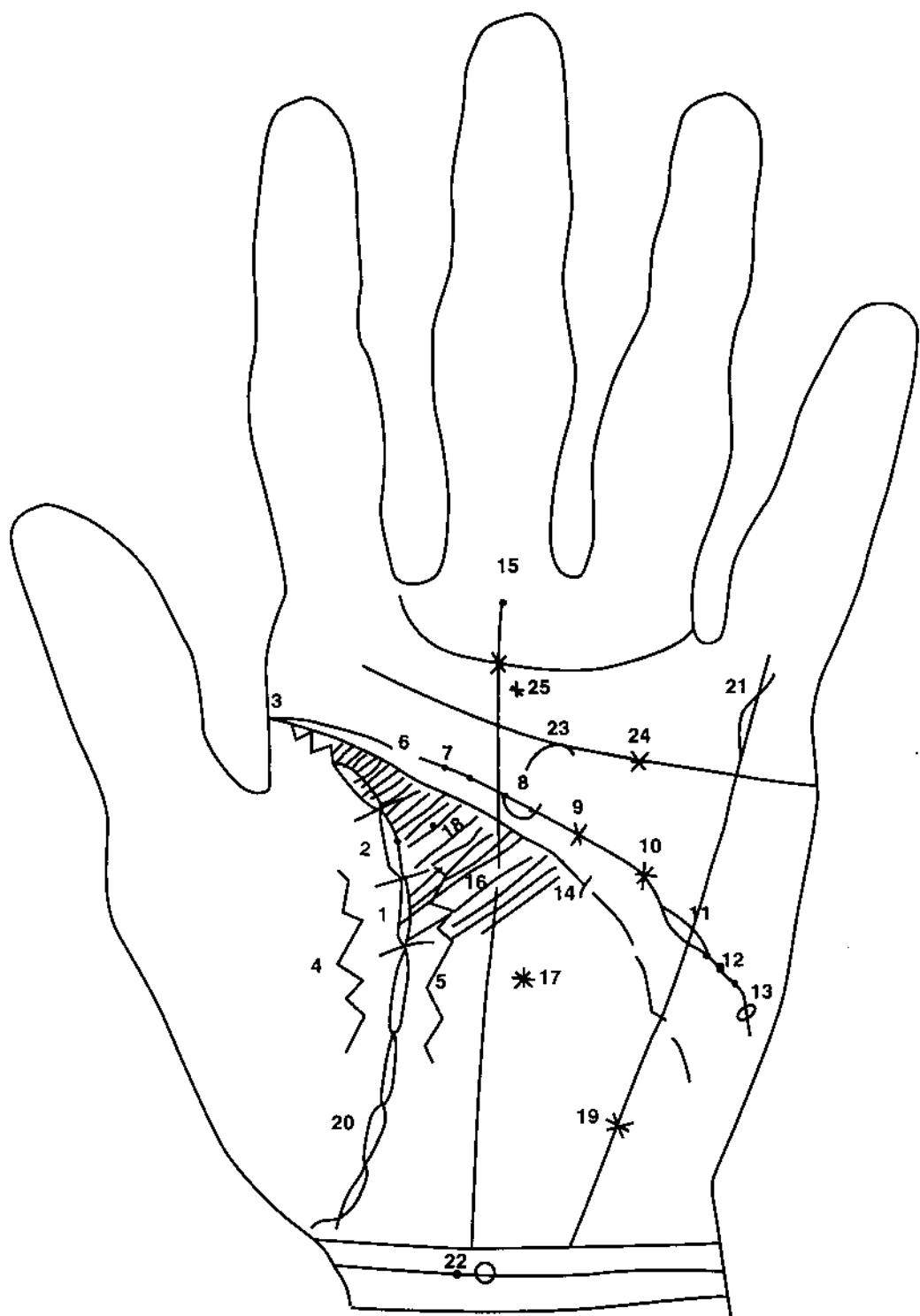


TÓM TẮT MỘT SỐ BỆNH THỂ HIỆN TRÊN BÀN TAY

1. Đường Đời như dây xúc xích, bị rạch và dứt quãng: bệnh tật liên miên, tâm hồn xáo động.
2. Một chấm sâu và đen nhạt ở đường Đời: nguy hiểm trầm trọng, bệnh tật hoặc bị thương, bị xung huyết.
3. Đường Đời bị gãy ở quãng đầu: bị thương hoặc bị bệnh tật ở thời thơ áu.
4. Đường khúc khuỷu trên gò Kim Tinh: cạnh đường Đời: bệnh tật khó chữa khỏi.
5. Những đường khúc khuỷu ở Cánh đồng Hỏa Tinh, gần đường Đời: bệnh trầm trọng nhưng có thể chữa được.
6. Đường Trí não bị cắt, ngắt ở đầu: bị thương ở đùi hay ở đầu do ngã.
7. Chấm đỏ trên đường Trí não: bị thương ở đầu.
8. Đường bán cung trên đường Trí não: bị thương hoặc bất hạnh rất trầm trọng.
9. Chữ thập ở giữa đường Trí não: bị thương hoặc bệnh nguy hiểm chết người. Tinh thần bị chao đảo.
10. Ngôi sao trên đường Trí não: bị thương nguy hiểm ở đầu gây ra mất thăng bằng về trí não.
11. Hòn đảo trên đường Trí não: đau đầu thường xuyên.
12. Chấm đen hoặc xanh nhạt trên đường Trí não: bệnh thương hàn, đau đầu dữ dội.
13. Hũm很深 sâu trên đường Trí não: đau óc rất nặng.
14. Đường Trí não hỗn loạn, hình thành xấu hoặc bị chia ra làm nhiều đoạn: đau đầu liên tục. Bị mất trí nhớ đột ngột.
15. Chấm đỏ trên đường Định mệnh: bị thương trầm trọng.
16. Đường Định mệnh ngừng đột ngột ở đường Trí não: bệnh về não.
17. Ngôi sao hoặc chữ thập có chấm sâu ở Cánh đồng Hỏa Tinh: bị nguy hiểm chết người sau ca mổ khó.

18. Chấm xanh trên Cánh đồng Hỏa Tinh, giữa đường Đời và đường Trí não, ở trên cao: bệnh về máu bị nhiễm độc, bệnh tiêu hóa, ruột.
19. Chữ thập hoặc ngôi sao trên gò Thái Âm: bệnh phù thũng và viêm phế quản.
20. Đảo trên đường Đời: bệnh tật vào giai đoạn có hòn đảo đó.
21. Đảo trên đường Thủy Tinh: bệnh của phụ nữ sau khi đẻ.
22. Chấm đỏ bợt bạt hoặc hình tròn trên Vòng Cổ tay: bệnh nguy hiểm chết người.
23. Một nhánh cong duy nhất từ đường Trái tim xuống đường Trí não, dưới ngón giữa hoặc ngón đeo nhẫn: có thể đau tim nặng.
24. Ngôi sao trên đường Trái tim: có co thắt mạnh ở tim, dễ đưa đến tử vong.
25. Ở vòng Kim Tinh có ngôi sao, phía dưới gò Thổ Tinh: mắc bệnh phong tinh kinh niên, không chữa được.

TÓM TẮT MỘT SỐ BỆNH THẾ HIỆN TRÊN BÀN TAY



Nghiên cứu chương BÀN TAY NÓI GÌ VỀ BỆNH TẬT trên đây, chúng ta thấy rằng một bệnh hoặc nhiều bệnh có thể có, đang có hoặc sẽ có trong cơ thể con người, đều biểu hiện - bằng nhiều dấu hiệu giống nhau hoặc khác nhau nhiều, ít - trên đôi bàn tay của từng người.

Tù việc xem tay đoán bệnh, người ta có thể đoán trước hoặc nói rõ cho đối tượng biết họ đã, đang hoặc sẽ bị một hay nhiều bệnh khác nhau cùng một lúc để người đó biết mà đề phòng, chạy chữa.

Nếu mỗi người tự học, tự nghiên cứu vấn đề xem bàn tay đoán bệnh để thường xuyên theo dõi đôi bàn tay mình, phát hiện ra bệnh tật sắp sửa phát ra, đang phát ra hoặc sẽ phát ra nhất định họ có thể tìm mọi cách để phòng trước bằng cách sống điều độ, kiêng khem về mặt nào đó, dùng thuốc, tới bác sĩ, tới bệnh viện, tùy theo hoàn cảnh cần thiết, sẽ có thể chặn đứng ngay bệnh tật sắp phát ra, đang phát ra hoặc là làm cho bệnh tật - dù hiểm nghèo tới đâu - cũng có thể giảm nhẹ nếu không thật là hoàn toàn biến đi. Như vậy, họ đã có thể làm cho mình bớt đau đớn, không hao tiền tốn của, sống khỏe mạnh, hạnh phúc, kéo dài thêm tuổi thọ.

Đó là chưa kể, nếu mỗi người tự học, tự nghiên cứu vấn đề xem tay đoán bệnh lại biết được cách *tự chữa bệnh cho mình* theo phương pháp *Làm chủ bản thân bằng ý thức tự ám thi* (một phương pháp đơn giản, dễ học) nghĩa là phương pháp tự chữa bệnh, chỉ bằng những lời rất ngắn gọn, tự mình lại nói với mình, vài chục lần, vào mỗi buổi tối, khi đi ngủ và vào mỗi buổi sáng, khi thức dậy, ví dụ như tự nói nhỏ cho mình nghe câu: "Tất cả mọi ngày, về mọi mặt, bệnh tật của tôi sẽ hết, phải hết", thì chỉ ít lâu sau là mọi bệnh tật của người đó sẽ biến hết. Do đó, từng người lại có thể tự chữa bệnh cho mình một cách rất hiệu nghiệm.

Để kết luận, chúng ta thấy quá rõ ràng xem bàn tay đoán bệnh là một việc làm bổ ích thiết thực, có quan hệ mật thiết với khoa trường sinh học và là một việc làm có tính chất nhân đạo cần được khai thác và phát triển rộng rãi trong quảng đại quần chúng.

CÁI CHẾT THỂ HIỆN TRÊN BÀN TAY

Người ta, ai cũng phải chết, nhưng không phải trên bàn tay người nào cũng ghi rõ thời gian, ngày giờ chết, mặc dù vậy, trên rất nhiều bàn tay, cái chết lại ghi rõ ràng rành, nhất là những cái chết đột ngột, bất thường và cả những cái chết vì nhiều lý do khác nhau con người đã tự hủy hoại thân mình.

Người chán đời, khi máu nóng bốc lên, nhìn thấy toàn mầu đỏ tiết, gây ra nghẹt thở, trong lúc mất chủ động, đã tự sát. Nếu biết trước sự việc sẽ xảy ra như thế, họ có thể tự điều hòa được hơi thở, làm cho dịu đi, ý định tự sát không còn nữa và chỉ còn biết tự trách mình là ngu xuẩn mà thôi.

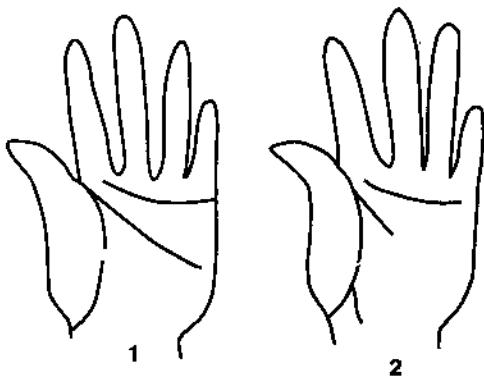
Người có nghị lực, dũng cảm, biết trước cái chết, sẽ chế ngự được nó trong chùng mục có thể và đón nhận nó một cách nhẹ nhàng, thanh thoát, vì, họ đã kịp bố trí thời gian khoa học, hợp lý để hoàn thành những công việc cốt yếu trước khi ra đi.

Cuối cùng, khi cái chết được đẩy lùi thì những đường nét, dấu vết trên bàn tay con người cũng thay đổi: mờ nhạt đi, mất đi hoặc nối liền lại.

A. CHẾT ĐỘT NGỘT VÀ CHẾT BẤT THƯỜNG

1. Đường Đời đứt đột ngột ở cả 2 bàn tay: chết đột ngột vào đúng khoảng các đường Đời đó bị đứt (1).

2. Đường Trí não dùng đột ngột ở cả 2 bàn tay: chết bất thường và dữ dội vào đúng khoảng các đường Trí não đó bị đứt (2).



3. Đường Trái tim quay xuống gấp đường Trí não không xuất phát cùng với đường Đời. Hoặc đường Trái tim băng qua cả đường Trí não để xuống gấp đường Đời (3).

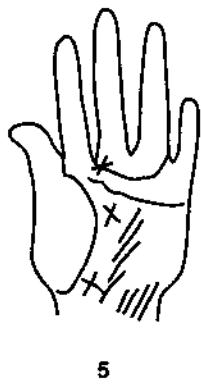
4. Không có đường Trái tim hoặc đường Trái tim nối với đường Trí não bằng 1 hòn đảo rồi kéo dài ra (4).



5. Một chữ thập trên đường Trí não hay đường Đời: tai nạn chết người. Một chữ thập trên gò Thổ Tinh, một ngôi sao trên vòng Kim Tinh: bệnh đường tiết niệu (5).

Một ngôi sao hoặc một chữ thập trong Cánh đồng Hỏa Tinh: tai nạn về sắt hoặc lửa. Nếu có một vết xanh ở Cánh đồng Hỏa Tinh và cuối gò Thái Âm: chết vì bệnh tật hoặc bị đau đớn (5).

6. Một cái hump nhỏ trên đường Đời có chẽ: chết dữ dội vì bệnh tật (6).



7. Một ngôi sao trên gò Hỏa Tinh: chết vì tai nạn về sắt, súng đạn hoặc tai nạn ngoài đường phố (7).

8. Đường Trái tim hình chẽ, với chữ thập ở gò Thủy Tinh kèm theo một số vạch và các đường khác rất đỏ: chết bệnh về phế quản, cổ họng (8).



B. CHẾT VÌ TỰ SÁT

9. Một ngôi sao trên gò Thổ Tinh (có thể ở ngoài vòng Kim Tinh). Ngón tay cái rất ngắn, đốt thứ nhất phồng to. Đường Trí não xuống tận gò Thái Âm rất nở: người tự sát (9).

10. Chỉ có một ngôi sao trên gò Thái Âm: có thể chết vì nước do tự sát hoặc vì bệnh viêm màng phổi nặng (10).

11. Chết vì bệnh viêm màng phổi nặng thì trên đường Đời có 1 hòn đảo, đường Trái tim có hình chẽ và ngôi sao ở dưới gò Thái Âm (11).

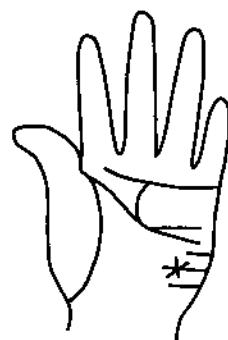
12. Đường Đời có chữ thập, đường Trí não rất xấu, có chỗ dứt quãng, có hòn đảo, đường Trái tim nối với đường Trí não, có chữ thập ở gò Thổ Tinh, đường Thủy Tinh (nếu có) cũng có đảo và gò Thái Âm có hình lưỡi: dấu hiệu của người tự sát (12).

13. Có hình lưỡi ở phần dưới gò Kim Tinh, đường Trí não phức tạp, có ngôi sao, có hòn đảo, có chẽ và ở cuối có một ngôi sao. Đường Trái tim hình chẽ, bị cắt khúc và có ngôi sao. Vòng Kim Tinh bị cắt khúc: khó tránh khỏi tự sát (13).

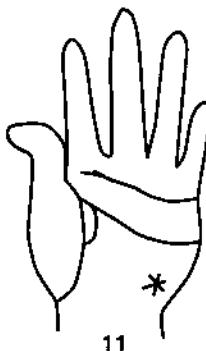
14. Đường Đời và đường Trí não cách xa nhau. Đường Trái tim đi xuyên qua đường Trí não, gấp đường Đời. Gò Thổ Tinh có cái lưỡi. Gò Hỏa tinh có ngôi sao: biểu hiện đi đến tự sát (14).



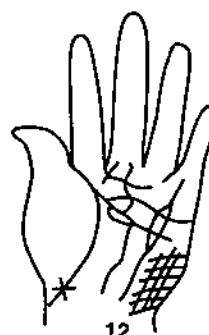
9



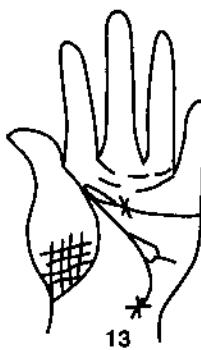
10



11



12



13



14

15. Ngón trỏ và ngón deo nhẫn ngả về ngón giữa, gò Hỏa Tinh có 1 cái lưỡi, dưới gò Thổ Tinh cũng có 1 cái lưỡi, gò Thái Âm có một ngôi sao thẳng từ ngón deo nhẫn xuống và bị gạch rất nhiều.

Đường Trí não có hòn đảo rất to.

Đường Trái tim cùng xuất phát với đường Trí não, đường Đời và trông rất rắn rối bằng một đường vạch từ gò Thái Dương xuống. Có 1 vòng Kim Tinh không đẹp (15).

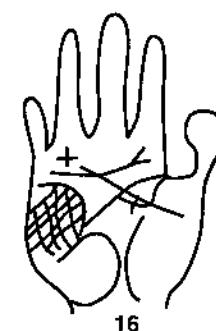
16. Ngón tay cái tròn to như hòn bi, mầu đỏ (chứng tỏ người hay nổi nóng, không kiểm tra nổi bản thân), gò Hỏa Tinh có cái lưỡi. Thẳng dưới ngón trỏ, dưới đường Trái tim và đường Trí não, có 1 chữ thập. Gò Thái Âm nổi. Đường Trái tim và đường Trí não rất sát nhau (dấu hiệu của sự tự sát, do nghẹt thở gây ra sự xung huyết của các phế quản), với một chữ thập ở dưới ngón deo nhẫn, có đường chạy cắt qua đường Trí não và đường Đời.

17. Ngón trỏ và ngón deo nhẫn đều đổ về ngón giữa. Gò Hỏa Tinh có một cái lưỡi, dưới gò Thổ Tinh cũng có một cái lưỡi. Ở gò Thái Âm có một ngôi sao và bị rạch khá nhiều. Đường Trái tim nối với đường Trí não và đường Đời bằng một đường từ dưới gò Thái Dương. Ngón tay phồng to: tự sát vì tình, vì súng ống hoặc bị chết đuối (17).

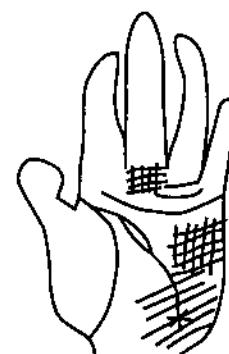
18. Ngón cái ngắn, phồng lên rất to, nhưng đường Trí não khá cân đối. Dưới gò Thổ Tinh, giữa đường Trái tim và đường Trí não có một chữ thập. Gò Hỏa Tinh bị rạch. Gò Thái Âm khá cao.



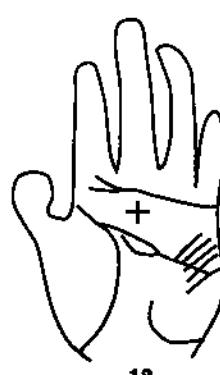
15



16



17



18

Đường Trái tim và đường Trí não khá gần nhau. Một chữ thập thẳng dưới gò Thái Dương có đường chạy qua đường Trí não và đường Đời: tự sát nhiều lần, chết dữ dội vì ngạt thở do sự xung huyết của các phế quản...

Nói chung qua đôi bàn tay của người dễ đi tới hành động tự sát bao giờ cũng thấy dấu hiệu của sự mất thăng bằng, mất ý thức với gò Thổ Tinh rất xấu, gò Thái Âm bị gạch chi chít, gò Hỏa Tinh có chữ thập hay cái lưỡi, với đường Trí não rất xấu, bị băm bở, dứt quãng và nối với đường Trái tim thành một đường mà có khi người ta không thể phân biệt rõ đường đó là đường Trí não hay đường Trái tim nữa.

Cuối cùng, thường là người có ngón cái ngắn với đốt một phồng lên như hòn bi hoặc những ngón tay đều tòe ra quá đáng, dễ dẫn người đó - vốn hung bạo - đi tới những hành động mất trí đột biến, tự sát hoặc giết người một cách mù quáng.

Cần phải ghi thêm trường hợp ngoại lệ là có người trọng nghĩa khí, danh dự, lời hứa, sự hổ thẹn không làm tròn được nghĩa vụ cao cả của mình mà tự tử, tự mổ bụng như trường hợp các quan văn, võ ngày xưa có khí tiết anh hùng, bất khuất hoặc các bậc võ sĩ bên Nhật đã tung mổ bụng để tự sát (harakiri).

Những người loại này có đủ kiểu bàn tay với những dấu hiệu khác nhau. Có người có: bàn tay bè bè, dùi đục, với đầu ngón cái rất dài và vuông (có ý chí cương quyết). Đường Trí não dài và đậm đi thẳng tới gò Hỏa Tinh. Đường Trái tim cũng đi thẳng tới gò Mộc Tinh gấp nhánh ở đường Đời vươn lên thành hoa thị ở đó.

Gò Thổ Tinh với dấu phên đậu: xấu, dấu hiệu của tự sát, (mặc dù có đường Trí não đẹp: tự sát không phải vì quẫn trí), cộng thêm ở gò Hỏa Tinh của cả 2 bàn tay đều có ngôi sao đồng, ở trên đường Thủy Tinh mà giữa mỗi ngôi sao lại có một chấm đỏ cộng thêm với đường Đời ở cả 2 tay bị ngừng đột ngột...

C. CÁI SỐNG VÀ CÁI CHẾT QUA NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG

Qua tuổi tác, bệnh tật và nhất là thàn sắc của một người có thể biết rằng người đó không chết được hoặc không tài nào cứu sống được nữa. Người phuong Đông có kinh nghiệm là:

1/ Một người, dù ốm đã lâu, nếu không quá gầy yếu, 10 ngón tay vẫn đỏ và sáng bóng, thì người đó vẫn có đầu óc minh mẫn. Dù có mắc bệnh hiểm nghèo, người đó còn lâu mới mất.

2/ Người có dôi bàn tay rắn chắc và hồng, những ngón tay dày và vững vàng, gò Thái Âm nổi cao, đường Đời, đường Trí não, đường Trái tim dài, rõ, không có gạch chéo đậm nét sâu và đường Thái Dương kẻ đẹp đẽ: biểu hiện của sự trường thọ và giàu sang, có sức sống tiềm tàng, vượt qua hiểm nguy.

3/ Người có dấu hiệu Cái quan tài, vạch rõ nét ở phần dưới gò Kim Tinh, khi các móng tay bị đen lại thì không thể sống thêm quá một ngày.

- Nếu tai tóc và râu đều dựng đứng lên như những thanh sắt và mắt long lên, muốn chồm ra khỏi hố mắt: từ 3 tối muội ngày sau, người đó sẽ mất.

- Nếu gò Thái Âm bị đen và phần dưới gò Kim Tinh bị phớt xanh thì cái chết đã tới gần.

- *Dấu hiệu Cái quan tài*, có thể bỗng nhiên xuất hiện ở phần dưới gò Kim Tinh, nhưng, nếu trông nó không hoàn chỉnh (图) thì không có gì đáng ngại. Nếu trông nó quá đậm nét và hoàn chỉnh (图) thì không tránh khỏi nguy hiểm tới tính mệnh, ngay trong năm đó.

4/ Khi dấu Cái quan tài xuất hiện ở phần dưới, gò Kim Tinh mà lại có dấu, vết đen ở phần giữa cuối lòng bàn tay (giữa phần cuối gò Kim Tinh và phần cuối gò Thái Âm): sẽ bị ngã xuống nước và chết đuối.

5/ Có dấu, vết đen sậm ở phần trên gò Kim Tinh: có thể bị sét đánh.

6/ Mạch máu đen chạy từ gò Hỏa Tinh xuống cuối gò Kim Tinh: bị vật hung dữ cắn chết.

7/ Mạch máu đen chạy từ gò Thổ Tinh xuống gò Thái Âm: bị rắn cắn chết.

8/ Mạch máu đen chạy từ gò Thái Dương tới giữa phần cuối gò Kim Tinh và gò Thái Âm: chết vì nạn lửa.

9/ Vạch kẻ qua đường vạch giữa 2 đốt ngón tay: bị chết khi đang đi du lịch.

10/ Những dấu như những cái kim bay (//), Con rùa ()... xuất hiện ở bất kể 2 đốt ngón tay nào: chết đường, chết chợ...

11/ Một mâu vàng chiếm cả lòng bàn tay (nhất là người đang ốm): cái chết đã tới gần.

12/ Khi ở 3 đường chính trong lòng bàn tay (đường Đời, đường Trí não, đường Trái tim) bỗng thấy đường nào cũng có cù lao xuất hiện: người đó có thể sẽ tự treo cổ.

13/ Bỗng thấy xuất hiện dấu 2 cái thuyền (8 hay là) : sẽ bị chết đuối.

14/ Nếu trên gò Thái Dương bỗng xuất hiện dấu hiệu Con rùa, lại có một vạch chéo qua: có thể bị chặt đầu.

15/ Khi những đường nét và mâu da trong lòng đôi bàn tay của một người đã nhợt nhạt, nắm vào các ngón tay thấy ngày càng lạnh buốt, có nghĩa là thần chết đã tới, vì, sặc đã biến đi, khí đã tàn và thần đã mất.

TIẾNG NÓI BÀN TAY CỦA MỘT SỐ NGƯỜI

TIẾNG NÓI BÀN TAY vừa là tiếng nói chung của mọi bàn tay (mọi người) vừa là tiếng nói riêng của từng bàn tay (từng người) khi nó được thể hiện trên các đường nét, dấu vết, màu sắc... ở bàn tay người đó.

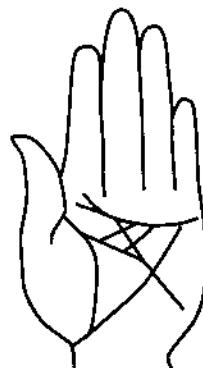
Vì thế, qua kinh nghiệm thực tế, người ta có thể tổng kết lại là một số người đặc biệt nào đó - tốt hoặc xấu - có những đặc điểm gì riêng biệt trên bàn tay, trên cả con người và trên chữ viết, chữ ký của người đó nữa.

Vì sách này chỉ đi sâu vào nghiên cứu TIẾNG NÓI CỦA BÀN TAY nên tôi không giới thiệu những đặc điểm về tướng người và chữ viết, chữ ký của một số người ta thường quan tâm tới mà chỉ giới thiệu vắn tắt một vài điểm cơ bản thể hiện trên bàn tay của từng người đó như dưới đây:

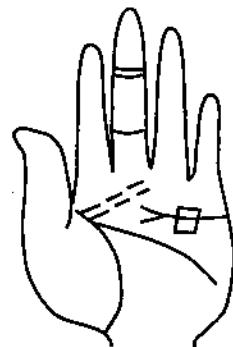
NGƯỜI CÓ NĂNG KHIẾU VỀ KHOA HỌC HUYỀN BÍ

Có một hình tam giác nhỏ do đường Trục giác, đường Đời và đường Trí não hợp thành (năng khiếu tự do).

1. Có chữ thập trong hình Tứ giác, ở dưới gò Thổ Tinh (có khả năng tiếp thu điều huyền bí). Nếu người đó có 2 chữ thập gần nhau trong hình Tứ giác, ở dưới hoặc cạnh gò Thổ Tinh (xem hình bên) thì nhất định họ có tim to, phát hiện được nhiều điều bổ ích cho khoa học huyền bí, dẫn tới thắng lợi, nổi tiếng.
2. Đốt 2 ngón giữa dài, với các ngón tay nhăn nhụi: thích các khoa học huyền bí.
3. Có hình tam giác trên gò Thổ Tinh: cũng ua nghiên cứu khoa học huyền bí.



4. Đường Trục giác ngắn hoặc dài, đẹp: săn sàng bỏ công sức ra nghiên cứu.
 5. Vòng Sa-lô-mông có đường Trái tim đi tới cuốn lấy ngón trỏ: có khả năng đặc biệt.
 6. Nếu trên đường Trái tim có hình vuông: đó là người có khả năng không bình thường.
 7. Vòng A-pô-lông: có khả năng như một nhà tiên tri mặc dù có những điều phán đoán chính xác không dựa trên khả năng nghiên cứu sâu sắc.
 8. Gò Thái Âm tốt, nẩy nở ở phần dưới: góp phần vào khả năng tưởng tượng để phán đoán.
- Có hình tam giác hoặc hòn đảo ở đường Định Mệnh.
9. Đầu 2 ngón tay út nhọn: có nhiều khả năng hiểu biết khoa học huyền bí.
 10. Có "đường cày" từ đường Đời thẳng lên gò Thổ Tinh (xem hình bên): có thể giỏi về bói toán và ảo thuật.
 11. Một hoặc vài cù lao nhỏ ở giữa gò Kim Tinh và gò Thái Âm, gần vòng cổ tay: có khả năng khác thường, đôi khi có thể thấy được quá khứ và tương lai...



NGƯỜI THÔNG MINH

Có gò Hỏa Tinh nổi.

Tất cả các đốt thứ 2 của các ngón tay đều dài.

Có đường Trục Giác tốt, đường Trái tim cách xa chân các ngón tay. Đốt 1 đầu các ngón tay đều dài. Nhiều đường nét tốt trên tay.

Vòng Kim Tinh rõ.

Ngón cái dài với đốt 1 vuông, dài ngang với đốt 2. Lòng bàn tay vuông.

Có đường thẳng từ đường Đời lên gò Mộc Tinh. Đường Thái Dương đẹp.

Đầu ngón giữa dổ về ngón deo nhẫn (dài hơn ngón trỏ khá nhiều). Nhiều nhánh nhỏ từ đường Đời dâm thẳng lên (có nhiều cỗ gắng bắn thân, lao động nghiêm túc, đạt kết quả cao).

NGƯỜI GIỎI VỀ CÔNG, KỸ NGHỆ

Bàn tay vuông, dày, chắc chắn. Các ngón tay to.

Lòng bàn tay rộng (chính xác, bền bỉ, thận trọng, nhìn xa trông rộng).

Đường Trí não có hình chẽ (mưu mẹo).

Đường Trục giác và đường Thái Dương rõ, đẹp.

BÀN TAY NGHỆ SĨ

Mềm, hài hòa, hơi vàng. Các ngón tay nhẵn.

Ngón deo nhẫn dài hơn ngón trỏ với đầu ngón giữa ngả về ngón deo nhẫn (Tốt nhất là các ngón đều dổ về ngón này: tất cả vì nghệ thuật, vì cái đẹp).

Gò Thủy Tinh dổ về gò Thái Dương (nghệ thuật được sự khéo léo và sự thông minh hỗ trợ càng dễ đi tới thắng lợi).

Ngón deo nhẫn hình chóp nón hoặc vuông (biết điều hòa hoặc có thực tế trong nghệ thuật).

Đường Trí não tách khỏi đường Đời và kết thành hình chẽ.

Có đường từ gò Hỏa Tinh tới gò Thái Dương và đường khác từ gò Thái Âm tới gò Thái Dương. Đường Thái Dương đẹp, kết bằng đường chẽ ba thần kỳ.

NGƯỜI TỐT

Mu bàn tay trùng và hơi rắn.

đường Trái tim đẹp và hơi có nhánh.

Dốt 2 ngón cái dài hơn dốt 1.

Các đường nét rộng.

Hai đường Trái tim: tận tụy vì bạn, tất cả vì tình yêu.

(Kẻ có đường Trái tim ngắn và tro, khó mà tốt bụng).

NGƯỜI DŨNG CẨM

Có gò Họa Tinh đẹp (có tính chiến đấu) hoặc thật nổi (tính trầm tĩnh) hay đều dăn (bền bỉ, dẻo dai, không sợ bất kể cái gì).

Họ thường có ngón cái dài (có nghị lực) và gan bàn tay vũng chài (có quyết tâm).

NGƯỜI CÓ NHIỀU DỤC VỌNG

Gò Mộc Tinh nổi quá đáng. Nếu nó ngả về gò Thổ Tinh là muốn thành công về một môn khoa học nào đó (do các dấu hiệu khác đã chỉ rõ).

Ngón trỏ nhọn: khó thực hiện các dục vọng. Dày, tote, rắn, ngắn: hoài bão thô bạo. Dài: hoài bão bền bỉ. Rất dài: hoài bão chuyên chế. Mềm: hoài bão ngoại giao theo kiểu của mình. Có máu: hoài bão thận trọng và có tính toán.

Đốt 2 ngón trỏ nhiều thịt: hoài bão thỏa mãn ước vọng về vật chất. Khô khan: hoài bão về thắng lợi.

NGƯỜI NGHIỆN RƯỢU

Các đường nét xanh nhạt và nồng cạn (máu bị nhiễm độc).

Thường có một ngôi sao ở đường Trí não (làm cho nhũn não).

Đốt 1 ngón cái ngắn và tròn như hòn bi (biểu hiện của sự thô bạo và mất nghị lực).

Tay luôn luôn run rẩy và nét mặt bị tàn phá.

KẺ HÀ TIỆN

Có những ngón trỏ sít vào nhau ở phần dưới (thận trọng kín đáo).

Đốt 3 ngón giữa ngắn. Ngón út dài, gập vào trong. Ngón cái có đốt 1 luôn gập lại như còng cua.

Các móng tay có đầu cong khum lại.

KẺ LẠ LÙNG

Đường Trí não không tốt, đậm chuí xuống gò Thái Âm, (óc tưởng tượng quá đáng) là người không bình thường.

Đường Trí não rất xa đường Đời ở ngay từ chỗ bắt nguồn cắt ra làm nhiều đoạn hoặc thành nhiều đường loạn xạ.

(Phụ nữ thường hay có đường Trí não đậm chui xuống hòn đòn ông).

KẺ HAY NỐI KHÙNG

Đầu ngón cái tròn như hòn bi.

Các đường nét trong bàn tay quá dỏ (vàng là bị bệnh về gan, mật).

Bàn tay quá dài hoặc bàn tay dài, hẹp và mảnh khảnh: thích ra lệnh và khó tính.

Móng tay nhọn và cong: dữ tợn.

Cánh đồng Hỏa Tinh bị xáo trộn và chữ thập: bẩm sinh ngo ngoéo, thích gây gỗ.

Gò Hỏa Tinh nổi bật và kéo dài: thô bạo, mất dạy, trăng trộn.

Gò Thái Âm bị rạch nát: tính khí khó chịu.

Đường Đời xanh xao, nhợt nhạt: hay nổi khùng, dễ gây án mạng. đường Đời lúc to lúc nhỏ không đều: tính khí thất thường. Đường Đời dỏ: dục vọng thô bạo (của kẻ giết người).

GÁI GIANG HỒ

Bàn tay nhọn (lười biếng, ham thích mọi thú vui, khoái lạc).

Bàn tay trắng, không khí và thời tiết không ảnh hưởng tới.

Gò Kim Tinh rạch nát với vòng Kim Tinh xấu xí.

Lòng bàn tay đầy thịt với sự khát khao vật chất.

Ngón cái ngắn (không có ý chí để hành động). Các ngón khác nhẵn nhụi (có trực giác) và phồng lên ở phần cuối (đốt 3: thích mọi thú vui), dẫn tới là kẻ hành nghề chuyên nghiệp.

Đường Trái tim có rất nhiều nhánh (làm bộ làm tịch, nũng nịu quá đáng) hoặc trần trụi (ích kỷ), đôi khi rỗng (thô bạo) mảnh và mỏng (tình cảm khô khan), thường hết ở dưới ngón út, không ra tới bìa tay (khéo léo), thành dây xích (phân phát tình cảm).

Có người có ngón út cong lại (thành công ngắn ngủi thường lâm vào cảnh bức mình), với đốt 1 ngắn và đốt 3 đầy thịt.

Nhiều người có hình tam giác trên gò Kim Tinh (tính toán trong tình yêu).

Có đốt 1 của ngón trỏ dày thịt: thích thú dâm dục.

NHỮNG KẺ CHUYÊN CHÉ

Có ngón cái dài và rất dài.

Các gò Mộc Tinh, Thổ Tinh và Hỏa Tinh quá nổi.

Đường Trí não to. Có đủ các loại nút ở mu bàn tay.

Có ngón trỏ thẳng tắp (thích chỉ huy, ra lệnh).

Đường Trái tim rất ngắn hoặc rất dài nhưng rỗng không có nhánh và mu bàn tay căng cứng.

KẺ NHAM HIẾM

Đường Trái tim và đường Trí não sít nhau (mưu mẹo).

Đường Trí não kết bằng hình chẽ (biết che dấu).

Các ngón tay nhọn với gò Mộc Tinh bị rạch chéo, gò Hỏa Tinh rất nổi. Ngón cái rộng hoặc đốt 1 tròn như hòn bi.

Đường Trí não và đường Đời không cùng bắt nguồn từ một chỗ (không tự kiểm tra được mình, trí tuệ bị sa sút).

KẺ ĐẦU BÒ

Ngón cái với đốt 1 tròn như hòn bi.

Các ngón tay tòe có đủ các loại nút.

Một đường Trí não to và thẳng như một lưỡi kiếm (thô bạo, nguy hiểm). Những đường nét trong bàn tay thẳng, cứng, gãy góc, không mềm mại.

KẺ ĐIỀN

Điên vì tình: Bàn tay gầy hoặc nổi phồng, với Vòng Kim Tinh xấu xí.

Đường Trí não không đẹp, móng tay ngắn, thường bị gãm nhám.

Ngón cái ngắn, thô kệch hoặc rất dài, rất gầy với đốt 1 rất dài.

Điền bí hiểm: Bàn tay tròn. Các ngón tay dài và nhọn, với các móng tay như hạt hạnh đào.

Da trắng xanh. Các đốt 3 (ngón tay) dài và khô khan.

Vòng Kim Tinh xấu. Gò Mộc tinh khá to, thường có hòn đảo.

Đường Trí não xuống rất thấp trong gò Thái Âm bị rạch nát.

Thường có đường Trục giác với hòn đảo (mỏ quái đản, rùng rợn).

Gò Kim Tinh phồng, bằng phẳng hoặc bị rạch nhiều ở phía trên cao, với các đường mỏng mảnh.

Điền khát máu. Bàn tay dài, rộng, dày, rắn, ẩm ướt.

Đường Đời thường khúc khuỷu. Đường Trí não rất xấu, chạy về gò Hỏa Tinh. đường Trái tim ngắn và rộng. Các đường đều đỏ.

Ngón cái dài với đầu tù. Gò Thái Âm dẹt. Cánh đồng Hỏa Tinh có nhiều chữ thập, thường là ở đường Thổ Tinh và đường Thái Dương.

Điền giận dữ: Bàn tay mềm với nhiều đường xanh xao.

Gò Thái Âm bị rạch nát và đường Trí não chuí vào đó, xuống rất thấp với hình chẽ, đôi khi lại vòng lên gò Hỏa Tinh.

Ngón cái ngắn, đốt 1 tròn như hòn bi. Móng tay rộng, ngắn, dễ gãy.

Điền về moi điêu to tát. Bàn tay dài, tròn, dày.

Gò Thái Âm và gò Mộc Tinh rất nổi. Gò Thái Âm bị rạch nát.

Đường Trí não rộng, xấu xí, đậm chuí xuống. Đường Thái Dương đẹp. Từ đường Đời có một đường chạy cắt qua đường Trí não, gần một hòn đảo hay một ngôi sao và đi tới gấp gò Mộc Tinh hoặc gò Thái Dương.

Điền chuyên chẽ: Bàn tay dài và khô hoặc tròn và phồng lên. Các đốt ngón tay thứ 3 dài. Ngón cái rất dài nhưng không thót lại. Các ngón tay gân guốc và béo.

Gò Kim Tinh hẹp và khô. Gò Thổ Tinh bị gạch vì những đường từ đường Đời đi tới tận gò Mộc Tinh.

Đường Trí não bị chặt khúc và rộng. Có vòng Kim Tinh xấu xí.

NGƯỜI HAY GHEN

Có môi dưới chìa ra. Ngón cái với đốt 1 hình hòn bi. Gò Thái Âm bị rạch. Đường Trái tim cắt cả bàn tay. Có một đường riêng đi từ gò Hỏa Tinh tới giữa ngón trỏ và ngón giữa. Có một vòng Kim Tinh xấu xí.

NGƯỜI KIÊU NGẠO

Có ngón trỏ thẳng và dài: Kiêu ngạo cao thượng. Quá dài: kiêu ngạo thích vẻ lộng lẫy, hào nhoáng, sự cai quản và cả sự chuyên chế. Cứng đờ: kiêu ngạo lạnh lùng và thiếu cả lòng khoan dung, độ lượng.

Đốt 3 của ngón trỏ dài: kiêu ngạo vì danh dự.

Nếu ngón giữa dài: kiêu ngạo ngầm.

ngón đeo nhẫn dài: kiêu ngạo chán ngắt.

Đốt 1 ngón đeo nhẫn dài: tự phụ, homet mình. Đốt 3 dài: thích khoe khoang, nhậu nhẹt, danh giá, chúc tuốc, được tặng thưởng.

KẺ HÈN NHẤT

Gò Hỏa Tinh bị nhện chìm như là không có.

Đôi khi không có đường Trái tim.

Ngón cái ngắn. Bàn tay mềm.

Thiếu đường Trí não hoặc đường Trái tim.

NGƯỜI HOANG PHÍ

Ngón cái bẻ ngửa ra sau một cách tự nhiên. Bẻ ngửa quá không có ý thức đạo đức.

Gò Hỏa Tinh nẩy nở quá đáng.

BÀN TAY NHÀ BÁC HỌC

1. Có những đường chéo trong đốt 3 ngón trỏ: có tính độc đáo trong việc thực hành với nhiều điều kỳ diệu.
2. Đốt 3 ngón giữa dài: trung thực, bền bỉ, kiên trì, có tính trầm tư.
3. Các đốt 3 đều dài: Có năng lực cảm nhận. Có trực giác trong địa hạt tư tưởng. Có sự xét đoán nhạy bén, thông minh.

4. Có những đường thẳng ở đốt 3 của ngón trỏ: có khát vọng hiểu biết hướng về những sự tìm tòi cần mẫn và mồi mè.
5. Đường nằm ngang trên các đốt 3: Nhiều hiểu biết và khát vọng.
6. Những đường thẳng trên đốt 3 ngón đeo nhẫn: Có cảm xúc mãnh liệt đóng góp vào sự phong phú của các cảm giác.
7. Đường Đời mở rộng khỏi khuôn khổ thông thường, đường Huyền ảo với hình vuông to đóng ở giữa: có những khả năng không bình thường.
8. Hình chữ nhật trên gò Thái Âm: có óc tưởng tượng sáng tạo.
9. Đường Định mệnh bắt nguồn từ đường Đời: có sự tồn tại trong sự phát triển càn cù, dựa trên giá trị của bản thân.
10. Các đốt 1 có nhiều thịt và dày: tư tưởng sáng tạo và trí thông minh phong phú.
11. Đường Trí não và đường Trái tim rất xa chân các ngón tay: Có trí thông minh lớn.

BẢNG TRA CỨU CẦN THIẾT CHO NGƯỜI XEM BÀN TAY

Bàn tay con người có hàng trăm hình dáng, đường nét, dấu vết, màu sắc, ở mỗi chỗ chúng lại có nội dung, ý nghĩa khác nhau, rất khó nhớ.

Ngoài ra, có một số hình dáng, đường nét, dấu vết lại chỉ rõ về mọi khía cạnh của một vấn đề, không dễ gì ngày một ngày hai có thể học thuộc lòng và hệ thống chúng lại một cách nhanh chóng được.

Vì thế, mỗi khi cần tìm hiểu đường nét, dấu vết, màu sắc nào, ở đâu đó, trên bàn tay, có nội dung ý nghĩa gì, ta lại phải tìm kiếm xem nó ở sách nào và có thể tìm kiếm không ra. Mặt khác, nếu có tìm thấy sách, tìm được tới trang nào, chỗ nào nói về nội dung, ý nghĩa của dấu mình định tìm - như ngôi sao ở gò Kim Tinh chẳng hạn - cũng không phải là dễ, vì, thường là sách chỉ dẫn giải các vấn đề đó lẫn lộn với các vấn đề khác, bằng nội dung được in ra mà không có hình ảnh minh họa nên cũng hạn chế trong việc giúp người ta nhớ được dễ dàng, nhanh chóng.

Vì vậy, dưới đây, tôi sắp xếp chúng lại thành từng loại, (ngôi sao, chũ thập, hình tam giác...), từng vấn đề cần thiết (may mắn, xấu và tai hại...) - mặc dù chưa hoàn toàn đầy đủ - thành một: **BẢNG TRA CỨU CẦN THIẾT CHO NGƯỜI XEM BÀN TAY**. Ví dụ như:

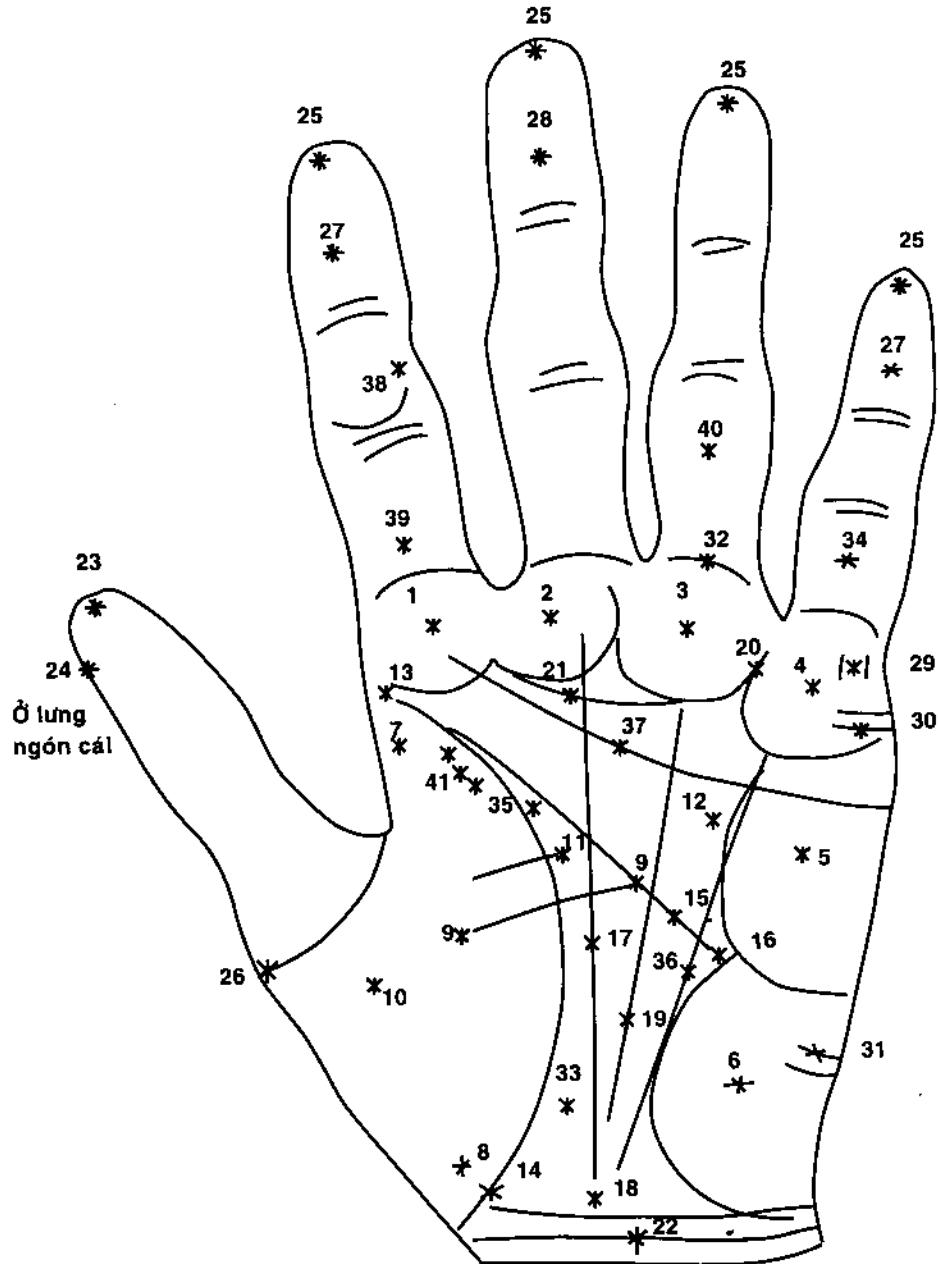
1. Ngôi sao ở vị trí nào trên bàn tay có nội dung ý nghĩa ra sao?
2. Những dấu hiệu gì, ở chỗ nào trên bàn tay, nói về việc được hưởng gia tài, kiện tụng?
3. Những dấu hiệu gì, ở chỗ nào trên bàn tay, nói về kẻ ngoại tình, kẻ nguy hiểm, kẻ giết người?
để các bạn tiện học thuộc lòng hoặc tra cứu khi cần thiết.

NGÔI SAO TRÊN BÀN TAY

1. Trên gò Mộc Tinh: tốt đẹp, danh giá, có địa vị xã hội, có cửa.
2. Trên gò Thổ Tinh: nguy hiểm, gãy chân tay, chết bi thảm, ô danh.
3. Trên gò Thái Dương: giàu có nhung ít hạnh phúc, nguy hiểm vì súng.
4. Trên gò Thủỷ Tinh: thắng lợi, thành công về Y, Khoa học, Tài hùng biện hoặc trong nghệ thuật buôn bán, giao dịch.
5. Trên gò Hỏa Tinh: bị thương nặng về súng ống, chết trận hoặc bị thương vì hỏa hoạn (ngược lại có khi có thắng lợi về binh nghiệp).
6. Trên gò Thái Âm: nguy hiểm về sông nước, chết đuối, chết chìm (ngược lại có thể có thắng lợi về đường thủy hoặc đường không).
7. Trên gò Kim Tinh (ở góc cao): giàu có. (ở dưới thấp:) bất hạnh về tình, người thân mất, và cả thắng lợi trong tình trường.
9. Sao ở gò Kim Tinh nổi ra sao ở đường Trí não: kiện cáo, chia ly, ly dị.
10. Một hay nhiều sao trên gò Kim Tinh: cha mẹ hoặc người thân qua đời.
11. Đường từ gò Kim Tinh qua đường Đời tới một ngôi sao: chỉ thời gian chính xác một tai nạn xảy ra trong cuộc đời.
12. Ngôi sao dưới đường Trái tim, cạnh gò Hỏa Tinh: tốt, là trò chơi của phụ nữ, nhưng có thể lại có của cải do tài năng cá nhân.
13. Ngôi sao ở đầu đường Trí não: bất hạnh trong ngày sinh.
14. Ngôi sao cuối đường Đời: giàu có lúc tuổi già hoặc tai nạn bất ngờ.
15. Ngôi sao trên đường Trí não: đau đầu, thần kinh, bị thương ở đầu do va chạm xe cộ, bị ngã, bị cái gì đó rơi vào đầu hoặc bị đập loạn.
16. Ngôi sao cuối đường Trí não: loạn óc, điên hoặc thiên tài, vĩ nhân.
17. Ngôi sao trên đường Định mệnh: bất hạnh đã qua hoặc sắp tới.
18. Ngôi sao ở đầu đường Định mệnh, sát đường Vòng cổ tay: mất của của cha mẹ trong thời thơ ấu, trai trẻ.
19. Ngôi sao trên đường Thái Dương: điềm xấu tiếp tới điềm tốt, gặp tai nạn.
20. Ngôi sao ở cuối vòng Kim Tinh, phía gò Thái Dương: ham giết người, dễ bị ngồi tù.
21. Ngôi sao ở giữa vòng Kim Tinh, dưới gò Thổ Tinh: bệnh tật về phong tình, hoa liễu, khó chữa.

22. Ngôi sao trong Vong cổ tay: có tiền hoặc có gia tài, trúng số.
23. Ngôi sao ở đầu ngón cái: tán tỉnh dẫn tới hủ hóa.
24. Ngôi sao ở lung ngón cái, gần móng tay: thích làm đóm, xa hoa.
25. Ngôi sao trên đầu các ngón tay trỏ, giữa, deo nhẫn, út: gặp nguy hiểm do kiêu căng, gian giảo.
26. Ngôi sao dưới chân ngón cái, gần mặt sau: bất hạnh do phụ nữ gây ra.
- 26' Trái lại, nếu ở ngắn nối ngón tay cái với gò Kim Tinh nếu có ngôi sao: là người dâm dục quá độ.
27. Ngôi sao ở đốt 1 ngón trỏ, ngón út: tài hùng biện, may mắn.
28. Ngôi sao ở đốt 1 ngón giữa: thắng lợi tuồng tượng hoặc điên.
29. Ngôi sao trên đường Liên kết (Con cái): con gặp nạn hoặc chết.
30. Ngôi sao trên đường Liên kết (Nhân duyên): báo tin sê góa bụa.
31. Ngôi sao trên đường Du lịch: tai nạn, chết chìm khủng khiếp, trên biển trong khi đi du lịch, công tác xa.
32. Ngôi sao trên đường ngắn ngón deo nhẫn với bàn tay: gặp nguy hiểm hoặc tai nạn về mắt.
33. Ngôi sao trên Cánh đồng Hỏa Tinh, gần đường Định mệnh: thành công trong lĩnh vực phát minh, nhất là về khoa học.
34. Ngôi sao trên đốt 3, ngón út: giàu ý chí và có tài hùng biện.
35. Ngôi sao ở góc cao của đường Đời và đường Trí não: được hưởng gia tài hoặc thừa kế do nhiều người đàn bà để lại.
36. Ngôi sao trên đường Trí não, ở ngay quang gắp đường Thủy Tinh: khó đẻ, nguy kịch trong khi sinh nở hoặc là diêm hiếp hoi.
37. Đường Trái tim có ngôi sao: hồi hộp, dễ xúc động, bị bệnh tim. Nếu ở cuối đường Trái tim có hình chè và một ngôi sao: chết đột ngột về bệnh tim.
38. Một chỉ nhỏ, cong, gấp ngôi sao ở đốt thứ 2 của ngón trỏ: người lảng lơ, dâm đãng, hung bạo.
39. Ở tay đàn bà, nếu có ngôi sao ở đốt tay thứ 3 ngón trỏ: người lảng lơ, dâm đãng, chạy theo nhục dục. Có thể điên loạn vì tang tóc.
40. Ngôi sao ở đốt thứ 8 ngón tay deo nhẫn: khó thành đạt trong cuộc đời.
41. Gần đường Đời, phía bên gò Kim Tinh, có 3 ngôi sao: mang tiếng thị phi, bị người trên ghét.

NGÔI SAO TRÊN BÀN TAY



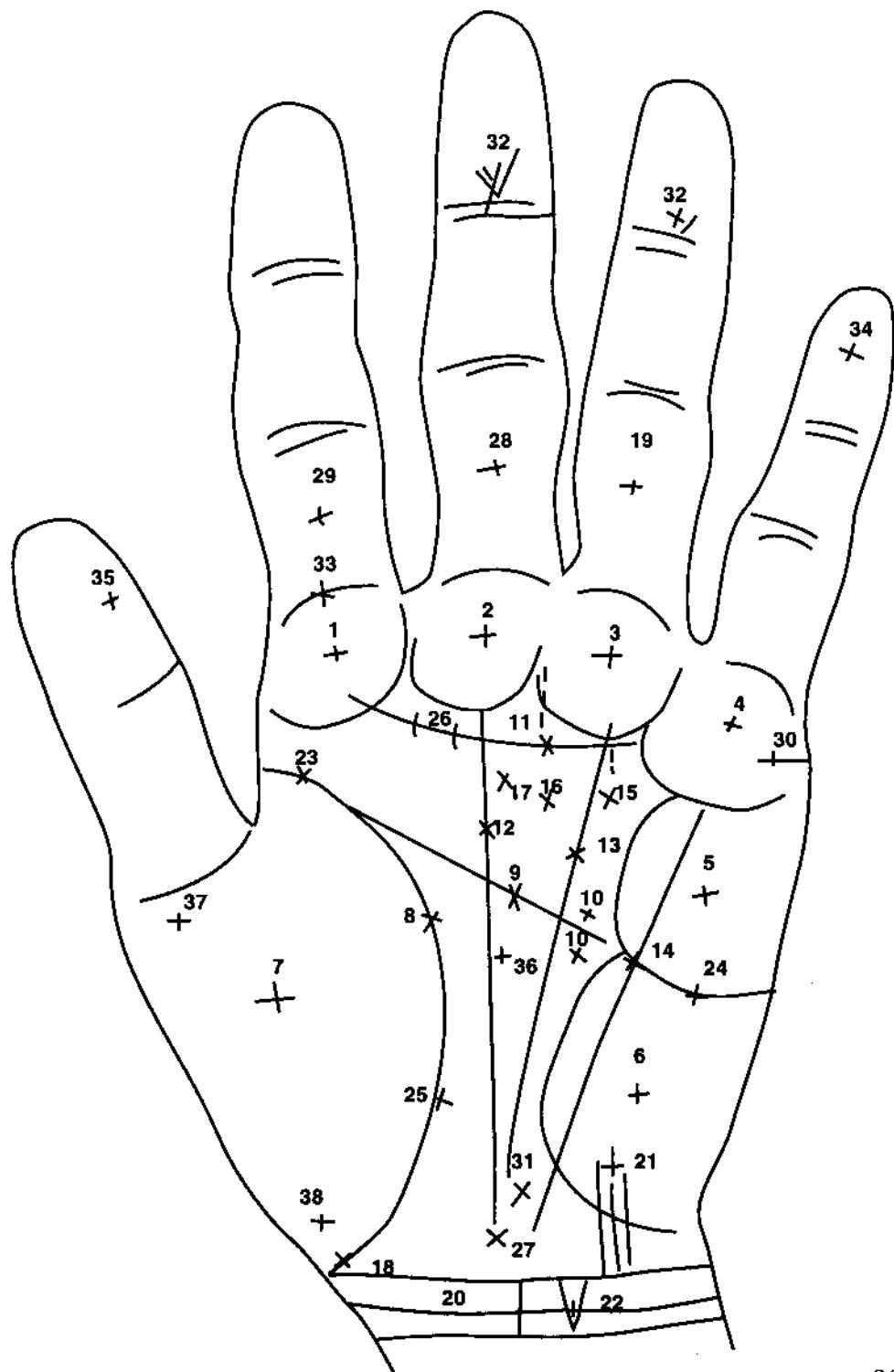
Ghi chú: Nhìn chung, ngôi sao ở mọi vị trí trong lòng bàn tay đều báo hiệu hạnh phúc hơn là bất hạnh, trừ hai trường hợp ngoại lệ: ngôi sao cuối đường Trí não, dấu hiệu của thiên tài hay kẻ điên loạn, và ngôi sao ở gò Thổ Tinh dưới ngón giữa tận cùng của đường Định mạng, dấu hiệu của ô danh khủng khiếp, ô nhục bất ngờ, chết bi thảm...

NHỮNG CHỮ THẬP

1. Trên gò Mộc Tinh: thỏa mãn mọi ham muốn về tiền tài, danh vọng, tình yêu. Có tình yêu sung sướng và hạnh phúc (nếu 2 tay có dấu này).
2. Trên gò Thổ Tinh: tai nạn, tai họa, bất hạnh lớn hoặc cả tin, thích tôn giáo, mê tín và mất của.
3. Trên gò Thái Dương: đau mắt hoặc thắng lợi bị cản trở.
4. Trên gò Thủy Tinh: có xu hướng thích trộm cắp, cướp của giết người.
5. Trên gò Hỏa Tinh: bị thương nặng vì súng ống hoặc chết trận.
6. Trên gò Thái Âm: tai nạn về sông nước, chết chìm hoặc chết đuối, hoặc bị bệnh sưng màng phổi, sợ nước, nếu không, sẽ bị tù tội.
7. Trên gò Kim Tinh: tình yêu duy nhất (nếu chỉ có 1 ngôi sao), trái lại, có thể là tình yêu bất hạnh (trừ khi có chữ thập ở gò Mộc Tinh).
8. Trên đường Đời: bị bệnh nặng vì tai nạn.
9. Trên đường Trí não: bị thương ở đầu, có thể dẫn tới tử vong.
10. Ở trên hoặc ở dưới đoạn cuối của đường Trí não: giàu có, hạnh phúc.
11. Trên đường Trái tim: luôn luôn bị ngất, choáng.
12. Trên đường Định mệnh: bất hạnh, thay đổi hoàn cảnh, thiệt hại của cải, thua bạc.
13. Trên đường Thái Dương: trở ngại cho sự thành công, tai nạn về lửa hoặc điện.
14. Trên đường Trục giác: xáo trộn về thần kinh và sức khỏe.
15. Một chữ thập rất rõ, dưới đường Trái tim, thẳng với ngón đeo nhẫn: của cải có được sau nhiều chuyến đi.
16. Một chữ thập ở kẽ ngón giữa và ngón đeo nhẫn, thẳng xuống dưới đường Trái tim: người có tâm hồn cao thượng với người mình yêu. Nếu người đó có gây thiệt hại về tiền của, vẫn chung thủy, không quản mọi nỗi bất hạnh.
17. Một chữ thập thẳng dưới ngón giữa, ở dưới đường Trái tim: người trung thành với sự bí hiểm, rùng rợn hoặc bị mất của, bị lừa.
18. Ở phía dưới gan bàn tay, sát với đường Đời: của cải và hạnh phúc lúc về già.

19. Ở trên đốt 3 ngón đeo nhẫn: một người đàn bà được hưởng thừa kế của nhiều chồng (hoặc ngược lại) hoặc là sự trinh tiết.
20. Ở giữa những Vòng cổ tay: thừa hưởng gia tài hoặc trúng xổ số.
21. Những đường từ Vòng cổ tay lên gò Thái Âm gấp chữ thập: du lịch, gặp nguy hiểm hoặc bị chết đuối.
22. Hai đường bắt chéo thành hình chữ V ở trong có chữ thập (ở Vòng cổ tay): thừa hưởng gia tài hoặc kế thừa gì đó với tuổi già sung suông.
23. Ở đầu đường Đời: thời thơ ấu khó khăn, đau ốm và bất hạnh.
24. Giữa gò Hỏa Tinh và gò Thái Âm: thay đổi công tác và địa vị.
25. Nằm sát đường Đời, rất rõ, rất sâu: bị hình phạt nặng nề hoặc tù tội nhiều lần.
26. Đường Trái tim có nhiều gạch nhỏ như nhiều hình chữ thập: nhiều đau khổ, đầy vò vì tình duyên.
27. Chữ thập nằm ở phần dưới lòng bàn tay, giữa gò Kim Tinh và gò Thái Âm: thay đổi địa vị, hoàn cảnh, sau một sự cố bất ngờ.
28. Hình chữ thập ở đốt thứ 3, ngón giữa, bàn tay phụ nữ: tuyệt tự.
29. Hình chữ thập ở đốt thứ 3, ngón trỏ: thực hiện được mọi mong ước trong bất kể hoàn cảnh nào.
30. Trên đường Liên kết (Nhân duyên): báo hiệu sẽ bị góa bụa.
31. Một chữ thập (hay một ngôi sao) ở phần dưới của Cánh đồng Hỏa Tinh: Có thể bị mổ. Nếu ở giữa chữ thập hay ngôi sao lại có thêm một cái chấm: Có thể nguy hiểm chết người.
32. Những chữ thập nhỏ có thêm cánh sao trên đường gạch giữa đốt 1 và đốt 2 của các ngón tay: có tinh thần sáng tạo, tài ba.
33. Chữ thập trên ngấn chân ngón trỏ: có hạnh phúc.
34. Chữ thập trên đốt 1 ngón út: có xu hướng ăn cắp, ăn trộm.
35. Chữ thập trên đốt 1 ngón cái: ý chí bị cản trở.
36. Chữ thập ở giữa Cánh đồng Hỏa Tinh: người hay gây gổ, thích đấu tranh, hiếu thắng.
37. Gò Kim Tinh, gần ngón tay cái, có chữ thập: là người vô liêm sỉ.
38. Cuối đường Đời, phía gò Kim Tinh, có chữ thập: tiêu hết gia tài, của cải.

NHỮNG CHỮ THẬP

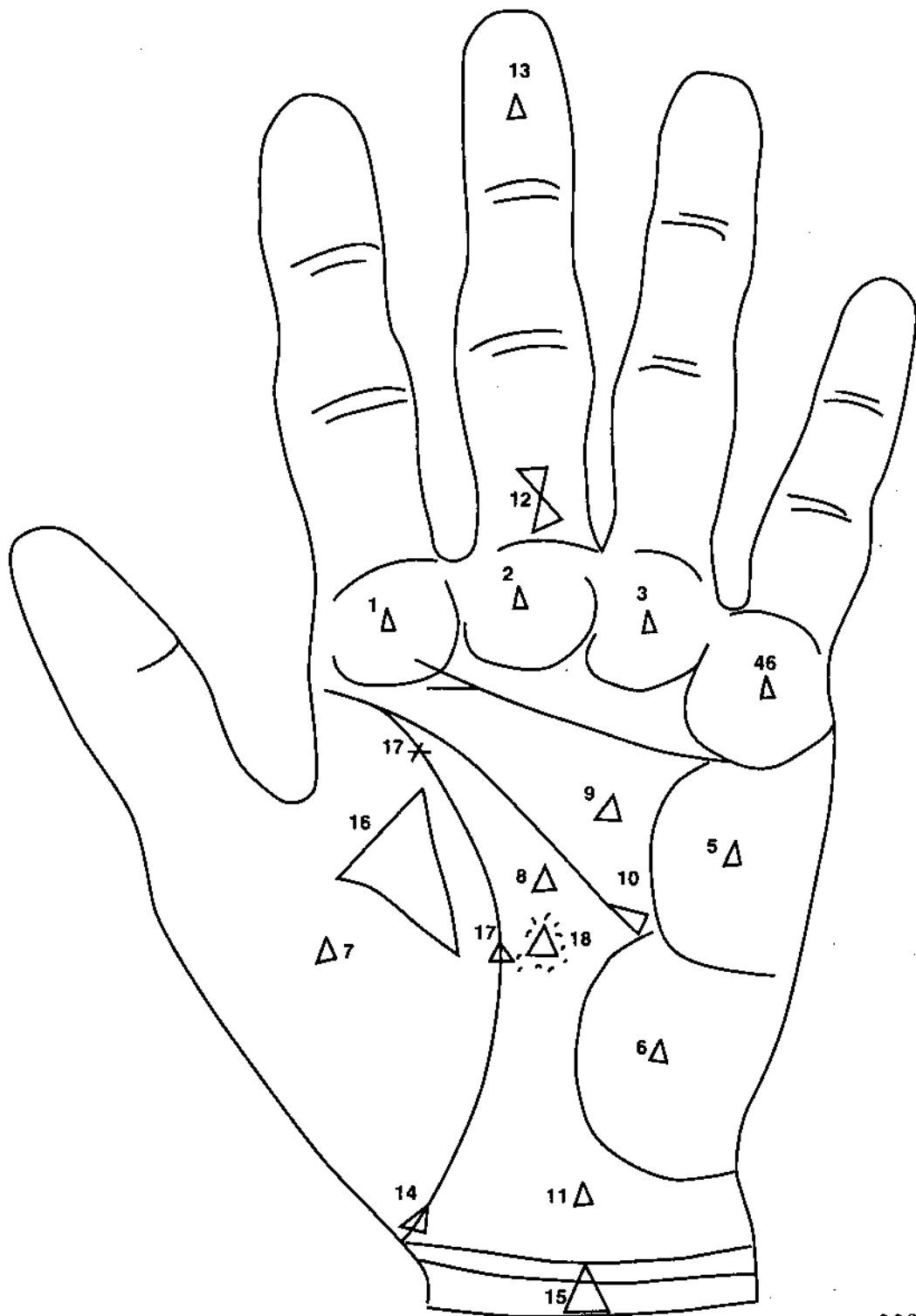


HÌNH TAM GIÁC

1. Trên gò Mộc Tinh: có nhiều năng khiếu và tài năng về ngoại giao.
2. Trên gò Thổ Tinh: làm chủ ý chí, dễ có thành công.
3. Trên gò Thái Dương: tài năng về nghệ thuật và khoa học.
4. Trên gò Thủy Tinh: có năng khiếu về ngoại giao và buôn bán.
5. Trên gò Hỏa Tinh: có năng khiếu về quân sự.
6. Trên gò Thái Âm: nhạy bén, khôn ngoan, có khả năng về nghề hàng hải (và cả về khoa thần bí) hoặc được hưởng gia tài.
7. Trên gò Kim Tinh: Có tính toán trong tình yêu. Có cửa cải vì cưới xin hoặc vì tình duyên không hợp pháp.
8. Trên Cánh đồng Hỏa Tinh: năng khiếu về khoa học quân sự.
9. Ở trong hình Tứ giác: rất có khả năng về khoa học quân sự.
10. Ở cuối đường Trí não: có quý nhân phù trợ, giáo hoạt.
11. Ở cuối lòng bàn tay, gần Vòng cổ tay: có thừa kế, kèm theo cai cọ, kiện cáo.
12. Hai hình tam giác đối đầu liền nhau, ở đốt 3 ngón giữa: hạnh phúc và cửa cải do nhiều lần đi du lịch. Nếu chỉ có một hình tam giác thì lại là người hung hăng, dễ bị lôi cuốn.
13. Ở đốt 1 ngón giữa: cờ bạc, rượu chè, trai gái, hủ hóa, truy lạc.
14. Ở cuối đường Đời: ba hoa, thích tán chuyện gẫu, rút không ra.
15. Ở trên các đường Vòng cổ tay: đám cưới giàu sang mặc dù đời sống nghèo nàn.
16. Hình tam giác lớn, hần sâu đơn độc trong gò Kim Tinh: Có khoa học về các hình thể.
17. Hình tam giác ở giữa đường Đời lại có thêm ngôi sao ở đầu đường Đời: danh giá, cao sang, gặp thời vận tốt và thành công sáng ngời.
18. Hình tam giác, có nhiều chấm đỏ, ở Cánh đồng Hỏa Tinh: là có thai nghén.

Ghi chú: 1. Hình tam giác thường đại diện cho những năng khiếu cao về cái gì đó (thường là tốt).
2. Người có hình tam giác ở gò Mộc Tinh có tài ngoại giao có tính chất quy mô. Còn người có hình tam giác ở gò Thủy Tinh có năng khiếu về ngoại giao tế nhị, về chính trị khôn khéo, không sợ sự 2 mặt và sự dối trá.

HÌNH TAM GIÁC



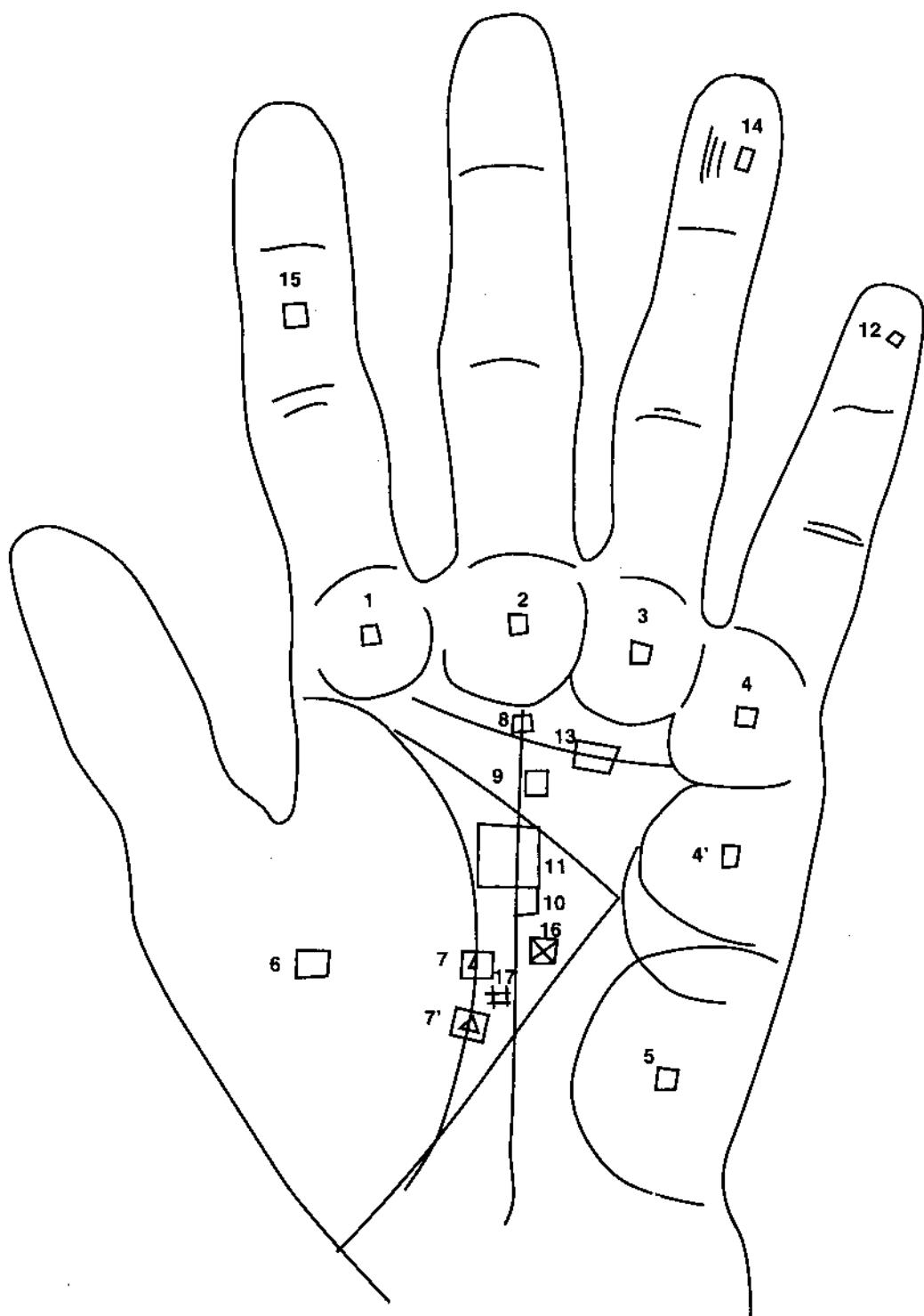
HÌNH VUÔNG

1. Trên gò Mộc Tinh: địa vị cao sang, kiêu ngạo quá đáng.
2. Trên gò Thổ Tinh: bảo vệ cho qua khỏi mọi nguy hiểm.
3. Trên gò Thái Dương: thắng lợi, nổi tiếng về nghệ thuật.
4. Trên gò Thủy Tinh: rất có năng khiếu về buôn bán.
5. Trên gò Thái Âm: có sức tưởng tượng mạnh, chế ngự được do có lý luận tốt. Có cảm hứng sáng tạo.
6. Một chữ khẩu hoặc hai chữ khẩu nối liền nhau trong gò Kim Tinh: thích sống độc thân, đơn độc trong im lặng, tự giam cầm, vào nhà tu, nhà tù.
7. Trên đường Đời: rất có ích, bảo vệ cho mọi điều xấu khỏi xảy ra.
- 7'. Trên đường Đời có một hình vuông, trong hình vuông lại có một hình tam giác: cuộc đời vất vả, truân chuyên, có thể phải đi biệt xứ vào giai đoạn có dấu dó.
8. Trên đường Định mệnh: bảo vệ cho khỏi bị những hiểm nguy.
9. Ở dưới đường Trái tim, thẳng dưới chân ngón giữa: bảo vệ khỏi mọi hiểm nguy và bất hạnh. Trong cả cuộc đời.
10. Nếu hình vuông được hình thành bằng một cạnh của đường Thổ Tinh thì mặc dù người có hình đó gặp mọi thăng trầm nguy hiểm vẫn thoát nạn.
11. Hình vuông hoặc chữ nhật ở giữa lòng bàn tay: có ý nghĩa là trong quá trình lao động tư tưởng, bởi một sự chuyển hóa cao cả, có khả năng nhập vào kế hoạch tiên nghiệm (báo trước) về cuộc sống và có ý thức (nhìn thấy rõ) về tương lai tiềm tàng.
Hoặc là người có những khả năng không bình thường.
12. Hình vuông nhỏ trên đốt 1 của ngón út: có mảnh lục trùu tượng hóa lối lạc.
13. Hình vuông trên đường Trái tim: có những cảm nhận không bình thường.
14. Trên đốt đầu ngón deo nhẫn với vài cái gạch ở bên. Có nguồn cảm hứng và nghị lực mãnh liệt trong ý nghĩ sáng tạo.

15. Hình vuông ở đốt 2 ngón trỏ: ở tay đàn bà thì sinh đẻ gặp trắc trỏ, nguy hiểm. Ở tay đàn ông thì bị bệnh hoa liễu.
16. Hình vuông có chữ thập ở trong, nằm trên Cánh đồng Hỏa Tinh: là điềm chết một cách khổ sở.
17. Hình vuông ló đầu trong tam giác lớn: bị án tử hình.

Ghi chú: Hình vuông gần như bao giờ cũng là dấu hiệu thuận lợi của sự bảo vệ, che chở, làm giảm nhẹ đi những điều bất hạnh sẽ xảy ra, thường được ví như một cái phao cứu người khỏi chết đuối. Nhưng, như ta đã thấy, hình vuông ở một vài vị trí đặc biệt hoặc là có thêm những dấu khác, đã đem đến tai họa, chẳng khác nào những cái phao thủng, rách, bị buc bất ngờ.

HÌNH VUÔNG

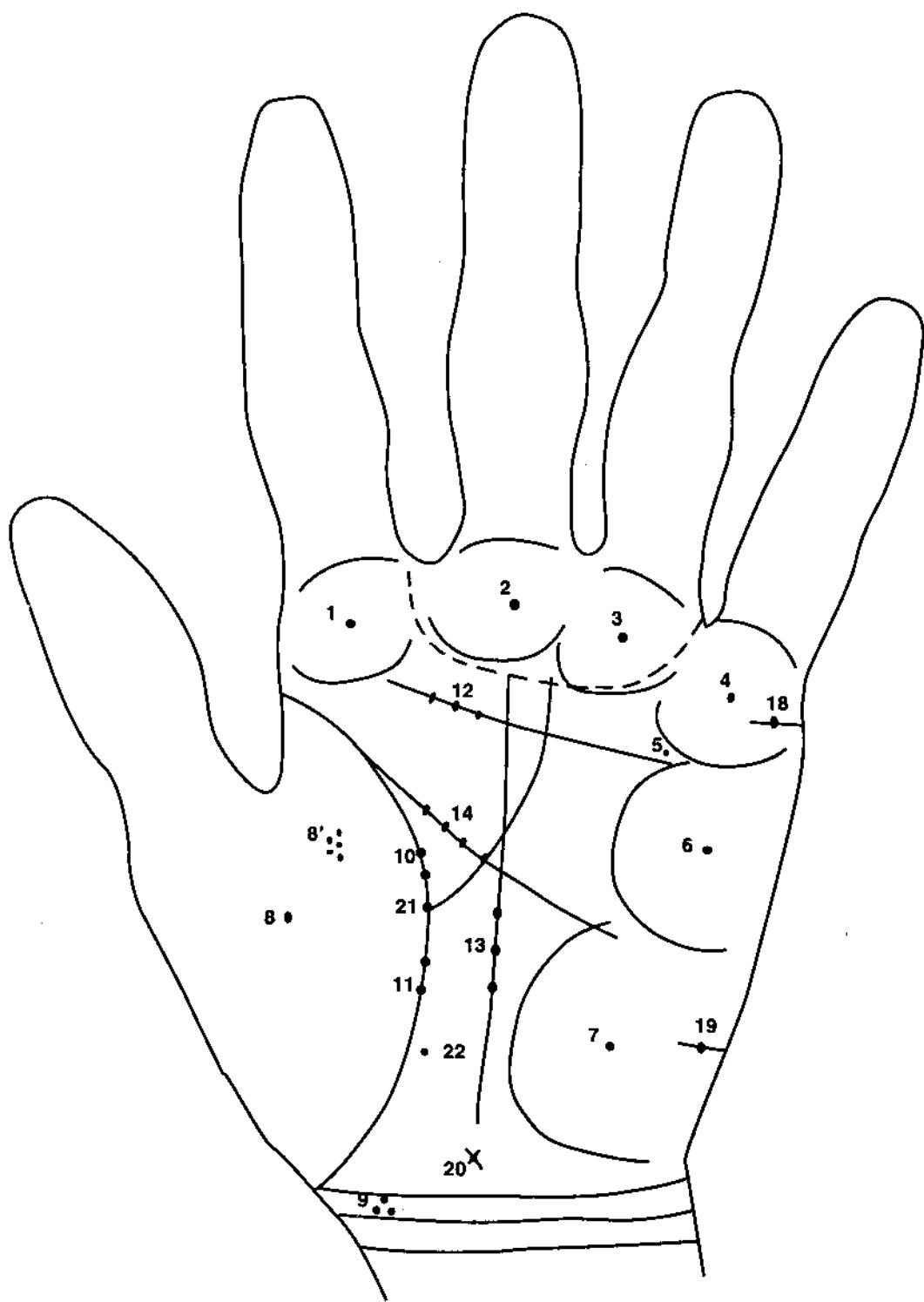


NHỮNG CÁI CHẤM

1. Trên gò Mộc Tinh: tổn thương tới lòng tự trọng. Nhiều chấm: đe dọa bị mất địa vị xã hội (chấm đỏ ở dưới chân ngón trỏ: dấu hiệu bị sưng huyết gan).
2. Trên gò Thổ Tinh: một thảm họa khó tránh, không may triền miên.
3. Trên gò Thái Dương: mất cửa, địa vị bị đe dọa, thất bại.
4. Trên gò Thủy Tinh: phải nhún mình trong thắng lợi hoặc nghệ thuật.
5. Giữa gò Thủy Tinh và gò Hỏa Tinh: lấy người trong họ gần.
6. Trên gò Hỏa Tinh: bị tai tiếng trong quân ngũ.
7. Trên gò Thái Âm: sáng suốt, có xúc cảm, giấc mơ.
8. Trên gò Kim Tinh: ngoại tình.
9. Trên gò Kim Tinh có nhiều chấm: nóng nẩy, luôn nghĩ tới chuyện dở dang.
10. Một hoặc nhiều chấm trên đường Đời: bệnh tật hoặc thương tật do tai nạn. Nếu chúng có màu xanh và đen: bị đau thần kinh óc do sốt thương hàn hoặc đau màng óc.
11. Hai chấm to và sâu trên đường Đời: đau mắt, có thể mù.
12. Những chấm trên đường Trái tim: buồn phiền do gia đình, bè bạn và do tình yêu với những dục vọng ngang trái.
Nếu những chấm đó có màu đỏ hoặc đỏ bợt bạt: những vết thương ở trái tim có thể nguy hiểm tới tính mạng.
13. Những chấm đỏ trên đường Định mệnh: bị thương nguy hiểm tới tính mạng. Nếu có màu khác: đều là bất hạnh, địa vị thay đổi.
14. Những chấm đỏ trên đường Trí não: những vết thương ở đầu, và, trái lại, có thể là người tính toán giỏi, làm giàu nhanh chóng. Nhưng, nếu là những chấm đen thì đó là người nham hiểm, thường dùng mưu mô, mánh lới để hại người.
15. Vết vàng ở lung bàn tay: bị bệnh về thận.
16. Vết vàng nâu trên ngón deo nhẫn: loạn thị.
17. Trên các móng tay. Trắng: dễ bị kích thích.
18. Chấm đen trên đường Liên kết (Hôn nhân): bị góa bụa.

19. Trên đường Du lịch: bị tai nạn, nguy hiểm.
20. Một chấm đen trên một chữ thập hoặc một ngôi sao ở phần dưới của Cánh đồng Hỏa Tinh: bị mổ hoặc có thể bị mổ, nguy hiểm chết người.
21. Một chấm đen nhạt trên đường Đời nối với một chấm đen nhạt khác trên Đường Trí não và đi lên tận một Vòng Kim Tinh phúc tạp: người hay thủ dâm.
22. Một chấm trắng bằng hạt vừng, nổi cộm lên ở phần dưới Cánh đồng Hỏa Tinh, sát với đường Đời: đau cơ bắp, gân cốt, thấp khớp.

NHỮNG CÁI CHẤM



CÁI LƯỚI

1. Trên gò Mộc Tinh: đường may mắn bị cản trở, mơ tới thắng lợi hão huyền, kiêu ngạo quá đáng, có đầu óc mê tín.
2. Trên gò Thổ Tinh: buồn phiền, khó nhọc do những bất hạnh và trò nguy hiểm gây ra. Có thể bị tù tội.
3. Trên gò Thái Dương: say mê thắng lợi hão huyền tối diên dại.
4. Trên gò Thủy Tinh: dối trá, đạo đức giả, dùng trí thông minh vào những việc thiếu lương tâm, mưu meo.
5. Trên gò Hỏa Tinh: mất danh giá, vỡ nợ, có thể chết đột ngột.
6. Trên gò Thái Âm: tơ tưởng thái quá và vô liêm sỉ, buồn và thất vọng vô cớ, gian dối, hai mặt, có thể bị bắt lục về sinh lý.
7. Trên gò Kim Tinh: lười biếng, dâm dục, bất hạnh do người khác giới gây ra. Thích xa hoa thái quá.
8. Trên đường Trí não: người lầm điều, tự cao tự đại, chẳng coi ai ra gì.
9. Trên đường Trái tim: đàn ông bất chính, đàn bà lảng lơ, ua thích tình yêu lang chameleon.
10. Trên đốt 3 ngón trỏ: bị đàn bà làm đau khổ.
11. Trên đốt 3 ngón giữa: lười suy nghĩ, dám mình trong nỗi buồn triền miên.
12. Ở đầu đường Đời có một cái lưới, ở giữa cái lưới lại có một hòn đảo: đó là dấu hiệu *phá tướng* của một người ba chìm bẩy nổi. Ở tay đàn bà thì phải qua hai, ba đời chồng.

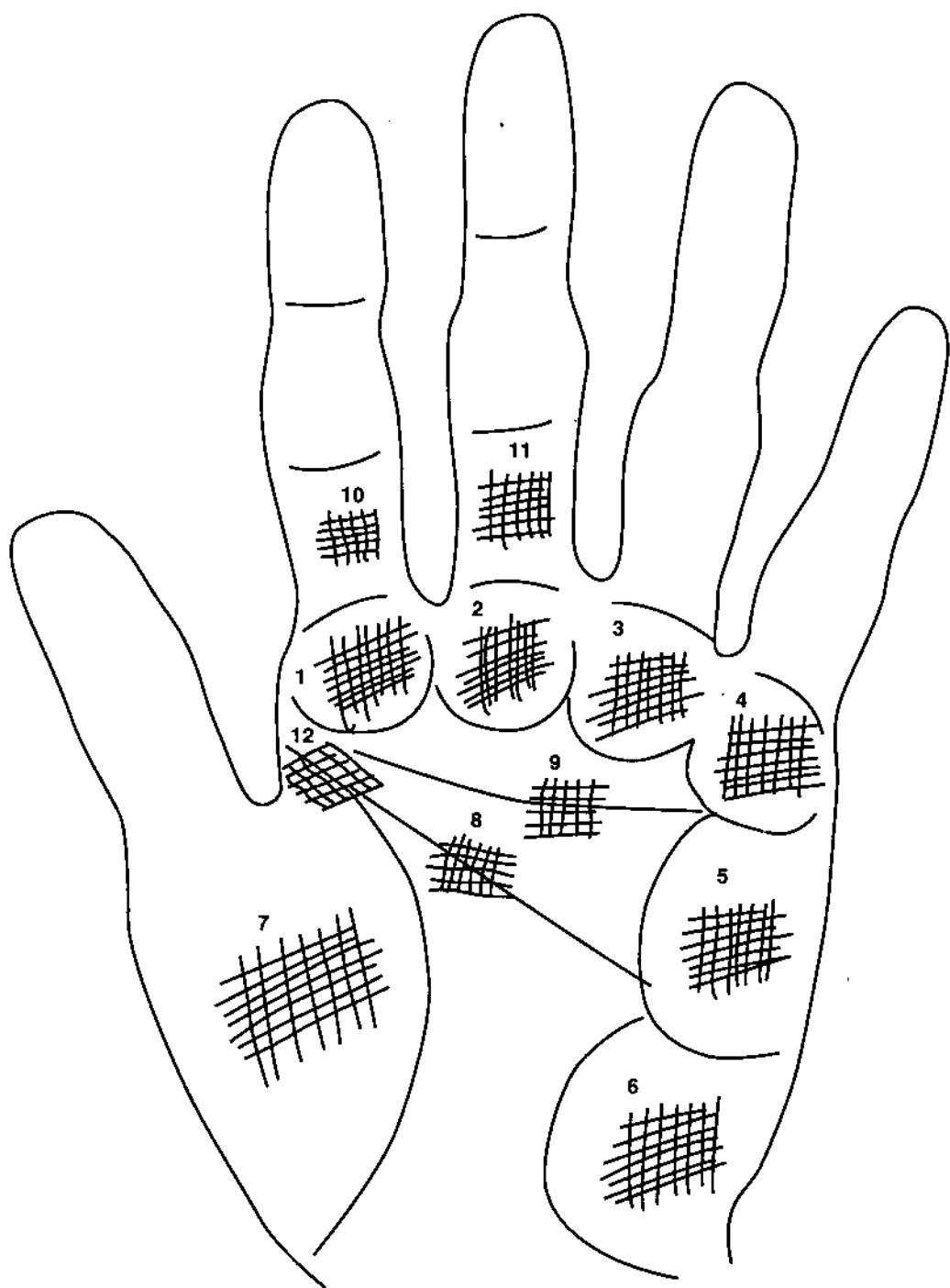
Ghi chú: Cái lưới thưa: một tình yêu bình dị. Lưới càng sít lại bao nhiêu tình yêu càng phức tạp bấy nhiêu.

Nếu sít nhau quá: đó có thể là tình yêu sôi động trong trí não.

Nếu lưới sát gò Thái Âm và đường tâm tướng tự tạo đó là biểu hiện của việc sử dụng những chất kích thích.

Nói chung, cái lưới thường là dấu hiệu xấu, không lành mạnh.

CÁI LUÓI



CÙ LAO

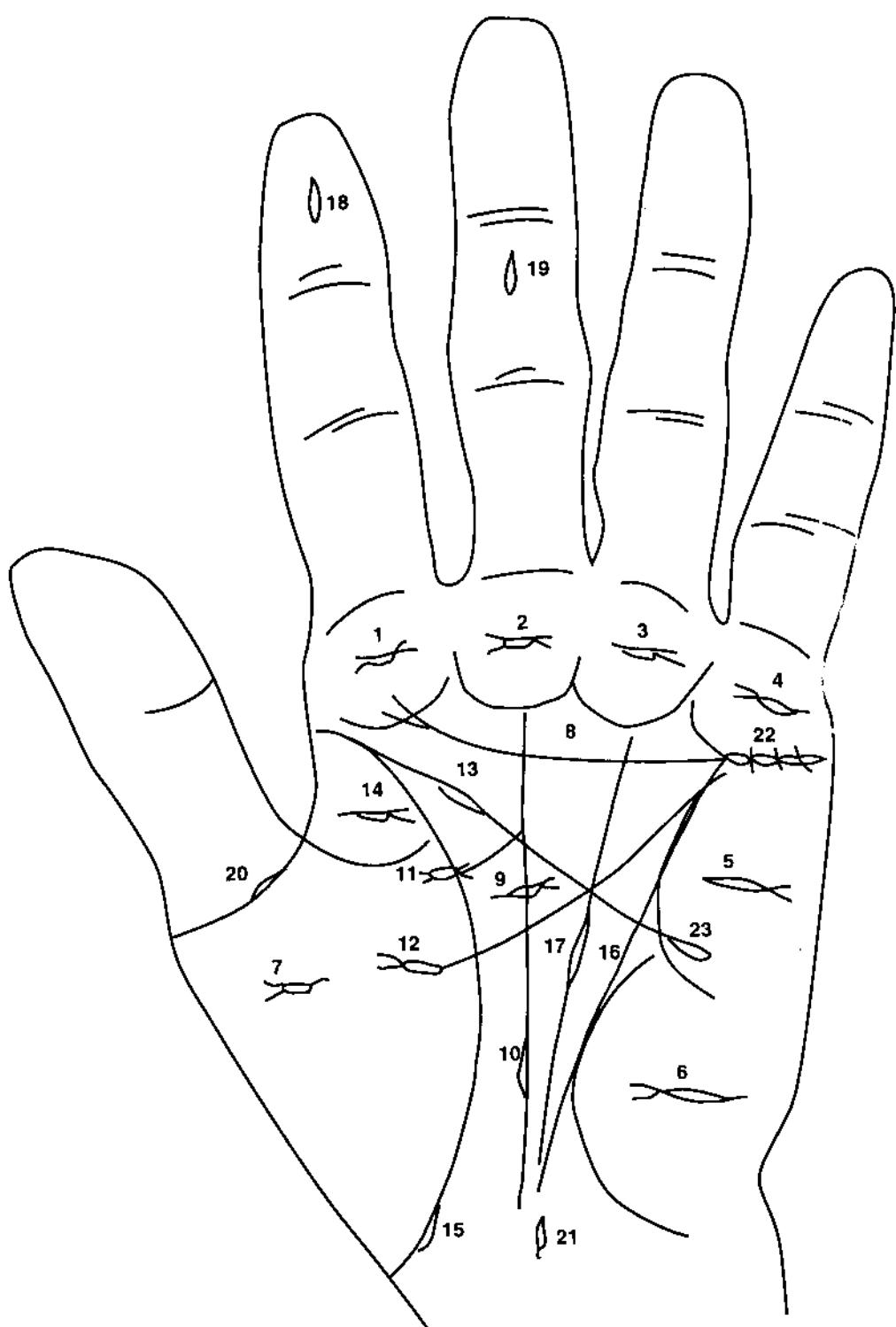
1. Ở gò Mộc Tinh: sạt nghiệp, mua thù chuốc oán.
2. Ở gò Thổ Tinh: ưa làm điều càn quấy, loạn luân.
3. Ở gò Thái Dương: mất danh dự do lời nói hoặc người khác gây nên.
4. Ở gò Thủy Tinh: thất bại ê chề về tiền của hoặc khoa học.
5. Ở gò Hỏa Tinh: tai tiếng trong binh nghiệp (như đào ngũ).
6. Ở gò Thái Âm: biết lo xa, tinh táo, có óc sáng tạo.
7. Ở gò Kim Tinh: lấy vợ người trong họ hàng (hoặc ngoại tình).
8. Trên đường Trái tim: tình yêu bất hạnh hoặc đau yếu tim.
9. Ở chéo đường Định mệnh: sống cô đơn.
10. Trên đường Định mệnh: nữ làm nghề mài dâm, nam làm kẻ du thủ du thực hoặc có ngoại tình, dâm bôn (hoặc dạ dày bị xáo động).
11. Nằm chǎn ngang đường Đời, trong gò Kim Tinh thêm nhánh rẽ chạm vào Đường Định mệnh: vợ ngoại tình.
12. Ở gò Kim Tinh có nhánh rẽ chạm gò Thủy Tinh: khuynh gia bại sản.
13. Trên đường Trí não: điên vì bị tình phụ.
14. Trên gò Hỏa Tinh dương: tai họa thường xuyên.
15. Cù lao ở đường Đời: ở nơi xuất phát là một chứng tích não nề, vừa ra đời đã gặp cảnh cha mẹ lìa nhau. Ở giữa đường Đời là duyên nợ không thành, mới vừa nhen nhóm liền bị người phá vỡ. Ở cuối đường Đời là vợ (hoặc chồng) ngoại tình, đi theo tiếng gọi của dục vọng (ở đây cũng còn có thể là: sức khỏe tồi hoặc bị bệnh kinh niên).
16. Trên đường Trực giác: ốm đau bệnh tật.
17. Trên đường Thái Dương: mất cửa, địa vị lung lay.
18. Cù lao thẳng đứng ở đốt 1 ngón trỏ: có óc sáng tạo độc đáo thoát khỏi mọi sự lạm thuộc vào khuôn sáo của tập thể.
19. Những đảo nhỏ thẳng đứng ở đốt 2 ngón giữa: có sự trầm tư mặc tưởng tổng giác dồi dào.
20. Cù lao trên đường chân ngón cái nối liền với gò Kim Tinh: lấy vợ lấy chồng là người họ hàng gần.

21. Một hoặc vài cù lao nhỏ ở giữa gò Vệ nữ và gò Thái Âm gần Vong cổ tay: có khả năng khác thường đôi khi có thể thấy được quá khứ và tương lai.
22. Nếu ở tay người đàn bà, trên đường Trái tim có nhiều cù lao nổi lên, gần phía bờ bàn tay, thì đó là số "*đào hoa chi phu*", nghĩa là số lấy nhiều chồng.
Nếu có thêm nhiều vạch ngang chạy qua, thì đúng là số "*giang hồ hồng phấn*", nghĩa là số bán trôn nuôi miệng.
23. Đường Trí não chấm dứt bằng một hòn đảo: hiện tượng bất thường, yếu đuối về thần kinh.

Ghi chú: Hòn đảo báo hiệu nhiều về sự tai tiếng, rồi tới những tai họa về tình duyên, bệnh tật.

Tay Adolf Hitler có quá nhiều cù lao.

CÙ LAO



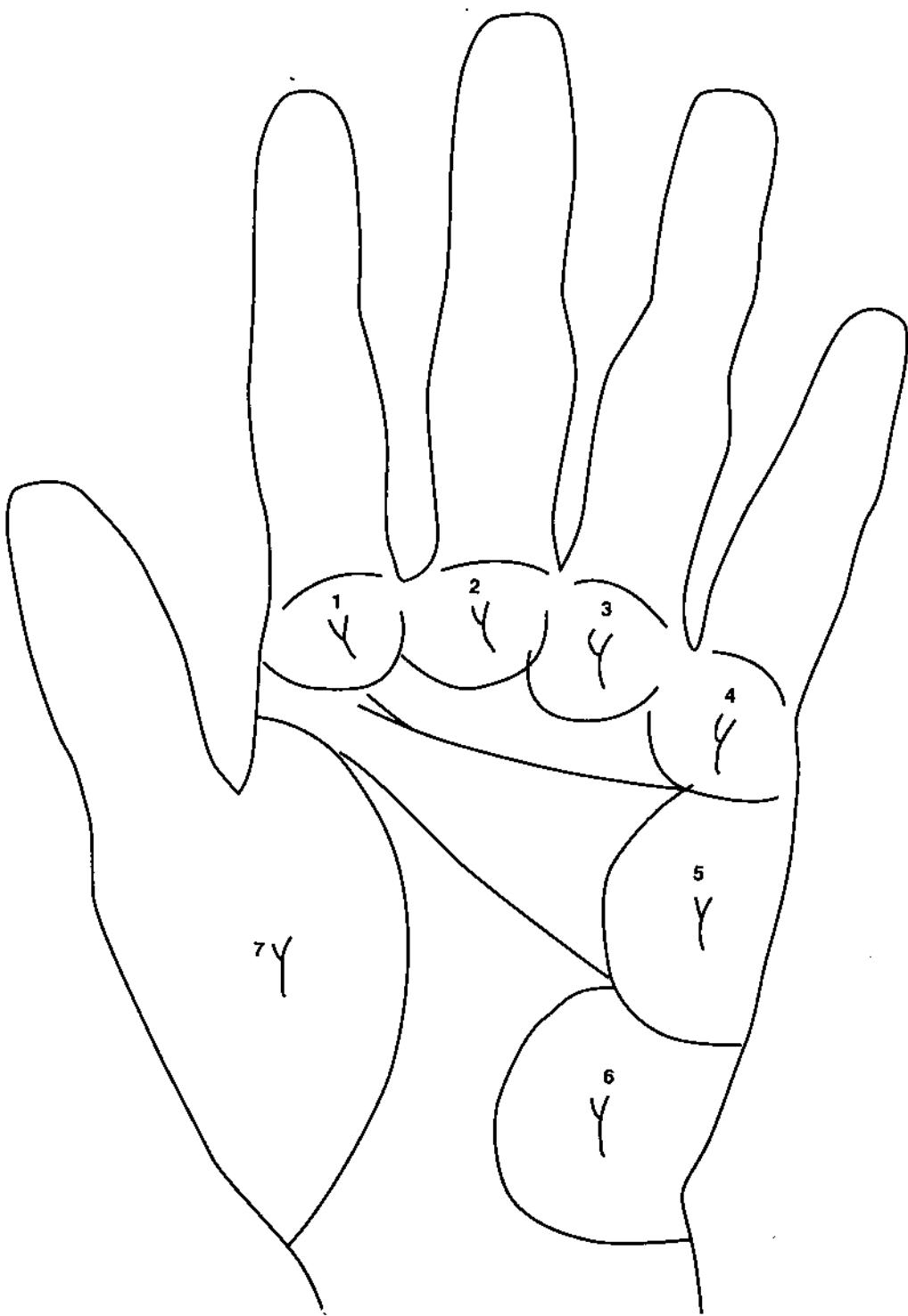
HÌNH CHĒ

1. Trên gò Mộc Tinh: gặp chuyện thất vọng về tình cảm.
2. Trên gò Thổ Tinh: gặp những tai nạn nguy hiểm.
3. Trên gò Thái Dương: làm việc thiếu phương pháp, kế hoạch bị ảnh hưởng bởi địa vị, hoàn cảnh.
4. Trên gò Thủy Tinh: gặp những thất bại trong công việc, tiêu phí nhiều cái vô ích, bị vỡ nợ.
5. Trên gò Hỏa Tinh: gặp chuyện không hay trong đấu tranh.
6. Trên gò Thái Âm: tính tình kỳ quặc, tư tưởng không vững.
7. Trên gò Kim Tinh: nhiều cuộc tình duyên nối theo nhau, chồng chéo lên nhau, cùng một lúc, không chung thủy.

Nói chung, hình chē là dấu hiệu của *thất vọng, thất bại, tai nạn, không kiên định, không chung thủy, không may...* dấu hiệu của những điều không tốt lành.

Giáo sư Josef Ranald lại cho rằng dấu Hình chē là biểu hiện của người có năng khiếu, tài danh về sân khấu, nhất là khi dấu này ở trên đường Trí não. Đường Định mệnh, đường Thái Dương và cả trên Đường Trái tim nữa! Điều này cần thử nghiệm thêm nhiều nữa.

HÌNH CHÉ



VÒNG TRÒN

1. Trên gò Mộc Tinh: giàu có do nghề nghiệp chuyên môn, danh vọng.
2. Trên gò Thổ Tinh: may mắn, cửa cải và hạnh phúc.
3. Hình "*Mắt Phật*" trên gò Thái Dương: nổi tiếng, có cửa do nghệ thuật đem lại.
4. Hai "*vòng vàng*" trên gò Thái Dương: cửa cải như nước như non do buôn bán.
5. Dấu "*Bánh xe*" trên gò Hỏa Tinh: thành công rất sáng chói trong các cuộc thi cử.
6. Dấu "*Hai cái thuyền*" trên gò Thái Âm: chết đuối.
7. Trên đường Thái Dương: có cửa cải do chức tước cao.
8. Trên đường Trái tim: có sức mạnh to lớn trong xã hội.
9. Trên gò Kim Tinh: thắng lợi và giàu có do tình yêu đem lại.
10. Nửa vòng tròn trên đường Trí não: bị thương hoặc đau ốm nặng.
11. Hình tròn giữa ngón đeo nhẫn và ngón út: nổi danh về âm nhạc.
12. Hình tròn ở ngón chân ngón cái: độc ác, trộm cắp.
13. Hình tròn ở ngón thứ 2 của ngón cái: bị chết đuối, chết chìm.
14. Hình tròn ở ngón chân ngón út: tro tralen, không bao giờ thỏa mãn.
15. Hình tròn trong ngón út: khiếm nhã, trộm cắp.
16. Hình tròn trên đường Đời: mất một mắt hoặc mồ côi cha mẹ.
17. Nửa vòng tròn trên gò Hỏa Tinh, gò Thái Âm hoặc gần đường Trái tim: sẽ gặp điều gì đó (thường là xấu) rất mãnh liệt, dữ dội.
18. Hình tròn trên vòng Cổ tay: bệnh nguy hiểm chết người.
19. Hình tròn nằm trên đốt 3 ngón áp út: biểu tượng của danh vọng, của địa vị cao sang, quyền quý. Nhờ địa vị này, tiền vào như nước.
20. Hình tròn trên gò Thái Âm: có con ngoan, lành, làm nên sự nghiệp.
21. Hình tròn trên đường Trí não, ở giữa lại có hình tam giác: mồ côi từ nhỏ, xa gia đình, bôn ba xứ người.
22. Hình tròn ở đốt ba, ngón út: gian xảo, trộm cắp.
23. Giữa Cánh đồng Hỏa Tinh có hình tròn lớn: dấu hiệu bị loài vật cắn, có thương tích. Nhưng, nếu có hình tròn nhỏ thì lại là người thông minh, hiền dịu, đức độ.

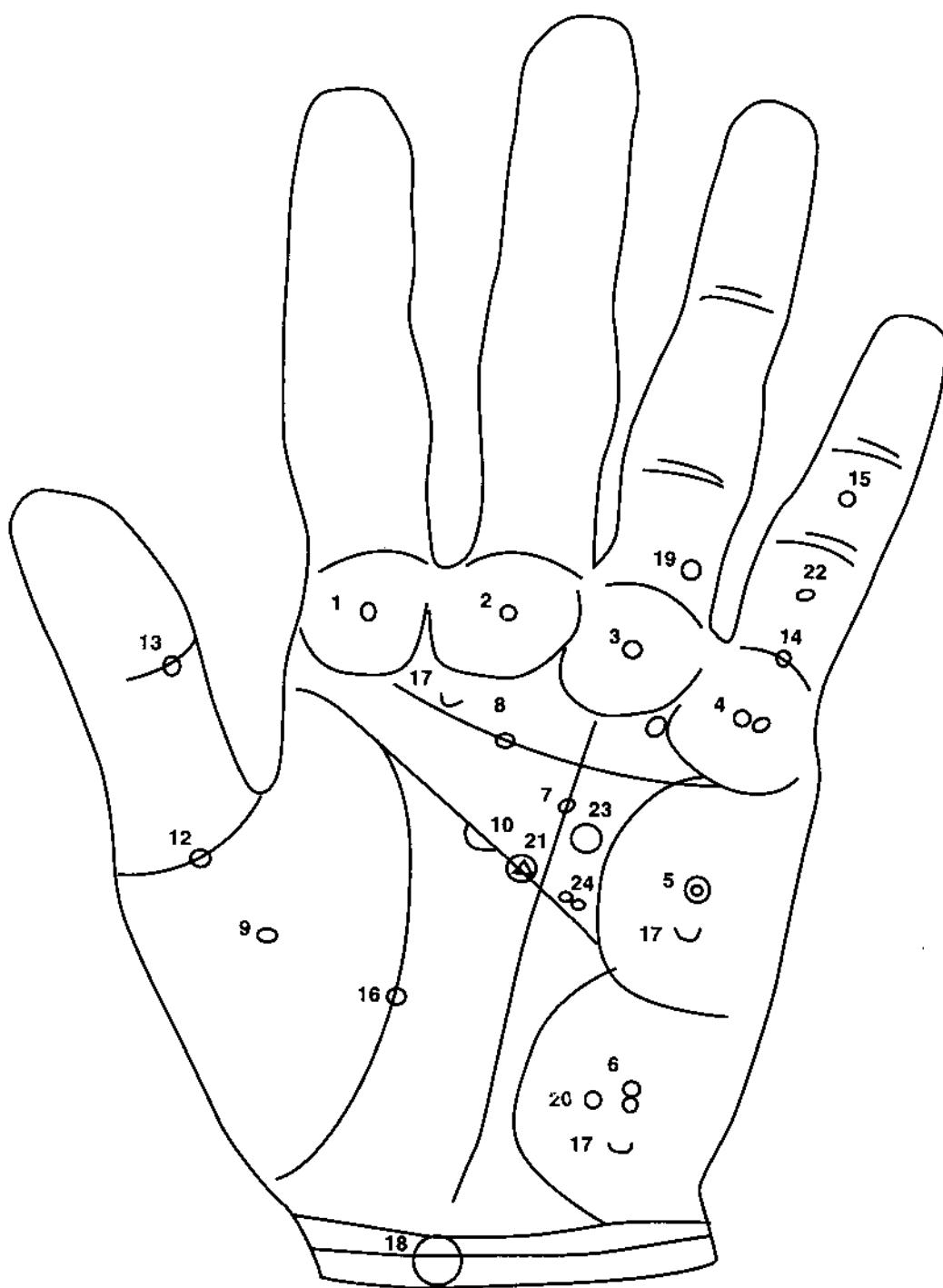
24. Gần đường Trí não có một hay hai hình tròn: là bị thương tích ở mắt, mắt phải hoặc mắt trái tùy theo những hình tròn đó ở phía nào của đường Trí não.

Ghi chú: Một vòng tròn nhỏ: ở trên gò là tốt, ở trên các đường nét là xấu.

Nếu vòng có tia như mặt trời là thắng lợi, thành công rực rỡ.

Nếu vòng méo như cái sừng là điềm xấu.

VÒNG TRÒN



DẤU HỎA TIỀN

1. Trên đường Đời: thắng lợi, thành công vì lòng căm quyết, can đảm.
2. Trên đường Trái tim: biểu hiện mãnh liệt của tình ái.
3. Trên đường Định mệnh: có thể vượt qua mọi khó khăn gian khổ. Đó là kim chỉ nam, định hướng trên đường tiến thủ.
4. Ở dưới ngón út: thành công về chính trị.
5. Ở Cánh đồng Hỏa Tinh: dũng cảm, quyết tâm, vượt qua mọi khó khăn trở ngại để giành thắng lợi trên đường Đời.

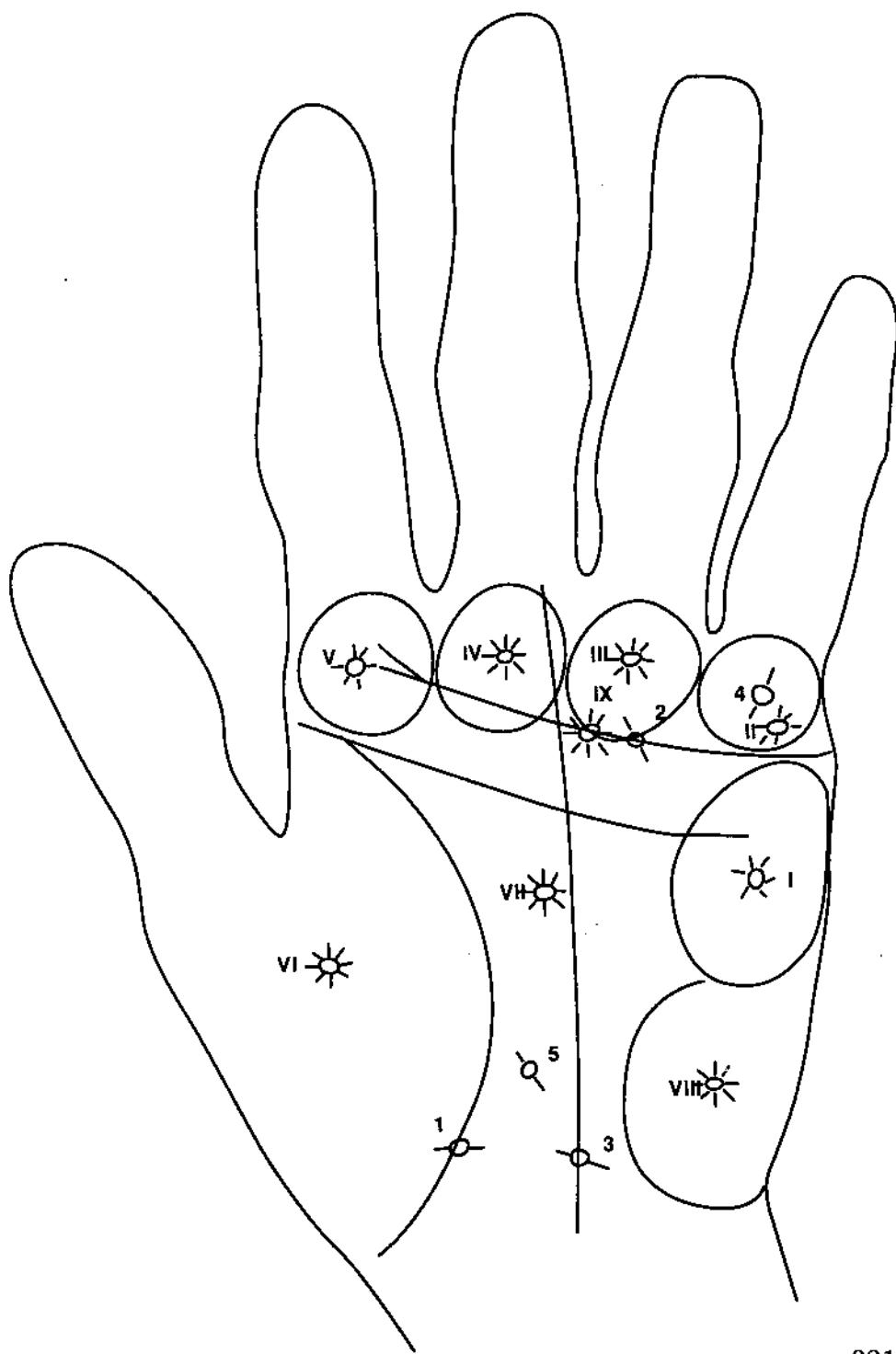
DẤU MẶT TRỜI

1. Trên gò Hỏa Tinh: người nóng nẩy, cục cằn, quyết liệt, có khi bị tai nạn bỗng, nóng, có thể nguy hiểm chết người.
2. Trên gò Thủy Tinh: buôn bán phát tài, vận đỏ, tiếng tăm vang lừng. Nhà khoa học có dấu này là có phát minh kết quả xán lạn, giàu có.
3. Trên gò Thái Dương: tài hoa lỗi lạc, chói lọi, ai cũng biết tiếng.
4. Trên gò Thổ Tinh: điềm đại độ.
5. Trên gò Mộc Tinh: danh vọng vang lừng.
6. Trên gò Kim Tinh: may mắn, tình duyên đàng hoàng, vượt qua mọi khó khăn trở ngại.
7. Ở giữa bàn tay: trí khôn sáng suốt, mọi tai nạn bị tiêu trừ.
8. Trên gò Thái Âm: làm ăn khó nhọc đêm ngày hoặc là đi du lịch.
9. Trên đường Trái tim, dưới ngón đeo nhẫn: lăng mạn, lảng lơ, phóng dãng, tiêu hoang.

Ghi chú: Hỏa tiền là dấu hiệu của sức mạnh, sự chiến đấu, cạnh tranh.

Dấu Mặt trời là điểm vinh quang, danh hiển nhưng cũng có tính gắt gao tùy theo vị trí của nó trên bàn tay.

DẤU HỎA TIỄN, MẶT TRỜI

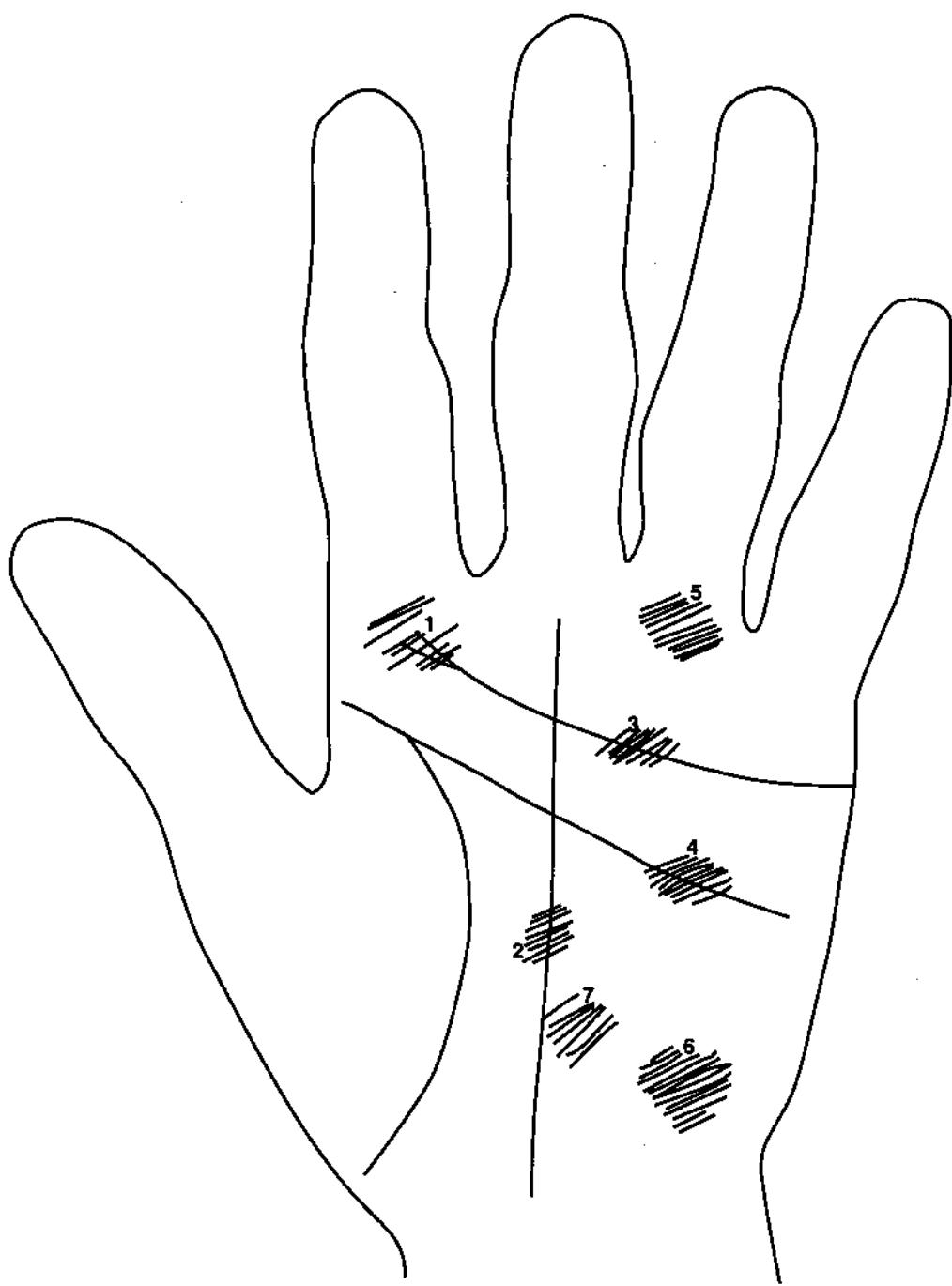


HÌNH TRŨNG

Hình trũng là hình lõm sâu vào da, có khi phải để ý thật kỹ mới thấy. Dấu hiệu của bất lợi, bi đát.

1. Trên gò Mộc Tinh: có thể bị truất quyền vì quá tự cao tự đại dẫn tới hỏng việc hoặc làm trái ý, không được lòng lãnh đạo.
2. Trên đường Đinh mệnh: có thay đổi bất lợi về địa vị công tác. Điều may mắn bị giảm sút, cần chuẩn bị tinh thần cho tốt để đương đầu với hoàn cảnh có thể xảy ra.
3. Trên đường Trái tim: bị tổn thương về tình cảm. Đề phòng tình yêu đổ vỡ hoặc người khác hại ngầm.
4. Trên đường Trí não: có tính toán sai lầm dẫn tới thiệt hại lớn có thể sát nghiệp và sinh ra điện loạn.
5. Trên gò Thái Dương: có sự chùng lại trên đường công danh, nghệ thuật.
6. Trên gò Thái Âm: người không có khả năng tưởng tượng, khô khan.
7. Trên Cánh đồng Hỏa Tinh: gặp điều không may, bất lợi hoặc bi đát, ốm đau, bệnh tật, sâu não. Tùy theo hình trũng này ở gân gò nào thì chịu ảnh hưởng tác động của gò đó.

HÌNH TRUNG



NỐT RUỒI

Về những nốt ruồi trên bàn tay có không ít nhận xét khác nhau. Cần chiêm nghiệm thêm để rút kinh nghiệm. Có người khẳng định rằng nốt ruồi có tính cách độc đáo chỉ có ý nghĩa biểu hiện về tình ái mà thôi. Nốt ruồi càng ở chỗ kín đáo càng tốt.

1. Trên gò Mộc Tinh: làm nên sự nghiệp to tát do sự giúp đỡ bên vợ. Nếu ở trên tay phụ nữ: là người quán xuyến gia đình, làm nên sự nghiệp cho chồng. (Trái lại có người cho rằng nốt ruồi ở gò Mộc Tinh là biểu hiện của hao tài tổn của?)
2. Trên gò Thổ Tinh: kết hôn với noi cao sang, quyền quý nhung bị lè thuộc vào nơi đó.
3. Trên gò Thái Dương: gấp gõ bất ngờ, trở thành duyên nợ.
4. Trên gò Thủy Tinh: lấy nhau trong cảnh chán chường. (Có người lại cho rằng đó là dấu hiệu của tham lam, trộm cắp hoặc bị vợ đầu độc).
5. Trên gò Thái Âm: lấy nhau trong nghĩa cử hào hiệp.
6. Trên gò Kim Tinh: tình đầu bị ngăn cách, gây nhiều khổ tâm, dẫn tới chia ly hoặc bị tình phụ.
7. Trên Cánh đồng Hỏa Tinh: nô lệ cho ái tình, càng bị ruồng rẫy càng theo đuổi, phung phí nhung vẫn hoàn toàn thất vọng, hoặc, trái lại, là người có số đào hoa, được nhiều người khác giới yêu thương mê mệt, nếu là nốt ruồi mầu nâu.
8. Trên đường Đời: đề phòng tai nạn, chết đột ngột.
9. Trên đường Trái tim: bị thất bại lớn.
10. Trên đốt thứ 3 ngón deo nhẫn: đau mắt, có thể bị mù lòa.
11. Trên Vòng cổ tay: được hưởng gia tài lớn, hoặc trúng số to, giàu có.
12. Một vài nốt ruồi đen nằm trên đường Trí não: sóm xa mẹ, lìa cha, tha phuơng cầu thực. Nếu có thêm một hình tam giác ở đó nữa là số "*Bach thủ thành gia*" nghĩa là với hai bàn tay trắng mà làm nên cơ nghiệp.
13. Nốt ruồi son ở đốt 1 ngón trỏ: nhàn hạ, hạnh phúc suốt đời.
14. Nốt ruồi son ở đốt 2 ngón trỏ: được giúp đỡ, thành công tối tấp về tiền tài, danh vọng, do tự nhiên được hưởng.

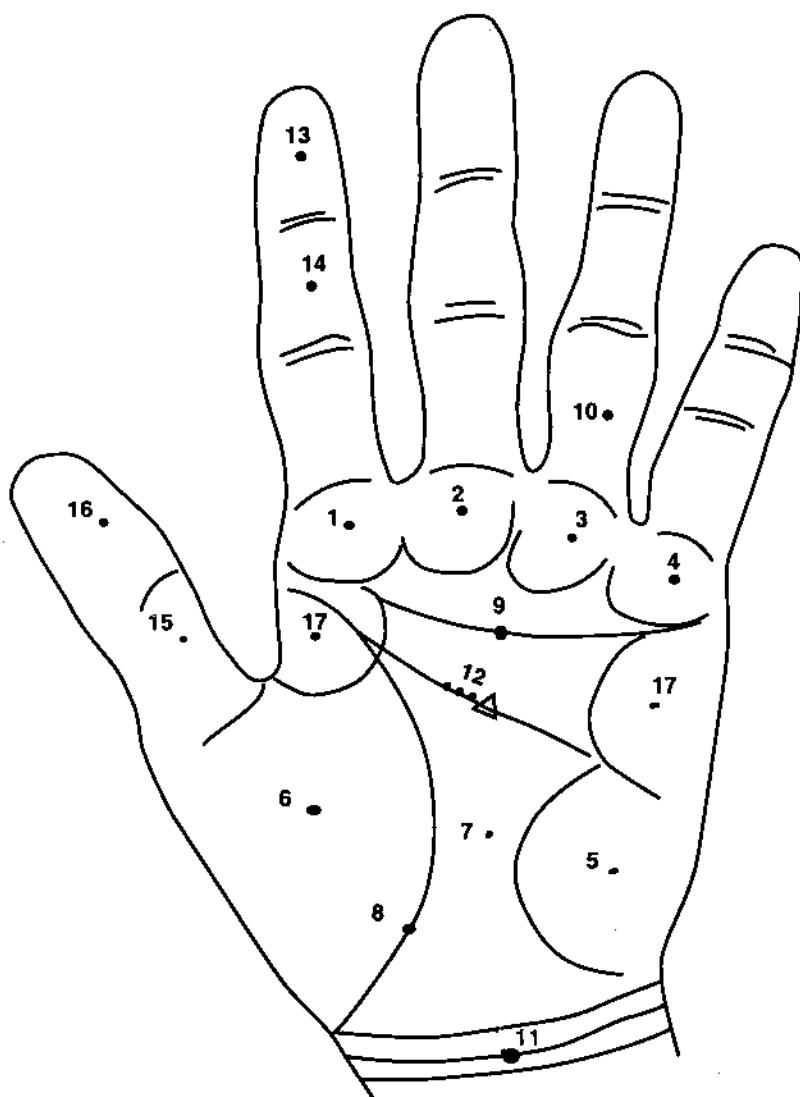
15. Nốt ruồi son ở đốt thứ hai, ngón cái: tai nạn bất ngờ, có thể gãy chân hoặc tay.
16. Một nốt ruồi son ở đốt thứ nhất, ngón cái: thành công trên đường tình.
17. Nếu là nốt ruồi son, ở gò Hỏa Tinh âm hoặc dương: có quý nhân phù trợ, dẫn tới thành công.

Ghi chú: Nốt ruồi ở trong người, trước ngực: có lợi về tình duyên. Sau lưng: có lợi về tiền tài.

Nốt ruồi đỏ son nằm ở bất kể vị trí nào đều tốt: tiền tài, danh vọng, tình yêu đều rạng rỡ.

Có người cho rằng nốt ruồi đỏ son chỉ có ý nghĩa may mắn về *tiền tài*, nhưng không vĩnh viễn, sẽ có thời kỳ nó mờ nhạt đi và lặn mất.

NỐT RUỒI



Ghi chú: Nếu là nốt ruồi son ở

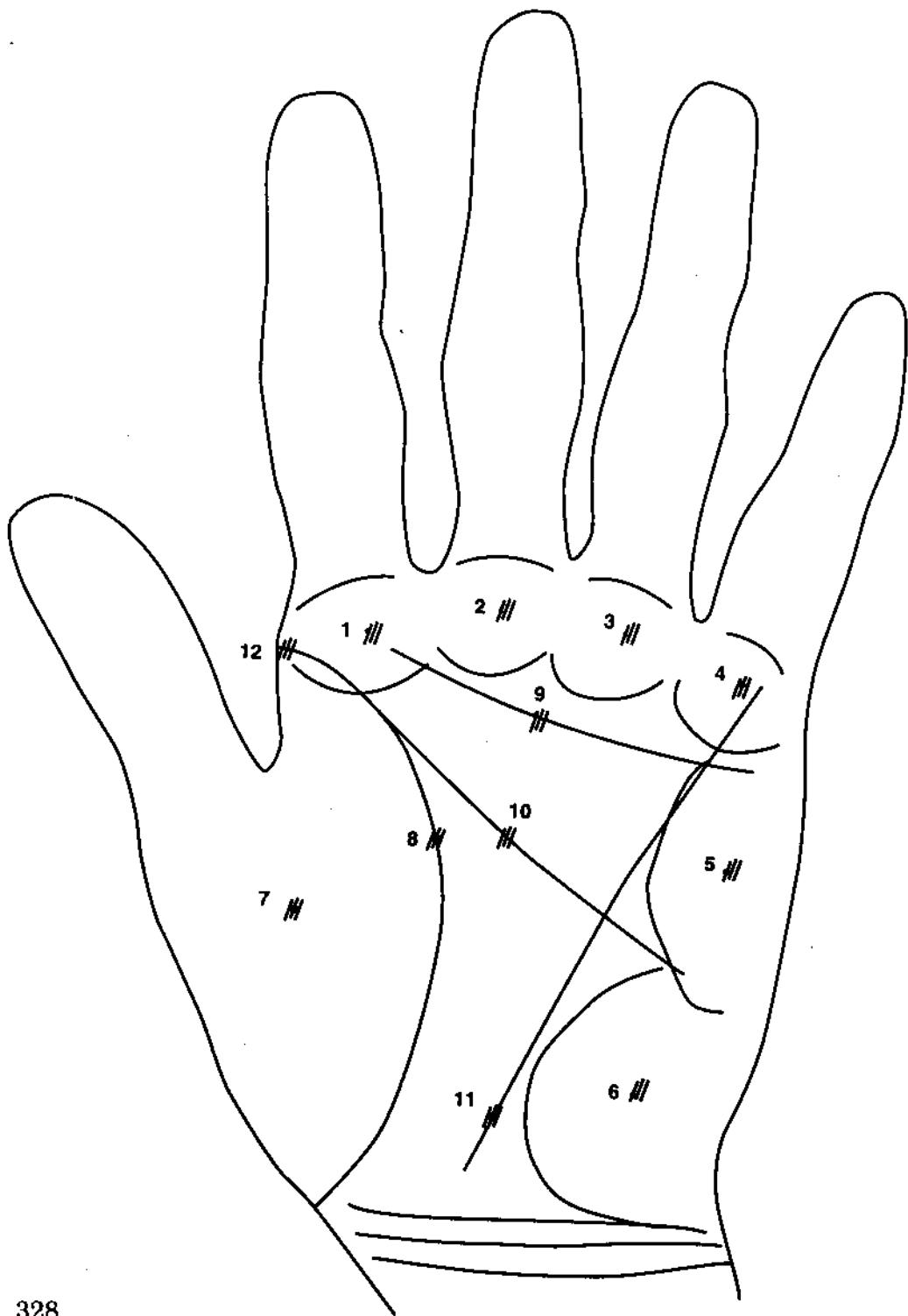
- gò Mộc Tinh: tài lộc.
- gò Thổ Tinh: danh tiếng nổi như cồn.
- gò Thái Dương và Thủy Tinh: thành công lớn về nghệ thuật.
- gò Hỏa Tinh âm hoặc dương: có ô, dù che, dẫn tới thành công.
- gò Thủy Tinh: tình duyên tốt đẹp, đến bất ngờ.
- Cánh đồng Hỏa Tinh: hôn nhân giàu có.
- gò Kim Tinh: chồng hờ vợ tạm mà giàu có.

TÀN NHANG

Tàn nhang: dấu hiệu của đau thương, tang tóc, có thể xuất hiện rồi phai nhạt và lặn mất và do đó cũng hết tai họa.

1. Trên gò Mộc Tinh: trắc trở trong sự nghiệp, đề phòng kẻ tâm phúc phản bội.
2. Trên gò Thổ Tinh: tai nạn bất ngờ, có thể ảnh hưởng tới danh dự, bị tù tội. Có thể do thương người luy tới mình.
3. Trên gò Thái Dương: thất bại nặng trong nghệ thuật. Gặp nhiều rủi ro, ít may mắn trong các cuộc thi cử.
4. Trên gò Thủy Tinh: thua thiệt về mọi mặt, nhất là về chính trị.
5. Trên gò Hỏa Tinh: cần kiềm chế tính nóng nảy hoặc đùa dai để tránh mọi hậu quả tai hại.
6. Trên gò Thái Âm: mọi tính toán đi dây đó cần đình lại, nếu đi sẽ không có ngày về.
7. Trên gò Kim Tinh: đề phòng ghen tuông, đổ nát.
8. Trên đường Đời: tang tóc trong gia đình.
9. Trên đường Trái tim: đề phòng tai nạn đổ máu hoặc chứng thiếu máu.
10. Trên đường Trí não: bị ám sát hoặc nhúng tay vào mưu sát (nếu đường Trí não đó chạy ra ngoài Cánh đồng Hỏa Tinh là người có ý nghĩ, hành động vô lương tâm, vô đạo đức).
11. Trên đường Trực giác: nếu không tham ô thì cũng là người bị bệnh về gan.
12. Trên chỗ phát nguồn của đường Đời: thời thơ ấu đã bị khổ nhục.

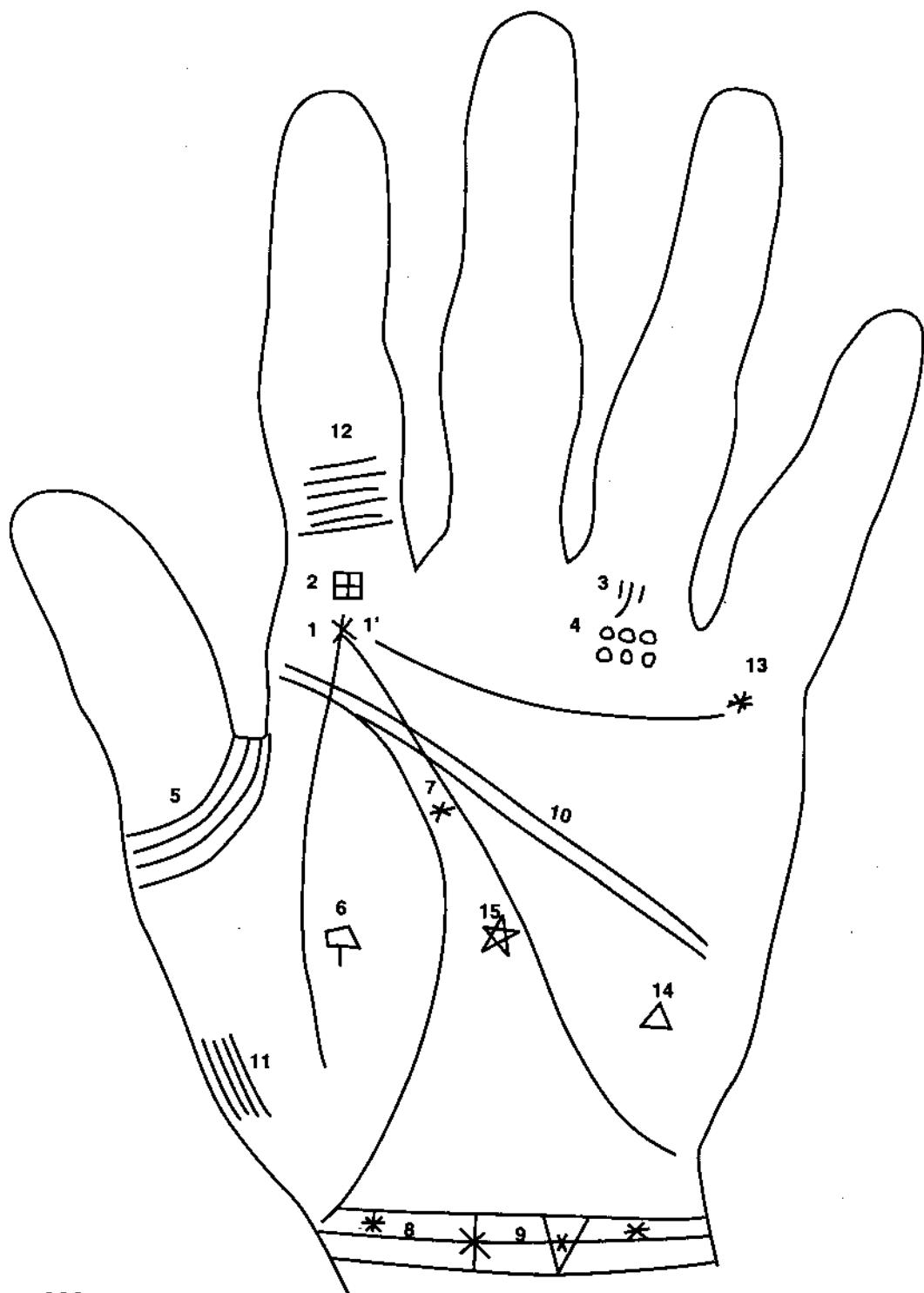
TÂN NHANG



DẤU HIỆU ĐƯỢC HƯỚNG GIA TÀI, KẾ THỪA

1. Dấu "Pháo hoa" là 1 đường đi từ trong gò Kim Tinh lên gấp ngôi sao ở gò Mộc Tinh: báo hiệu những gia tài lớn.
- 1'. Đường từ gò Thái Âm lên gấp ngôi sao ở gò Mộc Tinh: được hưởng gia tài lớn do tình yêu và đám cưới giàu sang.
2. Chữ Điền ở gò Mộc Tinh. có cửa cải, nhà cửa, ruộng đất.
3. Dấu "Con sông" ở gò Thái Dương: sung suông và gia tài lớn.
4. Dấu "Sáu ngôi sao": giàu có, gia tài do bố mẹ để lại.
5. Bốn đường tương đối đẹp ở ngón chân ngón cái: được hưởng gia tài.
6. Hình "Cái sέng" trên gò Kim Tinh: gia tài, giàu có, hạnh phúc do tư cách đạo đức tốt.
7. Ngôi sao ở góc cao do đường Đời và đường Trí não hợp thành: gia tài, thừa kế do những người đàn bà để lại.
8. Ngôi sao ở Vong cổ tay: hưởng gia tài hoặc trúng số lớn. Nếu có 3 ngôi sao càng được nhiều của cải gấp bội.
9. Chữ thập trong chữ V ở Vong cổ tay: hưởng gia tài, kế thừa, tuổi già sung suông.
10. Hai đường Trí não đi song song: may mắn, có cửa cải, giàu có, được hưởng gia tài, kế thừa vào giữa đời.
11. Nhiều chỉ song song ở góc dưới gò Kim Tinh, gần bìa bàn tay: kế thừa và hưởng gia tài vào lúc về già.
12. Nhiều chỉ nhỏ chạy theo chiều ngang đốt cuối cùng của ngón trỏ: được hưởng gia tài.
13. Ngôi sao ở cuối đường Trái tim: được hưởng gia tài bất ngờ, do nhân tình để lại, nhưng gặp bất hạnh vì gia tài ấy sẽ bị tiêu tan vào tay một nhân tình khác.
14. Hình tam giác ở gò Thái Âm: được hưởng gia tài khá lớn.
15. Ngôi sao nằm trong lòng bàn tay đàn bà: hưởng gia tài lớn.

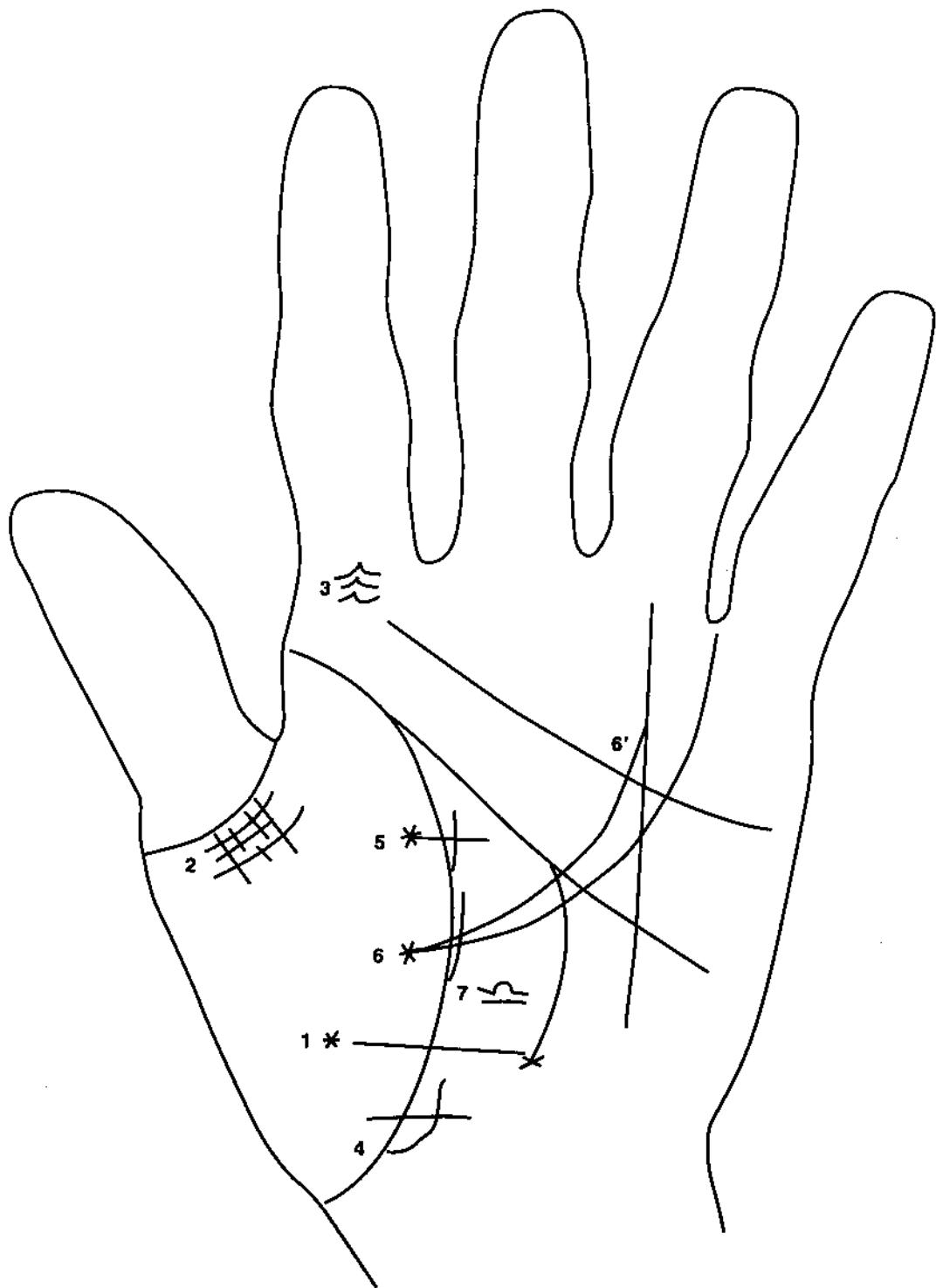
DẤU HIỆU ĐƯỢC HƯỞNG GIA TÀI, KẾ THỪA



NHỮNG DẤU HIỆU VỀ KIỆN TỤNG

1. Ngôi sao từ gò Kim Tinh nối với ngôi sao trên đường Trí não: những cuộc kiện tụng, sống ly thân, ly dị, do nhiễu loạn thần kinh.
2. Gần giống hình lưỡi ở sát chân ngón cái: những cuộc kiện tụng về phân chia, thừa hưởng gia tài.
3. Dấu "*Ba cái mū*" trên gò Mộc Tinh: hao tài tổn của vì kiện tụng.
4. Đường từ đường Đời đi lên, có một đường khác từ gò Kim Tinh cắt ngang qua: có kiện tụng.
5. Nếu từ 1 ngôi sao trong gò Kim Tinh có đường cắt qua đường Đời và 1 đường khác từ đường Đời thẳng lên: có kiện tụng về chia gia tài hoặc là kế thừa giữa những người thân hoặc họ hàng gần. Hoặc kiện tụng về thanh lý tài sản, vỡ nợ.
6. Ngôi sao từ gò Kim Tinh cắt qua đường Đời, một đường nữa từ đường Đời đâm thẳng lên rồi lại cắt qua đường Trí não, đường Thái Dương và Đường Trái tim để tới khe giữa ngón đeo nhẫn và ngón út: thua kiện dẫn tới khuynh gia bại sản (nhưng, nếu đường đó chỉ gấp đường Thái Dương thôi thì lại là thắng kiện và có của) (6').
7. Trên đồng Hỏa Tinh có dấu "*Vòm lâu dài của quan tòa*": có cãi lộn và kiện tụng.

NHỮNG DẤU HIỆU VỀ KIỆN TỤNG

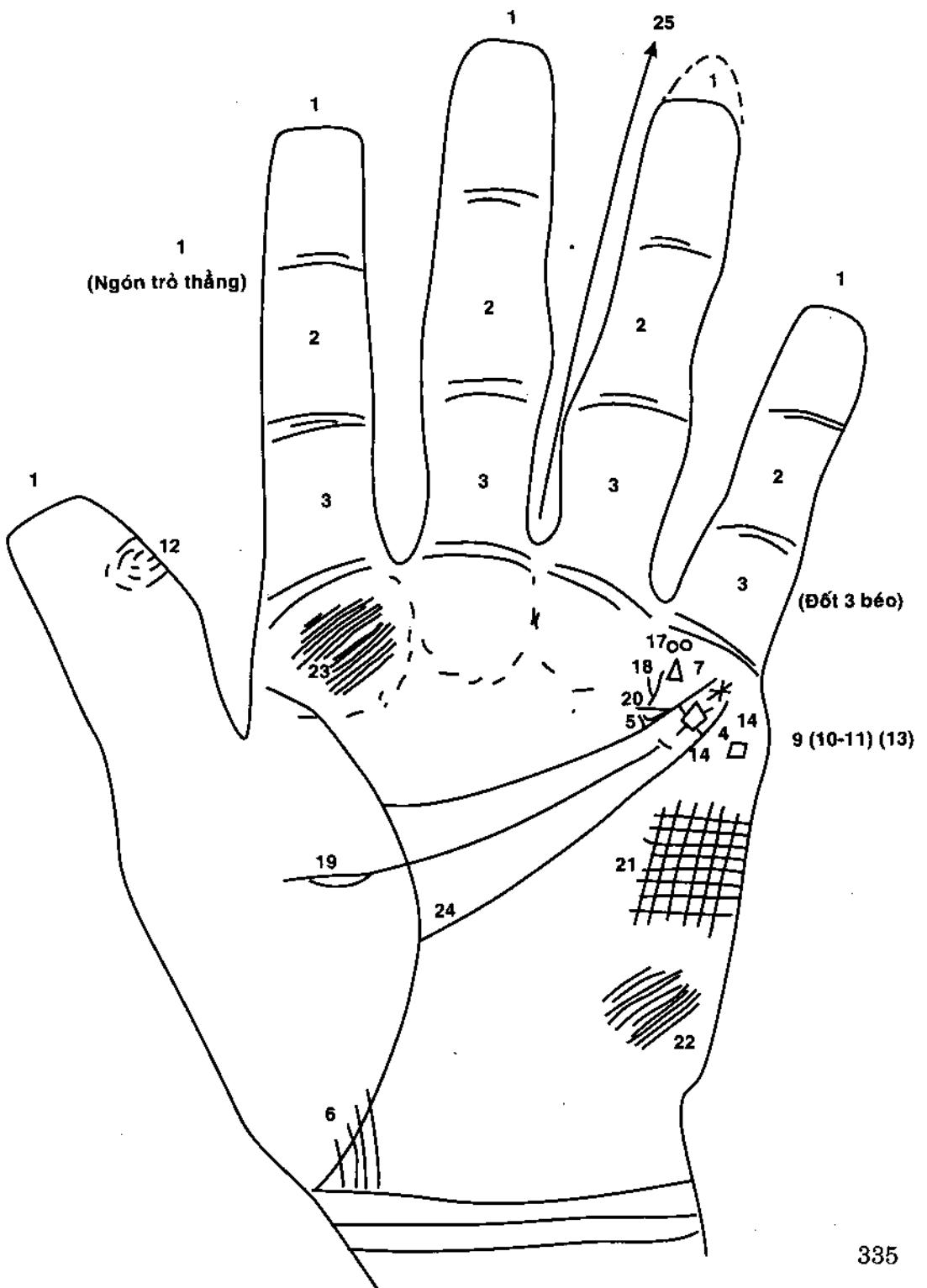


TÀI HAY BẤT TÀI TRONG KINH DOANH, BUÔN BÁN?

1. Những nhà kinh doanh, buôn bán lớn thường có bàn tay vuông (thực tế) với những ngón tay nhẵn nhụi (biết tổng hợp), với ngón trỏ thẳng (dể chỉ huy).
Còn những người buôn bán nhỏ thường có những bàn tay dài và có máu (với các nút vật chất là người biết tính toán), là những bàn tay của trật tự, tỉ mẩn và tính toán, với ngón cái dài, móng tay ngắn (biết giám sát) và đường Trí não dài, rõ ràng (minh mẫn). Họ không có cái nhìn rộng, thoáng, bao quát vì thường có những ngón ngắn, không có các loại nút hoặc là ngón deo nhẫn dài và các ngón tay kiểu hỗn hợp.
2. Những nhà kỹ nghệ lớn, giàu nút đốt đốt vách, đều có các đốt tay thứ 2 thon và rất dài (nhất là đốt 2 của ngón út).
Người nào nhiều đốt 2 ngắn, mập đều dễ hép hòi, nhận lầm, không tốt trong việc làm ăn.
Đốt 2 quá ngắn là không biết buôn bán (nhất là đốt 2 của ngón út).
3. Người làm ăn buôn bán lớn và cả những kẻ đầu cơ giỏi đều có những nút vật chất rất rõ ở các ngón tay vì họ có khả năng tính toán, sắp xếp, tổ chức, thực hành.
Nếu họ lại có ngón tay béo ở phần dưới - các đốt 3 - rõ ràng là người tính toán chi li, ích kỷ.
4. Có dấu "*Rùa vàng*" ở gò Thủy Tinh: giàu có vì buôn bán.
5. Có chỉ nhỏ từ đường Đời chạy lên gò Thủy Tinh: thành công trên thương trường hoặc trở thành nhà kỹ nghệ cũng như luật gia khét tiếng.
6. Ba hay bốn đường từ Vòng cổ tay lên gò Kim Tinh: báo hiệu sự thành đạt trong buôn bán.
7. Có hình tam giác ở gò Thủy Tinh: có khả năng về ngoại giao và buôn bán.
8. Các đốt 2 của ngón tay đầy thịt: hiểu biết việc buôn và công nghệ một cách thành thạo.
9. Gò Thủy Tinh ngả về cạnh bàn tay: có óc thực hành, thạo buôn bán và công nghệ.
10. Nếu gò Thủy Tinh bị nhận chìm: không có năng khiếu về buôn bán.

11. Bằng phẳng về phía cạnh bàn tay (nhất là ở gò Thủy Tinh): không thạo việc, không quan tâm tới tiền nong.
12. Nếu ở ngón cái có khu ốc đóng theo chiều ngang: gấp trở ngại trong kinh doanh, buôn bán lớn, còn việc nhỏ thì thành công.
13. Cạnh bàn tay, phía chân ngón út, phồng lên như một cái xương chồi ra: rất thèm khát, say mê tiền của và lời lãi.
14. Ngôi sao trên gò Thủy Tinh: thành công về y, Khoa học, tài hùng biện hoặc trong nghệ thuật buôn bán, giao dịch.
15. Hình tam giác trên gò Thủy Tinh: có năng khiếu về ngoại giao và buôn bán.
16. Hình vuông trên gò Thủy Tinh: rất có năng khiếu về buôn bán.
17. Dấu "*Hai vòng vàng*" trên gò Thủy Tinh: của cải như nước như non do buôn bán.
18. Hình chẽ trên gò Thủy Tinh: gấp những thất bại trong công việc, tiêu phí nhiều cái vô ích, có thể bị vỡ nợ.
19. Ở gò Kim Tinh có cù lao với nhánh rẽ chạm gò Thủy Tinh: khuynh gia bại sản.
20. Có cù lao ở gò Thủy Tinh: thất bại ê chề về tiền của hoặc khoa học.
21. Cái lưỡi trên gò Hỏa Tinh: mất danh giá, vỡ nợ hoặc thất bại trong công việc làm ăn, buôn bán.
22. Có vết tàn nhang trên gò Thái Âm: mọi tính toán đi đây đi đó cần đình lại, nếu đi sẽ không có ngày về.
23. Tân nhang trên gò Mộc Tinh: trắc trở trong sự nghiệp, đề phòng kẻ tâm phúc phản bội.
24. Có đường nhỏ chạy từ đường Đời lên gò Thủy Tinh: thành công về thương nghiệp, kỹ nghệ (hoặc là luật gia nổi tiếng).
25. Chó trao tiền của, két bạc cho người có ngón đeo nhẫn quá dài (bằng ngón giữa). Họ sẽ đem đánh bạc hoặc làm tiêu tan hết.

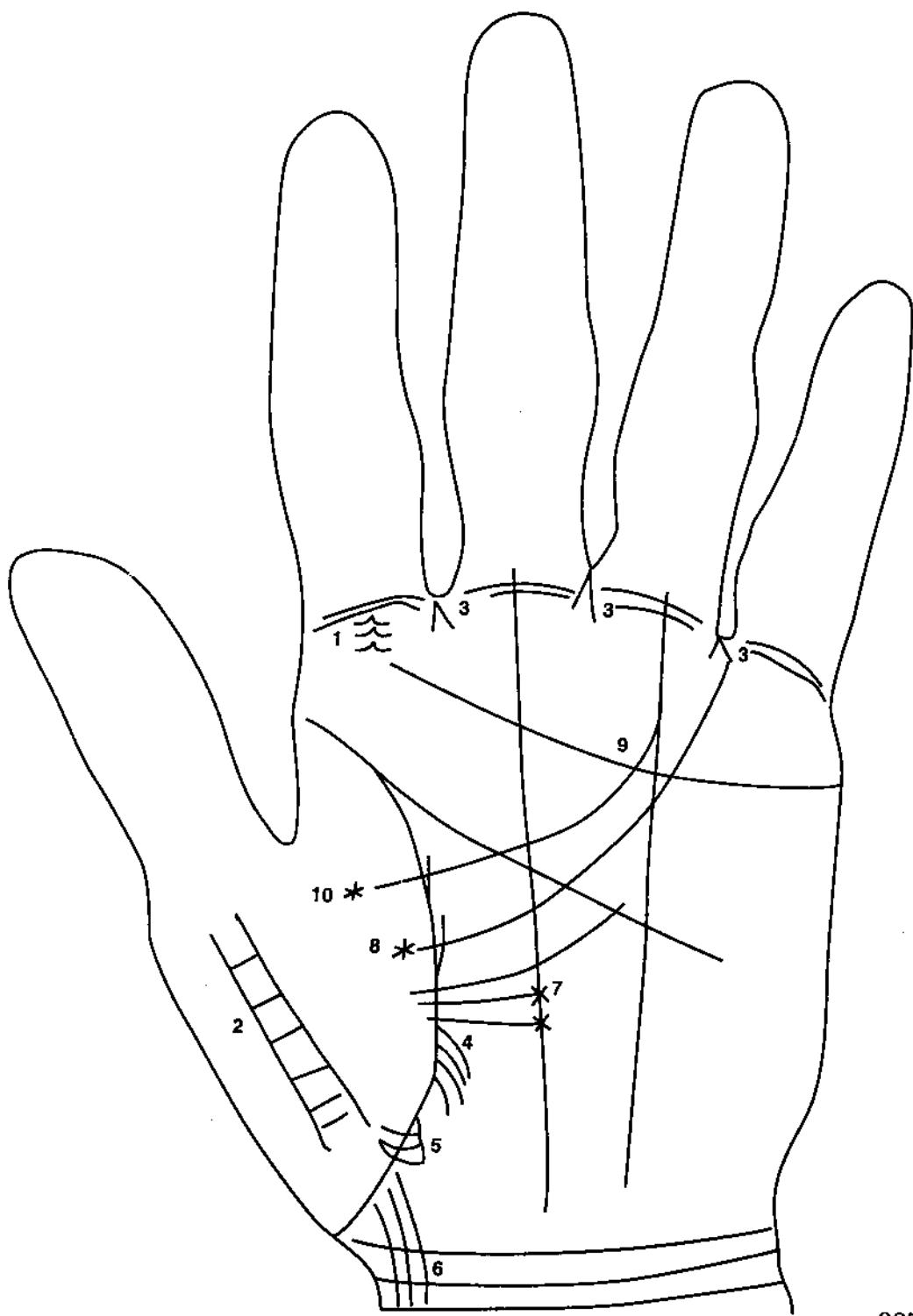
TÀI HAY BẤT TÀI TRONG KINH DOANH, BUÔN BÁN?



DẤU HIỆU HAO TÀI TỐN CỦA

1. Dấu "Ba cái mõ" trên gò Mộc Tinh: hao tài tốn của do kiện cáo.
2. Hình thang nằm chéo ở gò Kim Tinh: phung phí tiền của cho gái.
3. Đường tràn chéo ở các kẽ tay: phung phí tiền của.
Ở gò Mộc Tinh: do dục vọng tự kiêu, ước muốn thắng lợi.
Nối với đường Liên kết: hy sinh tiền của, vì tình yêu sung sướng.
Ở gò Thổ Tinh: ngoi lên trong sự nghiệp có hao tài tốn của.
Ở gò Thái Dương: mất của cải để bảo vệ danh giá và tiếng tăm.
Ở gò Thủy Tinh: báo hiệu sẽ vỡ nợ.
4. Nhiều nét ngắn song song ở gần cuối đường Đời đổ xuống: cản trở thắng lợi, hao tiền tốn của.
5. Vài nét ngắn từ đường Đời chạy song song vào gò Kim Tinh: mất tiền của do yêu đương.
6. Những đường song song từ đường Đời xuống hết Vong cổ tay: mất của, ốm đau, thay đổi địa vị, nghèo khổ.
7. Những đường Xuyên ngang từ gò Kim Tinh ra, gặp ngôi sao ở đường Thổ Tinh: mất của, đời sống khổ sở, thay đổi địa vị.
8. Ngôi sao từ gò Kim Tinh băng qua một đường thẳng từ đường Đời lên, qua cả đường Thái Dương, tới khe ngón đeo nhẫn và ngón út: thua kiện dẫn tới khuynh gia bại sản.
9. Đường Trái tim đi thành một vòng cung từ bìa tay tới giữa chân ngón trỏ: mất của cải vì buôn bán.
10. Ngôi sao ở gò Kim Tinh có một đường chạy qua đường Đời, qua cả một vạch từ đó thẳng lên, để tới hòa với đường Thái Dương: trong việc kiện tụng có thắng lợi, dẫn tới có của cải.

DẤU HIỆU HAO TÀI TỐN CỦA

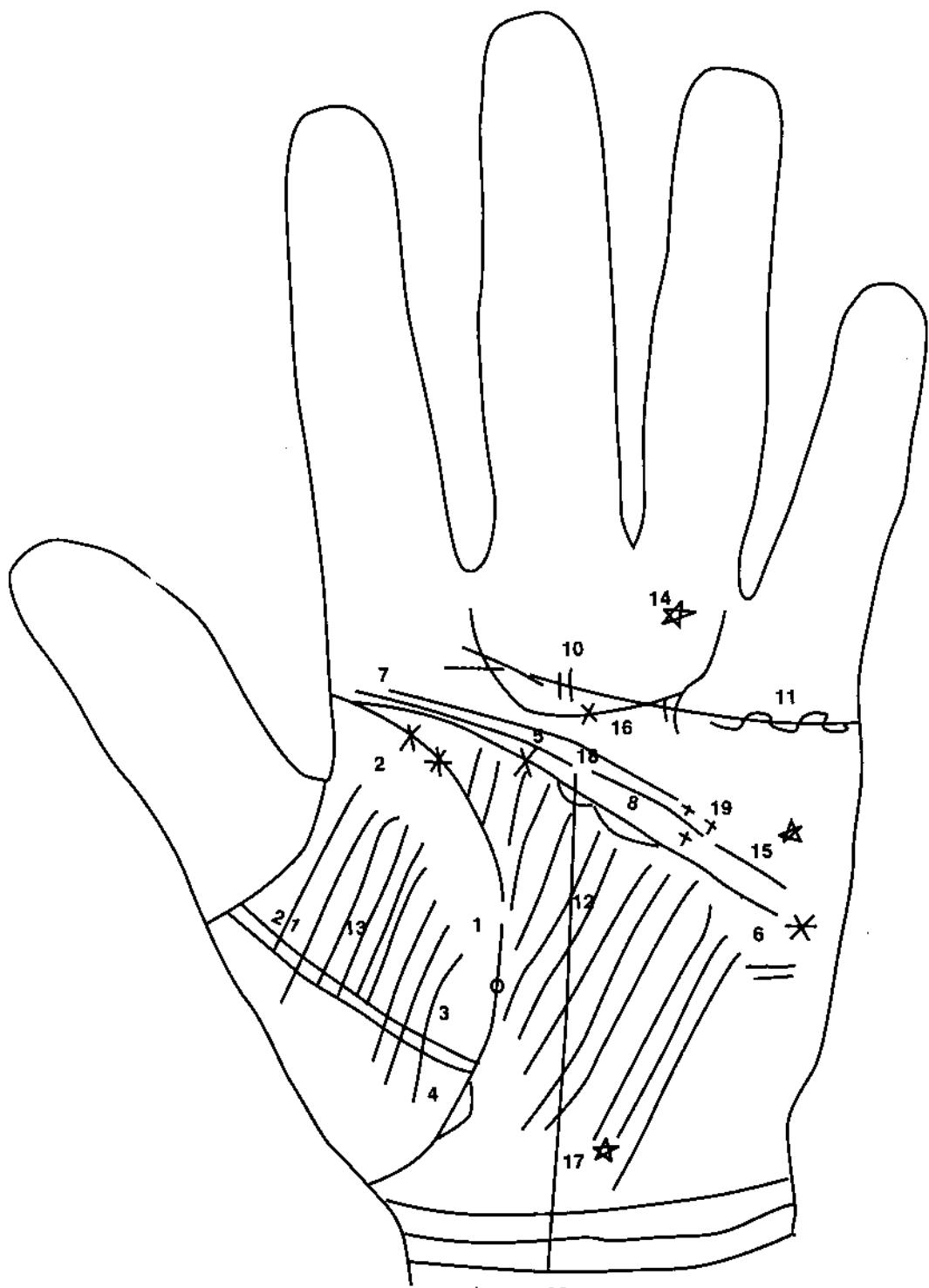


NHỮNG DẤU HIỆU CỦA THƯƠNG TẬT

1. Đường Đời ngắn, hết đột ngột ở một bàn tay: nhựa sống bị suy yếu hoặc bị thương nặng. Hết đột ngột ở cả 2 bàn tay: thương tật, chết vào đúng độ tuổi 2 đường đó hết đột ngột, ở gần như là cùng một chỗ.
(Nếu đường Đời bị đứt làm 2 đoạn nhưng những đoạn đó chồng lên nhau thì chỉ bị thương nặng nhưng có thể thoát khỏi nguy hiểm chết người).
2. Một chữ thập hoặc một ngôi sao ở trên đường Đời, ở một bàn tay: bị thương nặng. Ở cả 2 bàn tay: bị thương nặng và nguy hiểm chết người vào độ tuổi có các dấu đó.
3. Một chấm trắng trên đường Đời: bị bệnh về mắt, lâu hay chóng là do chấm trắng đó to hay nhỏ.
Nếu là chấm đen: bị bệnh thương hàn (nếu đường Trí não có một hòn đảo hoặc Cánh đồng Hỏa Tinh có vết xanh).
4. Có hòn đảo màu xanh nhạt rất rõ trên đường Đời: bị thương hàn nặng vào tuổi có hòn đảo đó.
5. Một chữ thập rõ, đúng một mình trên đường Trí não, không có gì động chạm tới nó: bị tai nạn trầm trọng. Nếu ở cả hai tay đều có thì càng nguy hiểm.
6. Một ngôi sao ở cuối đường Trí não (đâm xuống gò Thái Âm): thần kinh bị đau nặng hoặc điên loạn.
7. Đường Trí não không liền và xuất phát sau đường Đời: bệnh về mắt.
8. Có hòn đảo ở trên đường Trí não, bên tay trái: báo là bị liệt đầu bên phải. Bên phải: báo là bị liệt đầu bên trái. Nếu ở cả 2 bàn tay đều có hòn đảo trên đường Trí não thì liệt cả đầu.
9. Người có đường Trái tim hết bằng hình chẽ thường là do đường tuần hoàn máu tồi (nếu hình chẽ hết ở gò Thổ Tinh: chết vì bệnh hơn là tai nạn).
Đường Trái tim hết bằng hình chẽ: đó là dấu hiệu có thể bị mắc bệnh (tim, gan, phổi...) rất dễ dàng.
10. Đường Trái tim bị cắt bởi nhiều đường nhỏ: yếu tim. Nếu những vạch đó rõ và ở dưới ngón giữa và ngón deo nhẫn: bệnh hồi hộp tim. Nếu những vạch đó sâu, đậm: có thể chết đột ngột.

11. Đường Trái tim thành dây xích: một bộ phận trong tim bị yếu.
12. Có vết xanh ở Cánh đồng Hỏa Tinh: bệnh đường ruột và tiêu hóa, bị nhiễm độc hoặc táo bón.
13. Vết xanh ở gò Kim Tinh: đau ở bụng hoặc thận, ở dàn bà có thể bị cản trở về sinh đẻ.
14. Ngôi sao trên gò Thái Dương: bị nguy hiểm về súng.
15. Ngôi sao trên gò Hỏa Tinh: bị thương nặng về súng ống, chết trận hoặc bị thương vì hỏa hoạn (có khi có thắng lợi về binh nghiệp).
16. Ngôi sao ở giữa Vong Kim Tinh, dưới gò Thổ Tinh: bệnh tật về phong tình, hoa liễu khó chữa.
17. Một chữ thập (hay một ngôi sao) ở phần dưới của Cánh đồng Hỏa Tinh: có thể bị mổ. Nếu ở giữa chữ thập hoặc ngôi sao lại có thêm một cái chấm: có thể nguy hiểm chết người.
18. Đường Trí não bị đứt quãng: bị thương tổn nghiêm trọng một bộ phận ở chân tay hoặc nơi khác và trở thành cố tật.
Đứt đoạn so le dưới ngón trỏ: bị thương ở tủy chi. Dưới ngón giữa, thành từng đoạn: bị thương, phải cắt cụt hoặc khoan nỗi. Dưới ngón đeo nhẫn: tai nạn hoặc thương tổn cục bộ về mắt. Từ chỗ bắt nguồn: gãy chân do ngã từ trên cao xuống.
19. Những chữ thập nhỏ ở trên hoặc ở dưới đường Trí não: tai nạn về sức khỏe. Dưới ngón trỏ: vì chuyện xã hội. Dưới ngón giữa: bị ngã từ trên cao vì giống vật to lớn. Ở ngón đeo nhẫn: vì lửa, vì sét, vì điện. Ở ngón út: vì nọc độc của thú vật hoặc bị đầu độc.
20. Có một đường từ Vong cổ tay, đi qua đường Trí não và có hòn đảo ở chỗ gấp nhau: đều có thể bị tai nạn nguy hiểm.
21. Nhiều đường chỉ thẳng và lớn mọc từ chỉ cuối ngón tay cái ra đúng đường Đời: chết vì bỗng, vì lửa.

NHỮNG DẤU HIỆU CỦA THƯƠNG TẬT



NHỮNG DẤU HIỆU CỦA NGOẠI TÌNH

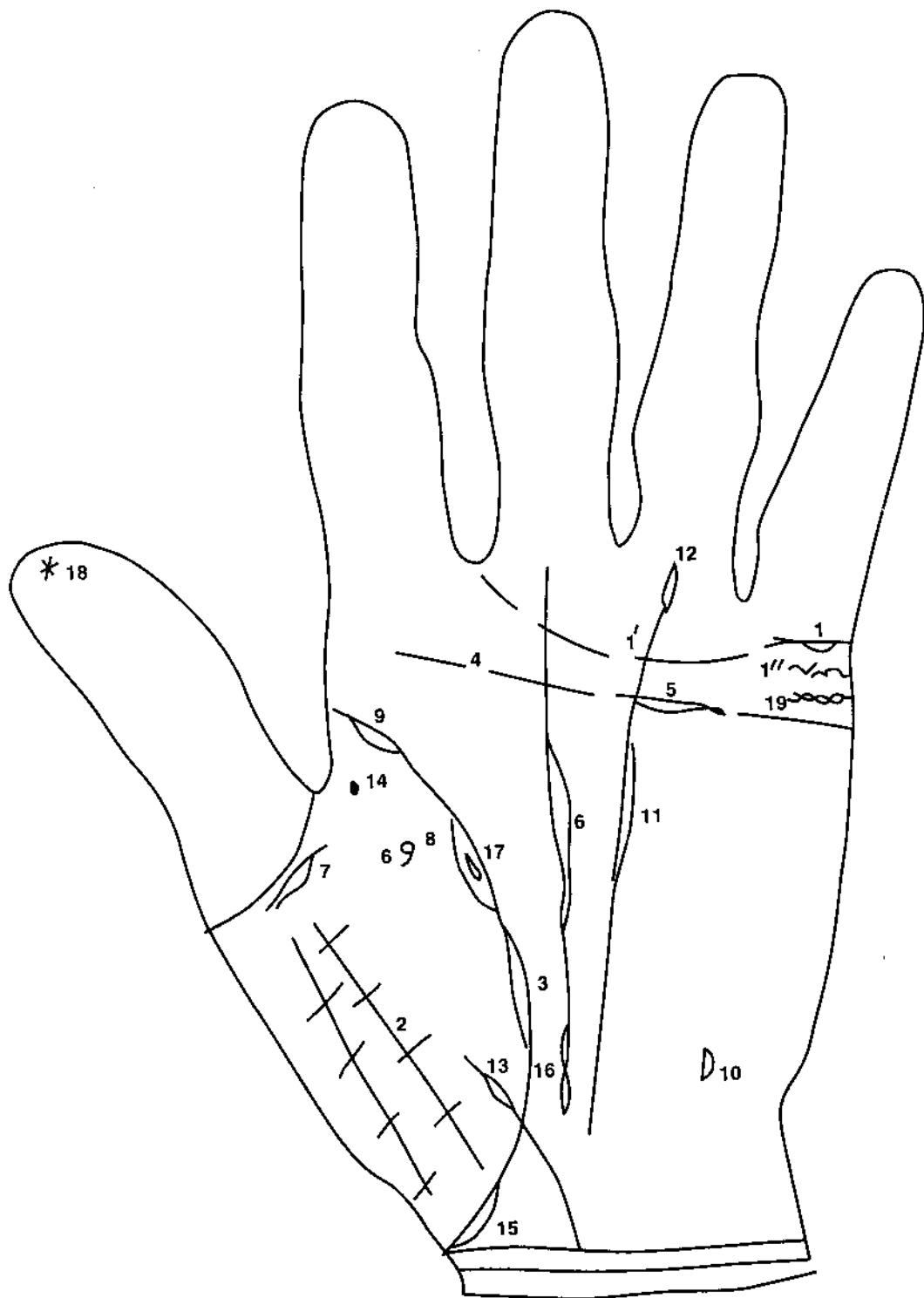
1. Một hòn đảo trên đường Liên kết (Hôn nhân): dấu hiệu ngoại tình.
- 1'. Đàn ông có một hòn đảo trên đường Liên kết nối liền với một vòng Kim Tình gãy khúc và một hòn đảo trên đường Định mệnh: cưới một bà góa và lại là người tình của con gái bà ta.
- 1''. Đường Liên kết khúc khuỷu: cuộc chung sống bị xáo trộn do sự không trung thành của người kia.
2. Hai đường nằm song song có những gạch nhỏ so le xuyên qua và nằm vắt chéo trên gò Kim Tình, chạy dài từ chân ngón cái tới gần cổ tay: tình giữa một người đàn ông với hai người đàn bà hoặc ngược lại.
3. Hòn đảo dài trên đường Đời: dấu hiệu ngoại tình.
4. Đường Trái tim bị cắt ra làm nhiều đoạn: không chung thủy trong tình yêu. Mỗi đoạn là một mối tình bị tan vỡ.
5. Một hòn đảo dài trên đường Trái tim: ngoại tình, đau tim.
6. Một hòn đảo, trông đẹp, trên đường Định mệnh: gặp may mắn và thành công trong việc ngoại tình. Nếu hòn đảo trông xấu xí và đường Định mệnh bị gãy: gặp buồn phiền và bất hạnh trong việc ngoại tình.
7. Hòn đảo trên gò Kim Tình: ngoại tình, không chung thủy.
8. Hai cái liếc mắt trên gò Kim Tình: ngoại tình, tình yêu vụng trộm.
9. Nếu có hòn đảo ở bất kể chỗ bắt nguồn của một đường chính nào đều có ý nghĩa là: người sống truy lạc, đã có gia đình rồi còn vụng trộm xây dựng tổ ấm ở nơi khác.
10. Dấu "*Mặt trăng*" trên gò Thái Âm: không chung thủy trong tình yêu với trạng thái lạ lùng.
11. Một ngôi sao trên đường Thái Dương với ngón cái dài và một Đường Trí não đẹp đẽ: việc ngoại tình làm hoàn cảnh và địa vị tốt đẹp hơn lên.
12. Nếu đường Thái Dương xuất phát từ dưới đi lên, tận cùng bằng một hòn đảo là ngoại tình dẫn tới thành công và nổi tiếng.

13. Đường Xuyên ngang bắt đầu bằng một hòn đảo, chạy xuống giữa cổ tay: bệnh về đường sinh dục có liên quan tới việc ngoại tình hoặc quan hệ vụng trộm.
14. Nốt ruồi trên gò Kim Tinh: tình đầu bị ngăn cách dẫn tới chia ly hoặc là bị tình phụ vì nhiều lý do nhưng chủ yếu là do sự không chung thủy của người mình yêu.
15. Hòn đảo ở cuối đường Đời: không chung thủy hoặc bị tình phụ. Trong trường hợp này, vì nhiều lý do khác nhau (danh dự gia đình, họ hàng, con cái...) có khi họ vẫn chung sống với nhau (nhưng ly thân). Hoặc là một bên (nam hay nữ) sống vụng trộm, bất hợp pháp với người khác, một bên âm thầm chịu đựng, sống cô độc. Hoặc là họ cùng sống cảnh "*chồng ăn chả vợ ăn nem*"!
16. Có người có tới 2 hòn đảo ở nơi có dấu hiệu ngoại tình vẫn sống chung thủy với vợ (hoặc chồng) ở trên đồi này, nhưng lại *hủ hóa* về tinh thần với một hoặc hai người khác (bằng xương bằng thịt ở cõi trần gian hay trong một thế giới mờ nào đó).
17. Người có một hòn đảo lớn, ở trong hòn đảo đó có một hòn đảo con: Đang ly dị (với chồng hoặc vợ) lại có một người tình. Khi ly dị xong lại thôi ngoại tình. Khi người tình đi lấy người khác thì không ngoại tình về mặt xác thịt, vật chất với họ nữa, nhưng, việc ngoại tình về tinh thần vẫn tiếp diễn.
18. Ngôi sao trên đầu ngón cái: tán tỉnh dẫn tới hủ hóa.

SỰ KHÔNG CHUNG THỦY

19. Đường Liên kết xoắn lại: không chung thủy. Hoặc:
Có gò Kim Tinh quá rộng, không cao lắm, bị rạch nhiều (có thể mỗi cái rạch là một mối tình thoáng qua). Nhiều đường và hoi sâu (dễ bị kích thích, nhạy cảm quá đáng, nhưng lại thiếu sâu sắc trong tình cảm). Ngón cái thường ngắn (thiếu ý chí hành động). Có một vòng Kim Tinh rõ nét). Có đường Trái tim dài (kéo theo quá nhiều chứng bệnh). Có một ngón trỏ nhọn (với tính tò mò không được thỏa chứng bệnh). Có một ngón trỏ nhọn (với tính tò mò không được thỏa mãn). Ở người đàn bà lại thường có đường Trí não có hình chẽ.

NHỮNG DẤU HIỆU CỦA NGOẠI TÌNH

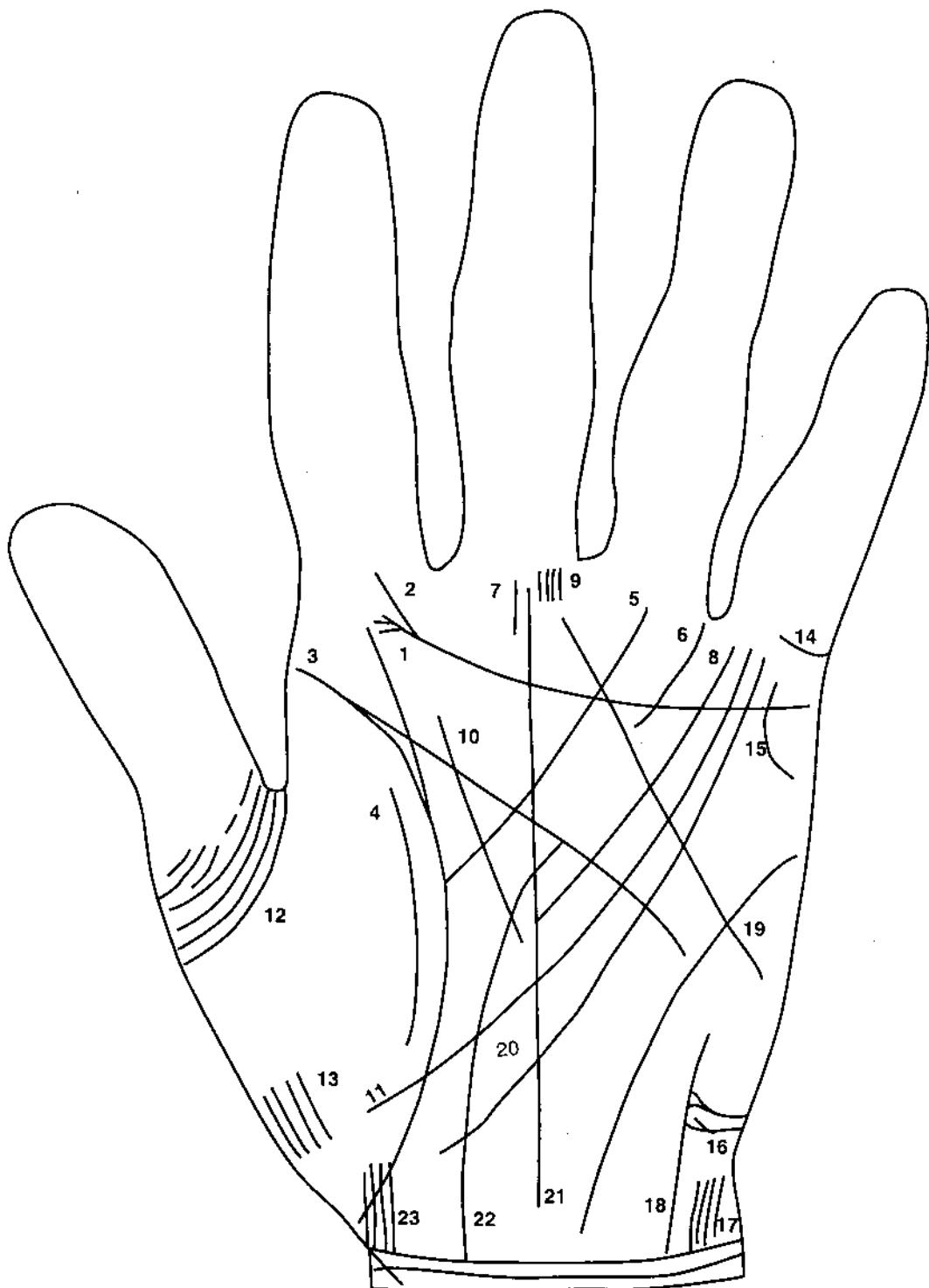


MỘT SỐ ĐƯỜNG MAY MẮN

1. Những nhánh nhỏ từ đường Trái tim về gò Mộc Tinh: hạnh phúc vì đức tính tốt.
2. Nhánh nhỏ của đường Trái tim về đốt thứ 3 của ngón trỏ: danh giá, giàu có.
3. Nhánh của đường Đời về gò Mộc Tinh: hoài bão được thỏa mãn, danh giá, của cải.
4. Nhánh của đường Đời ở trong gò Kim Tinh: giàu có và phẩm chất cao.
5. Nhánh đường Đời về gò Thái Dương: thành công, nổi tiếng về nghệ thuật. Được nhiều người có thế lực che chở.
6. Nhánh đường Trí não về gò Thổ Tinh: thành công và giàu có vì buôn bán.
7. Một đường cày đẹp và đều đặn trên gò Thổ Tinh: may mắn, hạnh phúc, của cải.
8. Nhánh của đường Định mệnh về gò Thủy Tinh: ngày càng giàu có vì buôn bán.
9. Nhiều đường thành bậc thang trên gò Thổ Tinh: bát ngát lên địa vị cao trong xã hội. Ngày càng nhiều của cải.
10. Nhánh đường Định mệnh về gò Mộc Tinh: giàu có, thắng lợi lớn, rất nổi tiếng.
11. Đường từ gò Kim Tinh về gò Thủy Tinh: tình yêu và của cải.
12. Bốn đường cách đều nhau ở dưới chân ngón cái: thừa kế hoặc thừa hưởng của cải vật chất vào tuổi trung niên.
13. Bốn đường song hành ở dưới gò Kim Tinh, gần đường Đời: thừa kế và thừa hưởng trong thời trai trẻ.
14. Đường Phụ thuộc (Hôn nhân) cong lên trên: đám cưới giàu có.
15. Đường từ gò Hỏa Tinh tới gò e: thành công và giàu có vì ý chí và nhiệt tình.
16. Những đường chẽ trên gò Thái Âm: thông minh, óc tưởng tượng phong phú, có của vì những phát minh.

17. Bốn đường gạch thẳng đứng ở dưới gò Thái Âm, gần Vong cổ tay: cửa cải sau những bất hạnh, thành công lớn sau những bất hạnh, vì đấu tranh mạnh.
18. Đường từ gò Thái Âm về Vong cổ tay: cửa cải và hạnh phúc lúc già.
19. Đường từ gò Thái Âm lên gò Thổ Tinh: thành công, cửa cải vì những đứa vui và tình yêu của đàn bà. Có nhiều may mắn bất ngờ.
20. Đường Trục giác đẹp về gò Thủy Tinh: có chỗ dựa và che chở của đàn bà, hưởng ân huệ của những người có thế lực.
21. Đường từ Vong cổ tay lên bờ của gò Hỏa Tinh qua gò Thái Âm: giàu có vì những sự kiện bất ngờ và sung sướng.
22. Đường từ Vong cổ tay lên đường Trí não: ngày càng có cửa vì buôn bán.
23. Bốn đường từ Vong cổ tay lên gò Kim Tinh: cửa cải và hạnh phúc vì tình yêu.

MỘT SỐ ĐƯỜNG MAY MẶN

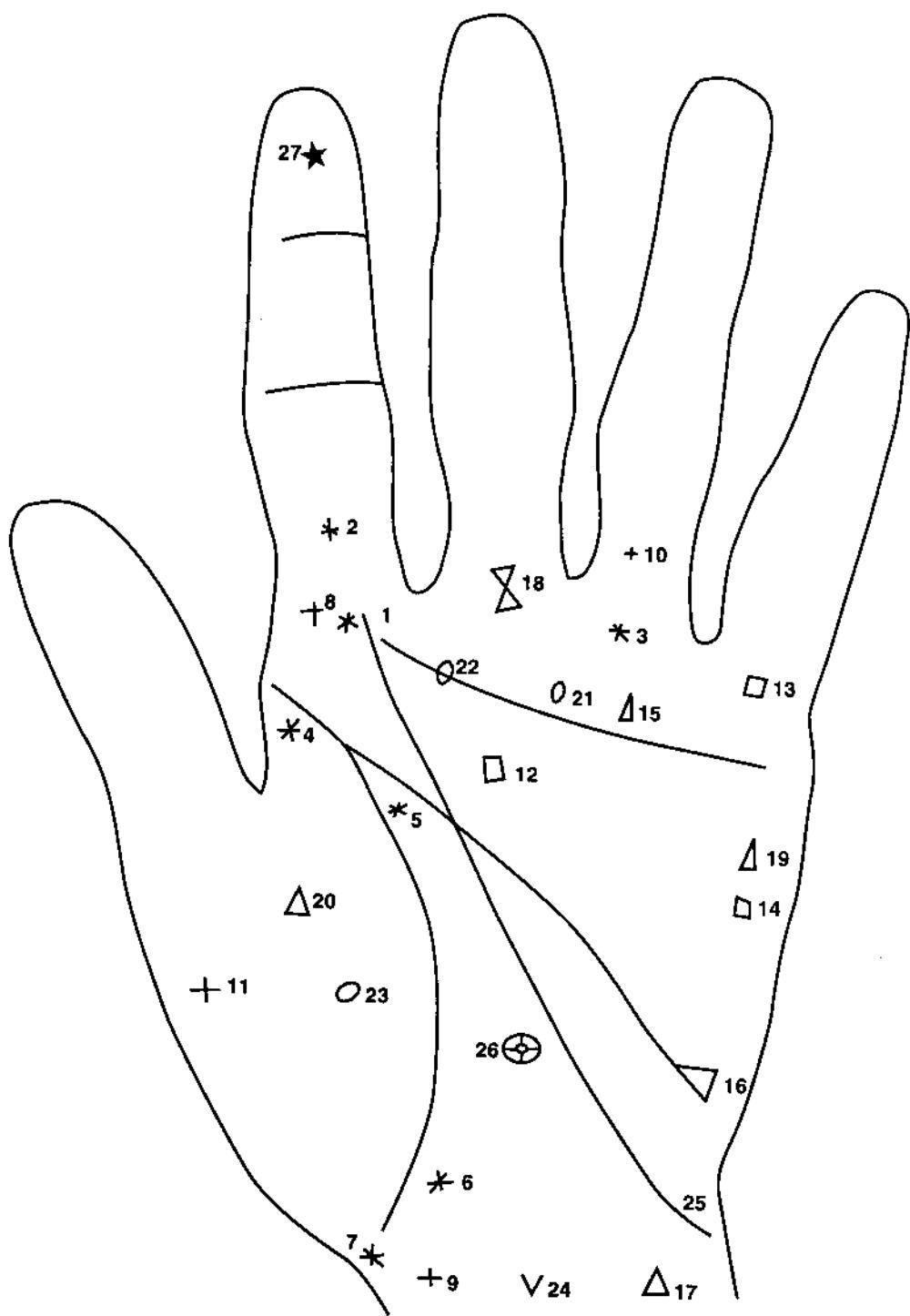


MỘT SỐ DẤU TRÊN BÀN TAY MAY MẮN

1. Ngôi sao trên gò Mộc Tinh: tình yêu sung sướng.
2. Ngôi sao trên đốt thứ 3 của ngón trỏ: phẩm chất và địa vị xã hội cao.
3. Ngôi sao trên gò Thái Dương: rất nổi tiếng.
4. Ngôi sao trên gò Kim Tinh về phía bắt đầu của đường Đời: có cửa theo hoàn cảnh.
5. Ngôi sao trong góc cao nhất: giàu có, thừa kế theo tình yêu của người đàn bà.
6. Ngôi sao ở phần dưới gan bàn tay, gần đường Đời: thừa kế và thừa hưởng.
7. Ngôi sao ở cuối đường Đời: giàu sang lúc về già.
8. Chữ thập ở gò Mộc Tinh: hạnh phúc, thừa kế, nhiều bỗng lộc lớn.
9. Chữ thập ở phần dưới bàn tay, gần đường Đời: cửa cải, hạnh phúc lúc về già.
10. Chữ thập trên đốt 3 ngón đeo nhẫn: đàn bà hưởng gia tài của nhiều chồng.
11. Chữ thập ở gò Kim Tinh: tình yêu duy nhất và sung sướng.
12. Hình vuông trên hình Tứ giác: bảo vệ cho khỏi mọi nguy hiểm.
13. Hình vuông trên gò Thủy Tinh: năng khiếu lớn về buôn bán.
14. Hình vuông trên gò Hỏa Tinh: can đảm trong binh nghiệp.
15. Hình tam giác trên gò Thái Dương: có năng khiếu về nghệ thuật và khoa học. Thành đạt trong nghề nghiệp.
16. Hình tam giác trên đường Trí não: có chỗ dựa và che chở của cấp cao.
17. Hình tam giác dưới gò Thái Âm, gần Vong cổ tay: có thừa kế sau cãi cọ, kiện cáo.
18. Hai hình tam giác nối nhau ở đốt 3 ngón giữa: hạnh phúc, cửa cải do những chuyến đi.
19. Hình tam giác trên gò Hỏa Tinh: có năng khiếu lớn về binh nghiệp.
20. Hình tam giác trên gò Kim Tinh: giàu có vì tính toán trong tình yêu, dám cưới giàu có.

21. Vong tròn trên gò Thái Dương: có cửa cải vì cương vị cao.
22. Vong tròn trên đường Trái tim: sức mạnh lớn trong xã hội.
23. Vong tròn trên gò Kim Tinh: thành công và cửa cải vì tình yêu.
24. Hình một cái Góc ở phần dưới gan bàn tay, gần Vong cổ tay: ngày càng có cửa.
25. Đường Định mệnh đi từ cuối bàn tay, quanh gò Thái Âm từ bên này sang bên kia, qua đường Trí não, đường Trái tim lên tới chân ngón trỏ: may mắn đặc biệt, thăng lợi vật chất, xã hội, thừa hưởng gia tài bất ngờ, trúng số.
26. Ở Cánh đồng Hỏa Tinh có dấu đồng tiền  : có cửa do cấp trên giúp đỡ hoặc do tình yêu của những người đàn bà.
27. Ngôi sao ở đốt 1 ngón trỏ: gặp nhiều may mắn, thuận lợi.

MỘT SỐ DẤU TRÊN BÀN TAY MAY MẮN



NHỮNG DẤU HIỆU TRÊN BÀN TAY MAY MẮN THEO NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG

Người phương Đông nghiên cứu và theo dõi, đúc kết ý nghĩa của những dấu hiệu lạ trong lòng bàn tay con người, thấy chúng có nhiều hình thù khác nhau hoặc giống những con vật, những đồ vật, cảnh vật hay những ký hiệu học, những dáng chữ (chủ yếu là chữ Nho), nên đã bổ sung cho khoa xem bàn tay được nhiều điều mới, lạ, độc đáo, ta cần nghiên cứu và theo dõi thêm để góp phần khẳng định độ chính xác của những dấu hiệu đó.

1. Hai đường chỉ nhỏ cong vào nhau, tượng trưng cho đôi cá giao tiếp nhau, gọi là Song Ngư, xuất hiện ở rìa bàn tay, trong gò Hỏa tinh ấm: hạnh phúc lứa đôi tràn trề, dẫn đến thửa hưởng gia tài lớn.
2. Hạt Kim cương là một vòng tròn có nhiều tia bao quanh, thường xuất hiện ở gò Thái Dương: sống trên đồng vàng, không phải lao động vất vả mà tiền của vào như nước.
3. Giếng vàng, giống như một hình vuông, có tua dài hoặc ngắn, ở các góc, thường có ở gò Mộc Tinh: giàu có tiền của nhiều vô tận như chúa chất đầy trong một cái giếng.
4. Nắc Thang Ngọc thường xuất hiện ở trên đường Trí não, dưới ngón trỏ: là những nắc thang danh vọng, thường dễ đạt trong mọi kỳ thi, dù kém khả năng cũng dễ, do may mắn bất ngờ.
5. Thang Ngà, trông gần giống Nắc Thang Ngọc, nhưng có một nét sổ dài, cong, thường xuất hiện ở Cánh đồng Hỏa Tinh, gần với gò Hỏa tinh Âm: đưa con người tới hạnh phúc, danh vọng, may mắn, ngày càng cao, đẹp.
6. Tròn Óc Quý Báu xuất hiện giữa đường Trái tim và đường Trí óc, một phần nằm trong gò Thái Dương, một phần nằm trong Cánh đồng Hỏa Tinh: đạt tới mức tột cùng của danh vọng, luôn dễ đạt kèm theo vinh hiển, chức tước, bổng lộc.
7. Luối Cuốn trông gần giống như một cái luối hoặc một tấm thảm đang cuộn lại, còn để chừa ra một phần gần giống như một hình tròn, thường xuất hiện giữa gò Thái Dương và gò Thủy Tinh: danh vọng tuyệt đỉnh, chủ yếu là trong binh nghiệp. Dấu hiệu này có thể xuất hiện trong lòng bàn tay các viên tướng.

8. Mắt Phật là hình tròn, xuất hiện duy nhất ở gò Thái Dương (khác với các hình tròn ở các vị trí khác trong lòng bàn tay): thắng lợi do mình tự tạo ra cho riêng mình, cả về hạnh phúc, tiền tài, danh vọng. Nếu người khác nhúng tay vào lại không thành công.
9. Mắt Thày cũng là một hình tròn, thường xuất hiện trên gò Kim Tinh, dưới chân ngón tay cái: biểu hiện người có trí óc tuyệt vời, thông minh, sáng tạo, hoạt bát, nhanh nhạy, thành công về mọi mặt.
10. Thung Lũng là ba chỉ nhỏ gần như song song: xuất hiện ngay dưới chân ngón út (không phải đường Tử túc), sát với gò Thủ Tinh: biểu hiện của người càng lớn tuổi càng trở nên giàu có và càng trở nên vững vàng, kiên nghị.
11. Ba Trái Núi như ba dấu mũ xếp chồng lên nhau, thường xuất hiện ở gò Hỏa Tinh âm: tượng trưng cho một sức mạnh vạn năng, địa vị xã hội của người có dấu đó ngày càng được củng cố vững chắc. Danh vọng đi đôi với tiền tài, không gì lay chuyển nổi.
12. Những Đợt Sóng là những đường chỉ nhỏ lượn song song nhau, ở giữa gò Kim Tinh, trông như những cánh chim đang tung bay trong gió: biểu hiện của người được người khác giới say mê, đắm đuối, sẵn sàng phục dịch, nâng niu, chiều chuộng theo mọi yêu cầu, làm cho người đó ngày càng kiêu hanh. Kiêu hanh cao bao nhiêu là càng được chiều chuộng cao bấy nhiêu.
13. Hình Trăng Khuyết thường xuất hiện ở khoảng dưới gò Kim Tinh. Nếu mặt khuyết đó quay ra phía bìa bàn tay thì mới có giá trị đích thực của nó là danh vọng đi đôi với may mắn, còn, nếu phần khuyết đó quay đi những hướng khác thì lại có tác dụng xấu, kém đi.
Tùy theo vị trí của Hình Trăng Khuyết đóng ở đâu lại sẽ có những hiệu quả khác nhau, trong thời gian khác nhau của một đời người. Có ba vị trí khác nhau:
 - nếu dấu này đóng ở gần nơi bắt nguồn của đường Đời (ở trên cao), có nghĩa là lúc trẻ - trên hai mươi tuổi - đã thành công, thắng lợi.
 - đóng ở giữa gò Kim Tinh, cạnh đường Đời, có nghĩa là vào tuổi trung niên - từ 35 tuổi trở đi - mới gặt hái được kết quả tốt đẹp.

- đóng ở phần dưới gò Kim Tinh, gần những ngấn của cùm tay thì thắng lợi tới rất chậm, phải từ 45 tuổi trở ra.

14. Đường Chỉ Xuyên Suốt là hình của ba, bốn đường tương đối thẳng, ngắn, sắp hàng gần như song song với nhau, có một đường chỉ nằm vắt ngang, xuyên suốt qua những đường ngắn đó, và, thường xuất hiện ở phần dưới của Cánh đồng Hỏa Tinh: biểu hiện của người có khả năng tiên đoán hậu quả của bất kể việc gì, dù là xấu tốt, đều nhữ đã ghi sẵn trong đầu óc người đó rồi.

Có thể nói rằng người đó đã sẵn có giác quan thứ sáu trong người.

15. Hình Vòng Cung liên kết với nhiều chỉ nhỏ, ở phần Luối Cánh đồng Hỏa Tinh, giữa gò Kim Tinh và gò Thái Âm: người sẽ thành công chắc chắn trong một nghệ thuật về kỹ nghệ.

16. Nhiều Hình Vòng Cung liên kết nhau bằng những gạch nối, xuất hiện ở gò Thái Âm: biểu tượng của sự giàu có tiền bạc, của cải bỗng dung mà đến.

Vì dấu này đóng ở những đường Du Lịch, nên thường là người có dấu này ua thích bay nhảy, đi xa khỏi nơi chôn rau cắt rốn, thích sống phiêu lưu, mạo hiểm nơi đất khách quê người, càng xa tổ quốc bao nhiêu càng giàu có bấy nhiêu.

17. Bốn Cánh Chim Trời là bốn hình gần giống như chữ Nhân, xếp chồng lên nhau, thường xuất hiện ở phần dưới gò Kim Tinh: tượng trưng cho người suốt đời an nhàn, chẳng phải lo nghĩ gì về mọi đường gia đình, con cái, tiền bạc.

18. Một Chữ Thập đóng ở cận cùng rìa bàn tay, phía gò Thái Âm: có giá trị gần giống như dấu hiệu Song Ngư nghĩa là được hạnh phúc trong tình yêu và sung sướng trong tiền bạc, của cải.

19. Chữ Thập đè lên Chữ Khẩu, xuất hiện ở gò Hỏa Tinh Âm: biểu tượng của một cá tính yêu đời tha thiết, càng yêu đời bao nhiêu càng được may mắn bấy nhiêu.

20. Mẫu Ruộng hay là Chữ Điền, thường đóng ở gò Thủy Tinh là biểu tượng của người có ruộng vườn, giàu có.

21. Chữ Nữ (hay là Đàm bà): biểu hiện cho sự dâm đãng, khát vọng tràn trề về xác thịt, về tình dục. (Chữ này thường xuất hiện ở phần trên của gò Kim Tinh).

22. Chữ Lục (hay là Mẫu đơn hoa): biểu hiện một cá tính giàu nhân ái, đức độ và lúc nào cũng muốn biểu thị tấm lòng vì cái chung,

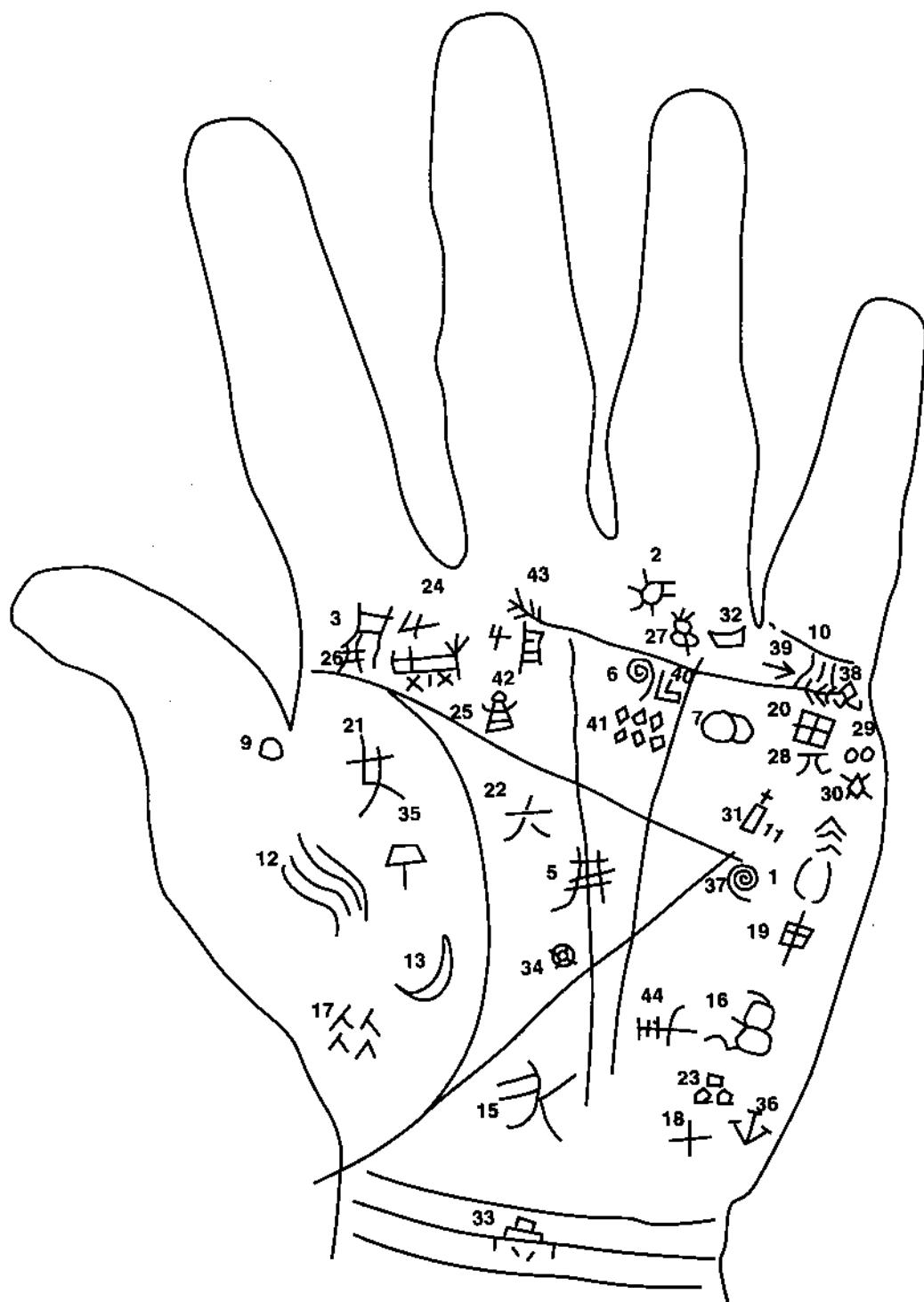
vì mọi người, nên được mọi người quý trọng. Đó là một hạnh phúc bền chặt không bao giờ phai. (Chữ Lục thường xuất hiện ở khoảng giữa đường Trí não và đường Đời.)

23. Chữ Phẩm trên gò Thái Âm (còn gọi là Ba cái miệng): thắng lợi, nổi tiếng về khoa học.
24. Giống hình Số Bốn trên gò Mộc Tinh: thắng lợi rực rỡ và có của cải, do sự thông minh, sắc sảo. (Nếu giống Số Năm thì bất kể chỗ nào cũng là tai vạ).
25. Con Rồng Vàng ở gò Mộc Tinh: dấu hiệu của các vua chúa, hoàng tử, hoàng hậu, công chúa.
26. Cái Giếng Vàng ở gò Mộc Tinh: thắng lợi sáng chói và giàu sang.
27. Quả Bầu Vàng trên gò Thái Dương: của cải và tình yêu của một người đàn bà.
28. Cái Cửa Vàng trên gò Thủy Tinh: dẫn tới thành công sáng chói trong các cuộc thi.
29. Hai Vòng Vàng: có tài làm ăn buôn bán, của cải đầy ắp (ở gò Thủy Tinh).
30. Rùa vàng trên gò Thủy Tinh: cũng là dấu hiệu của sự giàu có, do buôn bán thắng lợi.
31. Cái Tên Vàng trên gò Hỏa Tinh: dũng cảm và đầy nhiệt huyết.
32. Cái Thau Vàng trên gò Thái Dương: giàu có và thắng lợi sáng chói trong các cuộc thi.
33. Cánh Hoa Sen trên đường Vòng Cổ Tay: thắng lợi, nổi tiếng, được quần chúng tín nhiệm về sự thông minh, tài năng và tác phẩm.
34. Đồng Tiền trên Cánh đồng Hỏa Tinh: có của cải do dựa vào người cao cấp hoặc vì tình yêu của những người đàn bà.
35. Cái Bay trên gò Kim Tinh: giàu có, thừa kế và hạnh phúc do tư cách, đạo đức tốt hoặc do lòng thương sót.
36. Dấu Chẽ Ba trên gò Thái Âm: có của cải về văn tho.
37. Hình Xoáy Tròn Óc Ngọc Thạch trên gò Hỏa Tinh: của cải do chức trọng quyền cao của các quan cao cấp, bộ trưởng...
38. Chỏm Lâu Đài trên gò Thủy Tinh: chức trọng quyền cao, danh giá do thông minh tuyệt vời và hiểu biết khoa học sâu, rộng.

39. Cái Tên Của Nữ Thần trên gò Thủy Tinh: dấu hiệu của nhà bác học lớn và những nhà phát minh, sáng chế có tầm cỡ, thông minh tuyệt vời và uyên bác.
40. Cái Hia trên gò Thái Dương: chức tước cao trong chính quyền, dấu hiệu của các vị quan, bộ trưởng, thủ tướng.
41. Sáu Ngôi Sao trên gò Thái Dương: giàu có, của thừa kế to lớn do cha mẹ để lại.
42. Cái Vương Miện trên gò Mộc Tinh: dấu hiệu của vua, hoàng đế...
43. Đầu hay cuối đường Trái tim có hình nhánh lá: của cải nhiều, giàu lớn.
44. Một đường xuyên qua 3 vạch và một vòng cung: người có thể tiên đoán hậu quả xấu tốt của bất cứ việc gì.

Ngoài những dấu hiệu lạ trên bàn tay may mắn đã ghi lại trên đây, nhất định là còn không ít dấu hiệu khác đã có hoặc sẽ có - do cuộc sống ngày càng phức tạp và sự phát hiện ngày càng phong phú - những nhà nghiên cứu thuộc những thế hệ tiếp theo cần quan tâm theo dõi, chiêm nghiệm, bổ sung thêm những dấu hiệu lạ trên bàn tay may mắn.

NHỮNG DẤU LẠ TRÊN BÀN TAY MAY MẮN
THEO NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG

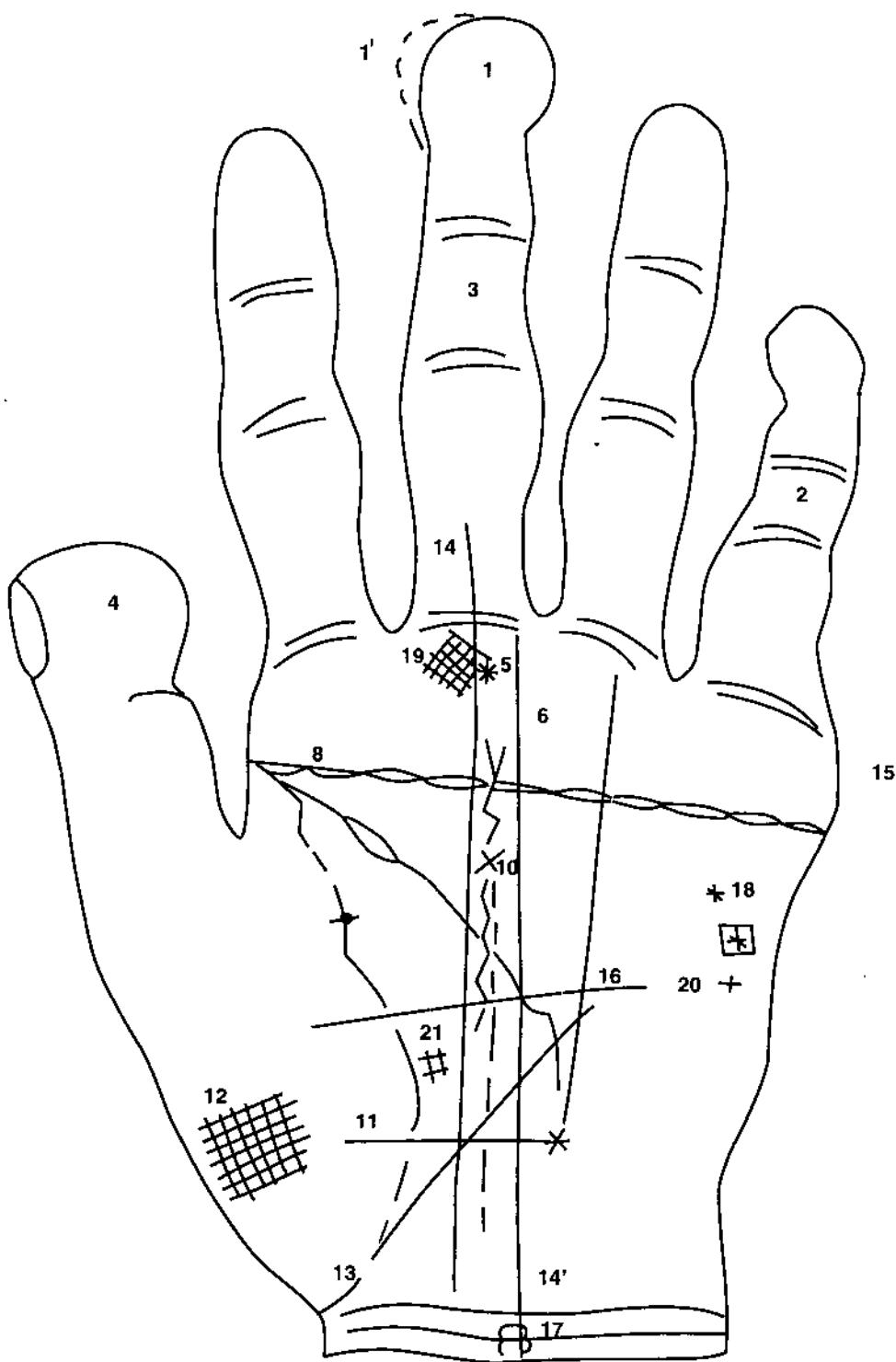


NHỮNG DẤU HIỆU XẤU VÀ TAI HẠI

1. Đốt 1 ngón giữa phòng chuồng lên: chán đời.
- 1'. Nhung, nếu ngón giữa dài và đốt 1 tòe ra: là dấu hiệu của người luôn nuôi ý nghĩ tự tử vì đã trải qua hết thất vọng này tới thất vọng khác (một kiệt tác gia trào lộng - chọc cười thiên hạ - có thể có những ngón tay giữa dài với đốt 1 tòe như vậy).
2. Ngón út khoèo, góm ghiếc: bất hạnh, chẳng may, nổi tiếng xấu.
3. Đốt thứ 2 ngón giữa ngắn: thiếu thực tế.
4. Ngón cái ngắn và hình bi ve phồng to: hung tợn với thú tính, loạn dâm (có thể với cả súc vật).
5. Ngôi sao trên gò Thổ Tinh: gặp điều tai hại, bị trộm cắp, lừa đảo.
6. Không có đường Thái Dương: gặp nhiều điều không may.
7. Không có đường Trực giác: không có trực cảm.
8. Đường Trái tim xấu, có đảo, đứt đoạn, có nhiều nhánh đi xuống và nối với đường Đời: nhiều bất hạnh, tai nạn.
9. Đường Trí não xấu, với một ngôi sao ở đầu: rối loạn và cản trở trong óc.
10. Đường Định mệnh xấu, bị cắt với chữ thập: đáng cay, bất hạnh, hao tiền tốn của, thay đổi hoàn cảnh.
11. Đường Buồn phiền nối với ngôi sao ở đầu đường Trí não: buồn đau, có thể gây ra loạn thần kinh, dẫn tới điên dại.
12. Luối trên gò Kim Tinh: sa hoa quá đáng.
13. Đường Đời xấu, bị đứt, không có quãng song hành của những đoạn: nguy hiểm chết người.
- 14 và 14'. Đường Định mệnh lên đốt 3 ngón giữa: có thể bị tù. Nếu xuống cả các Vòng cổ tay: bị các điều bất hạnh đủ kiểu.
15. Cánh bàn tay, ở dưới chân ngón út, thịt hoặc xương trồi ra quá đáng: kẻ dối trá, lừa lọc, phản trắc.
16. Đường xuyên ngang qua đường Đời, đường Định mệnh, đường Thái Dương: mất danh giá, bị tiếng xấu, lụn bại.
17. Dấu "Mắt chuột chù" ở Vòng cổ tay: lừa đảo, trộm cuộp.

18. Ngôi sao ở gò Hỏa Tinh: đề phòng bị bỏng về lửa hoặc điện giật, nguy hiểm chết người. Nhưng, nếu ngôi sao đó có hình vuông bọc ngoài thì dù có bị tai nạn cũng tránh khỏi (người này có thể có thành công trong binh nghiệp).
19. Cái lưỡi ở gò Thổ Tinh: có thể bị tù tội.
20. Chữ thập trên gò Hỏa Tinh: bị thương nặng vì súng ống hoặc chết trận.
21. Hình vuông có đường thò ra ở các góc nầm trong hình Tam giác lớn: bị kết án tử hình.

NHỮNG DẤU HIỆU XẤU VÀ TAI HẠI

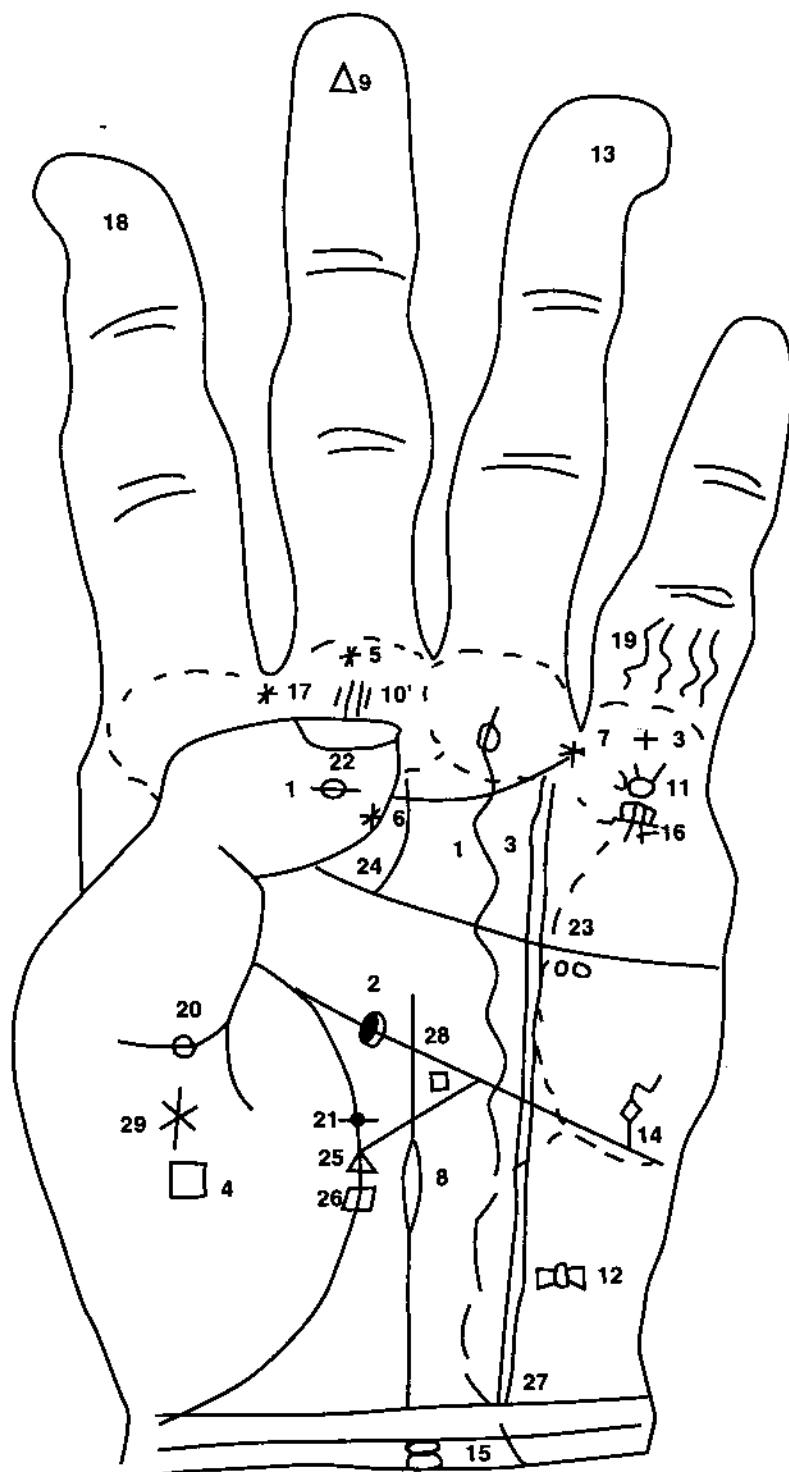


BÀN TAY CỦA NHỮNG KẺ NGUY HIỂM

1. Ngón cái ngắn, đốt 1 quặp lại như càng cua, lúc nào cũng để vào trong lòng bàn tay (với những ngón tay khác nhẵn nhụi): có thể giết người.
2. Các vòng tròn trên đường Trí não: mỗi vòng một vụ giết người. Vòng xanh: đã giết người. Vòng đỏ: sẽ giết người.
3. Chữ thập hoặc ngôi sao trên gò Thủy Tinh: gian giảo, trộm cắp, cuỗp của, giết người.
4. Một hoặc hai ô vuông trên gò Kim Tinh: sống độc thân, đi tu hoặc ở tù.
5. Ngôi sao trên gò Thổ Tinh: có thể bị giết hoặc bị lén đoạn đầu dài.
6. Ngôi sao trên đầu ngón cái: thích tán tỉnh, dễ đi đến hủ hóa.
7. Ngôi sao cuối Vòng Kim Tinh, gần ngón đeo nhẫn: ham giết người, ngồi tù, phạm tội vì tình.
8. Cù lao trên đường Định mệnh: nữ làm nghề mài dâm. Nam: du thủ du thực.
9. Hình tam giác ở đốt một ngón giữa: cờ bạc, rượu chè, trai gái.
10. Hình cái đầu bị chặt: giết người, bị lén đoạn đầu dài.
11. Hình mặt quỷ ở gò Thủy Tinh: kẻ trộm hoặc kẻ cuỗp.
12. Con bướm ở gò Thái Âm: không chung thủy, hủ hóa, truy lạc, phóng đăng.
13. Đốt 1 ngón đeo nhẫn vẹo về ngón út: nổi tiếng vì ô danh, giết người, làm nghề mài dâm (với đường Thái Dương xấu).
14. Cái hái ở gò Hỏa Tinh: bị lén đoạn đầu dài hoặc bị chém đầu.
15. Đầu "Mắt chuột chù" ở Vòng cổ tay: lừa đảo, trộm cắp, ăn cuỗp.
16. Hình "Cửa nhà tù": tà dâm, trăng trộn, sẽ ngồi tù.
17. Đầu đường Vòng Kim Tinh có ngôi sao: điềm bị tù tội vì chuyện tình. Nếu lại có thêm đường Trí não bị đứt ra làm đôi, đường Đời ngắn, đứt quãng thì không thoát được tử hình về tình án.
18. Ngón trỏ chùng lại và nghiêng về ngón cái: kẻ phi luân, săn sàng cuỗp đoạt địa vị của bất kể ai, dù người đó là ân nhân hay là thầy dạy.

19. Nhiều chỉ ngắn, rộng và xiên xéo, chạy trong đốt 3 ngón út: luôn luôn có ý nghĩ và hành động cướp bóc.
20. Vòng tròn ở ngón chân ngón cái: độc ác, trộm cắp.
21. Nếu trên đường Đời có một chấm sâu mà lại có một vạch ngang chạy qua: là kẻ sát nhân vì đàn bà.
22. Đầu tròn có gạch ngang ở đốt một của ngón tay cái: gian tham, hung dữ.
23. Dưới đường Trái tim có 2 hình tròn: là người giết cha giết mẹ hoặc giết cả cha lẫn mẹ!
24. Ở đường Trái tim có một chỉ cong lên gò Thổ Tinh: là bị tù tội.
25. Giữa đường Đời có một hình tam giác: bị tù nhẹ.
26. Giữa đường Đời có một hình vuông: bị tù nặng.
27. Ở từ chỉ cuồng tay mà có hai đường chỉ hướng lên ngón tay út: là bị hành hạ hay bị tù tội.
28. Đầu hình tam giác lớn mà có hình vuông: dấu hiệu của người bị xúi giảo (thắt cổ).
29. Trên gò Kim Tinh có hình chữ thập bị một nét xổ thẳng xuống là người vô liêm sỉ, vô ơn, bội nghĩa.

BÀN TAY CỦA NHỮNG KẺ NGUY HIỂM



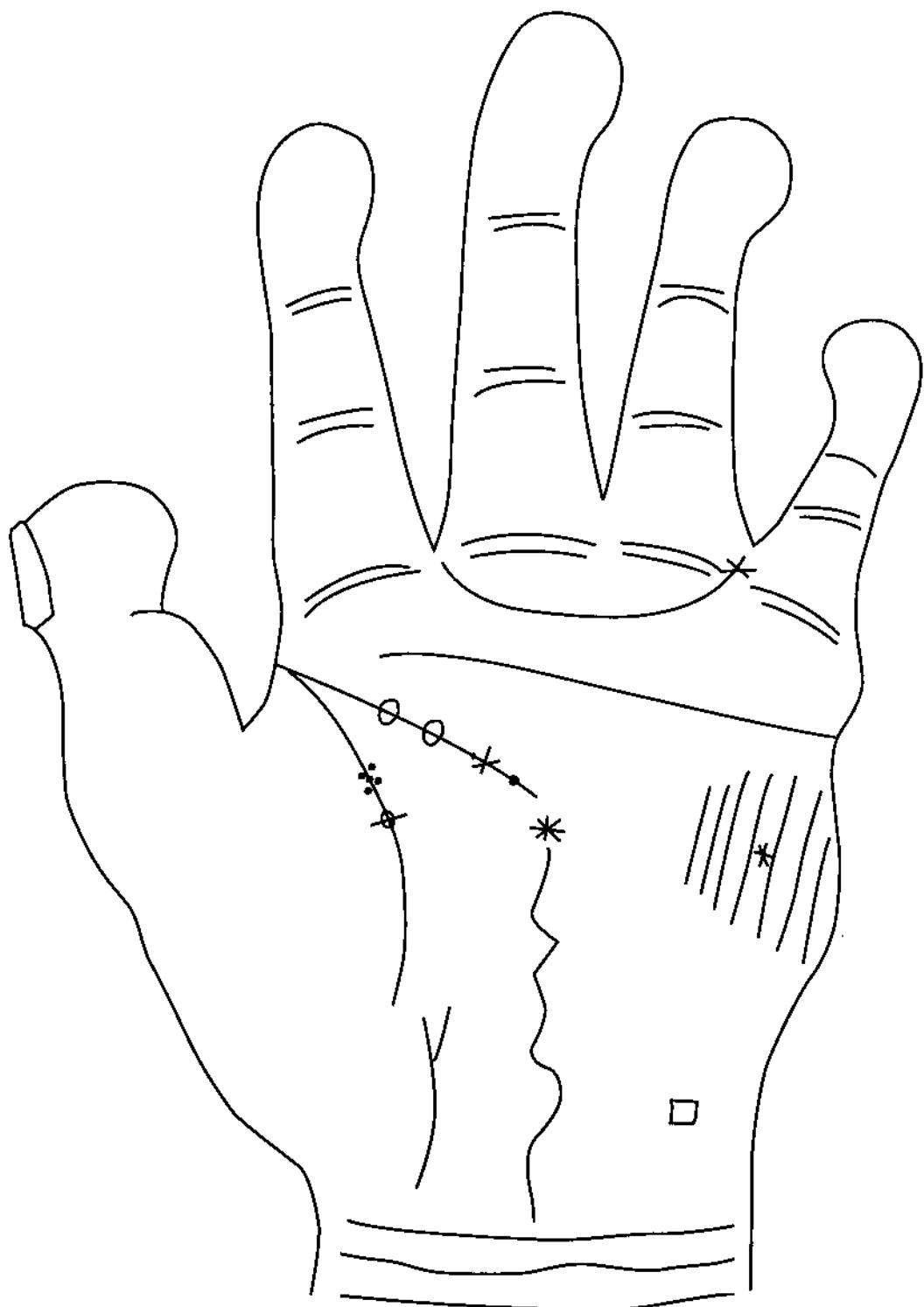
BÀN TAY CỦA KẺ GIẾT NGƯỜI

Cần phân biệt rõ: có kẻ giết người do vô tình, không cố ý, ngô sát. Có kẻ giết người do cố ý, trong một khoảnh khắc ngắn nào đó đã quyết định thanh toán đối tượng. Lại có kẻ chủ mưu giết người với kế hoạch chuẩn bị tỉ mỉ hoặc kẻ khác lại sẵn sàng giết người không ghê tay, hết người này tới người khác, nhiều người một lúc với mọi hình thức rùng rợn và bỉ ổi nhất... nhung, biểu hiện của kẻ giết người nhìn qua bàn tay, nói chung, ít nhất cũng có một số trong những dấu hiệu như sau:

- Đường Đời có màu xanh lơ, nhạt, không rõ (dấu hiệu của kẻ nghiện rượu nặng) hoặc người có *bàn tay chữ nhất* sâu, đậm, đǒ lờm.
- Bàn tay dày và rất cứng, các ngón tay trông sần sùi, với ngón cái ngắn, đốt 1 đầu ngón cái lại càng ngắn và có hình tròn như hòn bi, phình to ra (biểu hiện của kẻ hung bạo).
- Gò Hỏa Tinh nở phình ra (hay gây gỗ, hiếu thăng). Nếu ở đó lại có 1 ngôi sao nữa thì kẻ đó gặp hoạn nạn lớn hoặc bị gông cùm xiềng xích.
- Đường Trí não ngắn, xấu hoặc cụt lùn (dấu hiệu bị tai nạn khủng khiếp). Nếu ở cả 2 bàn tay đều như vậy thì có thể bị tử hình, khó tránh khỏi.
- Kẻ này có khi không có đường Trái tim hoặc là đường Trái tim và Đường Trí não nhập làm một (bàn tay chữ nhất - vẫn có người có thêm nhánh ở đường đó).
- Đường Định mệnh cũng xấu hoặc cụt, hết đột ngọt, với một ngôi sao.
- Các ngón tay có móng đều nghiêng vẹo sang một bên với các đốt 1 thô, to, đốt 2 phình ra, trông thật dị dạng.
- Có vòng tròn đǒ trên đường Trí não (sẽ giết người) hoặc vòng tròn xanh (đã giết người).
- Có ngôi sao ở cuối Vong Kim Tinh (ham giết người).
- Có ngôi sao ở cuối đường Trí não cụt lùn (có thể bị tử hình).
- Khi mở bàn tay ra, hoạt động, ngón cái lại ngắn, có đốt 1 tròn to như hòn bi, lại luôn luôn để vào giữa lòng bàn tay, với các ngón khác tròn tru, bóng nhẫy (kẻ giết người không ghê tay).

- Trên đường Trí não có chấm lớn và sâu màu đỏ: kẻ dữ tợn và sát nhân.
- Có hình vuông ở gò Thái Âm, gần cùm tay: giết cha mẹ hoặc bị em giết hại.
- Nhiều chấm lộn xộn trên đường Đời: giết người vì đàn bà. Trên Đường Đời có một chấm sâu lại có một vạch ngang cũng có ý nghĩa như vậy.

BÀN TAY CỦA KẺ GIẾT NGƯỜI



KINH NGHIỆM XEM BÀN TAY

Từ xưa tới nay, ở khắp nơi trên toàn thế giới, có rất nhiều người xem bàn tay giỏi, chính xác, nêu lên được nhiều điều hay lạ, đã qua, đang xảy ra hoặc sẽ xảy ra, được người đời ca ngợi.

Rất tiếc là các bậc thầy ít để lại kinh nghiệm thực tế qua quá trình nghiên cứu các bàn tay để mọi người nghiên cứu, học tập. Một vài tác giả có kể lại việc xem tay cho người này người nọ, nhưng, thường là với nội dung ly kỳ để tự đề cao mình - có khi quá phi lý - hơn là ghi lại những kinh nghiệm bổ ích, thiết thực.

Vì vậy, thông thường, nhiều người xem bàn tay:

1/ Chỉ chăm chăm kiếm tìm xem trên bàn tay đối tượng có đường nét, dấu vết gì đúng với điều họ đã đọc được ở trong sách, và, nếu có đường nét, dấu vết như đã nhớ thì vội nói ngay rằng chúng có nội dung, ý nghĩa như trong sách đã nói, nên có khi không chính xác - vì, họ chỉ mới nhìn một hiện tượng tách rời mà không nhìn bao quát mọi mặt, cân nhắc kỹ lưỡng để đi đến nhận định cuối cùng, làm cho người được xem tay không công nhận lời phán đoán, không tin tưởng vào khoa xem tay hoặc nom nớp lo sợ, sống không yên ổn, thật rất có hại. Ví dụ cụ thể như:

a) Có người mới thấy đường Đời trên bàn tay người ta ngắn (chỉ chạy tới giữa lòng bàn tay rồi ngừng) đã vội quyết đoán rằng người có bàn tay đó sẽ chết non!

Sự thật đâu có phải đúng là như vậy?

Nếu người có đường Đời ở một tay ngắn, đường Đời ở bàn tay thứ hai của họ lại dài thì người đó vẫn có thể sống lâu hơn nữa (đó chỉ mới là cách tính đơn giản lúc ban đầu là tay nọ bù cho tay kia để được kéo dài thêm tuổi thọ, chưa tính tới các yếu tố khác).

Có khi ở cả 2 tay một người, đường Đời đều ngắn, nhưng, nếu các đường Trí não, đường Trái tim ở cả 2 tay họ đều dài, đẹp, tròn tru, không có gì cản trở, với da dẻ hồng hào sáng sủa, và, ở 2 tay

họ đều có 3 Vòng cổ tay thần kỳ đều đặn, đẹp đẽ thì người đó vẫn có thể sống tới tuổi cổ lai hy cũng chẳng có gì là lạ.

Đó là chua kẽ, trường hợp đặc biệt, có người có đường Trí não ở cả 2 tay cong xuống, gấp đường Trục giác (đi lên) và hòa thành một vòng cung rất đẹp mắt, bao bọc lấy đường Đời tương đối ngắn.

Như vậy, ít nhiều vòng cung đó cũng có thể thay thế được phần nào đường Đời, làm cho người đó có thể sống trường thọ được, mặc dù là có thể bị một trận ốm nặng hay gặp tai nạn vào độ tuổi đường Đời dừng lại đó (1).

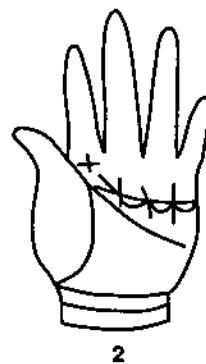
b) Có người mới nhìn thấy 2 bàn tay một người khác có chữ thập ở gò Mộc Tinh, đã vội nói là người đó có tình yêu sung sướng và hạnh phúc. Sự thật không hẳn là như thế. Đáng lẽ phải nói là: "Anh đã qua nhiều khó khăn gian khổ, thậm chí thất bại và đã qua một, hai cầu rồi may ra nay mới có hạnh phúc"... mới đúng. Vì ở 2 bàn tay người đó còn có 2 đường Trái tim, mỗi đường đều có 2, 3 hòn đảo và 2, 3 vạch chéo qua (2).

Có thể là người đó đã qua 2 đời vợ, tối nay, sau khi đã có nhiều đau khổ, phải dành lòng đi tiếp bước thứ ba nữa, may ra mới ổn định và tìm thấy hạnh phúc.

2/ Ngay cả người in sách nói về những nét chung của bàn tay để phổ biến cho mọi người lại viết về *người có bàn tay vuông là họ... không thích mỹ thuật và rất bảo thủ!*

Viết như vậy hoàn toàn không đúng.

Bản thân tôi - là họa sĩ chuyên nghiệp - tôi cũng biết vài họa sĩ, điêu khắc gia có bàn tay vuông. Họ vẽ và nặn tượng rất tốt. Có người còn kiếm sống rất tài, rất giỏi bằng nghề nghiệp của họ nữa. Nếu bảo thủ, làm sao họ có thể có được những xúc cảm nhạy bén,



phù hợp với yêu cầu thẩm mỹ luôn luôn đổi mới của mọi người hiện nay, để sáng tạo và bán được tiền?

Theo tôi biết, qua kinh nghiệm, thì:

Người có bàn tay vuông là người có đầu óc thực tế. Họ có tài hợp thức hóa mọi điều, do đó họ không bảo thủ mà sẵn sàng đổi mới, nếu thấy có ích lợi thiết thực, dù là chỉ có lợi cho họ thôi.

Người có bàn tay vuông, nhẵn nhụi, trơn tru cũng là người say mê nghệ thuật, nhưng là loại nghệ thuật dựa trên cơ sở thực tế và sự thật hơn là dựa vào trí tưởng tượng. Những họa sĩ này thường vẽ tranh cổ động, những tác phẩm tả cảnh thật, những cảnh lao động, sản xuất, chiến đấu rất thành công v.v...

CÁCH XEM BÀN TAY

Chỉ có 2 cách xem bàn tay chính:

- I- *Cách thứ nhất:* Xem đôi bàn tay đang hoạt động của một người mà người đó không biết hoặc sau đó mới biết.
- II- *Cách thứ hai:* Xem kỹ 2 bàn tay của một người, về mọi mặt, để nói lên tiếng nói của bàn tay.

Nhưng, nếu người xem bàn tay lại biết xem tướng, xem chữ viết, chữ ký... (và thường là họ biết ít nhiều, nhất định họ sẽ kết hợp thêm để xem). Do đó có thể nói rằng có 2 cách xem phụ nữa là:

- I'- Xem như cách I kết hợp với khoa xem tướng người nói chung (hoặc là với khoa xem chữ viết, chữ ký).
- II'- Xem như cách thứ II, kết hợp với khoa xem tướng người nói chung và xem chữ viết, chữ ký của người đó.

I. XEM BÀN TAY - CÁCH I

Nhiều người sẵn sàng chia 2 bàn tay ra, mời ta xem giúp. Trái lại, không ít người, do e thẹn, kín đáo hoặc lo âu, sợ sệt, không muốn để ta xem tay (sợ ta biết những điều bí mật mà chỉ riêng họ biết hoặc họ cũng chưa biết về họ nữa).

Vì vậy, phải tận dụng việc xem dáng vẻ, hình, khôi, màu sắc (gọi tắt là *xem dáng vẻ bàn tay*) để đoán biết một số đặc điểm điển

hình, nổi bật của người mà ta không có điều kiện trực tiếp cầm đôi bàn tay của họ để nghiên cứu xem xét.

Chỉ xem dáng, vẻ của bàn tay ta cũng có thể biết được rất nhiều điều lý thú về một con người (như đã giới thiệu khá kỹ trong nhiều phần ở trên).

Những mẫu chuyên và kết quả thực tế qua xem, dáng vẻ bàn tay.

1/ Thấy một cô gái đẹp có đôi mắt buồn buồn, lúc nào cũng cúi đầu xuống, qua đôi bàn tay của cô ta đang gấp những tờ giấy, tôi thấy cả 2 đốt đầu tiên của 2 ngón giữa của cô ta đều to bè ra và phồng lên một cách không bình thường.

Tôi đấu tranh rằng cô ta đang rất chán đời.

Sau, hỏi người phụ trách, được biết rằng cô ta mới bỏ chồng - được một đứa con, nó lại về ở với bố, ở nhà ông nội - nên chán đời, cô ta đang không thiết sống nữa.

2/ Tôi đang ngồi viết sách TIẾNG NÓI CỦA BÀN TAY ở bờ hồ Guom, bỗng có hơi rượu phả vào bên mặt. Liếc sang tôi thấy một bàn tay töe, các ngón tay khít vào nhau, với đầu ngón cái sưng như hòn bi ve to, cụp lại như cái càng cua ở gần giữa lòng bàn tay, đang chém xuống, chém xuống...

Tôi khẳng định rằng bàn tay đó là của một người xấu, nên lờ đi và lại viết tiếp. Bỗng có tiếng hỏi như ra lệnh:

- Bố! Bố xem tướng tay à? Bố xem cho con nào?... Con có tốt không bố?

- Anh ấy à? (Tôi vừa hỏi vừa liếc nhanh bàn tay đặc biệt đó, thấy một vạch rất sâu đậm, cắt thẳng cả bàn tay). Tôi nói tiếp: Nói rằng anh rất nóng tính còn quá nhẹ, khá tàn bạo là vừa. Phải nói rằng anh giết người như chơi mới đúng.

- Ôi. Đúng quá. Đúng quá bố à! Con đã 3 lần định giết người rồi, bố ơi! Bố đi uống bia với con đi bố? Mời cả mấy cụ nữa (Hai cụ đang ngồi hóng mát ở bên cạnh).

- Tôi không uống bia của anh. Anh phải sửa cái tính hổ lúa đi không thì có ngày sê đi đút đáy. Anh giết người, dẽ người ta tha giết anh hả?

- Ủ. Người ta cũng có thể giết mình chứ? Vậy chừa thế nào hả bố?

- Uống ít rượu rồi chừa dần đi. Lúc nào sắp nổi con tam bành thì hãy nhớ tới bố già ngồi ở bô hồ này đã bảo là phải dẹp ngay đi, thế là sê sẹp ngay, nghe chưa?

- O. Hay đây. Hay quá bố ạ! (Anh ta ôm lấy bàn tay tôi mà hôn). Mọi bố đi uống nước dùa với con vậy?

Mọi người quanh đó cười ầm lên, còn tôi thì lắc đầu.

- Thôi con kính chào bố. Bố già hay lắm.

Anh ta bỏ đi.

3/ Tôi đến nhà một đôi vợ chồng trẻ. Lần đầu thấy cô vợ ngồi đọc truyện tình, chồng cô ta đang thay quần áo cho đứa con trai hai, ba tuổi.

Lần thứ hai, tôi đến, cô vợ đang đánh phấn, bôi son và bơm nước hoa thơm lừng, chuẩn bị đi đâu đó. Chồng cô ta đang giặt quần áo.

Lần thứ ba, tôi đến, cô vợ đang khóc tức tuổi, rủa sả anh chồng vũ phu đã tát vợ.

Hóa ra, cô vợ có đôi bàn tay dài với những nhón nhọn hoắt, mõm mõm, nhẵn bóng, dấu hiệu của người thích mơ mộng, tình duyên uột át, đầy đủ tiện nghi, chung diện và thích người khác phải nghe mình, nịnh mình, chiều mình vuốt ve mình.

Trái lại, chồng cô ta có bàn tay với những ngón ngắn, quá vuông, khô, dấu hiệu của người có đầu óc thực tế, khô khan, thích sự thật, đúng đắn, có lý tưởng, ít quan tâm tới tiện nghi, nên, mặc dù có chịu nhìn vợ (vì có những ngón tay ngắn), nhưng, làm sao anh ta có thể chiều chuộng nổi mọi cái đòi hỏi về vật chất quá đáng, tình cảm quá mơ mộng của vợ (vì anh ta có bàn tay vuông, có đầu óc thực tế, khô khan, ít quan tâm tới nhu cầu vật chất và tình cảm uột át).

Với hai tính cách trái ngược nhau quá nhiều, họ đã đành phải ly dị sau đó ít ngày. Thật là chua sót!

Trên đây là ví dụ thực tế về việc tôi xét người qua cách quan sát bàn tay mà không cần phải được cầm bàn tay của các đối tượng đó để nghiên cứu.

II. XEM BÀN TAY - CÁCH I'

Như đã giới thiệu ở trên, cách này là xem như cách I kết hợp với khoa xem tướng nói chung, nếu biết.

Vì sách này chỉ đi sâu vào TIẾNG NÓI CỦA BÀN TAY nên tôi không có ý định nói nhiều về khoa xem tướng nói chung. Vậy, đối với người không biết xem tướng, cách xem I' này coi như không có.

Người tinh tường khoa xem bàn tay thường biết ít nhiều điều cơ bản về xem tướng, khi xem bàn tay, biết kết hợp thì rất tốt.

Tướng pháp chia ra làm nhiều phần đặc biệt: thanh tướng, sắc tướng, hình tướng, phúc tướng, bần tướng, ác tướng, phá tướng, ám phá tướng, dị tướng, mỹ tướng, dâm tướng, nội tướng... tướng lục ác, lục tiên, thập sát, thập đại thiền la, cửu đại không vong v.v... tùy theo sự hiểu biết nông sâu mà phối hợp.

Rất nhiều khi việc xem tướng nói chung giúp được đắc lực cho việc làm sáng tỏ hơn tính cách của một người khi chỉ được nhìn dáng vẻ bên ngoài của bàn tay mà không được trực tiếp cầm đôi bàn tay của một đối tượng nào đó để xem.

Sau đây là vài chuyện có ích lợi thực tế.

1/ Vô tình được gặp một nữ diễn viên nổi tiếng ở nhà riêng của anh bạn thân, tôi giật mình, thấy những biểu hiện thật là đặc biệt của cô ta: người đàn bà có đôi bàn tay lông lá (biểu hiện của người nhiều dục vọng, ưa tìm khoái lạc mà ít khi được thỏa mãn). Ngoài ra, cô ta còn có hai *tướng khắc sát phu* trong chín *ác tướng* của phụ nữ: nói như đàn ông là một, trên mũi có vết móc câu là hai, đều là những biểu hiện của người vừa xung khắc, vừa hại, vừa sát chồng.

Khi cô ta ra về, tôi nêu những nhận xét trên, anh bạn cho biết rằng đó là những nhận xét chính xác vì, một anh chồng đã tự tử, một anh chồng không cheo cưới mới ra đi, còn những mối tình lang chạ của cô ta thì rất ít người được biết hết!

Như vậy, là tôi đã kết hợp cả việc xem dáng, vẻ bàn tay với việc nhận xét về *thanh tướng, sắc tướng và hình tướng* để đoán biết người.

2/ Bạn tôi đưa một người lạ tới nhà. Người mới tới có đôi bàn tay dày, đẹp, rắn chắc, hài hòa, biểu hiện của người có nhiều thành

công, danh vọng. Mặt khác, người đó trông phuơng phi, bệ vệ, ngực nở, mũi thẳng, dâng cao, tướng của người có địa vị cao sang. Vậy mà bạn tôi lại giới thiệu là người mới đến chỉ phụ trách một bộ phận in ấn nhỏ trong một cơ quan lớn, làm tôi không tin. Càng chuyện trò, người mới tới càng nói năng đinh đặc, cứ chỉ đàng hoàng, làm tôi áy náy không yên, càng cố gắng quan sát xem có phát hiện được điều gì đặc biệt ở người đó không?

Khi tiễn người mới đến ra về, tôi mới à lên một tiếng, thở phào nhẹ nhõm, vì đã phát hiện ra là người đó có *ngực rộng nhung lung lại có rãnh!* Hóa ra người đó có *10 điều thanh* (nhìn chung là có nhiều cái tốt đẹp) nhưng lại có *1 cái đục* (không hay, có hại) gọi là *thập thanh nhất trọc*, nên chỉ ở cương vị công tác như vậy là vừa mức, không thể ở địa vị cao sang hơn nữa.

Tới khi người bạn mới ra mở khóa xe đạp để đi về, tôi lại thấy rõ ở lòng bàn tay người đó đều không có đường Trái tim mà chỉ có đường Đời và Đường Trí não trông rất rõ, biểu hiện ở người thiếu nhất trí trong mọi sự xét đoán quan trọng. Có thể tính cách đó đã cản trở người bạn mới tiến lên trong công tác chăng?

Trường hợp này thật đơn giản: người bạn mới có *mình phá tướng*, tức là có dấu hiệu phá tướng rõ ràng (là lung bị xé đôi thành rãnh) không phải là *ám phá tướng* (tức là tướng ẩn ở bên trong, hoặc có phát ra mà không nhìn thấy, ngửi thấy, nghe thấy như: có mùi hôi hám, mồ hôi chảy ra hoặc ngủ nói mê sảng...) nhưng, vì khi ở trong nhà, người đó ngồi quay lung vào tường nên tôi không nhìn thấy hiện tượng đó. Chỉ khi đi ra cổng, vô tình, sờ vào lung mới biết vì lung anh ta sê thành rãnh khá sâu.

Chuyện trên đây càng chứng tỏ rằng xem bàn tay, xem tướng nói chung là các môn nghệ thuật - khoa học phong phú, tinh vi và phức tạp, phải say mê và có công phu mới tìm ra được sự thật chính xác.

III. XEM BÀN TAY - CÁCH II

Khi trực tiếp cầm đôi bàn tay của ai đó để xem:

1/ Cần tuyệt đối tránh gây cho đối tượng tâm lý hoang mang, nghi ngờ, lo sợ, tuyệt vọng, nhất là đối với các cháu bé, các bạn trẻ, những người đang gấp khó khăn, trớ ngại, buồn đau, mất mát...

Có cháu gái 15 tuổi hỏi tôi:

- Ông xem giúp cháu. Có phải cháu sẽ qua hai đời chồng không ạ?

Tôi giật mình hỏi lại:

- Ai bảo cháu thế?

- Người quen bố cháu, xem tay cho cháu, bảo thế ạ!

Tôi xem lại rất kỹ đôi bàn tay cháu, không hề thấy có dấu hiệu nào nói lên điểm xấu đó cả. Có chăng thì cháu chỉ bị vấp váp trong tình yêu, do đường Trái tim ở bàn tay trái của cháu có một hòn đảo nhỏ và hai gạch chéo, cách nhau, đường Trái tim bên tay phải không có dấu vết đó.

Nếu thật cháu gái đó sẽ phải bước qua hai cầu, người xem tay cũng không được phép nói để một cô bé mới 15 tuổi đầu nơm nớp lo sợ cho tới khi lấy chồng, sống không yên ổn với chồng, rồi lại lấy người chồng thứ hai.

2/ Không phải ai cũng dễ tin lời người xem tay mình. Vì vậy, tránh ba hoa, nói liều. Cái gì biết đích xác hãy nói, không biết thì bỏ qua hoặc trả lời thẳng là không biết. Đừng bịa đặt bừa bãi.

a) Có cụ hỏi:

- Ông xem hộ, ngày nào tôi cháu trót?

- Xin chịu. Tôi trả lời.

b) Có bà hỏi:

- Ông xem giúp. Con tôi hiện giờ ra sao?

- Con bà hiện nay ở đâu? Tôi hỏi.

- Hiện nay cháu ở Canada. Từ khi nó đi tới giờ chẳng có tin tức gì!

- Tôi không phải là thầy bói nên không nói mò được. Xin bà thông cảm. Tôi trả lời.

3/ Để người được xem tay tin ngay mình, điều người xem tay nói đầu tiên phải là điều hết sức chính xác, nổi bật và có sức thuyết phục nhất.

Xem tay một anh bạn, nhà giàu, đang sống đầm huề với vợ con, lại có 2 dấu ly dị hoặc ly thân với vợ gần giống nhau ở cả 2 bàn tay (ngôi sao từ gò Kim Tinh nối một đường thẳng ra ngôi sao trên Đường Trí não) tôi nói:

- Cậu đang sống với gia đình, rất hạnh phúc, vậy mà trên 2 bàn tay cậu đều có dấu ly dị hoặc ly thân với vợ. Dấu hiệu rất rõ ràng buộc mình phải khẳng định rằng điều đó là sự thật, không tài nào chối cãi được. Xin lỗi cậu, nếu...

Anh ta vội ghé vào tai tôi, thì thầm tâm sự:

- Ôi! Đúng quá cậu ơi. Chính xác. Rất chính xác. Mình có một đứa con riêng với người đàn bà khác trước khi lấy vợ. Mình yêu người ấy nhưng gia đình cô ta không cho lấy, rồi bắt cô ta lấy một người khác, trong khi cô ta đã ăn nằm với mình và đã chửa gần 2 tháng.

Hiện nay, đứa con gái riêng của mình đã có 2 con. Vậy là, do hoàn cảnh, coi như là mình đã sống ly thân với cô ta, mặc dù hiện nay cô ta và con gái mình với 2 cháu nhỏ thỉnh thoảng có tới thăm vợ chồng mình mà vợ mình không biết chuyện con, cháu riêng của mình với cô ta!

4/ Khi ta bảo người khác đưa tay cho mình xem, thường là họ đưa bàn tay ra (tay phải hoặc tay trái) trong một tư thế không tự nhiên như bản chất của họ ngay lúc bấy giờ, chẳng khác nào người ngồi chuẩn bị chụp ảnh, bị gò bó không tự nhiên, nên họ thường đưa tay ra ở một tư thế bị gò bó quá (đôi khi lại quá thoải mái, nhất là khi họ tự nguyện đưa tay ra cho ta xem). Vì vậy, ta phải bảo người được xem tay giơ lên, bỏ xuống nhiều lần, có lúc một tay phải hoặc trái, có lúc cả 2 tay, có như vậy ta mới nắm được bản chất thật của họ lúc bấy giờ - và, ta mới nắm được *cái thế đưa tay ra* nào là tự nhiên nhất và từ đó mới nhận định chính xác được, chẳng khác nào nhà nhiếp ảnh đã chụp (trộm) một người đang ở thế tự nhiên nhất. Ví dụ:

Tôi bảo vợ đưa tay cho xem. Nhiều lần nhà tôi tách rời ngón cái ra khỏi các ngón khác một cách tự nhiên, nhưng, cũng có đôi ba lần bà ấy để ngón cái của tay trái với đốt 1 quặp vào, sát ngón trỏ. Tôi nói:

- Bà bắt đầu tính toán rồi đấy.

- Ôi. Bố nó nói đúng quá. Chỉ nói riêng tiền đi chợ mua thức ăn hàng ngày thôi, tôi không tính toán thì làm sao có được bữa ăn vừa rẻ vừa ngon? Tôi phải tính chứ?

Thế là qua nhiều lần quan sát, tôi đã nắm bắt được tình hình thực tế của vợ tôi ở giai đoạn ấy: một người vốn rộng rãi (vì ngón tay cái hay tách rời khỏi các ngón khác), đang bắt đầu tính đếm trong tình hình thức ăn đắt đỏ, gạo chau cùi quế như lúc bấy giờ (vì thỉnh thoảng ngón tay cái lại để sát ngón trỏ và đốt 1 cup lại).

5/ Khi xem tay người khác, ta dễ bị thu hút bởi những hiện tượng hay, lồ lộ ra trước mắt, nên quá say sưa "tán" về những hiện tượng đó mà bỏ sót những hiện tượng khác có thể có ý nghĩa còn hay hơn nữa, nhung, vì vô tình mà ta không lưu ý tới. Do đó, khi đã cầm bàn tay người khác để xem, cần xem cho kỹ, kể cả những dấu vết mờ nhạt, nhỏ bé nhất, có như vậy mới khỏi bỏ sót những hiện tượng quan trọng, lạ lùng khác. Ví dụ:

Nhìn vào đôi bàn tay của một nam thanh niên, trông người đẹp như con gái, tôi say sưa phán:

- May cho anh. Thật là may cho anh vì tay anh có 2 điều rất xấu, xấu lắm, nhung, mỗi điều đó chỉ thể hiện ở một bàn tay thôi, nếu chúng đều thể hiện ở cả 2 bàn tay thì anh là người rất nguy hiểm và chết bất đắc kỳ tử nữa!

- Hôm nay chỉ có mình con với bố. Bố cứ nói. Nói hết đi bố à!

- Ai ngờ trông anh đẹp trai và có vẻ hiền như con gái, vậy mà anh lại rất nóng tính. Chẳng những thế, anh còn có thể giết người không chút run tay nữa cơ đấy. Bàn tay trái của anh, đường Trái tim và đường Trí não nhập làm một, vừa sâu vừa rộng, xé thằng một vạch đỏ lom như chặt đôi bàn tay anh ra, nói lên điều đó.

- Bố nói tiếp đi.

- Bàn tay kia của anh lại nói rằng anh có thể chết đột ngột, vì, ở bàn tay đó, đường Đời, đường Trí não và đường Trái tim cùng sâu, rộng, cùng bắt nguồn từ một chỗ, mặc dù đường Trái tim không thằng băng, không cắt cả bàn tay của anh ra mà chỉ hàn xuống ở 2 phần 3 của bàn tay và dùng đột ngột.

- Còn gì nữa. Bố nói hết đi.

- Với anh, thế là đủ. Cần sửa tính hổ lừa đi, nếu không thì ngồi nhà đá có ngày. Thôi nhé.

- Ôi. Con theo dõi bố mấy ngày nay (?) Con kính bố là người biết thương người và phục bố là người nói chính xác, nên con mới

nhờ bố xem chú? Con thú tội với bố nhé: con rất thích ăn cắp. Con là kẻ cắp có hạng đấy bố à! Con kiếm tiền rất mả. Toàn lừa bịp cả thôi. Con đã 2 lần ngồi tù rồi bố nhé!...

Tôi giật mình, vội bảo anh ta đưa 2 tay cho xem lại. Hóa ra ở gò Kim Tinh trên mỗi tay của anh ta đều có một ô vuông khá rõ nhung rất mảnh - dấu hiệu của người dễ bị đi tù - mà tôi đã bỏ qua, không lưu ý tới, vì những ô vuông đó không đậm lăm nên tôi đã không lưu ý tới.

6/ Trong người anh thanh niên trên đây có 2 con người. Một con người trông bề ngoài như thư sinh, như con gái, lại còn lạnh như tiền nữa chứ. (Vì anh ta nói rằng dù có ai đi qua, nhổ nước bọt ra về khinh thường thì anh ta cũng ngửa mặt lên trời mà nhìn, không thèm coi ai đó ra gì. Nhưng, cứ thử dụng tới anh ta mà chơi!)

Khi xem bàn tay, mới biết trong anh ta có một con người khác hẳn - con người thứ hai nóng hon lửa - sẵn sàng làm ăn phi pháp, sẵn sàng giết người, sẵn sàng đi tù.

Vậy, khi xem bàn tay phải tự hỏi mình xem, đối tượng đang được xem đó có 1, 2 hay 3 con người cùng một lúc đang ngự trị trong người họ? Có như vậy mới biết được con người thật của họ ngay lúc bấy giờ, mà giúp đỡ họ đúng hướng hơn. Ví dụ:

Một bạn thân nhờ tôi xem tay giúp bạn anh ta. Sau khi nghiên cứu một lúc, tôi nói:

- Tôi không biết anh đang làm nghề gì? Nhưng, nếu anh không đi theo đường văn học nghệ thuật thì rất tiếc, vì, anh có đường Thái Dương khá đẹp (dấu hiệu của tình yêu nghệ thuật, thăng lợi và nổi tiếng nữa, nhất là các gò khác trong bàn tay đều đổ xô cả về gò Thái Dương (yêu nghệ thuật, cái Đẹp).

- Cậu ấy cũng là họa sĩ. Họa sĩ Công Thắng đấy, bác à!
- À ra thế? Nhưng, hiện nay trong anh có 2 con người khác hẳn nhau.
- Sao lại thế hả bác? Họa sĩ Công Thắng hỏi lại.
- Vì các gò đều đổ về gò Thái Dương, tỏ ra anh là một người có khả năng về nghệ thuật và gặp nhiều may mắn, nhưng, trong anh lại có con người thứ hai, là con người đang buông xuôi theo định mệnh, biểu hiện rõ ràng ở cả 2 bàn tay là ngón trỏ (chỉ huy)

và ngón deo nhẫn (nghệ thuật) của anh đều đỗ nghiêng hẳn về ngón giữa (định mệnh). Nghĩa là định mệnh đưa anh đến chỗ tốt thì anh được hưởng lộc (như các cụ thường nói), định mệnh đưa anh tới chỗ xấu, anh dành tắc luối, chịu vậy, không dám tự đấu tranh để vượt qua.

- Bác có thể nói rõ hơn được không? Anh bạn thân của tôi đề nghị.

- Có thể là trong anh Công Thắng đang có sự tự đấu tranh, giằng co, dằn vặt. Một người trong anh xui anh làm nghệ thuật vì chất lượng nghệ thuật một cách chân chính. Một con người khác trong anh lại đang xui anh làm nghệ thuật vì đồng tiền, nói trắng ra là vì thị hiếu của mọi người, cốt sao bán được tranh, có tiền để sinh sống.

- Hết sức chính xác, bác ạ! Họa sĩ bùi ngùi trả lời. Còn vợ con, còn cuộc sống? Biết làm thế nào được hả bác? Tranh của cháu vẽ xong, gửi đâu là bán được ngay, nên đời sống của cháu khá sung túc. Nhưng, cháu biết rằng cháu không thể nào nổi tiếng bằng những bức tranh đó. Thật là điều đáng buồn!

7/ Nếu xem tay chỉ để mà chơi, hoặc là nói lên những cái tốt cho người ta mừng, những cái xấu cho người ta buồn, lo sợ thì cũng chẳng nên xem làm gì.

Mục đích chân chính nhất của khoa xem bàn tay là giúp ích cho mọi người - như đã nói từ đầu sách. Vậy giúp ích như thế nào? Bằng cách nào? Từ suy ngẫm nhân đạo đó tôi đã tìm ra được một số biện pháp có hiệu quả cụ thể, xin giới thiệu dưới đây để bạn đọc và các nhà nghiên cứu tham khảo:

a) Chúng ta đều biết một điều hết sức khoa học là: do bộ óc và trái tim điều khiển, bàn tay mới mở ra, khép vào, làm mọi việc (một cách bị động), riêng bàn tay không thể chủ động làm được việc gì, dù rằng làm theo thói quen hoặc theo quán tính.

Vậy, bàn tay của ai giờ ra mà 5 ngón tay đều khít lại với nhau như một cái lá (là người quá chặt chẽ, sắp đi đến hè tiện, ích kỷ)...

Hoặc bàn tay của ai giờ ra mà 5 ngón tay đều xòe, tách ra như 5 cánh hoa (là người có độc lập tính nhưng tự tin một cách quá đáng v.v... đều là do bản chất của người đó, lúc bấy giờ như thế: hoặc là quá chặt chẽ hoặc là quá tự cao tự đại).

Tôi bảo một người được xem tay như sau:

- Bàn tay chị đưa ra, với 5 ngón khít vào nhau như một cái lá, đó là biểu hiện của người quá chặt chẽ. Chẳng những thế, bàn tay chị, khi giở ra, phần dưới rộng, càng về phía đầu ngón tay càng nhỏ dần như mất hút đi (do chị thu 5 ngón tay khít lại với nhau) đó là biểu hiện của một cuộc đời ít có hậu và còn có thể chết yểu nữa.

- Vậy, làm cách nào sửa được ạ?

- Thế này nhé, bất kể lúc nào có điều kiện, chị cứ tập vẩy 2 bàn tay ra, với 5 ngón tay tách khỏi nhau. Tập mãi, thành quen. Bàn tay chị sẽ xòe ra như một bông hoa, trông rất đẹp. Chị sẽ thấy thoải mái, đối với tiền nong bớt chặt chẽ hơn, đối với mọi người dễ dãi hơn, đối với mọi việc làm sẽ thoáng hơn, và, chị cũng yêu đời hơn... Vì, chị thấy đây, có người xem tay nào dám bảo một người đưa tay ra với những ngón tách rời nhau là người chặt chẽ, hà tiện, ích kỷ đâu?

Bỗng dì một thời gian khá lâu, gặp tôi, chị ta xòe cả 2 bàn tay ra như 2 bông hoa đang rung rinh và nói rằng:

- Nghe lời bác, cháu đã sửa và giờ đây cháu được nhiều người tin yêu và mến phục hơn và cháu cũng sống yêu đời hơn. Cảm ơn bác. Rất cảm ơn bác.

b) Tôi bảo với một cô bé đang chán đời (có đốt 1 của ngón trỏ ở cả 2 bàn tay phình to ra một cách không bình thường) và đang sống buông thả và buông xuôi theo định mệnh (ở cả 2 tay, ngón trỏ đều nghiêng rất mạnh về ngón giữa) rằng:

- Cháu chán đời và sống buông thả làm gì cho khổ thân và phí cả cuộc đời? Việc cháu ly dị với chồng đã qua rồi. Hãy vui lên và phấn đấu đi...

- Phấn đấu bằng cách nào ạ? Cô bé hỏi lại.

- Bất kể lúc nào có điều kiện, cháu tập vẩy 2 bàn tay ra, làm cho 2 ngón trỏ tách khỏi 2 ngón tay giữa, nghiêng về phía 2 ngón cái, như vậy là cố gắng không chịu để ngón trỏ (chỉ huy) đổ về ngón giữa (định mệnh). Tập như thế ít lâu, cháu sẽ quen, lúc nào cháu cũng để ngón trỏ tách rời các ngón giữa, như vậy là cháu sẽ có ý chí kiên quyết hơn và sẽ yêu đời hơn.

Gần một năm qua đi. Tôi gặp lại cô bé. Cô ta nói chuyện vui như chim hót và đang say sưa, trong tình yêu mới. Khi cô bé xòe 2 bàn tay ra thì các ngón trỏ đều tách khỏi ngón giữa và đốt 1 của các ngón giữa đều đã thô phình to ra và trở lại thon, đẹp như thường.

Phải chăng vì tư tưởng cô bé thay đổi nên các dấu hiệu thay đổi trên bàn tay cũng thay đổi?

8/ Khi xem bàn tay, thấy một hoặc nhiều đường nét, dấu vết nào đó, tập trung vào một ưu, khuyết, nhược điểm nào đó, trước khi có nhận xét, bao giờ cũng phải nhớ là tùy theo hoàn cảnh, địa vị xã hội và thời gian thực tế của từng đối tượng mà phán định, có như vậy mới chính xác và mới dễ thuyết phục. Ví dụ:

Khi thấy tất cả các đường chính trong tay một người đều sâu, rộng và rõ, nếu đối tượng:

Là lưu manh, côn đồ (hoặc là văn nghệ sĩ, những người vốn tự do, phóng khoáng, bừa bãi) thì có thể phán là: anh (ha chị) coi trời bằng vung!

Ở bàn tay người có chức có quyền cao lại phê là: anh (hay chị) hé ra lửa. Nếu thân mật có thể nhắc là: ông (hay bà) quan liêu hống hách lấm đầy nhé!

Ở bàn tay người bình thường, có thể chỉ nói là: anh (hay chị) rất nóng tính hoặc nóng tính.

Còn ở bàn tay người chặng có vai vế gì, lại là bề dưới có thể dùa là: anh (hay chị) chỉ có tài nạt vợ con (hoặc chồng con) thôi...

Và, cũng tùy từng đối tượng mà khuyên răn, chỉ bảo, mách cách sửa chữa. Không phải là đối với ai, người xem ta cũng lên mặt dạy dòi. Ví dụ.

Đối với các cụ già đã bước vào tuổi cổ lai hy rồi thì cũng chặng nên khuyên và mách các cụ ấy sửa chữa cái tính nóng như lửa làm gì! Chính cái tính nóng đó của các cụ lại chứng tỏ rằng các cụ đang còn sức sống, đang còn bầu nhiệt huyết với đời, với mọi người.

IV. XEM BÀN TAY - CÁCH II'

Kết hợp việc xem tay (là chủ yếu) với việc xem tướng mạo, chữ viết, chữ ký (nếu biết).

Chỉ xem tay thôi cũng nói lên được nhiều điều cơ bản về một con người - thường là rất chính xác, rất có sức thuyết phục - nhưng, đôi khi cũng chưa được thật sâu sắc hoặc có khi lại còn mắc sai lầm là ngộ nhận, do chủ quan, thiếu thận trọng nữa. Ví dụ:

1/ Tôi xem tay cho một cháu bé gái. Không có gì lạ, khác mọi người, ngoài chữ thập ở trên đường Trí não là dấu hiệu bị thương vì lửa, sét hoặc điện (Cháu cho xem cánh tay bị bỏng nặng), cháu có thêm đường Trục giác khá tốt nên cũng chỉ nghĩ rằng cháu thông minh, có trí nhớ tốt, cảm xúc dồi dào và hiền lành (do cháu ít nói, gọi dạ bảo vâng, hỏi thì trả lời) thế thôi.

Nào ngờ, khi bảo cháu viết vài dòng rồi ký và đưa cho xem, tôi bỗng giật mình, vì, qua chữ viết và chữ ký, cháu gái này lại có một người thứ hai, khác hẳn, với một sức sống nội tâm khá mãnh liệt.

Tất cả mọi chữ viết đều ngả về phía trước (bên phải): là người nhạy cảm, dễ bị kích thích.

Những dòng chữ viết theo hướng di lên: là người có hoài bão.

Tất cả mọi chữ m đều viết với những nét, góc, cạnh sắc, đặc biệt là nét thứ nhất bao giờ cũng cao hơn cả: là người tự hào nếu không nói là tự cao ngâm.

Các chữ a, o, g q viết thỉnh thoảng lại mở ra ở phần trên đầu: là người kín đáo, tiết kiệm, dè dặt trong lời nói.

Đặc biệt là tất cả mọi chữ t thường của cháu bao giờ cái gạch ngang cũng ở trên đầu thân chữ: có tính chủ động.

Và, chữ ký của cháu có một gạch ngang khá thẳng, khá dài ở dưới: là người có ít nhiều kiêu ngạo v.v...

Vừa nghiên cứu vừa trao đổi với cô bé, tôi thấy cháu hoạt bát hẳn lên: đó là một cô bé có năng khiếu về xét đoán người, mơ ước trở thành "*bà thầy tướng*" giỏi.

Cháu bảo tôi là người vui tính, hóm hỉnh nhưng nóng tính. Tôi hỏi lại xem vì đâu cháu có nhận xét đó?

- Vì cháu thấy bác giơ tay lên xuống nhiều lần. Trong lòng bàn tay bác có nhiều đường to, rõ, rất rõ.

Điều này hoàn toàn chính xác.

Trong câu chuyện chúng tôi trao đổi với nhau, thỉnh thoảng mẹ cháu cũng góp chuyện. Có một số điều chưa chính xác. Cháu gái đó có ý kiến lại ngay và mẹ cháu lại lặng im.

Hóa ra, ở nhà ấy, cháu đó vừa là chị cả vừa là bà chủ chứ chưa hẳn là mẹ cháu.

Rõ ràng đó là cô bé có một cuộc sống sôi động bên trong, nếu không lùu ý, không nghiên cứu thì không biết được.

2/ Ngày xưa các cụ thường nói "*nhất nghệ tinh nhất thân vinh*", đại ý là giỏi một nghề, thân mình sẽ hiển vinh. Sự thật không hoàn toàn như vậy: Hồ Xuân Huong, bà chúa thơ nôm, làm thơ độc đáo nhất trân gian mà cả đời khổ. Nguyễn Bính làm thơ rất dân gian dân tộc mà cả đời nghèo. Van - Gốc có những tác phẩm hội họa ngày nay bán đắt nhất thế giới, với hơn tám mươi triệu đô-la một bức, vây mà, khi còn sống, cả đời ông chỉ bán được một bức tranh với giá rẻ mạt.

Vậy, nếu tinh thông một nghề, lại có điều kiện biết thêm một số nghề khác nữa cũng chẳng đi đâu mà thiệt nhất là nghề nọ lại có liên quan tới nghề kia, bổ sung cho nhau, cho phong phú, đa dạng và chính xác hơn nữa.

Ví dụ như nghiên cứu cách xem chữ viết, chữ ký và xem tướng mạo đều rất có lợi cho việc xem bàn tay để biết sâu sắc về nhiều mặt của từng con người mình giao tiếp, mình định vẽ.

Tôi xin kể lại, một chuyện vui có thật:

Đang ngồi nói chuyện với nhau, nhà thơ Tô Hà nói rằng nhà báo kiêm nhạc sĩ Nguyễn Đình San là người nhanh nhẹn, tháo vát. Tôi bảo anh San lấy giấy bút và viết 5 chữ do tôi đọc. Anh San thực hiện đúng như yêu cầu của tôi. Tôi không cầm tờ giấy (do anh đã viết), trong đó có 5 chữ: "*Tôi đi tìm dì tôi*" mà bảo các anh đó kiểm tra xem có đúng là cả 5 chữ i trong 5 chữ đó, anh San đều viết thân chữ i trước rồi mới đánh dấu chấm ở sau thân từng chữ i đó không? Anh San công nhận là cả 5 chữ i anh đều viết thân chữ i trước rồi mới đánh dấu chấm ở sau các thân chữ đó và nêu lên thắc mắc rằng sao tôi lại có thể nói chính xác như vậy?

Điều này thật dễ hiểu vì xem chữ viết, chữ ký cũng là một nghệ thuật - khoa học chính xác. Có điều lạ, chẳng qua là do tôi dùng trí thông minh của mình mà đoán tính cách của anh San (một người

rất nhanh nhẹn, tháo vát) mà chưa cần xem chữ ký của anh để gây một ấn tượng tốt về tính chất khoa học của khoa xem chữ viết, chữ ký mà thôi.

Người viết chữ i, dấu chấm ở cao quá là người mơ mộng. Dấu chấm ở sát thân chữ i là người thực tế. Dấu chấm ở trước thân chữ i là người tự do thoái mái. Dấu chấm ở sau thân chữ i là người nhanh nhẹn, tháo vát (như anh San). Dấu chấm mạnh quá là người dễ nóng tính. Dấu chấm nhẹ quá là người ưa nhẹ nhàng. Càng quên không đánh dấu chấm nhiều chữ i bao nhiêu (trong một trang viết tay) là người càng nói, làm trước quên sau bấy nhiêu, chỉ nghĩ đến cái bao quát mà quên đi các chi tiết, nhiều khi rất cần thiết, rất quan trọng v.v...

Chuyện nhỏ trên đây chẳng dã là rất có ích, có thể bổ sung tốt cho việc xem tay hay sao?

3/ Một cô gái nhờ tôi xem tay hộ người yêu, một thanh niên rất đẹp trai. Trong khi đó có khá nhiều hiện tượng lạ xảy ra ở xung quanh.

Anh con trai ngồi rất nghiêm trang, không hề nhúc nhích, mặt lúc đỏ, lúc tím. Đôi mắt hình tam giác với đuôi mắt chêch xuống thấp (biểu hiện của người ưa sống khép kín, ương ngạnh, hiềm hóc và dứt khoát) đang bất động bỗng thỉnh thoảng lại đảo đánh nhoáng một cái, với nét cười tự mãn thoảng qua, rồi lại trở về bất động.

Trong khi đó, người yêu của cậu ta lượn đi lượn lại và vài ba cô gái khác cũng làm duyên làm dáng, như bầy gà mái non tơ chưa đủ lông cánh lại muốn khoe mẽ trước con gà trống đẹp mĩ!

Nhin vào 2 bàn tay anh con trai, tôi thấy ở cả 2 đường Trái tim đều có tới 2, 3 hòn đảo nối theo nhau với những gạch nhỏ vạch chéo: rõ ràng là dấu hiệu của không ít cuộc tình duyên lăng nhăng dã, đang và sẽ có thể xảy ra.

Sau khi nói một vài điều quan trọng về đường đời, sức khỏe và tương lai của anh con trai, tôi đuổi các cô gái đi chỗ khác và hỏi nhỏ như bắt non cậu bé:

- Nay. Có khá nhiều cô bé đang yêu cháu và cháu cũng đang tính toán xem làm cách nào để tự có nhiều tay bắt cá một lúc, phải không?

Suy nghĩ một lúc, cậu bé mới tự thú:

- Vâng. Đúng thế à! Nhung, đâu phải lỗi tại cháu? Các cô ấy cứ lẩn xã vào... bác bảo cháu nên làm thế nào à?

Xuất phát từ lòng thương các cô gái nhẹ dạ, chết mê chết mệt về cái mā bē ngoài của chàng trai, đồng thời cũng nhìn thấy trước con đường tình ái phiêu lưu của cậu ta, tôi nhắc khéo:

- Cháu đẹp trai. Các cô gái bám lấy cháu là phải. Nhung cháu là người có bản lĩnh: với đôi môi khép lại, đầy nghị lực, tự chủ, và đôi mắt đỏ xuôi, cháu có thể tự kiềm chế và dứt khoát được. Chớ để các cô gái đau khổ, và, cháu cũng thế, cháu sẽ rơi vào tình trạng lầm mối tối nambi không hoắc bị đinh tai nhức óc vì các chuyện đanh ghen như com bữa...

- Dạ. Cháu sẽ cố gắng theo lời bác dạy.

Chàng trai hứa, nhưng thực hiện được lời hứa đó, đâu phải là dễ?

Kết hợp việc xem bàn tay và xem tướng người cũng như bối cảnh xung quanh: tư thế lạnh lùng với đôi mắt giảo hoạt đã tố cáo bản chất thật của chàng trai, một bản chất hiểm hóc, đâu có sửa được dễ dàng?

TIẾNG NÓI CỦA CÁI BẮT TAY

Trên thế giới có hàng ngàn cuốn sách khác nhau viết về khoa xem bàn tay. Các sách đó thường chỉ nói tới 2 phương pháp chính là: xem dáng, vẻ bàn tay đang hoạt động (mà không cần cầm tay) và cầm, xem cả 2 bàn tay đang hoạt động (mà không cần cầm tay) và cầm, xem cả 2 bàn tay để nói lên tiếng nói của bàn tay. Chưa có cuốn sách nào viết về TIẾNG NÓI CỦA CÁI BẮT TAY, mặc dù bắt tay là có cầm vào bàn tay người khác và từ đó có thể hiểu rất nhanh về người đó trên một hoặc nhiều mặt, vì, khi bắt tay, người ta tiếp nhận nhanh nhạy nhất tình cảm từ trái tim và khối óc đối tượng phát ra với trăm hình nghìn vẻ tín hiệu khác nhau.

Người bắt tay người khác hoặc người được người khác bắt tay, rất nhiều lần cũng bỏ qua đi những cái bắt tay (thường là do phong tục, tập quán hoặc xã giao bình thường, hàng ngày), nhưng, chắc hẳn trong đời cũng đã gặp nhiều lần những bàn tay đang bắt vào tay mình, muốn nói gì, đã nói rất rõ ràng và mình đã có thể hiểu

được rất chính xác, hoặc, ngược lại, mình biết bàn tay nào đó đang bắt vào tay mình nói điều gì đó mà mình nghe, chua ra, chua rõ, chua đầy đủ... chỉ có là bao giờ những cái bắt tay đó cũng nói bằng *tiếng nói lặng câm* mà thôi.

Thường là cái bắt tay bao giờ cũng kèm theo tiếng cười, tiếng nói và các cử chỉ, hành động khác của cả 2 phía kèm theo. Đặc biệt là có khi cái bắt tay và các tiếng cười, cử chỉ, hành động khác của cả 2 phía đều thống nhất một tình cảm với nhau như vui, buồn, thỏa mãn, thất vọng... nhưng, cũng không ít khi cái bắt tay và các tiếng cười, cử chỉ hành động khác của cả 2 phía lại không thống nhất với nhau, hoặc là chỉ thống nhất với nhau từ một phía, ví dụ như bắt tay nhau thì chặt chẽ nhưng mọi cử chỉ, hành động khác thì lại lạnh như tiền hoặc việc bắt tay thì hờ hững nhưng mọi biểu hiện khác lại ra vẻ hồ hởi giả tạo, chẳng khác chi những pha đóng kịch chớp nhoáng hoặc khá lâu tùy theo từng hoàn cảnh khác nhau, diễn ra dưới muôn hình muôn vẻ.

Đó chẳng phải là những diễn biến phức tạp nhưng rất lý thú về mọi biểu hiện tình cảm xấu, tốt của con người để ta nghiên cứu, tìm hiểu, tìm cách xử thế cho có thuận lợi trong cuộc sống hàng ngày hay sao?

Dưới đây tôi xin liệt kê tóm tắt ý nghĩa của một số cái bắt tay - qua kinh nghiệm thực tế và qua khoa tâm lý về con người - bổ sung vào khoa xem bàn tay để các bạn tham khảo và từ đó nhân lên nhiều hình nhiều vẻ khác nữa.

A. BẮT TAY GIỮA CẤP TRÊN VÀ CẤP DƯỚI

1. Nắm phải bàn tay bất động, lạnh như băng giá, gần như chết, không còn một xúc cảm gì, chìa ra: đó có thể là bàn tay của người đang hấp hối, không còn sinh khí nữa, nhưng, đó lại có thể là bàn tay của người có chức có quyền, ý vào cương vị của mình, coi thường cấp dưới (người được bắt tay). Người đó thường hống hách với cấp dưới nhưng lại xun xoe, ninh bợ cấp trên và sẵn sàng làm trâu ngựa cho các cấp cao hơn một cách kín đáo, tết nhị.

2. Bàn tay của cấp trên bàn tay cấp dưới bằng cách bóp chặt, có thể có nghĩa là: Mình đây nhé. Cấp trên đầy quyền uy của cậu đây nhé.

Nếu kèm theo nụ cười nửa miệng, có nghĩa là: Được bắt tay mình, cậu hài lòng chứ?

Và, nếu lại kèm theo một cái nháy mắt nữa, lại có nghĩa là: Đấy. Mình cũng bình dân đấy chứ? Mình vẫn lưu ý đến cậu. Đừng lo.

3. Tay phải bắt tay cấp dưới khá chặt, tay trái vỗ vỗ vai người được ban ơn, có nghĩa là: yên tâm. Yên tâm nhé. Mình vẫn lưu ý đến cậu đấy.

4. Bắt tay cấp dưới, tay trái vỗ vỗ vào lưng, miệng lại cười cười cùng với đầu gật gật, có nghĩa là: Cảm ơn. Cảm ơn nhé. Mình ghi nhớ việc tốt đẹp này cậu đã làm cho mình.

5. Vừa bắt tay vừa hất hàm như hỏi cấp dưới, có nghĩa là: Thế nào? Cậu nhớ chứ? Cậu hài lòng chứ? Cậu có quên không đấy?... (*Nhó, hài lòng, có quên không* cái gì đó chỉ có 2 người biết với nhau).

6. Bắt tay cấp dưới không nhiệt tình lắm, mắt lại nhìn như đe dọa với cái đầu hơi gật gật, có nghĩa là: hãy coi chừng hoặc liệu hồn đấy.

7. Bắt tay cấp dưới vừa hất nhẹ ra với cái cầm hất lên, có nghĩa là: Thôi. Đi đi. Liệu đấy (Tại sao lại *liệu đấy*, chỉ có 2 người biết với nhau).

8. Bắt tay cấp dưới khá nhiệt tình và hơi lắc lắc, với cái nhìn trêu mến, cái cười bao dung và cái gật đầu hài lòng, có nghĩa là: Nhớ làm cái đó (cho mình) đi nhé. Mình không quên cậu đâu. Hoặc lại còn có nghĩa là: Cậu khá lắm. Cậu được việc đấy. Mình sẽ lưu ý tới cậu.

9. Khi bắt tay cấp dưới lại thấy họ đưa cả 2 tay ra mà nắm lấy tay mình, có nghĩa là: Thật là vinh dự cho em quá. Em không dám quên ơn anh đâu ạ! Hoặc lại còn có nghĩa khác là: Anh lưu ý giúp em nhé? Anh thấy đấy, em "*choi dep*" đấy chứ? Em sẽ còn "*choi dep*" hơn thế nữa cơ. Anh hãy tin ở em.

Nếu họ lại có thêm cái đầu kính cẩn quá đáng nữa thì đó có thể là một con chó trung thành với chủ, một tên xu nịnh, hoặc trái lại, là một tên ranh ma, quỷ quái, dễ đi tới phản chủ khi hắn lại có kèm theo cái đảo mắt chớp nhoáng (hạng cao thủ) hoặc cái nhìn trộm, lấm lét (hạng ti tiện) kèm theo.

10. Bắt tay gấp dưới mà thấy bàn tay họ cứ bám lấy bàn tay mình, không muốn rời ra nữa, có nghĩa là: Em xin ghi nhớ, tac dạ công ơn của anh đối với em. Hoặc còn ý nghĩa khác là! Em xúc động quá, chẳng biết cần anh bằng cách nào cho xứng đáng với sự quan tâm của anh tới em đây?

11. Khi gấp dưới bắt tay mình rồi, còn đi giật lùi trở ra, không dám quay đầu và ra đi tức khắc, có nghĩa là họ đang tỏ lòng kính yêu, mến phục và sợ hãi mình.

Và, nếu họ vừa đi giật lùi trở ra vừa cúi đầu, ngẩng đầu lên xuống, có nghĩa là họ vừa sợ uy quyền của mình vừa muốn tỏ rõ là sẵn sàng làm thân trâu ngựa, nhảy vào lửa nếu mình ra lệnh (họ sẵn sàng chờ lệnh!)

Nhưng, nếu họ lại lâm lét nhìn lên, nhìn ngang hoặc nhìn trộm mình rất nhanh với đôi mắt giảo hoạt có nghĩa rằng đó là tên phản chủ có ngày, phải cảnh giác với nó.

12. Nếu bắt tay gấp dưới mà thấy người đó cười nhăn nhở, kèm thêm giọng lười ba hoa, bá láp, có nghĩa rằng đó là một tên sô lá, ba que, dễ tâng bốc chủ lên tận mây xanh và cũng dễ hạ chủ xuống tận bùn đen, dãy vục.

13. Nếu bắt tay gấp dưới, thấy họ có bàn tay và dáng điệu cứng đơ của cả người, có nghĩa là anh ta rất có kỷ cương, trật tự, trên ra trên, dưới ra dưới, làm mọi việc như con người máy, trung thành với cấp trên nhưng hầu như không có óc sáng tạo, không có chủ động tính.

14. Khi bắt tay gấp dưới, thấy anh ta có bàn tay làm duyên, mầu mè với dáng điệu kiểu cách, quá lịch sự, có nghĩa là họ vẫn phục tùng mình nhưng cũng vẫn nói xấu mình, dễ bán rẻ mình khi có hoàn cảnh và điều kiện thuận lợi. Kẻ đó thích làm việc theo kiểu hoa hòe hoa xói, khoa trương, lãng phí, thích hình thức.

15. Khi bắt tay gấp dưới, thấy họ dut dè, e ngại, đó là người bạc nhược, kém đấu tranh, không được việc, nếu lúc đó mình cảm thấy bàn tay của họ mềm, mỏng, thiếu sinh khí. Nhưng, nếu bề ngoài, thái độ bắt tay của họ ra vẻ dut dè, e ngại, nhưng bàn tay họ lại đầy, cứng rắn, khỏe mạnh, có nghĩa là họ đang đóng kịch với mình, đang lừa dối mình, đang núp dưới cái mặt nạ vô hình là dút dát.

16. Khi bắt tay cáp dưới còn thấy họ nói thêm về việc này việc nọ, người này người kia, đó là kẻ hay kiếm chuyện, ngồi lê đài mách, muốn tung công, dễ lừa dối cắp trên bằng cách làm láo báo cáo hay hoặc có thể bán rẻ chủ mình khi có điều kiện để giữ lấy địa vị thấp hèn của mình hoặc được ngoi lên một chức vị khác, không có gì là vinh quang lắm...

B. BẮT TAY NGOẠI GIAO

Ở đây, bắt tay ngoại giao không có nghĩa là bắt tay xã giao và lại càng không phải là bắt tay xã giao thông thường. Sự thật trong phong cách bắt tay xã giao thông thường cũng có nhiều điều cần lưu ý, nhưng, vì loại này không có nhiều điều quan trọng không quan tâm không được, nên tôi đã bỏ qua. Tới đây tôi muốn lưu ý bạn đọc về việc bắt tay ngoại giao thật sự, giữa những đại diện của nước này với đại diện của một hay nhiều nước khác, có tầm quan trọng rõ rệt đến vận mạng hoặc lợi ích sống còn của từng nước, của từng vụ việc quan trọng.

Vì vậy, mọi cái bắt tay ngoại giao thật sự đều có mang nhiều ý nghĩa về nhiều mặt, nếu ai đó không tinh, không nhạy bén thì không tài nào hiểu được hoặc chỉ hiểu được một phần nào đó, không trọn vẹn, ý nghĩa của các kiểu bắt tay ngoại giao vốn hết sức phức tạp, có khi phải bằng tâm lý cao siêu, hoặc bằng trực giác, trực cảm mới tìm ra được những lời nói chính xác của từng kiểu bắt tay khác nhau.

Mong bạn đọc lưu ý, mọi điều nói về bắt tay ngoại giao kiểu trên đây được nêu lên ý nghĩa này khác, chỉ là một, hai ý nghĩa chính (chưa chắc đã đúng hẳn) trái lại, còn có thể có những nghĩa tầng tầng, lớp lớp khác qua từng cái bắt tay, trong hoàn cảnh cụ thể, chỉ có các đương sự mới tự luận ra, tự tìm ra đáp số chính xác.

17. Cái bắt tay ngoại giao chặt mà vẫn thoải mái biểu hiện sự hể hả, hài lòng hoặc sự cởi mở có tính chất tự nguyện và chờ đón sự đáp lại của phía bên kia.

18. Cái bắt tay mạnh với nét mặt danh thép là muốn tỏ rõ sự nghiêm nghị, sự dứt khoát, sự không thay đổi quan điểm, quyết định và có thể cả sự không hài lòng nữa.

19. Cái bắt tay hờ hững, nhạt nhẽo không hứa hẹn một điều gì tốt đẹp. Đó có thể là biểu hiện của kẻ đang ở thế mạnh, chủ động hoặc là của sự nghi ngờ, không hài lòng, không chờ đợi đi tới kết quả.

20. Cái bắt tay nhanh, gọn, lướt qua, có nghĩa là hình thức (ngoại giao) nó thế thì phải thế, hoặc là, bắt tay khá lạnh, kèm thêm tiếng cười nói hồ hởi có khi vẫn là nghi lễ xã giao, nhưng có kèm theo nghĩa là: Tôi sẵn sàng quan hệ với anh (nhưng bao giờ quan hệ và quan hệ thế nào còn là chuyện sau này) hoặc là tôi với anh vẫn có thể không quan hệ với nhau nhưng cũng không có gì cần phải làm hại nhau.

21. Bắt tay xong, kèm theo hôn đi hôn lại má bên này, bên kia, có khi chỉ có ý nghĩa xã giao thông thường (sau một sự ký kết gì đó, hoặc sau những lời chúc tụng). Nhưng, trong lúc ôm nhau để hôn, nếu có kèm theo động tác vỗ vỗ ở sau lưng có nghĩa là: hài lòng, muốn tỏ sự thân thiện, thiện ý hợp tác.

22. Bắt tay chặt, nhìn thẳng vào mặt nhau, với cái mỉm cười lịch sự, có nghĩa là: Nào. Ta làm thủ tục đi rồi vào việc (đàm phán, ký kết) hoặc là có ý nghĩa khác như: Thế là xong. Mọi việc như thế đây (có thể là tốt tới mức độ nhất định hoặc là xấu cung ở mức độ nhất định).

23. Cùng bắt tay, cười, nói hồ hởi, khi từ giã còn vẫy tay theo, đó là dấu hiệu tình cảm thăm thiết trao cho nhau.

Nhưng, gio tay cao hay thấp, vẫy nhiều hay ít, mạnh hay nhẹ cũng là cái thước đo mức độ tình cảm, và, tư thế cao thấp của mỗi người đại diện.

24. Bắt tay rõ ràng, rút khoát, với thái độ lạnh lùng rồi quay ngoắt đi, có nghĩa là: không hài lòng, không bằng lòng, tỏ ý bức bối hoặc phản ứng ra mặt...

C. BẮT TAY, ĐOÁN NGƯỜI

(với trạng thái sức khỏe, tâm tính và đặc điểm chính)

25. Bắt một bàn tay dây với nhũng múi thịt đầy đặn (gò Kim Tinh và gò Thái Âm) nổi lên trong lòng bàn tay mình, cùng với nhũng ngón tay chắc chắn, đầy đặn: đó là người khỏe mạnh, đầy sức sống (nếu không nói là thừa), có thể và sẵn sàng đem sức lực của mình ra làm những việc cần tới cơ bắp hoặc bảo vệ, bênh vực

kẻ yếu. Nếu là bàn tay của kẻ xấu, họ sẽ dư sức để lao vào những việc làm đầy khó khăn, mạo hiểm, thậm chí phi pháp nữa.

26. Bắt một bàn tay mỏng, gầy như dẹt, mềm, yếu, gầy như không có sinh khí, nambi gọn trong lòng bàn tay của mình: đó là người thiếu ý chí kiên quyết, dễ sống an phận thủ thường, không dám đấu tranh, vùng lên, không ưa cuộc sống sôi động, không thích những nơi công cộng, quá đông người, muốn sống một cuộc đời phảng lặng (hoặc cô độc), xa lánh mọi người, nhưng, cũng muốn có bạn tâm giao để thổ lộ tâm tình, với những nỗi vui buồn nho nhỏ hoặc được đắm mình trong những trang sách lăng mạn, đầy thơ mộng.

27. Bắt một bàn tay nung núc những thịt (mềm không rắn) và bóng nhãy: đó là người ưa những thú vui nhục dục, ăn uống, tiêu xài thoả mái.

28. Bắt một bàn tay gầy, lủng củng những xương: đó là người khô khan, ít quan tâm tới vật chất (dù là người giàu có cũng thích tiêu xài tằn tiện hơn là hoang phí) hoặc ngược lại, họ là người đam mê nhiều thú vui lòng kiêu hãnh và cả sự ghen tuông đố kỵ nữa.

29. Bắt một bàn tay mà thấy như có một lỗ hổng (do gan bàn tay trũng) với cảm giác rằng bàn tay đó mảnh mai: đó là người có một cuộc sống khó khăn, với nhiều thất bại, nghèo túng. Đôi khi lại còn là bàn tay của người thiếu nghị lực và không biết cách làm ăn nữa.

30. Bắt một bàn tay rộng, bề thế, chắc chắn: đó là người tháo vát, khéo xoay xở và có đầu óc phân tích để đi tới kết quả.

31. Bắt một bàn tay mà có cảm giác là nó dài ngoằng: đó là người có năng khiếu, biết tổng hợp.

32. Bắt một bàn tay mà có cảm giác là gan bàn tay đó quá dày đến độ lấn át cả sự hiện diện của các ngón tay: đó là người có nhiều thú tính hơn là trí tuệ, vật chất hơn là tinh thần.

D. BẮT TAY ĐOÁN BỆNH

Nói chung là phải xem tỉ mỉ toàn bộ đôi bàn tay của một người rồi cân nhắc thận trọng mới có thể đoán bệnh chính xác được. Tuy vậy, người xem bàn tay giỏi, có nhiều kinh nghiệm và nhất là có một xúc giác nhanh, nhạy và óc phán đoán tốt thì chỉ qua việc bắt tay một người nào đó cũng có thể biết được người đó có bệnh hay

không và có khi còn nói rõ ngay được là người đó đang bị bệnh gì nữa.

33. Bắt tay một người mà có cảm giác thấy tay họ:

Ấm áp: họ là người tốt, nhiệt tình.

Nóng: là người có nhiều năng lượng, có thể nóng tính.

Nóng như lửa: là người đang có bệnh (xung huyết hoặc lên con sốt, do nhiều nguyên nhân khác nhau).

Lạnh: là người khô khan, lạnh lùng, ít muốn giao tiếp.

Lạnh như băng giá: là người đang có bệnh (do nhiều nguyên nhân khác nhau nên cũng có thể bị bệnh này hoặc bệnh kia khác nhau, phải nghiên cứu tiếp mới rõ là bệnh gì. Nhưng, vẫn có thể đặt nghi vấn là người đó: hết sinh khí, nhựa sống đang tàn lụi, thiếu máu quá nhiều, sự tuần hoàn máu có trục trặc...) Chớ nhầm với người có máu lạnh.

34. Bắt một bàn tay thấy ẩm uớt (có tính chất nhất thời), ở độ nhẹ nhàng: đó là người nhạy cảm.

Nếu ẩm uớt ở độ đậm đặc (có tính chất thường xuyên): đó là người mang khí chất bạch huyết, mặc dù vậy vẫn có sự vươn lên theo bầu nhiệt huyết.

Quá đậm đặc, như mồ hôi chảy ra: nếu không phải là người có thói xa hoa, ủy mi, lười biếng thì đó là người đang bị mắc bệnh đột xuất hoặc kinh niêm, có thể là bệnh phổi, bệnh về đường hô hấp...

35. Bắt một bàn tay mà có cảm giác là bàn tay đó đang run rẩy hoặc giật giật trong bàn tay mình, với nhiệt độ vừa phải: đó có thể là người có triệu chứng bị bệnh về thần kinh. Nếu tay họ lại nóng: có thể là bị xung huyết. Lạnh: có thể là suy nhược thần kinh.

36. Bắt một bàn tay mà có cảm giác là đang nắm những đốt tre nổi máu, nổi cục lên với nhiệt độ không bình thường: đó rõ ràng là người đang bị bệnh thấp khớp...

Đó là chua thống kê ý nghĩa của từng cái bắt tay giữa bè bạn thân, so, giữa những người có tình ý với người khác, giữa những đôi nhân tình với nhau trong mọi tình huống hỉ, nộ, ai, lạc. v.v... Ví dụ như có cái bắt tay còn lấy một ngón tay của mình gai gai vào lòng bàn tay người kia: dấu hiệu đùa nghịch, dặn dò, thông cảm, thống nhất với nhau về một cái gì đó... không tài nào thống kê hết được.

Ở đây, tôi chỉ nêu lên một số hiện tượng để mọi người lưu ý trong mọi quan hệ xã hội, nhất định sẽ còn phát hiện ra nhiều điều hay nữa, giúp ích cho việc đổi nhân xử thế ở đời, không thể thống kê hết được.

NÊN TIẾN HÀNH XEM BÀN TAY NHƯ THẾ NÀO?

Trước khi bàn về việc nên tiến hành xem bàn tay như thế nào, ta cần lưu ý tới tầm quan trọng của từng bàn tay.

Ai cũng có 2 bàn tay: *bàn tay phải* và *bàn tay trái*.

Trong khoa xem bàn tay, có một số nhận định khác nhau về tầm quan trọng của từng bàn tay.

Chúng ta thường nhớ câu "*trai tay trái, gái tay mặt*" mà các cụ già Việt Nam, xưa kia hay nói mỗi khi xem bàn tay cho ai. Điều này có nghĩa là đối với con trai thì xem tay trái, con gái thì xem tay phải là chính. Và, hình như các cụ cho rằng số mệnh của con trai được định đoạt ở tay trái, của con gái là ở tay phải rồi, không cần phải bàn cãi nữa. Vì thế, cũng không thấy nói là phải xem cả 2 bàn tay.

Nhiều người Âu phuong lại cho rằng:

a/ *Bàn tay trái* là nơi thể hiện dục vọng, hoài bão, khuynh hướng có tính chất kế thừa, di truyền, và hình như đó là Số mệnh, là tất cả những điều mà Trời đã ban cho từ khi người có bàn tay đó còn nằm trong bụng mẹ (*thụ động*)?

b/ Trái lại, *bàn tay phải* là nơi thể hiện những điều chúng ta phải làm trong cả cuộc đời và chúng ta phải làm như thế nào để cho giá trị về mọi sự thông minh, tài năng, năng khiếu, chất lượng và tư cách đạo đức của chúng ta được nổi lên. Nghĩa là: *tay trái thể hiện những điều trời đã định sẵn, tay phải thể hiện những điều ta cần phát huy để làm cho cuộc đời của ta, do ta thay đổi, phấn đấu mà tốt hơn lên về mọi mặt (tác động)*?

Vì vậy, có một số người, dù xem bàn tay cho đàn ông hay đàn bà, đều xem bàn tay trái trước (vì họ cho bàn tay trái là chủ yếu) rồi mới xem tay phải để kết hợp thêm.

c/ Nhiều người khác lại cho rằng ai *thuận* tay nào thì sẽ xem bàn tay đó sau (vì bàn tay *thuận* là bàn tay đang *hành động*). Bàn tay *không thuận* là bàn tay *bị động* cần được xem trước. Nghĩa là: *người thuận tay phải thì xem tay trái trước và người thuận tay trái thì xem tay phải trước, rồi mới xem tay thuận sau.*

Nhiều bậc thầy về xem bàn tay cho rằng:

Ở những người thuận dùng bàn tay phải - hoặc cả 2 bàn tay - thì bàn tay trái giữ vai trò "*thu động*" so với bàn tay phải là bàn tay có tính cách "*tác động*".

Bàn tay trái tiêu biểu cho các "*bản năng*", di truyền các điều hay và các điều dở do bố mẹ truyền lại, nghĩa là đã sẵn mang các cẩn nguyễn - ta quen gọi là do số mệnh - của người có bàn tay bị tùy thuộc vào đó tới một mức nhất định.

Trái lại, *bàn tay phải* tiêu biểu cho các khả năng thay đổi từ xấu ra tốt hoặc từ tốt ra xấu tùy theo tính chất (tốt, xấu) của người có bàn tay. Nghĩa là ít, tùy theo ý chí của con người) tưởng chừng như số mệnh đã an bài sẵn từ khi mới lọt lòng.

Do đó, *bàn tay phải* khẳng định rõ cái khả năng và hiệu năng đạt được hoặc có thể đạt được do một cố gắng phấn đấu với quyết tâm là sửa chữa, thay đổi những điều gì đó.

Từ tất cả những điều trên đây, họ thường xem bàn tay trái để kết luận về "*số mệnh đã được ghi sẵn*", còn *bàn tay phải* sẽ giúp người ta kết luận về những sự chuyển biến "*đổi đời*" của người có bàn tay đó.

Nếu ai thuận tay trái thì các điều ghi nhận ở trên phải đổi ngược lại...

Riêng tôi, qua kinh nghiệm thực tế, tôi thấy có người chỉ lưu ý tới một bàn tay (phải hoặc trái), nên khi nhận định, chẳng những không đầy đủ lại còn có lúc sai, trái nữa.

Vì vậy:

Tôi hay xem tay theo cách thứ ba, nhưng, thường xuyên coi 2 bàn tay đều có giá trị bổ sung cho nhau và đều có giá trị ngang nhau, không bỏ qua một chi tiết nhỏ nào của cả 2 bàn tay.

Sau đây, chúng ta nghiên cứu xem nên tiến hành xem bàn tay như thế nào?

Có điều lý thú là bài toán nào cũng cần có nhiều đáp số. Càng nhiều đáp số chính xác càng tốt, nhưng, các đáp số đó không nhất thiết phải giải đáp tất cả, có đáp số không tài nào giải đáp được, quy tụ vào 2 loại chính: một, do đối tượng được xem bàn tay yêu cầu; hai, do chính người xem bàn tay tìm ra và giải đáp.

Thường là đối tượng được xem bàn tay muốn có những đáp số về: tuổi thọ, sức khỏe, tình duyên, công danh, may mắn, tương lai, tiền đồ... với hàng chục khía cạnh khác nhau. Đặc biệt là nhiều khi có những đáp số rất quan trọng, rất cần thiết cho người được xem bàn tay mà chính họ không biết, không ngờ tới và dĩ nhiên là không đề ra yêu cầu.

Tài nghệ của người xem bàn tay được đánh giá bằng số lượng các đáp số với mức độ chính xác tối đa và cách dẫn giải hấp dẫn, có sức thuyết phục. Tài nghệ càng cao khi họ nêu lên được một vài đáp số quan trọng, chính xác với mốc thời gian năm tháng đã qua, đang xảy ra hoặc sẽ xảy ra.

Quả thật là có hàng trăm cách tiến hành để đạt tới kết quả cao, tùy theo phương pháp của từng người và thời gian cho phép để nghiên cứu, nói lên chính xác tiếng nói thầm kín của từng bàn tay. Chắc có người hỏi:

- Ít nhất cũng phải có một phương pháp nào đó, tạm gọi là khoa học, cơ bản để xem bàn tay, cho người nghiên cứu muốn thực hành, tham khảo chứ? Nếu không, họ biết dằng nào mà lần?

- Xin thưa: Không có một phương pháp nào cố định cả.

Dù sao tôi cũng nêu lên một phương pháp tiến hành cách xem bàn tay - với trường hợp có thời gian xem kỹ, xem cẩn thận - để các bạn tham khảo.

Với những điều học tập, nghiên cứu được và trí nhớ chính xác, óc xem xét, nhận định, phán đoán và quyết định nhanh, nhạy, sáng suốt của mình, trước tiên, người xem bàn tay:

1/ *Cần nhìn bao quát xem đối tượng của mình có đôi bàn tay loại nào? Nhọn, vuông, hình chóp nón, bè, phối hợp, dị dạng hay so đằng? Các bàn tay đó to hay nhỏ, dài hay ngắn, triết lý, vật chất, già thât hay không? Voi những móng tay như thế nào? Dài, ngắn, hình tam giác, hình thang, hình thang lộn ngược, trông đẹp đẽ hay*

bị rạch, gãy nhám? Các bàn tay đó có nước da mầu gì: sáng, tối, trắng, nâu, vàng hay xám xịt, bợt bat...

Cả 2 bàn tay họ có dáng vẻ nhanh nhẹn hay chậm chạp? Khỏe mạnh hay yếu đuối? Có bình thường không?

Ngón tay và bàn tay họ bằng nhau hay bàn tay dài hơn ngón tay hoặc ngược lại?...

Những điều trên đây, chưa cần cầm tới bàn tay, chỉ thoáng nhìn từ xa cũng đã thấy rõ.

Một người cười nói hể hả, ra vẻ thỏa mãn, đề nghị tôi xem tay. Tôi nói luôn:

- Ăn ngon, mặc đẹp với tiện nghi sang nhất, phải chăng là lề sống của bác?

- Lề sống của tôi ư? Là hưởng lạc, hưởng lạc. Đúng quá. Nhưng, sao chưa xem tay tôi, ông đã biết?

- Có gì khó hiểu đâu? Đôi bàn tay béo múp míp, nhẵn bóng của bác, từ xa, đã nói lên tất cả.

- Đời người ngắn quá, ông ơi! Ta phải tận hưởng chút? Tôi làm tất cả để được hưởng mọi của ngon vật lạ ở đời...

- Điều này lại càng chính xác vì bác có những ngón tay rất vuông, biểu hiện của người đã muốn là làm bằng được (kể cả làm việc xấu nhất, đê tiện nhất, điều này tôi không nói ra).

2/ Tiếp theo cần lưu ý xem đôi bàn tay với các ngón tay của đối tượng có gì khác thường không? Ngón tay cái quá dài hay quá ngắn? Đốt 1 của các ngón tay cái, ngón giữa, ngón deo nhẫn, ngón út, có phình to ra không hay tròn như hòn bi? Ngón trỏ và ngón deo nhẫn có dổ về ngón giữa không?...

Một thanh niên hỏi tôi:

- Sao chưa xem tay con, bố đã biết là con gấp nhiều điều bất hạnh? Có thể khuynh gia bại sản?

- Vì mình thấy cậu có 2 ngón tay út vừa vặn vừa khoèo gấp vào trong với nhũng đốt 1 phình to ra, trông góm ghiếc. Chẳng những thế, cậu lại còn có ngón deo nhẫn dài bằng ngón giữa, biểu hiện của kẻ say mê cờ bạc rõ thế kia còn gì nữa?

- Mả thật. Bố mả thật. Con là vua số đê đây bố ạ! Nhung, vì con chấy túi hàng tháng nay rồi nên mới có biệt danh là Vua thua đê...

3/ *Bao giờ cũng phải hỏi xem đối tượng thuận tay phải hay tay trái? Nếu họ thuận tay phải thì xem tay trái trước và nếu họ thuận tay trái thì xem tay phải trước. Xem tay nào trước, tay đó là chính, tay kia là phụ, mặc dù vậy, vẫn phải luôn luôn kết hợp xem cả 2 tay để cân nhắc cho kỹ (nếu hiện tượng nào chỉ có ở một tay thôi thì chưa vội khẳng định).*

Cần đề nghị đối tượng đưa từng bàn tay một và có lúc cả 2 bàn tay cho xem, nhiều lần, để lưu ý xem lần nào họ đưa tay ra tự nhiên nhất: đó chính là con người thật của họ lúc bấy giờ (như đã nói ở phần trên).

Lúc họ đưa tay ra, mọi ngón đều xòe, tách khỏi nhau: tư tin quá mức.

Cả 5 ngón ở bàn tay đều sít sìn sít vào nhau, không một khe hở, nhất là, nếu dốt 1 của ngón cái lại quặp vào: người ke, tính toán, hè tiện, ích kỷ.

Nếu các ngón tay cong vừa phải về phía sau: người khéo tay. Nếu cong vút một cách quá mức về phía lung bàn tay: người quá khéo léo, kể cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng v.v...

4/ *Khi nhìn vào lòng bàn tay, cần tìm hiểu ngay xem dó là bàn tay có nhiều đường nét chằng chịt (phúc tạp, sóng gió) hay ít đường nét (đời sống phẳng lặng hoặc rất thực tế). Các đường nét dó to hay nhỏ, nông cạn hay sâu đậm?*

Và, nhìn kỹ rồi, đối chiếu xem, giữa các gò với nhau, gò nào nổi nhất? Chỉ một gò hay hai, ba gò cùng nổi lên như nhau? Kết hợp với việc nhìn kỹ xem cùng trên mặt băng do bàn tay đưa ra như vậy thì ngón tay nào đưa lên trước, ngón tay nào thuỷt lại sau, để xem trong người đó, vẫn đê nào là nổi nhất, một vấn đê thôi hay nhiều vấn đê cùng nổi lên?

Một anh bạn trẻ hỏi tôi:

- Sao anh biết tôi có nhiều dục vọng và quyết tâm thực hiện bằng được các dục vọng đó?

- Có gì đâu? Vì nhìn vào cả 2 bàn tay của anh đều thấy gò Mộc Tinh (dục vọng), gò Thái Dương (nghệ thuật và cái đẹp) nổi bật hẳn lên, át hết mọi gò khác. Chẳng những thế cả ngón tay trỏ (uy lực) và ngón đeo nhẫn (nghệ thuật, cái đẹp) của anh đều tranh nhau đứng lên trước các ngón khác...

- Vậy anh khuyên tôi là chỉ nên làm thơ, làm bài hát, vẽ tranh hay chẳng nên làm gì cả, vì, bất tài?

- Anh có những đâu ngón trỏ đổ về ngón đeo nhẫn, chứng tỏ là anh yêu nghệ thuật. Ngoài ra ở cả 2 bàn tay, anh đều có đường Thái Dương, trông cũng chẳng đến nỗi nào như vậy là anh có tài thực sự. Anh cứ thử thách đi. Chỉ có là chó nên bị mê hoặc bởi những thành công vun vặt...

- Nghĩa là đừng có quá say sưa với những thắng lợi rẻ tiền chứ gì? Xin ghi nhận lời thầy.

5/ *Tôi đây, cần lưu ý xem đối tượng quan tâm tới những đáp số về mặt nào là chủ yếu, để tiện việc nêu lên trước hay sau mà đi sâu vào những hình dáng, đường nét, dấu vết biểu hiện trên tay.*

Dù họ yêu cầu xem về mặt nào cũng chưa vội trả lời ngay mà phải lưu ý trước tiên tới các đường Đinh mệnh nổi danh, nổi tiếng), xem chúng có tốt đẹp không hay là bị chia cắt, đứt đoạn, quanh co, khúc khuỷu, rắn rối? Và, ở đường Đồi có nhiều hay ít nét đi lên (may mắn) hay nhiều nét đi xuống (không may). Từ trong gò Thủy Tinh có nhiều đường Xuyên ngang (thường là xấu) qua đường Đồi không, để có một khái niệm chung về cuộc đời của đối tượng có nhiều may mắn hay nhiều bất hạnh?

Sau đó mới di vào giải đáp những vấn đề chính do đối tượng yêu cầu hoặc do các dấu hiệu trên bàn tay của họ dập vào mắt người xem tay trước tiên.

Dù nhận xét thấy thế nào cũng không vội kết luận, nếu chưa xem thật kỹ cả 2 tay (và nếu cần cả tướng mạo - nếu biết - và tình hình của đối tượng lúc bấy giờ) mà phải xem tất cả về mọi mặt, rồi tổng kết lại, sau cùng mới nói lên từng đáp số một.

Thường thì ít có người điêm tĩnh để xem xét tới nửa giờ đồng hồ (chính ra là phải thế) về đôi bàn tay của một người rồi mới nói.

6/ Tôi kể lại một số trường hợp đã xem tay, nhận xét, chứng minh để các bạn tham khảo:

a) Có một chị nói với tôi:

- Bác xem giúp, cháu có gặp may mắn không ạ?
- Chị đã gặp, xem nào? Ít nhất là 2, 3 lần không may, vào các độ tuổi 10, 15 và trên 20 tuổi, có thể là...

- Ôi. Đúng quá bác ạ! Năm 10 tuổi và năm 15 tuổi, cháu đã 2 lần suýt chết đuối. May quá. Có người cứu thoát. Còn năm ngoái, cháu bị xe ô-tô đâm phải, chỉ cái xe đẹp bị bẹp rúm, còn người chẳng việc gì. Thật hú vía!

- Đó là những chuyện đã qua. Con từ nay trở đi chị không gặp phải những chuyện như thế nữa đâu. Hãy an tâm.

Chị ta thở phào một cái, như mói trút được gánh nặng và hồ hởi nói:

- Thế ạ? Ôi. Thật tuyệt. Nhưng làm sao bác biết được rõ thế ạ?

- Đôi bàn tay của chị nói thế. Tôi có bịa ra được đâu? Nay nhé. Đường Đời của chị, ở vào các độ tuổi 10, 15 và trên 20 tuổi đều có đường xuyên ngang khá đậm nét. May cho chị là chỉ có một tay như thế, còn tay kia, trên đường Định mệnh, lúc khởi đầu cũng bị cắt ra làm 3 khúc, nhưng lại có 2 hình vuông (như 2 cái phao) nối chúng lại với nhau, cứu chị và bảo vệ chị khỏi những tai nạn đó...

- Còn từ nay về sau ạ?

- Từ nay về sau, cả đường Đời lẫn đường Định mệnh của chị đều rất đẹp, không có đường nét, dấu vết gì cản trở cả.

- Ôi. Cảm ơn bác. Thật là sung sướng!

Như vậy, kinh nghiệm là đối với người tốt, nên nói trước cái không hay rồi kết bằng những điều hay để an ủi và động viên họ, làm họ thêm phần khỏi, tin tưởng vào tương lai.

b) Tôi đang xem tay cho một cán bộ. Anh ta hỏi:

- Cháu có gặp nhiều may mắn không bác?
- Anh gặp nhiều may mắn. Chẳng những thế, anh còn có quý nhân phù trợ nữa.
- Ôi. Đúng quá bác ạ! Một chị cán bộ khác cũng đúng đó chêm vào.
- Hè hè. Lần nào cũng vậy, hễ sắp chết đuối cháu lại vớ được cọc, túm được phao. Thế có lạ không bác? Anh cán bộ lại cười hè hè, vẻ thỏa mãn.

- Điều này đối với tôi không lạ vì ở đường Đời của anh có nhiều vạch con đậm lên tua túa (bằng chứng của nhiều lần may mắn). Chẳng nhung thế, ở cuối đường Trí não của anh lại có một hình tam giác: biểu hiện của sự được người cứu trợ trong nhung lúc hoạn nạn, hiềm nghèo.

- Vâng. Vâng. Thật là may mắn. Anh ta lại cười hi hí.

- Chớ vội mừng, anh bạn trẻ à! Trên đường Đời của anh lại có không ít đường Xuyên ngang đậm ra khá đậm, cắt qua cả đường Đời, đường Định mệnh và đường Thái Dương, ở vào quãng tuổi của anh hiện nay và nhiều năm về sau nữa, vậy, có lẽ anh sẽ gặp một điều gì đó có thể làm anh bị ô danh tới nơi đó...

Anh ta vội chặn lại, ra hiệu cho tôi đừng nói nữa. Bộ mặt hoan lạc đang hồng hào, tươi tắn, bỗng xám ngoét lại. Anh ta nhìn quanh, lúc này chẳng có ai, rồi thì thầm thú nhận:

- Quả có thể bác ạ! Cháu gặp nhiều may mắn, nhưng cháu cũng gặp lấm kẽ thọc gậy bánh xe, không được ăn đạp đổ. Lần này cũng vậy. Liệu cháu có phải chuyển công tác không bác? Người cháu nhờ và có cứu được cháu không bác?

Những câu hỏi đó tôi không trả lời được. Và, kinh nghiệm là đối với người như thế, những cái không hay đang chờ đón họ lại nên nói sau, để cảnh tỉnh họ.

c) Tôi bảo một anh bạn trung niên:

- Mặc dù đã có vợ và 3 con, anh vẫn lòng thòng, yêu vung yêu trộm, và, ít nhất anh cũng phải qua 2 đám hôn nhân chính thức hoặc không chính thức. Nay, tóc đã hoa râm rồi, anh vẫn không nghĩ tới lũ con à?

Tôi tưởng anh ta sẽ có đôi điều ăn năn hối lỗi, nhưng không, anh ta đã hỏi một câu làm tôi giật mình:

- Anh xem giúp. Liệu đám tôi đang theo đuổi có thành khôngh?

Thật là trăng trọn!

Trăng trọn vì anh ta có 2 đầu ngón tay cái vừa to vừa bè với nhung ngón tay khác rất vuông, rất nhẵn. Cái chính lại là anh ta không thể nào thiếu đàn bà, thiếu của lạ trong cuộc sống hàng ngày được vì anh ta có đường Trái tim bị xé ngang xé dọc bởi nhiều

đường nhỏ và dăm bẩy hòn đảo nối nhau, trong đó có 2 hòn đảo khá dài, khá to.

7/ Trong quá trình nói lên TIẾNG NÓI CỦA BÀN TAY, nên luôn luôn hỏi xem những lời mình giải đáp có đúng không? Những đáp số mình nêu lên có chính xác không?

Nếu đối tượng không công nhận một giải đáp nào đó là đúng hoặc cho rằng một đáp số nào đó không chính xác, người xem bàn tay cần kiểm tra lại lời giải đáp và đáp số đó. Nếu thấy là mình đã sai, lầm, cần nhận sai lầm tại chỗ và sửa ngay lời giải cho đúng, sửa ngay đáp số cho chính xác, theo nhận định mới.

Nếu người xem bàn tay tự thấy mình hoàn toàn đúng mà đối tượng, vì một lý do nào đó cứ khẳng khăng không công nhận, thì có 2 cách xử lý: một là không tiếp tục nữa (bàn cùng bất đắc dĩ mới làm như vậy), hai là cứ nhận là mình đã sai lầm và vẫn tiếp tục.

Tôi xem tay cho một ông già. Nói lên vài đáp số đều được ông ta công nhận là chính xác. Tôi giải đáp tiếp:

- Gò Kim Tinh và gò Thái Âm của cụ vẫn còn tràn trề nhựa sống, trông cụ vẫn còn cường tráng, vậy, mặc dù đường Trái tim của cụ như một chuỗi mắt xích nối nhau, vẫn không thể nói là cụ đang mắc bệnh tim được. Phải nói là cụ đang... mắc bệnh "lòng thông" thì mới đúng?

- Bệnh "lòng thông"? A ha ha. Bệnh "lòng thông". Chịu thày. Bôn ba khắp nơi. Nay tinh này, mai tinh kia, thày bảo tôi không lòng thông sao được? Tôi có số đào hoa mà? Hà hà hà...

- Vì đường Trái tim của cụ lồng nhằng như vậy. Trên cả 2 gò Mộc Tinh của cụ đều chẳng có chũ thập hoặc ngôi sao nào, nên tôi khẳng định rằng cụ không có tình yêu sung sướng và hạnh phúc với vợ ở nhà!

Cụ già giãy nẩy lên:

- Áy. Điều này không đúng, hoàn toàn không đúng. Với vợ, tôi thực sự có tình yêu sung sướng và hạnh phúc. Tôi yêu và quý vợ tôi lắm chứ?

- Thế ạ? Vậy là tôi lầm. Xin lỗi cụ nhé.

- Không dám. Các điều ông đoán đều hoàn toàn chính xác. Chỉ có mỗi điểm này là không đúng mà thôi.

Này nhé: tôi muốn đi đâu thì đi, vợ con không hề hỏi. Về nhà thì com gà cá gỏi, rượu thịt đầy đú. Đi thì vợ nâng khăn sủa túi. Về thì com no bò cưỡi. Ấy, hận chế vây mà vợ tôi cứ 2 năm một, chẳng để sai lần nào. Ông bảo như thế tôi không sung suông và hạnh phúc hay sao?

Hù! Coi vợ là một cái máy phục vụ kèm thêm chúc năng của cái máy để cho mình, còn chính mình thì lại đi vung vãi tình yêu lang chạ khắp nơi và coi như thế là có tình yêu sung suông và hạnh phúc thì thật là quái quỷ!

8/ Trong quá trình xem bàn tay, phải tùy theo từng đối tượng, từng hoàn cảnh cụ thể để xử lý. Cần có thái độ rắn đe với kẻ xấu, động viên, khuyến khích người tốt và thường là chẳng nên ép buộc ai phải công nhận lời giải thích của mình cũng như phải thể tất cho đối tượng khi họ có điều gì thầm kín, muốn dấu mọi người, không nên để họ phải e sợ, ngượng ngùng, mất mặt.

Tôi đang xem tay cho một bà vợ thì ông chồng bà ta chen ngang:

- Ông xem bà ấy có đường nào là đường hay ghen không? Bà ấy có máu Hoạn Thư từ ngày mới lấy nhau...

- Ông này chỉ được cái suy diễn là không ai bằng! Rõ xấu. Bà ta vặc lại chồng rồi cười nhạt hừ, hừ.

Mặc dù biết rõ rằng bà ta có nhiều tướng ghen, rõ ràng như mắt to, mắt nhỏ, tiếng nói khô, môi lợt, cười nhạt... chỉ ở mức là loại *ghen day nghiến*, không phải là loại *ghen sú tử hống* hay *ghen bắt chấp cá tử thần*, nên tôi vừa xem tay bà ta vừa nói dàn hòa, cho bớt căng thẳng:

- Tay chị có đường Trái tim đi từ bìa tay tới khe giữa ngón trỏ và ngón giữa thì kết thành chẽ, một đường hơi vòng lên, một đường hơi vòng xuống, với gò Thái Âm bị khía và Vòng Kim Tinh bị đứt. Nếu chị chẳng phải là người hay ghen thì cũng là người đang có bệnh về tim.

- Bệnh tim. Đúng. Tôi đang có bệnh về tim. Bà vợ vừa đỏ mặt lên vừa vó lấy những chữ bệnh về tim như người bắt được của.

Tôi không dám động tới vấn đề ghen hay không nữa và chuyển sang vấn đề khác.

9/ Trong việc xem bàn tay, điều khó nhất là làm sao nói được thật chính xác từng tháng, từng ngày, từng giờ việc hệ trọng như tai nạn nguy hiểm chết người hoặc việc qua đời không tránh khỏi.

Vì vậy, đúng đắn nhất và cũng khôn ngoan nhất là dùng những chữ vào khoảng... thời gian nào đó, nếu người xem bàn tay không muốn bị coi là quá chủ quan hoặc tự ăn năn xấu hổ khi khẳng định như định đóng cột về một sự việc hết sức quan trọng sẽ xảy ra. Và, biết đâu trong thời gian sự việc quan trọng đó chưa xảy ra thì những đường nét, dấu vết nguy hiểm trên bàn tay đó đã thay đổi rồi, hoặc giả dối có những dấu hiệu gì tốt có thể chế ngự được sự việc nguy hiểm đó mà mình không biết?

Tôi đã thấy trên bàn tay trái của đứa cháu gái có một nốt ruồi nằm ngay trên đường Đời, đúng vào chỗ khoảng 45 tuổi. Theo kinh nghiệm của người xưa để lại thì đó là dấu hiệu tai nạn xảy ra, có thể nguy hiểm chết người.

Nhưng, như chúng ta đã biết ở lời nói đầu của sách này: *nốt ruồi có thể biến mất và cũng có thể xuất hiện bất ngờ*. Vậy tôi phải trả lời đứa cháu gái ra sao đây? Tốt nhất là:

- Nốt ruồi này báo hiệu rằng vào khoảng trên dưới 45 tuổi cháu có thể gặp tai nạn nguy hiểm. Cháu nên cảnh giác. Nhưng, giờ đây cháu mới có 32 tuổi. Từ nay tới đó còn khá dài thời gian. Nốt ruồi đó có thể mất đi. Cháu chẳng cần lo nghĩ làm gì cho thêm hại sức khỏe.

10/ Khi xem bàn tay, tôi giải đoạn kết thúc, cần kiểm tra lại lần cuối cùng xem mình có giải đáp điều gì sai không? Có cần dính chính không? Còn điều gì bỏ sót cần bổ khuyết không?

Nếu xem tay rồi:

Không giúp ích được gì cho đối tượng là thất bại.

Không giúp được họ phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết, nhược điểm thì lại càng thất bại, vì không đạt được mục đích là giúp ích cho mọi người.

Sau khi xem tay cho một chị bạn thân, tôi kết luận:

- Ngoài những điều tôi đã giải đáp, được chị công nhận là chính xác, còn 3 điều quan trọng khác tôi cần nhắc lại để chị lưu ý là:

Đường Trí não của chị có nhiều gạch và nhiều chấm nhỏ, biểu hiện sự đau đầu liên miên do bộ máy tiêu hóa không tốt của chị gây ra là một.

Đường Trái tim của chị có những đường sơ ngắn, nhỏ, ở gần bìa tay: biểu hiện của các con hồi hộp, ngất nhỏ do mệt mỏi, buồn phiền, trái ý gây ra. Tuy là những bệnh nhẹ, chị vẫn cần phải đi khám bệnh, nhờ bác sĩ điều trị.

Bất kể lúc nào rồi, chị cần tập đưa 2 bàn tay ra với những ngón tay xòe ra như những cánh hoa. Khi quen rồi, chị sẽ thấy dễ chịu hơn, thoải mái hơn, ít nghĩ ngợi hơn, bớt đau đầu, đau tim. Chị sẽ thấy yêu đời, yêu mọi người và, tất nhiên, sẽ được mọi người và con cháu quý mến chị nhiều hơn.

Chị tập đi nhé?

- Vâng. Vâng. Tôi sẽ tập, sẽ tập. Chị vừa cười nói vừa vặn đưa đôi tay với những ngón xòe ra, trông rất đẹp mắt...

Kinh nghiệm ngày càng nhiều. TIẾNG NÓI CỦA BÀN TAY ngày càng phong phú.

Hãy tập đọc, tập nói TIẾNG NÓI CỦA BÀN TAY với lòng say mê chân thành, chẳng những sẽ đọc được chính xác, các bạn còn tự khám phá ra được nhiều điều tưởng chừng như bí ẩn khác trong TIẾNG NÓI CỦA BÀN TAY, giúp ích cho đời.

NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

SÁCH THAM KHẢO

- Ce que révèle la main (Bàn tay tiết lộ điều gì) của Henri Rem do nhà xuất bản Albin Michel ấn hành năm 1934.
- Ce qu'il faut connaître de l'homme d'après sa main (Điều cần biết về con người qua bàn tay của họ) của bác sĩ Mangin Balthazar do nhà xuất bản La Renaissance moderne ấn hành năm 1931.
- Dictionnaire de Chiromancie (Tự điển xem bàn tay) của M. C. Poinsot do nhà xuất bản Drouin ấn hành năm 1933.
- Diagnostic et conduite des tempéraments d'après la main (Phép đoán bệnh và dẫn dắt khí chất qua bàn tay) của bác sĩ Carton do nhà xuất bản Maloine ấn hành năm 1930.
- Les lignes de la main (Những đường trong bàn tay) của nữ bác sĩ chuyên khoa giải phẫu tâm lý Jeanne Dujarric do nhà xuất bản Albin Michel ấn hành năm 1935.
- Les mains parlent (Những bàn tay thốt nên lời) của bác sĩ Josef Ranald do nhà xuất bản Le Livre de Poche ấn hành năm 1935.
- Les Mystères de la main (Những bí mật của bàn tay) của Ad. Desbarrolles do nhà xuất bản Garnier frères ấn hành năm 1934.
- Les Mystères de la main. Révélés et Expliqués (Những Bí Mật của Bàn Tay. Những phát hiện và giải thích của Ad. Desbarrolles. Paris. Hiệu sách Garnier Frères.
- La Psychologie de la main (Tâm lý của bàn tay) của Vaschide do nhà xuất bản MArcel Rivière ấn hành năm 1934.
- Les Sciences occultes en Chine, la main (Những Khoa học thần bí ở Trung Quốc, bàn tay) của Soulié de Morant do nhà xuất bản Geuthener ấn hành năm 1934.
- La main et son mystère (Bàn tay và sự bí mật của nó) của Jacques Marion do tác giả xuất bản năm 1932.

- Révélations completes (Những phát hiện trọn vẹn) của Ad. Desbarrolles, do Paris, Vigot Frères, Éditeurs ấn hành năm 1934.
- La main et ce qu'elle écrit (Bàn tay và điều nó viết) của bác sĩ Louis Gastin do nhà xuất bản Vallot ấn hành năm 1932.
- La Chirologie (Khoa xem bàn tay) của Maryse Choisy do nhà xuất bản Alcan ấn hành năm 1932.
- L'Art de reconnaître les tendances de l'intelligence d'après les formes de la main (Nghệ thuật tìm hiểu những xu hướng thông minh qua những hình thức của bàn tay) của đại úy Arpentigny xuất bản sau Đại chiến lần thứ nhất.
- Pour devenir chiromancien (Muốn trở thành người xem bàn tay) của Paul Jagot do nhà xuất bản Durville ấn hành năm 1933.
- Quoi de Mystères dans les mains (Có gì bí mật trong bàn tay) của nữ bác sĩ chuyên khoa giải phẫu tâm lý Jeanne Dujarric xuất bản tại Paris.
- Les lignes de votre main (Những đường của bàn tay anh) của Henri Mangin do nhà xuất bản Médicis - Paris ấn hành năm 1933.
- Dictionnaire Élémentaire de Chiromancie (Tự điển Sơ cấp về khoa xem bàn tay) của M. Poinsot do nhà xuất bản Drouin ấn hành.
- La Nouvelle Chiromancie Occidentale et Orientale avec ses révélations complètes (Khoa Xem Bàn Tay Mới, Tây và Đông phương với những phát hiện đầy đủ) của Nguyễn Đăng Tố, do nhà xuất bản Albert Portail ấn hành. Saigon 1942.
- Manuel de Morpho - Psychologie (Sách Hình Thái Tâm Lý Học) của bác sĩ Louis Corman) Nhà xuất bản Stock ấn hành năm 1948.
- Telle main tel homme (Bàn tay thế nào người thế ấy). Editions Joseph - Charles. Paris 1946, của Henri Mangin.
- La synthèse de la main (Sự tổng hợp về bàn tay) Jeanne Henry, do Vigot Frères Editeurs ấn hành năm 1947.
- La main portrait de l'homme (Bàn tay, chân dung con người) của Henri Mangin, do Griffon d'or ấn hành năm 1947.
- Your Destiny and Scientific Hand Analysis (Số phận của bạn và sự phân tích khoa học về bàn tay) của Yasehpaul, do Heinemann Educational Books (Assia) Ltd ấn hành năm 1981.

- Helping yourself with Foot Refleseology (Tự giúp mình bằng phương pháp phản ứng của bàn chân) của Mildred Carter và Ce que les pieds peuvent raconter grâce à la Refloxologie (Những bàn chân có thể kể gì qua phương pháp phản ứng) qua bản dịch ra tiếng Việt Nam, in tại Xí nghiệp in số 9, thành phố Hồ Chí Minh, năm 1994.
- Les arta divinatoires (Những nghệ thuật bói toán) của Papus, do Editions Dangles 38, Rue de Moscou, Paris ấn hành.
- Traité pratique de graphologie (Chuyên luận thực hành về thuật xem chữ) của J. Crépieux - Janim. Flammarion xuất bản năm 1885.
- Graphologie (Thuật xem chữ) của Ludwig Klages, do Editions Stock xuất bản. Paris 1949.
- La connaissance du Caractère par l'écriture (Sự hiểu biết về đặc tính qua chữ viết) của Jenny Deseyne.
- L'équilibre et le déséquilibre dans l'écriture (Thăng bằng và mất thăng bằng trong chữ viết) của H. Saint. Morand, do Vigot Frères xuất bản 1943.
- Cours supérieur de graphologie (Lớp cao cấp về thuật xem chữ) của André Lecerf. Editions Dangles 1947.
- Comment lire la main (Đọc bàn tay thế nào) Manuel pratique de Chiromaucie (Sách thực hành về xem tướng tay của Albert Monti do Editions de Vecchi (Vecchi xuất bản. 1983).
- Pour devenir magnétiseur. Procédés du magnétisme (Muốn trở thành nhà thôi miên. Các cách làm thôi miên) của Hector Durville, do Henri Durville in - xuất bản. 23 Phố Saint Merri. Paris (IVe).
- Pour combattre les maladies par le magnétisme (Chiến đấu chống các bệnh tật bằng thôi miên) của Hector Durville, do Henri Durville in - xuất bản. 23 Phố Saint Merci. Paris (IVe).
- La maîtrise de soi - même par l'autosuggestion consciente (Sự làm chủ bản thân bằng ý thức tự ám thị) của Emile Coué, từ các xuất bản của J. Oliven. 1938.

SÁCH THAM KHẢO THÊM

- Hiện Đại Chuồng Văn Chẩn Bệnh (Chẩn Bệnh Hiện Đại Qua Dấu Vết Trong Bàn Tay) của Vương Thần Hà do Cam Túc Dân Tộc Xuất Bản Xã Phát Hành. 8-1993 (lần thứ nhất) 5-1995 (lần thứ hai).
- Bàn Tay với Sức Khỏe Con Người. Tác giả: Trang Chấn Tây chủ biên Nhà xuất bản Hoa Linh - 1993. Dịch giả: Nguyễn An. Nhà Xuất Bản Hà Nội 1998.
- Người Đàn Bà Trong Tuồng Mệnh Học của Vũ Tài Lực - Ngân Hà Thư Xã xuất bản năm 1974.
- Tuồng Mệnh Khảo Luận của Vũ Tài Lực.
- Hội Đồ Hiệu Chính Tuồng Lý Hành Chân, Dân Quốc Xuân Năm thứ 3. Thượng Hải Cẩm Chương Đồ Thư Cục ấn hành.
- Nhân Tuồng Học của Hy Trương - Tủ sách Khoa Học Nhân Văn.
- Tử Vi Với Số Phận Con Người của Đoàn Thanh Bình do Sở Văn Hóa Thông Tin Hà Nam Ninh xuất bản - 1990.
- Tuồng Pháp Thực Hành của Tú Can, do Chu Thần Thư Xã Hà Nội ấn hành.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	5
MỘT SỐ CHI TIẾT TRONG BÀN TAY VỚI TÊN GỌI CỤ THỂ CẦN LÀM QUEN TRƯỚC	9
LỜI NÓI ĐẦU	15
A. KHOA XEM BÀN TAY	21
I. CÁC LOẠI BÀN TAY	22
+ NHẬN XÉT KHÁI QUÁT VỀ CÁC LOẠI BÀN TAY	26
1. BÀN TAY NHỌN	26
2. BÀN TAY VUÔNG	28
3. BÀN TAY HÌNH CHÓP NÓN	29
4. BÀN TAY BÈ	30
5. BÀN TAY KẾT HỢP	32
6. BÀN TAY DỊ DẠNG	33
7. BÀN TAY SƠ ĐẲNG	33
8. BÀN TAY NGOẠI LÊ	34
1. BÀN TAY MẶT TRỜI (<i>hình chóp nón - dài</i>)	36
2. BÀN TAY MẶT TRĂNG (<i>hình chóp nón - ngắn</i>)	36
3. BÀN TAY MỘC TINH (<i>hình tròn - dài</i>)	37
4. BÀN TAY KIM TINH (<i>hình tròn - ngắn</i>)	37
5. BÀN TAY HỎA TINH (<i>hình vuông - dài</i>)	37
6. BÀN TAY TRÁI ĐẤT (<i>hình vuông - ngắn</i>)	38
7. BÀN TAY THỔ TINH (<i>hình bè - dài</i>)	38
8. BÀN TAY THỦY TINH (<i>hình bè - ngắn</i>)	39
+ Ý NGHĨA CỦA CÁC PHẦN, MÀNG TO NHỎ TRONG BÀN TAY	41
+ DẤNG VỀ CỦA BÀN TAY	46
- DA BÀN TAY	47
- MÀU CỦA NHỮNG BÀN TAY	47

- LÔNG Ở TAY	48
- MÓNG TAY	48
- MÓNG TAY NGẮN	49
- CỔ TAY	50
- GAN BÀN TAY	51
- CẠNH BÀN TAY	53
II. NHỮNG NGÓN TAY	54
HÌNH THỨC CÁC NGÓN TAY	55
+ NGÓN CÁI	55
- MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC ĐỐT TAY	57
- NGÓN CÁI MỎNG	58
- NGÓN CÁI CỦNG	58
- NGÓN CÁI NGẮN	59
- NGÓN CÁI DÀI VÀ QUÁ DÀI	59
- NGÓN CÁI HÌNH THON	59
- NGÓN CÁI CỦA NGƯỜI NỘI TRỢ	59
- NGÓN CÁI VÀ NGƯỜI GIÚP VIỆC	60
- XƯƠNG CHÂN NGÓN CÁI BẠNH RA	60
- NHỮNG CỦ CHỈ CỦA NGÓN CÁI	60
+ NGÓN TRỎ	62
+ NGÓN GIỮA	63
+ NGÓN ĐEO NHÃN	65
+ NGÓN ÚT	67
- NGÓN ÚT CÓ 2 ĐỐT	69
- NGÓN ÚT CÓ 4 ĐỐT	69
+ BỀ DÀI, BỀ DÀY CỦA CÁC NGÓN TAY VÀ CÁC ĐẶC ĐIỂM	69
- NGÓN TAY NGẮN	70
- NGÓN TAY VỪA PHẢI	70
- NGÓN TAY TO - NGÓN TAY BÉO	70
- NGÓN TAY MỎNG - NGÓN TAY GẦY	70
- NGÓN TAY NHÃN NHUI	71
- NGÓN TAY CÓ NÚT	71
+ QUAN HỆ GIỮA NHỮNG NGÓN TAY VỚI NHAU	72
- SỰ TÁCH RỜI NHAU CỦA CÁC NGÓN TAY	73

- ĐỘ NGHIÊNG CỦA CÁC NGÓN	73
- SỰ TIẾN VÀ SỰ LÙI CỦA CÁC NGÓN TAY	74
- CHIỀU DÀI GIỮA CÁC NGÓN	74
+ XÚC GIÁC VÀ GIỌT NƯỚC	74
+ DẤU TAY VÀ KHU ỐC	75
+ CÁC ĐỐT NGÓN TAY	76
+ NHỮNG ĐƯỜNG NÉT TRÊN NGÓN TAY	76
+ NHỮNG CHỈ NHỎ TRÊN ĐỐT NGÓN TAY	78
+ NHỮNG NÉT VÂN TAY	83
III. CÁC GÒ	84
+ TÍNH CHẤT CỦA CÁC GÒ	87
1. GÒ MỘC TINH	87
2. GÒ THỔ TINH	88
3. GÒ THÁI DƯƠNG	89
4. GÒ THỦY TINH	90
5. GÒ HỎA TINH	92
6. GÒ THÁI ÂM	93
7. GÒ KIM TINH VÀ NGÓN CÁI	95
+ CÁCH CHIA GÒ CỦA NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG	99
+ XEM TAY KẾT DUYÊN ĐÔI LỬA	103
IV. ĐƯỜNG, NÉT, DẤU, VẾT TRÊN BÀN TAY	106
+ MÀU SẮC, DÁNG VẺ VÀ Ý NGHĨA CỦA CÁC ĐƯỜNG	108
1. CÁC DẤU VẾT TRÊN GÒ MỘC TINH	113
2. CÁC DẤU TRÊN GÒ THỔ TINH	114
3. CÁC DẤU VẾT TRÊN GÒ THÁI DƯƠNG	115
4. CÁC DẤU TRÊN GÒ THỦY TINH	116
5. CÁC DẤU VẾT TRÊN GÒ HỎA TINH	117
6. CÁC DẤU VẾT TRÊN GÒ THÁI ÂM	117
7. CÁC DẤU VẾT TRÊN GÒ KIM TINH	118
8. CÁC DẤU VẾT TRÊN CÁNH ĐỒNG HỎA TINH	120
9. CÁC DẤU VẾT TRÊN ĐƯỜNG VÒNG CỔ TAY	120

+ NHỮNG ĐƯỜNG TRONG BÀN TAY	121
- BÀN TAY VỚI CÁC ĐƯỜNG NÉT KẼ Ở TRÊN	124
- GHI CHÚ ĐẶC BIỆT VỀ ĐƯỜNG NÉT DẤU VẾT TRÊN BÀN TAY	126
+ ĐỊNH TUỔI TRÊN VÀI ĐƯỜNG CHÍNH TRONG BÀN TAY	128
- LÒNG BÀN TAY VÀ MOI ĐƯỜNG NÉT, HÌNH THÁI	131
- BÀN TAY VÀ CUỘC ĐỜI	134
- ĐƯỜNG ĐỜI	137
- ĐƯỜNG HỎA TINH DƯƠNG	147
- ĐƯỜNG TRÍ NÁO	149
TÍNH TUỔI TRÊN ĐƯỜNG TRÍ NÁO	149
- ĐƯỜNG TRÁI TIM	160
TÍNH TUỔI TRÊN ĐƯỜNG TRÁI TIM	161
- ĐƯỜNG ĐỊNH MỆNH VÀ VIỆC ĐỊNH MỐC TUỔI	171
ĐƯỜNG ĐỊNH MỆNH	173
- ĐƯỜNG THÁI DƯƠNG VÀ VIỆC ĐỊNH MỐC TUỔI	183
ĐƯỜNG THÁI DƯƠNG	185
- ĐƯỜNG TRỰC GIÁC (ĐƯỜNG THỦY TINH)	192
- VÒNG KIM TINH	198
- ĐƯỜNG KỲ ẢO	201
- ĐƯỜNG NGÂN HÀ	203
- ĐƯỜNG LIÊN KẾT	205
- ĐƯỜNG XUYÊN NGANG	210
- ĐƯỜNG DU LỊCH	215
- ĐƯỜNG VƯƠN LÊN	219
- VÒNG MỘC TINH	221
- VÒNG SA-LÔ-MÔNG	222
- VÒNG THỔ TINH	222
- VÒNG A-PÔ-LÔNG	223
- VÒNG THỦY TINH	223
- ĐƯỜNG TÁC ĐỘNG	223
- ĐƯỜNG VỊ THA	227
- ĐƯỜNG DÂM Ý	228
- HÌNH TỬ GIÁC	229
- NHỮNG HÌNH TAM GIÁC Ở GAN BÀN TAY	229

- CÁC GÓC	231
- NHỮNG KHÍA VẠCH TRONG BÀN TAY	231
- CÁNH ĐỒNG HỎA TINH	234
- VÒNG CỔ TAY	235
- CÁNH TAY	238
B. BÀN TAY NÓI GÌ VỀ BỆNH TẬT?	241
+ NGHIÊN CỨU VỀ BỆNH CHỨNG QUA MÓNG TAY	250
+ PHÁT HIỆN BỆNH TẬT QUA BA ĐƯỜNG CHÍNH	255
- PHÁT HIỆN BỆNH TẬT QUA ĐƯỜNG ĐỜI	255
- PHÁT HIỆN BỆNH TẬT QUA ĐƯỜNG TRÍ NÃO	256
- PHÁT HIỆN BỆNH TẬT QUA ĐƯỜNG TRÁI TIM	258
- PHÁT HIỆN BỆNH TẬT QUA CÁC DẤU, VẾT	259
+ BIỂU HIỆN CHÍNH CỦA MỘT SỐ CHỨNG BỆNH	259
- BỆNH TƯỚNG	259
- BỆNH UNG THƯ	260
- BỆNH LAO PHỔI	261
- BỆNH HEN SUYÊN	262
- BỆNH ĐI ĐÁI ĐƯỜNG	263
- BỆNH HỦI	263
- BỆNH SÁN LÂI	263
- BỆNH ĐỘNG KINH	264
- BỆNH ĐAU DẠ DÀY	264
- BỆNH SUY NHƯỢC THẦN KINH	264
- CHỨNG ĐAU DÂY THẦN KINH	265
- BỆNH THẤP KHỚP	265
- BỆNH BẠI LIỆT	266
- CHỨNG NGẬP MÁU	266
- CHỨNG TĂNG UYA-RÊ HUYẾT	266
- BỆNH XANH LƯỚT DA VÀNG	267
- BỆNH BẤT LỰC SỚM	267
- BỆNH TÊ LIỆT KÈM THEO ĐAU TỬ CUNG	268
- BỆNH CUÔNG LOẠN	268
- BỆNH THƯƠNG HÀN	269
- ĐAU NỬA ĐẦU	269
- BỆNH ĐƯỜNG RUỘT	269

- BỆNH ĐƯỜNG TIẾT NIỆU	270
- BỆNH VỀ THẬN	270
- BỆNH VỀ GAN	271
- BỆNH ĐAU HỌNG	271
- BỆNH ĐAU CẢNG CHÂN	271
- BỆNH THỐNG PHONG	272
- BỆNH ĐAU MẮT	272
- BỆNH VỀ BỤNG CỦA ĐÀN BÀ	273
+ TÓM TẮT MỘT SỐ BỆNH THỂ HIỆN TRÊN BÀN TAY	275
C. CÁI CHẾT THỂ HIỆN TRÊN BÀN TAY	279
A. CHẾT ĐỘT NGỘT VÀ CHẾT BẤT THƯỜNG	279
B. CHẾT VÌ TỰ SÁT	281
C. CÁI SỐNG VÀ CÁI CHẾT QUA NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG	284
D. TIẾNG NÓI BÀN TAY CỦA MỘT SỐ NGƯỜI	286
- NGƯỜI CÓ NĂNG KHIẾU VỀ KHOA HỌC HUYỀN BÍ	286
- NGƯỜI THÔNG MINH	287
- NGƯỜI GIỎI VỀ CÔNG, KỸ NGHỆ	288
- BÀN TAY NGHỆ SĨ	288
- NGƯỜI TỐT	288
- NGƯỜI DŨNG CẨM	289
- NGƯỜI CÓ NHIỀU DỤC VỌNG	289
- NGƯỜI NGHIỆN RƯỢU	289
- KẺ HÀ TIỆN	289
- KẺ LẠ LÙNG	289
- KẺ HAY NỐI KHÙNG	290
- GÁI GIANG HỒ	290
- NHỮNG KẺ CHUYÊN CHẾ	291
- KẺ NHAM HIỂM	291
- KẺ ĐẦU BÒ	291
- KẺ ĐIỀN	291
- NGƯỜI HAY GHEN	293
- NGƯỜI KIÊU NGẠO	293
- KẺ HÈN NHẤT	293

- NGƯỜI HOANG PHÍ	293
- BÀN TAY NHÀ BÁC HỌC	293
D. BẢNG TRẠ CỨU CẨN THIẾT CHO NGƯỜI XEM BÀN TAY	295
- NGÔI SAO TRÊN BÀN TAY	296
- NHỮNG CHỮ THẬP	299
- HÌNH TAM GIÁC	302
- HÌNH VUÔNG	304
- NHỮNG CÁI CHẤM	307
- CÁI LƯỚI	310
- CÙ LAO	312
- HÌNH CHÉ	315
- VÒNG TRÒN	317
- DẤU HỎA TIÊN	320
- DẤU MẶT TRỜI	320
- HÌNH TRÚNG	322
- NỐT RUỒI	324
- TÀN NHANG	327
- DẤU HIỆU ĐƯỢC HƯỞNG GIA TÀI, KẾ THỪA	329
- NHỮNG DẤU HIỆU VỀ KIỆN TỤNG	331
- TÀI HAY BẤT TÀI TRONG KINH DOANH, BUÔN BÁN?	333
- DẤU HIỆU HAO TÀI TỐN CỦA	336
- NHỮNG DẤU HIỆU CỦA THƯƠNG TẬT	338
- NHỮNG DẤU HIỆU CỦA NGOẠI TÌNH	341
- MỘT SỐ ĐƯỜNG MAY MẮN	344
- MỘT SỐ DẤU TRÊN BÀN TAY MAY MẮN	347
- NHỮNG DẤU LẠ TRÊN BÀN TAY MAY MẮN THEO NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG	350
- NHỮNG DẤU HIỆU XẤU VÀ TAI HẠI	356
- BÀN TAY CỦA NHỮNG KẺ NGUY HIỂM	359
- BÀN TAY CỦA KẺ GIẾT NGƯỜI	362
E. KINH NGHIỆM XEM BÀN TAY	365
+ CÁCH XEM BÀN TAY	357
I. XEM BÀN TAY - CÁCH I	367
II. XEM BÀN TAY - CÁCH II	370
III. XEM BÀN TAY - CÁCH II	371

IV. XEM BÀN TAY - CÁCH II'	378
+ TIẾNG NÓI CỦA CÁI BẮT TAY	382
A. BẮT TAY GIỮA CẤP TRÊN VÀ CẤP DƯỚI	383
B. BẮT TAY NGOẠI GIAO	386
C. BẮT TAY, ĐOÁN NGƯỜI (với trạng thái sức khỏe, tâm tính và đặc điểm chính)	387
D. BẮT TAY ĐOÁN BỆNH	388
+ NÊN TIẾN HÀNH XEM BÀN TAY NHƯ THẾ NÀO?	390
SÁCH THAM KHẢO	402
MỤC LỤC	406

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BÙI VIỆT BẮC

Biên tập: NGUYỄN TẤT HÒA

Vẽ tinh: CẨM HÀ

Bìa: THÁI TUẤN HOÀNG

*

In 1.000 cuốn, khổ 16x24cm. Tại Công ty in bao bì
Hưng Phú. Giấy phép số 1795/XB-QLXB/01-VHTT
cấp ngày 10-12-2004. In xong và nộp lưu chiểu Quý
1 năm 2005.

Ở bìa 4 cuốn sách **Đọc bàn tay thế nào** của Albert Monti (Nhà xuất bản De Vecchi 1-1983) có ghi:..."Bà De Thébes, một trong những người xem tướng tay kỳ ảo nhất ở cuối thế kỷ XIX xác định:

Bàn tay là cử chỉ, cử chỉ là từ nhìn thấy được, từ là linh hồn, vậy là tất cả linh hồn của người đều ở trong bàn tay của chính họ."

Xác định như vậy không chính xác vì thật ra linh hồn là phần không nhìn thấy được ở trong con người.

Có thể chấp nhận được nếu nói là:

Phần linh hồn bằng xương bằng thịt của ai xuất hiện ở đôi bàn tay của chính họ.

NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

tiếng nói của bàn tay



1 002122 400453

62.000 VND

GIA: 62.000đ